JOHN SANDFORD
Nguyễn Việt Dũng dịch
LUẬT SĂN MỒI
SKYMET
NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

LUẬT SĂN MỒI

John Sandford

Nguyễn Việt Dũng *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

64 Bà Triệu, Hà Nội

Tel: (024) 6263 1706; Fax: (024) 3943 6024

Website: nxbthanhnien.vn

Email: info@nxbthanhnien.vn

Chi nhánh: 27B Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (028) 3930 5243

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG

Biên tập: Nguyễn Thị Hảo

Sửa bản in: Ânn85

Trình bày: Trần Thơm

Vẽ bìa: Reiko

Liên kết xuất bản Công ty CP Sách Bách Việt

Trụ sở chính: Địa chỉ: Số 9, ngõ 55/9 Huỳnh Thúc Kháng, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội

Tel: (024) 3776 5580 - Fax: (024) 3776 5579

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: 233 Nguyễn Thượng Hiền, P.6, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh

Tel/Fax: (028) 3517 1788

Website: http://www.bachvietbooks.com.vn

http://www.facebook.com/bachvietbooks.com.vn

In 3.000 cuốn, khổ 16x24 cm tại: Công ty TNHH In Thương mại Thuận Phát

Địa chỉ: Vân Trì, P. Minh Khai, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 2435-2019/CXBIPH/30-69/TN

Quyết định xuất bản số 873/QĐ-NXBTN ngày cấp 29/7/2019

Số ISBN: 978-604-9846-19-9

In xong và nộp lưu chiểu năm 2019

CHƯƠNG 1

Ánh sáng nhấp nháy của một biển hiệu quảng cáo trên nóc nhà chiếu những tia sáng màu xanh xuyên qua cửa sổ phòng vẽ. Chúng chiếu lên kính và những đồ vật bằng thép được mạ bóng: một chiếc lọ thủy tinh cao cổ rỗng có vành nhám bụi, gọt chì, lò vi sóng, lọ bơ đậu phộng đựng đầy bút chì vẽ, cọ và bút sáp màu. Một chiếc gạt tàn đầy các đồng xu và kẹp giấy. Mấy lọ màu poster. Vài con dao.

Dàn loa mờ mờ nhìn không rõ như một mớ hỗn tạp các khối chữ nhật xếp chồng lên nhau ngay gờ cửa sổ. Màu đỏ của số phút hẹn giờ trên chiếc đồng hồ điện tử nhảy trong màn đêm tĩnh mịch.

Chó điên chờ đợi trong bóng tối.

Hắn có thể nghe thấy hơi thở của chính mình. Cảm thấy rõ mồ hôi toát ra từ dưới nách. Nhấm nháp phần còn lại của bữa tiệc tối nay. Cảm nhận đám lông đang gợn dưới háng. Hít cái mùi cơ thể phảng phất của Kẻ Được Chọn.

Không khi nào hắn thấy mình tỉnh táo như giai đoạn cuối của một cuộc rình mồi. Đối với một số người, đặc biệt là những người như cha hắn, mỗi giây phút trong mỗi giờ đồng hồ phải là như vậy: chứ không phải chỉ tồn tại đơn thuần.

Chó điên quan sát đường phố. Kẻ Được Chọn là một hoạ sĩ. Ả có làn da nâu vàng mịn màng, đôi mắt nâu lấp lánh, ngực nhỏ và eo thon. Ả sống chui lủi trong một kho chứa, đi tắm lúc đêm muộn ở khu vệ sinh chung dọc hành lang tòa nhà, nấu những bữa ăn vụng trộm bằng lo vi sóng sau khi bảo vệ tòa nhà đã ra về. Ả ngủ trên cái giường nhỏ hẹp, trong căn phòng cũng chật chội không kém, ngay dưới cây thánh giá đã được trang trí lại, đắm mình trong hương thơm của nhựa thông và hạt lanh. Ả đã ra ngoài để mua đồ ăn nấu bữa tối bằng lò vi sóng. Chó điên chợt nghĩ, nếu hắn không ra tay, chắc cô ả cũng chết vì những món đồ ăn tởm

lợm nấu bằng cái lò vi sóng đó. Có lẽ, hắn đang mang đến cho ả một ơn huệ. Hắn cười thầm.

Ả họa sĩ này sẽ là vụ thứ ba của hắn tại thành phố này và thứ năm trong đời sát thủ của hắn.

Vụ đầu tiên là một cô gái nông thôn. Hôm đó cô bé đang cưỡi ngựa từ một cánh đồng cỏ về phía những ngọn đồi đá vôi ở miền Đông Texas. Cô mặc một chiếc quần jean, áo sơ mi sọc ca rô đỏ trắng và đi đôi giày cao bồi. Cô ngồi chễm chệ trên chiếc yên ngựa kiểu miền Tây, đầu cúi thấp về phía trước, lấy hai đầu gối thúc ngựa chạy chứ không quất dây cương. Cô phi ngựa nước đại thẳng về phía hắn, bím tóc tết đuôi sam tung tăng phía sau.

Chó điên mang theo cây súng trường, mẫu Remmington 700 ADL sản xuất ở vùng Winchester. Tay hắn tì trên một khúc gỗ mục, siết cò khi cô bé chỉ còn cách chừng ba mươi sáu mét. Viên đạn đâm xuyên lồng ngực, hất cô bé xuống ngựa.

Đó là một vụ hoàn toàn khác. Cô bé không phải là Kẻ Được Chọn, mà chính cô bé đã tự tìm tới. Chó điên vẫn còn nhớ, trong một lần hắn nghe trộm được cách đó ba năm, cô bé đã chế giễu rằng cặp môi của hắn trông giống như con giun đỏ gần bờ sông, quằn quại khi những tảng đá trú ngụ bị lật ra. Lúc đó còn cả đám bạn học đứng xung quanh cô bé, ngay tại khu giảng đường trường cấp hai của chúng. Vài đứa còn lén nhìn Chó điên bằng cặp mắt hồ nghi qua bờ vai, khi đó hắn đang đứng một mình như mọi khi, đang cố đẩy mấy quyển sách lên ngăn trên cùng trong tủ đựng đồ của mình. Hắn không tỏ vẻ gì là đã nghe được câu chuyện. Ngay từ khi còn nhỏ, hắn đã rất giỏi che giấu, còn cô bé đần điên kia thì dường như cũng chẳng quan tâm là hắn có nghe thấy hay không. Hắn chỉ là một cậu học sinh tầm thường, chẳng có gì nổi bật và cũng chẳng ai thèm để ý.

Nhưng cô bé đã phải trả giá cho những lời giễu cợt ngây thơ của mình. Hắn âm thầm mang theo những lời nói đó với sự căm hờn trong suốt ba năm, đinh ninh rằng rồi sẽ tới lúc. Và thời điểm đó đã đến. Cô bé ngã khỏi lưng ngựa, có lẽ còn chưa kịp nhận thức được cái chết đột ngột và lạnh lùng bởi một viên đạn súng săn có vỏ đồng và sở hữu tốc độ xoắn nòng cực nhanh.

Chó điên nhẹ nhàng tẩu thoát qua rừng, ngang qua một vũng thấp trên cánh đồng cỏ lầy lội. Hắn ném khẩu súng xuống dưới cái cống sắt gỉ sét chỗ con đường cắt qua đầm lầy. Cầu sắt gỉ sẽ che giấu khẩu súng khỏi các thiết bị dò tìm kim loại thường được

dùng để tìm vũ khí, mặc dù Chó điên không nghĩ rằng sẽ có một cuộc tìm kiếm như thế - đang là mùa săn hươu và khu rừng tràn ngập các thợ săn được trang bị tới tận răng từ thành phố đổ xô về đây, sẵn sàng xả súng. Mùa săn hươu là thời điểm vàng cho những kẻ cất giấu vũ khí từ rất lâu rồi. Dù mới chỉ là cậu sinh viên năm hai, hắn cũng đã tính toán được như vậy.

Hắn tới đám tang của cô bé. Khuôn mặt cô vẫn nguyên vẹn, lộ ra ở nửa trên của chiếc nắp quan tài được để mở. Hắn cố ngồi lại gần nhất có thể, trong bộ com-lê, nhìn vào khuôn mặt cô bé và hắn cảm nhận thấy một nguồn sức mạnh đang trỗi dậy trong người. Điều duy nhất hắn hối tiếc là cô bé không biết rằng cái chết đang cận kề để cô có thể nếm trải nỗi đau đớn và hắn đã không có đủ thời gian tận hưởng thông điệp đó.

Vụ thứ hai là một Kẻ Được Chọn đích thực đầu tiên, mặc dù hắn không còn coi đó là một tác phẩm đã đạt đến độ chín nữa. Nó giống... một thí nghiệm hơn. Đúng vậy. Trong vụ thứ hai, hắn đã khắc phục mọi sự non tay ở vụ trước.

Ả là một gái làng chơi. Hắn đã hạ sát ả vào kì nghỉ mùa xuân của năm thứ hai, năm khủng hoảng của hắn tại trường luật. Hắn luôn thèm khát dục vọng trong suốt thời gian đó. Cộng với những áp lực ghê gớm ở trường. Đêm lạnh lẽo ở Dallas, với con dao trong tay, hắn đã tìm được sự thỏa mãn tạm thời cho những khao khát của mình trên xác thịt cô gái da trắng nghèo khổ ở vùng sông nước Mississippi đến tìm cơ hội đổi đời.

Cái chết của cô gái đồn điền được quy chụp là một tai nạn săn bắn. Bố mẹ cô mặc dù đau buồn nhưng rồi họ cũng tiếp tục với những công việc khác. Hai năm sau đó, chính Chó điên nhìn thấy mẹ cô bé cười đùa ở sảnh ngoài một nhà hát.

Trong khi đó, cảnh sát Dallas cũng gác lại hồ sơ vụ cô gái điếm bị giết, coi đó là một vụ đâm chém đường phố liên quan đến thuốc phiện. Họ tìm thấy chất gây nghiện trong ví cô ả và bấy nhiêu đó là đủ để làm bằng chứng. Tất cả những gì họ có là nghệ danh của cô. Họ chôn cất cô ở khu mộ dành cho người nghèo với cái tên đó, viết trên một mảnh sắt nhỏ để đánh dấu mộ phần. Cô gái đã không bao giờ thấy tuổi mười sáu của mình.

Hai vụ sát hại đã rất thỏa mãn, nhưng chưa được tính toán kỹ lưỡng. Những vụ xuống tay ở trong thành phố thì khác. Chúng được lên kế hoạch một cách tỉ mỉ, có chiến thuật rõ ràng, dựa trên sự phân tích một cách nghiêm túc hàng chục vụ giết người.

Chó điên rất thông minh. Hắn là một thành viên trong hợp đồng luật sư. Hắn rút ra những quy tắc.

Không xuống tay với người quen biết. Không cần có động cơ.

Không tuân theo những khuôn mẫu dễ nhận biết. Không mang theo vũ khí vừa sử dụng.

Không để mình bị phát hiện một cách ngẫu nhiên. Không để lại dấu vết vật lý.

Còn nhiều quy tắc khác. Hắn biến những quy tắc đó thành một thách thức mà chính hắn phải vượt qua.

Hắn là một kẻ điên, chắc chắn rồi. Và hắn biết điều đó. Hắn luôn muốn rằng, trong điều kiện tốt nhất, hắn có một tinh thần minh mẫn, tỉnh táo. Sự điên loạn thường mang đến cho hắn áp lực tinh thần nặng nề. Hắn phải dùng thuốc, viên màu đen cho bệnh cao huyết áp, viên nâu đỏ giúp hắn dễ ngủ. Hắn muốn được tỉnh táo, nhưng mày phải sống với những gì mày có. Cha hắn đã nói vậy. Dấu hiệu của một người đàn ông đích thực.

Vì thế mà hắn điên.

Nhưng không hẳn là hắn điên theo cách mà cảnh sát vẫn thường nghĩ.

Hắn trói những cô gái, bịt miệng và cưỡng hiếp họ.

Cảnh sát coi hắn là một kẻ dị dâm. Một kẻ dị dâm máu lạnh. Hắn từ tốn trong những vụ hạ sát và cưỡng hiếp. Họ tin rằng hắn nói chuyện với nạn nhân, chế nhạo họ. Hắn sử dụng bao cao su một cách cẩn thận. Bao cao su bôi trơn. Những dấu vết tìm thấy trong âm đạo hai nạn nhân trong thành phố là bằng chứng cho thấy có chất bôi trơn. Nhưng cảnh sát không bao giờ tìm thấy những cái bao nên họ cho rằng hắn đã mang chúng đi.

Các bác sĩ trị liệu tâm lý, những được thuê để dựng nên một hồ sơ tâm thần, cho rằng hắn bị chứng sợ phụ nữ. Họ nói đó có thể là hệ quả của quãng đời tuổi thơ sống với một bà mẹ bạo ngược, vừa độc đoán với hắn lại vừa thương hắn lại còn mắc chứng nghiện tình dục. Có thể, Chó điên sợ bị nhiễm AIDS và có thể - họ đưa ra vô số giả định – hắn là một gã đồng tính.

Có thể, họ nói, hắn muốn làm gì đó với lượng tinh dịch trong những cái bao cao su mà hắn giữ lại sau khi hành sự. Khi các bác sĩ

nói điều này, đám cảnh sát quay sang nhìn nhau. Làm gì là làm gì? Làm kem à? Làm cái quái gì chứ?

Đám bác sĩ đó đều sai. Sai bét.

Hắn không chế nhạo nạn nhân, hắn an ủi họ, giúp họ hợp tác. Hắn sử dụng bao cao su không phải chỉ để phòng ngừa bệnh tật mà chính là để che giấu con mắt của cảnh sát. Tinh dịch là một bằng chứng, được bác sĩ khám nghiệm thu nhặt, xét nghiệm và phân loại một cách cẩn thận. Chó điên từng chứng kiến một vụ khi một phụ nữ bị tấn công, cưỡng hiếp và bị sát hại bởi một trong hai gã ăn xin. Hai gã đó buộc tội lẫn nhau. Khi đó, việc phân loại tinh dịch là chìa khóa để tìm ra thủ phạm.

Chó điên không giữ lại những cái bao cao su. Hắn cũng không làm gì đó với những cái bao ấy. Hắn cho chúng vào bồn cầu nơi hành sự, cùng với đống tinh trùng có thể làm bằng chứng kia và xả nước.

Mẹ hắn cũng không phải là một người bạo ngược.

Đó là một phụ nữ tóc đen bất hạnh, có vóc dáng nhỏ nhắn, hay mặc váy calico với mũ rơm rộng vành vào mùa hè. Người mẹ ấy đã qua đời khi hắn đang học cấp hai. Hắn hầu như không nhớ được khuôn mặt của bà, mặc dù đã có lần, khi hắn hờ hững lục lọi mấy cái hộp đựng đồ trong kho và thấy một chồng thư gửi tới địa chỉ của cha hắn được buộc lại gọn gàng bằng một dải ruy băng. Không biết tại sao, hắn ngửi đống phong bì và bị choáng ngợp bởi mùi thơm thoang thoảng, còn lưu lại của người mẹ ấy, một mùi hương như những cánh hoa hồng dại và hoa tử đinh hương thường có mỗi dịp lễ Phục Sinh.

Nhưng bà ấy chẳng là gì cả.

Bà chẳng có đóng góp gì. Không thu hái được gì. Cũng chẳng động chân động tay vào cái gì. Chỉ là một gánh nặng cho cha hắn. Ông ấy và trò chơi hấp dẫn của lão, cùng với bà là gánh nặng cho cả hai. Hắn nhớ, có lần hắn nghe thấy cha hắn quát vào mặt mẹ. Tôi đang làm việc, tôi đang làm việc và cô hãy cút khỏi cái phòng này khi tôi đang làm việc, tôi phải tập trung và làm sao tôi có thể tập trung được khi cô bước vào cái phòng này lải nhải, cằn nhằn như thế... Những trò chơi hấp dẫn ở tòa án và trại giam.

Chó điên cũng không phải đồng tính. Hắn chỉ có hứng với phụ nữ. Đó là thứ duy nhất một gã đàn ông có thể làm với đàn bà, chuyện ấy. Hắn thèm khát họ, nhìn họ chết đi và trong phút giây ấy, hắn

cảm nhận bên trong mình như muốn nổ tung trong khoảnh khắc siêu việt ấy.

***

Có những lúc tự vấn lương tâm, Chó điên cố tìm trong nguồn gốc trạng thái tâm lý của hắn, tìm kiếm nguyên cớ cho sự điên dại của mình. Hắn kết luận rằng sự điên dại này không tụ nhiên mà có, mà nó lớn dần lên. Hắn nhớ lại những tuần lễ dài đơn độc trên nông trại gia đình với mẹ, trong khi cha hắn thì đang ở Dallas, mải miết với những trò chơi của mình. Chó điên mang lưỡi lê của khẩu súng trường 22 ra chơi với lũ sóc đất. Nếu hắn khía vào bên phải con sóc, chọt vào thân sau, rồi đẩy chúng lăn ra khỏi hang, chúng sẽ vật lộn, kêu lên những tiếng rúc rích đau đớn rồi vật vã bò trở về tổ, kéo lê thân sau bằng hai chân trước.

Tất cả những con sóc khác từ những cái hang bên cạnh sẽ ngoi lên cửa hang, đứng trên các mỏm cát phía trên hang của chúng để nhìn. Khi đó, hắn sẽ tóm một con thứ hai để làm tương tự và thế là nhiều con khác lại chui lên, rồi hắn hành con thứ ba cho tới khi tất cả chúng ngoi lên để nhìn khoảng nửa tá những con bị thương đang bò lết về tổ.

Hắn sẽ cắt chân khoảng sáu hoặc bảy con, rồi nằm xuống một vị trí và bắn tỉa từng con, sau đó mới đứng dậy, tới từng hang và kết liễu chúng. Đôi khi, hắn lột da sống lũ sóc, lột sạch bất chấp chúng đang cố vùng vẫy trong tay hắn. Sau một hồi, hắn lấy dây xâu tai lũ sóc thành một chuỗi rồi treo chúng lên gác xép nhà kho. Đến cuối mùa hè no, hắn đếm được hơn ba trăm chuỗi tai như thế.

Hắn có pha cực khoái đầu tiên trong đời là khi hắn đang nằm sấp ngắm bắn những con sóc trên đồi cỏ. "Thằng nhỏ" của hắn co thắt mạnh đến mức khiến hắn chết điếng. Lúc ấy, hắn tháo khoá quần jean, kéo trễ cái quần sịp xuống để xem đống tinh dịch trong quần, hắn tự nhủ, "Ê nhóc! Nhóc... làm được rồi đấy!" Hắn cứ nhắc đi nhắc lại với sự hứng thú tột cùng. Từ đó, niềm đam mê của hắn cứ lớn dần lên mỗi lần hắn săn lũ sóc đất trên đồng cỏ.

Hắn nghĩ, giả dụ mà khác một chút thì thế nào nhỉ? Giả dụ hắn có các đối tác để chơi cùng, những đứa con gái, giả dụ chúng cùng chơi với nhau trò bác sĩ trong nhà kho. Cho tớ xem của ấy, tớ cho ấy xem của tớ... Liệu có gì khác không nhỉ? Hắn không biết được. Đến khi hắn mười bốn tuổi, thì mọi thứ đã quá muộn màng. Tâm trí hắn đã đổi thay.

Có một cô bé sống cách nhà hắn chừng một dặm đường. Cô bé hơn hắn năm hay sáu tuổi gì đó. Con gái của một nông dân đích thực. Có lần, hắn thấy cô bé đi ngang qua nhà hắn. Cô bé ngồi đằng sau chiếc xe kéo, cầm lái đầu xe là bà mẹ. Cô bé mặc chiếc áo phông ướt đẫm mồ hôi đến nỗi những núm ti nổi phồng hẳn lên trên lớp vải bẩn thỉu. Chó điên khi ấy mười bốn tuổi và bỗng nhiên cảm thấy nỗi khao khát mãnh liệt trong người trỗi dậy khiến hắn buột miệng nói lớn "Ta sẽ yêu em và giết em."

Hắn bị điên.

Khi học ở trường luật, hắn đọc những tài liệu nói về những gã đàn ông giống như hắn, hắn háo hức khi nhận ra có cả một cộng đồng giống như hắn. Hắn nghĩ đến những kẻ đó như một cộng đồng – một cộng đồng những người am tường sự dâng trào của những cảm xúc mãnh liệt của thời khắc cực khoái và cái chết.

Nhưng đó không còn đơn thuần chỉ là sự chém giết.

Không chỉ như vậy nữa. Giờ đây, nó còn là cảm giác kích thích thần kinh tột độ.

Chó điên luôn luôn yêu thích những trò chơi. Những trò chơi cha hắn từng chơi và những trò chơi thể loại thần thoại hay nhập vai. Hắn rất giỏi chơi cờ. Hắn từng giành ngôi vô địch giải thi đấu cờ vua cấp trung học phổ thông ba năm liên tiếp và dù hắn hiếm khi chơi với ai khác bên ngoài giải đấu.

Nhưng có những trò chơi thú vị hơn nhiều. Giống những trò chơi mà cha hắn chơi. Nhưng ngay cả cha hắn cũng chỉ là người đại diện cho người chơi thực thụ, chính là người còn lại ngồi cùng bàn với cha hắn – bị cáo. Những người chơi thực thụ là bị cáo và cớm. Chó điên biết rằng hắn sẽ không bao giờ trở thành một tay cớm được. Nhưng hắn vẫn có thể là một người trong trò chơi này.

Và giờ đây, ở tuổi hai mươi bảy, hắn đang bước vào con đường định mệnh đó. Hắn đang chơi và đang giết, và niềm hân hoan từ những việc đó khiến hắn thấy đầy vui thú như đang đu đưa theo một khúc nhạc vậy.

Trò chơi tối thượng. Màn cược tối thượng.

Hắn đặt cược bằng mạng sống của mình rằng lũ cớm sẽ không thể tóm được hắn. Hắn đang giành được chiến quả trong canh bài của mình - mạng sống của những người đàn bà, không khác gì những thẻ cược trong canh bạc. Đàn ông luôn chơi vì đàn bà, đó là lý

thuyết của hắn. Đàn bà chính là chiến quả tuyệt vời nhất trong những trò chơi đỉnh cao nhất.

Tất nhiên là lũ cớm sẽ không thích thú gì việc phải tham gia vào trò chơi của hắn. Và hiển nhiên hơn nữa là nhìn chung thì lũ cớm đều tối dạ như nhau cả.

Để lũ cớm bắt nhịp được cách chơi, hắn để lại một quy tắc sau mỗi lần xuống tay. Các từ được cắt cẩn thận từ nhật báo Minneapolis, tạo thành một cụm từ ngắn được dính bằng băng dính Scotch Magic vào một tờ giấy ghi chú. Trong vụ đầu tiên ở thành phố Đôi, tin nhắn mà hắn để lại là Không bao giờ giết người quen biết.

Điều đó làm cho lũ cớm bị rối trí ghê gớm. Hắn đặt mẩu giấy lên ngực nạn nhân, như thế sẽ không còn cần phải nghi ngờ rằng ai đã để tin nhắn lại. Như một trò đùa chợt nảy ra, hắn ký vào mẩu tin nhắn: Chó điên.

Tin nhắn trong vụ thứ hai là Không cần có động cơ. Với thông điệp đó, lũ cớm sẽ có thể biết rằng chúng đang đối phó với một người ra tay có chủ đích.

Lũ cớm chắc hẳn rất vất vả, chúng phải giữ kín mọi chuyện khỏi mặt báo. Hắn mong mỏi được thấy những đồng nghiệp trong ngành pháp lý của hắn theo dõi tiến trình điều tra trên mặt báo đang không bao giờ biết rằng hắn chính là THỦ PHẠM.

Chuyện đó làm hắn phấn khích. Vụ thứ ba này hắn nhất định phải đạt được mục đích. Lũ cớm không thể giấu giếm câu chuyện mãi được. Sở cảnh sát chẳng khác nào một sợi dây truyền tin. Hắn thấy ngạc nhiên là họ có thể giữ bí mật cau chuyện này lâu đến thế.

Vụ thứ ba hắn sẽ để lại lời nhắn Không bao giờ làm theo những dạng thức dễ đoán. Hắn để mẩu tin nhắn ở chỗ khuất.

Có một sự mâu thuẫn ở đây, chắc chắn là vậy. Chó điên thông minh và hắn phải cân nhắc điều đó. Hắn phải cảnh giác với sự cuồng tín của mình: Hắn sẽ không để lại manh mối. Vậy mà, chính hắn chủ động tạo ra những mẩu tin nhắn đó.

Lũ cớm và đám bác sĩ tâm lý có thể suy đoán ra được điều gì đó về tính cách của hắn từ những lựa chọn từ ngữ của hắn, từ việc hắn tạo ra những thông điệp, và từ động cơ muốn tham gia cuộc chơi của hắn.

Nhưng tất cả những thứ đó cũng chẳng giúp ích gì.

Nếu việc chém giết chỉ đơn giản là như vậy, hắn thậm chí còn chẳng hoài nghi về khả năng của mình rằng hắn có thể ra tay, rồi biến mất không một dấu vết dễ như bỡn. Dallas đã cho thấy điều đó. Hắn có thể làm hàng chục vụ, thậm chí là hàng trăm vụ. Bay tới Los Angeles, mua một con dao ở cửa hàng giảm giá, giết một gái điếm, rồi bay trở về nhà ngay trong đem đó. Mỗi tuần là một thành phố khác nhau. Chúng sẽ không bao giờ tóm được hắn. Chúng thậm chí sẽ không bao giờ biết.

Ý tưởng đó cũng hấp dẫn, nhưng làm thế, xét cho cùng nó chẳng có chút gì gọi là trí tuệ. Hắn đang thăng hoa. Hắn muốn một cuộc đấu trí. Hắn cần có nó.

Từ cửa sổ trên tầng cao, Chó điên lắc đầu và nhìn xuống dưới. Tiếng xe cộ lướt nhanh trên con đường ẩm ướt. Có những tiếng rì rào phát ra từ phía cao ốc I-94 cách nơi hắn đứng hai tòa về hướng Bắc. Không ai đi bộ. Không ai mang theo túi xách.

Hắn chờ đợi, đi qua đi lại quanh cửa sổ và quan sát con đường. Tám phút. Mười phút. Sự căng thẳng lớn dần, cảm giác hối thúc, áp lực. Cô ta đâu? Hắn cần cô ta.

Rồi hắn nhìn thấy cô, đang đi sang đường phía dưới. Mái tóc sẫm màu bồng bềnh dưới ánh đèn đường mù mờ hơi nước. Cô ta đi một mình, mang theo một túi rau quả. Khi cô gái vụt qua tầm mắt ngay dưới chân hắn, hắn bước đến cột trụ ở giữa nhà, và đứng dựa vào đó.

Chó điên mặc quần jean, áo phông đen, găng tay phẫu thuật Latex và chiếc mặt nạ bằng lụa màu xanh da trời. Khi hắn trói cô gái vào giường và tự cởi đồ trên người mình ra, cô ta sẽ thấy kẻ tấn công mình hôm nay đã cạo cạo nhẵn nhụi: Đám lông mu sạch nhẵn như một cậu nhóc năm tuổi. Không phải vì hắn lập dị, mặc dù đúng là, hắn sẽ cảm thấy... thú vị hơn. Mà vì hắn đã từng chứng kiến một vụ, khi các chuyên gia khám nghiệm tìm thấy một đám lông mu trên chiếc ghế bành của một người phụ nữ và họ đã đối chiếu chúng với mẫu lông mu của thủ phạm. Họ có được mẫu vật từ hung thủ với một tờ lệnh khám nhà. Hoàn toàn trùng khớp. Thế là tòa án ra phán quyết.

Hắn rùng mình. Thời tiến se lạnh. Hắn ước gì đã mang theo một cái áo khoác. Lúc ở nhà đi, nhiệt độ có lẽ khoảng gần hai mươi tư độ C. Khi trời tối, có lẽ nhiệt độ đã giảm thêm gần mười độ nữa.

Cái vùng Minnesota chết tiệt này!

Chó điên không to con cho lắm hay có dáng dấp gì của một vận động viên thể thao. Hồi hắn đi học, đã có thời gian hắn thấy mình gầy còm, còn cha hắn xếp hắn vào dạng người mảnh khảnh. Giờ đây, khi đứng trước gương, hắn phải thừa nhận rằng cơ thể hắn đã mập mạp hơn trước. Hắn cao gần mét tám, tóc xoăn màu đỏ, cổ bắt đầu có ngấn hai cằm, bụng dưới tròn tròn... và đôi môi trông như những con giun đỏ...

Chiếc thang máy cũ kĩ, và mục đích là dùng để chở hàng. Nó kêu rên một, hai lần rồi mới bắt đầu đi lên. Chó điên kiểm tra hàng của hắn: miếng băng vệ sinh Kotex dùng để nhét vào miệng nạn nhân ở túi quần bên phải. Băng dính dùng để dán miệng ở túi quần bên trái. Khẩu súng gài vào thắt lưng, bên dưới lớp áo phông. Khẩu súng lục nhỏ gọn nhưng xấu xí: đó là một khẩu lục ổ quay Smith & Wesson mô đen 15. Hắn mua lại từ một gã đàn ông sắp chết và sau đó thì gã chết thật. Trước khi chết, lúc bán khẩu súng, gã đã tâm sự rằng vợ gã muốn gã giữ khẩu súng để phòng thân. Gã đã đề nghị Chó điên đừng bao giờ tiết lộ rằng gã đã bán nó đi. Đó coi như là một bí mật giữa hai người.

Và như thế thật hoàn hảo. Không ai biết hắn có được khẩu súng. Nếu hắn cần sử dụng đến nó thì cũng không thể truy lùng dấu vết được. Nếu có truy được, thì sẽ truy đến gã đàn ông đã chết kia mà thôi.

Hắn rút khẩu súng ra và giữ bên hông, hắn mường tượng đến chuỗi hành động tiếp theo: túm lấy, dí súng vào mặt, bắt nằm xuống đất, đập một nhát bằng báng súng, tì đầu gối lên lưng, kéo giật đầu lên, nhét Kotex vào miệng, dán băng dính, kéo lên giường, lấy băng dính cột hai tay vào đầu giường, hai chân vào cuối giường.

Sau đó chỉ việc thư giãn và lôi con dao ra.

Chiếc thang máy dừng lại và cửa mở ra. Bụng Chó điên thắt lại, một cảm giác quen thuộc. Thả lỏng. Bước chân. Khóa tra vào ổ. Tim hắn đập thình thịch. Cửa mở. Đèn bật sáng. Cửa đóng. Khẩu súng nóng lên trong lòng bàn tay hắn, báng cầm trơn trượt. Người phụ nữ đi qua...

***

Chó điên bất thình lình nhảy ra từ chỗ trốn.

Thoáng chốc, hắn nhìn thấy cô gái chỉ có một mình. Hắn túm lấy cô, dí súng vào mặt.

Túi rau quả rơi phịch xuống đất, bung ra và những chiếc lon trắng đỏ của hãng súp Campbell lăn lách cách trên sàn gỗ như xúc xắc, những gói thịt gà thái sẵn màu be đỏ và gói mì lasagna nấu lò vi sóng lạo xạo dưới chân.

“Hét lên đi,” hắn gằn giọng một cách thành thạo như đã được thu âm sẵn, “và tao sẽ giết mày”.

Người phụ nữ bất ngờ thả người dựa vào hắn khiến hắn vô tình thả lỏng người theo. Chỉ một thoáng sau, gót giày của cô ta dậm mạnh vào chân hắn. Đau điếng người, và khi hắn đang há miệng kêu lên thì bất ngờ cô gái xoay người trong vòng tay hắn, bất chấp khẩu súng.

“Aaaiii,” cô gái nửa như hét, nửa như khóc vì sợ hãi.

Thời gian như ngưng lại tại khoảnh khắc đó, từng giây như trở thành cả phút. Chó điên thấy tay cô gái vung lên và nghĩ cô có một khẩu súng. Cảm giác được súng của mình đang trượt khỏi người cô gái theo cách hắn không hề muốn, hắn thoáng nghĩ “Không được rồi.” Hắn chợt nhận ra ngay trong tích tắc tiếp theo rằng không phải cô đang cầm súng mà là một cái lọ màu bạc nhỏ.

Cô xịt một làn hơi cay Mace vào thẳng mặt hắn, hắn cảm thấy thời gian bỗng điên cuồng lảo đảo vụt nhanh qua. Hắn rít lên và đập lại cô gái một nhát bằng báng súng nhưng vuột mất luôn khẩu súng. Hắn vung cánh tay kia lên, lần này là may hơn khôn, đánh trúng cằm khiến cô gái ngã nhào và lăn tròn trên sàn.

Chó điên mò mẫm tìm khẩu súng, trong trạng thái mù dở, một tay ôm mặt, không thể hít thở bình thường. Hắn bị hen suyễn và cái lọ xịt hơi cay đó đang làm nước thấm qua chiếc mặt nạ của hắn - còn cô gái đang lồm cồm bò dậy, tay cầm cái lọ vừa tiến về phía hắn, vừa hét toáng lên:

“Thằng chó này, thằng chó này...”

Hắn tung cú đá về phía cô nhưng bị trượt, cô lại xịt vào mặt hắn và hắn đá thêm lần nữa. Cô bị trượt chân ngã nhào nhưng tay vẫn cầm cái lọ xịt. Trong khi vẫn chưa tìm thấy khẩu súng, hắn lại đá cô thêm lần nữa. Lần này, hắn gặp may, đá trúng vào tay cầm lọ xịt của cô gái khiến cái lọ bị văng ra xa. Máu rỉ ra từ trán cô gái chỗ bị cào trúng bởi cái họng súng lục, chảy theo vết xước từ mắt

xuống miệng, nhuốm đầy răng khiến cô rít lên:

“Thằng chó đẻ, thằng chó đẻ.”

Trước khi hắn kịp tấn công tiếp, cô cầm lên một ống tuýp sáng màu rồi vung về phía hắn như một tay đánh bóng mềm[1] lão luyện. Hắn né được rồi vòng ra phía sau để tìm khẩu súng, nhưng nó đã biến mất và cô gái đang quay lại phía hắn. Trong phút chốc, Chó điên đã đưa ra một quyết định mà từ trước tới nay hắn vẫn được rèn rũa để thực hiện nó.

[1] Nguyên văn “softball”: là một nhánh của Bóng chày nhưng có bóng to hơn và sân nhỏ hơn, được giới thiệu lần đầu ở Chicago năm 1887 như là một môn thể thao trong nhà. Trải qua quá trình phát triển, softball có nhiều tên gọi khác nhau như: Bóng chày trong nhà, bóng nấm (mush ball), bóng ném mềm (softbund ball), bóng mèo con (kitten ball). Thuở sơ khai, softball chủ yếu dành cho nữ giới, vì thế nó còn có tên là “Bóng chày quý bà”.

Hắn bỏ chạy.

Hắn chạy và cô gái rượt phía sau rồi táng thêm một nhát nữa vào lưng hắn, hắn suýt trượt ngã, quay lại đấm trả một cú vào quai hàm, nhưng không phải là cú đấm thẳng tay nên nó yếu ớt và không có chút tác dụng nào. Cô gái kịp nhảy lùi lại rồi sấn tới với ống tuýp trong tay, miệng cô há lớn đầy máu và nước miếng khi cô hét lớn, còn hắn kịp lách qua khe cửa, rồi đóng sập cửa lại.

“... thằng... chó... đẻ... ”

Hắn chạy xuống cầu thang, cái mặt nạ làm hắn nghẹt thở. Cô ta không đuổi theo, mà đứng ở cánh cửa, gào thét bằng những âm thanh điên dại, chói tai nhất mà hắn từng nghe trong đời. Hắn nghe thấy tiếng của mở đầu đó và tiếp tục lần mò xuống cầu thang. Gần đến cửa, hắn cởi mặt nạ, nhét vào túi và bước ra ngoài.

An toàn rồi, hắn nghĩ. Chuồn thôi.

Trời lạnh! Mẹ cha cái vùng Minnesota. Đang là tháng Tám mà hắn lạnh cóng. Hắn vẫn còn nghe thấy tiếng hét của cô gái. Lúc đầu còn yếu ớt, sau thì rõ dần lên. Con chó cái ấy đã mở cửa sổ ra rồi. Lũ cớm đang ở ngay phía bên kia đường. Chó điên khom vai rồi vội rảo bước về phía xe của hắn, chui vào rồi lái đi. Chạy được nửa đường về Minneapolis mà hắn vẫn còn sợ, sợ gần chết. Người run lên vì lạnh, hắn nhớ ra trong xe có máy sưởi, hắn bật máy sưởi lên.

Chạy về tới Minneapolis thì mới nhận ra mình bị thương. Cái ống tuýp chết dẫm. Chắc sẽ bị bầm tím nhiều, hắn nghĩ, ở vai và lưng. Con chó đẻ. Khẩu súng chắc không vấn đề gì, không thể lần ra dấu vết được.

Chúa ơi! Đau quá!

CHƯƠNG 2

Người đàn ông trực quầy đứng sau một bức tường dán đầy mấy tờ bìa tạp chí. Thuốc lá, kẹo, những viên phô mai trong túi giấy bóng kính, khoai tây chiên vị taco, bì lợn chiên giòn và nhiều thứ gây ung thư khác xếp thành một lớp che phía bên hông ông ta. Bên cạnh quầy tính tiền có một cái giá xoay treo các huy hiệu tròn màu trắng, mỗi chiếc mang một thông điệp phản ánh cái tôi của từng người mua hàng. Save the Whales – Harpoon a fat chick (Tạm dịch: Để bảo vệ cá voi, hãy "chịch" một con phò to béo[1]) là một cái bán chạy. Tương tự, No more Mr. Nice Guy – Down on your knee, Bitch (Tạm dịch: Không tử tế gì nữa, anh sẽ quỳ dưới chân em, gái à) cũng vậy.

[1] Câu nói có ý đả kích phong trào Bảo vệ Cá voi (Save the Whales) vào những năm 70-80 của thế kỷ XX tại Mỹ.

Người đàn ông chẳng buồn nhìn vào cái giá xoay đó. Ông ta phát mệt với việc trông nó mỗi ngày. Ông ta đang nhìn chăm chú vào cái cửa sổ đầy phân ruồi phía trước, lắc đầu ngán ngẩm.

Lucas Davenport lững thững bước ra từ bên trong cửa hàng, tay cầm tờ tạp chí Daily Racing Form và đặt tờ hai đô la và mười lăm xen trên quầy.

"Mấy thằng ranh con!" Người bán hàng lẩm bẩm một mình, trong lúc rướn cái cổ dài nhìn ra đường. Ông nghe thấy tiếng Lucas ném mấy đồng xu xuống mặt bàn liền quay lại. Khuôn mặt trông như một chú chó săn dòng ba-xet cố nặn một nụ cười làm những nếp nhăn xù xì hiện ra. "Mọi việc ổn chứ?" Ông ta khò khè mấy tiếng.

"Chuyện gì ngoài đó thế?" Lucas đánh mắt nhìn ra ngoài. "Mấy thằng nhóc chơi trò ván trượt đó!" Ông ta bị bệnh tràn dịch màng phổi, cái phổi như có vẻ bị tắc khiến ông ta chỉ rặn ra được những câu ngắn ngủi. "Rượt theo cái xe buýt." Ông ta hít một hơi. "Nếu chúng va phải nắp cống..." Rồi lại thở ra. "Thì toi đời."

Lucas nhìn ra đường lần nữa. Chẳng thấy bóng dáng tụi nhóc nào cả.

“Chúng đi mất tiêu rồi,” người bán hàng rầu rĩ. Anh cầm tờ Racing Form lên và đọc dòng đầu tiên của bài tâm điểm trên trang nhất. “Cậu đã xem qua quầy sách giảm giá chưa?” Ông ta khò khè. “Có người mang bán hạ giá mấy cuốn thơ đấy.” Ông ta phát âm thành “thơn.”

“Vậy à?” Lucas bước vòng qua quầy và xem đống sách xếp ngả nghiêng trên bàn. Nằm giữa hai cuốn tiểu thuyết đóng bìa cứng đặc trưng của sách văn học thế kỷ hai mươi, Lucas thích thú nhận ra một tập thơ có bìa bọc vải mỏng của Emily Dickinson. Cả đời anh chưa bao giờ tìm đọc thơ văn và cũng chẳng mua một quyển sách nào gọi là mới. Anh thường mua một cách ngẫu hứng và cũng khá ngạc nhiên là anh hay gặp được những quyển mình muốn, có khi là một tập đồng dao nằm lộn xộn trong đống sách chuyên ngành sinh, hóa.

Cuốn tuyển tập thơ Emily Dickinson có giá một đô la khi nó được in lần đầu năm 1958 bởi một nhà xuất bản vô danh trên Đại lộ Số Sáu, thành phố New York. Ba mươi năm sau, nó có giá tám mươi xen tại tiệm sách University Avenue ở trên phố St. Paul.

“Thế con ngựa cái non này thì thế nào nhỉ?” Ông ta hỏi líu ríu. “Con Chiến mã Wabasha này này?” Người đứng quầy gõ tay lên tờ tạp chí Racing Form. “Nó được nhân giống ở Minnesota đây.”

“Tôi cũng nghĩ thế,” Lucas nói. “Gì cơ?”

“Con ngựa được nhân giống ở Minnesota ý. Lẽ ra họ nên đưa nó về lại trang trại nhân giống Alpo. Tất nhiên, vẫn có một vầng hào quang toả ra”

Người đàn ông chờ đợi. Ông ta chẳng còn chút hơi nào để mà có thể đáp lời.

“Nếu con Chiến mã ấy mà có được bất kỳ sự ưu ái nào,” Lucas nói, “may ra nó có thể lật ngược kèo để thắng.”

“Thế có nghĩa là...”

“Hãy thử con Sun và Halfpence ấy. Không có gì là bảo đảm cả, nhưng những con số thì ổn đấy.” Lucas ném cuốn tuyển tập thơ Emily Dickinson với tờ ghi giá tám mươi xen và năm xen thuế lên trên mặt quầy. “Thôi, để em biến khỏi cửa hàng của bác trước khi

bác đặt cược nhé. Em không muốn người ta tưởng em là nhân viên mới của bác đâu."

"Chú nói gì chả được." Ông ta hít một hơi thật sâu.

"Trung úy," ông vừa gọi vừa lấy tay giật giật chỏm tóc nhô ra trên cái trán hói.

Lucas cầm theo cuốn Emily Dickinson về Minneapolis và đậu xe trong bãi đỗ công cộng đối diện Tòa thị chính. Anh đi vòng qua khu cao ốc ốp tường bằng loại đá hoa cương cũ kỹ, xù xì băng qua một con phố khác, qua một hồ phản chiếu[1] rồi vào khu Trung tâm Hành chính Hạt Hennepin. Anh đi thang cuốn xuống nhà ăn tự phục vụ, mua một quả táo đỏ tại máy bán hàng tự động, rồi trở lên, ra khỏi tòa nhà đến bãi cỏ rộng. Anh ngồi trên cỏ giữa những cây bạch dương dưới ánh nắng ấm áp của tiết trời mùa thu tháng Tám, nhấm nháp quả táo và đọc cuốn tuyển tập thơ:

[1] Reflecting pool: Hồ phản chiếu hay ao phản chiếu là một bộ phận trong kiến trúc các công trình tưởng niệm. Hồ phản chiếu thông thường là một hồ nước nông, và có mặt hồ khá tĩnh lặng.

... nhưng không ai lay động trái tim em

Trừ những con sóng vừa tới

Khẽ lướt trên đôi chân em tĩnh lặng

Len qua chiếc tạp dề và ve vuốt bờ eo thon

Ôm trọn thân thể

Tưởng như sẽ xâm chiếm hết

Trọn vẹn như giọt sương

Bao bọc từng cánh bồ công anh

Và rồi em cũng hoà cùng cơn sóng

Lucas cười thầm, và ngoạm thêm miếng táo. Khi anh nhìn lên, thấy một cô gái trẻ với mái tóc đen đang đẩy một chiếc xe đẩy đôi băng qua khu nhà. Hai nhóc song sinh mặc cùng một bộ màu hồng giống hệt nhau nằm ngọ nguậy trên xe. Người mẹ trẻ có bộ ngực đồ sộ nhưng vòng eo nhỏ, mái tóc đung đưa trên khuôn mặt sáng sủa như những dải lụa. Cô diện chiếc chân váy màu mận với áo cánh lụa màu be. Vẻ đẹp nơi cô khiến Lucas mỉm cười, một cơn

sóng vui tươi, dịu dàng nhẹ lướt qua tâm trí anh.

Rồi bỗng một cô gái khác bước qua từ hướng ngược lại, tóc pixie vàng hoe ngắn cũn, bộ đầm bó phô trương, rẻ tiền nhưng rất khêu gợi. Lucas nhìn theo, và thở dài theo nhịp tản bộ của cô gái.

***

Lucas mặc chiếc áo phông thể thao màu trắng, quần ka ki dài, tất thể thao dài màu xanh da trời và đôi giày lười có dây da buộc sẵn. Anh mặc áo phông để trùm xuống che khẩu súng đeo bên hông. Người anh mảnh khảnh, nước da tối, tóc đen thẳng và hơi xám ở hai bên thái dương, mũi dài và khoé môi cong lên khi cười. Một chiếc răng cửa hàm trên bị sứt, nhưng anh không vá lại. Nếu không phải nhờ đôi mắt xanh thì chắc người ta đã nhầm anh là người da đỏ rồi.

Ánh mắt của anh ấm áp và bao dung. Sự ấm áp đó được tôn lên nhờ vết sẹo trắng chạy dọc từ chân tóc xuống hốc mắt bên phải, xuống gò má tới tận khóe miệng. Vết sẹo mang lại cho anh cái vẻ phóng đãng bất cần, nhưng lại ẩn giấu một nét ngây ngô giống như Errol Flynn trong bộ phim Captain Blood. Lucas luôn ước gì anh có thể nói với những cô gái trẻ rằng vết sẹo đó là chiến tích từ những mảnh chai vỡ trong cuộc ẩu đả tại quán bar ở vịnh Subic, nơi anh chưa từng đặt chân tới, hay Băng Cốc, nơi anh cũng chẳng biết mặt mũi nó như thế nào. Vết sẹo là do một chiếc cần câu bị gãy từ cú giật mắc phải đám vải mục trên sông St. Croix gây ra và đó cũng là những gì anh vẫn nói. Một vài người tin điều đó. Đa phần thì nghĩ rằng anh đang giấu giếm nguồn cơn thực sự của vết sẹo, kiểu như một cuộc hỗn chiến trong quán bar nào đó ở bờ Đông kênh đào Suez.

Mặc dù đôi mắt anh luôn ánh lên vẻ ấm áp, nhưng nụ cười thì nói điều ngược lại.

Đã có lần, Lucas cùng với một cô nàng – tình cờ lại là nhân viên sở thú, – tới một hộp đêm trên phố St. Paul, nơi mà lũ nhóc vùng ngoại ô có thể dễ dàng mua được ma túy tại các nhà tắm ở tầng trệt. Lúc ở bãi đậu xe của hộp đêm, Lucas đã bắt gặp Kenny McGuinnes, một gã mà anh nghĩ rằng lẽ ra đang ở trong tù.

“Biến mẹ mày đi, Davenport,” McGuinnes vừa nói vừa lùi lại. Bãi đậu xe bỗng trở nên nhộn nhạo. Mọi thứ từ miếng gói bã kẹo cao su đến các tép co-ca-in đang dùng dở, bắt đầu hướng sử chú ý đến họ.

“Tao không biết là mày đã ra rồi đấy, thằng đầu đất,” Lucas trả lời bằng một nụ cười mỉa mai. Cô nhân viên sở thú trợn tròn mắt ra nhìn. Lucas đổ người về phía gã kia, móc hai ngón tay vào túi áo của hắn rồi giật nhẹ như thể họ là những người bạn cũ lâu năm, đang cùng ôn lại kỷ niệm xưa. Lucas thì thầm, giọng khàn khàn, “Biến khỏi thành phố này ngay! Tới Los Angeles! Hoặc là New York ấy. Không thì anh sẽ cho chú biết tay”.

“Tao đang hưởng án thả có điều kiện, không thể rời khỏi bang được,” McGuinnes lắp bắp.

“Thế thì tới Duluth, hoặc Rochester ấy! Mày có một tuần,” Lucas thì thầm. “Nói chuyện với ông già mày! Nói chuyện với bà cụ cố hoặc mấy bà chị ấy! Rồi biến.”

Lucas quay lại với cô nàng sở thú, miệng vẫn cười và như đã quên béng McGuinnes.

“Anh làm em sợ vãi linh hồn,” cô gái nhấm nhẳng khi họ đi vào hộp đêm. “Vừa nãy có chuyện gì vậy?”

“Gã Kenny đó thích tụi nhóc. Hắn bán ma túy cho mấy thằng nhóc mười tuổi.”

“Ồ.” Cô đã từng nghe những chuyện như vậy, nhưng cô tin chuyện đó cũng giống như cô tin cái chết của mình: rất xa vời và cũng chẳng cần phải xác minh.

Một lát sau, cô nàng khẽ khàng, “Em không thích nụ cười đó. Nụ cười của anh ấy. Trông anh giống hệt mấy con thú trong khu em trông coi.”

Lucas nhăn nhở, “Ồ! Vậy à? Con nào? Con vượn cáo á?” Cô nàng cắn nhẹ vào môi dưới của mình. “Em đang nghĩ đến một con sói hoang cơ.”

Dù nụ cười lạnh lùng ấy có đôi lúc lấn át anh mắt ấm áp của anh, thì điều đó cũng không thường xuyên xảy ra đến mức trở thành một cái tật khó bỏ. Ngay lúc Lucas nhìn thấy cô gái lòe loẹt kia bước gần tới góc tòa nhà Trung tâm Hành chính và cô nàng, và cô nàng còn kịp quay lại nhìn Lucas với nụ cười toe toét ngay trước khi biến mất khỏi tầm mắt.

Đậu xanh! Cô biết rõ anh nhìn theo nàng rồi. Phụ nữ luôn luôn biết chuyện đó. Đứng dậy, anh tự nhủ, đi theo nàng. Nhưng anh đã không làm vậy. Còn rất nhiều phụ nữ khác, họ rất được. Anh

thở dài, ngả lưng xuống cỏ và lại cầm tập thơ Emily Dickinson lên.

Lucas giống như bức họa phản chiếu sự thỏa nguyện. Còn hơn cả một bức họa.

Một bức hình.

***

Hình được chụp từ khoang sau chiếc xe tải nhỏ màu xanh ô liu đậu ở bên kia đường Số 7 Nam. Người chụp hình là hai sĩ quan từ phòng Nội vụ, người đầm đìa mồ hôi, sử dụng chiếc máy ghi hình đặt trên giá ba chân trong khoang xe có các ô kính một chiều.

Anh chàng cấp trên trông to béo. Thuộc cấp của anh ta lại gầy còm. Nhưng điều kỳ lạ là cả hai đều có nét hao hao giống nhau, tóc thẳng cắt ngắn, mặt hồng hào, mặc áo phông cộc tay màu vàng, quần tây hai lớp mua ở J. C. Penney. Cứ vài phút, một người lại ngắm qua ống kính 300 mm của chiếc camera Nikkon F3, được trang bị bộ dữ liệu Data Back với chiếc đồng hồ chạy pin thiết kế để hoạt động tới tận năm 2100. Khi người chụp hình bấm máy, thời gian và ngày giờ thực tế sẽ được in lên khung hình. Nếu cần thiết, bức ảnh sẽ trở thành một bản ghi có giá trị pháp lý để giám sát các hoạt động của người trong hình.

Lucas đã phát hiện ra cặp đôi này chỉ một giờ sau khi sự theo dõi này bắt đầu từ hai tuần trước. Anh không biết tại sao họ theo dõi, nhưng ngay khi nhìn thấy họ, anh ngừng nói chuyện với người cung cấp thông tin, với bạn bè và các cảnh sát khác. Anh đang ở trong trạng thái bị cô lập, và không biết tại sao. Anh sẽ tìm ra thôi. Không thể khác được.

Trong thời gian đó, anh cố gắng dành nhiều thời gian ở bên ngoài nhất có thể, buộc những kẻ giám sát kia phải ẩn mình trong chiếc xe nóng bức, chật chội, không thể ăn uống, hay đái ỉa gì. Lucas cười thầm, một điệu cười khó chịu như một con sói hoang, anh đặt cuốn Dickinson xuống và cầm tờ Racing Form lên.

“Mày có nghĩ là thằng khốn đó cứ ngồi thế mãi không?” Anh chàng to béo hỏi khi đang khó nhọc xoay người.

“Có vẻ như hắn sẽ ngồi lâu đấy.”

“Tao mắc tè lắm rồi,” gã béo phàn nàn.

“Lẽ ra mày không nên tợp chai cô-ca đó. Cafein làm mày mắc tè

đấy."

"Chắc tao trượt lẹ ra ngoài rồi xả một cái..."

"Nếu hắn ta di chuyển, tao sẽ phải bám theo. Và nếu mày bị bỏ lại, Bendl sẽ phát rồ lên đấy!"

"Chỉ khi mày mách lẻo thôi, thằng chó ạ."

"Tao không thể vừa lái xe, vừa chụp hình được."

Anh chàng béo cựa quậy một cách khó chịu, cố cân nhắc các phương án. Lẽ ra, ngay khi Lucas vừa ngồi xuống, anh ta nên đi vệ sinh ngay, nhưng lúc đó anh ta lại không mắc quá. Giờ thì Lucas có thể rời đi bất cứ lúc nào, còn cái bọng đái của anh phình ra chẳng khác gì một quả bóng rổ.

"Nhìn hắn kìa," anh ta vừa nói vừa nhìn chằm chằm về phía Lucas qua chiếc ống nhòm. "Hắn ta đang ngắm mấy cô em đi ngang qua. Biết tại sao phải theo dõi hắn chưa? Thế nào cũng có chuyện xảy ra với cô ẻm."

"Tao không biết. Mọi chuyện dị lắm và không ai chịu hé một lời nào cả."

"Tao nghe nói hắn có gì đó với sếp lớn. Lucas ý."

"Chắc là thế rồi. Hắn chẳng làm cái quái gì cả. Suốt ngày cưỡi con Porsche lượn lờ quanh phố rồi ra sân chạy thôi."

"Áo khoác của hắn ngầu đấy chứ. Trên đó có đính nhiều huân chương và huy hiệu khen thưởng lắm đấy."

"Hắn có mấy vụ bắt giữ xịn xò lắm," gã gầy thừa nhận. "Cực nhiều luôn," gã béo tiếp lời.

"Vầng."

"Hắn cũng hạ được mấy tên khốn nữa."

"Năm. Hắn là tay súng cự phách nhất trong lực lượng đấy. Chưa ai hạ được quá hai tên."

"Đều bắn chuẩn luôn."

"Bọn báo chí cũng thích hắn. Mẹ cái bọn Wyatt Earp." "Vì hắn có tiền," giọng gã béo đầy hống hách. "Lũ nhà báo thì thích người có

tiền, nhà giàu. Đời tao chưa gặp thằng phóng viên nào mà không thích tiền cả."

Trong thoáng chốc, câu chuyện giữa hai người đổi về giới báo chí. Những người đó cũng giống như cảnh sát, nhưng có cái mồm nhanh nhảu hơn.

"Mày nghĩ hắn kiếm được bao nhiêu? Davenport ý?" Gã béo hỏi.

Gã gầy mím môi suy nghĩ. Rõ ràng lương lậu là vấn đề quan trọng rồi. "Với cấp hàm và chức vị của hắn, có lẽ hắn được phía thành phố trả khoảng bốn mươi hai hay bốn mươi lăm ngàn đô gì đó," anh ta phán. "Rồi còn mấy game hắn viết, tao nghe nói mỗi lần làm xong một trò, hắn bỏ túi hàng trăm ngàn đô tuỳ vào độ nổi của game đó."

"Nhiều thế cơ à?" Gã béo trầm trồ. "Nếu tao kiếm được số đó, tao nghỉ mẹ nó việc rồi. Tao sẽ mua một cái nhà hàng. Hoặc một quán bar bên bờ hồ."

"Thế thì nghỉ thôi," gã gầy đồng tình. Họ thường buôn chuyện với nhau nên những câu trả lời cứ vậy mà thốt ra.

"Sao họ không giáng cấp hắn xuống trung sĩ nhỉ? Ý tao là khi họ phát hiện ra hắn có dính líu đến mấy vụ trộm ý?"

"Tao nghe nói khi đó hắn dọa bỏ việc. Hắn kêu không muốn bị thụt lùi. Họ quyết định rằng họ muốn giữ hắn – hắn có tay chân ở mọi quán bar hay tiệm hớt tóc trong thành phố này – nên họ đành phải giữ nguyên cấp hàm của hắn."

"Nếu hắn mà làm thượng cấp của mình thì quả là đau đớn," gã béo nói.

Gã gầy gật đầu tán dương. "Ai cũng phải hoàn hảo cả. Nhưng có ai hoàn hảo đâu." Rồi hắn lắc đầu. "Hắn từng nói với tao rằng đó là công việc tồi tệ nhất mà hắn từng làm. Hắn biết rằng hắn chỉ đang làm rối hết cả lên, nhưng hắn không thể dừng lại được. Một vài người có thể nhún nhường một chút để sống êm ả, nhưng Davenport sẽ sống hết mình với bản chất con người hắn."

Hai người ngừng câu chuyện một lát, quan sát đối tượng qua lớp kính một chiều. "Nhưng hắn không phải một gã tồi - hắn có phải là sếp của mình đâu?" Gã béo nói, đột nhiên chuyển hướng. Cánh cảnh sát thường rất tài tình trong việc dẫn dắt câu chuyện. "Hắn từng có lần cho tao chơi một trò chơi của hắn. Với thằng nhóc nhà

tao, cái trò đó quá đỉnh. Nó có những tấm hình người ngoài hành tinh, bọn gián khổng lồ đánh lộn bằng súng laze."

"Thằng nhóc thích ấy hả?" Gã gầy có vẻ cũng không quan tâm lắm. Hắn nghĩ có lẽ thằng bé con ông béo kia được chăm chút quá mức, như là ông hoàng vậy, mặc dù hắn không bao giờ nói toẹt ra điều đó.

"Đúng vậy! Thậm chí nó còn chạy đến cửa hàng rồi xin hắn ký tên lên đó. Ngay trên vỏ hộp ý, Lucas Devenport."

"Chà! Tên này cũng không phải chỉ biết ngồi ì ra đâu nhỉ!" Gã gầy nói, ngừng lại phút chốc đợi phản ứng của gã kia. Một giây sau, gã béo mới chợt hiểu ra rồi cả hai cùng cười phá lên. Nhưng cười cũng chẳng ích gì với cái bọng đái đầy nước. Gã béo lại cựa quậy đổi tư thế.

"Nghe này! Tao phải đi không thì tè ra quần mất," cuối cùng hắn cũng phải thốt lên. "Nếu Davenport đi đâu ngoài chỗ mấy cửa hiệu này thì hắn sẽ phải lấy xe. Nếu tao quay lại mà mày không còn ở đây, thì tao sẽ đuổi theo và đợi mày ở gần chỗ đoạn dốc nhé."

"Đấy là mày quyết nhé," gã cộng sự trả lời, mắt nhòm qua ống ngắm. "Hắn vừa mới bắt đầu đọc tờ Racing Form thôi. Ông anh chắc có vài phút đó."

Lucas phát hiện thấy gã béo trườn ra khỏi xe rồi cắm mặt chạy vào tòa nhà Pillsbury. Anh cười thầm. Anh rất muốn chuồn đi vì như vậy thì chú cớm trong xe sẽ phải bám theo anh, bỏ lại tên béo. Nhưng như vậy sẽ gây ra rắc rối. Anh thà cứ để hai tên cớm này ở tại chỗ mà anh biết chắc.

Mấy phút sau, gã béo quay trở lại, chiếc xe vẫn đậu ở đó. Gã cộng sự đánh mắt về phía anh và nói, "Không có gì cả."

Vì Lucas vẫn chẳng có hành động gì, nên những bức ảnh họ chụp cũng không được in ra. Nếu in, có lẽ họ đã phát hiện ra rằng Lucas đã giơ ngón giữa rất rõ ràng và họ có thể biết rằng Lucas đã phát hiện ra họ. Nhưng cũng không quan trọng lắm vì những bức ảnh chụp sẽ không bao giờ được in.

Khi anh béo chui lại vào xe và Lucas đang nằm ườn trên bãi cỏ, tiếp tục đọc tập thơ thì buổi giám sát của họ cũng chuẩn bị kết thúc.

Khi Lucas đang đọc một bài thơ có tên là Con rắn, còn anh chàng

cảnh sát béo đang theo dõi anh qua ống kính của chiếc máy ảnh hiệu Nikkon, thì Chó điên cũng vừa thực hiện một vụ giết người nữa.

CHƯƠNG 3

Lần đầu tiên hắn nói chuyện với cô mới chỉ một tháng trước, ở phòng lưu trữ của Văn phòng thư ký hạt. Cô có mái tóc đen nhánh, cắt ngắn, mắt nâu. Đôi khuyên tai vàng đung đưa bên tai. Cô mặc bộ váy đỏ nhạt đầy tinh tế.

"Tôi muốn tìm hồ sơ về Buckhalter-Mentor," cô nói với một thủ thư. "Tôi không nhớ mã số, nhưng nó mới được nhập vào tháng trước."

Chó điên chỉ thoáng liếc nhìn cô. Trông cô hơn hắn khoảng mười lăm, hay hai mươi tuổi gì đó. Rất hấp dẫn.

Chó điên vẫn chưa ra tay với ả họa sĩ. Cả ngày, đầu hắn tràn ngập những suy nghĩ về cô ta, ban đêm, hắn tơ tưởng khuôn mặt và cơ thể cô. Hắn biết, hắn sẽ chiếm được cô, bản tình ca đã bắt đầu vang lên du dương.

Nhưng việc này thực sự thú vị. Còn hơn cả thú vị. Hắn cảm nhận rõ sự hân hoan đang lớn dần trong hắn, giữa của ánh sáng đầy mê hoặc đang chiếu xuyên qua từng sợi lông tơ trên cánh tay mỏng manh của cô…..

Và sau ả họa sĩ kia, nhất định phải có người phụ nữ khác.

"Đó có phải là hồ sơ dân sự không?" Người thủ thư quay sang hỏi cô.

"Hồ sơ đó về một khối tài sản cầm cố ở khu phức hợp dưới mạn Nokomis. Tôi muốn chắc chắn là chúng đã được xử lý rồi?"

"Được rồi! Đó là Buckhalter…"

"Buckalter-Mentor." Cô phiên âm từng từ và vị thủ thư quay trở về kho lưu trữ. Người phụ nữ này là môi giới bất động sản, Chó điên

nghĩ vậy. Cô cảm nhận được sự chú ý của Chó điên và quay sang nhìn hắn.

“Chị là môi giới nhà đất phải không ạ?” Hắn hỏi.

“Đúng vậy,” nghiêm túc, dễ dịu và chuyên nghiệp. Son môi phớt hồng.

“Em mới tới vùng Minneaspolis này,” Chó điên nói, vừa bước lại gần cô. “Em là luật sư của hãng Felsen-Gore. Cho em xin vài phút để hỏi mấy câu về nhà đất được không?”

“Chắc chắn rồi.” Giờ thì cô đã tỏ ra thân thiện và hứng thú hơn.

“Em đang tìm nhà quanh khu gần hồ, chủ yếu là ở phía Nam khu này, hồ Isle, hồ Nokomis, đại loại vậy.”

“À! Khu đó sống được đấy,” giọng cô đầy hào hứng. Cái miệng của cô, như sự miêu tả của mấy vị bác sĩ thẩm mĩ, thì đúng là kiểu đầy đặn, để lộ ra hàm răng trắng đều khi cô cười. “Hiện đang có rất nhiều nhà được rao ở khu đó. Khu vực phụ trách của chị.”

“Ừm! Em cũng chưa rõ là nên tìm một căn nhà hay căn hộ riêng tư nữa”

“Nhà riêng thì giá trị bền hơn em à.”

“Vâng, nhưng chị biết đấy, em chưa vợ con gì. Em ngại phải coi sóc vườn tược...”

“Cái em cần có lẽ là một căn nhà trệt, trên một khu đất nhỏ và sân vườn vừa phải thôi. Như thế em sẽ có nhiều không gian hơn so với ở căn hộ và em có thể đăng kí dịch vụ dọn vườn chỉ khoảng ba mươi đô mỗi tháng. Như thế sẽ rẻ hơn so với phí duy trì ở hầu hết các khu căn hộ cao cấp, đồng thời em vẫn giữ được giá khi cần bán lại.”

Chó điên nhận hồ sơ của mình và đợi cô sao chép xong hồ sơ về vụ cầm cố. Họ cùng sải bước theo sảnh lớn tới cầu thang và đi thang máy xuống tầng một.

“À, ừm... Xem này, ở Dallas họ có thứ này, nó được gọi là đa danh sách, hay cái gì đó tương tự phải không?” Chó điên quay sang hỏi cô.

“Chuẩn! Gọi là dịch vụ đa danh sách,” cô trả lời.

“Vậy, nếu em đi loanh quanh tìm nhà, em có thể gọi cho chị rồi chị chỉ cho em xem được không?”

“Chắc chắn rồi. Đó là công việc của chị mà. Đây là danh thiếp của chị.”

Jeannie Lewis. Hắn cất tấm danh thiếp vào ví. Ngay khi quay người và bước đi khỏi tầm mắt của cô, hắn lại nhìn thấy ả họa sĩ, khuôn mặt và bóng dáng cô thấp thoáng trên đường St. Paul. Hắn thèm khát cô và gần như ngay lập tức quên béng cô nhân viên nhà đất. Nhưng không hoàn toàn.

Cả một tuần sau đó, cứ mỗi lần hắn rút ví ra khỏi túi, hắn lại xem tấm danh thiếp. Jeannie Lewis, có mái tóc đen. Một ứng cử viên xứng đáng.

Và sau đó sẽ là kẻ chết hụt.

Thức dậy vào sáng hôm sau đó, bầm tím và đau nhức. Hắn uống cả chục viên kháng sinh rồi xoay người lại để cố nhìn lưng mình qua tám gương trong nhà tắm. Những vết bầm tím đang hiện rõ lên, một vệt dài ngang lưng và vai.

Nỗi ám ảnh về ả họa sĩ bị phá vỡ. Khi hắn bước ra khỏi vòi tắm, hắn nhìn thấy một gương mặt lạ lẫm trong gương, lập lờ sau làn hơi nước mờ ảo. Chuyện này đã từng xảy ra. Hắn lấy một góc khăn tắm lau mặt gương. Đó là Lewis, đang mỉm cười với hắn và đang ấp người vào cơ thể trần chuồng của hắn.

Văn phòng của cô ở quận phía Nam bờ hồ, trong một cửa hàng cũ với khung cửa sổ lớn nhìn ra phố. Hắn lái xe một vòng quanh khu vực để tìm một điểm quan sát thuận lợi. Đó là lối đậu xe ngay góc với tòa nhà văn phòng của Lewis. Hắn có thể ngồi trong xe, quan sát Lewis qua quan sát Lewis qua cửa sổ vì cô đang ngồi xử lý công việc và nói chuyện điện thoại tại bàn làm việc. Hắn theo dõi cô liền một tuần. Cô đến văn phòng vào khoảng từ mười hai rưỡi đến một giờ, vào tất cả các buổi chiều, trừ thứ Tư, mang theo túi đồ ăn trưa. Cô vừa ăn vừa xử lý giấy tờ. Hiếm khi cô ra ngoài trước hai rưỡi. Trông cô rất hấp dẫn. Hắn thích nhất cách cô sải bước, đánh cặp mông theo những nhịp chân dài mềm mại. Hắn mơ về cô mỗi khi màn đêm buông xuống, Jeannie Lewis, khoả thân bước qua đám cỏ vàng úa về phía hắn...

Hắn quyết định tóm cô vào thứ Năm. Hắn phát hiện thấy một căn nhà trông khá đẹp trên một con phố hẹp ở khu đang được tái xây dựng cách văn phòng của cô khoảng sáu tòa nhà. Không có một

căn nhà nào ở phía đối diện. Lối xe vào nhà thấp hơn khoảng vài thước so với mặt cỏ, và lối cầu thang lên bị che khuất bởi một vách cây xanh ngăn cách với cửa trước. Nếu hắn đi cùng xe với cô vào bằng lối ô tô, rồi hắn ra khỏi xe từ cửa phụ thì hầu như hắn sẽ tàng hình nếu nhìn từ ngoài phố vào.

Căn nhà hoàn toàn trống rỗng. Hắn sử dụng sổ tra cứu mà các nhân viên điều tra đồng nghiệp của hắn thường dùng, để tìm những hàng xóm sống gần đó. Hắn gọi điện cho người đầu tiên trong danh sách và nhận thấy đó là một lão già tọc mạch. Hắn giải thích rằng hắn muốn mua bán trực tiếp với chủ nhà, không qua trung gian. Hắn hỏi lão hàng xóm xem có biết chủ của căn nhà đó ở đâu không? Ồ, có chứ, ở Arizona đây. Arizona. Và số điện thoại đây; họ sẽ không quay trở lại cho đến mùa Giáng sinh và sẽ chỉ ở đó hai tuần.

Chó điên đã dò xét xung quanh và biết rằng cách đó vài khối nhà có một siêu thị đối diện với ga Standard.

Vào thứ Năm, hắn sắp xếp đồ nghề vào cốp xe và mặc một chiếc áo khoác thể thao có dây thắt lỏng với túi rộng thùng thình hai bên. Hắn kiểm tra xem Lewis có chắc chắn đang ở văn phòng hay không, rồi mới lái xe tới siêu thị, đậu xe vào bãi xe đông đúc và gọi cho cô bằng điện thoại công cộng.

"Jeannie Lewis nghe," cô nói. Giọng điệu thật dễ chịu. "Vâng, có phải chị Lewis đó không ạ?" Chó điên hỏi, cố tình nói líu thành "chụy". Tim hắn đập thình thịch trong lồng ngực. "Em có tình cờ gặp chị ở Văn phòng Thư ký Tòa án cách đây khoảng một tháng gì đó. Và em có hỏi chị mấy câu về nhà đất ở khu hồ đó mà."

Ở bên kia đầu dây, có sự ngập ngừng đôi chút và Chó điên bỗng lo, nhỡ cô quên béng mất hắn thì sao. Rồi cô trả lời, "À... Ừ, hình như chị vẫn nhớ. Chúng ta cùng đi thang máy xuống phải không nhỉ?"

"Vâng, là em đó ạ. Nghe này, để em nói ngắn gọn nhé, em đang đi loanh quanh khu này tìm nhà thì xe em bị trục trặc. Vì thế em phải tấp vào một cây xăng để sửa, họ nói, chắc phải mất vài tiếng, vì phải thay cái bộ phận cái bơm nước gì đó. Rồi thì em đi lòng vòng quanh đây và em thấy một căn khá ổn."

Hắn nhìn vào mẩu giấy trong tay, đọc địa chỉ cho cô nghe. "Em băn khoăn không biết chị có thể dành chút thời gian đi xem với em được không ạ?"

"Em vẫn còn ở chỗ ga Standard chứ?"

“Vâng, em ở ngay bốt điện thoại bên kia đường.”

“Hiện giờ chị đang không bận gì cả, chạy tới đó chắc chỉ tầm năm phút. Chị có thể ghé qua chỗ một đồng nghiệp khác, mất chừng hai phút thôi, lấy chìa khóa nhà rồi tới đón em.”

“Dạ! Em thật sự không muốn phiền chị lắm...”

“Không! Không sao đâu. Chị biết căn nhà đó. Nó được giữ gìn cẩn thận lắm, thật lạ là chưa có ai mua nó.”

“Vâng...”

“Chị sẽ tới chỗ em trong vòng mười phút.”

Thực tế là mất mười lăm phút. Hắn đi vào siêu thị, mua một que kem, ngồi trên ghế đợi ở điểm dừng xe buýt, bốt điện thoại và nhấm nháp que kem. Khi Lewis tới, lái một chiếc xe bốn chỗ màu nâu, cô nhận ra hắn ngay tức thì. Hắn có thể thấy rõ hàm răng trắng đều của cô khi cô mỉm cười với hắn qua kính chắn gió.

“Em khỏe chứ?” Cô hỏi trong lúc với tay mở cửa xe bên phía ghế khách. “Em là cậu luật sư đó. Chị đã nhớ ra ngay khi nhìn thấy em.”

“Vâng. Em cảm ơn chị đã đến. Em giới thiệu với chị chưa nhỉ? Em là Louis Vullion.” Chó điên đánh vần tên mình là “Lou-ee Vul-yoan”, mặc dù bố mẹ hắn gọi hắn là “Loo-is Vul- yun” để cho vần với “onion”.

“Rất vui được gặp em.” Và dường như cô vui thật.

Chỉ mất ba phút lái xe là tới căn nhà, cô phân tích cho hắn nghe những ưu điểm của khu vực này. Vừa gần hồ đủ để đi dạo mỗi tối mà vẫn đủ xa để không bị giao thông ồn ào làm phiền. Trường học ở gần đó cũng làm cho giá trị căn nhà tăng thêm nếu hắn có ý định bán lại. Nhưng cũng không quá gần tới mức mà bọn trẻ ở trường có thể gây phiền toái gì đó. Khu này cũng khá ổn định vì hàng xóm biết nhau khá rõ và nếu có người lạ đi vào thì kiểu gì cũng bị chú ý.

“Tỉ lệ tội phạm ở khu này khá thấp nếu so với các khu vực khác của thành phố,” cô nói. Ngay lúc đó thì có tiếng máy bay ù ù trên đầu, chuẩn bị hạ cánh xuống sân bay quốc tế St. Paul của Minneapolis. Cô cố tình phớt lờ và không đề cập đến nửa lời về chuyện đó.

Vuillion cũng không buồn nhắc gì đến nó. Hắn chỉ tập trung nghe vừa đủ để gật đầu theo mạch câu chuyện của cô khi cần. Còn trong thâm tâm, hắn đang lướt lại lần nữa quy trình của mình. Lần này, hắn không thể để mọi thứ rối tung lên được, giống vụ với ả họa sĩ.

Ồ, đúng vậy, hắn phải tự chịu trách nhiệm cho chuyện đó; không phải né tránh. Hắn đã mắc sai lầm và may mà hắn thoát kịp. Một con đàn bà nặng gần sáu mươi cân với sức khỏe có thể trở thành một đối thủ sừng sỏ. Và hắn không cho phép mình được quên điều đó.

Đối với Lewis, hắn không thể phạm sai lầm. Một khi đã ra tay, cô ta phải chết vì cô biết rõ mặt mũi hắn, cô biết hắn là ai. Vì thế, trong căn hộ của hắn, hắn đã luyện tập, thành thục nhất có thể, đánh vào một quả bóng rổ treo trên cửa nhà tắm, coi đó là cái đầu người.

Và giờ thì hắn đã sẵn sàng. Hắn đã giấu một cái tất thể thao nhét đầy củ khoai tây Idaho nướng to đùng vào trong túi áo khoác bên phải. Nó hơi phình lên một chút, nhưng không quá rõ. Nhìn vào, nó có thể là bất cứ thứ gì, một cuốn sổ tay, hay một cái bánh mì vòng. Một miếng Kotex, băng dính, một đôi găng tay phẫu thuật la-tex được giấu ở túi áo bên trái. Hắn sẽ không chạm vào bất cứ thứ gì có thể để lại dấu vân tay cho đến khi hắn đeo găng tay vào đã. Hắn nghĩ về tất cả những thứ đó, diễn tập ở trong đầu và nói "Ồ! Vậy ư?" vào những thời điểm thích hợp trong màn lảm nhảm của Lewis về căn nhà.

Trên đường đi, hắn thấy giác quan trở nên nhạy bén hơn và hắn nhận ra, với một chút cảm giác khó chịu, rằng cô đã hút thuốc trước đó. Người cô thoang thoảng mùi nicotin đặc trưng của thuốc lá.

Khi xe vừa chạy đến đường dẫn vào nhà, bụng hắn bắt đầu thắt lại, giống như khi hắn ra tay với ả họa sĩ và những cô gái khác. "Nhìn từ ngoài, nơi này đẹp đấy chứ," hắn nói.

"Cứ đợi đến lúc xem trong nhà ý. Họ trang trí phòng tắm đẹp lắm."

Cô gái đi trước dẫn đường lên cửa trước. Từ ngoài đường nhìn vào, nó bị che khuất bởi một hàng rào bằng cây xanh. Cô mở khóa cửa rồi họ cùng bước vào. Căn nhà được trang bị đầy đủ tiện nghi, nhưng phòng khách được sắp xếp quá ngăn nắp nên tạo cảm giác như thể nó được chuẩn bị cho sự vắng mặt dài hạn của chủ nhà. Không khí trong nhà ngột ngạt, pha chút mùi ẩm mốc.

“Em muốn đi quanh một vòng chứ?” Lewis quay sang hỏi hắn.

“Chắc rồi.” Hắn liếc nhìn vào bếp, đi qua cửa chính, leo ba nhịp cầu thang lên phòng ngủ, xem xét từng phòng. Khi hắn quay xuống, tay cô đang giữ cái dây quai ví đeo trước người, thích thú xem xét một chiếc đèn pha lê trên mặt lò sưởi.

“Họ đòi bao nhiêu tiền ạ?” “Một trăm lẻ năm.”

Hắn gật gật cái đầu, đánh mặt nhìn về phía cửa tầng hầm ở cuối bếp.

“Đó là tầng hầm phải không chị?” “À! Chị đoán là nó đấy.”

Khi cô quay người về phía cửa, hắn lấy cái tất ra khỏi túi áo. Cô bước thêm một bước về phía cửa tầng hầm. Hắn quay cục tất như một cái chùy, lấy đà rồi đập mạnh vào sau đầu cô, trúng ngay chỗ bên trên tai trái.

Cú đập làm cô ngã nhào, Vuillion nhảy chồm lên lưng cô, đập thêm nhát nữa. Cô này không như ả họa sĩ chết tiệt kia. Chỉ là một nhân viên văn phòng, chân yếu tay mềm lại không tấc sắt trong tay. Cô rên lên một tiếng, choáng váng, hắn chộp chỏm tóc trên đầu cô, giật ngược lại rồi nhét miếng Kotex vào mồm. Hắn đeo găng tay vào, lấy băng dính để ở túi trong áo ra, nhanh chóng quấn quanh đầu cô. Khi cô bắt đầu chống cự, hắn vật ngửa cô ra, bắt chéo hai cổ tay, rồi lấy băng dính trói lại. Cô gái bắt đầu hồi tỉnh lại được một chút, mắt hé mở, thì hắn lôi cô lên cầu thang vào phòng ngủ thứ nhất rồi ném cô lên giường. Hắn buộc tay cô vào đầu giường trước, rồi buộc hai chân vào cuối giường, dạng háng, mỗi chân vào mỗi cột giường.

Hắn thở khó nhọc, nhưng hắn có thể cảm nhận rõ dương vật đang cương lên, giần giật ngay dưới háng, nước miếng đổ ra trong cổ họng.

Hắn lùi lại một bước và nhìn xuống cô. Dao, hắn nghĩ. Hy vọng có một con sắc. Hắn đi xuống để tìm kiếm trong bếp.

Sau lưng hắn, Jeannie Lewis nằm trên giường rên rỉ.

CHƯƠNG 4

Trường đua ngựa của thành phố Đôi trông giống như trạm xe buýt Greyhound do một thợ làm bánh thiết kế. Gã cảnh sát béo ú, một người không quan tâm đến nghệ thuật, lại thích thế. Anh ta ngồi dưới ánh nắng, một tay cầm miếng pizza pepperoni và lon Pepsi ăn kiêng, tay kia cầm bộ đàm. Anh ta có một cuộc gọi bộ đàm ngay trước khi vòng hai bắt đầu.

“Ngay bây giờ á?”

“Ngay lập tức.” Ngay cả với tạp âm xung quanh cái giọng vang ra từ bộ đàm cũng không lẫn đi đâu được và rít lên như tiếng vải xé bởi một con dao cắt bánh sắc lẹm.

Tên béo nhìn tên gầy.

“Chúa ơi! Lão sếp trưởng khốn khiếp. Lão sếp trưởng khốn kiếp vừa gọi xong”.

“Lão làm ăn chán chết,” gã gầy ngoạm nốt miếng xúc xích còn lại trên tay làm nước sốt gia vị chảy xuống cái áo khoác thể thao của anh ta. Anh ta lấy mẩu giấy ăn lau vội đi.

“Lão muốn Davenport,” gã béo nói.

“Chắc có chuyện rồi,” gã gầy thêm vào. Họ đang ở ngoài trời, khu tầng trên của khán đài, còn Lucas đang đứng ở khu hiên có mái che, cách họ hai khu. Anh nằm dài thượt trên chiếc ghế gỗ dài ngay phía trước bảng điện tử của trường đua và cách đường chạy của ngựa đua khoảng chín mét. Một cô em xinh xắn đi đôi ủng cao bồi ngồi ở đầu kia chiếc ghế, đang nốc bia từ chiếc cốc nhựa. Hai viên cảnh sát đi ngược lối lên phía trên khán đài, vòng qua dải phân cách rồi lại theo lối đi xuống, len lỏi qua một đám đông xuống tận hàng ghế đầu gần với đường chạy.

“Anh Davenport? Lucas?”

Lucas quay lại, thấy họ và mỉm cười. “A, xin chào! Hai anh khỏe không? Hôm nay lại đi xem ngựa đua đấy nhỉ?”

“Cảnh sát trưởng muốn nói chuyện với anh. Có vẻ như ngay bây giờ.” Gã béo chợt nhận ra mình không suy nghĩ cân nhắc gì trước khi nói, nhưng cũng khó để giải thích được.

“Họ ngừng theo dõi rồi hả?” Lucas hỏi, nhe răng cười. “Anh biết chuyện đó à?” Gã béo nhướn mày.

“Biết lâu rồi. Nhưng tôi không biết tại sao.” Anh nhìn họ, chờ đợi.

Tên cảnh sát gầy nhún vai “Chúng tôi cũng chịu thôi.” “Này, đồ chó, Dick...” Lucas đứng phắt dậy, nắm tay siết lại như quả đấm, anh béo liền bước lùi lại.

“Thề có Chúa. Chúng tôi không biết thật mà,” gã béo trả lời, “Chuyện đó là bí mật mà.”

Lucas quay lại hỏi. “Ông ấy nói ngay bây giờ hả?”

“Sếp nói luôn bây giờ. Và ông ta có vẻ nghiêm túc đấy.”

Lucas đưa mắt đi chỗ khác, quay ra nhìn đường đua, đăm chiêu nhìn qua sân cỏ hình bầu dục về phía cánh cổng có sáu lối cho ngựa đua xuất phát. Những tay nài ngựa đang kéo ngựa về phía cánh cổng và đám đông đã bắt đầu tràn xuống khoảnh sân gần vạch đích.

“Chó điên lại giết người rồi.” Lucas nói sau một thoáng suy nghĩ.

“Đúng,” gã béo phụ họa. “Có thể lắm.”

“Chắc là vậy rồi! Thằng chó chết! Tôi không mong chuyện đó tí nào.” Anh suy tư một lát rồi bỗng nhiên mỉm cười. “Các anh chọn ngựa đặt cược rồi chứ?”

Gã béo trông có vẻ không thoải mái lắm. “À, tôi cược hai đô cho con Skybright Avenger.”

“Chúa ơi! Bucky!” Lucas thốt lên sửng sốt. “Anh cược hai đô để ăn được hai đô và bốn mươi xen nếu nó về nhất. Và chắc chắn nó sẽ không thắng rồi.”

“À, tôi không...”

“Nếu anh không biết chơi như thế nào...” Lucas lắc đầu. “Nghe này, hãy cược mười đô cho con Pembroke Dancer. Đặt vào cửa thắng cho nó ý.”

Hai tên cảnh sát quay sang nhìn nhau.

“Thật á?” Gã gầy hỏi. “Con này mới đua lần đầu. Anh không thể biết...”

“Này, tùy các anh thôi, nếu các anh muốn thắng cược. Và tôi sẽ ở lại xem nốt kèo này.”

Hai tên cảnh sát phòng nội vụ nhìn nhau, rồi lại nhìn Lucas, rồi quay đi, vội vã chạy vào quầy đặt cược gần nhất. Tên gầy đặt cược mười đô. Tên béo chần chừ, nhìn ví, liếm lưỡi, lấy ra ba tờ mười đô, lại liếm lưỡi, đẩy mấy tờ tiền qua quầy. “Ba mươi đô cho con Pembroke Dancer,” anh ta nói. “Cửa thắng.”

Lucas lại nằm ườn ra ghế và bắt đầu buôn dưa lê với cô em đi ủng cao bồi. Khi hai tên cảnh sát theo dõi quay lại, anh đã ngồi xích lại gần phía cô gái nhưng lại quay mặt sang phía hai viên cảnh sát.

“Cược chưa?” Anh hỏi. “Rồi.”

“Đừng lo lắng thế Bucky. Hoàn toàn hợp pháp mà.” “Vâng, vâng, không phải chuyện đó.”

“Các anh chọn ngựa rồi chứ?” Cô gái đi ủng cao bồi rướn người về phía trước rồi nhìn Lucas và hỏi. Cô ta có đôi mắt màu tím.

“Chỉ là đoán bừa thôi,” Lucas trả lời lơ đễnh.

“Đó là, kiểu như, suy đoán của riêng anh ấy hả?”

“Anh em tôi có ném vài đồng cho con Pembroke Dancer,” Lucas nói.

Cô gái có cặp mắt tím cầm lên tờ Racing Form ở trên ghế ngay cạnh cô, nhưng thay vì nhìn xem nó có gì thì mắt cô ngước nhìn lên trời và đôi môi cô mấp máy nhẹ nhàng và rồi cô quay đầu lại, và nói. “Con đó xuất phát ở cửa số sáu, có vẻ ngon! Đường đua ưu tiên xếp theo thứ tự tốc độ, nhưng chuyện đó chắc gì đã ăn thua anh nhỉ.”

“Hừm!” Lucas lầm bầm.

Cô gái ngước nhìn bảng điện tử một thoáng rồi hóm hỉnh, “Xin lỗi

các anh, em phải 'đi giải sầu' cái," Cô quay đi, vội vàng. Tên cảnh sát béo vẫn không ngừng liếm môi và dõi theo bảng điện tử. Tỉ lệ cược cho con Pembroke Dancer là hai mươi ăn một. Ba con ngựa khác là Stripper's Colors, Skybright Avenger, and Tonite Delite đã có những vòng đua tốt trong suốt ba tuần qua. Cách đây hai tuần, người ta mới chuyển con Pembroke Dancer từ Arkansas tới. Trong vòng đua đầu tiên, nó về thứ sáu.

"Con ngựa đó là thế nào hả Lucas?" Anh béo hỏi.

"Ông bạn tôi mách nước." Lucas vòng tay qua vai, ngón cái chỉ về phía khu báo chí. "Một gã soi kèo nhận được cuộc gọi từ Vegas. Gã đó đi vào khu ngựa chờ cách đây nửa giờ, rồi quay ra cược mười ngàn cho con Pembroke Dancer, cửa về nhất. Chắc hẳn ai đó có tin mật."

"Chúa ơi! Thế sao vòng vừa rồi con đực đó thua thảm thế?" "Nó là con cái."

"Hả?"

"Con cái. Dancer là một con cái non. Và tôi cũng không biết sao nó lại thua. Có lý do gì đó. Có lẽ tay nài ngựa kéo nó chạy chậm lại."

Bảng điện tử nhấp nháy và tỉ lệ thua của con Pembroke Dancer nhảy lên hai mươi hai ăn một.

"Anh cược bao nhiêu, Lucas?" Tên béo hỏi.

"Tôi đặt một hai[1]. Tôi xếp Dancer trên chín con khác. Cứ trên một con, ăn một trăm, vậy là có chín cửa ăn."

[1] Một cách đặt cược đua ngựa: người cược chọn con ngựa về nhất và con về sau theo thứ tự chọn trước để cược.

"Chúa ơi!" Gã béo lại liếm mép. Trong ví, anh ta còn hai mươi đô nữa và đắn đo. Phía bên kia đường đua, con ngựa đầu tiên đã được đưa vào ô xuất phát, anh béo lùi lại ngồi xuống ghế. Ba mươi đô là nhiều rồi. Nếu thua, anh ta sẽ phải ăn món Cheetos cả tuần.

"Gần đây anh có vụ nào ngon không?" Lucas hỏi. "Vụ Billy Case và lính mới thế nào?"

Tên béo cười. "Thằng Case chết dẫm ấy?"

"Có một mụ luật sư," tên gầy chêm vào. "Vào một ngày nọ, mụ

nhìn ra cửa sổ phòng làm việc ở phía sau tòa nhà cũ đã được sửa lại thành văn phòng. Mặt sau của toà nhà đó nhìn ra mặt sau của các tòa nhà thương mại bên kia đường. Thực chất, từ văn phòng bà ta có thể nhìn xuống con đường qua lại giữa những toà nhà đó. Ở một đầu của con đường có một hàng rào và cổng ra vào để ngăn cách chính nó với đường chính. Vì thế mà không ai có thể nhìn vào lối đi từ ngoài đường được. Nhưng anh biết đấy, ta có thể nhìn thấy rõ phía trong lối đi đó từ văn phòng của mụ luật sư. Và rồi mụ nhìn xuống lối đi, thấy một cô ẻm gà nâu đang xoa cái của quý của anh chàng cảnh sát còn đang mặc nguyên bộ đồng phục trên người.

Thế là mụ xem tiếp, rồi anh chàng cúi xuống, kéo khóa quần lên, anh ta và cô nàng đi qua cái cổng hàng rào, trở lại con phố. Mụ luật sư này, rất hay ho, mụ nghĩ họ đang yêu nhau. Nhưng hôm sau, có tới hai anh cảnh sát lận, em gà nâu kia chăm sóc cho cả hai lão. Thế là bà chị luật sư thấy phát điên lên, vác ngay cái máy quay phim to đùng của ông chồng tới và ngày hôm sau nữa, y như rằng họ quay lại, với một cô nàng khác, lần này là một em gà trắng. Thế là bà chị luật sư chụp lấy vài phô ảnh, rồi mang cuộn phim Kodakchrom tới cho ông cảnh sát trưởng."

Con ngựa đầu tiên đã được đưa vào ô và khóa lại. Cô em mắt tím cũng vừa quay lại và ngồi xuống đầu ghế kia.

Anh chàng gầy gò tiếp tục thao thao. "Thế là cảnh sát trưởng đưa cuốn phim xuống phòng thí nghiệm," anh ta nói, "mấy tấm hình đó, thực sự là những tấm hình chân thực nhất mà chưa từng có tay phó nháy nào chụp được. Nếu tôi mà đem bán, chắc phải được chục đô mỗi tấm. Cảnh sát trưởng và các công tố cho rằng vẫn còn vấn đề với chuỗi bằng chứng, thế là chúng tôi phải phục kích trong phòng của mụ luật sư đó, với một đội ghi hình. Chắc chắn rồi, họ lại tới. Nhưng lần này, họ mang theo cả gà nâu và gà trắng. Cảnh tượng cứ như là xem màn hình phóng đại từ chiếc cinemascope ấy, hay đại loại vậy. Panavision thì đúng hơn."

"Thế rồi sao nữa?" Lucas hỏi.

Anh béo nhún vai. "Họ phải biến thôi." "Họ phải thụ án bao lâu?"

"Case dính sáu năm, nhưng tôi đếch quan tâm. Anh ta có nhiều vấn đề. Chúng tôi nghĩ anh ta và một tay bảo vệ đã độ rồi tuồn mấy chiếc máy nghe đĩa nhạc từ nhà kho của trung tâm thương mại SEARS ra ngoài được vài tháng nay rồi. Nhưng tôi thấy thương anh chàng lính mới. Case nói với anh ta rằng, đó là cách

làm việc trên phố. Chơi trò xóc lọ trong những lối đi dưới các tòa nhà."

Lucas lắc đầu ngán ngẩm.

"Ngay trên phố giữa thanh thiên bạch nhật luôn," anh cảnh sát béo thêm vào.

Con ngựa đua cuối cùng đã được đưa vào ô sau cánh cổng, chốt khóa, một khoảng lặng kéo dài vài giây trước khi cánh cổng mở ầm một cái cùng với tiếng loa phóng thanh bình luận. "Ngựa đã xuất phát,... Chúng phi như bay, Pembroke Dancer bứt lên từ làn ngoài, bám theo sau là..."

Dancer bứt khỏi nhóm bám sau, đến đoạn cua khoảng cách đã là hai thân ngựa và là bốn thân ngựa ở cuối đoạn chạy chính, rồi tám thân ngựa khi cán đích.

"Ôi! Ơn Chúa," tên béo thốt lên một cách cung kính. "Đút túi sáu trăm đô rồi!"

Lucas đứng dậy và nói. "Tôi té đây." Anh đang nhìn chăm chú vào bảng điện tử, nhẩm tính. Khi đã hài lòng, anh quay sang hai viên cảnh sát. "Hai anh đi theo tôi chứ? Tôi sẽ lái chậm hôi."

"Không, không, chúng ta xong chuyện rồi," tên béo nói, "Cảm ơn anh Lucas."

"Các anh phải ngừng cược ngay đi," Lucas nói. "Mấy vòng đua còn lại chỉ toàn vớ vẩn thôi. Không kiếm chác được gì đâu. Và, Bucky này."

"Vâng?" Tên béo nhìn lên sau khi dán mắt vào tấm ghi cược đã thắng.

"Anh sẽ không báo cho IRS về sáu trăm đô vừa thắng cược đó chứ?"

"Ồ, tất nhiên là không rồi," anh ta vội vàng trả lời. Lucas cười toe toét rồi quay đi, trong khi anh béo vẫn đang lầm bầm, "làm gì có chuyện." Anh ta lại nhìn tấm vé thắng cuộc, ngước lên phát hiện thấy cô nàng mắt tím đang vội vã đi theo Lucas. Cô bắt kịp Lucas ngay trước khi anh bước vào trong và tên béo nhìn thấy Lucas cười nhăn nhở ngay khi họ cùng rảo bước vào phía trong tòa nhà.

"Nhìn này," anh nói với tên gầy. Nhưng anh chàng gầy còn đang

mải nhìn bảng điện tử, cái miệng hấp háy không nói nên lời. “Gì thế?” Tên béo hỉ, đồng thời nhìn về phía Lucas. Anh và cô nàng mắt tím đã biến mất.

“Tao không hiểu rõ lắm về cái trò đua ngựa củ chuối này,” tên gầy nói, “nhưng nếu theo bảng điện tử kia và nếu tao tính đúng, chiến quả cho vụ cược một hai này, Lucas ẵm gọn hai mươi hai ngàn hai trăm năm mươi đô.”

***

Phòng làm việc của cảnh sát trưởng chiếm một góc ở tầng một của Tòa thị chính Thành Phố. Cửa sổ choán phần lớn hai bức tường quay ra phố, hai bức tường còn lại treo đầy các tấm ảnh được đóng khung, cái có màu, cái đen trắng, xếp theo thứ tự thời gian từ những năm bốn mươi. Những bức ảnh của Daniel và gia đình chụp cùng với sáu vị Thống đốc Minnesota trong sáu nhiệm kỳ gần đây nhất và năm trong sáu Thượng nghị sĩ của nhiệm kỳ gần đây nhất cùng một dãy dài các khuôn mặt vô danh trông hao hao giống nhau – những khuôn mặt chiếm chỗ ngồi trong các bữa tối trọng đại của những nhân vật chóp bu trong giới chính trị. Ngay phía sau chỗ ngồi của cảnh sát trưởng là huy hiệu hình khiên của Sở Cảnh sát Minneapolis và một bảng vinh danh những cảnh sát đã hy sinh khi đang làm nhiệm vụ.

Lucas ngồi ườn người trên chiếc ghế bọc da ngay phía trước bàn của cảnh sát trưởng. Anh rất ngạc nhiên, mặc dù anh đã cố không thể hiện nó. Đã khá lâu rồi chẳng có gì có thể khiến anh ngạc nhiên, ngoại trừ đàn bà.

“Cay không?” Quentin Daniel đang tì lên tấm kính chắn, quan sát Lucas. Daniel có cái dáng mặt trông giống một cớm sếp đến nỗi mà nhiều đối thủ chính trị trước đây của ông ta, gời đều đang làm những công việc khác, đã lầm tưởng rằng ông ta bám trụ được vào cái ghế đó là nhờ khuôn mặt. Nhưng họ đã lầm.

“Có. Cay chứ. Nhưng ngạc nhiên nhiều hơn.” Lucas không thực sự thích Daniel nhưng lại nghĩ rằng ông ta có lẽ là người thông minh nhất trong lực lượng cảnh sát ở đây. Anh hẳn sẽ rất ngạc nhiên, một lần nữa, nếu biết rằng ông ta cũng nghĩ về anh hệt như thế.

Daniel hơi quay ra phía cửa sổ, đầu nhô lên, vẫn đang quan sát.

“Anh có thể hiểu vì sao mà,” ông ta nói. “Ông nghĩ chính tôi làm hả?”

“Một vài người ở tổ điều tra giết người nghĩ rằng đó cũng là một giả thiết đáng để cân nhắc,” Daniel nói.

“Tốt nhất ông nên kể lại từ đầu đi,” Lucas nói.

Daniel gật đầu, đẩy cái ghế ra xa khỏi bàn, đứng dậy và tản bước đến phía bức tường treo đầy ảnh. Ông ta xăm soi tấm hình Hubert Humphrey như thể ông ta đang tìm kiếm một nhược điểm nào đó.

“Hai tuần trước, anh chàng của chúng ta đã tấn công một phụ nữ ở St. Paul, một nghệ sĩ có tên là Carla Ruiz,” ông ta nói, mắt vẫn không ngừng soi xét tấm hình Humphrey. “Cô ta đã cố gắng chống trả hắn. Khi cảnh sát tới đó, viên trung sĩ thấy cô ta đang đọc một mẩu tin nhắn. Đó là một trong những quy tắc mà hắn để lại sau khi hành sự.”

“Tôi chưa từng nghe tí gì về cô Ruiz này cả,” Lucas nói. Ông sếp quay lại rồi thong thả ngồi lại vào ghế, hai tay đút túi quần. “Phải rồi. Mà viên trung sĩ này rất thông minh, anh ta biết vụ những mẩu tin nhắn trong hai vụ trước. Anh ta gọi cho sĩ quan phụ trách điều tra hình sự ở St. Paul và họ đã tiến hành bảo vệ vật chứng. Những người biết được chuyện này gồm có cảnh sát trưởng St. Paul, trưởng phòng điều tra hình sự St. Paul, hai sĩ quan nghe cuộc gọi, một vài người thuộc phòng điều tra hình sự ở đây, tôi, cô họa sĩ đó. Và bây giờ là anh. Và tất cả những người đó đều được cảnh báo rằng, nếu thông tin này bị rò rỉ, thì chắc chắn sẽ có kẻ phải đi nhặt rác kiếm sống đấy.”

“Thế quái nào mà chuyện đó lại liên quan đến tôi?” Lucas bực dọc hỏi.

“Nó không liên quan. Bây giờ thì chưa. Nhưng anh chàng của chúng ta đã làm rớt khẩu súng của hắn khi vật lộn với cô họa sĩ kia. Việc đầu tiên chúng tôi là làm xét dấu vân tay và truy nguồn gốc. Kiểm tra tất cả và không có dấu tay nào, kể cả trên vỏ đạn. May mắn là chúng tôi tìm ra chủ nhân của nó, trong mười phút. Nó xuất phát từ nhà máy, tới một cửa hàng trên đại lộ Hennepin và từ đó, tới một gã có tên là David L. Losse...”

“David L. Losse mà ta biết phải không?” “Anh nhớ vụ đó chứ?”

“Bắn con trai hắn, rồi nói đó là vụ tai nạn phải không? Vì hắn nghĩ có kẻ đột nhập vào nhà hắn?”

“Chính hắn. Hắn bị kết tội ngộ sát, mặc dù có lẽ đó là một vụ giết người có chủ đích. Hắn bị kết án sáu năm và chỉ phải chịu án có

bốn năm. Nhưng hắn vẫn kháng cáo. Và có kháng cáo, bằng chứng đáng ra phải được lưu kho. Chúng tôi lên đó để xem. Khẩu súng đã biến mất. Hay nói cách khác là nó đã mất dạng cho tới tận khi tên sát nhân kia làm rơi."

"Khỉ thật." Đã từng có nhiều thứ biến mất khỏi phòng lưu trữ vật chứng. Năm gam cô-ca-in chỉ còn có bốn. Hai mươi tờ tạp chí khiêu dâm chỉ còn mười lăm. Nhưng cho đến nay, thì đây là lần đầu tiên một khẩu súng bị biến mất.

"Anh đã vào phòng tang chứng đôi lần – trong vụ Ryerson và vụ ồn ào về nhóm cướp ở Chicago. Chúng tôi đã kiểm tra chéo mọi thứ từ mấy vụ giết người và các nhân chứng. Thời gian, địa điểm, mô tả của cô họa sĩ. Chúng tôi loại bỏ những nghi phạm là các phụ nữ đã tiếp cận với phòng lưu trữ đó. Chúng tôi có thể loại bỏ nghi phạm là những sĩ quan có xác nhận rằng đang thực hiện nhiệm vụ khi mấy vụ đó xảy ra. Đã có người đã bị giết hoặc tấn công trong cả ba vụ đó... Tóm lại, cơ bản là chúng tôi lại lần ra manh mối dẫn đến tên anh. Anh là khớp nhất. Không ai biết anh đã ở đâu. Anh là người nghiện trò chơi và rõ ràng tên nghi phạm này cũng đang chơi một trò nào đó. Và khẩu súng thì biến mất khỏi phòng tang chứng. Tôi chưa bao giờ thực sự nghĩ rằng hung thủ có thể là anh, nhưng... Anh thấy đấy, mọi thứ dẫn đến anh."

"Vâng, tôi hiểu," Lucas chua chát. "Cảm ơn nhiều." "Này! Phải là anh thì anh sẽ làm thế nào chứ?" Daniel gặng hỏi phản kháng.

"Được rồi."

"Giờ thì, chúng tôi biết anh trong sạch rồi," cảnh sát trưởng nói. Ông ta dựa vào ghế, duỗi người, bắt chéo hai chân. "Vì anh chàng của chúng ta đã làm một vụ khác. Mới khoảng bốn đến sáu tiếng trước thôi. Chúng tôi tính ra đó là lúc anh ngồi trên bãi cỏ và đang xơi táo."

Lucas gật đầu, "Vụ này ở đâu?"

"Phía Tây hồ Nokomus, trên khu đồi." "Ông ém vụ này lại được không?"

"Không được đâu." Daniel lắc đầu. "Đây là vụ thứ ba rồi. Nếu chúng ta cố giấu, cái vòi thông tin gỉ sét sẽ nhỏ từng giọt và chúng ta chỉ cầm cự được đến chiều mai thôi. Như thế sẽ còn rắc rối hơn là công khai luôn. Tôi đã triệu tập một cuộc họp báo vào lúc chín giờ tối nay. Như thế sẽ đủ thời gian cho các nhà đài phát sóng vào bản tin mười giờ đêm. Tôi muốn anh tham gia. Tôi sẽ cung cấp

thông tin chính về vụ án, kêu gọi sự hỗ trợ, đại loại thế. Và tôi sẽ chỉ định anh phụ trách vụ án, toàn thời gian."

"Tôi không muốn vụ này," Lucas nói. "Tôi phát ngấy mấy vụ điều tra giết người. Các anh đi loanh quanh cả ngày, xét hỏi mấy người dân chẳng biết cái đếch gì. Có vài tay có thể làm chuyện đó tốt hơn. Và tôi có hàng tá việc phải làm trong vụ điều tra ma túy. Tôi tóm được gần chục nghi phạm..."

"Rồi, rồi, rồi, những cái đó thì tốt lắm rồi, nhưng truyền thông sẽ làm um lên nếu không tóm được tên khốn này," Daniel nói, cắt ngang câu của Lucas. "Thế anh không nhớ vụ hai người phụ nữ bị giết ở bãi đỗ xe cao tầng vài năm trước à? Hình như cách nhau có hai ba tuần gì đó, thủ phạm khác nhau? Chỉ là trùng hợp phải không? Anh không nhớ cái bọn truyền thông khốn kiếp đã mất trí thế nào sao? Anh quên họ đã tổ chức mấy cái hội thảo hướng dẫn tự vệ trên truyền hình ra sao à? Rồi liên tiếp các bản tin mỗi tối? Anh quên hết rồi à?"

"Có nhớ rồi." Đó thực sự là một cơn ác mộng.

"Chuyện này sẽ còn tồi tệ hơn. Vụ mấy gã ở bãi đỗ xe, chúng ta tóm được một tên ngay hôm đó. Tên còn lại bị tóm ngay sau đó mấy ngày sau đó. Thế mà ta vẫn loạn hết cả lên. Tên khốn này đã làm ba vụ, tấn công thêm một nạn nhân khác, hiếp họ rồi kết liễu họ bằng mấy nhát dao và hắn vẫn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật."

Lucas gật đầu, đưa tay xao cằm. "Anh nói đúng. Họ sẽ làm toáng lên," anh thừa nhận.

"Hãy bảo đảm. Chuyện này không được phép xảy ra ở thành phố Đôi. Nên bỏ mẹ cái vụ ma túy đi. Tôi muốn anh lo vụ này. Anh sẽ độc lập tác chiến và bên điều tra giết người sẽ tiến hành song song. Truyền thông sẽ thích thế. Họ cho rằng anh là thể loại thiên tài số dách gì đó."

"Bên điều tra giết người nghĩ sao về chuyện tôi lo vụ này?" Lucas hỏi.

"Sẽ có người than thở, họ lúc nào chả thế, nhưng họ sẽ hợp tác. Ngoài ra, tôi cóc quan tâm họ nghĩ gì. Mông họ có ở trên đống lửa đéo đâu. Mông tôi chứ. Tôi chuẩn bị cho nhiệm kỳ mới của năm tới rồi và tôi không muốn vụ này đè tôi tới tận lúc đó," Daniel nói.

"Tôi có toàn quyền chứ?"

“Tôi đã nói chuyện với Lester. Anh ta sẽ hợp tác. Chắc chắn vậy.” Lucas gật đầu. Frank Lester là phó phụ trách điều tra và nguyên trưởng phòng phụ trách cướp của - giết người.

“Tôi muốn nói chuyện với cô họa sĩ này,” Lucas nói. Daniel gật đầu. “Cô gái này nghèo xơ xác. Chúng tôi đã phải mua cho cô ta một cái điện thoại sau vụ tấn công hai ngày.

Phòng khi tên sát nhân kia quay lại. Đây là số điện thoại và địa chỉ của cô ta.” Ông ta đưa cho Lucas một mẩu giấy.

Lucas nhét mẩu giấy vào túi quần. “Bây giờ họ đang xử lý vụ hồ Nokomis à?”

“Đúng vậy.”

“Tốt hơn tôi nên xuống đó.” Anh đứng dậy và đi ra cửa, bỗng nhiên dừng lại, quay người rồi hỏi, “Ông thực sự không nghĩ là tôi làm thật chứ?”

Daniel lắc đầu. “Tôi đã thấy anh líu ríu với cánh đàn bà.

Tôi không nghĩ rằng anh có thể làm điều đó với họ. Nhưng tôi cần biết một cách chắc chắn.”

Lucas đã quay người đi, nhưng Daniel ngăn anh lại. “Và này, Davenport.”

“Vâng?”

“Nhớ quay về tham gia họp báo, được chứ? Mặc như vậy đi, áo phông thể thao với quần ka ki ấy. Mà anh có quần bò không? Quần bò chắc sẽ hay hơn. Cái giống mà người ta gọi là gì nhỉ? Quần bò loang?”

“Tôi có thể thay đồ trên đường trở về đây. Tôi có vài chiếc bò thô.”

“Gì cũng được. Anh biết lũ truyền hình hay thích các sĩ quan hoạt động ngầm trên phố mà. Gọi là gì ấy nhỉ?”

“Văn phòng thông tin đặc biệt.”

Cảnh sát trưởng búng tay, gật đầu, viết nguệch ngoạc mấy chữ “VPTTĐB” lên cuốn sổ bàn. “Gặp lại anh lúc chín giờ nhé,” ông ta nói.

***

Jeanie Lewis nằm trên cái giường nhỏ, hai tay bị trói ngược trên đầu, bị băng dính dán vào đầu giường. Vẻ đau đớn quằn quại khó tả bao trùm khuôn mặt cô. Cái miệng há cứng vì bị miếng Kotex nhét trong miệng, đôi mắt trợn ngược lên chỉ còn màu trắng dã bên dưới đôi mi hé mở. Lưng cô bị cong lên vì những sợi dây buộc, hai núm ti của bộ ngực có phần nhỏ trễ sang hai bên, trắng bệch như xác chết. Cổ chân cô bị trói vào hai góc ở cuối giường, nhưng cô đã cố khép hai chân lại, một trong những nỗ lực tự bảo vệ mình cuối cùng.

Con dao nhô ra chỗ bụng trên, ngay dưới xương ức, ngập sâu đến gần hết cán. Con dao cắm vào theo một góc không thể chính xác hơn, xiên thẳng vào tim mà không làm tổn thương tới xương hay các cơ khác.

"Cắm con dao vào rồi từ từ đẩy xuống," trợ lý khám nghiệm tử thi nói. "Chúng tôi có thể mô tả rõ hơn sau khi giải phẫu, nhưng sơ bộ có thể nói như vậy. Chỉ là vết cắm nhỏ nhưng lại gây tổn thương ghê gớm quanh vùng tim."

"Chuyên nghiệp?" Lucas hỏi, "Là bác sĩ chăng?"

"Tôi chưa dám khẳng định. Tôi không muốn làm anh lệch hướng. Nhưng đó phải là kẻ biết rõ mình đang làm gì. Hắn biết chính xác vị trí quả tim. Chúng tôi muốn để nguyên con dao đó cho đến khi về phòng khám nghiệm rồi chụp ảnh, chụp X-quang, nhưng nhìn cán con dao, tôi dám nói nó là con dao tốt nhất cho việc hạ sát kiểu như thế này. Mũi nhọn, sắc bén, lưỡi cứng, mỏng. Cắm ngọt lịm."

Lucas bước tới cạnh giường, soi kỹ cán dao. Nó là gỗ thô và nhẵn mịn. Trên đó khắc nhãn hiệu "County Cork Cutlery".

"County Cork Cutlery?"

"Quên nó đi. Có cả một ngăn kéo đầy những con dao như thế ở trong bếp."

"Vậy là hắn lấy ở đây."

"Tôi nghĩ vậy. Tôi làm vụ cô gái đầu tiên bị hắn giết chết. Lucy, tên cô đó thì phải. Hắn đã dùng một con dao cán nhựa, khác hẳn con dao này."

"Mẩu tin nhắn đâu rồi?"

“Trong túi nilon[1], ngay phía trên tủ ngăn kéo. Chúng tôi sẽ gửi ngay cho phòng thí nghiệm để xem có tìm được dấu vân tay không.”

[1] Nguyên văn “baggie”: loại túi nilon chuyên dùng để lưu trữ thực phẩm.

Lucas bước đến chỗ chiếc tủ và xem mẩu giấy. Giấy số bình thường. Cho dù tìm được sáu cuốn sổ như vậy trong nhà một kẻ tình nghi thì cũng chẳng nói được gì cả. Những chữ được cắt ra từ một trang báo và dán cẩn thận vào mẩu giấy bằng băng dính hiệu Scotch: Không bao giờ mang theo vũ khí sau khi xong việc.

“Hắn sống theo những quy tắc này.” Người khám nghiệm nói. “Hắn thậm chí không rút con dao ra, chứ đừng nói là mang đi đâu cả.”

“Mẩu ghi chú trông sạch sẽ.”

“Ồ! Không hẳn. Chờ chút đã.” Người khám nghiệm nói. Anh ta lột găng tay đang đeo ra, thay bằng một chiếc găng phẫu thuật khác mỏng hơn, mở chiếc túi, rồi kéo một nửa mẩu giấy tin nhắn ra.

“Anh có nhìn thấy cái vết hằn có hình bán nguyệt dưới cái băng dính không?”

“Có. Dấu tay phải không?”

“Tôi nghĩ vậy. Nếu anh nhìn, anh sẽ chẳng thấy dấu tay nào cả. Nhưng nó in khá rõ nét ở đây. Vì vậy, tôi nghĩ...” anh ta ngoe nguẩy mấy ngón tay về phía Lucas, “rằng hắn đeo găng tay phẫu thuật.”

“Điều đó cho thấy hắn là bác sĩ.”

“Có thể. Cũng có thể là y tá, hoặc nhân viên bệnh viện, hoặc nhân viên xét nghiệm. Và vì anh có thể mua thứ này ở cửa hàng thiết bị y tế, nên cũng có thể là người bán hàng. Dù hắn là ai, thì tôi chắc rằng khi hắn ngồi ở nhà soạn mẩu tin nhắn này, hắn cũng đeo găng tay. Vậy nên, bây giờ chúng ta biết thêm một điều là: hắn là một thằng biến thái tâm thần và rất thông minh.”

“Rồi. Tốt lắm. Cảm ơn anh, Bill.”

Người khám nghiệm khẽ đẩy lại mẩu giấy vào trong túi. “Chúng tôi mang cô ấy đi được chưa?” Anh ta hỏi, hất đầu về phía Lewis.

“Tôi xong rồi, nếu bên điều tra giết người cũng xong thì anh cứ mang đi.” Một sĩ quan điều tra có tên là Swanson đang ngồi trong bếp, gặm suất hăm-bơ-gơ BigMac kèm với khoai tây chiên và sữa mạch nha[2]. Lucas bước tới cửa phòng ngủ, đứng đó rồi gọi với sang anh ta. “Tôi xong rồi. Liệu họ mang cô ấy đi được chưa?”

[2] Nguyên văn “a malt”.

“Mang đi,” Swanson trả lời với cái miệng nhồm nhoàm đầy khoai tây.

Người khám nghiệm giám sát việc chuyển xác nạn nhân đi, còn Swanson thủng thỉnh đứng nhìn. Họ chùm túi qua đầu nạn nhân, cẩn thận tránh con dao và nâng cô gái lên đặt vào chiếc xe cáng.

Như một bao tải cát, Lucas nghĩ.

“Phía dưới nạn nhân có gì không?” Swanson hỏi.

“Chẳng có gì cả,” người khám nghiệm nói. Họ cùng nhìn xuống tấm ga trải giường một thoáng, rồi người khám nghiệm gật đầu ra hiệu cho nhân viên, đẩy xe cáng ra khỏi phòng.

“Phòng thí nghiệm sẽ mang thiết bị tới. Họ vẫn chưa tìm dấu vân tay trên đồ đạc,” Swanson nói. Ý anh ta là: Đừng đụng vào gì cả. Lucas mỉm cười. “Họ sẽ mang cái ga giường này đi phân tích.”

“Tôi còn chẳng thấy vết gì cả.”

“Không. Chúng rất sạch sẽ. Tôi cũng không nghĩ là có sợi tóc nào rớt lại. Tôi đã xem rất kỹ, nhưng chẳng có lấy một mẩu móng tay gãy, chẳng có thứ gì sót lại phía dưới chỗ nằm, kể cả là một mẩu gàu hay một vết máu.”

“Chết tiệt.” “Vậy đấy.”

“Tôi muốn xem xét quanh đây một chút. Anh có thấy gì đáng chú ý không?”

“Có khoai tây...” “Khoai tây á?”

“Khoai tây trong một cái tất. Ở ngoài phòng khách.” Lucas theo anh ta xuống phòng khách và Swanson lấy chân chỉ vào gầm chiếc ghế đàn piano. Có một cái tất bình thường và một cục lổn nhổn bên trong.

“Tôi nghĩ rằng hắn đã dùng nó để đánh vào đầu cô gái,” Swanson

nói. “Viên sĩ quan đầu tiên có mặt tại hiện trường đã ngó vào nó một chút khi nhìn thấy nó, rồi để nguyên đó cho đội điều tra hiện trường xử lý.

“Sao anh lại nghĩ hắn ta đập cô gái bằng cái đó?” Lucas thắc mắc.

“Vì khoai tây nhồi vào trong tất là để làm vậy mà,” Swanson nói, “Hoặc, ít nhất là trước kia người ta từng làm như vậy.”

“Gì cơ?” Lucas băn khoăn.

“Chuyện đó có lẽ là từ hồi anh chưa sinh ra cơ,” Swanson nói. “Trước đây là vậy, lâu lắm rồi, người ta lên khu công viên Loring để lùa mấy tên đồng tính, hoặc xuống khu đại lộ Washington để tóm mấy gã bợm rượu. Họ sẽ mang theo khoai tây. Như thế không có gì phạm pháp cả. Nhưng nếu anh nhét chúng vào một cái tất, anh sẽ có một cái dùi cui xịn sò. Và nó mềm nên nếu anh cẩn thận, anh sẽ không đập vỡ sọ ai cả. Anh sẽ không làm ai phải chết cả, và như thế sẽ chẳng ai thèm tin anh đâu.”

“Thế, làm sao mà Chó điên biết chuyện đó, chẳng lẽ hắn đồng tính.”

Swanson nhún vai. “Có thể hoặc cũng có thể hắn là cớm. Rất nhiều cự cảnh sát tuần tra biết rõ việc này.”

“Nghe có vẻ sai sai,” Lucas nói. “Tôi chưa bao giờ nghe chuyện một tên sát nhân hàng loạt là cao niên cả. Nếu hắn định trở thành sát nhân, hắn phải bắt đầu lúc trẻ chứ. Mười mấy, hai mấy, hoặc ba mấy chứ.”

Swanson chăm chăm nhìn Lucas. “Anh sẽ tham gia điều tra vụ này chứ?” Anh ta hỏi.

“Chắc thế rồi,” Lucas nói. “Anh có vấn đề gì à?”

“Không phải tôi. Anh là người duy nhất tôi gặp mà phá được án. Tôi có cảm giác lần này chúng ta sẽ cần điều đó.”

“Vậy, mấy ông cảnh sát khác trong phòng điều tra giết người nghĩ sao?”

“Một vài tên lính mới nghĩ rằng anh đang phá rối. Hầu hết những người cũ, họ biết rằng một trận cuồng phong sắp ập tới. Họ chỉ cần giải quyết cho xong vụ này. Anh sẽ không gặp vấn đề gì đâu.”

“Tôi đánh giá cao chuyện đó.” Lucas nói. Swanson gật đầu rồi lảng ra chỗ khác.

***

Người phát hiện ra Lewis là một cô nhà đất khác. Lewis có một cuộc hẹn tầm giữa chiều và khi cô ấy không tới, nhân viên kia thấy lo lắng nên đã đi tìm. Khi Lucas tới, chen chân qua vòng tròn những người hàng xóm đang rầu rĩ đứng đợi bên ngoài ngôi nhà và trên bãi cỏ phía bên kia đường, Swanson đã nói sơ qua cho anh biết về lý lịch của Lewis.

“Đang cố môi giới bán căn nhà.” Anh ta kết luận. “Những người chủ nhà đâu?”

“Là một cặp vợ chồng già. Hàng xóm nói họ tít dưới Phoenix, họ mua một căn ở đó và đang cố bán căn này đi.” “Đã có ai tới xem xét nhà của Lewis chưa?”

“À, có rồi, Nance và Shaw. Chẳng có gì cả. Hàng xóm nói cô ấy là người tốt. Thích vườn tược, có một khu vườn rộng sau nhà. Bố cô ấy làm cho công ty 3M, chết vì đột quỵ cách đây năm, sáu năm. Cô ấy tự lo mọi việc, cuộc sống đang khá dần lên. Đó là những gì hàng xóm nói.”

“Có bồ chưa?”

“Hình như có. Một bà cô hàng xóm có vẻ như biết anh ta, nhưng bà ấy đã không có ở nhà mấy ngày rồi và chúng tôi hiện giờ không biết bà ta ở đâu. Một người hàng xóm khác nói anh chàng đó kiểu như giảng viên hay làm gì đó ở trường đại học. Chúng tôi đang kiểm tra và làm tất cả các thủ tục, tìm hiểu qua tất cả những người hàng xóm xem họ có nhìn thấy ai ra vào căn nhà hay không.”

“Kiểm tra gara chưa?”

“Rồi. Không có xe nào.” “Vậy anh nghĩ sao?”

Swanson nhún vai. “Tôi nghĩ là hắn ta gọi cho cô gái, nói rằng muốn xem căn nhà, hắn sẽ gặp cô gái ở đâu đó. Hắn ta sẽ nói gì đó khiến cô gái nghĩ rằng vị khách này chắc ổn nên họ cùng lái xe đến đây, và đi vào bên trong. Hắn thịt cô gái, lái xe của cô ấy đi rồi quẳng nó ở một xó và đi bộ về. Chúng tôi đang tìm chiếc xe.”

“Thế đã có ai kiểm tra lịch làm việc ở văn phòng của cô ấy chưa?”

“Rồi, chúng tôi đã gọi điện. Sếp cô ta nói chẳng có gì trên bàn cả. Ông ta nói cô gái mang theo cuốn sổ tay ghi lịch hẹn. Chúng tôi đã tìm thấy cuốn sổ, nó chỉ ghi là ‘mười hai giờ bốn mươi lăm’. Chắc đó là thời gian hẹn gặp hắn.”

“Túi xách của cô ấy đâu?” “Ở chỗ cửa trước.”

Lúc này, Lucas đi một vòng quanh nhà và nhìn thấy cái túi xách và dừng lại ngay đó. Một góc chiếc ví nhô ra khỏi túi xách, anh nhẹ nhàng lấy ra và mở khóa. Tiền. Bốn mươi đô và một ít tiền lẻ. Thẻ tín dụng. Danh thiếp. Lucas lấy ra một thếp phong bì nhựa đựng ảnh rồi lật xem một lượt. Không có tấm ảnh nào trông mới cả. Anh nhìn quanh, thấy Swanson đang đứng ở cửa phòng ngủ nói chuyện với ai đó khuất tầm nhìn. Anh rút một tấm ảnh ra khỏi phong bì. Trong bức ảnh, Lewis đứng trên thảm cỏ cùng một cô gái khác, cả hai trông như đang cầm một loại bảng gì đó. Lucas kéo khóa ví lại, nhét trả vào túi xách và cất tấm hình vào túi.

***

Trời đổ lạnh khi Lucas rời hiện trường. Anh lấy chiếc áo gió từ trong xe, mặc vào rồi ngồi lên ghế lái trong chốc lát, quan sát những người đang đứng xem. Không ai có vẻ khác thường. Anh thực sự không tin rằng thủ phạm vẫn còn đang cố nán lại hiện trường.

Trên đường trở về trụ sở, anh đi lối cắt qua sông St. Paul, tạt về nhà, thay quần bò và đổi chiếc áo gió bằng một chiếc áo khoác thể thao vải lanh màu xanh. Anh suy tính một lát, rồi lấy khẩu súng lục tự động cỡ nòng hai mươi lăm ly nhét vào chiếc bao da mắt cá chân giấu trong ngăn bàn, thắt chiếc bao vào cổ chân phải rồi kéo ống quần bò xuống che đi.

***

Chiếc xe tải thu phát sóng từ xa bên đài truyền hình đã đậu sẵn ngoài Tòa thị chính khi Lucas tới Sở Cảnh sát. Anh đậu xe trong nhà xe đối diện bên đường, lại thấy cảm giác ngạc nhiên vì sự xấu xí không giấu đi đâu được của tòa nhà. Anh vào bằng cửa sau và đi thẳng xuống phòng làm việc của mình.

Sau khi anh bị điều chuyển khỏi phòng điều tra trộm cướp, bên hành chính phải tìm một văn phòng khác cho anh. Cấp hàm của anh đòi hỏi phòng ốc hẳn hoi. Nhưng Lucas tự tìm cho mình một phòng lưu trữ có cửa thép ở tầng hầm. Nhân viên vệ sinh dọn dẹp căn phòng đó và đánh số lên cánh cửa bằng sơn. Không có dấu

hiệu nào cho biết ai đang sở hữu căn phòng. Và Lucas thích như thế. Anh mở cửa, đi vào và bấm số của Carla Ruiz.

"Carla nghe đây," giọng cô khàn nhưng dễ nghe.

"Tôi là Lucas Davenport, Trung úy Sở Cảnh sát Minneapolis," anh nói. "Tôi cần nói chuyện với cô. Càng sớm càng tốt."

"Chúa ơi, tối nay không được..."

"Chúng tôi vừa có một vụ giết người nữa." "Ôi, không. Ai thế?"

"Một cô nhân viên môi giới nhà đất ngay ở Minneapolis này. Thông tin đó sẽ xuất hiện trên bản tin lúc mười giờ tối nay."

"Tôi không có ti vi."

"Ừm... Nghe này, ngày mai thì sao? Tôi tạt qua chỗ cô lúc một giờ có được không?"

"Vậy cũng được. Lạy chúa! Thật tội nghiệp cho cô gái." "Rồi. Hẹn gặp cô ngày mai nhé."

"Làm sao tôi nhận ra anh?"

"Cô thấy ai ngậm bông hoa hồng trên miệng nhé," anh nói. "Và cái huy hiệu màu vàng nữa."

***

Phòng họp báo chật ních các thiết bị, dây cáp, mấy anh kỹ thuật chửi thề không ngớt và các viên cảnh sát lãnh đạm. Nhân viên quay phim thì thào qua lại để phối hợp ánh sáng, phóng viên báo viết nhấp nhổm trên các ghế gấp, tán gẫu hoặc ghi chú nguệch ngoạc trên giấy, phóng viên truyền hình đôn đáo khắp nơi cố kiếm vài mẩu tin tức hoặc tin đồn để thêm mắm thêm muối vào bản tin của mình cho hay hơn đài bạn. Một tá mi-cờ-rô được gắn sẵn trên bục phát biểu trước phòng trong khi các máy quay phim được gắn trên chân giá xếp thành hình bán nguyệt xung quanh. Một nhân viên hậu cần đang loay hoay gắn lại cán cờ bị gãy để treo chiếc quốc kỳ. Một nhân viên khác đang cố nhét thêm vài chiếc ghế gấp vào giữa bục phát biểu là hàng máy ghi hình. Lucas đứng ở cửa phòng, chần chừ một lát, tia thấy hàng ghế trống phía cuối và vừa định bước tới đó thì một bàn tay bám vào ống tay áo anh từ phía sau.

Anh quay lại nhìn Annie McGowan. Đài Số Tám. Tóc đen, mắt đen, mũi thẳng. Cái miệng rộng và dẻo. Chân dài miên man như hoa hậu. Giọng phát thanh cực hay. Thông minh khó lường.

Lucas mỉm cười.

"Anh thế nào rồi, Lucas?" Cô thì thầm, đứng sát lại, ôm lấy tay anh.

"Cảnh sát trưởng sẽ tới trong năm phút."

"Bên em sẽ có bản tin nhanh trong bốn phút nữa. Em sẽ vô cùng biết ơn nếu em biết chuyện gì đang diễn ra để có tiêu đề hay ho nhất," cô nói. Cô cười một cách nài nỉ và gật đầu về phía đám dây cáp chạy ra ben ngoài căn phòng. Buổi họp báo đang được truyền trực tiếp về phòng phát thanh của cô.

Lucas liếc nhìn xung quanh. Không có ai để ý đến họ. Lucas hất nghiêng đầu về phía cửa và họ lẻn ra ngoài.

"Nếu em nói ra tên anh, anh sẽ gặp rắc rối to đấy," Lucas thì thầm. "Đây là thỏa thuận chung giữa hai chúng ta nhé."

Mặt cô ửng đỏ. "Nhất trí."

"Bọn anh đang phải điều tra một vụ giết người hàng loạt. Hắn vừa hạ sát nạn nhân thứ ba hôm nay xong. Hắn hiếp họ và kết liễu họ bằng một nhát dao. Vụ đầu tiên cách đây sáu tuần, rồi đến vụ thứ hai là bốn tuần. Tất cả đều ở Minneapolis. Bên anh đã muốn lặng lẽ tóm cổ hắn, nhưng bây giờ quyết định sẽ công khai vụ này."

"Ôi, Chúa ơi!" Cô thốt lên. Cô quay nửa người, bước đi vội vàng như chạy tới hành lang thoát hiểm theo hướng mấy sợi dây cáp.

"Anh đã nói gì với ả đó thế?" Jennifer Carey vụt hiện ra từ trong đám đông. Cô đã dõi theo hai người từ nãy. Một cô gái tóc vàng cao ráo với môi dưới dày và đôi mắt xanh, cô có bằng cử nhân kinh tế trường Standford và bằng thạc sĩ ngành báo chí trường Columbia. Cô làm việc cho Đài TV3.

"Chẳng gì cả." Lucas nói. Tốt nhất là nên làm cứng như vậy. "Xì, lại nói dối. Em phải lên sóng ngay trong vòng..." Cô nhìn đồng hồ. "Hai phút rưỡi nữa. Nếu ả đó mà thắng vụ này, em không biết em sẽ làm gì đâu nhé, nhưng em rất tỉnh và sếp sẽ rất, rất hối tiếc đấy."

Lucas liếc nhìn xung quanh. “Được rồi.” Anh nói, chỉ một ngón tay về phía cô, “nhưng anh nợ cô ấy một vụ. Nếu em mà nói với cô ấy rằng anh cũng tiết lộ tin này cho em thì đừng hòng moi thêm được một chữ nào từ anh nữa.”

“Chốt luôn,” cô nói. “Vụ đó là gì thế ạ?”

***

Khuya hôm đó, Jennifer Carey nằm sấp trên giường Lucas, xem anh cởi đồ, nhìn anh cởi cái bao súng giấu dưới chân ra.

“Anh đã bao giờ phải dùng đến nó chưa? Hay chỉ đeo nó đó để hấp dẫn phụ nữ thôi?” Cô hỏi.

“Chuyện đó nói ra ngại quá,” Lucas nói dối. Jennifer đôi khi làm anh hồi hộp. Anh có cảm giác như cô đang nhìn thấu suy nghĩ của anh. “Sẽ có lúc phải dùng đến mà. Ý anh là, giả sử em muốn mua một ít chất cấm của một gã nào đó, em không thể cầm theo súng được. Hắn sẽ biết ngay em là cớm hoặc không thì cũng quy em vào loại tâm thần và hắn sẽ không tiếp, không bán cho đâu. Nhưng nếu em đang ẩn nấp để theo dõi ở một chỗ quái quỷ nào đó và em cần đến súng, em sẽ có súng ngay trước mặt chúng mà chúng không có cách nào để biết trước được.”

“Nghe chẳng giống như ở Minneapolis tí nào.”

“Em không nghe mấy tin đồn thất thiệt à. Nếu em cứ đi loanh quanh với một mớ tiền trong tay mà xem ...” Anh cởi tất ra và đứng dậy, kéo quần đùi lên. “Tắm nhé!”

“Vâng, vậy cũng được.” Cô lăn người qua một cách nhẹ nhàng, bước ra khỏi giường và đi theo anh vào phòng tắm. Hoa văn trên tấm ga trải giường in hằn lên bụng và đùi cô.

“Anh có thể đưa McGowan về nhà mà,” cô nói trong khi anh vặn nước và điều chỉnh nóng lạnh.

“À thì cô ấy cũng có chút tình ý với anh,” Lucas thừa nhận. “Vậy sao không phải đêm nay? Anh có bao giờ là chê hàng mới đâu.”

“Cô ấy ngốc xít lắm.” Lucas xả nước ấm vào lưng cô và thoa lên đó sữa tắm từ một lọ nhựa. Anh xoa khắp lưng cô rồi xuống mông.

“Chuyện đó đã làm anh chùn bước bao giờ đâu,” cô nói. Lucas tiếp tục xoa. “Em biết một vài cô mà anh rủ đi chơi rồi đó. Nói anh

nghe xem có ai ngờ nghệch không?"

Jennifer nghĩ một lát. "Em có biết hết bọn họ đâu," cuối cùng cô cũng nói.

"Nhưng những người em biết đủ để cho em thấy style của anh là như thế nào mà," anh nói. "Anh không hẹn hò với mấy cô nàng ngốc ngếch."

"Thế thì nói chuyện với em như một anh chàng thông minh xem nào, Lucas. Tên sát nhân đó có hành hạ các cô gái trước khi giết họ không? Daniel khá là lảng tránh. Anh có nghĩ là hắn biết họ không? Hắn chọn nạn nhân thế nào vậy?"

Lucas xoay người cô lại, đặt ngón tay trỏ lên miệng cô. "Jennifer, đừng moi tin từ anh, được chứ? Nếu em làm anh lơ đễnh, rồi anh phọt ra cái gì đó và em dùng thông tin đó, anh sẽ gặp rắc rối to."

Cô nhìn anh với ánh mắt dò xét, nước rơi xuống, nhảy trên ngực anh, ánh mắt xanh nhạt của anh tối sầm lại với một thoáng lo lắng hiện ra.

"Em sẽ không dùng thông tin gì mà không báo trước với anh." Cô nói. "Nhưng anh chẳng bao giờ lộ ra cái gì cả. Không phải là anh không tiết lộ cho em biết điều gì. Anh là tên khốn láu cá, Davenport ạ. Em đã quen anh ba năm trời mà chưa khi nào em biết anh đang nói thật hay nói dối. Em chưa từng gặp gã đàn ông nào diễn kịch khéo như anh. Thậm chí, em còn nghĩ là chính anh cũng không biết khi nào mình đang diễn kịch hay không nữa."

"Lẽ ra em phải làm bác sĩ tâm lý mới đúng." Anh nói, lắc đầu vẻ buồn rầu. Anh ngắt nước, rồi đẩy cánh cửa nhà tắm ra. "Đưa anh cái khăn to đó, anh sẽ lau chân cho em."

***

Nửa giờ sau, Jennifer thì thào, "Đôi lúc em thấy anh còn một chút nữa thôi."

"Đó là mánh," Lucas nói, "không vượt quá giới hạn."

"Anh tới rất gần rồi còn gì," cô nói. "Anh hẳn đã nhiều lần vượt qua giới hạn đó rồi anh thì anh mới nhận ra khi nào thì nên dừng lại."

***

Hai giờ sau, Lucas mở choàng mắt trong bóng tối. Ai đó đang quan sát anh. Anh nghĩ đến nó. Bao súng ở trong hộc bàn... Rồi, Jennifer đụng vào anh, anh chợt nhận ra nguồn gốc của cảm giác ấy.

"Sao vậy em?" Anh thì thầm. "Anh tỉnh chưa."

"Bây giờ thì anh tỉnh rồi."

"Em có một câu muốn hỏi," cô ngập ngừng. "Anh có yêu em hơn những người khác không hay tất cả chúng em chỉ là món thịt với anh?"

"Ôi! Chúa ơi," anh rền rĩ. "Anh nói đi."

"Em biết anh thích em mà. Thích em hơn hết. Anh có thể chứng minh."

"Như thế nào?"

"Cái bàn chải đánh răng của em ý? Ngoài bàn chải của anh ra thì chỉ có duy nhất thêm bàn chải của em thôi."

Một thoáng yên lặng rồi cô rúc vào vòng tay anh. "Được rồi," cô nói. "Ngủ tiếp nào."

CHƯƠNG 5

Sau hai mươi nhịp chuông đầu tiên, anh hy vọng nó sẽ ngừng lại. Anh bước ra khỏi giường ở nhịp thứ hai mươi một và nhấc ống nghe lên ở nhịp hai mươi lăm. "Chuyện gì vậy?" Anh gắt. Căn nhà vẫn còn lạnh và anh thì đang khoả thân. Da gà nổi lên ở cánh tay, sau lưng và ở cả hai chân.

"Linda đây ạ," giọng nghiêm nghị cất lên. "Sếp Daniel triệu tập một cuộc họp đúng tám giờ và anh phải có mặt."

"Được – rồi."

"Anh nhắc lại được không, Lucas?"

"Tám giờ sáng trong phòng sếp trưởng."

"Chuẩn. Chúc anh một ngày tốt lành nhé."Và rồi cô biến mất. Lucas đứng nhìn cái ống nghe một hồi, treo nó vào giá, ngáp rồi lững thững quay về giường.

Đồng hồ trên chiếc tủ ngăn kéo chỉ bảy giờ mười lăm. Lucas với sang Jennifer, tét một cái vào cặp mông trần của cô và nói. "Anh phải đi rồi."

"Vâng." Cô lầm bầm.

Người vẫn trần chuồng, Lucas đi theo hành lang cầu thang sảnh để xuống phòng khách, mở hé cửa trước, thấy rõ không có ai quanh đó, anh mở cánh cửa che[1] rồi lấy tờ báo treo trước cửa. Vào trong bếp, anh lắc một ít Cheerios ra bát, đổ sữa vào và giở tờ báo ra đọc.

[1] Nguyên văn: "screen door".

Vụ Chó điên xuất hiện ngay trang đầu, với một tiêu đề chiếm hai dòng lớn, ngay dưới tên báo Pioneer Press. Và có vẻ như câu

chuyện đã được mô tả súc tích và chuẩn xác đúng như những gì đã được tiết lộ và không đề cập gì đến người phụ nữ tên Ruiz. Cảnh sát trưởng đã không nói gì về cô gái thoát chết này. Thực tế, ông ta đã nói dối, rằng những vụ tấn công mà cảnh sát biếtlà cả ba vụ nạn nhân bị sát hại. Ông ta cũng không đả động gì đến những mẩu tin nhắn.

Một bài ngắn khác việt về việc Lucas tham gia điều tra vụ án. Anh sẽ tác nghiệp độc lập nhưng song hành với phòng điều tra tội phạm giết người. Lý lịch có một chút tranh cãi. Đã từng hạ thủ năm đối tượng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Từng được biểu dương. Là tay lập trình game có tiếng. Cảnh sát duy nhất ở Minnesota cưỡi xe Porsche làm nhiệm vụ.

Lucas đọc xong mấy bài báo vừa đúng lúc anh ăn xong, lại ngáp, rồi cắm đầu về phía nhà tắm. Jennifer đang ngắm mình trong chiếc gương trên tủ thuốc, cô quay người lại khi thấy Lucas bước vào.

“Đàn ông yêu bằng mắt, phải không?” “Chuẩn.”

“Em nghiêm túc đấy.” Cô quay lại soi gương, thè cái lưỡi ra. “Nếu ai đó ở đài mà thấy em trong bộ dạng này, chắc sẽ ngất xỉu. Son phấn loe loét đầy mặt. Tóc thì như Người Sói vậy. Mông em hơi đau. Em không biết...”

“À, rồi, cho anh mượn cái gương tí được không? Anh cần phải cạo râu.”

Cô nhấc một cánh tay lên, nhìn vào đám lông nách, rầu rĩ. “Em cũng thế.”

***

Lucas đến họp trễ mười phút. Daniel cau mày khi thấy Lucas bước vào và chỉ tay về phía cái ghế trống. Frank Lester, phó phụ trách phòng điều tra ngồi đối diện trực tiếp với anh. Sáu chiếc ghế còn lại gồm các sĩ quan phòng điều tra cướp của - giết người, trong đó có vị trưởng phòng thừa cân Lyle Wullfork và phụ tá gày đét của anh ta, Harmon Anderson.

“Chúng tôi đang lên một kế hoạch,” Daniel nói. “Chúng ta thấy là phải có ít nhất một người phải nắm được hết mọi chuyện. Lyle phải điều hành hoạt động của phòng, vì vậy tốt nhất Harmon nên lo việc này.”

Daniel gật đầu về phía viên phó phòng. Anderson khi đó còn đang xỉa răng bằng chiếc tăm nhựa màu đỏ. Anh ta kịp ngừng lại để gật đầu đáp lại Daniel. “Rất vinh dự,” anh ta lẩm bẩm.

“Cậu ấy sẽ không chỉ huy cậu, Lucas ạ, cậu tự quyết mọi việc của mình,” Daniel nói. “Khi cậu cần thông tin gì, Harmon sẽ sẽ báo cho anh ngay khi chúng tôi biết tin.”

“Sáng nay cánh truyền thông phản ứng thế nào?” Lucas thắc mắc.

“Họ chạy khắp nơi, như ruồi vậy. Họ đã đề nghị tôi lên sóng trong chương trình sáng nay, nhưng tôi đã nói sáng nay tôi bận họp. Họ xin đưa tin cuộc họp này. Nhưng tôi đã đuổi cổ đi hết rồi.”

“Ngài thị trưởng đang quan tâm đến vụ này,” Wullfork nói. “Ông ta nói rằng chúng ta đang có một số vấn đề khác cần ưu tiên hơn và hy vọng rằng chúng ta sẽ tóm được hung thủ trong vòng một hai tuần nữa thôi.”

“Mẹ lão già ngu ngốc,” Anderson chửi thề.

“Ăn nói tuỳ tiện quá,” Daniel sầm mặt lại. “Anh là người ăn lương nhà nước đấy.”

“Anh có dấu vết gì không?” Anderson nói, liếc mắt về phía Lucas.

Lucas gật đầu và đổi chủ đề. “Thế còn khẩu súng thất lạc khỏi phòng vật chứng thì sao?”

Anderson ngừng xỉa răng. “Chúng tôi đã lập một danh sách,” anh ta nói. “Trong đó có ba mươi tư người, cả cảnh sát và thường dân, những người có khả năng lấy trộm khẩu súng đó. Có thể có thêm mấy người nữa mà chúng tôi chưa lần ra được. Tôi cũng phát hiện ra rằng mấy tay hậu cần, dọn dẹp vệ sinh cũng thường xuyên lui tới căn phòng. Tôi nghĩ chính họ đã làm bốc hơi mấy tang chứng của chúng ta. Tất nhiên, ai cũng nói mình trong sạch. Chúng tôi đang nhờ IAD[2] làm rõ vụ đó.”

[2] Internal Affair Devision: Phòng Nội vụ.

“Tôi muốn nói chuyện với họ, ba mươi tư người ấy,” Lucas nói. “Tất cả cùng lúc. Thành một nhóm luôn. Cho cả Công đoàn Cảnh sát tới nhé.”

“Để làm gì?” Wullfork hỏi.

“Tôi sẽ nói với họ rằng tôi muốn biết chuyện gì đã xảy ra với khẩu súng, nếu ai đó chịu nói cho tôi biết thì tôi sẽ không truy cứu người đó nữa. Và cảnh sát trưởng sẽ hủy vụ cho IAD tới điều tra, mọi việc êm xuôi. Còn nếu không ai chịu mở mồm, thì tôi sẽ chơi trò đập ruồi, từng con một, sớm hay muộn cũng sẽ tìm ra kẻ đó là ai, chúng ta sẽ khởi tố thằng chó đó tội tòng phạm giết người và tống khứ nó vào Stillwater[3].”

[3] Khu trại giam ở Bang Minnesota.

Anderson lắc đầu. “Nếu tôi là thằng đó, tôi sẽ không để anh phỉnh thế đâu.”

“Anh có cách gì à?” Daniel hỏi.

Lucas gật đầu. “Tôi nghĩ vậy. Tôi sẽ nói sơ qua với họ về quy trình thẩm vấn rồi bảo họ rằng sẽ tôi sẽ không đọc quyền lợi hay bất cứ cái gì tương tự, nên nếu ai đó có bị truy tố thì cũng không đúng luật, như thế vụ này sẽ phải khép lại, họ vô sự. Tôi nghĩ chúng ta có thể làm theo hướng đó và tên kia sẽ phải tin thôi.”

Anderson và Daniel nhìn nhau, Anderson nhún vai. “Cũng đáng thử xem thế nào. Làm thế chúng ta sẽ sớm có gì đó. Tôi sẽ sắp đặt mọi thứ vào chiều muộn. Cố gắng triệu tập nhiều nhất có thể. Bốn giờ nhé?”

“Tốt rồi,” Lucas nói.

“Chúng tôi đã thiết lập một hồ sơ dữ liệu ở trong phòng của tôi. Bọn tôi có một thư ký lo việc đánh máy lại tất cả và in ra. Mỗi người tham gia vụ án này sẽ có một cuốn sổ tay cùng với mọi thông tin cập nhật, mọi cuộc phỏng vấn.” Anderson nói. “Chúng ta sẽ xem xét mọi thứ chúng ta có về những người này. Nếu có mối liên hệ hoặc mô típ nào, ta sẽ tìm ra. Tất cả mọi người đều phải đọc hồ sơ hàng đêm. Khi phát hiện ra cái gì, thì báo với tôi ngay. Ta sẽ cập nhật tiếp vào hồ sơ.”

“Chúng ta có gì rồi?” Lucas hỏi.

Anderson lắc đầu. “Không đáng kể. Dữ liệu cá nhân, vài mô típ chưa rõ nét, được tí thế thôi. Vụ đầu tiên là Lucy Bell, nhân viên phục vụ, mười chín tuổi. Vụ thứ hai là một bà vợ nội trợ, Shirley Morris, ba mươi sáu tuổi. Vụ thứ ba, là cô họa sĩ đã đánh trả hắn, Carla Ruiz, cô ấy ba mươi hai tuổi. Vụ thứ tư là chị nhân viên môi giới nhà đất này, Lewis, bốn mươi sáu tuổi. Một người đã có gia đình, ba người kia thì không. Trong số ba người đó, cô họa sĩ đã ly

dị. Bà chị cò đất là góa phụ. Cô bồi bàn kia thì chơi nhạc Rock and Roll, một con nhỏ xốc nổi. Chị môi giới thường đi xem hoà nhạc cổ điển với bồ. Đại loại thế. Điểm chung duy nhất có vẻ như tất cả nạn nhân đều là phụ nữ."

Mọi người suy tư trong chốc lát.

"Khoảng thời gian giữa các vụ đó là thế nào?" Lucas hỏi. "Vụ đầu tiên, Bell vào ngày mười bốn tháng Bảy, sau đó Morris ngày mồng hai tháng Tám, cách nhau mười chín ngày; vụ kế tiếp Ruiz là ngày mười bảy tháng Tám, sau vụ Morris mười lăm ngày, cuối cùng Lewis ngày ba mươi mốt tháng Tám, cách vụ trước mười bốn ngày," Anderson nói.

"Ngày càng ngắn hơn," một cảnh sát nói.

"Chuẩn. Đó có vẻ là một xu hướng đối với những tên sát nhân cuồng thú, nếu hắn ta cũng thuộc loại đó," Wullfork nói.

"Nếu các vụ giết người xảy ra trong thời nhanh hơn, hắn sẽ làm mà không suy tính, không giống kiểu cẩn trọng," một cảnh sát khác chêm vào.

"Chúng ta không biết chắc điều đó. Có thể hắn ngẫu nhiên chọn ra họ từ sáu tháng trước, hoặc cũng có thể hắn có cả mớ hồ sơ về họ," Anderson nói.

"Có phát hiện thêm mô típ nào không về ngày tháng ấy?" Lucas hỏi.

"Có một điểm nữa. Các vụ đó đều vào ngày thường. Thứ Năm, thứ Ba, thứ Tư và thêm một vụ nữa vào thứ Tư. Không có cuối tuần."

"Cũng chưa hẳn là một mô típ," Daniel nói.

"Có điểm gì về những phụ nữ đó không?" Lucas hỏi. "Đều cao? Đều ngực to? Kiểu vậy?"

"Họ đều rất ưa nhìn. Đó là nhận xét cá nhân, nhưng tôi nghĩ là đúng. Tất cả đều có tóc tối màu, ba cô gái có tóc đen: Bell nhuộm đen, Ruiz và Lewis. Tóc Morris nâu sẫm."

"Hừ! Có đến nửa số gái ở thành phố này tóc vàng hoe, hoặc vàng," một thám tử khác thêm vào. "Đó cũng có thể là một điểm chú ý."

"Tất cả đều là khả năng thôi, nhưng chúng ta phải cẩn thận, vì đôi

khi cũng chỉ là sự trùng lặp ngẫu nhiên. Dù sao thì, chúng ta vẫn phải tìm ra những điểm chung như vậy. Tôi sẽ soạn ra một danh sách các đặc điểm chung," Anderson nói. "Các anh nhớ mang theo sổ tay vào cuối mỗi buổi chiều và tôi sẽ cập nhật cho các anh. Nhớ đọc nhé."

"Thế còn phòng xét nghiệm thì sao? Họ có làm gì hay tìm được thứ gì không vậy?" Wullfork hỏi.

"Họ đang cố hết sức. Họ đang lần dấu loại băng dính mà hắn dùng để trói tay nạn nhân, phân tích cả mẫu rác thu được từ máy hút bụi, họ tìm mọi thứ có thể để lại dấu vân tay. Nhưng cũng chưa thu được gì."

"Nếu một cuốn sổ tay nào mà lọt ra ngoài, kiểu gì cũng sẽ có người bị treo cổ lên đấy," Daniel nói. "Mọi người hiểu chứ?"

Tất cả các sĩ quan đều gật đầu cùng lúc.

"Tôi không nghi ngờ chuyện chúng ta sẽ để lộ thông tin," Daniel nói tiếp, "Nhưng không ai, không một ai được nói gì về những mẩu tin nhắn mà tên khốn đó để lại. Nếu tôi bắt được ai để lộ thông tin này ra, thằng đó sẽ bị sa thải ngay tức thì. Chúng ta đã giấu kín chuyện này và sẽ làm như vậy cho đến khi cần thiết."

"Chúng ta cần một chiếc chìa khóa giải mã mà dân chúng không biết," Anderson giải thích. "Trước đây người ta tìm ra Son-of-Sam[4] khi nhìn qua cửa sổ căn hộ của hắn có những mẩu giấy tin nhắn giống những gì hắn gửi cho cảnh sát và báo chí."

[4] Biệt danh của tên giết người hàng loạt David Berkowitz ở New York.

"Chắc chắn sẽ có rất nhiều áp lực." Daniel nói. "Với tất cả chúng ta. Và tôi sẽ cố gắng để mấy thứ áp lực đó không bị đổ lên đầu các anh, nhưng nếu thằng chó đẻ ấy mà làm thêm một, hai vụ nữa, thế nào cũng có vài gã nhà báo đòi phỏng vấn thám tử tư. Chúng ta cần phải trì hoãn việc đó càng lâu càng tốt. Khi chuyện đó không thể tránh khỏi nữa thì chúng ta sẽ làm, tôi sẽ yêu cầu luật sư tới để họ tư vấn xem chúng ta nên nói gì và không nên nói gì. Mỗi cuộc phỏng vấn đều phải được duyệt trước ở đây. Được chứ? Mọi người hiểu cả chứ?"

Những cái đầu lại gật lên gật xuống.

"Được rồi. Tiến hành thôi," ông ta nói. "Lucas, anh ở lại thêm một chút nhé."

Khi các sĩ quan khác đã đi ra khỏi cửa, Daniel đóng cửa phòng lại.

“Anh sẽ đóng vai chim mồi cho cánh báo chí, tuồn vài thứ không chính thức nếu ta cần những thứ đó xuất hiện trên mặt báo. Khi cần nhả thông tin ra, anh sẽ vào vai nguồn tin mật để mớm cho một tờ báo hoặc nhà đài chết tiệt nào cũng được, rồi khi đám còn lại đổ xô đến đây, tôi sẽ xử lý nốt. Hiểu không?” “Vâng. Tôi sẽ là nguồn tin cho cả lũ báo chí và truyền hình. Vấn đề lớn nhất là làm sao không để cho họ biết được là tôi đang mớm cho tất cả bọn họ.”

“Vậy anh động não đi. Anh giỏi chuyện đó mà. Nhưng nhớ là chơi với lũ báo chí phải đi từ cửa sau nhé, đó là cách duy nhất khiến chúng tin ta.”

“Tôi không thích làm kẻ nói dối cho lắm.” Lucas nói.

“Ta sẽ phải qua cầu, nếu trước mặt là sông. Nhưng nếu anh buộc phải phóng hỏa thằng nào đó thì cứ làm thôi. Việc này không đơn giản chỉ là nói dối quanh đâu đấy.”

“Được rồi.”

“Anh sẽ tới thẩm vấn cô họa sĩ kia phải không?”

“Vâng. Vào chiều nay.” Lucas nhìn đồng hồ trên tay. Tôi phải lướt qua chỗ đám tay chân của tôi và trở về đây trước bốn giờ chiều, vậy nên tôi đi đây.”

Daniel gật đầu. “Tôi có cảm giác bất an về vụ này. Phòng điều tra giết người sẽ khó mà tóm được tên khốn ấy, trừ khi họ ăn may. Tôi thực sự cần trợ lực, Davenport ạ. Hãy tóm thằng chó đó về.”

***

Lucas dành nốt thời gian còn lại trong buổi sáng trên phố, lượn từ quán bar ra đến bốt điện thoại công cộng, từ quầy báo đến các tiệm cắt tóc. Anh dò hỏi gần chục tay buôn chất cấm, từ mấy tên trẻ trâu chưa tới hai mươi, đến mấy tay có máu mặt tuổi ngoại lục tuần và thậm chí cả ba trong số các vị khách của họ. Anh hỏi cả hai tay đánh cá ngựa chuyên nghiệp, rồi hai vợ chồng già làm dịch vụ chuyển phát thư và một tay điều hành tổng đài vô tuyến phi pháp, vài tên bảo vệ, một tên cớm biến chất, một chiến binh bộ tộc Sioux[5], một gã nát rượu mà anh nghi ngờ đã đánh ngỏm hai kẻ đáng chết khác. Thông điệp anh nhận được từ họ đều giống nhau: Tao sẽ biến, nhưng tao tin, không thể bị lãng quên, vì tao sẽ trở lại.

[5] *Tên một bộ lạc thổ dân bản xứ ở Bắc Mỹ.*

Đóng băng mạng lưới này là điều khiến anh lo lắng. Anh quan niệm rằng những tay chân đường phố của mình giống như một khu vườn, cần chăm bẵm thường xuyên - tiền bạc, dọa dẫm, bảo vệ, thậm chí là tình bạn - nếu không cám dỗ sẽ nảy mầm và sinh sôi.

***

Đến trưa, Lucas gọi cho Anderson và được thông báo rằng cuộc họp đã được chuẩn bị.

"Bốn giờ phải không?" "Chuẩn."

"Tôi sẽ gặp anh trước lúc đó. Thảo luận một chút." "OK."

Anh ăn trưa tại một tiệm McDonald trên đại lộ University, còn chia phần cho một tay nghiện xì-ke phê thuốc đến nỗi ngủ gật ngay trên đĩa khoai tây chiên. Lucas để anh ta phủ phục trên bàn. Cậu thiếu niên có khuôn mặt đầy mụn đứng sau quầy nhìn gã vô công rồi nghề đó bằng đôi mắt hững hờ của một cậu bé mười sáu tuổi nhưng đã nếm đủ mùi đời và sẵn sàng cho qua chuyện đó.

Phòng vẽ kiêm kho chứa đồ của Ruiz chỉ ở cách đó mươi phút lái xe, một khối nhà vuông bằng gạch tối tàn có những cửa sổ kiểu công nghiệp trông giống như một chiếc bàn cờ bẩn bụi. Chiếc thang máy duy nhất vốn được thiết kế để chở hàng, được điều khiển bởi một cậu thiếu niên có nước da nhợt nhạt, vô hồn như đôi mắt với một chiếc boombox to bằng chiếc bàn cà phê. Lucas đi thang máy lên tầng năm, tìm đến phòng của Ruiz và gõ cửa. Carla Ruiz nhìn qua khe cửa có xích bảo vệ và anh giơ ra cái huy hiệu màu vàng.

"Bông hồng đâu rồi?" Cô hỏi. Lucas cầm chiếc huy hiệu một bên tay, còn tay kia cầm cái ca-táp.

"Oái, tôi quên mất rồi. Lẽ ra tôi phải ngậm nó trên miệng, đúng không?" Lucas cười nhăn nhở. Cô khẽ cười đáp lại và nhấc cái xích khóa cửa ra.

"Trông tôi đang chẳng ra sao cả," cô vừa nói vừa đưa tay mở cửa. Cô có khuôn mặt trái xoan, hàm răng trắng đều tăm tắp, đôi mắt đen và mái tóc ngang vai cũng màu đen nốt. Cô mặc chiếc áo cánh rộng với váy ngắn kiểu Mê-xi-cô. Viết cào xước do khẩu súng gây ra trên trán vẫn chưa lành hẳn. Chỗ sưng đỏ tấy lên xung quanh

vết khứa đã đóng vảy đen. Những vết bầm quanh mắt và một bên mặt từ màu tím thâm đã nhạt dần chuyển sang màu vàng xanh.

Lucas bước vào trong nhà, cất cái huy hiệu vào túi. Khi cô đóng cửa, anh nhìn xuống sát mặt cô, dùng ngón trỏ nâng cằm cô lên.

"Chúng sẽ ổn thôi," anh nói. "Khi chuyển sang màu vàng, nghĩa là chúng đang mất dần. Một tuần nữa sẽ khỏi hẳn thôi."

"Vết cắt thì sẽ không như thế."

"Nhìn này," Lucas nói, chỉ tay lên vết sẹo chạy dọc từ trán xuống qua hốc mắt. "Vết sẹo này của tôi, vì bị móc câu cắm ngập vào mặt. Và giờ nó chỉ còn là một cái vệt nhỏ. Vết sẹo này của cô còn nhỏ hơn thế nữa. Chỉ cần để tóc mái là sẽ không ai có thể nhìn thấy nó.

Chợt nhận ra họ đang đứng rất gần nhau, Ruiz bước lùi lại rồi đi vòng qua anh vào trong phòng.

"Tôi đã bị thẩm vấn sáu lần rồi," cô nói, tay rờ lên vết cứa trên trán. "Tôi nghĩ tôi đã khai hết rồi."

"Tôi hiểu mà," Lucas nói. "Tôi sẽ không giống những người kia. Câu hỏi của tôi sẽ hơi khác một chút."

"Tôi có đọc về anh qua mấy bài trên báo," cô nói. "Trên đó họ nói rằng anh đã giết năm người."

Lucas nhún vai, "Tôi đâu có muốn vậy."

"Có vẻ nhiều đấy nhỉ. Bố chồng cũ của tôi từng là cảnh sát. Cả đời làm nhiệm vụ, ông ấy chưa từng bắn ai."

"Tôi có thể nói gì nhỉ?" Lucas nói. "Tôi làm nhiệm vụ ở lĩnh vực phải có những chuyện như thế. Nếu cô làm việc ở phòng điều tra trộm cướp hoặc giết người, chắc cả đời cô không phải đụng đến súng. Nhưng nếu làm ma túy và cờ bạc, thì hoàn toàn khác."

"Được rồi."

Cô kéo một chiếc ghế dưới bàn ra chỉ cho anh ngồi vào đó, rồi ngồi xuống chiếc ghế đối diện. "Anh muốn biết gì nào?"

"Cô có cảm thấy an toàn không?" Anh hỏi, trong khi đặt đặt chiếc ca-táp lên bàn và mở ra.

“Tôi cũng không biết nữa. Họ nói hắn lẻn vào tòa nhà bằng cách mở trộm khóa, vì thế mà chủ nhà đã thay toàn bộ khóa rồi. Mấy anh cảnh sát khi tới đây bảo những ổ khóa mới tốt. Và họ đưa cho tôi một chiếc điện thoại, cho tôi một mã báo động riêng để gọi 911. Tôi chỉ cần nói “Carla”, cảnh sát sẽ ập đến ngay tức thì. Có một trạm tuần tra ngay bên kia đường. Những người trong tòa nhà này cũng biết chuyện xảy ra với tôi, nên họ cũng cảnh giác hơn với người lạ. Nhưng anh biết đấy, tôi vẫn có cảm giác bất an.”

“Tôi không nghĩ hắn ta sẽ quay lại đâu,” Lucas nói.

“Mấy tên cớm, à, sĩ quan cảnh sát khác cũng nói như vậy,” cô nói.

“Gọi chúng tôi là cớm cũng không sao,” Lucas nói. “Được rồi.” Cô lại cười và Lucas không khỏi ngạc nhiên trước hàm răng trắng muốt của cô. Cô không hẳn là xinh, nhưng lại hấp dẫn lạ thường. “Chỉ là tôi là nhân chứng duy nhất và điều đó làm tôi sợ. Tôi hầu như chỉ ở tịt trong nhà, không dám ra ngoài nữa.”

“Bọn tôi nghĩ hắn là một gã điên,” Lucas nói. “Một tên điên khùng cực độ, không giống những thằng hâm khác. Hắn có vẻ rất thông minh. Hắn rất cẩn thận. Hắn không bị mất kiểm soát đâu. Nên bọn tôi không nghĩ là hắn dám quay lại đâu, vì như thế có quá nhiều rủi ro.”

“Tôi thấy hắn có vẻ điên rồi thật sự ý,” Ruiz nói.

“Vậy thì hãy nói về chuyện đó nào. Hắn làm gì đầu tiên khi chộp cô từ phía sau?” Lucas hỏi. Ngón tay cái lướt qua bản sao các biên bản thẩm vấn của cô với các điều tra viên của Minneapolis và St. Paul. “Sự việc diễn biến như thế nào? Hắn đã nói gì?”

Trong bốn mươi lăm phút tiếp theo, anh cẩn thận dẫn dắt cô qua từng giây phút của vụ tấn công, trở đi, rồi trở lại cho tới khi từng giây phút được tái hiện lại một cách đầy đủ nhất. Anh chăm chú quan sát sắc mặt của cô khi cô kể lại. Cuối cùng, cô ngưng anh lại.

“Tôi không thể làm nhiều hơn nữa,” cô nói. “Đêm nào tôi cũng gặp ác mộng. Tôi không muốn ác mộng thêm nữa.”

“Tôi cũng không muốn, nhưng tôi cần cô hồi tưởng lại, hồi tưởng lại khoảnh khắc ấy. Bây giờ, tôi muốn cô làm thêm một việc nữa. Lại đây.”

Anh gấp đống tài liệu và đóng nắp ca táp lại rồi đưa cho cô. “Đây là túi rau quả của cô. Đi từ cửa vào, rồi đi qua cột nhà.”

“Tôi không...”

“Làm đi,” Lucas gắt lên.

Cô lừng khừng đi về phía cửa rồi quay lại, tay ôm lấy chiếc ca-táp. Lucas bước ra sau cột nhà.

“Nào, đi qua tôi, không được nhìn tôi.” Anh nói.

Cô đi qua cột nhà và Lucas nhảy bổ ra từ sau cột, một tay siết chặt cổ cô.

“Ahhh.”

“Mùi tôi có giống mùi hắn không? Có không?” Anh nới lỏng tay ra một chút. “Không.”

“Sao? Mùi của hắn như thế nào?”

Cô quay người lại, tay anh vẫn ôm qua vai cô. “Tôi không... Hắn có chút mùi nước thơm gì đó.”

“Giống mùi mồ hôi không? Hôi nách? Quần áo hắn sạch mùi hay bốc mùi?”

“Không. Mùi như lúc cạo râu xong, chắc vậy.”

“Hắn có to con như tôi không? Hắn có khỏe không?” Anh siết mạnh tay, ghì cô vào người, cô làm cái ca - táp xuống rồi bắt đầu giãy giụa. Anh cứ giữ cho cô giãy giụa một lát rồi bất ngờ cô mềm người ra. Lucas siết chặt tay hơn chút nữa.

“Chết tiệt,” cô nói, vùng vẫy rồi anh mới thả cô ra, cô quay lại, mắt trợn trừng, nhìn anh giận giữ. “Đừng có làm vậy. Tránh xa tôi ra.” Cô đang phát hoảng lên rồi.

“Hắn có khỏe hơn vừa xong không?”

“Không. Hắn yếu hơn. Tay hắn yếu hơn. Và khi tôi mềm người, hắn cũng mềm ra. Đó là lúc tôi giẫm lên chân hắn.”

“Cô học cái đó ở đâu?”

“Bố chồng cũ. Ông ấy dạy tôi vài cách phòng thân.” “Lại đây.”

“Không.”

“Lại đây, đù má.”

Cô miễn cưỡng bước lại, sợ hãi, mặt tái mét.

Lucas xoay người cô lại, vòng tay qua cổ nhưng lần này không siết vào nữa.

“Nào, khi hắn tóm cô thế này, hắn có nói gì kiểu như đừng có la lên, không tao giết mày không? Hắn có nói như thế này không?” Lucas siết tay, nhấc cô lên, gần như bổng khỏi đất và cất giọng khàn khàn. “Hét lên thì tao giết mày.”

Ruiz lại vùng vẫy và Lucas nói, “Nghĩ đi,” rồi thả cô xuống, hẩy cô ra xa. Anh quay bước ra đến gần phía cửa. Hai tay Ruiz ôm lấy cổ họng, mắt trợn ngược.

“New Mexico,[6]” cô nói.

[6] Tên một bang của nước Mỹ tiếp giáp với Mê-hi-cô.

“Gì cơ?” Lucas chợt cảm thấy một tia sáng lóe lên.

“Tôi nghĩ có thể hắn ta đến từ New Mexico. Mãi tới giờ tôi mới để ý. Giọng của hắn không giống với những người ở đây. Không phải vì từ ngữ của hắn cũng không phải vì ngữ điệu. Nó kiểu như là cảm giác. Tôi không hề chú ý điều ấy, nếu anh không nhắc đến. Nhưng nó giống như cảm giác được về quê vậy.”

“Cô từ New Mexico đến đây à?”

“Vâng. Quê gốc tôi ở đó. Nhưng tôi đã chuyển tới đây được sáu năm rồi.”

“Rồi. Cô nói hắn có mùi. Nước thơm hả?”

“Tôi không biết. Chỉ biết là mùi thơm. Tôi không phân biệt được.”

“Có phải mùi dầu thoa tóc không?”

“Không. Tôi không nghĩ thế. Tôi nghĩ là mùi nước hoa, thoang thoảng.”

“Nhưng hắn không bốc mùi đúng không? Kiểu như là lúc chưa tắm gội ấy?”

“Không.”

“Hắn mặc áo phông. Cô nói, trông hắn trắng trẻo. Trắng như thế nào?”

“Rất trắng. Trắng hơn anh nhiều. Ý tôi là, nếu tôi là da nâu, anh là rám nắng, thì hắn là trắng.”

“Không có tí rám nào à?”

“Không. Tôi nghĩ là không: Chuyện đó không phải là cảm nhận đâu. Hắn đeo găng tay và tôi nhớ da hắn trắng hệt như màu găng tay vậy.”

“Khi trước cô khai với cảnh sát St. Paul là hắn đi giày thể thao. Biết loại nào không?”

“Không. Khi hắn đánh tôi ngã, tôi cố đứng dậy và nhìn thấy giày của hắn có gờ hình bong bóng nổi bên viền …” Cô ngừng lại, cau mày suy nghĩ. “Lúc trước, tôi đã không nói chi tiết đó cho mấy anh cảnh sát kia.”

“Gờ nổi kiểu gì?”

“Gờ nổi như kiểu bong bóng trong suốt mà anh có thể nhìn xuyên thấu và thấy đế giày.”

“À! Tôi hiểu rồi. Cô có hay xuống trung tâm thành phố St. Paul nhiều không?”

“Thỉnh thoảng thôi,” cô nói.

“Nếu rảnh, chiều nay cô lượn xuống đó, vào mấy cửa hàng bán giầy xem có thấy đôi nào giống thế không. Cô làm được không?”

“Vâng! Chắc rồi. Chúa ơi. Tôi không nghĩ là ….”

Lucas lấy ví Lucas móc ví khỏi túi, lấy ra một tờ danh thiếp rồi đưa cho cô và nói. “Gọi và báo cho tôi biết nhé.”

Hai người nói chuyện thêm khoảng mươi phút nữa, nhưng không phát hiện thêm điều gì mới. Lucas viết nốt vài nhận xét vào cuốn sổ tay rồi thả chúng cùng với cuốn sổ thẩm vấn vào ca-táp.

“Anh làm tôi sợ chết đi được đấy,” Ruiz nói trong lúc

Lucas đóng ca-táp lại.

“Tôi muốn tóm cổ thằng chó này,” Lucas nói. “Tôi đoán là có thể

cô sẽ bỏ sót chi tiết nào đó tri bắt cô phải tái hiện lại chuyện đó thêm một lần nữa."

"Tôi lại gặp ác mộng mất thôi."

"Có thể không đâu. Sau một thời gian, kể cả những cơn ác mộng khủng khiếp nhất cũng sẽ dần mất đi. Với tình hình này thì tôi sẽ không xin lỗi cô đâu."

"Tôi biết mà." Tay cô mân mê đường chỉ may đứt ra trên khấu váy. "Chỉ là ..."

"Rồi, tôi hiểu rồi. Nghe này, bây giờ tôi phải gọi một cuộc điện thoại nhé."

"Vâng." Cô đi về phía chiếc ghế đẩu gần khung dệt và ngồi lên, hai tay buông thõng giữa hai chân. Cô đã bị khống chế và gần như tuyệt vọng. Lucas nhìn cô trong lúc bấm máy gọi tổng đài thông tin, lấy số của Trường Cao đẳng St. Annie, tắt máy, rồi bấm gọi một số mới.

"Nghĩ tới chuyện gì đó khác hẳn đi," anh nói xuyên qua căn phòng.

"Tôi cố rồi đấy chứ, nhưng vẫn không được," cô nói. "Chuyện đó cứ hiện ra trong đầu tôi. Chúa ơi, hắn đã đứng ngay ở đây..."

Lucas giơ bàn tay ra hiệu cho cô yên lặng một chút. "Khoa Tâm lý... Cảm ơn... Sơ Mary Joseph... Bảo sơ ấy có là Thám tử Trung úy Lucas Davenport muốn gặp..." Anh lại liếc sang Carla. Cô đang nhìn vô định qua cửa sổ.

"Xin chào? Lucas hả?"

"Sơ Elle, tôi cần nói chuyện với sơ."

"Về tên Chó điên à?" Sơ hỏi.

"Vâng."

"Tôi cũng đang mong cậu gọi. Khi nào cậu qua được?" "Tôi đang ở St. Paul rồi đấy. Tôi sẽ phải quay về trụ sở Minneapolis lúc bốn giờ chiều để họp, nên tôi đang hy vọng là sơ có chút thời gian ngay bây giờ."

"Nếu cậu tới ngay, chúng ta có thể xuống quầy kem. Bốn mươi lăm phút nữa tôi có cuộc họp ở khoa rồi."

“Gặp lại sơ ở trước hội trường Fat Albert trong mười phút nữa nhé.”

Lucas thả điện thoại vào bao đeo.

“Cô sẽ ổn chứ?” Anh hỏi trong khi chuẩn bị đi ra cửa. “Tôi đã hơi thô lỗ...”

“Vâng.” Cô tiếp tục nhìn ra cửa sổ và anh ngừng lại với một tay đang để trên then cửa.

“Cô sẽ xuống phố chứ? Xem mấy đôi giày ấy?”

“Chắc rồi.” Cô thở dài và quay về phía anh. “Tôi phải ra khỏi đây thôi. Nếu anh có thể đợi một lát, tôi chạy vào lấy cái túi xách rồi tôi sẽ đi bộ cùng anh ra khỏi đây.”

Trong thoáng chốc cô đã chuẩn bị xong rồi họ cùng đi thang máy cũ kỹ xuống tầng một. Cậu điều khiển thang máy đã cắm tai nghe vào chiếc boombox, nhưng những âm thanh của thứ rock heavy metal kia vẫn lọt ra bên ngoài.

“Thứ nhạc chết tiệt đó sẽ chôn vùi cậu,” Lucas nói. Cậu bé kia không trả lời, đầu vẫn đang lắc lư theo điệu nhạc.

“Cậu bé này...” Lucas nói khi họ vừa bước ra khỏi thang máy. Lucas ngần ngừ không nói hết câu.

“Không thể nào đâu,” Carla nói. “Randy lúc nào cũng rã rời đến độ bấm đúng tầng còn không xong cơ mà. Cậu ấy chẳng thể nào tổ chức một cuộc ấn công ai đó được đâu.”

“Được rồi.” Lucas đưa tay giữ cửa cho cô bước ra bên ngoài khu nhà.

“Bên ngoài thật dễ chịu,” cô nói. “Ánh nắng mặt trời thật tuyệt.” Lucas đậu xe cách đó một tòa nhà về phía trung tâm thành phố, vì thế họ cùng tản bộ tới đó.

“Nghe này,” cô nói khi Lucas vừa dừng lại ngay cạnh chiếc xe Porsche. “Mỗi tuần tôi thường đến Minneapolis khoảng một lần. Tôi bày tranh ở một phòng trưng bày dưới đó. Nếu bữa nào tôi xuống đó, anh có thể cho biết xem mọi thứ tiến triển thế nào không? Tôi sẽ gọi trước.”

“Được chứ. Tôi ở tầng hầm của Tòa Thị chính cũ kỹ ấy. Cô chỉ cần

để xe ở...”

“Tôi biết chỗ đó mà,” cô nói. “Tôi sẽ gặp anh sau. Chiều nay tôi sẽ gọi cho anh, về chuyện đôi giày.”

Cô tiếp tục bước dọc vỉa hè, Lucas chui vào xe và nổ máy. Anh nhìn cô qua cửa kính xe một thoáng, thấy cô nhìn lại và mỉm cười.

“Hừm,” anh lẩm bẩm. Anh chạy lùi xe cho tới khi xxe anh đến chỗ cô đang đứng thì tấp vào hè, hạ cửa kính bên ghế phụ xuống.

“Anh quên gì à?” Cô hỏi, cúi xuống cửa xe. “Cô hay nghe nhạc gì?”

“Gì cơ?” Cô có vẻ không hiểu.

“Cô thích nghe nhạc rock không?” “Có chứ.”

“Muốn đi nghe Aerosmith[7] tối mai không? Với tôi? Cho cô ra khỏi nhà ấy mà?”

[7] Tên một ban nhạc rock.

“À. Vâng. Được ạ. Mấy giờ?” Cô không cười nhưng rõ ràng đang rất hứng thú.

“Tôi sẽ đón cô lúc sáu giờ tối nhé. Ta sẽ cùng đi ăn gì đó rồi đến buổi biểu diễn sau.”

“Vâng,” cô nói. “Hẹn gặp lại anh.” Cô vẫy tay rồi bước lùi khỏi xe. Lucas quay xe trái luật rồi lái thẳng về hướng đường cao tốc liên bang. Lúc lái xe đi, anh liếc nhìn qua gương chieus hậu và thấy cô đang nhìn theo xe anh. Nghe hơi ngốc nghếch, nhưng anh nghĩ ánh mắt họ đã chạm nhau.

***

Sơ Mary Joseph trưởng thành với tục danh là Elle Kruger và lớn lên ở vùng ngoại ô phía Bắc Minneapolis và chỉ cách ngôi nhà nơi Lucas được sinh ra chỉ một tòa nhà. Họ bắt đầu đi học tiểu học vào cùng một năm, hai bà mẹ cùng dắt con dọc theo vỉa hè lát gạch nứt nẻ, men theo những hàng rào xanh và cao, qua những mái vòm gạch đỏ của trường Tiểu học St. Agnes. Elle thi thoảng vẫn xuất hiện trong những giấc mơ của Lucas. Cô bé tóc vàng dễ thương dáng người thanh mảnh, là cô học sinh nổi tiếng không chỉ với đám học sinh mà còn với các thầy cô giáo, là vận động viên chạy nhanh nhất trên đường đua của trường. Khi giải những bài

toán trên bảng, cô bé thường xuyên đánh bại mọi đối thủ khác trong các cuộc thi giải toán đố. Lucas thường chỉ về nhì. Nhưng trong môn phát âm thì Lucas mới là người chiến thắng và Elle về nhì.

Đang học dở lớp năm thì Lucas chuyển trường, sau khi bố anh qua đời. Lucas cùng mẹ chuyển xuống khu phía nam và cậu vào học ở trường công. Một thời gian sau, trong một giải khúc côn cầu, khi Lucas đang khởi động với vài đường trượt trên băng, cậu dừng lại ngay phía sau cầu gôn đối phương để chỉnh lại giày. Elle xuất hiện trong đám đông khán giả, cùng với nhóm nữ sinh trường trung học Holy Spirit. Cô bé không nhìn thấy cậu, hoặc không nhận ra cậu trong bộ đồ khúc côn cầu. Cậu sững người, đứng bất động, thất thần.

Đã sáu năm rồi. Những cô bé khác thường trông bén lẽn ở tuổi dậy thì nở nang và xinh đẹp. Elle thì không. Khuôn mặt cô bé trông thô ráp và đầy mụn. Trên má, trên trán và dưới cằm đầy những vết đỏ ửng ngang dọc vì mụn vỡ chưa lành. Những chỗ không có mụn thì sần sùi như giấy nhám sau những lần bôi thuốc trị mụn.

Lucas trượt ra chỗ khác, lướt một vòng về hàng ghế ngồi của đội, khuôn mặt Elle không ngừng nhảy nhót trong đầu. Một lát sau, các cầu thủ bước ra sân chào khán giả, Lucas trượt tới giữa sân, và tên của cậu hiện lên trên bảng điện tử, không thể kìm lòng, Lucas có thể thấy ánh mắt của Elle đang hướng về phía mình.

Trận đấu kết thúc, lúc Lucas đang đi về phía đường hầm dẫn vào phòng thay đồ thì bỗng thấy cô bé đứng ngay sau hàng rào khán giả cạnh đường hầm. Bốn mắt chạm nhau, Cô bé giơ tay lên vẫy chào và cậu dừng lại, với tay qua hàng rào bắt tay Elle và nói, “Đợi tớ được không? Hai mươi phút. Bên ngoài nhé.”

“Ừ!”

Cậu đưa Elle về nhà sau khi đã lái xe một vòng khu phía Tây và Nam Minneapolis. Trên chiếc xe sẫm màu, hai người chuyện trò và cười đùa vui vẻ như ngày còn thơ bé. Lúc về tới nhà Elle, cô nhảy vội ra khỏi xe, chạy lên hiên cửa. Đèn bật sáng, bố cô bước ra.

“Bố! Bố có nhớ Lucas Davenport không? Hồi trước cậu ấy sống cùng dãy phố với nhà mình đó?”

“Có chứ. Cậu khỏe chứ, con trai?” Bố cô nói. Giọng ông có chút gì đó hơi buồn. Ông mời Lucas vào nhà và cậu ngồi lại thêm nửa giờ nữa, trò chuyện với bố mẹ Elle, sau đó mới ra về.

Lúc Lucas ra tới lề đường, cô gọi với theo từ cửa sổ phòng ngủ tầng hai của căn nhà, tấm rèm hoa văn sáng màu phía sau khiến khuôn mặt cô nhìn không rõ vì ngược sáng.

“Lucas?” “Ừ?”

“Đừng quay lại đây nữa nhé,” cô nói, tay vừa khép cánh cửa sổ lại.

Khoảng một năm rưỡi sau đó, trước lễ tốt nghiệp một tuần, hai người mới liên lạc lại. Cô gọi để báo với cậu rằng cô sẽ sẽ gia nhập một tu viện.

“Cậu chắc chứ?”

“Tớ chắc chứ. Tớ có thánh linh mà.”

***

Nhiều năm sau, và đúng hai ngày sau ngày mà Lucas hạ thủ tên đầu tiên trong sự nghiệp cảnh sát của mình, cô gọi cho anh. Cô nói cô đã trở thành chuyên gia tâm lý. Liệu cô có thể giúp gì không nhỉ? Không, không hẳn, nhưng anh vẫn muốn gặp cô. Anh mời cô xuống cửa hàng bán kem. Giáo sư tâm lý học, cô nói. Thú vị đấy. Xem tâm trí người ta hoạt động như thế nào.

Có thật cô ấy có Thánh linh không nhỉ? Lucas thắc mắc.

Hay đó là vì khuôn mặt kia, cũng có thể là cây Thánh giá đeo trên ngực? Anh không thể hỏi chuyện đó được, nhưng khi hai người rời quầy kem, thì cô nắm tay anh, cười và nói, “Tớ có Thánh linh, Lucas ạ.”

Một năm sau, Lucas bán được trò chơi đầu tiên và đó là một vụ lớn. Tạp chí Star-Tribune có hẳn một bài viết đánh giá về trò chơi này và cô ấy lại gọi cho anh và nói mình là một game thủ. Có một nhóm các game thủ ở trường đại học thường xuyên tụ tập cùng nhau...

Sau lần đó, anh gặp mặt cô mỗi tuần. Elle cùng với một sơ khác, một người bán tạp hóa và một người đánh cá ngựa chuyên nghiệp – cả hai người này đều từ quận St. Paul, một luật sư bào chữa từ Minneapolis, một hoặc hai sinh viên từ trường St. Agnes hoặc trường Đại học Minnesota tạo thành một nhóm thường xuyên chơi game chiến thuật. Họ tụ tập ở một phòng tập thể hình cùng, chơi game trong một căn phòng cũ vốn trước đây là phòng thay đồ dành cho nữ giờ đã bị bỏ không. Họ trang hoàng căn phòng chỉ

với vài chiếc ghế, một cái bàn bóng bàn để đặt bản đồ chiến trận, một cái đèn treo lửng cũ thửa được từ một cửa hiệu tồi tàn và một bộ loa èo uột mà Lucas nhặt được ở trên phố.

Họ tụ tập vào thứ Năm hàng tuần. Khi ấy, họ tương tác trên sản phẩm sáng tạo tinh túy nhất của Lucas, một game mô phỏng trận Gettysburg[8] mà anh có lẽ không bao giờ có thể thể thể thương mại. Đơn giản vì nó quá phức tạp. Anh phải lập trình một máy tính xách tay để thiết lập ra các kết quả.

[8] Tên một địa danh xảy ra một trận đánh trong cuộc nội chiến Mỹ và được đặt thành tên cho trận đánh đó.

Elle là tướng Lee.

Lucas đậu con xe Porsche ngay dưới chân đồi mà Hội trường Albertus Magnus tọa lạc và đi trên thảm lá rụng tới lối vào phía trên đồi. Khi Lucas vừa bước tới bậc thang cuối cùng thì cô bước ra. Khuôn mặt vẫn vậy; đôi mắt cũng thế, sâu kín và xám xịt, nhưng luôn lóe lên một tia vui tươi.

"Hắn ta không thể dừng lại," cô nói với anh trong lúc họ tản bước xuống lề đường. "Tên Chó điên thuộc tuýp mà các chuyên gia tâm lý tội phạm gọi là sát thủ ác dâm. Hắn làm vậy để thỏa mãn niềm vui thú của bản thân. Hắn không nghe thấy những lời chỉ bảo từ Chúa, không chịu nghe những lời mách bảo. Hắn có động lực, đúng là thế nhưng hắn không mất trí theo nghĩa không thể kiểm soát được hành vi của mình. Hắn nhận thức được hành động của mình và hắn hiểu rõ hình phạt cho những hành động đó. Hắn lên kế hoạch rõ ràng và dự phòng các đường lùi lối thoát. Hắn khá thông minh là đằng khác."

"Hắn chọn nạn nhân theo cách nào?"

Cô nhún vai. "Có thể chỉ là một sự gặp gỡ tình cờ, phiêu lưu. Có thể hắn dùng danh bạ điện thoại. Nhưng khả năng lớn nhất là hắn có sự tiếp xúc riêng với họ và không biết hắn có nhận ra hay không, hình như hắn lựa chọn theo một mô típ nhất định. Có thể trước kia, hồi còn nhỏ, hắn đã có sự tiếp xúc tình cờ kiểu như vậy, với mẹ hắn chẳng hạn, hoặc với một cô bạn của mẹ hắn,... bất kỳ một người nào đó mà vẻ cuốn hút về thể xác đã hằn sâu trong tâm trí hắn."

"Những cô gái đó mảnh khảnh và có gì đó rất sẫm màu, như tóc đen, mắt cũng đen. Một người có gốc gác Mê-hi-cô..."

“Chính xác. Vì thế nền là, khi hắn ta gặp một người thuộc tuýp đó, cô ấy bám rễ trong tâm trí hắn. Vì sao lại là một người cụ thể đó, trong khi còn nhiều khả năng khác thì, tôi không biết. Trong bất kỳ tình huống nào, sau khi hắn đã chọn một người, hắn không thể thoát khỏi cô ấy. Hoan lạc của hắn đều bấu víu vào cô gái kia. Hắn bị ám ảnh. Và rồi... Hắn săn đuổi cô gái. Hiện thực hóa những hoan lạc của mình.”

Tại tiệm kem, Elle gọi món quen thuộc của mình, một món bánh ngọt phủ sô-cô-la[9] với anh đào maraschino. Một vài vị khách tò mò nhìn họ, một nữ tu trong bộ đồ màu đen kín mít, một anh chàng cao lớn, bảnh bao trông rõ ràng là bạn của vị nữ tu kia. Nhưng họ phớt lờ sự dò xét của mọi người.

[9] Nguyên văn “hot fudge”: Loại sốt ăn kèm với kem được làm từ chocolate, kem, kẹo mềm và một vài hương liệu.

“Phải mất bao lâu thì hắn mới bắt đầu trở nên ám ảnh bởi một người phụ nữ nào đó? Liệu đó có thể là một lựa chọn tức thì không?”

“Có thể. Mặc dù, xác suất cao hơn là vẫn cần có sự tiếp xúc nhất định. Một lần trông thấy, một cuộc nói chuyện. Hắn có thể đưa ra vài đánh giá xem đánh giá mức độ tổn thương của cô gái đó. Đừng quên là, hắn là một kẻ rất thông minh. Mặc dù, cuối cùng thì chuyện đó cũng vượt khỏi tầm kiểm soát của hắn. Cô gái trở thành bất biến trong tâm trí và hắn ta không thể thoát khỏi hình ảnh của cô ấy cũng như cô ấy không thể tránh được cuộc truy sát của hắn.”

“Chúa ơi. À, xin lỗi sơ.”

Cô mỉm cười. “Cậu đơn giản là không được lĩnh hội đủ, hiểu chứ? Nếu ngày trước cậu ở lại trường St. Agnes thêm đôi, ba năm nữa, ai biết? Có khi bây giờ, cậu lại thành Cha Davenport rồi ấy chứ.”

Lucas phì cười. “Thật là một ý nghĩ đáng sợ đến dựng tóc gáy đấy,” anh nói. “Sơ có thể hình dung cảnh tôi tập dượt với lũ trẻ con cho buổi lễ ban thánh thể đầu tiên không?”

“Có đấy,” cô nói. “Thật ra là tôi hình dung ra được đấy.”

***

Điện thoại đang kêu ầm ĩ khi Lucas bước vào phòng làm việc. Đó là Carla. Cô cho rằng đôi giày thể thao mà Chó điên mang khi

trước là mẫu Nike Air, nhưng cô không chắc cụ thể là phiên bản nào.

“Nhưng những gờ nổi bóng là chắc chắn. Không có thứ gì khác giống thế cả,” cô nói.

“Cảm ơn Carla. Hẹn gặp cô ngày mai.”

Lucas dành khoảng mươi phút gọi điện cho các cửa hàng giày giảm giá để lấy báo giá rồi đi lên cầu thang tới phòng điều tra giết người. Anderson đang ngồi ở góc làm việc, mắt lướt trên trang báo.

“Cuộc họp chiều nay thu xếp xong chưa?” Lucas hỏi. “Rồi. Hầu hết mọi người sẽ có mặt,” Anderson nói. Thân hình ông ta tồi tàn, gầy đét, răng ám khói vàng của thuốc lá và cặp mắt nhỏ tí như mắt lợn. Chiếc cà vạt to bản, thường chỉ dài ngang bụng, cách đai quần chừng cả chục phân. Ăn nói thì cộc cằn, hơi thở thì đầy mùi xúc xích. Nhưng tất cả những thứ đó chẳng có nghĩa lý gì với đồng nghiệp của ông ấy. Trong phòng điều tra này, không ai có tỷ lệ phá án thành công nhiều hơn ông ấy. Vào những lúc rảnh việc, ông ta dành thời gian để viết các ứng dụng máy tính về thực thi luật, được bán khắp cả nước. “Chỉ có bốn người vắng mặt, nhưng dù sao những người đó chỉ là râu ria thôi. Anh có thể thẩm vấn họ sau nếu muốn.”

“Thế còn bên Công đoàn?”

“Chúng tôi đã đả thông với họ rồi. Sĩ quan đại diện bên công đoàn sẽ có vài lời trước khi cậu bắt đầu thẩm vấn.”

“Nghe ổn chứ,” Lucas nói. Anh rút ra cuốn sổ tay ghi chép của mình. “Có vài thông tin mà tôi muốn nhập vào bộ dữ liệu chung.”

“Được mà.” Anderson xoay ghế một vòng và nhấn nút khởi động chiếc máy tính IBM lên “Nói xem.”

“Hắn ta có nước da sáng màu, có nghĩa là có thể có tóc vàng hoặc xám cát. Khả năng là nhân viên văn phòng hoặc thư ký, có thể là một người có chuyên môn và khá dư giả. Có thể được sinh ra ở vùng Tây Nam, bang New Mexico, đại loại vậy. Arizona. Texas. Có lẽ mới chuyển tới sống ở đây, mới thôi.”

Dữ liệu vào máy, và khi đã xong xuôi, ông ngước lên nhìn Lucas rồi cau mày hỏi. “Chúa ơi, Davenport, anh lấy đâu ra những thông tin này vậy?”

“Thẩm vấn Ruiz đây. Chỉ là những suy đoán thôi, nhưng tôi nghĩ thông tin ổn đấy. Giờ thì cử ai đó tới bưu cục và trích xuất thống kê thay đổi địa chỉ của những ai mới chuyển tới từ các bang đó. Thêm cả Oklahoma vào nữa. Bất kỳ ai đã chuyển vào vùng nội đô bảy quận từ những nơi đó.”

“Thế thì có đến cả trăm người.”

“Đúng, nhưng chúng ta có thể ngay lập tức bỏ rất nhiều người. Người già, nữ giới, da màu, người lao động chân tay, nguyên quán ở đây và hồi hương,... Ngoài ra, hàng năm thì vẫn còn tốt hơn cả triệu người. Một khi lập được cái danh sách, ta có thể đối chiếu với những danh sách khác, nếu như ta có thêm.”

Anderson cắn môi rồi gật đầu. “Tôi sẽ làm ngay,” ông ta nói. “Chúng ta chẳng còn thông tin khác cả.”

***

Cuộc họp được tổ chức ở cùng căn phòng diễn ra cuộc họp báo tối hôm trước, hơn ba mươi cảnh sát và nhân viên dân sự, một trợ lý công tố viên thành phố, ba người phụ trách bên công đoàn. Khi Lucas bước vào, họ đều ngừng trò chuyện.

“Được rồi!” Anh đứng ra phía trước và nói. “Chuyện này là nghiêm trọng . Chúng tôi muốn mời đại diện công đoàn phát biểu trước.”

Một người phụ trách bên công đoàn đứng lên, hắng giọng, liếc nhìn mẩu giấy trong tay rồi gập nó lại và nhét trở vào túi áo khoác.

“Thông thường, công đoàn sẽ phản đối những việc sẽ diễn ra tiếp sau đây. Tuy nhiên, chúng tôi đã có cuộc trao đổi với cảnh sát trưởng và tôi cho rằng chúng ta sẽ không bị khiếu nại. Tại thời điểm này thì là thế. Không có ai đang bị buộc tội gì cả. Không có ai bị ép phải làm bất cứ một điều gì. Vì lợi ích của toàn lực lượng cảnh sát chúng ta, mọi người hãy lắng nghe những gì anh Davenport đây chuẩn bị nói.”

Anh ta ngồi xuống, và đám cảnh sát quay lại nhìn Lucas. “Điều tôi muốn nói là như thế này,” Lucas nói, mắt lướt một lượt nhìn đám đông. “đã có ai đó lấy một món đồ ra khỏi phòng tang chứng. Nó là khẩu Smith, mẫu 15, từ tủ đựng tang chứng vụ David L. Losse. Các anh nhớ vụ Losse chứ? Kẻ đã thủ tiêu chính con hắn rồi nói đó là một tai nạn, sau đó bị kết tội ngộ sát?” Nhiều cái đầu gật gật.

“Tuy nhiên, có thể là chính ai đó trong căn phòng này đã cuỗm nó. Hầu hết mọi người có khả năng tiếp cận căn phòng đó đều đang ở đây. Và khẩu súng đó đã được tên Chó điên mang đi giết người. Chúng tôi muốn biết hắn có được khẩu súng đó bằng cách nào. Chúng tôi không nghĩ rằng có ai đó ở đây lại chính là Chó điên. Nhưng ở đây có ai đó, bằng cách nào đó, đã đưa khẩu súng này tới tay hắn.”

Tiếng ồn rộ lên từ phía các cảnh sát, nhưng Lucas ra dấu cho họ giữ trật tự.

“Chờ một chút, các anh nghe cho hết đã. Có thể có hàng tá lý do khiến ai đó tin rằng trôm chỉa nó là một ý hay. Nó là một khẩu súng tốt và có thể ai đó muốn lấy làm dự phòng, hoặc mang về cho bà vợ để phòng thân lúc ở nhà, rồi nó bị trộm đi mất, lý do thế nào cũng được. Tên Chó điên đã có được nó. Chúng tôi muốn tìm ra sự liên quan ở đây.”

“Giờ thì cảnh sát trưởng sẽ đưa đội IAD[10] vào vụ này và họ sẽ nói chuyện với từng người ở đây. Họ sẽ không làm bất cứ việc gì khác cho tới khi điều tra được chuyện gì đã xảy ra.”

[10] Internal Affairs Division: một bộ phận của cơ quan thực thi pháp luật, chuyên điều tra các sự cố, những nghi ngờ có thể vi phạm pháp luật và hành vi sai trái của các sĩ quan trong lực lượng. (BT)

Lucas tạm ngừng và nhìn khắp phòng một lượt.

“Trừ khi,” anh nói. “Trừ khi có ai đó tới gặp và nói cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra. Tôi đảm bảo những điều sau, Thứ nhất, tôi sẽ không nói với bất kỳ ai khác. Tôi không cộng tác với IAD. Và một khi ta đã biết, thì, cảnh sát trưởng sẽ chẳng còn lý do gì phải thúc đẩy cuộc điều tra nội bộ này cả. Chúng ta còn khối việc cần phải làm hơn là truy tìm xem ai là người lấy khẩu súng.”

Lucas chỉ sang viên trợ lý công tố. “Hãy nói cho họ biết quy định xử phạt.”

Viên trợ lý này liền bước tới giữa phòng, hắng giọng rồi nói. “Trước khi cảnh sát trưởng kết tội ai đó, ông ấy phải đưa ra lý do xác đáng. Chúng tôi đã quy định rằng, nếu lý do đó bị quy kết là dẫn tới hành động tội phạm, thì ông ấy phải đưa ra bằng chứng, hệt như đưa ra trước tòa vậy. Ông ta không được phép áp dụng mức xử phạt nhẹ hơn quy định. Nói cách khác, ông ấy không thể phán xử như: “Joe Smith, anh bị giáng chức vì phạm tội trộm cắp.” Ông ta phải chứng minh tội trộm cắp đó theo đúng quy trình phải

làm trước tòa. Thực tế, để có thể thực hiện được việc đó, ông ta cần có một bản luận tội trước đã."

Lucas nói tiếp.

"Điều tôi muốn nói là, anh gọi cho tôi, cho tôi biết địa điểm để gặp anh. Anh có thể đưa luật sư đi cùng nếu muốn. Tôi sẽ không đọc lệnh bắt. Tôi sẽ chấp nhận ở thế bí. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì hợp lý để vô hiệu quyền làm chứng của mình tại tòa. Làm như vậy, thì cho dù tôi có hé răng, anh cũng không bị phạt. Và tất nhiên là tôi sẽ không hé răng rồi.

Các anh đều biết tôi rồi. Tôi không chơi ai bao giờ cả. Và chúng ta phải tóm được tên khốn này. Tôi sẽ phát danh thiếp của tôi, phía sau có số điện thoại nhà riêng của tôi. Tôi muốn tất cả các anh đều đút danh thiếp vào túi, như vậy, người cần dùng nó sẽ không bị lộ ra ngay tại đây. Tôi sẽ ở nhà vào buổi tối." Anh đưa tệp danh thiếp cho một anh chàng cảnh sát ngồi ở hàng đầu, anh ta lấy một chiếc rồi chia số còn lại làm hai nửa, chuyển sang hai phía.

"Davenport, nói nốt phần còn lại đi," người phụ trách Công Đoàn nói.

"Vâng, phần còn lại," Lucas nói. "Nếu không ai chịu mở miệng cho tôi biết, chúng tôi sẽ thúc IAD tiến hành điều tra và lập hồ sơ điều tra giết người cho vụ này. Không chóng thì chầy, chúng tôi sẽ truy ra được thủ phạm lấy trộm súng. Và nếu buộc phải làm theo cách đó, thì..."

Anh cố làm như nhìn thấu vào từng khôn mặt trong phòng trước khi nhả ra mấy lời cuối. "... Chúng tôi sẽ vớ lấy một trọng tội để gắn cho hắn ta. Và sẽ tống hắn vào Stillwater."

Những âm thanh giận dữ vang lên khắp phòng.

"Nào! Mẹ kiếp," Lucas gắt lên, giọng anh át tiếng ồn ào trong phòng. "Thằng chó đẻ đó đã làm thịt ba cô gái theo cái cách kinh tởm nhất mà các ông tưởng tượng ra được. Muốn biết chi tiết thì sang phòng điều tra giết người mà hỏi ấy. Nhưng Đừng có mà đem mấy thứ tình anh em đấy ra đây. Tôi cũng chẳng thích thú gì chuyện này. Nhưng tôi phải biết rõ vụ khẩu súng, hiểu chưa."

***

Anderson tóm lấy Lucas ngay trong hội trường, ngay sau cuộc họp.

“Anh nghĩ sao?”

Lucas đánh mặt về phía cửa nơi có vài tấm danh thiếp của anh đã bị vứt lại trên sàn.

“Hầu hết họ đều giữ lại danh thiếp. Tôi chẳng thể làm gì khác ngoài việc về nhà đợi.”

CHƯƠNG 6

Những con dơi bay vụt qua đầu anh, cánh của chúng sắc lẹm, cắt rất ngọt. Lũ quái vật. Khả năng sát thủ thấp, nhưng chúng gần như vô hình, giống như những vụn kính vỡ và hầu như không thể nhìn thấy được bằng mắt thường trong những bụi cây đầy gai bên ngoài những lâu đài tối tăm...

Lucas ngước nhìn đồng hồ. Mười một giờ bốn mươi phút. Chiết tiệt. Nếu tên cớm trộm súng định nói thì hắn phải gọi rồi mới phải. Lucas không ngừng nhìn vào cái điện thoại, chỉ trực ngóng nó đổ chuông.

Chuông reo thật. Anh bất ngờ, suýt ngã nhào khỏi chiếc ghế đẩu.

"Tôi nghe?"

"Lucas à? Jennifer đây."

"Này, anh đang đợi một cuộc gọi, anh cần đường dây được thông suốt."

"Em vừa có mẩu tin từ một người bạn," Jennifer nói.

"Anh ta nói có một người sống sót. Người đó đã chống trả tên sát thủ. Em muốn biết đó là ai."

"Ai lại nói mấy thứ nhảm nhí đó vậy?"

"Đừng chơi em, Lucas. Em biết khá rõ chuyện đó đấy nhé. Cô ấy là Chicana[1] hay đại loại thế."

[1] Tiếng lóng, chỉ người phụ nữ hoặc con gái có gốc Mê-hi-cô.

Lucas ngập ngừng, rồi anh chợt nhận ra mấy giây đó cho anh một ý hay. "Nghe này, Jennifer, em biết chuyện đó rồi, nhưng anh muốn em chưa dùng mẩu tin đó ngay nhé. Nói chuyện với cảnh

sát trưởng trước đi."

"Ấy, đó không phải là việc hay đâu nhé. Nếu người khác cũng biết tin này rồi cho lên sóng, thế chẳng phải em là con ngốc à."

"Tin đó là của em, được chưa? Nếu bọn anh phải đưa tin về cô gái này, em sẽ là người đầu tiên phát sóng. Nhưng vấn đề là, bọn anh không muốn tên sát thủ chú ý đến cô ấy. Bọn anh không muốn thách thức hắn."

"Thôi nào, Lucas..."

"Nghe này, Jennifer, em đang nghe đấy chứ?" "Vâng."

"Nếu em đưa tin này lên sóng mà không nói với cảnh sát trưởng, anh cũng sẽ chơi lại em đến cùng. Anh sẽ nói với tất cả các đài truyền hình trên thế giới rằng chính em đã mớm cho tên sát nhân hàng loạt tên tuổi và địa chỉ của một cô gái vô tội và biến cô ấy thành mục tiêu cho hắn truy sát, hãm hiếp. Anh sẽ đưa em vào tâm điểm thị phi, và hóa ra em mất hết tất cả vì mẩu tin đó. Rồi em sẽ trở lại với mấy cái tin bài về cuộc đua chó kéo ở Brainerd mà thôi."

"Em nghe rằng hắn tấn công cô gái ngay tại nhà của cô ấy, như vậy hắn phải biết..."

"Ừ thì đúng rồi. Và chuyện đó cũng sẽ lộ ra sau một tuần người ta bàn tán. Nhưng trước khi ấy, cả đám chị em ở cái thành phố này sẽ đạp gót giày lên mặt em, rồi em sẽ chẳng xin được công việc quái quỷ nào nếu không cuốn xéo đi nơi khác cho mà xem."

"Tiên sư anh. Khi nào thì em có thể nói chuyện với lão Daniel đây?"

"Chín giờ sáng ngày mai."

"Em sẽ gọi ngay giờ đây. Chín giờ sáng mai, anh bắt buộc phải tới đấy."

***

Lucas gác điện thoại, nhìn nó một thoáng, lại nhấc lên, rồi quay số điện thoại nhà của Daniel. Bà vợ ông ta nhấc máy, rồi một giây sau tiếng Daniel ở bên kia đầu dây.

"Anh tóm được hắn rồi à?" Giọng ông bỏ ngỏ.

“Vầng, tóm rồi,” Lucas cộc lốc. “Ông tới lề đường trước cửa văn phòng đứng đợi đi, hai mươi phút nữa tôi sẽ thả hắn xuống cho ông. Nếu tôi đến trễ, đừng lo, kiểu gì tôi cũng đến. Cứ ở đó đợi nhé.”

Viên cảnh sát trưởng nhai nhồm nhoàm khoảng một phút, rồi nói, “Đùa hay đấy Davenport. Anh muốn gì?”

“Jennifer Carey vừa gọi tôi. Gã nào đó đã kể cho cô ấy chuyện Ruiz rồi.”

“Mẹ kiếp. Không phải anh đấy chứ, hả?”

“Không.”

“Tôi nghe nói là anh đã ngủ với ả xinh gái đó rồi còn gì.” “Mẹ nó chứ...”

“Rồi. Được rồi. Tôi xin lỗi. Vậy anh nghĩ sao?”

“Tạm thời, tôi bịt được miệng cô ta rồi. Cô ta sẽ tới trụ sở gặp ông sáng mai. Chín giờ. Tôi sẽ ngăn cô ta phát sóng vụ Ruiz ít nhất là hai ngày. Nhưng nếu đã có người rỉ tai cô ta, trước sau gì cũng lộ chuyện.”

“Thế thì sao?”

“Thế thì ngày mai, ông bảo cô ấy giữ kín chuyện này vài ngày đã rồi chúng ta sẽ sắp xếp cho cô ấy phỏng vấn cô gái kia, nếu Ruiz đồng ý. Rồi, nếu Ruiz đồng ý làm vậy, chúng ta sẽ sắp xếp cuộc phỏng vấn lúc sáu giờ tối và cho Jennifer ghi hình để phát sóng vào bản tin khuya. Trong khi tôi ở đó với cô ta, ông tổ chức họp báo lúc tám giờ, hoặc tám rưỡi tối. Khi tôi đưa Ruiz tới, chúng ta sẽ để cho đám nhà báo phỏng vấn cô ấy khoảng hai mươi phút hoặc chừng đó và họ sẽ có hình ảnh cho bản tin mười giờ tối.”

“Carey sẽ phát rồ nếu ta chơi cô ta như thế.”

“Tôi sẽ xử lý chuyện đó. Tôi sẽ nói với cô ấy rằng cô sẽ không phát sóng một bản tin nhanh độc quyền, nhưng cô sẽ là nhà đài duy nhất được phỏng vấn riêng với cô gái. Các đài khác chỉ ăn được vài tin tức họp báo kia thôi. Rồi, chúng ta lại nói với các đài kia rằng Carey có nguồn tin riêng và cô ta ép chúng ta, nhưng vì ông và các nhà đài kia đều là bạn bè, nên ông quyết định tổ chức họp báo để công khai cho họ biết. Như thế, tất cả bọn họ đều nợ chúng ta.”

“Thế còn cánh báo viết thì sao? Chúng ta loại họ ra khỏi vụ này à?”

“Chúng ta có thể cho họ ngồi cùng với Carey phỏng vấn để ghi chép và soạn những bài viết dài. Họ sẽ không thể nào kịp phát hành cho tới tận sáng hôm sau, như vậy Carey vẫn có tin nhanh. Tôi sẽ mớm lời cho hai tờ báo khác như kiểu một món quà đặc biệt của ông. Tôi sẽ cảnh báo họ rằng, nếu có vấn đề gì xảy ra, họ sẽ không được đối xử công bằng như thế nữa.”

“Được rồi. Như vậy, chín giờ sáng mai tôi sẽ gặp Carey, trì hoãn cô ta, có thể cho cô ta một miếng ngon. Rồi sau đó, chúng ta sẽ tính toán chi tiết các việc còn lại.”

“Gặp ông ngày mai.”

“Đừng quên cuộc họp nhé.”

***

Sau khi cúp máy, Lucas dụi mắt, cúi xuống cái bàn vẽ lần nữa. Anh đọc những con số ghi bằng bút chì trong cái danh sách ghi trên tệp giấy ghi chú màu vàng, nhập chúng vào một chiếc máy tính điện tử để bàn[3]. Một ly cà phê gần hết ở trên bàn. Lucas nhấp một ngụm cái phần còn thừa trông giống dầu ấy, mặt nhăn nhó.

[3] Nguyên văn: “electronic desk calculator”.

Lucas viết game. Những game nhập vai kỳ ảo, những sự tái thiết mang tính lịch sử sau nội chiến, mô phỏng các trận đánh trong Thế chiến II, Hàn Quốc, Việt Nam, Stalingrad, Trận Bulge, Đài Loan, trận Puch Bowl, trận Bloody Rigde, trận Điện Biên Phủ, trận Tết Mậu Thân.

Những trò chơi này được một nhà xuất bản ở New York tiếp thị, nhà xuất bản này nhận gần như mọi sản phẩm của anh, thường thường là một năm được hai trò. Trò mới nhất của anh là một trò nhập vai phiêu lưu kỳ ảo. Chúng mang đến cho anh rất nhiều tiền, nhưng lại chẳng có một chút thú vị.

Anh nhìn đồng hồ lần nữa. Mười hai giờ mười. Anh bước tới cạnh dàn âm thanh, lấy ra một chiếc CD và nhét vào khe đĩa, rồi anh quay lại với những con số khi giọng hát của Eric Clapton cất lên bài “I Shot the Sheriff”.

Mạch câu chuyện của trò chơi kỳ ảo mà anh đang viết rất phức tạp. Một trung đội thiết giáp của Mỹ sẽ tới Trung Đông tác chiến

vào một thời điểm không cụ thể. Trung đội này nhận được thông tin rằng một cuộc tấn công hạt nhân chiến thuật đang hướng về phía họ và nhiệm vụ của họ là phòng thủ thật vững chắc.

Tiếng nổ vang lên cùng với những tia sáng chói loà, Trung đội hiện ra trong khoảnh khắc cùng với chiếc xe thiết giáp M3 của mình tại Everwhen – một vùng đất có sông hồ, đầm lầy và những cây sồi khổng lồ. Ở đó, vẫn còn những phép màu và những nàng tiên vô hồn hằng đêm vẫn tung tăng nhảy múa.

Tất cả những thứ đó khiến Lucas như muốn nổ tung đầu. Anh nghĩ, mọi trò chơi kỳ ảo trên thế giới này đều có một lũ nghiện máy tính vào vai những cô nàng tóc đỏ xinh xắn, ngực to, tàn nhang cầm gươm lượn khắp những vùng đất được thiết kế theo phong cách Poe-esque.

Nhưng đó là tiền; và anh phải có trách nhiệm đó với những đứa nhóc thông minh chưa đến tuổi dậy thì có thể sẽ mua kiệt tác của anh vào một ngày nào đó: Rặng Cây. Anh chợt nghĩ đến nó trong giây lát, trận Gettysburg đang được anh hoàn thiện bởi nhóm người chơi ở St. Anne. Rặng Cây đòi hỏi một chiếc máy tính IBM và một phòng chơi riêng biệt được thiết kế đầy đủ với một đội game thủ. Mất tới hai đêm để thiết lập tất cả những thứ đó. Nó là một trò khá nặng và khó chơi. Nhưng rất cuốn hút.

Anh gõ gõ cái bút chì vào hàm răng và nhìn vô định vào cái bàn vẽ. Vào đêm thứ năm của trận chiến, Jeb Stuart vẫn chưa bắt liên lạc được với tướng Lee, đang lượn vòng ra xa về phía Đông bên hông đội hình của Liên quân lúc ấy đang chậm chạp di chuyển theo hướng Bắc về phía Gettysburg. Đó là những gì xảy ra trong thực tế lịch sử, nhưng lúc này, trong trò chơi này, Stuart – do người bán tạp hóa ở St. Paul sắm vai – đang di chuyển gấp gáp để rút bớt khoảng cách trở về Gettysburg báo cáo tình hình trinh thám được ở mặt trận phía Nam căn cứ.

Trong khi đó, mệnh lệnh tác chiến của tướng Lee vẫn chưa rõ ràng. Vì ông đã chốt chặn đường vào Gettysburg tại điểm thắt nút của các dãy núi dẫn tới đây, nên sư đoàn tiên phong của Pickett vẫn chưa biết làm gì ngoài việc thả quân đi săn bắn. Thậm chí nếu Reynolds – cậu sinh viên đại học – kịp đến đó trước Stuart và Reynolds sống sót được khi tới nơi, vì cậu ta không tham gia trận đánh trước đó, thì sự hiếu chiến của Pickett cũng sẽ khiến ông ta không tin những thông tin thám báo mà cậu sinh viên thu thập được và ông ta sẽ ra lệnh cho Liên quân miền Nam phòng thủ điểm cao cuối trên vành đai Ceremetary hoặc trên cả vành đai.

Nếu ông ta làm vậy, Liên quân miền Bắc buộc phải lựa chọn giữa phát động tiến công hoặc rút lui về Washington.

Lucas thở dài và thả hồn trở về với Everwhen, lúc này rõ ràng đang bị các thế lực hắc ám tấn công. Trung đội thiết giáp thì đã được triệu hồi bởi một tay chơi cự phách, người mà định đưa một yếu tố mới vào một trận đánh sắp thất bại: vũ khí công nghệ. Một khi đã gia nhập vào Chính phái, trung đội thiết giáp sẽ diễu hành trên đầu tòa lâu đài chìm trong mây của Tà phái.

Như thế thì câu chuyện sẽ không còn giữ được tính chân thực nữa. Đưa những chi tiết thực tế vào một trò chơi sao cho lô-gic quả là một thách thức.

Giống những chiếc xe tăng M3 vậy. Làm sao có thể sửa chữa và tiếp nhiên liệu cho chúng? Phép thuật. Vậy làm sao để trung đội có thể có được phép thuật? Bằng những hành động anh dũng. Giải cứu một trinh nữ khỏi nanh vuốt của rồng, rồi chỉ số phép thuật sẽ tăng lên. Còn nếu để bị con rồng xơi tái, chỉ số sẽ giảm.

Những đặc tính của Everwhen – vùng đất Vĩnh Hằng – lại là một vấn đề nhức nhối khác. Chúng phải chứa đựng yếu tố nguy hiểm, nhưng thú vị và mang những nét nguyên bản nhất định. Chúng cũng cần phải độc lạ, nhưng cũng phải quen thuộc một chút để định hình được. Những đặc tính hay ho nhất đơn thuần là giống với những đặc điểm của môi trường thực tế: thằn lằn, rắn rết, chuột bọ, nhện. Những đêm đông lạnh lẽo, Lucas ngồi thu lu trên chiếc ghế da trong phòng mô phỏng, với một bộ đồ họa, cố tưởng tượng ra chúng.

Những con dơi cắt là một sản phẩm tưởng tượng kiểu đó. Chúng là sự lai tạo giữa một con dơi với đôi cánh sắc lẹm. Bọn chúng tấn công vào ban đêm, cắt con mồi thành từng miếng. Không thể tiêu diệt chúng bằng phép thuật nhưng lại dễ dàng hạ chúng bằng vũ khí phù hợp, kiểu như súng ngắn.

Nhưng làm sao để nhìn thấy chúng? Ok! Giống như loài dơi, chúng dùng một loại sóng âm. Khi có phép thuật trong tay, các đài vô tuyến của trung đội có thể dò ra tần số của chúng. Liệu có diệt hết được chúng không? Có thể có, nhưng nếu không, phải có số lượt sát thương. Một nhân vật bị tấn công quá số lượt sẽ chết. Lucas phải hết sức cẩn thận, không để một nhân vật chết dễ quá, nếu không người chơi sẽ nản. Nhưng cũng không được để trò chơi đơn giản quá. Đó là cả một nghệ thuật dẫn dắt người chơi dấn thân ngày càng sâu hơn vào những viễn cảnh đã được phác họa kỹ

lưỡng từ trước.

Lucas mải mê làm việc, gần như bò trên mặt bàn vẽ trong quầng sáng của chiếc đèn treo lủng lẳng trên đầu, tính toán những con số, nhấp cà phê. Lúc Clapton bắt đầu cất giọng hát bài "Lay down, Sally", anh đứng dậy, nhún nhảy theo điệu nhạc quanh chiếc ghế. Rồi anh ngồi xuống, suy tính chừng mười lăm giây rồi lại đứng lên, lắc lư theo bài "Willie and the Hand Jive". Anh nhảy một mình trong căn phòng tối om, mắt nhìn theo số điện tử hiển thị thời gian chạy của bài hát trên đồng hồ chiếc đầu đĩa CD. Khi "Hand Jive" kết thúc, anh lại ngồi xuống, mở một tệp trên chiếc máy tính IBM lên, đọc to các chi tiết kỹ thuật rồi lại quay về với những con số ngay sau khi mắt anh liếc qua chiếc đồng hồ một cách vô thức. Mười hai giờ mười lăm phút.

Lucas sống trong căn nhà theo phong cách trang trại với ba phòng ngủ, xây bằng đá và gỗ cây tuyết tùng trên đại lộ Mississippi và cách dòng sông chừng ba mươi mét. Vào mùa thu và mùa đông, khi hàng cây rụng sạch lá, Lucas có thể thấy rõ ánh đèn của thành phố Minneapolis từ phòng ngủ của mình.

Đó là một căn nhà lớn. Ban đầu, anh lo rằng nó lớn quá, mình nên mua một căn chung cư thì hay hơn. Có lẽ mua chỗ nào đó gần hồ, nơi anh có thể ngắm những người độc thân chạy bộ, trượt băng, hoặc chèo thuyền.

Nhưng anh vẫn quyết định mua nó và chưa hề hối tiếc. Anh mua căn nhà với giá một trăm hai mươi ngàn đô, trả bằng tiền mặt, khi ấy là năm 1980. Bây giờ, căn nhà đã có giá gấp đôi. Sờ lên mái tóc, Lucas nhận ra mình đã bước qua tuổi ba mươi thật chóng vánh, chẳng mấy chốc sẽ sang tuổi bốn mươi, anh cũng chưa bao giờ nguôi ý nghĩ về một mái ấm gia đình với những đứa trẻ và căn nhà cho chúng chơi đùa.

Ngoài ra, anh cũng nhận thấy thoáng chốc, mọi không gian trong căn nhà đã được anh lấp đầy. Trong nhà xe, bên cạnh chiếc Porsche 5 tuổi còn có thêm một con xe Ford hai cầu rách nát. Phòng sinh hoạt chung đã trở thành một phòng tập thể hình thu nhỏ với bộ cử tạ và một bao đấm, rồi một sàn gỗ để anh tập kata – các bài quyền của ka-ra-te.

Phòng nhỏ[4] được sửa sang thành thư viện với khoảng một nghìn sáu trăm đầu sách, bao gồm tiểu thuyết và các tác phẩm phi hư cấu, rồi khoảng gần hai trăm tuyển tập thơ nữa. Một chiếc sô-pha đơn bọc da kèm theo một cái đôn, một chiếc đèn có ánh sáng phù

hợp cho đọc sách là tất cả đồ đạc có trong này. Những lúc không hứng thú đọc sách, anh sẽ giải trí bằng chiếc ti vi màu hai mươi lăm inch, bộ đầu băng và dàn âm thanh đi cùng.

[4] Nguyên văn "Den": là căn phòng nhỏ trong một ngôi nhà, nơi một thành viên làm những việc cá nhân, riêng tư.

Các dụng cụ, thiết bị giặt là, thiết bị thể thao ngoài trời, cùng với một chiếc bàn chuyên tháo lắp thiết bị vũ khí và một tủ đựng súng được đặt ở tầng hầm. Tủ súng vốn là một chiếc két sắt nhà băng thuộc hàng độc nhất vô nhị. Một chuyên gia phá két có thể mở được tủ súng của anh trong vòng hai mươi phút, nhưng Lucas không nghĩ rằng một tay chuyên nghiệp lại mò vào tầng hầm nhà anh. Còn mấy tên trộm vặt thì không có cửa mà mở được chiếc két.

Lucas có trong tay mười ba khẩu súng. Khẩu súng anh dùng hàng ngày cho công việc là khẩu Keckler & Koch P7 cỡ nòng chín li với hộp đạn mười ba viên. Thi thoảng, anh cũng mang theo một khẩu chín li khác là Beretta 92F. Hai khẩu này, cùng với khẩu súng nhỏ được gắn ở mắt cá chân, được giấu ở ngăn bí mật của chiếc bàn trong phòng làm việc.

Tủ súng ở tầng hầm có hai khẩu Colt 45 Gold Cups. Cả hai khẩu này đã được cải tiến bởi một chuyên gia súng ống ở Texas để có tầm bắn tốt hơn khi tác chiến, ba khẩu 22s gồm một khẩu Rugar Mark II với nòng súng bán tự động dài 14 cm, một khẩu Browning International Medalist và khẩu Anschutz Exemplar là khẩu không tự động duy nhất.

Ngăn dưới cùng của tủ có bốn khẩu súng ngắn anh thu được trong khi thực hiện nhiệm vụ, được tra dầu, gói và bọc kỹ lưỡng. Đó là những khẩu giang hồ, không có chủ nhân và không lần được dấu vết. Vũ khí cuối cùng cũng được cất trong chiếc tủ này là một khẩu shotgun Browning Citori hai nòng[5], đạn 20-gauge, loại cổ mà anh thường dùng để đi săn. Anh dùng để đi săn.

[5] Nguyên văn "over-and-under": loại súng có hai nòng nằm chồng lên nhau.

Phần còn lại của căn nhà là hai phòng nhỏ hơn đều có kê giường ngủ.

Phòng ngủ chính trở thành phòng làm việc của anh với chiếc bàn vẽ, các công cụ phác thảo và máy tính IBM. Có hai kệ sách chuyên về vũ khí và quân sự: A-lếch-xan-đrơ, Na-pô- lê-ông, tướng Lee,

Hít-le và Mao, từ những chiếc giáo thời kỳ đồ đồng đến những cỗ xe tăng hiện đại của Nga, những tiểu thuyết khoa học giả tưởng mô tả những loại vũ khí của tương lai như quả đạn pháo tự tìm mục tiêu, súng điện từ, vũ khí plas-ma, bom nhiệt hạch. Những ý tưởng đó hoàn toàn có thể được đưa vào các trò chơi của anh. Những con dơi cắt lại nhẹ lướt qua tâm trí Lucas như những mảnh vỡ khi anh tiếp tục công việc trên bàn vẽ và tính toán các con số.

Điện thoại đổ chuông, anh giật nảy người. Nó hiếm khi reo lắm vì chỉ có vài người biết số máy nhà anh. Nhưng tối nay thì số người đó đã lên đến ba mươi có lẻ rồi, anh chợt nghĩ. Đặt chiếc bút chì xuống bàn, liếc mắt nhìn đồng hồ: mười hai giờ hai mươi hai phút. Anh bước qua bên kia phòng, vặn nhỏ âm thanh xuống, bật máy ghi âm đã gắn sẵn vào ống nghe lên và trả lời cuộc gọi đã được nối máy.

“Tôi nghe?”

“Davenport à?” Giọng đàn ông, tuổi độ trung niên hoặc già hơn một chút.

“Tôi đây.”

“Anh đang ghi âm đúng không?” Nghe giọng hơi quen. Anh biết người này.

“Không.”

“Làm sao tôi biết đúng hay không.”

“Tất nhiên ông không biết được. Tôi phải nói thế nào đây?”

Ngừng một thoáng, giọng người kia lại tiếp, “Tôi đã lấy khẩu Smith, nhưng tôi muốn nói chuyện trực tiếp với anh.”

“Thế thì nói luôn đi,” Lucas nói. “Đây là tình huống nghiêm trọng, ông biết đấy.”

“Thỏa thuận như những gì anh nói chiều nay chứ?” “Đúng vậy,” Lucas nói. “Sẽ không có bất cứ chuyện gì

khác. Cũng không lật lại vụ việc.”

Một thoáng ngập ngừng; rồi, “Anh biết nhà hàng Taco bên kia xa lộ I-94 từ trường Cao đẳng Martin Luther chứ?”

“Có?”

“Hai mươi phút nhé. Và, vì Chúa, tới đó một mình thôi, anh hiểu chứ?”

***

Lucas chỉ mất mười tám phút. Bãi đậu xe của nhà hàng vắng tanh. Phía trong, một khách ăn đang ngồi nhìn chăm chăm ra cửa sổ, nhấm nháp một ly cà phê bên cạnh hộp đồ gói phần thừa mang về. Một nhân viên đang lau chùi sàn nhà và quay ra nhìn khi thấy Lucas bước vào. Cô nhân viên quầy thanh toán, có lẽ là một sinh viên đại học, mỉm cười một cách cảnh giác.

“Cho tôi một lon Coca kiêng nhé,” Lucas nói.

“Còn gì nữa không ạ?” Vẫn đầy cảnh giác. Lucas chợt nhận ra rằng, với chiếc áo bomber da, quần bò, bốt và lớp râu ria cả ngày không cạo, có lẽ bộ dạng của anh lúc này nhìn rất nguy hiểm.

“À! Yên tâm đi, tôi là cớm.” Anh nhe răng cười, tay thò vào túi áo lấy ra tấm thẻ ngành, giơ lên cho cô gái xem và cô cười đáp lại.

“Gần đây chúng tôi có vài vụ lộn xộn,” cô nói. “Sao thế?”

“Tháng trước và tháng trước nữa. Bốn tháng trước thì xảy ra hai vụ. Khu này có mấy tên quái xế.”

Khi viên cảnh sát bước vào, Lucas nhận ra ông ta tức thì. Tóc hoa râm, mặc chiếc áo khoác màu be sáng, quần màu nâu. Roe, anh nghĩ. Harold Roe. Một cớm già, sắp hạ cánh về hưu.

Roe đá mắt xung quanh, dừng lại ở quầy, gọi một ly cà phê rồi bước tới chỗ Lucas.

“Ông đúng không?” Lucas hỏi.

“Anh đeo bộ đàm đấy hả?”

“Không.”

“Nếu có thì anh đang gài bẫy tôi.”

“Tôi thừa nhận, nếu tôi mang theo tức là tôi gài ông. Nhưng tôi không mang.”

“Anh đọc lệnh bắt tôi?” “Không nốt.”

“Hừ. Anh biết đấy. Chuyện này đúng là vớ vẩn,” Roe nói, nhấp một ngụm cà phê. “Nếu họ bắt anh làm nhân chứng, biết đâu anh sẽ nói kiểu khác.”

“Chẳng có nhân chứng nhân chủng gì đâu, Harry. Tôi có thể đi khỏi đây tức thì, tới chỗ Daniel và nói ‘Harry Roe chính là gã đó’ và thế là IAD phanh phui mọi thứ chỉ trong ba ngày. Ông biết chuyện sẽ tới đâu, nếu mọi thứ bắt đầu như vậy.”

“Được rồi.” Roe nhìn xung quanh một cách mệt mỏi, lắc đầu ngán ngẩm. “Lạy Chúa, tôi ghét chuyện này.”

“Vậy nói tôi nghe xem nào.”

“Thực ra cũng chẳng có gì cả. Tôi phát hiện ra rằng đó là khẩu súng lạnh. Nó đã không xuất hiện cả thế kỷ nay rồi. Có một người sống cùng khu với tôi, tên anh ta là Larry Rice, chúng tôi lớn lên cùng nhau. Tôi thường thấy anh ta ở quanh khu vực Toà thị chính. Chắc anh cũng đôi lần nhìn thấy anh ấy. Người to con, dáng đi nặng nề vì một chân bị thương, lúc nào cũng đội cái mũ sọc của công nhân đường sắt.”

“À, tôi nhớ ra anh ta rồi.”

“Nhưng mà, lúc đó, anh ta đang chết dần chết mòn vì căn bệnh ung thư gì đó. Nó tàn phá cơ thể anh ta. Đầu tiên, anh ta không đi lại được nữa, rồi sau đó, mất kiểm soát chuyện vệ sinh, kiểu vậy. Vợ anh ấy vẫn đi làm, còn anh ta nằm ở nhà.

Rồi một ngày, có mấy tên trộm vặt trong khu đó nhảy vào nhà họ cuỗm đi cái ti vi và bộ dàn âm thanh ngay trước mắt anh ta. Anh ta có cái xe lăn nhưng đánh sao được chúng nó. Anh ta còn chẳng biết được bọn đó nữa vì chúng trùm đầu bằng mấy cái túi giấy... Mấy thằng khốn kiếp.”

“Thế là anh lấy cho anh ta khẩu súng đó à?”

“Thì vợ anh ta qua nhà tôi sau vụ đó, hỏi vợ tôi xem có thấy tôi có dư khẩu súng nào ở nhà không. Tôi làm gì có. Tôi không thích súng ống. Xin lỗi, tôi biết anh đam mê chúng, nhưng tôi thì không.”

“Chuyện thường thôi.”

“Vì thế mà tôi mò vào phòng tang chứng, tôi biết khẩu súng đó vì tôi tham gia vụ đó mà. Tôi tính là sẽ chẳng có chuyện quái quỷ gì

mà chúng ta phải dùng đến khẩu súng đó cả."

"Và anh cuỗm nó đi?"

Roe nhấp ngụm cà phê. "Phải." "Thế cái người tên Rice này …." "Anh ta ngỏm rồi. Hai tháng trước." "Mẹ kiếp. Thế vợ anh ta thì sao?"

"Chị ấy vẫn ở đó mà. Sau cuộc họp lúc chiều, tôi đã tới đó hỏi chị ấy về khẩu súng. Chị ta nói chẳng biết nó ở đâu nữa. Lục lọi khắp nhà nhưng chẳng thấy đâu cả. Chị ấy kể khoảng độ hai tuần trước khi chết, Larry gói ghém một đống đồ tư trang đem bán để lấy tiền cho chị ấy. Anh ta sợ sẽ chẳng có gì để lại cho vợ. Chị ấy nói, khi anh ta ra đi, anh ta để lại khoảng một ngàn đô gì đó."

"Chị ta không biết ai đã mua khẩu súng phải không?"

"Đúng vậy. Tôi hỏi chị ta là ông chồng đã bán khẩu súng như thế nào, chị ấy nói anh ta bán cho người quen, bạn bè, đại loại thế. Anh ta để lại vài dấu hiệu trên cửa sổ, chứ không quảng cáo gì cả. Người ta đi ngang qua có thể thấy dấu hiệu, chỉ vậy thôi." Roe đẩy qua mặt bàn vài tờ giấy. "Tôi đã nói với chị ấy là anh sẽ tới gặp. Địa chỉ đây."

"Cảm ơn." Lucas dốc cạn chai cô-ca. "Giờ thì sao?" Roe hỏi.

"Giờ thì chẳng sao cả. Ông đã nói hết sự thật rồi."

"Thật như thế đấy," Roe nói giọng đều đều. "Tôi thấy chuyện này phiền bỏ mẹ."

"Phải, rất phiền toái. Nhưng sẽ chỉ có tôi và ông biết, mặc dù tôi cho rằng nếu chúng ta yêu cầu chị Rice này đứng ra làm chứng, có thể ai đó sẽ tìm ra manh mối, nhưng sẽ chẳng đi tới đâu cả."

"Cảm ơn anh. Tôi nợ anh lần này."

***

Roe rời đi trước, thấy nhẹ nhõm khi rời khỏi chỗ đó. Lucas nhìn theo xe anh ta lăn bánh khỏi bãi đậu rồi mới đứng dậy đi tới quầy.

"Em có phiền không nếu anh có vài nhận xét?" Anh hỏi cô bé đứng quầy.

"Không ạ. Anh nói đi." Cô mỉm cười một cách lịch sự. "Em quá xinh để mà làm việc ở đây. Đừng tưởng anh tán tỉnh em nhé, anh

chỉ nói để em biết thế thôi. Em chính là sức hút. Nếu em tiếp tục làm ở đây, không chóng thì chầy, em sẽ gặp chuyện."

"Em cần có tiền," cô gái nói, nét mặt căng thẳng và nghiêm trọng.

"Nhưng em không thật sự cần đến thế," Anh nói.

"Em còn hai năm nữa ở đại học, một năm để hoàn thành cử nhân và thêm chín tháng nữa cho xong bằng thạc sỹ."

Lucas lắc đầu. "Nếu anh biết bố mẹ em, anh sẽ gọi điện nói chuyện với họ. Nhưng anh không biết. Nên anh sẽ bảo em thế này. Nghỉ việc ở đây đi, hoặc chuyển sang làm ca ngày."

Anh quay người và chuẩn bị bước đi.

"Cảm ơn ạ." Cô bé nói với theo. Nhưng anh biết chắc cú là cô bé sẽ chẳng thay đổi gì. Anh bước ra ngoài, cân nhắc một hồi rồi quay trở vào trong.

"Liệu em có thể chôm chỉa bao nhiêu chiếc bánh taco mà không bị người ta phát hiện? Ý anh là, mỗi buổi tối ấy. Liệu được đôi chục cái không?"

"Để làm gì ạ?"

"Nếu em mang ra một cốc café kèm một chiếc bánh taco miễn phí cho mỗi cảnh sát đi tuần tạt vào đây, nghe nhé, từ khoảng mười giờ tối đến sáu giờ sáng, thì sẽ có vài cảnh sát luẩn quẩn quanh đây, hoặc tới, hoặc đi, trong suốt ca đêm. Việc đó sẽ cho em một sự bảo đảm nào đó."

Cô bé lắng nghe một cách chăm chú. "Nhưng không phải cả trăm cảnh sát tới đây chứ ạ? Hay đại loại thế?"

"Không. Vào những đêm cao điểm, nhiều lắm chỉ khoảng đôi ba chục người lui tới là cùng."

"Tuyệt vời," cô bé thốt lên sung sướng. "Ông chủ quán này đang gặp nhiều phiền toái trong việc giữ chân người làm.

Ông ấy kiểu như đang tuyệt vọng rồi. Chắc em không phải lấy trộm mấy thứ đó đâu ạ. Em nghĩ là ông ấy sẽ đồng ý thôi ạ." Lucas lấy ra một tấm danh thiếp rồi đưa cho cô bé. "Đây là số điện thoại văn phòng của anh. Ngày mai gọi cho anh nhé.

Nếu ông chủ đồng ý, anh sẽ rỉ tai các đồng nghiệp ở cả hai thị trấn

rằng ở đây em có cà phê với bánh taco miễn phí, rồi họ sẽ bu tới đây như ruồi cho mà xem."

"Ngày mai em sẽ gọi," cô nói. "Thực sự cảm ơn anh rất nhiều ạ."

Lucas gật đầu và đi ra. Nếu tình hình suôn sẻ, anh sẽ lại có thêm một tay chân nữa ở phố này.

***

Khi Lucas thiết kế các trò chơi, anh bày chúng ra trên các tờ giấy vẽ trắng dày, khổ hai mươi hai nhân ba mươi inh-xơ, như thế anh có thể phác họa sự liên quan giữa các yếu tố trong trò chơi. Sự mô phỏng bằng đồ họa trên giấy giúp anh tránh được những điểm bất nhất trong các trò chơi, vốn luôn thu hút những lá thư phê bình gay gắt nhất từ các game thủ tuổi teen.

Trở về nhà, anh lấy ra bốn tờ giấy đó, mang chúng lên phòng ngủ cho khách, ghim chúng lên tường bằng đinh ghim. Anh dùng một cây bút ngòi lớn, viết lần lượt tên các nạn nhân lên từng khổ giấy: Bell, Moris, Ruiz, Lewis. Dưới các tên, anh viết ngày tháng và phía dưới nữa anh viết những thứ mà anh nghĩ rằng là đặc điểm tính cách liên quan của các nạn nhân.

Khi viết xong, anh nằm vật ra giường, lấy gối chống cao đầu lên và soi xét các tờ giấy đã viết. Chẳng rút ra được điều gì cả. Anh bật dậy, lấy tờ giấy thứ năm, gắn lên tường và viết lên phần đỉnh "Chó điên". Phía dưới, anh viết:

Khá giả: Giày hiệu Nike - Air. Quần áo sạch sẽ. Nước hoa.

Thuyết phục nữ nhân viên môi giới nhà đất rằng hắn ta có đủ tiền mua căn nhà đắt tiền.

Có thể mới đến đây: giọng khác, mặc áo phông vào đêm tháng Tám.

Có thể đến từ vùng Tây Nam: Ruiz nhận ra giọng hắn.

Làm việc văn phòng: tay và cơ thể mềm mại, da tay trắng.

Không phải là kẻ hay đánh đấm.

Da sáng: Tay nhợt nhạt. Có thể tóc vàng.

Nghiện tình dục? Game thủ? Cả hai? Không cái nào?

Thông minh. Không để lại manh mối. Đeo găng tay ngay cả khi chuẩn bị các mẩu tin nhắn và khi lên đạn.

Anh nghĩ một lát rồi viết thêm, "Biết Larry Rice?"

Anh nhìn chằm chằm vào danh sách đó, rồi vươn tay gạch chân "nữ nhân viên môi giới nhà đất" và "Biết Larry Rice?"

Nếu đúng là hắn ta mới tới đây, có lẽ hắn ta đang tìm nhà thật và vì thế mà gặp Lewis. Đáng để đi xem xét các văn phòng nhà đất vùng này.

Và có thể hắn ta biết Larry Rice, nhưng nếu như thế thì mâu thuẫn với giả định rằng hắn ta mới chuyển tới đây - nếu Rice đang chết dần chết mòn vì căn bệnh ung thư và giả định rằng Rice sẽ chưa thể chết ngay được, và hắn sẽ không dại gì mà kết thân với quá nhiều người.

Một bệnh viện chăng? Một bác sĩ trong bệnh viện? Đó là một khả năng. Như thế có thể lý giải cho việc tên Chó điên dùng dao rất sành. Và một bác sĩ thì có đôi tay với thể hình mềm mỏng và hắn ta cũng sẽ khá giả nữa. Và các bác sĩ, đặc biệt là những người mới, thường không ở cố định. Tất cả những người phụ nữ kia cũng có thể đã tới gặp bác sĩ...

Anh đi qua thư viện và lấy ra một cuốn sách về lịch sử tội phạm và lật giở nhanh các trang. Tội phạm là bác sĩ có hắn một mục riêng.

Bác sĩ William Palmer ở nước Anh từng giết chết ít nhất sáu người và có lẽ là cả chục người khác vì tiền hồi giữa thế kỷ mười chín. Bác sĩ Thomas Cream cũng từng giết sáu người phụ nữ ở Canada, Mỹ và ở Anh bằng việc phá thai không thành công và đầu độc. Bác sĩ Bennett Hyde từng giết ít nhất ba người ở thành phố Kansas. Bác sĩ Marcel Petiot cũng đã sát hại ít nhất sáu mươi ba người Do Thái được ông ta hứa chuyển lậu khỏi nước Pháp khi đó đang bị Đức quốc xã chiếm đóng. Ở nước Anh, còn có vụ bác sĩ Robert Clements giết hại bốn người vợ của mình trước khi ông ta bị phát hiện. Tay "bác sĩ tra tấn" ở Chi-ca-go, một người theo học ngành y nhưng chưa bao giờ trở thành bác sĩ, đã giết hại phải đến chừng hai trăm cô gái trẻ đến thành phố này trong sự kiện Hội chợ Triển lãm Thế giới năm 1893. Và trường hợp kinh khủng nhất, tất nhiên, chính là Đức quốc xã. Những tên bác sĩ trong các trại tập trung đã giết hại hàng nghìn người.

Danh sách những tên bác sĩ sát nhân đã giết hại một hoặc hai người thì dài dằng dặc và có nhiều vụ xảy ra ở nước Mỹ kể từ thập

niên 1950.

Lucas đóng quyển sách lại, trầm ngâm suy tính, rồi nhìn đồng hồ trên tay. Hai giờ ba mươi. Quá muộn để gọi điện. Lucas đi đi lại lại trong phòng rồi lại nhìn đồng hồ. Mặc kệ. Anh đi vào phòng làm việc, lấy chiếc ca táp có chứa số điện thoại của Carla Ruiz và bấm máy. Cô nhấc máy vào hồi chuông thứ bảy.

"Alo, ai đấy ạ?" Giọng ngái ngủ.

"Carla à? Ruiz đúng không?"

"Vâng ạ?" Giọng cô vẫn còn ngái ngủ, nhưng thoáng có chút sự hoài nghi.

"Anh Lucas đây... Là thám tử. Anh xin lỗi đã đánh thức em dậy, nhưng anh đang ngồi ở nhà, phân tích vài manh mối và anh cần hỏi em đôi câu? Được chứ? Em tỉnh ngủ chưa?"

"Dạ, rồi ạ."

"Lần gần đây em tới phòng khám gặp bác sĩ là khi nào và ở đâu?"

"Dạ, à...." Một khoảng im lặng kéo dài. "Cách đây phải một hai năm gì đó, hình như vậy. Em gặp một bà bác sĩ ở phòng khám ở khu phía Tây."

"Em chắc đấy là lần gần đây nhất? Không đến bệnh viện, hay phòng khám tư, đại loại thế?"

"Không ạ."

"Thế nhỡ em đi với bạn thì sao, tình cờ ghé qua, thăm bạn chẳng hạn?"

"Không. Không có chuyện như vậy đâu. Lâu lắm rồi em không tới bệnh viện, từ khi, à, mẹ em qua đời, cách đây mười lăm năm cơ."

"Em có quen biết xã giao với bác sĩ nào không?"

"Có vài người đã ghé phòng tranh, em nghĩ vậy. Nhưng em không quen ai riêng tư cả. Ý em là, em có nói chuyện với vài người bọn họ qua loa trong những buổi khai trương hay đại loại thế."

"Được rồi. Nghe này. Giờ thì em ngủ tiếp đi nhé. Ngày mai anh sẽ nói chuyện với em. Và cảm ơn nhé."

Anh đặt chiếc điện thoại trở lại giá treo. “Chết tiệt,” anh nói oang lên. Có thể lắm chứ, nhưng rất mong manh. Anh tự nhắc mình nhớ phải kiểm tra những người thường lui tới phòng tranh mà là bác sĩ. Nhưng cách đó nghe có vẻ không ổn lắm.

Anh nhìn vào các sơ đồ thêm một lúc, ngáp ngủ, tắt điện và quay trở về phòng ngủ của mình. Gã này quả thực thông minh. Điên rồ, nhưng thông minh. Một game thủ chăng? Có thể lắm chứ.

Có lẽ là một game thủ.

CHƯƠNG 7

Lucas lao đầu vào phòng giao ban, lại trễ.

“Anh đã ở xó nào vậy?” Daniel cất giọng giận dữ. “Thức khuya quá.” Lucas nói.

“Ngồi xuống đi.” Daniel nhìn quanh phòng. Nửa tá số thám tử đang nhìn chằm chằm cuốn sổ chép tay. “Tóm lại, những gì ta có là khoảng ba trăm trang báo cáo, nhưng lại chẳng có nghĩa lý gì. Tôi nói có sai không? Ai đó nói là tôi sai rồi đi?”

Harmon Anderson lắc đầu. “Tôi chẳng phát hiện ra điều gì cả. Vẫn chưa. Có lẽ nó ở trong đó. Nhưng tôi chưa tìm ra.”

“Thế những thứ anh có thì sao, Lucas?” Một tay thám tử quay sang anh hỏi. “Nó đáng tin cậy chứ?”

Lucas nhún vai. “À. Tôi nghĩ vậy. Có rất nhiều suy đoán trong đó, nhưng tôi nghĩ những phán đoán này ổn.”

“Vậy thì sao?” Daniel hỏi. “Vậy nghĩa là chúng ta đang tìm một gã da trắng, tầm người vừa phải và làm việc văn phòng. Như thế tức là có khoảng nửa triệu nghi phạm đấy, chưa kể vùng St. Paul.”

“Những kẻ mới chuyển từ vùng Tây Nam về đây thôi,” Lucas nói. “Như thế số lượng giảm xuống còn khoảng bốn trăm chín mươi chín ngàn gã.”

“Nhưng những manh mối này có thể chẳng là gì cả, khả năng là vậy,” Daniel rú lên.

“Chúng ta sẽ có thêm thông tin trong ít giờ nữa,” Lucas nói. Mắt Daniel sáng lên. “Gã trộm súng đã gọi cho tôi tối qua. Tôi biết khẩu súng lòi ra từ đâu rồi.”

“Được! Khá lắm.” Daniel thốt lên mừng rỡ.

Lucas lắc đầu. “Đừng vội mừng.” Rồi anh giải thích khẩu súng đã tới được tay của Larry Rice như thế nào và rằng Rice đã chết. “Vợ anh ta nói với người trộm súng rằng chị ta không biết khẩu súng đã phiêu bạt tới đâu. Có lẽ đã bị bán đi. Hoặc cũng có thể bị chôm chỉa mất. Tôi đồ là vậy.”

“Được rồi. Ít ra thì cũng có ít chút manh mối,” Daniel nói. “Anh ta giữ khẩu súng làm gì trong suốt sáu tháng? Và có thể anh ta đã bán nó cho một người quen.”

Daniel chỉ sang Anderson. “Lấy người tốt nhất của anh. Một thẩm vấn viên tốt nhất. Giao cho anh ta thẩm vấn chị ấy. Chúng ta sẽ vắt mọi thông tin có được từ chị ta. Tất cả những người mà ông chồng quá cố đã gặp trong suốt sáu tháng. Chị ta phải biết họ, ít hoặc nhiều. Tên sát nhân phải nằm trong số những kẻ đó.”

“Chiều nay tôi sẽ tới gặp chị ta,” Lucas nói, vừa nhìn Anderson. “Một giờ. Tôi có thể gặp người của anh ở đó rồi cùng vào.”

“Vậy giờ anh cho chúng tôi biết tên của gã trộm súng chứ?” Daniel hỏi.

Lucas lắc đầu. “Không. Tôi đã thề. Anh có thể moi thông tin đó từ chị Rice kia, nếu anh muốn, nhưng tôi cá là anh sẽ không muốn biết đâu. Gã đó đã làm một việc tốt. Gã đó là một người tử tế.”

Daniel nhìn anh một hồi rồi gật đầu. “Được rồi. Nhưng nếu tình tiết liên quan …”

“Anh có thể tra khảo chị Rice ấy,” Lucas nhắc lại. “Chứ tôi không nói ra đâu.”

Trong một khoảnh khắc, mọi thứ im lặng; rồi Daniel cũng bỏ qua chuyện đó. “Chúng ta còn một vấn đề khác,” anh ta nói. “Kẻ nào đó đã mớm lời cho Jennifer Carey rằng chúng ta có nạn nhân thoát chết. Khoảng mười phút nữa, tôi sẽ gặp nói chuyện, cố khuyên cô ta bỏ qua chuyện đó. Có ai biết gì về thằng nào đã rỉ tai cô ta không?”

Không ai trả lời.

“Chúng ta không thể cứ để chuyện này xảy ra thế được.” Daniel nói.

Một thám tử hắng giọng. “À, ừm, tôi có ý kiến này.” “Gì nào?”

“Cô ta làm phim tài liệu về cảnh sát St. Paul, bộ phim đó được phát trên kênh PBS phải không? Cô ta có vài tay trong ở đó, các anh tin không?”

“Được rồi. Có lẽ đó là nguyên nhân. Vậy bây giờ, chúng ta sẽ không nói gì với cảnh sát St. Paul nữa trừ khi bắt buộc.

Lịch sự, nhưng …” Anh cố tìm lời. “Đề phòng.” Daniel nhìn khắp một lượt. “Còn gì nữa không?”

Lucas mở cuốn sổ tay của mình ra, nhìn kỹ danh sách ngắn ở trang cuối.

“Tôi muốn điều tra các thông tin về bác sĩ. Liệu các nạn nhân này có từng gặp cùng một người hay không? Bác sĩ của Ruiz là nữ giới, nhưng có một vài tay bác sĩ lui tới xem tranh của cô ấy. Có lẽ cô ta đã bị hắn chọn theo cách đó và chúng ta cần kiểm tra.”

“Việc đó kiểm tra được.” Anderson nói.

“Thế còn hồ sơ những người có địa chỉ thay đổi thì sao?” “Đó là vấn đề,” Anderson nói. “Chúng tôi đã gọi cho bên bưu điện, họ nói họ không có hồ sơ lưu trữ cho những người mới chuyển đến. Chỉ có cho những người chuyển đi thôi. Như vậy, nếu chúng ta muốn kiểm tra những người đã thay đổi địa chỉ lưu trú mà mới tới thành phố Đôi, chúng ta sẽ phải lấy danh sách tất cả những người đó ở thành phố Đôi và các vùng ngoại ô rồi tới từng bưu điện ở Tây Nam để đối chiếu.”

“Cái đó không được nhập dữ liệu trên hệ thống máy tính à?”

“Không. Việc lưu trữ được thực hiện ở bưu điện địa phương.”

“Chết tiệt.” Lucas nhìn cảnh sát trưởng. “Sẽ mất bao công sức để kiểm tra ở tất cả các thành phố lớn dưới đó, mươi sĩ quan trong ba tuần nhỉ? Hay đại loại thế?”

“Ba tháng mới được,” Anderson nói. “Tôi đã xem trên danh bạ điện thoại và thấy rằng có khoảng tám mươi chi nhánh bưu cục chỉ riêng khu vực Minneapolis, chưa tính St.

Paul và vùng ngoại ô St. Paul. Vì vậy, khi xem trên bản đồ và các thành phố chính mà chúng ta cần kiểm tra, tôi tính ra là có khoảng hai ngàn bưu cục trong các thành phố lớn. Và cứ mỗi một bưu cục đó, chúng ta phải kiểm tra tất cả những thành phố và vùng ngoại ô ở trên này. May lắm thì, một sĩ quan trong một ngày

có thể kiểm được từ ba đến bốn bưu cục, nếu như có sự hợp tác tích cực từ phía bưu cục."

"Có lẽ chúng ta có thể tìm cách thông qua bên bưu cục," Daniel gợi ý. "Hãy lập một danh sách tất cả các bưu cục, lập ra một biểu mẫu để họ điền thông tin vào, rồi chuyển phát mẫu đó cho họ. Giải thích cho họ hiểu nó quan trọng như thế nào, gọi để kiểm tra xem họ có điền vào mẫu không…."

"Nếu làm theo cách đó, có thể chúng ta sẽ cần khoảng đôi ba sĩ quan làm việc toàn thời gian." Anderson nói.

"Không cần phải là cảnh sát đâu," Daniel nói. "Cứ lập ra mẫu biểu đó trước đi, tôi sẽ nói chuyện với bên bưu cục, sau đó, tôi sẽ cử vài nhân viên thư ký tới đó hợp tác với họ để lo chuyện này."

"Bằng lái xe," một thám tử nói. "Gì cơ?"

"Nếu hắn ta mới chuyển tới, có thể hắn ta sẽ phải xin cấp bằng lái xe mới. Khi anh chuyển tới đây, họ yêu cầu anh nộp lại bằng cũ. Người của cơ quan an ninh công cộng ở liên bang quản lý hồ sơ này mà."

"Tốt," Daniel nói. "Tôi cần các anh động não như thế. Kiểm tra cái đó đi."

Viên thám tử gật đầu.

"Còn gì nữa không?" Daniel hỏi. "Lucas?"

Lucas lắc đầu.

"Được rồi," Daniel nói. "Tiến hành thôi."

***

"Thám tử Davenport."

Lucas quay người lại và nhìn thấy cô đang đi dọc hành lang, Carla Ruiz, một nụ cười hiện rõ trên khuôn mặt.

"Xin chào. Em làm gì ở đây thế?"

Cô nhăn mũi. "Thủ tục ly dị. Khi em chuyển ra khỏi nhà, ông chồng cũ phải bán căn nhà và chia cho em một nửa số tiền. Nhưng lão không bán nên em phải làm vài thủ tục để anh ta thực hiện việc đó."

“Cũng chẳng vui lắm nhỉ.”

“Vâng. Chuyện này cứ kéo dài mãi. Em đã phải đến đây sáu lần rồi. Mệt mỏi lắm ạ.”

“Có rảnh đi uống cà phê không?” Lucas hỏi, hất đầu về hướng khu ăn uống.

“À, dạ không, chắc không kịp ạ.” Cô liếc nhìn đồng hồ. “Em phải tới văn phòng thẩm phán trong mười hai phút nữa.”

“Vậy anh sẽ đi bộ cùng em đến chỗ bàn anh,” Lucas nói. Họ sóng bước cùng nhau hướng về phía đường hầm dẫn sang tòa án hạt. “Xin lỗi vì đã gọi em lúc nửa đêm hôm qua.”

“Không sao ạ. Sáng nay ngủ dậy, em cứ tưởng là em mơ ngủ. Việc đó có giúp ích gì không?”

“Ồ. Xem nào. Anh nghĩ rằng thủ phạm có thể là một bác sĩ. Có lẽ tất cả các nạn nhân đều từng gặp hắn hoặc đại loại thế. Nhưng em đã loại trừ khả năng đó rồi.”

“Cá là điều đó làm anh vui.” Cô nói, vẫn đang mỉm cười.

“Quá sớm.” Lucas nói. Họ đi thêm chừng một đoạn rồi

Lucas nói tiếp. “Bọn anh có một vấn đề. Liên quan đến em.” “Vậy sao?” Giọng cô bất chợt trở nên lo lắng.

“Có một đài truyền hình đã biết được câu chuyện về em. Một phóng viên, Jennifer Carey, đang nói chuyện với cảnh sát trưởng, ngay lúc này. Cô ấy muốn xin một cuộc phỏng vấn với em.”

“Ông ấy có tiết lộ tên của em không?”

“Không. Cảnh sát trưởng sẽ cố thuyết phục cô ấy không đưa tin về em, nhưng chắc sẽ không được đâu. Carey có tay trong ở St. Paul. Sớm hay muộn cô ta cũng sẽ tìm ra, rồi cô ta sẽ bới tung mọi thứ liên quan đến em cho mà xem.”

“Vậy chúng ta phải làm gì?”

“Bọn anh đang tính là có lẽ nên cho cô ta một cuộc phỏng vấn và cho các đài truyền hình khác một cuộc họp báo với em. Cho nó xong đi. Làm như vậy, ta mới kiểm soát được tình hình. Em sẽ không bị đánh úp.”

Cô đắn đo, mặt cúi gằm xuống.

“Em không tin những người đó, đặc biệt là cánh truyền hình.”

“Carey là người tốt nhất trong số đó rồi,” Lucas nói. “Cô ấy là bạn của anh, nói thật với em như vậy. Nhưng anh không nói với cô ấy về em. Anh không biết tại sao cô ấy lại có được thông tin đó. Có lẽ từ sở cảnh sát St. Paul.”

“Có thật là cô ấy tin được không anh?”

“Cô ấy đang làm một việc có lẽ là khá nhạy cảm. Sau khi xong việc đó, bọn anh sẽ đưa em ra khỏi thành phố một thời gian. Sau mọi việc dịu xuống, em có thể lặng lẽ trở về và như thế sẽ ổn.”

“Cho em thời gian cân nhắc được chứ ạ?” Carla hỏi. “Chắc rồi. Cảnh sát trưởng có lẽ sẽ gọi cho em để hỏi về việc đó.”

“Nếu em phải rời khỏi thành phố, bên thành phố sẽ lo chi phí cho em chứ ạ? Anh thấy đấy, em không phải hạng giàu có gì cho lắm.”

“Anh không biết. Em có thể hỏi cảnh sát trưởng. Hoặc nếu em muốn, em có thể ở chỗ của anh. Anh có một căn nhà bên hồ ngược lên phía bắc, ở Wisconsin. Đó là một nơi rất đẹp, yên tĩnh, tách biệt.”

“Nghe có vẻ được ạ,” cô nói. “Em cần suy nghĩ thêm.” “Chắc chắn rồi.”

Một khoảng im lặng kéo dài giữa hai người cho tới khi Lucas phá vỡ khoảng lặng đó, “Vậy là em đã ly hôn bao lâu rồi nhỉ?”

“Gần ba năm. Anh ấy là một nhiếp ảnh gia. Anh ấy không phải người xấu. Thậm chí, anh ấy có tài khác nhưng chẳng bao giờ dùng đến nó. Anh ấy không làm gì hết, cứ ngồi không. Người ta thì làm việc, còn anh ấy thì ngồi một chỗ. Một lý do khiến em muốn mau mau lấy được tiền bán nhà là vì đó là tiền của em.”

“À. Lý do chính đáng.”

“Em vẫn đang mong tối nay sẽ được đi xem xô diễn của Aerosmith đấy nhé,” cô nói. “Ý em là, nếu xô diễn đó vẫn diễn ra.”

“Chắc chắn là có rồi,” Lucas nói. Anh dừng lại ở một hành lang có lối rẽ. “Anh rẽ hướng này. Gặp em lúc sáu giờ nhé?”

“Vâng. Và em sẽ cân nhắc vụ phỏng vấn.” Cô bước tiếp, quay nửa

người lại để vẫy chào rồi lại bước đi. Đẹp, ý nghĩ thoáng hiện ra trong đầu anh lúc đứng nhìn cô bước đi.

***

Mary Rice không được sáng dạ cho lắm. Chị ngồi bất động trên chiếc ghế ăn, bộ dạng đầy lo lắng nhìn Lucas và Harrison Sloan, viên thám tử được giao nhiệm vụ đến thẩm vấn. Sloan có một chút xu nịnh của nhân viên bán máy hút bụi.

"Điều quan trọng là chúng tôi có được một danh sách đầy đủ từ chị," Anh ta nheo mắt, nhấc ghế lên xích lại một khoảng ba phần về phía Rice. Anh ta có vẻ giống một bác sĩ phụ khoa trong một vở kịch tình cảm mùi mẫn vậy, Lucas quả quyết. "Chúng tôi cần có một thời gian biểu hay cái gì đó tương tự, như thế, chúng tôi có thể lần ra những người mà chồng chị đã gặp theo từng tuần hoặc từng ngày."

"Tôi sẽ không nói với các anh người đã đưa khẩu súng cho chồng tôi đâu," chị nói, môi dưới run rẩy.

"Không sao cả. Tôi đã nói chuyện với anh ta đêm qua và mọi chuyện ổn rồi," Lucas trấn an người phụ nữ. "Chúng tôi cần biết tất cả những người khác."

"Không có nhiều lắm đâu. Ý tôi là, chúng tôi cũng thực sự không có nhiều bạn bè, một vài người thì đã về với Chúa rồi. Rồi khi Larry bị chẩn đoán ung thư, thì vài người bạn đã không còn ghé qua nữa. Ông ấy đã luôn phải mang theo cái bao này bên cạnh sườn, anh biết đấy…"

"Vâng, tôi hiểu mà," Lucas cau mày thông cảm.

"Vẫn còn một vài người khác chứ," Sloan nói. "Người đưa thư, hàng xóm, hoặc bất kỳ bác sĩ hay nhân viên y tế tới đây chẳng hạn…"

"Chỉ có một y tá thôi," chị nói.

"Nhưng những người như thế là đối tượng mà chúng tôi đang tìm kiếm."

Lucas ngồi nghe trong vài phút khi Sloan đang cố trấn an người góa phụ rồi anh xen vào.

"Tôi phải đi bây giờ," anh nói với Rice. "Thám tử Sloan đây sẽ nói

chuyện với chị, nhưng tôi có vài câu hỏi nhanh, được chứ?" Anh mỉm cười với chị ta và chị ta quay sang liếc nhìn Sloan, quay lại nhìn anh rồi gật đầu.

"Tôi đang truy lùng một gã da trắng, có lẽ cũng vừa tầm người như tôi, cũng có thể hắn ta làm công việc văn phòng ở đâu đó. Hắn có giọng địa phương, kiểu như vùng Tây Nam. Hay kiểu cao bồi. Và cũng có thể hắn ta rất khá giả. Những thứ đó có gợi lên điều gì cho chị không? Chị có nhớ ra ai có những đặc điểm như thế?"

Người phụ nữ cau mày tư lự, nhìn xuống tay mình, nhìn Sloan, rồi nhìn quanh bếp. Cuối cùng, chị nhìn lại Lucas và nói, "Tôi không nhớ ra ai có đặc điểm như thế. Tất cả bạn bè của chúng tôi đều là người da trắng. Chưa có người da màu nào lui tới đây cả. Và tôi cũng chẳng quen ai khá giả."

"Được rồi," Lucas nói, giọng anh phảng phất một chút mất kiên nhẫn.

"Tôi đang cố nhớ lại," Người phụ nữ phản ứng với vẻ phòng thủ.

"Không sao đâu," Lucas nói. "Liệu chồng chị có chơi với vài người mà chị không biết không?"

"À, chồng tôi viết mấy chữ thông báo lên cửa sổ để bán mấy món đồ. Ông ấy có vài món như kiểu đồ tiêu khiển mang về sau chiến tranh Nhật Bản. Mấy con búp bê chạm trổ thì phải? Có người nào đó đã mua chúng. Ông ấy bán được năm trăm đô cho mười lăm món. Mấy thứ đó trông dễ thương lắm. Mấy con lợn, rồi chuột được chạm khắc nhẵn bóng."

"Chị không biết là ai à, người đã mua mấy món đồ đó ấy?"

"Vâng, tôi nghĩ thế. Tôi có giữ mấy tờ biên lai ở đâu đó." Chị lại nhìn vô định vào khoảng không trong bếp.

"Chị đã từng gặp người mua những thứ đó chưa?"

"Chưa, chưa, chưa từng, nhưng tôi nghĩ ông ta khá lớn tuổi rồi. Anh biết đấy, ở tầm tuổi Larry. Tôi đoán là vậy." "Được rồi. Cố tìm cho ra cái biên lai đó rồi đưa cho anh Sloan nhé. Còn có ai khác không?"

"Người đưa thư cũng hay ghé qua và chuyện trò, anh ta còn trẻ, có lẽ khoảng bốn mươi. Và một người nữa ở bên phúc lợi xã hội.

Chúng tôi không tham gia chương trình phúc lợi nào," chị nói một cách vội vàng, "nhưng chúng tôi vẫn nhận được một chút hỗ trợ y tế từ họ ..."

"Vâng, chắc rồi." Lucas nói. "Nghe này, tôi phải đi rồi. Chúng tôi rất coi trọng mọi sự hợp tác của chị với anh Sloan đây."

Lucas đi ra bằng cửa bếp, để mặc nó tự khép lại, anh bước xuống thềm. Khi đi ngang qua cửa sổ bếp, anh nghe thấy giọng chị Rice, " .... không thích anh đó lắm. Anh ta làm tôi lo lắng quá."

"Sẽ có vài người đồng ý với chị đấy, chị Rice ạ," giọng Sloan khe khẽ. "Liệu tôi có thể gọi chị là chị Marry được không? Thám tử Davenport thì ...."

"Cao ngạo" giọng chị Rice rõ mồn một.

"Nhiều người sẽ gật đầu theo chị đấy, chị Marry. Nghe này, tôi thực sự mong rằng chúng ta sẽ hợp tác với nhau để tóm cổ tên sát nhân này...."

Lucas cười khẩy, bước vội tới xe, mở cửa, nhìn vào trong xe một thoáng, rồi anh đóng cửa xe, bước trở lại căn nhà.

Bên trong, Sloan và Rice đang nhìn vào một mẩu giấy, trên đó Sloan đã viết ra một danh sách các tên. Cả hai đều ngước nhìn lên khi Lucas đi vào.

"Tôi có thể dùng điện thoại của chị để gọi một cuộc được không?" Lucas hỏi.

"Vâng, nó ở ngay ..." Chị chỉ tay về phía tường.

Lucas nhìn vào sổ tay, quay số và thấy Carla Ruiz bắt máy ngay, ở hồi chuông thứ hai.

"Lucas đây. Em đã có mấy lần phải đến toà án trong vụ ly dị rồi?"

"À. Bốn hay năm gì đó. Sao ạ?"

"Thế còn ngay trước khi em bị tấn công thì sao? Ngay trước đó hay khi nào?"

"Đợi em lấy cái ví nhé. Em có sổ ghi lịch ..."

Anh nghe thấy ở đầu bên kia tiếng chiếc điện thoại được đặt lên bàn và anh quay sang Rice.

“Chị Rice này, cái anh chàng ở bên phúc lợi xã hội ấy. Chị có phải xuống toà án quận để gặp anh ta, hay anh ta tới đây, hay việc gì đó tương tự như vậy?”

“Chưa, chưa, Larry phải ngồi xe lăn thì chúng tôi biết ông ấy có thể nhận được một vài hỗ trợ y tế, nên anh chàng này tới đây. Anh ta tới hai lần. Một anh chàng dễ mến. Nhưng tôi nghĩ là Larry biết anh ta từ trước, nhờ công việc.”

“Đó là công việc nhà nước mà. Tôi nghĩ chồng chị làm cho cơ quan hành chính thành phố Minneapolis.”

“Vâng, chồng tôi có làm, nhưng anh biết đấy, người ta qua lại thường xuyên giữa tòa thị chính với toà án. Nhờ công việc, Larry biết hầu hết mọi người. Mỗi khi có sự cố gì, người ta lại kêu chồng tôi tới vì ông ấy có thể sửa chữa được mọi thứ. Chồng tôi trước kia thường gặp… tay cảnh sát đã cho chồng tôi khẩu súng, ở quán cà phê.”

Tiếng Ruiz ở bên kia đầu dây.

“Em đã tới đó ba và bốn tuần trước,” cô nói. “Trước khi em bị tấn công hả?”

“Vâng.”

“Cảm ơn em. Nghe này, anh sẽ gặp em lúc sáu giờ, nhưng từ giờ tới lúc đó, em hãy cố nhớ lại tất cả những người em đã gặp ở trụ sở tư pháp, được chứ?”

“Có gì à?” Sloan hỏi khi Lucas cúp máy.

“Tôi không biết. Anh có số điện thoại chỗ cô Lewis làm việc không, văn phòng địa ốc ấy?”

“Có, tôi nghĩ vậy,” Sloan lấy cuốn sổ tay từ trong túi ra, dò theo danh sách và đưa Lucas xem số điện thoại. Anh bấm máy gặp người quản lý văn phòng và giải thích những vấn đề anh đang tìm.

“ …. Vậy là chị ta có tới đó không?”

“À vâng, chắc chắn rồi. Thường xuyên. Tuần một lần. Chị ấy xử lý rất nhiều công việc giấy tờ cho chúng tôi.

“Vậy thì trước khi bị giết, kiểu gì chị ấy cũng từng xuống khu đó

chứ."

"Chắc chắn. Các anh có lịch làm việc của chị ấy mà, nhưng chị ấy không hề nghỉ phép trong vòng một đôi tháng trước khi bị giết, nên tôi chắc chắn chị ấy có tới đó."

"Cảm ơn nhiều," Lucas nói. "Chà?" Sloan cất giọng.

"Tôi không biết," Lucas đáp. "Hai nạn nhân đã tới trụ sở tư pháp ngay trước khi bị tấn công. Thậm chí cả người phụ nữ ở quận St. Paul, thì cũng không thể có chuyện là một người ở St. Paul lại thường xuyên tới trụ sở tư pháp hạt Hennepin. Còn ông Rice thì lúc nào cũng ở đó. Đó có thể là một sự trùng hợp không tưởng."

"Một trong số những người phụ nữ khác, cô Bell, làm phục vụ bàn đã bị bắt vì tội ăn cắp vặt ở cửa hàng Target trên phố Lake. Chuyện đó cũng mới xảy ra. Tôi nhớ chuyện đó vì tôi có ghi trong sổ tay của mình," Sloan nói. "Tôi cá là cô ta cũng phải tới toà án dưới đó. Còn cô gái tên Morris thì tôi không rõ lắm."

"Tôi sẽ kiểm tra vụ Morris," Lucas nói. "Có lẽ sẽ lần ra điều gì đó."

"Tôi có số điện thoại nhà của cô gái đó. Có thể anh chồng đang ở nhà," Sloan nói. Anh lật giở cuốn sổ tay rồi đọc số điện thoại cho Lucas bấm máy. Lucas chờ điện thoại đổ tới hai mươi hồi chuông mà không ai trả lời, anh cúp máy. "Tôi sẽ liên hệ với anh ta sau," Lucas nói.

"Anh có muốn tôi kiểm tra anh chàng phúc lợi không?" "Có lẽ anh nên xem qua thế nào," Lucas trả lời, rồi anh quay sang chị Rice. "Anh chàng phúc lợi đó có mang giọng vùng miền nào không? Kể cả là một chút thôi?"

"Không, như tôi nhớ thì là không. Tôi biết anh ta là người ở đây, Minnesota, chính anh ta nói với tôi như vậy."

"Khỉ thật," Lucas bật khỏi miệng.

"Có thể là người gốc Thụy Điển chăng," Sloan nói. "Anh cứ gặp bất kỳ người nào gốc Thụy Điển hoặc Đức ở ngay trung tâm Minnesota này, thì họ cũng vẫn có chất giọng riêng. Biết đâu cô Ruiz kia nghe thấy một thứ chất giọng như thế rồi nghĩ đến một chất giọng miền Tây Nam thì sao."

"Việc đó đúng là phải xem xét," Lucas trả lời.

***

Tại văn phòng, anh gọi cho Anderson lấy số điện thoại của văn phòng chồng Morris. Anh ta nhấc máy ngay từ hồi chuông đầu tiên.

"Có, cô ấy có," anh ta trả lời. "Chắc chắn là khoảng một tháng trước khi... Với cả, cô ấy thường đi tập ở phòng tập trên đại lộ Hennepin và cứ mỗi tuần một lần, cô ấy lại bị ghi vé phạt đỗ xe. Cô ấy ném những cái vé đó trong khoang chứa đồ của bệ lái ô tô và rồi quên béng đi. Phải có mười đến mười lăm cái vé đó. Thế rồi, cô ấy nhận được thông báo rằng họ sẽ gửi trát bắt giữ nếu cô ấy không tới toà án nộp tiền phạt và thực hiện thủ tục pháp lý. Vì thế mà cô ấy tới đó, mất cả ngày trời để giải quyết vụ việc."

"Đó có phải là lần duy nhất cô ấy tới đó không?"

"À, gần đây thôi. Có thể là có những lần khác nữa, nhưng tôi không chắc."

Sau khi kết thúc cuộc gọi với Morris, Lucas gọi điện cho thư ký toà án và kiểm tra ngày tháng xảy ra vụ bắt phạt Lucy Bell vì trộm đồ. Hai mươi bảy tháng Năm. Anh nhìn vào lịch. Một ngày thứ Sáu, hơn một tháng trước khi cô gái bị sát hại.

Như vậy tất cả họ đều tới toà án. Khẩu súng thì lọt ra từ Tòa thị chính, qua một người thường xuyên có mặt ở toà án. Lucas bước theo sảnh để tới văn phòng của Anderson.

"Vậy, điều đó có nghĩa là gì?" Anderson hỏi. "Hắn ta đã chọn họ ngay ở đó?"

"Lựa chọn họ, có thể," Lucas nói. "Ba trong số các nạn nhân đều có liên quan đến thủ tục pháp lý và có hồ sơ lưu ở toà. Anh chàng của chúng ta có lẽ đã tìm các thông tin liên quan đến họ từ đó."

"Tôi sẽ kiểm tra xem ai đã lấy các hồ sơ đó ra." Anderson đáp lời.

"Nên vậy."

"Vậy anh nghĩ sao?" Anderson hỏi.

"Như vậy thì đơn giản quá." Lucas nói. "Con mèo này không dễ sập bẫy thế đâu."

***

Đêm nhạc của Aerosmith khá được. Lucas ngồi lựa lưng vào ghế, thưởng thức màn diễn với sự vui thích còn Carla thì nhảy lên nhảy xuống, theo tiếng nhạc, quay sang anh, cười nói, giư cao nắm tay, hòa cùng tiếng la hét của gần mười lăm nghìn người hâm mộ đang nhún nhảy hướng về sân khấu ….

Cô mời anh uống cà phê.

“Đây là lần vui nhất kể từ…. Em không biết, rất lâu rồi,” cô vừa nói, vừa đặt hai ly nước vào lò vi sóng.

Lucas đi lảng vảng trong phòng của cô, ngắm nghía các bức thêu. “Em đã làm việc này bao lâu rồi?” Anh hỏi.

“Năm, sáu năm. Đầu tiên em vẽ, sau đó em làm về điêu khắc và rồi dần chuyển qua cái này. Bà của em có một khung cửi, nên em biết dệt từ nhỏ.”

“Thế còn bức điêu khắc này?” Anh hỏi, vừa chỉ tay về phía bức điêu khắc có hình con sóc treo trên tường.

“Em không biết. Em nghĩ đó gần như là một cố gắng làm theo trào lưu thôi, anh hiểu không? Lúc đó thì có vẻ ổn, nhưng giờ thì em nghĩ là em chưa nghiêm túc. Tất cả kiểu như là phát sinh ra thôi. Bây giờ thì em chủ yếu chỉ thêu thôi.”

“Phức tạp thật. Nghệ thuật, ý anh là thế.”

“Anh không hình dung nổi đâu, ông anh à,” cô nói. Tiếng lò vi sóng kêu bíp và cô lấy hai ly ra, đổ vào mỗi ly một muỗng cà phê hòa tan rồi khuấy lên.

“Cà phê hương quế nhé,” cô nói, tay đưa cho anh một ly. Anh nhấp một ngụm. “Nóng. Nhưng ngon.”

“Em muốn hỏi anh điều này,” cô nói. “Hỏi đi.”

“Em nghĩ rằng em đã làm khá tốt khi đánh trả tên sát nhân kia,” cô nói. “Đúng vậy.”

“Nhưng em vẫn sợ. Em biết điều mà anh nói tối hôm trước, rằng hắn sẽ không dám quay lại. Nhưng em đã gặp may lần đó. Hắn ta đã không lường trước được phản ứng của em. Nhưng nếu hắn quay lại, chắc em sẽ không còn gặp may nữa đâu.”

“Vậy thì sao?”

“Em đang nghĩ mình cần một khẩu súng.” Anh nghĩ một thoáng rồi gật đầu.

“Điều đó đáng để cân nhắc,” anh nói. “Với những người khác, anh sẽ nói không. Với tất cả những người đi mua súng, họ rõ ràng đã tự biến mình thành nạn nhân của nó. Nạn nhân có nguy cơ tiếp theo sẽ là vợ và con họ. Rồi đến hàng xóm của họ. Nhưng em thì không có chồng con gì và em thì chắc chắn sẽ không lao vào mấy vụ cãi vã với hàng xóm. Anh cũng nghĩ em hẳn là đủ tỉnh táo để biết cách sử dụng một khẩu súng một cách đúng đắn.”

“Vậy em sẽ có một khẩu phải không?”

“Anh không thể nói với em điều đó. Nếu em có súng, em sẽ trở thành nạn nhân tiềm tàng của chính nó, ít nhất là về mặt số liệu. Nhưng với vài người, số liệu chẳng có nghĩa lý gì. Nếu em không phải là loại hay mắc phải những tai nạn ngu xuẩn, nếu em không phải là người bất cẩn, nếu em không phải là người có ý định tự sát, hay là người thích coi súng như đồ chơi, thì em nên có một khẩu. Vẫn có khả năng rằng tên sát nhân đó có thể quay lại. Em là nhân chứng sống sót duy nhất sau các vụ tấn công của hắn.”

“Em muốn biết em nên có loại súng gì,” Carla nói, nhấp một ngụm cà phê. “Em không thể chi ra quá nhiều tiền. Và em cũng muốn được hướng dẫn cách sử dụng nó nữa.”

“Anh có thể cho em mượn một khẩu nếu em muốn, chỉ cho đến khi tóm được hắn,” Lucas nói. “Cho anh xem bàn tay em nào. Đưa tay lên nào.”

Cô đưa tay lên, xòe bàn tay ra, hướng lòng bàn tay về phía anh. Anh ấn lòng bàn tay mình vào lòng bàn tay cô rồi xem phần dài hơn của ngón tay mình so với các ngón tay cô.

“Tay nhỏ,” anh nói. “Anh có một khẩu Charter Arm 38 đặc biệt, đã cũ và sẽ vừa với tay em. Chúng ta có thể sử dụng loại đạn cắt[1] như thế khả năng xuyên giáp của viên đạn sẽ không quá lớn và tránh sát thương hàng xóm của em trong trường hợp em phải dùng đến súng.”

[1] *Nguyên văn: “Semiwadcutter loads”*

“Gì ạ?”

“Tường nhà em xây bằng thạch cao và ốp gỗ mỏng,” Lucas giải thích. Anh dựa lưng vào tường và lấy tay gõ nhẹ bụi thạch cao rơi

lả tả xuống nền. “Nếu em dùng khẩu súng có sức công phá lớn, viên đạn sẽ tạo một cái lỗ xuyên qua tòa nhà. Và qua bất cứ người nào đứng trong quỹ đạo bay của nó.”

“Em không hề nghĩ tới chuyện đó.” Ánh mắt cô lộ rõ vẻ lo lắng.

“Chúng ta có thể khắc phục được. Nhà của em chỉ cách trường bắn trong nhà của Sở Cảnh sát St. Paul hơn 90 mét. Anh thường tới đó thi bắn. Anh có thể dàn xếp với bên đó để hướng dẫn em vài bài cơ bản.”

“Em sẽ suy nghĩ về vấn đề đó,” cô nói. “Nhưng em nghĩ nên như vậy.”

Khi anh ra về, cô đóng cửa lại nhưng vẫn chừa một khe nhỏ rồi nói với ra lúc anh chuẩn bị đi xuống sảnh. “Này, Davenport?”

Anh dừng lại. “Ừ?”

“Anh sẽ lại mời em đi chơi nữa chứ?”

“Chắc rồi. Nếu em sẵn lòng chịu đi chơi với anh.”

“Em sẵn lòng mà,” cô nói và từ từ khép cửa lại. Lucas vừa bước tới thang máy vừa huýt sáo, còn cô đứng dựa lưng vào cánh cửa, lắng nghe tiếng huýt sáo của anh và cười một mình.

Đêm muộn hôm đó, Lucas nằm trong phòng ngủ cho khách, nhìn vào các bảng giấy gắn trên tường. Sau một hồi, anh đứng dậy và viết vào dưới bảng của tên sát thủ, “Lui tới trụ sở tư pháp.”

CHƯƠNG 8

Những tờ báo khiến hắn ta phấn khích.

Hắn biết hắn không nên giữ chúng lại. Nếu tên cớm nào đó nhìn thấy… Nhưng dẫu vậy, dù một tên cớm có nhìn thấy những tờ báo đi chăng nữa, ngay tại đây, trong căn hộ của hắn, thì cũng là quá muộn. Lũ cớm sẽ biết. Và làm sao mà hắn lại không thể giữ chúng được cơ chứ? Những dòng chữ cao đến hơn hai phân kia chính là sự thỏa mãn nuôi dưỡng tâm hồn hắn.

Tờ Star-tribute chạy dòng tít SÁT THỦ HÀNG LOẠT TÀN SÁT BA NGƯỜI PHỤ NỮ THÀNH PHỐ. Tờ Pioneer Press chạy một dòng lớn hơn và hay ho hơn: TÊN SÁT THỦ HÀNG LOẠT RÌNH RẬP PHỤ NỮ THÀNH PHỐ ĐÔI. Hắn thích từ "rình rập". Nó phản ánh đúng ý nghĩa của một quá trình liên tục chứ không phải chỉ là một sự kiện đã qua; và đó là một công việc được lên kế hoạch hẳn hoi, chứ không phải là ngẫu nhiên.

Thật là một sự tình cờ ngạc nhiên, đúng vào đêm sự việc xảy ra, hắn đã xem bản tinh nhanh lúc chín giờ tối đưa tin về chuyện đó. Phát thanh viên hàng đầu của đài truyền hình, một cô gái tóc vàng cao ráo trong chiếc áo choàng dài luôn miệng nói từ "sát nhân" vào chiếc míc được dựng lên ngay bên ngoài Tòa Thị chính Thành phố. Một giờ sau, hắn cũng ghi lại bản tin mười giờ tối của Đài TV3 mà ở đó, những nội dung quan trọng nhất của cuộc họp báo với cảnh sát trưởng thành phố được chiếu lại.

Cuộc họp báo quả là một cơn hỗn loạn. Viên cảnh sát trưởng chỉ phát biểu ngắn gọn và thẳng thắn. Vài câu hỏi đầu tiên cũng vậy. Rồi một ai đó bất ngờ lớn tiếng cắt ngang câu hỏi của một phóng viên khác, thế là buổi họp báo trở nên mất kiểm soát. Cuối cùng, thợ ảnh của các tờ báo phải trèo lên trên ghế ngay trước máy quay truyền hình để chộp lấy những tấm hình ông cảnh sát trưởng với sáu tên cớm khác đang có mặt trong phòng.

Sự việc đó khiến hắn không thể thở nổi. Hắn cứ xem đi xem lại đoạn băng ghi hình đến hàng chục lần, nghiền ngẫm từng chi tiết. Nếu họ phát sóng toàn bộ cuộc họp báo, hắn nghĩ; thì thông tin mới được coi là đáng tin cậy. Sau khi cân nhắc một lát, hắn gọi tới đài truyền hình. Đường dây đang bận và hắn phải mất tới hai mươi phút mới có người trả lời cuộc gọi. Khi có người nhấc máy, người ta đã kêu hắn giữ máy trong chốc lát rồi mới quay lại trả lời với hắn rằng "ở thời điểm hiện tại" không có kế hoạch phát sóng toàn bộ buổi họp báo.

"Liệu điều đó có thay đổi không?" Hắn hỏi.

"Tôi không biết," cô nhân viên trực máy trả lời. Giọng cô ta nghe có vẻ bực dọc. "Có thể. Cả triệu người đang gọi điện tới. Tốt nhất anh nên xem chương trình Chào buổi sáng ngày mai. Nếu họ quyết định phát sóng toàn bộ, họ sẽ nói rõ trong chương trình."

Sau khi kết thúc cuộc gọi, Chó điên ngồi quỳ xuống tìm xem quyển hướng dẫn sử dụng ti vi ghi hình và tìm ra cách ghi hình theo thời gian mong muốn. Hắn muốn ghi lại tất cả những bản tin quan trọng kể từ bây giờ.

Trước khi đi ngủ, hắn xem lại đoạn băng hình có sự xuất hiện của Lucas Davenport một lần cuối. Davenport xuất hiện trong khoảng thời gian ngắn, ngồi bắt chéo chân trên một chiếc ghế gấp. Anh ta mặc quần bò và áo khoác thể thao trông rất đắt tiền. Được mệnh danh là thám tử tài ba nhất trọng lực lượng. Làm việc hoàn toàn độc lập.

Hắn dậy thật sớm để xem chương trình Chào buổi sáng, nhưng chẳng có cái quái gì ngoài những thông tin lặp lại của bản tin tối hôm trước. Sau đó, khi đọc tờ tin tức buổi sáng, hắn phát hiện thấy một phụ mục nhỏ có thông tin về Lucas Davenport trên tờ báo của St. Paul, với một tấm hình nhỏ. Hạ thủ năm người á? Một tay viết trò chơi? Tuyệt vời. Chó điên xem tấm hình thật kỹ. Một tay cớm đáng gờm, hắn kết luận. Một tay khó chơi.

***

Chó điên hầu như không thể làm việc được trong suốt ngày hôm đó, hắn hấp tấp lướt qua đống hồ sơ giấy tờ về nhà đất và di chúc ở trên bàn mà hắn phụ trách hàng ngày. Hắn dành thêm một chút thời gian cho hai hồ sơ tội phạm nhỏ nhưng rồi cũng nhanh chóng gạt chúng sang một bên. Tội phạm là món ưa thích của hắn, nhưng hắn không giành được nhiều phi vụ liên quan đến

món này. Trong ngành luật của mình, Chó điên được công nhận là một chuyên gia xử lý thông tin, nhưng người ta cũng đồn rằng khả năng tranh tụng của hắn trước bồi thẩm đoàn là không hề tốt. Có cái gì đó… sai sai về con người hắn. Không ai nói toạc điều đó ra nhưng mọi người đều ngầm hiểu như vậy.

Chó điên sống một mình gần trường Đại học Minnesota ở một trong số bốn căn hộ của một tòa nhà xây từ hồi đầu thế kỷ đã được tu sửa lại và nâng cấp thành một tòa nhà mang dáng dấp đô thị. Hắn vội vã về nhà sau giờ làm để kịp xem chương trình thời sự lúc sáu giờ tối. Chẳng có thêm thông tin đáng giá nào, nhưng đài TV3 đã tung phóng viên đi khắp thành phố để đưa tin về phản ứng của cư dân trên các con phố. Đa số những người được phỏng vấn đều nói rằng họ chẳng việc gì phải sợ hãi và cảnh sát sẽ tóm được hắn.

Một tên cớm trong đội điều tra buột miệng nói ra rằng tên sát nhân để lại chữ ký tự nhận mình là "Chó điên" và ngay lập tức phóng viên truyền hình đã chộp lấy thông tin này. Và Chó điên thích điều đó.

Xem tin tức xong, hắn dành cả tiếng đồng hồ để dọn dẹp, sắp xếp lại căn hộ vốn đã rất ngăn nắp của mình. Hắn thường xem ti vi vào đêm khuya hoặc xem những băng phim thuê bằng chiếc đầu băng. Đêm đó, hắn không thể ngồi im được. Cuối cùng, hắn xuống phố, lang thang từ quán bar này sang quán bar nọ, len lỏi quanh những đám đông. Hắn thấy một người hóa trang thành James Dean trong một điệu disco rất thời trang. Đó là một chàng trai trẻ có mái tóc đen dài, bờ vai rộng, một chiếc áo khoác da màu đen trùm lên áo phông bên trong, một nụ cười thâm hiểm. Hắn ngồi tán phét với một cô nàng mặc chiếc váy ngắn màu trắng để hở chân tới tận bẹn, còn phía trên thì để trễ xuống tận núm ti.

Em nghĩ hắn ta nguy hiểm ư, hắn nghĩ về cô gái, đó chỉ là cái vẻ ngoài thôi. Anh đây mới là kẻ nguy hiểm thực sự. Em không thấy anh trong chiếc áo khoác thể thao với cái cà vạt đấy thôi, nhưng anh mới là kẻ duy nhất. Anh mới là KẺ DUY NHẤT.

Đã đến lúc bắt đầu một cuộc săn mồi mới. Đã đến lúc tìm kiếm con mồi. Sự thèm khát lại trỗi dậy trong thân xác hắn. Giờ thì hắn đã biết thói quen rồi. Cứ khoảng mười ngày hoặc hai tuần là hắn sẽ không thể chịu được nữa.

Đến giờ, hắn đã nếm mùi một cô nàng bán hàng, một em nội trợ, một ả cò đất. Giờ thử một con mồi khác tuýp đó thì thế nào nhỉ? Một con mồi thực sự khiến cho lũ cớm rối tung lên? Một gái điếm,

giống như ở Dallas? Không cần phải vội vàng, nhưng cái đó cũng đáng để cân nhắc.

Hắn đang phiêu diêu, đắm chìm vào những suy tưởng, thì một giọng nói réo tên hắn.

"Ê. Louie. Louie. Đằng này."

Hắn quay sang. Bethary Jankalo, Chúa giúp hắn rồi. Một đồng nghiệp của hắn. Cao, tóc vàng, hai chiếc răng cửa hơi nhô ra. Lắm mồm. Và, hắn biết rằng ả ta rõ ràng là có thể tiếp cận được. Ả đang ngồi trong vòng tay một gã trông có vẻ như là giáo sư, cao lớn, miệng ngậm tẩu thuốc, mắt khinh khỉnh nhìn hắn.

"Chúng tôi sẽ tới xem buổi khai trương Mélange," ả vừa nói vừa cười sặc sụa. Ả có cái miệng rõ rộng, lại còn tô son hồng cánh sen. "Đi cùng nhé. Vui lắm."

Chúa ơi, hắn nghĩ, ả ta là một luật sư cơ đấy.

Nhưng rồi hắn cũng đi theo họ, Jankalo liến thoắng cái miệng không ngừng, còn gã đi cùng thì cứ ngậm cái tẩu mãi, mà cái tẩu đó rõ ràng đã hết sạch thuốc rồi và rít lên những tiếng rè rè cứ mỗi lần gã hít hơi. Họ cùng sóng bước qua một dãy nhà, tới một phòng tranh nằm trong một tòa nhà gạch xám. Một đám người tụ tập trên vỉa hè phía trước. Jankalo rẽ lối đi qua đám đông, rướn vai đẩy người ta tránh ra như một tay hậu vệ môn bóng bầu dục vậy. Bên trong, các chuyên gia tuổi trung niên mang trên tay ly rượu vang trắng đi lại trong phòng tranh, mắt nhìn vô cảm vào những bức họa gắn thành hàng trên bức tường sơn màu vỏ trứng.

"Ai đánh rơi miếng bánh pizza thế nhỉ?" Jankalo lại cười sằng sặc khi ả ngắm nhìn bức họa đầu tiên. Gã đi cùng cau mày. "Đúng là đồ bỏ đi."

***

Một vài bức thì không phải vậy.

Chó điên chẳng hiểu gì về nghệ thuật; cũng chẳng quan tâm đến thứ ấy. Trên bức tường trong phòng làm việc, hắn treo hai bức tranh vịt mà hắn mua được từ cuộc triển lãm tem thư toàn liên bang hàng năm về các loài thủy điểu. Khi đó, người ta bảo hắn rằng đó sẽ là những món đầu tư tốt.

Giờ thì hắn đã sáng mắt ra. Thực sự, hầu hết các tác phẩm ở đây

đều rất tệ. Nhưng Larson Deiree cũng có những bức ảnh khỏa thân rất tuyệt được chụp trên những bối cảnh lạ mắt. Những cơ thể cô gái uốn éo được chụp ở các góc máy phô diễn sự khêu gợi dục vọng tột cùng cho đối tác, đó là những anh chàng mặc áo choàng với mũ rộng vành cùng giày mũi nhọn, khuôn mặt ngoảnh sang hướng khác như những kẻ xa lạ dị hợm. Sự chuyển giao quyền lực mà ở đó đàn bà chính là phần thưởng không cần phải bàn cãi. Chó điên cảm thấy phấn khích.

“Làm một ly rượu vang và bánh quy nhé, Louie,” Jankalo nói, tay đưa cho hắn một ly rượu vang màu vàng nhạt với một thếp bánh quy to như cái thẻ bài trong các sòng bạc vậy.

“Giống như kiểu ‘tôi tranh tụng ở tòa án tối cao với cái áo ngực mặc ở nhà’ ấy nhỉ?” Ả ta hỏi, mắt hướng vào bức tranh khỏa thân Deiree ngay sau lưng hắn.

“Tôi ….” Chó điên lúng búng tìm từ.

“Anh làm sao?” Jankalo nói. “Anh thích nó à?” “À …”

“Louie, anh đúng là tên biến thái,” ả nói, giọng lớn đến nỗi nghe như tiếng hét vào tai. Chó điên liếc nhìn xung quanh. Không ai chú ý đến cả. “Đó là kiểu đàn ông tôi thích.”

“Tôi thích điều đó. Đáng để tranh luận phải không,” Chó điên nói. Hắn cảm thấy ngạc nhiên với chính mình. Hắn còn chẳng cân nhắc những lời đó.

“Ôi, nhảm nhí, Louie,” Jankalo hét toáng lên. “Ông ta chỉ treo vài tấm hình hấp dẫn đó lên đây nhằm đẩy giá tranh của lão lên thôi.”

Chó điên quay đi. “Louie …”

Hắn nghĩ đến việc giết ả. Một khoảnh khắc thoáng qua, và hắn nghĩ đến điều đó.

Nó sẽ mang chút chất nghệ sĩ tự phát. Rõ rồi, theo cách nào đó, đúng phương châm mà hắn đặt ra là không tuân theo bất cứ dạng thức nào, vì việc đó không được tính toán hay lên kế hoạch. Sẽ rấtt là thú vị. Jankalo, hắn không mảy may nghi ngờ gì, sẽ phối hợp với hắn nhịp nhàng cho đến thời khắc con dao đâm vào. Hắn chợt cảm thấy như có cái gì đó đang dựng lên trong háng.

“Louie, anh đúng là gã khốn nạn,” Jankalo nói rồi bỏ đi. Ả ta đã nói, Louie, anh là kẻ biến thái … là loại đàn ông tôi thích. Một lời

đề nghị chăng? Nếu đúng vậy, hắn đã để cho cô ta nhử lâu quá rồi. Cô ta rảo bước về phía tay giáo sư kia. Chó điên không giỏi xã giao. Hắn xơi một miếng bánh quy rồi nhìn xung quanh, bất thần mắt hắn đối mắt trực diện với Carla Ruiz.

Hắn quay mặt đi.

Hắn không muốn đối mắt với cô ta. Chó điên luôn tin rằng tương tác bằng mắt nói: rằng có thể cô ta sẽ nhìn vào mắt hắn và bất chợt nhận ra. Cuối cùng, hắn và cô ta cũng vô tình đứng xích gần nhau.

Hắn lảng sang chỗ khác, đủ để quan sát cô ta qua khoảng không gian giữa những người khác. Vết cứa trên trán cô ta trông có vẻ tệ, vết bầm đang ngả sang màu vàng. Chính hắn cũng đang bị bầm trên người, những sọc xanh trên lưng và một cánh tay.

Có lẽ hắn nên quay lại tìm cô ta.

Không. Điều đó sẽ vi phạm quá nhiều quy tắc. Và sự thèm khát cô ta đã không còn nữa rồi.

Nhưng nó thật hấp dẫn để trả thù chứ không phải là cái khác, giống như với cô bé nông dân mà hắn đã thổi bay khỏi lưng ngựa. Ý nghĩ giết chóc khiến thể xác hắn râm ran như cơn ngứa, thôi thúc hắn chẳng khác nào ni-cô-tin trong thuốc lá thúc giục người ta châm lửa vào điếu thuốc sau nhiều ngày không hút.

Cơn thèm khát sẽ tăng dần lên. Cần phải bắt tay tìm mồi vào ngày thứ Hai thôi. Muộn nhất là khi ấy.

CHƯƠNG 9

Jennifer Carey nhìn anh chằm chằm từ trong bóng tối. “Gì vậy?” Anh hỏi.

“Gì là gì?”

“Em đang nhìn anh chằm chằm đấy.”

“Làm sao anh biết em đang nhìn anh? Anh đang nhìn chỗ khác cơ mà,” cô nói.

“Anh cảm nhận được.” Lucas rướn đầu lên để nhìn thấy cô. Cô ngồi dậy, nhìn xuống anh. Tấm chăn mỏng cho mùa thu đã tuột xuống tận hông cô và trong ánh sáng của ngọn nến bập bùng, làn da cô ánh lên một màu hồng ấm áp.

“Em đã ba mươi ba tuổi rồi,” cô nói.

“Ôi, Chúa ơi,” anh rền rĩ úp mặt vào gối.

“Em đang xin nghỉ phép với vai trò phóng viên. Em sẽ chỉ đi làm một nửa thời gian, trong vai trò sản xuất. Và em cũng viết lách tự do nữa.”

“Như thế em sẽ chết đói,” Lucas nói.

“Em đã có tiền tiết kiệm.” Giọng cô trầm xuống, đượm buồn. “Em đã làm việc từ lúc hai mươi mốt tuổi. Em có thêm tiền hỗ trợ từ người thân nữa. Em vẫn làm nửa thời gian với đài truyền hình mà. Em sẽ ổn.”

“Chuyện này là sao?”

“Đó là vì chiếc đồng hồ sinh học trên cơ thể em,” cô nói. “Em quyết định sẽ sinh con.”

Lucas không nói gì cả, cũng chẳng nhúc nhích. Cô cười toe toét. "À, anh chàng độc thân luôn lo lắng, anh đang tính đường chuồn rồi phải không?"

Lại thêm một khoảng im lặng kéo dài nữa. "Không phải vậy," cuối cùng anh nói. "Chỉ là đột ngột quá. Ý anh là... anh thực sự thích em. Em đang bỏ anh đấy à? Liệu anh có nên hỏi anh chàng may mắn đó là ai không?"

"Không. Xem này, em đã tính trước rằng anh sẽ không hứng thú hợp tác với kế hoạch nhỏ của em. Nhưng mặt khác, theo em thấy, sẽ khó mà có chuyện lúc nào em cũng có thể gặp được một gã thông minh, ngoại hình ổn, thẳng tính và còn độc thân. Em đã quyết định là em sẽ phải tự mình lo liệu mọi thứ, nếu anh hiểu ý của em là gì."

Lucas vẫn đang nằm ngửa, mắt nhìn đăm đăm lên trần nhà. Nhìn xuống anh, cô thấy cơ bụng anh thắt lại, ngực anh như nâng lên khỏi giường như thể anh đang bay, đầu nhô lên và đôi mắt mở to.

"Jennifer ..."

"Vâng. Em có thai rồi." Anh nằm phịch xuống gối. "Ồ."

Cô cười lớn. "Có lẽ anh là một trong những gã đàn ông buồn cười nhất mà em biết." "Vì sao vậy?"

"Em đã cố hình dung xem anh sẽ nói gì khi em nói điều đó ra. Em có thể tưởng tượng ra được mọi thứ trừ 'Ồ.'"

Anh lại ngồi dậy, khuôn mặt thực sự nghiêm trọng. "Chúng ta phải cưới nhau thôi. Luôn ngày mai. Anh có thể lo vụ thử máu..."

Cô lại cười lớn. "Chà! Davenport. Tỉnh lại đi. Em đâu có định cưới xin gì."

"Gì cơ?"

"Chỉ mấy phút trước, anh nói anh thích em, chứ có phải yêu em đâu. Đó là điều thứ nhất. Ngoài ra, em không muốn lấy anh."

"Jennifer ..."

"Nghe này. Lucas. Em cảm kích trước lời đề nghị của anh. Em không chắc là anh có thực hiện lời đề nghị đó hay không. Và anh chắc chắn sẽ là một ông bố tuyệt vời. Nhưng anh sẽ là một ông

chồng tồi tệ và em không thể chịu đựng được điều đó."

"Jennifer ..."

"Em đã nghĩ kỹ rồi."

"Thế còn anh thì sao, chết tiệt?" Anh nói, vứt phăng cái chăn xuống đất rồi vòng nằm bò lên người cô, hai tay anh nắm chặt và cô nằm duỗi ra. Bất chợt, lần đầu tiên trong đời, cô thấy sợ anh. "Đó cũng là con anh. Đúng không? Ý anh là, đó là của anh phải không?"

"Đúng."

"Và anh không muốn con của mình lớn lên trở thành một đứa con hoang chết dầm."

"Vậy anh định làm gì nào, đánh em cho tới khi em cưới anh à?"

Anh nhìn xuống nắm đấm của mình rồi bất chợt buông ra. "Không, tất nhiên là không rồi," anh nói nhẹ nhàng. Anh nằm vật ra bên cạnh cô.

"Nghe này. Em sẽ nuôi con," cô nói. "Nếu anh không muốn người ta biết đó là con anh, được thôi. Nếu anh không ngại, em rất mong có anh ở bên cạnh để đỡ đần em. Em sẽ ở lại đây, thành phố Đôi. Em đoán là anh cũng thế."

"Chắc rồi."

"Vậy chúng ta sẽ ở cùng nhau chứ."

"Không. Không thể chung giường hàng đêm được. Nghe này, anh nói cho em biết. Anh sẽ giành quãng thời gian chín tháng tới..."

"Bảy tháng."

"... bảy tháng để cố thuyết phục em cưới anh. Nếu em không đồng ý, em sẽ nghĩ sao về việc dọn về đây ở với anh?"

"Lucas, ngôi nhà này giống như cái phòng tập của đàn ông vậy. Anh có tất cả mọi thứ trừ cái bô của con nít."

"Nghe này. Anh sẽ nói cho em..."

"Lucas, chúng ta có hàng tháng trời để vạch ra những kế hoạch cụ thể. Và ngay bây giờ, em lại đang có hứng. Đó là vì phản ứng của

anh. Tốt hơn nhiều so với những gì em đã mong đợi."

Vài phút sau cô nói, "Lucas, anh không có hứng à?"

Và một thoáng sau cô từ bỏ. "Chẳng khác nào làm tình với khúc gỗ vậy. Một khúc gỗ ngắn. Chẳng có cảm xúc gì." Anh thậm chí chẳng cười. Anh nói, "Chúa ơi, vậy là tôi sẽ có một đứa con." Rồi anh vươn người sang và đặt một tay lên bụng cô. "Anh đã luôn ao ước có một đứa con. Có lẽ hai, hoặc ba." Anh nhìn cô. "Em có nghĩ liệu có thể là sinh đôi không nhỉ?"

***

Buổi sáng hôm sau, lúc Jennifer đang đứng ngắm mình trong gương treo phía trên chậu rửa thì Lucas đứng ở ngay cửa ngắm cô.

"Chưa thấy gì nhỉ," anh nói.

"Khoảng một tháng nữa sẽ bắt đầu thấy rõ," cô nói. Cô quay người về phía anh. "Em muốn có cuộc phỏng vấn với cô nàng Chicana đó."

"Sếp trưởng..."

"Em không quan tâm đến sếp anh. Em đã có thêm vài thông tin về cô ấy rồi và em sẽ thực hiện phỏng vấn với chừng đó nếu anh không sắp đặt giúp. Tối nay, ngày mai."

"Anh sẽ kiểm tra xem thế nào."

Cô nhìn lại vào gương và thè lưỡi ra. "Chuyện này chắc sẽ kỳ cục lắm," cô nói.

***

Vòi tắm vẫn đang chảy lúc Lucas đã mặc xong quần áo. Anh vội đi, tới cái điện thoại trong bếp, tìm số của Carla ở quyển sổ tay trong túi và bấm số. Vòi tắm cũng ngừng chảy ngay khi có người bắt máy.

"Carla à? Lucas đây."

"Dạ, chào anh. Chuyện gì thế ạ?"

"Bọn anh đang có chút sức ép phải tổ chức cuộc phỏng vấn với em. Một phóng viên của Đài TV3, Jennifer Carey đã có được những thông tin rò rỉ từ đâu đó. Cô ấy biết điều gì đó về em và việc lần ra

em chỉ còn là vấn đề thời gian. Có lẽ sẽ tốt hơn nếu chúng ta hành động trước và cho cô ấy một cuộc phỏng vấn khi mà ta vẫn còn đang kiểm soát được tình hình."

Một khoảng im lặng ở đầu dây bên kia. "Được ạ, nếu anh nghĩ vậy."

"Có lẽ là vào lúc chiều muộn hoặc đầu giờ tối. Anh sẽ báo lại với em sau."

"Em có cần gói ghém đồ đạc không?"

"Ồ … À. Em muốn anh nói với cảnh sát trưởng chuẩn bị khách sạn cho em ở hay em muốn căn nhà nhỏ của anh?"

"Căn nhà đó có được không ạ? Em thích ở gần hồ." "Vậy gói đồ đi. Tối nay ta đi."

Lucas gác máy rồi lại bấm số gọi trực tiếp cho Daniel. "Linda à? Tôi cần nói chuyện với sếp trưởng."

"Ông ấy đang khá bận Lucas ạ. Để em hỏi xem nhé." "Jennifer Carey nói rằng cô ấy sẽ bắt đầu đưa tin về người

sống sót."

"Giữ máy."

Jennifer bước xuống từ hàng lang, vừa lau tóc ướt của mình bằng một chiếc khăn tắm rồi lấy một chiếc bánh ra khỏi tủ lạnh.

Lucas lấy lòng bàn tay che ống nói trên điện thoại lại. "Có chuyện đang xảy ra," anh nói.

Cô ngừng nhai. "Chuyện gì ạ?"

"Anh không biết."

Jennifer kéo một chiếc ghế ở bàn ăn ra rồi ngồi xuống đó ngay khi Linda trở lại ở bên kia đầu dây. "Em sẽ nối máy cho anh," cô thư ký nói.

Gần như tức thì, giọng Daniel cất lên. "Lucas à? Tôi đang định gọi anh đây. Tốt nhất anh nên tới đây ngay đi."

"Chuyện gì xảy ra vậy?"

"Sloan đã thẩm vấn chị Rice về vụ khẩu súng rồi hả?" "Vâng, tôi đã

ở đó một lúc."

"Chị ta có nhắc đến một người bên phúc lợi. Sloan kết hợp với phỏng đoán của anh rằng thủ phạm có thể đã chọn nạn nhân trong toà án và rồi kiểm tra. Gã nhân viên phúc lợi này có rất nhiều thông tin trùng khớp trong hồ sơ. Hắn ta là đồng tính. Trùng độ tuổi và phom người. Nghe điều này nhé: hắn ta thích tranh ảnh. Sloan đã nịnh hót một người phụ nữ ở sở phúc lợi để moi tin về gã Smithe này và cô ta nói rằng hắn ta chỉ là kẻ bỏ đi. To lớn, điển trai, nhưng cái chính là cô ta có tới phòng tranh và thấy hắn ta ở đó với bạn trai của hắn. Sloan đã gọi cho Ruiz để kiểm chứng và Ruiz cũng ở đó trước khi bị tấn công một tuần."

"Chết tiệt." Lucas nghĩ một thoáng. "Tôi không chắc." "Gì?"

"Giữ máy một lát nhé. Jennifer đang ngồi ở đây." Lucas lại lấy tay che ống nói. "Em quay lại phòng tắm và đóng cửa giùm anh với."

"Này ...."

"Xin đừng gây thêm rắc rối cho anh, Jennifer, được không?

Đây là cuộc gọi riêng tư. Chúng ta sẽ phải đặt ra vài quy tắc sau, nhưng ngay bây giờ thì ..."

"Được rồi." Cô đứng dậy rồi lảng ra khỏi phòng xuống hành lang rồi anh nghe thấy tiếng cửa đóng phía sau cô.

Anh bỏ tay khỏi ống nói điện thoại.

"Tôi kêu cô ấy trở lại phòng tắm rồi. Cô ấy cáu lắm... Đó. Cửa đóng rồi. Tôi nói cho anh biết điều này, thưa sếp, như thế thì dễ không tả nổi. Thằng khốn đó quá thông minh để có thể bị tóm kiểu này. Và một tuần thì quá ngắn để hắn theo dõi tình hình Ruiz cho vụ tấn công."

"Thì rõ rồi, nhưng chúng ta tóm được hắn chẳng phải do sự tình cờ ngẫu nhiên đó sao. Hắn không tính được là để mất khẩu súng."

"Và rồi tại sao trên súng không có dấu vân tay nào? Hắn dùng găng tay để lên đạn cái thứ chết tiệt đó."

"Đúng, nhưng tôi cá là hắn ta đã không biết khẩu súng đến từ đâu – và rồi chúng ta lần ra dấu vết đó. Và hắn ta gay nữa. Tất cả các bác sĩ tâm lý đều nói rằng chính là hắn."

Lucas nghĩ về điểm đó. “Cũng có lý.” Anh thừa nhận. “Được rồi. Có vẻ như hắn đáng để được kiểm tra thử xem.”

“Chúng ta không muốn làm um mọi thứ lên. Tôi nghĩ là chúng ta cần anh … thực hiện vài chiêu trò với hắn.”

“Được thôi.” Daniel muốn anh đột nhập vào nhà hắn. “Nghe này. Carey muốn phỏng vấn Ruiz, tôi nghĩ là tôi nên sắp xếp chuyện đó. Chuyện đó sẽ ngăn cô ta khỏi thứ chúng ta vừa bàn.”

“Ruiz nghĩ sao về việc đó?”

“Cô ấy có vẻ sẵn sàng. Hoặc tôi sẽ thuyết phục cô ấy chấp nhận. Chúng ta sẽ sắp xếp theo cách mà tôi và anh đã bàn với nhau. Chuyện này sẽ khiến cho cánh truyền thông bận rộn trong khi chúng ta lo vụ Smithe.”

“Vậy làm đi. Và tới đây luôn nhé. Chúng ta sẽ gặp nhau lúc mười giờ.”

“Đi ngay đây,” anh nói to. Anh bước ra ngoài hành lang và để ý thấy cửa nhà tắm đang mở. Anh bước nhẹ nhàng tới phòng ngủ và đẩy cánh cửa mở toang. Jennifer đang vặn cái ống nói trở lại.

“Cho em thêm một phút nữa,” cô nói. Đó không phải là một lời xin lỗi.

“Chết tiệt, Jennifer,” Lucas hét lên đầy giận dữ.

“Em không nhận lệnh về vấn đền liên quan đến đưa tin. Không phải từ cớm,” cô nói, vừa vặn chặt ống nghe và đặt điện thoại trở lại giá.

“Chúng ta phải đặt ra vài quy tắc thôi,” anh nói, tay chống lên hông. “Em đã nghe được những gì?”

“Anh có một nghi phạm. Hắn ta đồng tính. Thế thôi. Và về Ruiz nữa.”

“Em không được dùng những thứ đó.” “Đừng nói với em…”

“Có thể em nghĩ rằng nghe lén cuộc trò chuyện riêng tư của người khác là việc của những kẻ săn tin thực thụ, nhưng chắc luật sư của em không nghĩ đơn giản như thế đâu. Hoặc ngay cả với đài truyền hình, sau khi họ nghĩ kỹ về chuyện đó. Uỷ ban truyền thông bang thế nào cũng sẽ có vài lời về chuyện đó. Và để anh nói

cho em biết sự thật nhé, điều mà anh đang nghĩ đến là cái gã đồng tính đó không phải là thủ phạm đâu.

Nếu đúng không phải anh ta và em cố tình tìm cách vạch tội người ta, có lẽ anh ta sẽ là ông chủ mới của đài nhà em sau vụ kiện tụng vì tội phỉ báng đấy."

"Em sẽ nghĩ về việc đó."

"Jennifer, nếu chúng ta có con với nhau, thì chúng ta không thể tiếp tục trò chơi đấu trí kiểu này được nữa. Anh phải tin tưởng được em. Trong những vụ án mà anh đang phá, em chỉ sử dụng những thông tin anh nói thôi thì mới ổn."

"Em không thỏa thuận kiểu đó đâu."

"Hoặc là em làm thế hoặc là chúng ta sẽ gặp rắc rối. Chúng ta sẽ ngồi quanh và ngại ngần không dám nói chuyện với nhau. Ngoài ra, việc đó chỉ áp dụng cho những vụ án mà anh phụ trách mà thôi."

Cô suy tính đắn đo. "Chúng ta sẽ tìm ra cách," giọng cô đầy vẻ thờ ơ. "Em không thể bọc lót cho anh được. Nếu em có được thông tin từ nguồn khác, em sẽ sử dụng nó."

"Thế cũng được."

"Sẽ không phải là vấn đề gì quá lớn khi em bắt đầu chuyển sang vai trò sản xuất chương trình," Jennifer nói. "Em sẽ phụ trách những vấn đề dài hơi hơn. Không liên quan gì tới cảnh sát cả."

"Như thế sẽ tốt hơn cho cả hai chúng ta. Nhưng còn về việc này thì sao? Em sẽ tạm thời chưa khui ra chứ?"

"Thế cô Ruiz kia thì thế nào?"

"Anh đã gọi cho cô ấy khi nãy, lúc em đang tắm. Cô ấy đồng ý tham gia. Chúng ta có thể sắp xếp phỏng vấn vào tối nay. Em nghe Daniel nói rồi đấy, cứ làm đi."

Jennifer đắn đo một hồi rồi cuối cùng gật đầu. "Được rồi.

Chốt. Em sẽ hoãn việc đưa tin về nghi phạm miễn em là người đầu tiên có thông tin, nếu có thông tin mới."

"Anh hứa là anh sẽ chia sẻ với em cái đó." "Chiết tiệt, Lucas …"

“Jennifer ….”

“Chuyện này sẽ rất khó khăn,” cô nói. “Thôi được. Tạm thời lúc này. Em sẽ báo trước với anh nếu em đổi ý.”

Anh gật đầu. “Anh sẽ gọi lại cho Ruiz để sắp xếp thời gian cụ thể.”

***

“Tên của anh ta là Jimmy Smithe,” Anderson cho anh biết trong lúc hai người cùng bước xuống sảnh để tới phòng họp. “Tôi đã lấy hồ sơ thông tin cá nhân của anh ta từ máy tính rồi đối chiếu với hồ sơ tâm lý mà các bác sĩ tâm lý đã thiết lập và những thông tin mà chúng ta xây dựng được. Có một số điểm trùng khớp.”

“Thế còn những chỗ không khớp thì sao?” Lucas hỏi. “Có phải anh ta tới từ vùng Tây Nam không?”

“Không. Những gì tôi biết là anh ta được sinh ra và lớn lên ở đây, tại Minnesota, theo học ở trường Đại học Michigan, làm việc ở Detroit và New York một thời gian rồi sau đó lại quay về đây làm trong sở phúc lợi xã hội.”

“Anh kiểm tra hồ sơ dân sự chưa?”

“Chẳng có gì nghiêm trọng. Lúc mười tám tuổi, cảnh sát

Stillwater có ghi vé phạt anh ta vì tội sở hữu một ít cần sa.” “Thế còn lý lịch công việc ở bên phúc lợi thì sao?”

“Sloan nói lý lịch của anh ta khá đẹp. Anh ta đồng tính, bình thường, không che giấu nhưng cũng không khoe mẽ. Anh ta thông minh. Anh ta hoà đồng với những đồng nghiệp khác và cả những đồng nghiệp nam. Anh ta chuẩn bị được cất nhắc lên làm giám sát.”

“Tôi cũng không biết nữa, anh bạn à. Hồ sơ nghe chưa đủ thuyết phục.”

“Anh ta rõ ràng là rất cường tráng. Anh ta có thể đối kháng một chọi hai được đấy.”

***

Khi Lucas và Anderson đến, Daniel đang bàn việc với tám cảnh sát khác ở trong phòng.

“Tôi không muốn bất cứ lời nào lọt ra khỏi căn phòng này,” ông ta nói. “Chúng ta phải giám sát chặt chẽ gã này mà không để ai biết được.”

Ông ta chọc mạnh một ngón tay vào Sloan.

“Anh lo ở khu dân cư. Nói với họ rằng đó là một cuộc điều tra an ninh cho việc đề bạt thăng tiến cho công việc. Nếu cần chứng minh, tôi sẽ vẽ ra một vài thứ nhảm nhí như cán bộ liên lạc giữa cảnh sát với cộng đồng người đồng tính về các vấn đề liên quan AIDS và các vấn đề khác. Những gì cảnh sát có thể làm để hỗ trợ, đưa ra lời khuyên xử lý vấn đề nhạy cảm, đại loại thế. Họ sẽ tin thôi.”

“Được.” Sloan gật đầu.

“Thực ra, đó không phải là một ý tồi,” Lucas nói.

“Chúng ta đã có đủ những người đồng tính rồi, không cần phải tìm bên ngoài,” Daniel nói. Ông ta lại chọc một ngón tay vào Anderson. “Tìm tất cả những gì có thể và kiểm tra chéo với những nạn nhân khác. Chúng ta có hắn từ vụ của Ruiz. Cần xác định xem có thông tin nào khớp với các vụ khác không.” “Nào, các anh,” ông ta nói với sáu thám tử còn lại, “sẽ giám sát mọi động tĩnh của hắn. Cứ hai người một, thay phiên suốt hai mươi tư giờ. Làm việc thêm giờ, không vấn đề gì. Nếu thấy bất cứ vụ nào kiểu như một quý bà 80 tuổi đang bị chơi tập thể, chỉ việc gọi báo về là xong, không cần quan tâm tiếp. Không được rời mắt khỏi thằng khốn đó. Các anh hiểu chứ? Smithe là ưu tiên duy nhất. Và tôi muốn kiểm tra địa điểm cứ mỗi mười lăm phút. Gọi cho Anderson vào ban ngày, cho sĩ quan trực vào ban đêm.”

“Ông chồng tôi sẽ thích điều này lắm đấy,” một nữ cảnh sát lẩm bẩm.

“Mẹ cái ông chồng nhà cô đi.”

“Tôi đâu muốn vậy,” cô nói. “Nhưng tại người ta cứ xếp lịch ca đêm cho tôi đấy chứ.”

***

Khi buổi họp kết thúc, ông ta yêu cầu Lucas ở lại. “Anh xử lý xong vụ cô Ruiz rồi chứ?”

“Vâng. Tôi đã nói chuyện với cô ấy ngay trước khi vào đây. Sẽ tiến

hành tối nay, ở chỗ cô ấy. Sáu giờ. Cô ấy sẵn sàng tham gia nếu việc đó có ích và chuyện này sẽ làm cho Carey bớt hấp tấp đi."

"Tôi mong là thằng bé của anh sẽ không gặp phải rắc rối gì với ả đó."

"Chuyện đó vẫn trong tầm kiểm soát," Lucas nói. "Tôi sẽ rỉ tai cánh báo viết với truyền hình rằng anh sẽ tổ chức một cuộc họp báo. Và tôi sẽ nói với mấy tờ báo thực hiện cuộc phỏng vấn cùng lúc với Carey. Chúng tôi sẽ trở lại đây cho cuộc họp báo lúc chín giờ. Sau đó, tôi sẽ về căn nhà gỗ của tôi vài ngày. Tôi vẫn còn vài ngày phép nữa."

"Chúa ơi, đây đâu phải lúc đi nghỉ phép."

"Tôi đã lo sẵn mọi chuyện rồi. Tôi sẽ để lại số máy liên hệ khẩn cấp của tôi cho chỉ huy trực ca trong trường hợp anh cần gặp tôi gấp."

"Được thôi, còn tối nay nhớ chuẩn bị cho Ruiz để cô ấy phối hợp thật ngon lành cái đã, được chứ? Anh biết làm thế nào mà." Daniel ngả người trên ghế, gác một chân lên bàn, ngước nhìn bức tường treo đầy ảnh và đổi chủ đề. "Anh biết chúng ta cần gì rồi đấy."

"Vâng."

"Tôi sẽ bảo Anderson cập nhật thông tin địa điểm cho anh. Chúng ta đều biết hắn sống một mình. Một ngôi nhà nhỏ dưới hồ Harriet."

"Không xa chỗ làm việc của Lewis. Chị nhân viên môi giới nhà đất."

"Tôi đã nghĩ tới chuyện đó," Daniel nói. "Nhưng hắn ta không mua căn nhà đó từ văn phòng Lewis."

"Nghe này. Đừng để lộ ra ngoài những thông tin này nhiều quá, được chứ? Ý tôi là từ góc độ cá nhân anh," Lucas nói. "Nếu cần phải tiết lộ cho cánh truyền thông thì hãy nói là anh đang điều tra một nghi phạm, nhưng anh chưa thấy đủ bằng chứng thuyết phục."

"Anh không tin là hắn à?" "Tôi có cảm giác rất tệ."

"Chiều nay anh cố tìm ra thêm cái gì đó được không?

Điều đó có thể cho chúng ta thêm gì đó." "Tôi sẽ cố thử thế nào."

Không ai nói thêm điều gì về công việc mà rõ ràng họ đang dậm chân tại chỗ.

***

Từ văn phòng của mình, Lucas gọi điện cho các tờ báo và đài truyền hình, rỉ tai với các bạn bè của mình rằng Daniel sẽ triệu tập một cuộc họp báo. Anh nói riêng với hai người phụ trách biên tập của hai tờ báo và gợi ý rằng họ nên điều một phóng viên lanh lợi ở lại vào cuối buổi, vì rằng họ sẽ thu lượm được thông tin gì đó cho một bản tin nhanh ngày hôm sau vào lúc sáu giờ sáng.

Làm xong việc đó, anh gọi cho Anderson để lấy số điện thoại và địa chỉ nhà của Smithe rồi tìm trên bản đồ. Anh biết rõ khu đó. Anh suy nghĩ một phút, liếm môi, rồi mở ngăn bàn dưới cùng, với tay sâu vào trong, lấy ra một thiết bị phá khóa. Nó chạy bằng pin, có hình dạng tương tự nhưng kích thước chỉ bằng một nửa chiếc khoan điện, có hai cái ngạch chĩa ra ở nơi lẽ ra sẽ cắm mũi khoan. Một cái ngạch thẳng tưng còn một cái uốn cong. Anh xoáy cái nắp ra, đảo ngược pin sang chế độ làm việc rồi siết cò. Cái mũi chạy rè rè một chặp thì anh nhả tay ra rồi thở phào nhẹ nhõm.

***

Căn nhà của Smith có màu vôi vữa trắng đục với bãi cỏ vuông vắn như con tem bưu chính. Những cây bách xù cao đến bốn mét rưỡi đứng sững hai bên lối đi bằng bê tông dẫn tới cửa trước. Thi thoảng mới có một vài người qua lại trên những con phố vắng lặng xung quanh. Lucas lượn qua lượn lại hai lần rồi đánh xe tới một bốt điện thoại. “Anderson.”

“Davenport đây. Smithe đang ở đâu?”

“Vừa có cuộc gọi báo về. Anh ta đang ở phòng làm việc.” “Cảm ơn.”

Tiếp theo, anh bấm số nhà của Smithe rồi cứ để điện thoại đổ chuông. Sau khoảng ba mươi hồi, anh lấy ra một chiếc kìm cắt thép từ ngăn chứa đồ khoang lái, nhìn xung quanh, cắt cái ống nghe ra rồi để nó xuống sàn xe. Nếu cái ống không còn ở trên giá, một người đi đường nào đó có thể sẽ đặt nó lại giá treo và như thế cuộc gọi sẽ bị ngắt.

Đậu chiếc xe Porsche phía ngoài nhà Smithe thì sẽ rất gây chú ý. Lucas bèn vòng xe đậu cách đó một dãy nhà và đi bộ về phía nhà Smithe, cái mở khoá ở trong túi. Một cậu nhóc đang đạp xe dọc theo con phố, Lucas đi chậm lại để cho cậu bé vượt qua. Đến nhà

Smithe, Lucas rẽ vào và đi thẳng tới bậc thềm mà không nhìn ngó xung quanh nữa.

Đứng ngay dưới hiên cửa trước, anh có thể nghe thấy tiếng chuông điện thoại đang reo. Ổ khóa vẫn còn nguyên vẹn, ở trên một chiếc cửa có lẽ được làm từ hồi thập niên năm mươi. Cái dùi điện mở được ổ khóa trong chưa đầy một phút. Lucas nắm tay lại rồi đẩy cửa mở, thò đầu vào trong.

"Ê, cậu ơi," anh gọi với vào trong. Anh huýt sáo. Chẳng có gì cả. Anh bước vào trong rồi đóng cửa lại.

Căn nhà tĩnh lặng và có mùi hóa chất thoang thoảng. Gì thế nhỉ? Véc-ni chăng? Sáp. Lucas lướt nhanh và quan sát tầng trệt một lượt, rồi mới dừng lại chỗ để điện thoại để ngắt chuông.

Phòng khách chỉ có ít đồ đạc nhưng rất có gu, với một bộ ghế bành quá khổ cùng một chiếc bàn cà phê có mặt bằng kính và thân bàn hình giọt nước từ thập niên năm mươi. Bếp là một căn phòng đầy nắng dễ chịu với gạch lát màu vàng và nửa tá bồn hoa để ngay bậu cửa sổ. Có một phòng tắm với một bồn tắm bằng gang, phòng ngủ nhỏ với một chiếc giường đôi được đẩy vào một góc, một tủ kéo nhiều ngăn trống không, một bàn và một ghế, có vẻ được sử dụng làm văn phòng kiêm phòng ngủ cho khách. Anh kiểm tra ngăn kéo bàn làm việc thì thấy các hóa đơn, các báo cáo tài chính, bản sao biên lai thuế thu nhập cá nhân.

Phòng ngủ chính đã được sửa sang thành phòng giải trí với một bộ loa cao chừng mét rưỡi, một chiếc ti vi hai mươi bảy inch đối diện với một chiếc ghế bành dài thoải mái. Trên một bức tường, các tấm hình được treo thành hàng ngay ngắn. Trong một tấm hình, Smithe đứng cạnh một cặp vợ chồng lớn tuổi đang mỉm cười mà Lucas nghĩ chắc là bố mẹ anh ta. Một tấm hình khác, Smithe đứng cùng hai cậu thanh niên khác với nhiều nét giống nhau, chắc là anh em; cả ba đều mặc đồng phục đấu vật trường trung học, khoe cơ bắp trước ống kính. Một tấm hình khác là Smithe cùng bố xúc cỏ khô từ máng. Rồi Smithe tay cầm bằng tốt nghiệp. Và những tấm hình Smith chụp cùng với một người đàn ông khác trên những con phố ở New York, tay hai người vòng qua eo nhau.

Phòng ngủ ở đâu? Lucas đi theo hành lang, thấy một cầu thang đi lên. Phòng ngủ chạy dọc theo chiều dài căn nhà, nổi bật nhất là chiếc giường mét tám vẫn còn lộn xộn chăn gối từ đêm hôm trước. Quần bò, quần lót, các thứ quần áo khác vứt lung tung

xung quanh và trên các ghế. Trên kệ sách có vài cuốn, chủ yếu là khoa học viễn tưởng và tuyển tập vài cuốn tạp chí đồng tính. Lucas nhìn vào chiếc tủ ngăn kéo. Chìa khóa, nước hoa, một cái kẹp tiền có huy hiệu Ducks Unlimited, một hộp trang sức nhỏ, một tấm hình có Smithe và một anh chàng khác, cả hai cùng cởi trần, tay khoác vai nhau.

Lucas mở ngăn kéo trên cùng ra. Bao cao su. Hai hộp. Một hộp loại dầu trơn, một hộp loại không trơn. Cả hai hộp đều đã dùng hết một nửa. Anh lấy một cái có dầu trơn rồi nhét vào túi quần. Xem nốt những thứ khác trong ngăn bàn: một tập thư từ một người đàn ông tên Rich, được buộc lại với nhau bằng dây nịt. Lucas xem hai lá thư: những lời yêu đương từ một người tình cũ. Không đe doạ, không trách móc.

Anh kiểm tra tủ đựng đồ. Giày thể thao, năm đôi. Adidas, Adidas, Adidas, Adidas và Adidas. Không có đôi Nike Airs nào. Anh đi xuống tầng vào nhà tắm. Tủ thuốc có bốn lọ thuốc theo danh mục kê đơn: hai lọ penicillin, một lọ đã hết hạn, một lọ thuốc giảm đau liều nhẹ, một lọ thuốc mỡ nhỏ xíu để bôi mắt.

Anh đi qua bếp, tới cầu thang rồi xuống tầng hầm. Tầng hầm chưa hoàn thiện. Một giá súng với ba khẩu súng ngắn. Phòng hậu: tạ. Một bộ đầy đủ, với một ghế nâng tạ đa năng. Những bức ảnh của các tay cử tạ bôi dầu bóng đang thực hiện các cử động tập tạ. Một lịch tập thủ công, với dấu tick ở bên cạnh những ngày trong tuần mà bài tập được hoàn thành. Anh ta không bỏ sót nhiều ngày cho lắm.

Trở lại phòng chính. Một chiếc tủ ngăn kéo. Thêm súng chăng? Lucas soát qua một lượt, chẳng có gì khác ngoài các dụng cụ. Anh đi lên tầng, qua phòng khách. Hai bức tranh rất đẹp, vẽ bằng chì than, những cô gái khỏa thân uốn éo. Anh liếc nhìn đồng hồ: đã vào nhà chín phút rồi.

Trở lại phòng làm việc. Mở các ngăn kéo. Giấy tờ tài chính, thư từ. Chẳng có gì đáng chú ý. Mở chiếc máy tính IBM. Chương trình soạn thảo văn bản. Các ổ đĩa lưu trữ bình thường. Thư, các trao đổi kinh doanh. Smithe làm việc ở nhà. Không có cái gì giống như nhật ký.

Kiểm tra lần cuối. Xem lại các bức hình ở phòng giải trí. Thỏa mãn, Lucas nghĩ. Anh ta trông có vẻ giống như vậy.

Kiểm tra thời gian. Mười bảy phút. Lượn thôi.

***

Anh tạt qua văn phòng Daniel. “Thế nào?” Daniel sốt ruột hỏi.

Lucas thò tay vào túi, lấy ra chiếc bao cao su dầu trơn rồi ném lên bàn. Daniel cúi xuống nhìn mà không sờ tay vào, rồi nhìn lên.

“Share,” ông ta đọc trên vỏ bao. Ông ta ngước nhìn Lucas. “Trong sổ tay có một danh sách mà phòng thí nghiệm lập ra, các loại bao cao su sử dụng loại dầu bôi trơn mà họ tìm thấy trong người các nạn nhân.”

“Đúng rồi.”

“Cái này có nằm trong danh sách đó không?” “Có.”

“Chết tiệt. Chúng ta có gì để có thể làm căn cứ xin trát không?”

“Sẽ chưa đủ thuyết phục.”

Daniel với người ra và nhấn một nút gọi nội bộ.

“Linda, liên lạc thám tử Sloan tới đây cho tôi. Thám tử Anderson ở phòng tội phạm giết người có thể liên lạc được với anh ta. Tôi muốn nói chuyện với anh ta ngay bây giờ.”

Ông ta bỏ tay khỏi nút điện thoại rồi nhìn Lucas. “Có phát hiện ra vấn đề gì ở đó không?”

“Không.”

“Tôi không muốn anh xuất hiện trên truyền hình trong vài ngày tới. Tránh xa vụ họp báo này phòng khi có ai đó đã nhìn thấy anh trên đường.”

“Được thôi. Nhưng tôi đã đột nhập một cách nhanh gọn và sạch sẽ mà.”

“Chúa ơi, nếu gã này đúng là thủ phạm, chúng ta sẽ được tiếng tốt. Ở Los Angeles, người ta truy lùng tội phạm hàng năm trời, mà một vài tên trong số đó họ còn không bắt được Daniel đưa tay lên vuốt ngược mái tóc. “Chắc đúng là hắn rồi.”

“Đừng nghĩ như vậy,” Lucas nói, giọng sôi nổi. “Hãy tỉnh táo. Khi chúng ta quyết định ra lệnh bắt ai đó, truyền thông sẽ làm ầm lên. Nếu không phải hắn ta, ông sẽ bị treo lên một cành cây sắp gãy. Treo vào hòn bi ấy. Nhất là với chính trị đồng tính ở nơi này.”

“Được rồi, được rồi,” Daniel thốt lên với vẻ không hài lòng. Ông ta vung tay lên như thể để xua đám ruồi muỗi. Điện thoại nổ chuông, ông ta chộp vội lấy nó.

“Ừ, chúng tôi đang đợi sẵn đây.” Ông ta nhìn Lucas, miệng ra dấu “Là Sloan.” “Anh đã kiểm tra danh sách những căn nhà mà Lewis bán chưa? … Ừ. Bao nhiêu? … Thế còn ngày tháng thì sao?… Ừ. Được rồi. Cứ bám ở đó đi, kiếm càng nhiều thông tin càng tốt. Hỏi cái gã bạn trai của cô ta ấy xem là họ tới những quán bar nào và chúng ta sẽ phối kiểm với Smithe… Ừ. Chúng ta có thể sẽ có lệnh bắt… Gì?… Đợi một chút.”

Daniel quay sang Lucas.

“Sloan nói ngày mai là lịch thu rác. Anh ta hỏi anh ta có nên lấy túi rác nhà Smithe không nếu hắn có đi đổ rác.”

“Ý hay đấy. Chuyện đó không phạm pháp; chúng ta sẽ không cần lệnh bắt. Nếu có thể tìm thấy cái gì đó, nó có thể làm căn cứ cho lệnh bắt.”

Daniel gật đầu rồi quay lại điện thoại. “Lấy túi rác nhé, được chứ. Anh làm tốt lắm… Ừ.” Ông ta đập mạnh cái điện thoại xuống giá.

“Lewis bán một căn nhà cách đó một dãy. Bảy tuần trước khi cô ta bị giết.”

“Ồ, ông ạ, tôi không chắc…”

“Đợi đã, nghe này. Sloan đang thẩm vấn mấy người ở khu đó. Smithe là một tay chạy bộ và hắn ta chạy quanh một dãy nhà gần như mỗi tối mùa hè. Qua chính căn nhà mà cô ta đã bán.”

“Cái đó cũng kém thuyết thục.”

“Lucas, nếu chúng ta có thêm một bằng chứng, bất cứ cái gì đó, tôi sẽ đi xin lệnh bắt. Chúng ta có Laushaus bên tòa án, anh ta sẽ cấp cho chúng ta lệnh khám, kể cả khám cái quần lót của thống đốc. Khi ông ta mặc nó.”

“Tôi không lo về cái lệnh khám xét đó. Tôi lo về phản ứng.” “Tôi sẽ xử lý. Chúng ta sẽ cẩn thận.”

Lucas lắc đầu. “Tôi không biết. Tôi có cảm giác rằng tất cả mọi người hình như đều đang chạy về cùng một hướng.” Anh liếc nhìn đồng hồ. “Tôi cần gọi vài cuộc để chuẩn bị cho buổi phỏng vấn với

Ruiz. Cứ bình tĩnh, được chứ?"

***

Lucas gọi điện cho tổng biên tập tờ báo Pioneer Press: "Wally à? Lucas Davenport đây."

"A, chào Lucas, cái búa rìu thế nào rồi?"

"Từ hay đấy, Wally. Anh nghe chuyện đó ở đâu vậy?" "Tôi nghĩ là đám lợn nói như vậy đó. À quên, xin lỗi. Ý tôi là đám cảnh sát. Đang cố tỏ ra thân thiện thôi mà."

"Rồi. Anh có thể gọi phóng viên của anh tới gặp tôi trước trụ sở cảnh sát St. Paul được không, xem nào, vào khoảng sáu giờ tối nhé?"

"Vấn đề gì à?"

"À, nói thật nhé, bên tôi có một người sống sót sau vụ tấn công của Chó điên và chúng tôi chuẩn bị công bố tin đó."

"Chà. Đợi chút."

Rồi một chuỗi những từ ca thán thì thào phát ra từ phía đầu dây bên kia, rồi có một giọng nói khác, phụ nữ. Denise Ring, biên tập viên thành phố.

"Lucas à, Denise đây. Người phụ nữ đó đến từ đâu vậy?" "Chào Denise, cái búa rìu thế nào rồi?"

"Gì cơ?"

"Wally vừa hỏi tôi xem cái búa rìu thế nào rồi. Tôi nghĩ đó là ngôn ngữ của cánh nhà báo."

"Đậu xanh nhà anh, Lucas. Cả Wally nữa. Cô gái sống sót này là thể quái nào?"

"Chúng tôi có một người sống sót. Chúng tôi đã dấu đi vì còn nhiều chuyện phải nói với cô ta. Rồi Jennifer Carey phát hiện ra..."

"Từ anh à?"

"Không. Tôi không biết cô ấy moi tin đó từ đâu ra. Cảnh sát St. Paul, tôi nghĩ vậy."

“Anh lên giường với cô ta mà.”

“Chúa ơi, người ta đọc trộm thư của tôi hay sao ấy nhỉ?” “Mọi người đều biết mà. Ý tôi là, chúng tôi đều đoán nó là vấn đề thời gian thôi. Cô ta là ả gái độc thân cuối cùng của cái thành phố này. Hoặc là anh tán cô ta, hoặc là đi tán gái bang khác.”

“Nghe này Denise, cô có muốn có câu chuyện này không thế?”

“Chà! Đừng có xúc động thế chứ.”

“Jennifer nói cô ấy sẽ đưa tin chuyện đó, bất chấp chúng tôi có hợp tác hay không, vì thế mà chúng tôi đã trao đổi với cô gái kia và cô ấy nói cô ấy sẵn sàng xuất hiện. Jennifer muốn phỏng vấn và phát sóng độc quyền, nhưng Daniel nói không. Ông ấy kêu tôi gọi cho bên cô và Star Tribune, đó là những gì mà tôi đang làm đây.”

“Sáu giờ hả? Cammeretta sẽ tới đó. Thế còn hình ảnh minh họa thì sao?”

“Cử người chụp hình tới. Jennifer có máy quay.”

“Đấy có phải là những gì mà cuộc họp báo lúc chín giờ sẽ đề cập tới không?”

“Chuẩn đấy. Cô gái sống sót kia sẽ xuất hiện trước truyền thông và các đài truyền hình khác, nhưng bên cô và TV3 và Strib sẽ có những thông tin độc quyền từ cuộc phỏng vấn lúc sáu giờ.”

“Chẳng có gì là độc quyền cho chúng tôi. Jennifer sẽ có mọi thông tin trước.”

“Nhưng không nhiều...”

“Và bên Strib cũng có ở đó nữa.”

“Nhưng tôi chắc là bên cô sẽ làm tốt hơn chứ?”

“Chúng tôi lúc nào chả hơn,” Ring nói. “Được rồi. Sáu giờ. Anh nói tên cô ấy là gì nhỉ?”

Lucas bật cười. “Susan B. Anthony. Đợi đã. Hình như tôi nhầm. Tôi chỉ biết chắc là lúc sáu giờ thôi.”

“Gặp anh sau vậy,” Ring nói.

Lucas ấn nút ngừng cuộc gọi rồi quay số gọi Star Tribune, lặp y

nguyên câu chuyện cho người phụ trách biên tập, rồi anh gọi điện cho Carla.

“Anh sẽ tới chứ?” Giọng Carla lo lắng.

“Đúng. Anh sẽ tới chỗ em khoảng năm giờ rồi chúng ta bàn xem em sẽ nói những gì. Khi đến giờ, anh sẽ quay lại với họ. Khoảng sáu giờ. Sẽ có Jennifer Carey của Đài TV3, một người quay phim, hai phóng viên báo viết và hai người chụp hình. Anh biết tất cả bọn họ, đều là những người tốt. Chúng ta sẽ ngừng phỏng vấn lúc bảy giờ. Sau đó, chúng ta ra ngoài ăn gì đó rồi đến đây, Minnepolis, cho cuộc họp báo. Chúng ta sẽ nói về việc đó trên đường tới đây.”

“Vâng. Vậy em sẽ chỉnh trang một chút. Còn gì nữa không anh?”

“Mặc chiếc áo cánh trơn màu thôi nhé. Đừng mặc màu vàng. Xanh nhạt cũng được nếu em có cái nào màu đó. Quần bò là ổn. Đừng trang điểm. Thoa son môi nhẹ thôi. Jennifer khá là tốt tính. Em sẽ ổn thôi.”

***

“Tôi là Jennifer Carey. Chị khỏe chứ?” “Tôi ổn. Tôi đã thấy chị trên bản tin …”

Lucas nhìn họ nói truyện trong khi người quay phim của Jennifer, hai phóng viên báo viết và hai thợ ảnh tò mò nhìn quanh studio. Jennifer quan sát kỹ khuôn mặt Carla, để ý từng phản ứng trên khuôn mặt cô, mỉm cười và khuyến khích cô kể chuyện.

“Được rồi, mọi người nghe này,” cuối cùng Jennifer nói và quay sang các phóng viên. “Tại sao chúng ta không làm theo cách này nhỉ. Tôi cần thời gian để ghi hình, vậy sao không để cho Carla kể chuyện với các anh, và chúng tôi ghi hình còn các anh chụp hình. Như thế, Carla có thể bộc bạch mọi điều trong suy nghĩ. Rồi sau đó chúng tôi sẽ phỏng vấn cô ấy.”

“Tôi muốn ở cùng khi cô phỏng vấn,” anh chàng phóng viên của Star Tribune nói. Phóng viên bên Pioneer cũng tán đồng.

“Được thôi, nhưng không ai được xen ngang nhé.”

Lucas đứng xem hai phóng viên báo giấy ghi chép câu chuyện của Carla. Cô có vẻ khá thoải mái khi mọi người tỏ ra rất thân thiện, thậm chí cô còn trở nên sôi nổi khi kể về đoạn tên sát thủ đã tìm cách thoát thân như thế nào. Sau khoảng mười lăm phút, Lucas ra

dấu tạm dừng.

“Chúng tôi phải có mặt tại cuộc họp báo lúc chín giờ,” anh nói với Jennifer, “Cô nên bắt đầu đi.”

“Chúng tôi mong cô có thể diễn tả lại sự việc từ đầu, chỉ cần cho chúng tôi xem tên đó đã tóm cô từ đâu và mọi chuyện sau đó diễn ra như thế nào. Chúng tôi cần cái đó để chụp các bức hình minh họa cho câu chuyện,” một anh chàng chụp hình nói.

Carla tái diễn lại, bắt đầu từ lúc cô đi vào từ cửa, cô diễn tả điệu bộ mình khi đó mang túi đồ rau quả vào như thế nào và bất ngờ bị tấn công ra sao. Trong lúc diễn lại, bộ dạng của cô càng lúc càng sống động, các anh chàng phó nháy nhảy nhót xung quanh cô, các ống kính lóe sáng như những tia chớp trên bầu trời.

Khi họ chụp hình xong, Jennifer lại hướng dẫn cô tái hiện thêm một lần nữa, lần này trong vai tên sát thủ. Sau khi thực hiện xong, hai cô gái ngồi xuống và trò chuyện, còn mấy tay thợ ảnh liên tục chụp ảnh cả phía trước và sau, thêm mấy pha cận mặt.

“Được rồi. Chúng ta có bỏ sót chi tiết nào không nhỉ?” Jennifer vừa nói vừa nhìn đồng hồ.

“Tôi không nghĩ vậy đâu,” Carla nói.

“Chúng ta xong rồi chứ, các anh?” Cô quay sang hỏi hai phóng viên. Họ đều gật đầu.

“Được rồi. Tôi sẽ kết thúc việc này ở đây,” Lucas nói. “Không ai được quay lại hỏi thêm bất cứ thứ gì nữa nhé. Nếu các anh nhớ ra bất cứ thứ gì mà các anh phải thêm vào, hãy hỏi các cộng sự của mình tại cuộc họp báo. Được chứ? Mọi người đều vui vẻ hài lòng chứ?”

Năm phút sau, anh dẫn họ ra ngoài.

“Em nghĩ sao?” Anh hỏi Carla sau khi tất cả những người kia đã rời đi.

“Khá thú vị,” cô nói, hai mắt sáng lên.

“À, thì, cuộc họp báo sẽ khác một chút. Sẽ có nhiều câu hỏi bất ngờ, có thể còn bẩn thỉu. Đừng đề cập đến cuộc phỏng vấn vừa rồi nhé, nếu không các đài truyền hình khác sẽ phát điên lên đấy. Trước khi họ thấy được chương trình của TV3, bọn anh muốn em

tránh xa hoàn toàn."

***

Trên đường tới cuộc họp báo, Carla nói, "Anh quen biết

Jennifer Carey đã bao lâu rồi?"

Anh liếc sang nhìn cô, "Nhiều năm rồi. Sao?"

"Cô ấy đứng trong tầm nhìn của anh. Và anh chẳng buồn để ý. Thường thì điều đó có nghĩa là… một sự gần gũi tình cảm ở mức độ nào đó."

"Bọn anh là bạn đã nhiều năm rồi," Lucas nói một cách tỉnh queo.

"Anh đã ngủ với cô ấy chưa?"

"Chúng ta chưa hiểu nhau đến mức nói về chuyện đó," anh nói.

"Nghe giống như là rồi vậy," cô nói. "Chúa ơi."

"Hừm."

***

Buổi họp báo diễn ra chóng vánh, ồn ào và cuối cùng rối tung lên. Cảnh sát trưởng phát biểu sau Carla.

"Các anh có nghi phạm nào chưa?" Một phóng viên la lớn và đặt câu hỏi.

"Chúng tôi đang kiểm tra mọi manh mối…"

"Thế có nghĩa là chưa," phóng viên đó đáp lại.

"Không, không phải vậy," Daniel nói. Lucas cau mày. "Vậy là các anh đã có một nghi phạm," một nữ phóng viên nói.

"Tôi không hề nói thế."

"Anh sẽ nói điều anh muốn nói chứ? Ngắn gọn thôi cũng được?"

***

Một giờ sau cuộc họp báo, đung đưa trong chiếc xe Porsche của Lucas đang lướt như gió trên đường I-35, Carla vẫn còn phấn khích.

“Vậy là anh sẽ có băng ghi hình buổi phỏng vấn của Jennifer chứ?”

“Đúng vậy, một bộ ghi hình trong máy quay. Em có thể xem nó khi quay trở lại.”

“Mọi chuyện trở nên tệ đi sau khi cảnh sát trưởng gọi gã đó là một tên đểu cáng,” Carla nói.

Lucas bật cười. “Anh thích điều đó. Hắn ta là một tên đểu cáng. Nhưng điều đó cũng làm cho Daniel bớt nóng nảy. Như thế là tốt. Ông ta sẽ cẩn thận hơn.”

“Và anh định không nói gì với em về gã nghi phạm đó đấy hả?”

“Không.”

Mất ba giờ chạy xe tới căn nhà nhỏ của Lucas. Họ dừng lại ở một cửa hàng bách hóa để mua đồ và Lucas tán phét với ông chủ tiệm một lát về chuyện câu cá. “Hai con lớn tuần trước,” người chủ tiệm nói.

“To cỡ nào?”

“Henning, một bác sĩ, hình như là dùng thuyền câu. Anh ta bắt được một con to khoảng hơn một mét hai ở đảo lớn chỗ cỏ rong. Anh ta ước chừng nặng mười bốn cân rưỡi. Rồi một người khác ở phía bên kia hồ nữa, một khách du lịch từ Chicago, tôi nghĩ anh ta là tay câu chuyên nghiệp từ hồ Wilson, đã tóm được một con nặng gần mười ba cân.”

“Henning có thả nó ra không?”

“Có. Anh ta nói anh ta không giữ lại con nào, trừ khi tóm được một con nặng tới mười tám hai mươi cân.”

“Thế thì phải đợi lâu đấy. Chưa từng có nhiều người ở vùng North Wood này tóm được con cá xạ hương nào nặng tới mức đó cả.”

***

“Đẹp quá,” Carla nói, nhìn khắp hồ một lượt.

“Ánh trăng ngoài kia mới đẹp. Có thể nói là không tả nổi. Trông đúng kiểu một bảng quảng cáo bia luôn.”

“Đẹp quá,” cô lặp lại. Cô quay trở vào ngôi nhà.

“Em sẽ ngủ phòng nào ạ?” Cô hỏi trong khi cánh tay anh đang chỉ vào một góc.

“Phòng lớn. Đừng ngại ngủ ở đó vì anh sẽ không ở lại đây. Có một cái xe đạp ở trong gara để xe, đi khoảng tám trăm mét là sẽ tới cửa hàng hóa, rồi xuống phố thì khoảng gần năm cây số. Có một cái thuyền ở dưới bến. Em đã từng chèo thuyền bao giờ chưa?”

“Rồi chứ. Trước đây em thường đi lên mạn Bắc với chồng mỗi mùa hè. Điều duy nhất anh ấy làm là câu cá.”

“Có sáu cái cần câu trên giá ngoài hiên và hai hộp đựng dưới cái tàu lượn, nếu em muốn đi câu. Nếu em chèo thuyền qua chỗ kia, xung quanh khu vực cỏ rong, em có thể câu được vài con cá chó phương bắc đấy.”

“Vâng ạ. Giờ anh quay về luôn à?”

“Một lát nữa. Anh sẽ cho đồ ăn vào tủ lạnh rồi nhấm nháp lon bia, ngồi nghỉ dưới hiên cửa một lúc.”

“Vậy em sẽ đi thay đồ và tắm,” Carla nói.

***

Lucas ngồi trên cái tàu lượn, giữ nó lắc lư nhẹ nhàng, chân anh đạp tới đạp lui vào cái gờ cửa sổ thấp ngay dưới ô kính. Đêm trở nên lạnh hơn, một chút gió thoảng qua đủ để mang tới những hương thơm dìu dịu và tiếng xì xào của lá thông. Dưới ánh đèn hắt ra từ khoảng sân của căn nhà bên cạnh, một con gấu mèo chạy lướt qua về phía thùng rác. Ở phía bên kia, một vài lô nữa dọc theo hồ, một người phụ nữ cười ré lên rồi những tiếng nước bắn tung tóe. Từ căn nhà sau lưng anh, tiếng nước vòi tắm ngừng chảy. Vài phút sau, Carla bước ra hiên.

“Anh muốn thêm một lon bia nữa không?” “Ừm! Có. Một lon nữa.”

“Em cũng uống một lon.”

Cô mặc một chiếc áo choàng bằng vải bông màu hồng và đi đôi dép tắm cao su. Cô mang ra một lon Schmidt và đưa cho anh, ngồi cạnh bên anh trên chiếc tàu lượn và co hai chân lên. Tóc cô vẫn còn ướt và những giọt nước lấp lánh như kim cương trong ánh sáng hắt ra từ cửa sổ.

“Giờ thì lạnh hơn rồi,” cô nói. “Anh có từng đến đây vào mùa đông

chưa?"

"Anh đến đây mỗi khi có cơ hội. Mùa đông cũng đến để trượt tuyết, trượt việt dã. Có các đường trượt ở khắp mọi nơi. Em có thể trượt hàng cây số."

"Nghe hay đấy."

"Em luôn được chào đón tới đây," Lucas nhanh nhảu. Trong lúc nói chuyện, anh có thể cảm nhận được hơi ấm toát ra từ cơ thể cô, sau khi cô tắm.

"Em có thấy lạnh không?"

"Chưa ạ. Có lẽ là một lát nữa. Bây giờ thì em thấy thật sảng khoái." Cô xoay người sang rồi ngả ra sau, đầu cô dựa vào vai anh. "Chẳng thể nào mà một anh chàng cớm lại có một nơi như thế này. Ý em là, một tay chuyên xử lý tội phạm ma túy trên con xe Porsche ấy."

"Là theo lệnh của bác sĩ đấy. Anh đã từng ở trong trạng thái chẳng làm gì khác ngoài công việc," anh nói, đặt nhẹ một tay lên bờ vai cô. "Anh đã ở trên phố cả ngày và đôi khi là gần hết đêm, rồi về nhà lại cắm đầu vào viết mấy trò chơi. Anh bị quá tải, anh không thể ngủ nổi kể cả khi mệt mỏi tới mức chân không nhấc lên được. Thế nên anh đi khám. Anh cứ nghĩ là anh cần được kê vài viên thuốc ngủ và ông ấy nói cái mà anh thực sự cần là một nơi mà anh không làm việc. Anh chưa bao giờ mang công việc đến đây. Ý anh là, công việc kiếm tiền ấy. Anh chẻ củi, sửa chữa nhà xe, sửa bến đậu thuyền, thế thôi. Nhưng không có việc gì liên quan đến tiền bạc cả."

"Anh biết gì không?" Carla nói.

"Gì cơ?"

"Em chẳng mặc gì bên dưới cái áo choàng này cả." Cô cười rúc rích trong hơi men.

"Chúa ơi. Trần như nhộng ấy hả?" "Vâng. Em thả rông. Tại sao không?"

"Thế thì anh có thể coi đó là một sự cho phép chính thức được đúng không?"

"Chẳng lẽ anh lại không muốn?"

“Không, không, không không không.” Anh ngả người xuống, hôn xuống dưới sau tai cô. “Anh đang tính toán cơ hội của mình một cách tuyệt vọng. Suốt thời gian vừa rồi anh luôn là một người tử tế, vậy nên có vẻ hơi ngốc nghếch khi bỗng nhiên lại hấp tấp thế này.”

“Đó là lý do tại sao em lại đang tấn công anh đấy,” cô nói. “Vì anh không vội vã lao vào bám riết lấy em như những gã đàn ông khác.”

***

Đêm muộn hôm đó, cô nói, “Em phải đi ngủ đây ạ. Em bắt đầu cảm thấy mệt sau mọi việc ngày hôm nay rồi.”

“Có một điều,” anh nói trong đêm tối. “Lúc chúng ta tái diễn lại sự việc đó ở căn hộ của em khi lần đầu tiên anh tới thẩm vấn em, em nói cái gã đã vồ lấy em đó có cảm giác như kém sức vóc hơn anh. Em vẫn nghĩ vậy à?”

Cô yên lặng một thoáng rồi đáp, “Vâng. Em có một ấn tượng rất rõ rằng hắn ta hơi… nhiều thịt chứ không phải cơ bắp. Như kiểu có béo bụng và hắn ta không có cơ bắp vạm vỡ. Ý em là, hắn ta chắc chắn khỏe hơn em rồi, nhưng em chỉ nặng tầm bốn mươi lăm cân, nên em không nghĩ hắn ta là một tay to con.”

“Chết tiệt.”

“Điều đó có ý nghĩa gì sao?”

“Có lẽ. Anh sợ rằng có lẽ là vậy.”

***

Sớm hôm sau, Lucas đi ra xe, mò mẫm dưới gầm xe và lôi từ phía dưới ra một khẩu Charm Arm. 38 ổ xoay đặc biệt, được gói kỹ trong bao ni lông cùng hai hộp đạn. Anh mang chúng lên nhà.

“Gì thế ạ?” Carla hỏi khi thấy anh mang chúng vào.

“Một khẩu súng ngắn. Chẳng phải em đã nói rằng em cần một khẩu súng còn gì.”

“Hừm.” Carla nheo một bên mắt còn mắt kia nhìn chằm chằm vào anh. “Anh mang chúng theo, nhưng đêm qua lại không lấy ra. Điều đó cho thấy là anh đã có ý định ở lại đêm qua rồi.”

“Một chủ đề không cần thiết phải bàn cãi thêm nữa,” Lucas dõng dạc cùng với một nụ cười. “Em mang giày vào đi. Chúng ta sẽ đi vào rừng.”

Họ đi vào khu rừng phía bên kia đường từ căn nhà của Lucas, đi dọc theo một con suối nhỏ hẹp, giờ đã biến thành một đoạn đất ẩm dài, rồi thành một khe nước dẫn tới chân một đồi dốc. Họ đi tới một bãi cỏ bằng phẳng đối diện với một bờ cát[1].

[1] Nguyên văn “cut bank”: Bờ bên ngoài của một con kênh, sông,... bị xói mòn, dễ thấy ở đoạn uốn khúc. Chúng có hình dạng như vách đã nhỏ.

“Chúng ta sẽ nhắm bắn vào bờ cát đó,” Lucas nói. “Bắt đầu từ khoảng cách ba mét sau đó sẽ lùi dần tới sáu mét.” “Sao gần thế ạ?”

“Vì nếu em ở khoảng cách xa hơn, em phải tìm cách tẩu thoát hoặc kêu cứu. Chỉ nổ súng khi lâm vào thế đường cùng thôi,” Lucas nói. Anh nhìn xung quanh rồi hất đầu về phía một khúc gỗ khô. “Để anh chỉ cho em thấy khẩu súng ra sao đã.”

Họ ngồi lên khúc gỗ và Lucas tháo rời khẩu súng, anh minh họa cho cô thấy các bộ phận hoạt động như thế nào và làm sao để lên đạn, tháo đạn. Khi anh vừa nhét viên đạn vào ổ thì nghe thấy tiếng lạo xạo phía trên đầu. Lucas ngước lên nhìn và thấy một con sóc đỏ.

“Được rồi,” anh khẽ nói. “Giờ thì xem nhé.”

Anh xoay người một cách nhẹ nhàng trên khúc gỗ rồi giương khẩu súng lên nhắm vào con sóc.

“Anh định làm gì đó?”

“Cho em thấy khẩu ba mươi tám này có thể làm gì,” Lucas nói, mắt anh giữ chặt vào con sóc. Nó đang lấp ló phía sau một cành cây to trên cây sồi đỏ nhưng thoáng chốc đã lộ cả thân người ra.

“Tại sao? Sao anh lại giết nó?” Mắt Carla mở to, mặt cô tái nhợt.

“Em sẽ không biết được một viên đạn là như thế nào cho tới khi tận mắt chứng kiến. Trăm nghe không bằng một thấy. Như Doubting Thomas[2] ý, em biết chứ?”

[2] Một nhân vật trong Kinh Thánh, luôn luôn nghi ngờ mọi thứ cho đến khi được tận mắt thấy.

“Nào! Đừng,” cô ra lệnh. “Thôi nào, Lucas.”

Lucas vẫn nhắm khẩu súng vào con sóc, hai mắt mở to, chờ đợi.

“Bắn vào giữa hai mắt ý, nó sẽ không cảm thấy gì...” “Lucas …” Cô hét to lên rồi giữ chặt tay cầm súng của Lucas, từ từ kéo xuống. Cô đang sợ hãi.

“Trông em hoảng loạn thế?” “Chúa ơi, con sóc có tội gì đâu …” “Em thấy sợ à?”

Cô thả tay ra, giọng lạnh lùng. “Đây là một bài học sao?” “Đúng,” Lucas nói, quay đi không nhìn con sóc nữa.

“Hãy nhớ cảm giác đó. Em cảm thấy như vậy với một con sóc.

Giờ hãy nghĩ về việc lên đạn khẩu 38 cho một con người.” “Chúa ơi, Lucas …”

“Em bắn vào ngực một người, không phải xuyên qua tim, mà chỉ cần trúng ngực thôi, em cũng thổi bay phổi người ta rồi. Người ta ngã lăn ra đất, máu tươi trào ra, sủi bong bóng, mắt thì trông như thể hai cục sáp trắng, đôi khi cơ thể đó sẽ co giật, giãy chết, chẳng ai có thể làm gì được nữa, ngoại trừ Chúa...”

“Em không muốn có súng nữa,” bất chợt cô nói.

Lucas giơ khẩu súng lên trước mặt cô. “Chúng là những thứ tệ hại,” anh nói. “Nhưng còn một chuyện còn tệ hơn.”

“Là gì?”

“Là khi em là con sóc.”

Anh hướng dẫn cho cô những động tác cơ bản ở cự ly gần, cho cô tập bắn vào một hình vẽ có kích cỡ giống như người trên nền bờ cát. Sau khoảng ba mươi loạt, cô bắn đầu bắt trúng mục tiêu nhiều hơn. Đến loạt thứ năm mươi, cô bắt đầu nản, đường đạn tỏa ra lung tung.

“Em đang làm lệch hướng khẩu súng,” Lucas nói.

Cô bắn thêm một phát, lệch hẳn hướng. “Đâu có đâu.” “Anh có thể thấy rõ.”

“Em có thấy đâu.”

Lucas mở ổ quay, lấy hết các viên đạn ra, nhét ba viên vào các ổ ngẫu nhiên, rồi đưa khẩu súng lại cho cô.

“Bắn thêm một loạt nữa đi.”

Cô bắn thêm một phát, lệch hướng, chệch mục tiêu. “Lại.”

Lần này, búa đập vào một ổ trống và không có viên đạn nào bắn ra, nhưng cô vẫn làm chệch hướng khẩu súng khỏi đường ngắm.

“Đó gọi là lệch tâm,” Lucas giải thích.

Họ luyện tập thêm một giờ nữa, cứ vài phút lại dừng để nói về bảo đảm an toàn, cất giấu khẩu súng trong căn hộ của cô ra sao và khi gặp tình huống thực tế như thế nào.

“Phải rất nỗ lực mới thực hiện được một phát bắn chuẩn,” Lucas giải thích trong lúc cô đang nhìn khẩu súng trong tay mình. “Anh không cố dạy em bắn cho thật chuẩn. Cái em cần biết là làm sao chắc chắn bắn trúng vào mục tiêu ở khoảng cách ba hoặc sáu mét. Đó không phải là thách thức lớn. Cỡ em rơi vào tình huống buộc phải nổ súng vào ai đó, cứ nhắm vào mục tiêu, bóp cò cho tới khi nó không nổ nữa thì thôi. Quên những quy tắc hay máu me hay bất kỳ cái gì tương tự như thế. Cứ bóp cò thôi.”

Cô tập bắn được khoảng chín mươi lăm lượt trong số một trăm viên thì Lucas kêu dừng lại và nhét năm viên đạn cuối cùng vào ổ, lên đạn và đưa súng lại cho cô.

“Giờ thì em sẽ có súng lên sẵn đạn ở trong nhà,” anh nói, tay đưa cho cô khẩu súng. “Em mang nó về, cất ở nơi nào em nghĩ là tốt nhất. Em sẽ có cảm giác đó như là một gánh nặng vậy. Đó là vì em biết rằng nó như là một lưỡi hái của tử thần ở trong nhà vậy.”

“Em cần luyện tập thêm,” cô vừa nói vừa nâng khẩu súng để cảm nhận sức nặng của nó.

“Còn có ba trăm viên đạn nữa ở trong xe. Mỗi ngày em hãy tới đây, luyện tập khoảng hai lăm đến năm mươi lượt. Tự kiểm tra xem có bị lệch ngắm không. Hãy quen dần với việc đó.”

“Bây giờ biết như thế nào rồi, em lại cảm thấy lo lắng hơn nhiều so với em tưởng,” cô nói khi hai người trên đường trở về căn nhà. “Nhưng đồng thời …”

“Sao?”

“Em cũng cảm thấy mình có thêm sức mạnh trong tay,” cô nói. “Giống như cây bút vẽ hay đại loại thế.”

“Súng ống là những vũ khí tốt,” Lucas nói. “Cực kỳ hiệu quả. Rất chuẩn xác. Sử dụng chúng là một niềm vui giống như sử dụng chiếc máy ảnh Leica hay lái một chiếc Porsche vậy. Hoàn toàn là một thú vui trong phạm vi sử dụng. Thật tệ là, để hoàn thiện mục đích sử dụng, ta buộc phải giết người.”

“Cách nghĩ của anh thật là thú vị,” Carla nói.

Lucas nhún vai. “Thanh kiếm của các sa-mu-rai cũng vậy. Chúng chỉ trở thành những tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao khi thực hiện đúng sứ mệnh của chúng, là giết người. Điều này đâu phải mới mẻ gì đâu.”

Khi băng qua đường về nhà, Carla hỏi, “Anh phải đi à?” “Ừ. Anh còn lo mấy trò chơi nữa.”

“Em không hiểu cái đó,” cô nói. “Mấy trò chơi ấy.” “Anh cũng không hiểu nốt,” Lucas vừa nói vừa cười.

***

Lucas thư thả phóng xe trở lại thành phố Đôi, vừa đi vừa thưởng thức khung cảnh đồng quê, hoàn toàn không nghĩ gì tới tên Chó điên. Anh về đến nơi lúc hơn sáu giờ, ghé qua văn phòng Anderson và thấy anh ta đã về nhà.

“Sloan vẫn đang đi điều tra ngoài đó,” viên sĩ quan trực ca nói. “Nhưng không ai nói cho tôi biết phải tìm kiếm cái gì đặc biệt cả.”

Lucas rời đi, về nhà thay quần áo, tạt vào một nhà hàng trên đại lộ Grand ở St. Paul, ăn uống, rồi thư thả đi tới St. Annes.

“A, tới phố Longstreet kia rồi, đi chậm như thường,” Elle nói. Mặc dù vào vai tướng Robert E. Lee nhưng sơ vẫn mặc bộ áo chùng kín mũ, quăn góc và sẫm màu dưới ánh sáng của phòng chơi game. Một vị sơ khác, mặc bộ váy dạo phố thông thường vào vai tướng George Pickett, đang lật qua lật lại một đống các miếng đệm sàn. Viên luật sư, Thiếu tướng Gordon Meade, chỉ huy trưởng quân đội Liên minh và người đánh cá ngựa chuyên nghiệp, chỉ huy kỵ binh tướng John Buford thì đang nghiên cứu vị trí của họ trên bản đồ. Một cậu sinh viên, người vào vai tướng John Reynold trong trò chơi, đang nhập dữ liệu vào máy tính. Cậu ta ngước lên và gật đầu chào khi Lucas bước vào. Người bán tạp hóa, Jeb Stuart, vẫn chưa

tới. “Nói về trò chơi,” người đánh cá ngựa chuyên nghiệp nói với Lucas, “anh phải làm gì đó với Stuart đi, chẳng hạn như loại anh ta khỏi vai trò nhân vật. Anh ta cứ xao nhãng và khi báo cáo lại với Lee, mọi thứ đều thành tam sao thất bản hết cả.”

Lucas bình thản và bắt đầu tranh luận. Anh đã vào vị trí của mình. Mười phút sau, người bán tạp hóa có mặt, xin lỗi về sự trễ nải của mình, rồi họ bắt đầu. Trận đánh khởi đầu một cách tồi tệ cho quân liên minh. Stuart mang tin tức trinh thám được về cho chỉ huy, vì thế mà tướng Lee biết rằng đội quân áo xanh đang đến. Ông ta tập trung vào trận Gettyburg nhanh hơn thực tế lịch sử và sư đoàn của tướng Pickett – Lành quân trước, thay vì sau cùng – đã đánh dạt lực lượng kỵ binh của Buford, tiến nhanh qua khu thành thị, chiếm lấy đồi Culp và cánh phía Bắc của hành lang Cemetery.

Họ tạm dừng ở đó. Tối muộn hôm ấy, trong lúc họ ngồi quanh bàn thảo luận những cuộc điều binh mà mà họ thực hiện trong ngày, viên luật sư nhắc đến vụ Chó điên.

“Chuyện gì sẽ xảy ra với gã này?” Anh ta hỏi.

“Anh đang kiếm một khách hàng à?” Lucas hỏi lại. “Không, trừ khi hắn ta có kha khá tiền,” viên luật sư nói.

“Vụ án kiểu này sẽ làm rúng động cả thành phố. Nhưng cũng rất thú vị. Thực ra, đây có thể là một vụ khó nhằn đối với anh, trừ khi anh bắt sống hắn ta tại trận. Nhưng ai mà tóm được hắn ta hẳn phải là một tay cú đêm săn mồi cự phách.”

“Vài người tham gia trò chơi này đã thấy ai đó có mùi giống loài cú đêm đó rồi,” người bán tạp hóa nói. Anh ta đang cảm thấy vô cùng thoải mái. Anh ta đang tái sinh cho anh chàng Jeb Stuart già cỗi kia, để anh ta một lần nữa lại trở thành anh hùng.

Viên luật sư đảo mắt. “Vậy chuyện gì sẽ xảy ra tiếp đây?” Anh ta hỏi Lucas. “Anh sẽ tóm được hắn chứ?”

“Chưa có nhiều tiến triển lắm,” Lucas nói, tay bóc một miếng pizza nguội từ chiếc hộp dính đầy mỡ. “Anh có thể làm gì với một chiếc bánh trái cây đây? Không có cách nào để lần ra hắn. Đầu óc hắn không hoạt động giống những tên tội phạm thông thường. Hắn ta làm chuyện đó không phải vì tiền. Cũng chẳng phải vì thuốc phiện, trả thù, hay do bốc đồng. Hắn ta làm vậy để thỏa mãn. Hắn dành nhiều thời gian. Cũng không phải là hoàn toàn ngẫu nhiên - chúng tôi đã tìm thấy một vài mô típ – nhưng trên

thực tế, những cái đó cũng chẳng giúp ích gì nhiều. Kiểu như hắn tấn công những cô gái có tóc màu đen. Nghĩa là khoảng ba mươi đến bốn mươi phần trăm phụ nữ trong thành phố, nghe thì có vẻ ổn nhưng nghĩ kỹ thì không. Khi cân nhắc kỹ chuyện đó, các anh sẽ nhận ra rằng cho dù có loại bỏ những người lớn tuổi và các bé gái đi chăng nữa, thì xem nào, vẫn có đến một phần tư triệu người có màu tóc đen."

Người đánh cá ngựa chuyên nghiệp và người bán tạp hóa gật đầu. Vị sơ kia và anh chàng sinh viên đang nhai pizza. Elle, người từ nãy vẫn lần tay theo chuỗi mân côi dài đung đưa bên cạnh sườn, nói, "Có lẽ cậu có thể nhử hắn ta tới."

Lucas quay sang nhìn chị. "Bằng cách nào?"

"Tôi không biết. Hắn ám lấy phụ nữ và chúng ta biết tuýp của hắn. Nhưng nếu cậu mang cô gái ra nhử mồi, làm sao cậu biết được liệu hắn ta có thấy con mồi? Đó là vấn đề. Nếu cậu có thể mang một mồi nhử tới gần hắn, có lẽ cậu có thể dụ được hắn sa vào một cái bẫy mà cậu giăng sẵn."

"Đầu óc sơ ghê gớm thật, sơ ạ," người đánh cá ngựa chuyên nghiệp nói.

"Đây là một vấn đề ghê gớm mà," chị trả lời. "Nhưng..." "Nhưng sao?" Viên luật sư quay sang nhìn chị với một nụ cười mỉm chi.

"Thú vị," chị nói.

CHƯƠNG 10

"DANIEL ĐANG SĂN TÌM ANH ĐẤY." Anderson trông đầy vẻ lo lắng, đưa tay vuốt mái tóc vàng mỏng khi bước qua cửa văn phòng Lucas. Lucas chỉ vừa mới về tới, vẫn còn đang đứng quay chùm chìa khóa trong tay.

"Có gì đột phá à?"

"Chúng ta có thể sẽ đi xin trát." "Bắt Smithe ấy hả?"

"Chuẩn. Sloan đã mò cả đêm trong đống rác nhà hắn. Tìm thấy một số vỏ bao cao su có đúng loại chất bôi trơn mà họ tìm thấy trên người nạn nhân. Và thấy một tệp giấy mời tới xem triển lãm tranh nữa. Điểm mấu chốt là hắn ta có biết cô Ruiz này."

"Tôi sẽ nói chuyện với sếp trưởng."

***

"Anh đã ở chỗ quái nào thế?" Daniel hỏi.

"Túp lều của tôi. Tôi giấu Ruiz trên đó," Lucas nói.

Daniel búng ngón tay, nhớ lại. "Ừ nhỉ. Chết tiệt. Tôi quên béng mất là cô ta đi với anh. Tại sao lại là túp lều?"

Lucas nhún vai. "Cô ấy chỉ đồng ý tham gia phỏng vấn nếu sau đó chúng ta giúp cô ấy lánh đi. Chỗ đó có vẻ đơn giản hơn là thuyết phục thành phố kiếm một khách sạn cho cô ấy lánh tạm."

Daniel nheo mắt lại, rồi ông ta chỉ khẽ gật gù. "Vậy tới đó mất bao lâu, ba giờ chạy xe à?"

"Vâng."

"Được rồi. Tôi sẽ phải bắt anh quay lại đó. Tôi muốn anh cho cô ấy

xem một tập ảnh, xem cô ấy có nhận ra Smithe hay không. Anh sẽ đi bằng trực thăng."

"Anderson nói anh sẽ đi xin trát," Lucas nói.

"Có thể. Lúc mà chúng tôi xác định được hắn là nghi phạm, tôi đã yêu cầu Sloan lục lọi đống rác nhà hắn từng mẩu, từng mẩu một. Và dĩ nhiên, anh ta tìm thấy vỏ bao cao su của hãng Share. Chúng ta đã biết hắn có qua lại với Rice, chúng ta cũng thấy hắn đã tới xem những buổi trưng bày tranh cùng giống Ruiz và khả năng cao là hắn ta cũng đã từng thấy Lewis. Rồi đến cô ả đứng đường, cô ta hay lui tới các quán bar quanh Hennepin, chơi bời với đám đồng tính trên phố, có lẽ hắn đã gặp cô ta trong hoàn cảnh đó. Rồi lại phát hiện ra loại chất bôi trơn giống nhau và xác suất hắn gặp những nạn nhân ở toà án. Thêm việc hắn đồng tính nữa. Bây giờ chỉ phụ thuộc xem kết quả việc xác minh sắp tới của anh như thế nào là chúng ta có thể đi xin trát. Chúng ta đã có Laushaus sẵn sàng ký bất cứ thứ gì ta muốn rồi."

"Hàng chục người có thể phù hợp với hình mẫu đó."

"Vấn đề của anh là gì vậy, Lucas?" Daniel gắt giọng hỏi. "Cậu có thể tóm được nhiều tên chỉ với một phần mười những gì chúng ta có."

"Đúng. Nhưng đó là khi tôi tin mình làm đúng. Lần này có lẽ ta đã nhầm. Tất cả những manh mối chúng ta có được đều quá dễ dàng, chỉ có vậy. Tôi nghĩ rằng gã này là một tên cuồng tập thể hình. Còn Ruiz nói tên kia ẻo lả hơn nhiều. Gã này là người gốc Minnesota, còn Ruiz nói thủ phạm có giọng vùng Tây Nam. Ruiz nói hắn đi giày Nike Air, còn gã này chẳng có lấy một đôi Nike Air nào trên kệ. Tám đôi giày, nhưng không có lấy một đôi Nike Air."

"Vẫn còn những cái bao cao su."

"Chỉ là một manh mối duy nhất, và cũng chưa khẳng định điều gì."

"Hắn biết dùng súng còn gì."

"Nhưng không phải súng ngắn. Không có một khẩu súng ngắn nào trong tủ của hắn."

"Nghe này, anh cứ lên đó cùng mấy tấm hình," Daniel nói. "Họ có cả một đống hình bên phòng thí nghiệm cho anh đấy."

"Chính anh sẽ gọi điện xin trát à? Hay anh giao cho phòng điều tra

tội phạm giết người đi xin?"

"Tôi đã nhúng tay vào vụ này khá sâu," Daniel nói. "Tôi không muốn đẩy trách nhiệm sang cho người khác đâu."

"Hãy để phòng tội phạm giết người gọi bên công tố xin trát," Lucas khuyên. "Họ sẽ làm theo ý của anh, nhưng anh có thể đổi ý nếu thấy có vấn đề gì. Và điều này nữa. Có lẽ anh nên nói với họ là cứ giữ cái trát lại đã. Đề nghị anh kia đến đây, cùng với luật sư của mình, nói với anh ta rằng các anh có trát trong tay và nếu anh ta có bất cứ bằng chứng nào chứng minh mình vô tội, thì lúc đó chỉ việc cất cái trát đi và bắt tay cảm ơn anh ta vì đã hợp tác thôi."

"Anh ta sẽ không muốn vậy đâu."

"Trời ạ, tôi thực sự có linh cảm rất xấu trong vụ này." "Hắn đã giết mấy người rồi đấy," Daniel nói. "Nếu chúng ta đoán đúng mà lại không bắt, hắn sẽ làm thịt thêm một người nữa thì sao?"

"Cử một nhóm theo dõi hắn sát sao, nếu hắn định ra tay lần nữa, ta sẽ tóm sống hắn."

"Thế nếu hắn đợi ba tuần thì sao? Anh chưa xem phim bao giờ à? Giống kiểu Ayatollah và những con tin ấy. 'Ngày ngự trị thứ mười lăm của nỗi khiếp sợ mang tên Chó điên'. Đó sẽ là kịch bản tiếp theo đấy."

"Chết tiệt nhà anh, sếp ạ …"

Daniel xua tay đuổi Lucas đi. "Tôi sẽ cân nhắc thêm chuyện đó. Anh cứ tới đó và cho Ruiz xem mấy tấm hình đi. Gọi lại cho tôi xem cô ấy nói gì."

***

Lucas cố gọi cho Carla từ sở cảnh sát và từ sân bay, nhưng không có ai nhấc máy.

"Gọi được cô ấy không?" Viên phi công hỏi. "Không. Tôi sẽ tìm cô ấy khi ta tới nơi."

Chiếc trực thăng chỉ mất chưa đầy một giờ để tới căn nhà của Lucas, lượn qua khu rừng cây lá rộng và vùng chuyển tiếp để tới khu rừng lá già North Wood. Viên phi công đậu chiếc trực thăng ở một bãi giao lộ cách căn nhà của Lucas chừng ba trăm dặm rồi hai người cùng đi bộ vào với chiếc bao thư màu kem đầy ảnh. Carla

đang đợi sẵn ở hiên sau nhà.

“Em đang ở chỗ con thuyền thì nghe thấy tiếng trực thăng. Em không thể nghĩ ra được xem đó là ai cả. Chuyện gì xảy ra vậy?” Cô nhìn từng người với vẻ tò mò.

“Bọn anh muốn em xem qua vài tấm hình,” Lucas nói khi họ bước vào trong nhà. Anh chỉ tay sang viên phi công. “Đây là Tony Rubella, phi công lái chiếc trực thăng nhưng cũng là cảnh sát. Anh sẽ ghi âm lại cuộc phỏng vấn này.”

Lucas đặt chiếc máy ghi âm lên trên bàn, chạy thử vài câu rồi tua lại băng và nghe lại cho đến khi thấy hài lòng với chất lượng băng ghi. Sau đó, anh chạy từ đầu, đọc to để ghi lại thời gian, địa điểm.

“Người tiến hành cuộc phỏng vấn là Lucas Davenport, Trung úy, Sở Cảnh sát Minneapolis và Sĩ quan Anthong Rubella, Sở Cảnh sát Minneapolis. Người được phỏng vấn là cô Carla Ruiz, từ St. Paul. Carla Ruiz được Sĩ quan Davenport biết đến với tư cách là nạn nhân của một vụ tấn công ngay tại nơi ở của mình bởi một người đàn ông được cho là đã thực hiện một loạt các vụ giết người ở thành phố Minneapolis. Chúng tôi sẽ cho cô Carla xem một tập ảnh gồm mười hai người đàn ông và hỏi xem liệu cô ấy có nhận ra người nào trong số đó không.”

Lucas thả một tá ảnh xuống mặt bàn, tất cả đều là hình của những người đàn ông trẻ, được chụp trên đường phố và thoáng giống nhau về ngoại hình, khuôn người và cách ăn mặc. Mười một người trong số họ là cảnh sát hoặc nhân viên hành chính thuộc sở cảnh sát. Người thứ mười hai là Smithe.

Lucas xếp các bức ảnh thành một hàng rồi Carla cúi sát người xuống, dò xét từng khuôn mặt.

“Tôi chắc chắn biết người này,” cô nói, gõ ngón tay lên một trong những bức ảnh. “Anh ta là cảnh sát. Anh ta làm bảo vệ ngoài giờ cho một cửa hàng bán rau quả ở tầng trệt của tòa nhà Nicollet.”

“Được rồi,” Lucas nói vào máy ghi âm. “Cô Ruiz đã nhận ra trong một tấm hình một người mà cô ấy biết và tin rằng đó là một cảnh sát. Hồ sơ dữ liệu của chúng ta xác thực anh ta đúng là cảnh sát. Tôi sẽ đề nghị cô Ruiz lật mặt sau tấm hình lên và viết vào đó chữ A hoa rồi ký tên cùng với ngày tháng bên dưới. Cô Ruiz, cô vui lòng làm việc đó chứ?”

Carla ký tên vào bức ảnh rồi quay lại với các tấm hình đang ở trên

bàn. “Người này trông quen quen,” cô nói, gõ ngón tay vào tấm hình Smithe. “Tôi đã nhìn thấy anh ta ở các buổi trưng bày tranh, anh biết đấy, các buổi khai trương, tiệc tùng, đại loại thế. Tôi không biết tại sao, nhưng tôi cứ nghĩ rằng anh ta là đồng tính. Tôi nghĩ hình như mình cũng được giới thiệu với anh ta rồi thì phải.”

“Được rồi. Cô chắc về anh ta chứ?” “Khá chắc.”

“Được rồi. Vậy là cô Ruiz đã nhận ra tấm hình của Jimmy Smithe. Tôi sẽ đề nghị cô Ruiz đánh dấu vào mặt sau tấm hình đó chữ B hoa và ký tên, ngày tháng vào đó.”

Carla ký vào tấm hình thứ hai rồi Lucas bảo cô tiếp tục xem lại đống ảnh lần nữa.

“Tôi không nhận ra ai nữa,” cuối cùng cô nói.

“Bây giờ, tôi sẽ đưa cho cô Ruiz thêm bảy bức ảnh nữa của Jimmy Smithe và yêu cầu cô ấy xác nhận xem có nhận ra anh ta không khi để lẫn những bức ảnh đó trong cả đống ảnh.”

Carla nhìn vào đống ảnh thứ hai và gật đầu. “Có. Tôi nhận ra anh ta.”

“Cô Ruiz xác nhận rằng cô ấy biết nghi phạm, Jimmy Smithe. Cô ấy cũng cung cấp các chi tiết khác như cô ấy cho rằng anh ta đồng tính và thường xuyên xuất hiện ở các buổi trưng bày tranh và có thể cô ấy đã từng được giới thiệu xã giao với anh ta. Cô Ruiz, cô còn nhớ thêm điều gì về anh Smithe này không?”

“Không, không. Tôi không biết rõ về anh ta. Tôi chỉ nhớ được anh ta vì anh ta có vẻ điển trai, tôi có ấn tượng rằng anh ta là người thông minh.”

“Được rồi. Còn gì nữa không?” “Không.”

“Được rồi. Kết thúc phỏng vấn. Cảm ơn cô Ruiz.” Anh ấn nút trên máy ghi âm, tua lại rồi nghe lại đoạn ghi âm, rồi lấy cuốn băng ra khỏi máy ghi, đặt vào trong vỏ băng và nhét vào trong túi quần.

“Giờ thì sao?” Carla hỏi.

“Tôi cần gọi điện thoại một chút,” Lucas nói, rồi anh gọi thẳng cho cảnh sát trưởng.

“Davenport à? Sao rồi?”

“Cô ấy biết hắn,” Lucas nói, “nhận ra hắn ta không một chút khó khăn nào.”

“Tóm hắn thôi.”

“Nghe này. Hãy làm theo cách của tôi.”

“Tôi không biết có thể làm như anh muốn được không, Lucas ạ. Lũ truyền thông đánh hơi được vụ này rồi.”

“Ai?”

“Don Kennedy của Đài TV3.”

“Mk.” Kennedy và Jennifer là bạn chăn gối trong nghề. “Được rồi. Tôi sẽ về đó trong khoảng một tiếng rưỡi nữa. Khi nào các anh đi tóm hắn?”

“Chúng tôi chỉ đợi anh gọi thôi. Ở đây có sẵn người rồi, đội giám sát vẫn bám theo hắn ta. Hắn ngồi lỳ ở bàn làm việc trong tòa nhà hành chính hạt suốt cả buổi. Chỉ cần đi bộ sang đó và túm cổ hắn thôi.”

“Ai gọi xin điện vậy? Để xin trát ấy?” Im lặng một lát. Rồi, “Lester.”

“Tốt rồi. Cứ vậy đã nhé.”

Lucas cúp máy rồi quay sang Rubella. “Khởi động trực thăng đi. Chúng ta phải về ngay lập tức.”

Khi Rubella đi khỏi, anh nắm tay Carla.

“Họ sẽ khởi tố anh chàng này, nhưng anh không thích vụ này lắm. Anh nghĩ họ đang phạm phải một sai lầm. Vì thế em cứ ở yên đây đã, được chứ? Xem tin tức buổi tối. Anh sẽ gọi mỗi tối. Anh sẽ xoay sở để quay lại đây trong khoảng một vài ngày nữa, nếu mọi thứ lắng xuống.”

“Vâng,” cô nói. “Cẩn trọng nhé.” Anh hôn lên môi cô và đi vội xuống lối đi lầy lội theo Rubella.

***

Chuyến bay và việc chạy xe từ sân bay về thành phố mất hai giờ. Anderson đang ngồi tại bàn, chân gác lên, mắt nhìn lơ đễnh vào cuốn lịch treo tường khi Lucas tới.

“Các anh đưa anh ta đi đâu rồi?” Lucas hỏi. “Dưới phòng thẩm vấn ấy.”

“Luật sư của anh ta ở đó chứ?” “Có. Đó có thể sẽ là vấn đề đấy.” “Vì sao?”

“Vì đó là tay McCarthy chó ỉa,” Anderson nói.

“Chó chết.” Lucas vò tay lên mái tóc. “Thằng bò đực ấy hả?”

“Chuẩn. Chính gã đầu đất đó.” “Tôi sẽ xuống đó.”

“Sếp trưởng đang ở dưới đó rồi.”

“Chúng tôi chẳng moi được cái gì từ hắn cả.” Daniel đang đứng tựa vào tường bên ngoài phòng thẩm vấn. “Thằng khốn McCarthy không để cho gã kia hé răng lấy một lời.”

“Hắn ngửi được mùi ngon rồi,” Lucas nói. “Nếu vụ này được mang ra tòa và hắn có thể cãi trắng án cho Smithe, hắn sẽ bỏ việc nhà nước mà ra ngoài lập công ty riêng kiếm tiền.”

“Vậy anh định làm gì?” Daniel hỏi.

“Tôi sẽ vào vai người tốt. Một người tốt bụng thật sự. Rồi tôi sẽ làm toáng lên và loại McCarthy ra rìa.”

“Đừng làm quá lên nhé. Anh có thể phá hỏng những chứng cứ mà ta có.”

“Chỉ khiến gã lo lắng thôi mà.”

Daniel nhún vai. “Cứ thử xem sao.”

Lucas cởi áo khoác ra, nới lỏng cà vạt, vuốt lại tóc, hít một hơi thật sâu và đi vào trong điệu bộ vội vã. Các thẩm vấn viên, tay luật sư và Smithe đang ngồi quanh một cái bàn ngước lên nhìn, giật mình.

“Chúa ơi. Xin lỗi. Tôi cứ sợ sẽ lỡ mất buổi thẩm vấn này,” Lucas nói. Anh nhìn xuống McCarthy. “Chào Del. Tôi đoán là anh phụ trách vụ này nhỉ?”

“Điều đó chẳng rõ ràng rồi sao?” McCarthy trông lùn tịt trong bộ vét màu nâu nhàu nhĩ. Anh ta có khuôn mặt vuông và để kiểu râu như Hugh Jack man, nhưng lại có mái tóc vàng như màu nước rửa bát quăn và phồng trên đầu. “Còn ai trồng khoai đất

này."

"Rồi." Lucas quay sang các thẩm vấn viên. "Tôi đã được Daniel đồng ý rồi. Các anh không phiền nếu như tôi vào hỏi hắn vài câu chứ?"

"Cứ tự nhiên, chúng tôi chưa đi tới đâu cả," người sĩ quan phụ trách nói, ngoài cái muống trong ly cà phê nguội quánh như dầu trong chiếc cốc Styrofoam.

Lucas gật đầu rồi quay sang Smithe. "Tôi sẽ nói thẳng luôn nhé. Tôi là một trong những người đã thẩm vấn nạn nhân sống sót của vụ tấn công thứ ba. Tôi không cho rằng anh chính là thủ phạm."

"Lại chơi trò người tốt đấy hả Davenport?" McCarthy hỏi, nhấc hai chân ghế trước lên và cười khuẩy.

"Không, không phải." Anh chỉ một ngón tay về phía Smithe. "Đó là điều thứ nhất tôi muốn nói với anh. Điều thứ hai thì sẽ diễn giải dài dòng hơn một chút. Ở chừng mực nào đó, anh McCarthy đây có thể sẽ bảo anh đừng có nghe tôi. Tốt hơn anh không -"

"Này, đợi một chút," McCarthy nói, thả hai chân ghế xuống sàn đánh sầm một cái.

Lucas nói át lời anh ta "- vì nếu anh không định thừa nhận điều gì thì lắng nghe những lời tôi nói cũng đâu có hại. Và chắc gì những ưu tiên của luật sư của anh cũng tương đồng với anh."

McCarthy đứng phắt dậy. "Thế là đủ rồi. Tôi yêu cầu dừng lại ngay."

"Tôi muốn nghe anh ta nói," Smithe bất ngờ xen vào. "Tôi khuyên anh -"

"Tôi muốn nghe anh ta nói," Smithe nói. Anh ta hất nhẹ đầu về phía McCarthey trong khi vẫn nhìn Lucas. "Tại sao ưu tiên của anh ta lại không giống của tôi?"

"Tôi không muốn nói xấu về đạo đức cá nhân của người bảo trợ pháp lý," Lucas nói, "nhưng nếu vụ này được đưa ra tòa, nó sẽ là một trong những vụ có tiếng vang lớn. Ở tiểu bang Minnesota này, không có nhiều tên sát thủ hàng loạt. Nếu anh ta cãi trắng án cho anh, tên tuổi anh ta sẽ nổi như cồn. Còn anh, ở chiều ngược lại, sẽ bị hủy hoại hoàn toàn, bất kể anh có trắng án hay không. Điều này là vô cùng tồi tệ, nhưng nó sẽ xảy ra đúng như thế đấy.

Anh đã làm trong lĩnh vực pháp lý đủ lâu để hiểu những điều tôi vừa nói."

"Đủ rồi," McCarthy nói. "Anh đang áp đặt quan điểm." "Không, không hề. Tôi chỉ đang bóc mẽ vai trò của anh trong vụ này mà thôi. Và tôi sẽ không nhắc lại thêm lần nào nữa. Tôi chỉ đang..."

McCarthy nhảy bổ vào giữa Lucas và Smithe, lưng anh ta quay về phía Lucas, cúi xuống nói với Smithe. "Nghe này. Nếu anh không muốn tôi bào chữa cho anh trước tòa, cũng được. Nhưng tôi đang nói với tư cách là luật sư của anh, ngay lúc này, anh không muốn nói..."

"Tôi muốn nghe, vậy thôi," Smithe nói. "Anh có thể ngồi đây và nghe cùng tôi hoặc anh có thể đứng lên ra về, tôi sẽ tìm một luật sư khác."

McCarthy đứng lùi lại và lắc đầu. "Tôi đã cảnh báo anh rồi đấy."

Lucas cố tình đi vòng qua phía bên kia để Smithe có thể nhìn thấy anh.

"Nếu anh có bằng chứng ngoại phạm, nhất là một bằng chứng thật rõ ràng, cho bất kỳ thời điểm nào có xảy ra các vụ giết người, anh nên đưa ra ngay bây giờ," giọng Lucas đầy vẻ hối thúc. "Đó là lời khuyên của tôi. Nếu anh cứ thích giữ chứng cứ ngoại phạm đó thì, chúng tôi sẽ mang vụ này ra tòa, rồi anh có thể lấy nó ra để làm bẽ mặt chúng tôi, nhưng sau đó anh sẽ rất khó để hòa nhập trở lại với công việc. Sẽ luôn có một sự hoài nghi. Và chắc chắn là hồ sơ thì đã vấy bẩn rồi. Giả như anh bị một tuần cảnh dừng xe trên xa lộ ở New York, rồi anh ta gọi tới Trung tâm Thông tin Tội phạm quốc gia, người ta sẽ moi ra hồ sơ của anh ra và nói rằng anh đã từng bị bắt vì bị tình nghi giết người hàng loạt. Và rồi, còn một khả năng khác nữa."

"Là gì?"

"Là anh có thể bị kết án dù cho anh vô tội. Luôn luôn có một khả năng rằng, dù anh có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng, tòa án vẫn quy kết anh phạm tội. Chuyện đó có thật mà. Anh cũng biết điều đó. Suy luận của bồi thẩm đoàn là, chuyện quái gì chứ, nếu anh vô tội, thì cảnh sát bắt anh làm cái quái gì. Anh McCarthy đây có thể giải thích cho anh hiểu chuyện đó."

Smithe hất đầu về phía McCarthy lần nữa. "Anh ta nói với tôi rằng ngay khi tôi bắt đầu thu thập những chứng cứ ngoại phạm của

mình, thì anh sẽ cho người tìm cách phá hoại những bằng chứng đó."

Lucas cúi sát người xuống chiếc bàn phỏng vấn. "Anh ta nói đúng đó. Chúng tôi sẽ làm vậy. Nếu chúng tôi không làm được, thì tôi bảo đảm rằng anh có thể ung dung ra về và chẳng có chuyện gì xảy ra. Chẳng có chuyện gì cả. Anh sẽ không làm sao cả. Nhưng ngay bây giờ, chúng tôi đã có đủ chứng cứ để buộc tội anh, có thể đưa anh ra tòa. Tôi không biết những người này đã nói với anh những gì, nhưng tôi có thể nói cho anh biết rằng chúng tôi có thể khớp anh với hai vụ và với nạn nhân thứ ba, người đóng vai trò chủ chốt trong vụ này, có những bằng chứng vật lý rất rõ ràng. Nhưng chỉ cần có bằng chứng ngoại phạm chắc cú, những cái đó sẽ bị phủ nhận hết."

Mặt Smithe tái mét. "Không thể nào. Bằng chứng vật lý. Ý tôi là …"

"Giờ thì anh chưa biết đó là cái gì," Lucas nói. "Nhưng chúng tôi đã có nó trong tay. Giờ thì. Tôi gợi ý rằng anh và anh McCarthy nên trao đổi riêng với nhau ở ngoài hành lang một lát rồi trở lại đây."

"Được, chúng tôi sẽ làm vậy." McCarthy nói. Năm phút sau, họ quay lại.

"Chúng tôi đã bàn bạc xong," McCarthy tuyên bố, trông có vẻ tự mãn.

Lucas quay sang nhìn Smithe. "Anh đã phạm phải một sai lầm tồi tệ."

"Anh ta nói -" Smithe bắt đầu, nhưng McCarthy tóm lấy tay anh ta và lắc đầu.

"Anh đóng nhầm vai cô chị yếu đuối rồi," McCarthy nói với Lucas. "Từ những gì anh nói, chỉ có thể có hai khả năng: Các anh chẳng có bằng chứng nào cả và các anh đang cố tìm trong tuyệt vọng mà thôi. Khi đó, các anh sẽ không khởi tố anh ấy được. Hoặc là, các anh có thể lập án, thì khi đó, các anh sẽ khởi tố anh ấy dù chúng tôi có thuyết phục thế nào đi chăng nữa, rồi dùng những điều đó làm chứng cứ chống lại anh ấy."

"McCarthy, các đồng nghiệp ở đây gọi anh là một tên đầu đất," Lucas chán nản nói. "Họ nói đúng. Anh không thể nhìn thấy khả năng thứ ba, đó là tại sao chúng tôi phải lao tâm khổ tứ thế này."

"Ý anh là sao?"

“Chúng tôi có đủ căn cứ để khởi tố nhưng chưa thuyết phục được một vài người bọn tôi. Chúng tôi chỉ muốn biết. Chúng tôi đã biết gần như chính xác thời gian xảy ra hai vụ tấn công và khá gần cho vụ thứ ba. Giả như anh Smithe đây khi đó đang không có mặt ở thành phố, hoặc như đang đi bàn chuyện với khách hàng, hoặc đang làm việc ở văn phòng cả ngày, anh ấy sẽ trong sạch. Vậy thì việc nói ra ngay bây giờ có hại gì, trước khi chúng tôi khởi tố -”

“Các anh không dám khởi tố vì sợ hậu quả xảy ra nếu các anh phán đoán sai.”

“Ừ thì đúng thế đấy. Cái Sở Cảnh sát này sẽ trông hết sức tệ và anh Smithe đây, cũng chẳng tình cờ đâu, sẽ bị đá đít, không có ý xúc phạm.”

“Nào, nó có nghĩa quái gì thế?”

“Anh ta biết là tôi đồng tính,” Smithe nói.

“Đó chỉ là một nhận xét định kiến thôi, nếu như tôi từng-” “Chó chết,” một viên thẩm vấn quát lên. “Tôi không muốn nghe thêm một tí nào nữa.”

Anh ta bực bội bỏ ra ngoài và một phút sau thì Daniel bước vào.

“Không có thương lượng nào à?” Ông ta hỏi Lucas. Lucas nhún vai.

“Không thương lượng,” McCarthy nói.

“Đưa anh ta lên tầng trên và làm thủ tục khởi tố,” Daniel nói với viên thẩm vấn còn lại.

“Đợi đã,” Smithe nói.

“Khởi tố,” Daniel gằn giọng. Ông ta bước ra ngoài như một cơn lốc.

“Được việc đấy McCarthy, anh vừa treo cây thánh giá lên đầu khách hàng của mình rồi đấy,” Lucas nói.

McCarthy nhe răng ra nhưng không phải cười. “Biến khỏi đây thôi,” anh ta nói. Họ rời đi cùng nhau – Smithe, McCarthy và viên cảnh sát thẩm vấn. Khi họ chuẩn bị đi, viên cảnh sát quay sang Lucas.

“Anh biết sự khác nhau giữa một con chồn hôi chết trên đường cao tốc với một luật sư cũng chết ở đó là gì không?”

“Không, gì?”

McCarthy quay đầu lại tò mò

“Có một vết phanh dài phía trước con chồn hôi đó,” viên cảnh sát nói. Lucas bật cười còn McCarthy lại nhếch mép.

“Kìa, chẳng khác gì một bầy rận chó,” Anderson rầu rĩ, tay không ngớt xỉa răng bằng chiếc tăm nhựa đã tòe hết đầu. Dưới phố, những người quay phim, phóng viên, kỹ thuật viên, đang chạy loanh quanh quanh chiếc xe tải phát sóng di động đậu bên ngoài Tòa Thị chính thành phố.

“Ừ, có vẻ như Lester sẽ có cả một hội trường chật ních người,” Lucas nói. Đầu của Jennifer lấp ló trong đám đông, hướng đến lối vào phía trước. “Tôi phải đi đây,” Lucas nói.

Anh đón được cô ngay phía trong lối vào, kéo tay cô đi qua hội trường vào phòng của mình kệ cho cô phản đối, ấn cô vào ghế và đóng cửa lại.

“Em đã nói cho Kennedy biết vụ gã đồng tính. Em hứa với anh sẽ không nói ra cơ mà.”

“Em không mách anh ta, Lucas, thề có Chúa.”

“Nhảm nhí. Nhảm nhí. Nhảm nhí.” Lucas nổi điên. “Các người đã từng hợp tác với nhau trước đây, tôi biết cả. Ngay khi Daniel nói rằng Kennedy có được tin đó, tôi biết ngay là cô mà.”

“Vậy anh định làm gì nào, Lucas? Hả?” Giờ thì cô cũng phát bực. “Đây là nghề của tôi. Chứ đéo phải là một thú vui.”

“Thật là một cách hay ho để kiếm sống.”

“Còn hơn anh luôn cố tỏ ra mình là quan trọng lắm vậy.” Lucas đặt nắm đấm lên hông, cúi người xuống sát mặt cô. Cô chẳng thèm né người lại dù chỉ một chút. “Cô biết cô đã làm gì để có được tin nóng trong vụ này chứ? Cô đã đẩy cảnh sát tới bước khởi tố một người đàn ông vô tội, một việc có thể sẽ phá nát cuộc đời anh ta. Anh ta làm ở Sở Phúc lợi, đồng nghiệp xung quanh toàn là phụ nữ, họ sẽ không bao giờ tin anh ta nữa, dù cho ai nói gì đi nữa. Anh ta là nghi phạm, phải nhưng tôi không nghĩ anh ta là thủ phạm. Tôi đang cố thuyết phục họ xử lý vụ này mềm mỏng thôi, nhưng cái tin chết tiệt của cô rỉ ra khiến họ buộc phải bắt anh ta về.”

“Nếu họ không nghĩ anh ta là thủ phạm, thì đừng có bắt anh ta về làm gì.”

Lucas đập bộp tay lên trán. “Chúa ơi. Cô nghĩ mọi câu hỏi đều dễ trả lời vậy sao? Smithe có thể có tội. Smithe có thể vô tội. Tôi có thể nghĩ sai, nếu là như vậy và tôi thuyết phục cảnh sát thả anh ta ra, thì đúng là anh ta có thể sẽ lại chạy ra đường và làm thịt một cô gái khác. Nhưng cũng có thể tôi đúng và thế là chúng tôi hủy hoại cuộc đời anh ta, trong khi thủ phạm thực sự đang lên kế hoạch xé xác thêm một con mồi nữa. Tất cả những gì chúng tôi cần là thêm một chút thời gian, ấy vậy mà cô lại nghe trộm được cú điện thoại riêng tư trong nhà tôi.”

“Thì sao?”

Lucas trở nên lạnh lùng. “Anh sẽ phải quyết định xem có nên nói chuyện với em nữa hay không thôi.”

“Tôi chả cần phải nghe trộm cú điện đó ở nhà anh,” Jennifer nói. “Đằng nào thì tôi cũng có được nguồn tin thôi.

Tôi có tay trong ở sẵn nơi này mà anh sẽ không bao giờ tin đâu.

Tôi không cần anh, Lucas ạ. Có lẽ tôi nên nói điều này, anh nên biến mẹ đi thì hơn.”

“Anh sẽ chấp nhận rủi ro. Anh không thể chịu đựng được trò gián điệp này. Anh sẽ cân nhắc – cân nhắc – gọi cho luật sư, để anh ta gọi cho trưởng phòng của em để nói cho ông ta biết cách em đã lấy những thông tin đó và cảnh cáo khởi kiện đài của em vì tội trộm cắp thông tin.”

“Lucas -” “Em đi đi.”

“Lucas …” Cô bất ngờ bật khóc và Lucas chợt lùi lại vài bước.

“Anh xin lỗi,” anh nói, giọng đầy khổ não. “Anh chỉ không thể … Jennifer … dừng lại, đừng khóc nữa, chết tiệt.”

“Chúa ơi, hỏng hết mặt rồi, ôi phấn trang điểm. Em không thể thực hiện cuộc họp báo này rồi … Chúa ơi … cho em mượn cái điện thoại được không?” Cô lấy khăn chấm chấm lau mặt. “Em cần báo cho đài biết, kêu họ phân Kathy Lettice đến thay cho em. Chúa ơi, em rối tung lên rồi …”

“Chúa ơi, đừng khóc nữa, điện thoại đây,” giọng Lucas tuyệt vọng.

Vẫn còn nức nở, cô nhấc điện thoại lên và bấm số. Khi có người nhấc máy, giọng cô bỗng rành rọt. “Don à? Jen đây. Tên của anh ta là Smithe, anh ta làm ở Sở Phúc lợi -”

“Chó chết, Jennifer!” Lucas hét toáng lên. Anh túm lấy cái điện thoại, giật khỏi tay cô, đập mạnh nó lên giá đỡ.

“Em khóc được chứ hả?” Cô cười nhăn nhở, hỏi Lucas rồi chạy vụt ra khỏi cửa.

“DAVENPORT, DAVENPORT,” Daniel rên rỉ. Tay ông ta túm giật lấy đám tóc bên đầu kkhi xem hết đoạn bản tin do đài của Jennifer phát.

“ … được mệnh danh là người thông minh nhất sở, chính anh ấy nói riêng với tôi rằng anh ấy không tin Smithe là thủ phạm của những vụ giết người dã man đó và lo ngại nếu tiến hành bắt giữ sớm có thể hủy hoại sự nghiệp đang thăng tiến của Smithe tại Sở Phúc lợi …”

“Sự nghiệp thăng tiến ấy hả? Cần phải cấm bọn truyền hình dùng những từ ngữ điêu ngoa,” Lucas thì thầm.

“Giờ thì sao đây?” Giọng Daniel đầy giận giữ. “Thế quái nào mà anh có thể làm ra như thế?”

“Tôi không nghĩ là tôi dính bẫy cô ta,” Lucas mềm giọng. “Lúc đó tôi chỉ nghĩ là đang nói chuyện riêng với cô ta thôi.”

“Tôi đã bảo anh, ngủ với ả lắm rồi anh cũng có ngày tự rước hoạ vào thân mà,” Daniel nói. “Bây giờ tôi phải nói cái quái gì với Lester đây. Anh ta ở ngoài kia, đối mặt với đám phóng viên tìm cách biện hộ thì anh lộ chuyện cho cái con mèo cái đó. Anh chơi anh ta một vố từ sau lưng. Anh ta sẽ truy sát anh cho mà xem.”

“Nói với anh ấy rằng anh đã đình chỉ tôi. Bao lâu mới đủ? Hai tuần được chứ? Sau đó tôi sẽ kháng cáo với ủy ban Hành chính Dân sự. Kể cả khi Tòa Thị chính chấp thuận đình chỉ, thì cũng phải mất hàng tháng sau mới có hiệu lực. Chúng ta có thể trì hoãn mọi chuyện lại được cho đến khi giải quyết xong việc này, bằng cách này hay cách khác.”

“Được rồi. Cách đó ổn đấy.” Daniel gật đầu rồi cười gượng gạo, vừa lắc đầu. “Chúa ơi, may mà không phải tôi. Tốt nhất là anh nên lướt khỏi đây trước khi Lester về lại, nếu không chúng ta sẽ phải tóm anh ta vì tội ẩu đả mất.”

Hai giờ sáng, chuông điện thoại reo. Lucas ngước lên từ bàn vẽ, anh đang suy nghĩ về Everwhen. Anh rướn người, với tay lấy cái điện thoại.

“Xin chào.”

“Vẫn giận đấy hả?” Jennifer hỏi.

“Đồ chó cái. Daniel đình chỉ tôi rồi. Tôi sẽ cho những người khác phỏng vấn trừ cái đài khốn nạn nhà cô ra, đi mà bú -”

“Tồi tệ, tồi tệ -”

Anh đập mạnh ống nghe xuống giá. Một giây sau, điện thoại lại reo. Anh nhìm chằm chằm vào nó như con rắn hổ mang, rồi nhấc máy, không thể cưỡng lại được.

“Em sẽ tới chỗ anh,” cô nói rồi cúp máy. Lucas với tay sang, để gọi cho cô, để nói cô đừng tới, nhưng tay anh dừng lại chỗ ống nói.

Jennifer mặc chiếc áo khoác da màu đen, quần bò, ủng đen và găng tay lái xe. Chiếc xe hai ghế hiệu Nhật Bản của cô chình ình trên lối vào tầng hầm trông như một đống sắt màu đỏ. Lucas mở cánh cửa phía trong, gật đầu với cô qua lớp kính của cửa chống bão .

“Em vào được chứ?” Cô hỏi. Cô đeo cặp kính có gọng màu vàng thay vì đeo áp tròng. Mắt cô trông như to hơn và long lanh qua mắt kính.

“Chắc rồi,” giọng anh ngượng ngịu, tay lóng ngóng cài then cửa. “Trông em như thể nữ hoàng nhạc rock Heavy-metal ý nhỉ.”

“Cảm ơn anh nhiều.”

“Đó là lời khen mà.”

Cô liếc nhìn anh, tìm kiếm sự châm biếm nhưng không nhận thấy gì cả, bèn cởi áo khoác ra, lướt về phía chiếc ghế bành trong phòng khách.

“Em uống cà phê chứ?” Lucas hỏi trong lúc đóng cửa lại. “Không, cảm ơn anh.”

“Bia nhé?”

“Không. Em ổn. Anh cứ uống đi, nếu muốn.”

“Có lẽ nên làm một lon bia.” Khi anh quay lại, Jennifer đang ngả lưng trên chiếc ghế đơn, gác chân lên chiếc ghế bên cạnh. Lucas ngồi xuống chiếc ghế bành đối diện, nhìn cô qua chiếc bàn cà phê mặt đá cẩm thạch.

“Thế nào?” Anh hỏi, tay vẫn cầm lon bia. “Em quá mệt mỏi,” cô nói cụt lủn.

“Vì câu chuyện đó? Vì tên Chó điên? Hay vì anh?”

“Vì cuộc sống, em nghĩ vậy,” giọng cô buồn bã. “Đứa bé có lẽ sẽ là động lực kéo em trở lại cuộc sống.”

“Chúa ơi.”

“Chuyện rắc rối với anh hôm nay… Chúa ơi, em không biết nữa. Em phải cố diễn cho tốt thế thôi, anh biết mà? Vừa phải nhanh, vừa phải cứng cỏi, vui cười khi mà hàng tá chuyện kinh khủng xảy đến. Không để ai bức ép mình. Đôi lúc, em cảm thấy như… Anh có nhớ cái xe Chevrolet cũ của em, cả cái xe Nova nữa mà em đâm bể nát đầu ấy, trước lúc em mua con xe Z này?”

“Thì sao?”

“Đôi khi em cảm thấy lồng ngực mình đúng như vậy. Mọi thứ đổ dồn xuống cùng một lúc. Kiểu tim mình vẫn cứng cỏi, nhưng cong veo hết rồi. Giòn tan, vỡ vụn.”

“Cớm cũng thế thôi.”

“Không hẳn. Em không nghĩ vậy.”

“Nghe này, em hiểu một gã đàn ông lăn lộn trên đường phố cả mười mấy năm -”

Cô giơ một tay lên, ngăn anh nói tiếp. “Em không định nói rằng việc của anh chẳng vất vả gì hay anh không bị kiệt sức. Những điều tồi tệ nhất xảy ra với cớm. Nhưng cũng có những lúc thảnh thơi. Anh có thể nghỉ phép. Em thì không bao giờ. Nếu không có gì để làm tin, thề có Chúa, em cũng phải sáng tạo ra tin. Em thấy anh có những ngày thảnh thơi, anh có thể tẩn hưởng quãng thời gian đó, còn em thì cho anh thấy có những ngày mà Jennifer Carey phải đi phỏng vấn một cô bé bị bỏng khuôn mặt cách đó hai tháng, hoặc hai năm, đơn giản vì phải có tin phát sóng lúc sáu giờ tối còn nếu không thì. Chẳng có thời gian để mà cân nhắc. Cứ làm tới đã. Nếu sai, hậu quả xử lý sau. Làm đã, còn đâu tính sau. Điều

tệ hơn là, chẳng có quy tắc gì cả. Mình không thể biết được đúng hay sai ngay khi đó mà phải đợi về sau. Đôi lúc, mãi chẳng tìm ra đúng hay sai nữa. Cái đúng ngày hôm nay, ngày mai có khi lại thành sai."

Cô ngừng nói, Lucas nốc một ngụm bia, nhìn cô. "Em biết em cần thứ gì không?" Cuối cùng anh nói.

"Gì? Một thằng làm tình giỏi à?" Cô mỉa mai hỏi lại.

"Ý anh không phải là vậy."

"Vậy thì là cái gì?"

"Cái em cần là tạm nghỉ việc một thời gian, kết hôn, chuyển về đây sống."

"Anh nghĩ là về làm nội trợ thì giải quyết được hết mọi việc sao?" Trông cô như thể ngạc nhiên vậy.

"Anh không nói là làm nội trợ. Em nói đấy chứ. Anh nói là em chuyển về đây sống và tạm ngừng làm bất cứ thứ chết dẫm nào đó đi. Đăng kí một lớp học. Nghĩ lại mọi thứ. Đi Paris chơi một chuyến trước khi sinh em bé. Làm gì đó. Vụ tranh cãi chiều nay, những giọt nước mắt cá sấu, lạy Chúa tôi, thật là vô cảm, không phải người thường nữa rồi."

"Đấy không phải nước mắt cá sấu," cô nói. "Nhưng chứng cứ thì giả tạo. Em đã nghĩ, em không thể gục ngã và ngồi khóc ngay tại đó được. Sau đó em về nhà, em nghĩ, tại sao không? Em không phải con ngốc. Anh giải thích về ba cái chuyện liên quan đến Smithe, anh nghĩ em không hiểu là em có thể làm hại anh ta hay sao? Em thừa nhận là đúng như vậy. Em có thể đã làm hại anh ta. Em không chắc. Em -"

"Nhưng em thử nhìn lại cái cách mà em xử lý vụ đó đi. Em tiết lộ tên cho Kennedy và để làm gì? Để có tin nhanh hơn các đài khác khoảng mươi phút à? Ôi Chúa ơi ..."

"Em biết, em biết những điều đó. Vì thế mà em mới tới đây. Em bị rối tung lên rồi. Em không chắc là mình đã sai, nhưng em không chắc là mình đã làm đúng. Em kẹt trong một mớ bùng nhùng và em không thể dừng lại được."

Lucas lắc đầu. "Anh cũng không biết nên làm gì nữa."

“Ừm.” Cô nhấc chân khỏi chiếc ghế đơn. “Liệu anh có thể qua đây ngồi cạnh em một lát được không?’

“Ừ …” Lucas đứng dậy, bước vòng qua bàn và ngồi xuống cạnh cô.

“Đặt tay anh vòng qua vai em đi.”

Anh vòng tay qua vai cô rồi cô rúc mặt vào ngực anh. “Anh sẵn sàng cho chuyện này chứ?” Cô hỏi với giọng cao vút kỳ quặc.

Anh cố đẩy lùi người lại và nhìn xuống cô, nhưng cô bám chặt. “Sẵn sàng cho chuyện gì?”

Cô giúi mặt vào người anh thậm chí còn mạnh hơn nữa, và một thoáng sau, bắt đầu khóc sụt sịt.

Rồi cô nói không làm tình. Chỉ ngủ. Lúc anh gần như chìm vào giấc ngủ thì cô nói khẽ khàng, “Em mừng vì anh là bố đứa bé.”

CHƯƠNG 11

Louis Vullion không cười.

Về nhà muộn vào đêm có cuộc họp báo, hắn lơ đễnh nhìn cuốn băng ghi hình và chỉ biết về vụ bắt giữ vào sáng hôm sau khi đọc tờ Star-Tribune.

“Cái này không đúng,” hắn nói, đứng như trời chồng giữa phòng khách. Hắn đang mặc bộ đồ ngủ và chân đi đôi dép da trong nhà. Một nhúm tóc dựng đứng trên đầu, vẫn còn rối tung sau giấc ngủ.

“Cái này không đúng,” hắn rít lên. Hắn vo tròn tờ báo rồi quăng vào trong bếp.

“Bọn này toàn lũ ngu,” Chó điên hét lên.

Hắn quay sang cuốn băng và xem lại toàn bộ buổi phát sóng, cơn thịnh nộ của hắn trỗi dậy. Rồi khuôn mặt của Jennifer Carey với lời tường thuật của cô ta rằng tay viết trò chơi, trung úy Lucas Davenport, đã không đồng tình, nghĩ rằng họ đã bắt nhầm người.

“Đúng,” hắn nói. “Phải rồi.”

Hắn tua lại đoạn băng và xem lại từ đầu. “Phải rồi.” “Mình nên gọi cho hắn,” hắn lẩm bẩm. Hắn liếc nhìn đồng hồ. “Không vội. Mình cần tính toán đã,” hắn nói.

Giờ không được phạm sai lầm. Liệu đây có phải là một thủ đoạn không? Liệu tay viết trò chơi kia có đang giăng bẫy hắn không? Không. Đơn giản điều đó là không thể. Trò chơi này là phi thể thức, nhưng vẫn có vài quy tắc; Davenport, hay bất kỳ tên cớm nào – bất kỳ tên nào – cũng không dám để gã này, gã đồng tính này bị hành hạ như thế chỉ để thực hiện một thủ đoạn. Nhưng tại sao gã ta lại bị bắt? Ngoại trừ tay viết trò chơi kia, Davenport, thì lũ cớm còn lại đều tự tin rằng chúng đã có đủ chứng cứ. Làm sao

mà chúng lại phạm phải một lỗi như thế được nhỉ?

“Thật là ngu ngốc,” Chó điên nói với bức tường trắng như vỏ trứng. “Cả một lũ ngu quá sức chịu đựng.”

Hắn không thể nghĩ được gì khác. Hắn cứ ngồi lỳ ở bàn làm việc, nhìn xuống đống giấy tờ một cách vô định, cho đến khi người thư ký phụ trách chung hỏi thăm xem hắn có làm sao không.

“Có, một chút, tôi đoán vậy; có lẽ do tôi ăn phải cái gì đó.” Hắn nói với cô. “Tôi phải xử lý vụ cáo buộc Barin, xong thì tôi định sẽ mang việc về nhà làm nốt. Để cho gần, gì nhỉ, chỗ đi vệ sinh ấy mà.”

Barin là một thằng nhóc ngu ngốc, nó đã uống quá nhiều, rồi đâm xe vào một đám đông đang đợi trên góc phố để qua đường. Không ai chết cả, nhưng nhiều người phải nhập viện.

Bằng lái của Barin đã bị treo từ vụ tai nạn lần trước, cũng do uống say lái xe và cậu ta đã phải ngồi khám hai ngày trong vụ kiện đó.

Lần này, tình huống nghiêm trọng hơn. Đang ở cao điểm trong chiến dịch phản đối việc uống rượu của bang. Nhiều chú bò hiến tế, nếu theo cách thông thường thì chỉ bị treo bằng một năm là cùng, nay đã phải nếm mùi nằm trong lao ngục.

Và Barin chẳng qua chỉ là một thằng lỏi con đáng ghét với một cái mồm rộng ngoác hôi thối. Thật không may, bố thằng nhóc lại là chủ một công ty phần mềm máy tính vốn thường trả trước một khoản tiền hậu hĩnh cho hãng luật của Chó điên. Bố cậu ta muốn cho thằng con cưng được trắng án.

Thằng bé tiêu rồi. Chó điên biết thế. Những người còn lại trong hãng luật cũng biết thế, đó là lý do vì sao người ta giúi cho hắn xử lý vụ này. Barin có thể sẽ phải ngồi khám ba đến sáu tháng, thậm chí còn hơn. Chó điên không thể bị đổ lỗi. Chẳng thể làm gì được nữa. Cộng sự của Chó điên đã kiên nhẫn giải thích điều đó cho ông bố, và Chó điên, dù đã được đảm bảo cho thất bại, vẫn thầm mong rằng thẩm phán sẽ đày thằng oắt con đó vào tù hẳn một năm cơ.

Vụ kiện được xử cuối cùng trong buổi sáng đó. Chó điên đến sớm và thả mông xuống chiếc ghế dài ở dãy cuối phòng xử án. Khi đó, vị thẩm phán đang nhìn xuống một cô gái trẻ mặc quần bò và áo bờ lu trắng.

“Cô bao nhiêu tuổi rồi, cô Brown?” “Mười tám, thưa tòa.”

Vị thẩm phán thở dài. “Cô Brown, nếu cô mới mười sáu tuổi, rõ ràng tôi sẽ rất ngạc nhiên đấy.”

“Không, thưa tòa, cháu mười tám rồi, qua ba tuần rồi -”

“Xin yên lặng, cô Brown.” Vị thẩm phán lật các tờ hồ sơ công tố trong khi các luật sư cả bên tố tụng và biện hộ ngồi chờ một cách kiên nhẫn sau bàn của họ. Cô gái có đôi mắt nai to và đẹp nhưng khuôn mặt có nhiều mụn và mái tóc nâu dài buông lơi trên đôi vai hẹp. Đôi mắt là nét đẹp nhất, Chó điên quả quyết. Trông sợ hãi nhưng rất có hồn. Chó điên quan sát trong khi cô bé không ngừng đổi từ chân này sang chân kia, thỉnh thoảng lại liếc nhìn sang vị luật sư bào chữa được chỉ định.

Vị thẩm phán nhìn sang công tố viên. “Một tiền án, cùng tội danh?”

“Như cũ, thưa quý toà. Tám tháng trước. Cô bé đã về nhà từ khi đó, nhưng lại bị bà mẹ đẩy ra đường. Người phụ trách trường hợp của cô bé nói rằng bà mẹ đó nghiện thuốc nặng.”

“Cô sẽ làm gì nếu như cô được thả ra, cô Brown?” Vị thẩm phán hỏi.

“Dạ, cháu đã dàn hòa với mẹ và cháu quyết định sẽ đi kiếm tiền để có thể vào học cao đẳng vào học kỳ tới. Cháu muốn theo học về trị liệu vật lý.”

Vị thẩm phán nhìn xuống hồ sơ trên tay và Chó điên nghĩ rằng ông ta đang cố che giấu một nụ cười. Cuối cùng, ông ngước lên, lại thở dài, quay sang nhìn luật sư bào chữa, anh ta nhún vai.

“Quyền bảo vệ trẻ em?” Vị thẩm phán hỏi công tố viên. “Lần trước họ đã gửi cô bé tới cô nhi viện nhưng người phụ trách ở đó nói rằng sau vài ngày sẽ không chịu để cô ấy ở đó nữa.” Anh ta nói.

Vị thẩm phán lại lắc đầu và đọc tiếp tập hồ sơ trên tay.

Cô bé là trông khá gợi cảm theo cách riêng của cô ấy, Chó điên nhận xét, vừa nhìn cô bé đang lo lắng liếm môi. Một nạn nhân ngây thơ bất chợt lọt vào tầm ngắm của con sói.

Vị thẩm phán cuối cùng quyết định là chẳng thể làm được gì. Ông phạt cô gái một trăm năm mươi đô la vì tội gạ gẫm bán dâm.

Barin, tên chết dẫm, xuất hiện ngay trước khi vụ án của cậu ta

được bắt đầu. Một giờ sau, khi Chó điên quay lại văn phòng thư ký tòa, hắn thấy hồ sơ của Heather Brown trong giỏ hồ sơ hoàn lại. Hắn rút nó ra rồi đọc lướt qua, phát hiện thấy cô bé đã bị tóm ở khu vực Nam Hennepin. Tên thật của Heather Brown là Gloria Ammundsen. Cô bé đã đứng đường được một năm hay hơn gì đó. Trong mục tường trình hoàn cảnh bắt giữ, Chó điên háo hức nhận thấy chi tiết rằng Brown đã gợi ý được phục vụ anh chàng sĩ quan bắt giữ cô nhiều trò tiêu khiển, bao gồm trò làm nô lệ và trò chơi dưới nước.

***

Chó điên mang phần việc chưa xong về nhà làm nốt, nhưng cũng chẳng xong được cái gì. Hắn làm bữa ăn tối nhanh – vài lát giăm bông, ít hoa quả, và nửa quả bí. Vẫn bức bối, hắn trở ra xe, phóng xuống phố, dừng lại, đi bộ. Đi qua công viên Loring, nơi đám người đồng tính lượn lờ, chia nhau ra rồi lại tụ thành từng nhóm nhỏ. Hắn đi tới đại lộ Hennepin, về phía Nam, xa khỏi phố. Những đám du côn trên phố nhìn hắn dạo qua. Một thằng nhóc có kiểu tóc mô-hooc và chiếc áo khoác màu đen bẩn thỉu, nằm bất tỉnh trên đống thảm cũ bỏ đi bên ngoài một hiệu thuốc. Những gã đầu trọc với hình xăm hình chữ thập ngoặc ở trên đầu. Những đứa trẻ vùng ven ô cũng tụ tập thành nhóm, cố làm ra vẻ trông thật ngầu với thuốc lá và trang điểm đen đúa.

Một vài gái điếm. Không thật lộ liễu, không vẫy xe, nhưng đứng dọc hai bên đường chờ đợi bất kỳ ai muốn tìm cuộc mây mưa.

Hắn nhìn kỹ họ, vừa bước qua. Tất cả đều còn trẻ. Mười ba, mười bốn, mười lăm tuổi, hắn nghĩ. Rất ít cô mười sáu. Mười tám còn ít hơn nữa. Cực ít người lớn tuổi hơn thế. Những cô lớn tuổi hơn thường là thể loại thổi - kèn - nhanh – ngay – trước – cửa, bị vùi dập trên đường, cũng khó mà bén mảng vào được bên trong nhà thổ, hoặc phòng xông hơi, đến nỗi mà trông họ chỉ như những đốm đen ướt át, vô hồn lảng vảng trong đêm, sẵn sàng phục vụ bất cứ trò bạo hành nào mà những kẻ chơi có thể nghĩ ra.

Hắn phát hiện ra Heather Brown bên ngoài một tiệm ăn nhanh. Hầu hết các gái điếm đều tóc vàng, tự nhiên hoặc là nhuộm. Heather, với mái tóc màu đen, gợi nhớ đến … Ai nhỉ? Hắn không nhớ ra, dù một bóng đen thoáng hiện ra trong tâm trí hắn. Trong đêm tối, khi không còn ánh đèn sáng rõ của phòng xử án, cô trông đẹp hơn nhiều.

Ngoại trừ đôi mắt. Ở tòa, đôi mắt cô trông có hồn hơn. Ở nơi này,

đôi mắt đó toát lên sự từng trải và mệt mỏi. Cô mặc chiếc áo bờ lu màu đen, chiếc váy ngắn bằng da dài đến đùi, giày cao gót hở ngón và mang chiếc túi màu đen quá khổ. Cơ thể, khuôn mặt cô nói điều gì đó với hắn. Ánh nhìn gọi mời hắn.

"Woa," cô nói khi hắn đi tới và chậm lại. "Gì thế anh trai?" "Đi dạo thôi," giọng hắn rất tự nhiên.

"Một tối dễ chịu để đi dạo nhỉ, sĩ quan?" Đôi mắt xanh đánh sầm như thể trát cả tạ phấn.

Chó điên mỉm cười. "Anh không phải cớm. Sự thật là, anh không phải tới bắt em đâu. Ai biết, em là cớm thì sao. Một cớm xịn, ý anh là vậy."

"Ồ, chắc rồi," cô nói, hếch cái hông lên làm cho chiếc váy cuộn lên.

"Mông được đấy," hắn nói.

"Đoàn tàu vẫn lướt qua trong đêm," cô nói, mắt đã quay đi nhìn xuống dưới đường ngay sau hắn.

"Nhưng biết đâu hôm nào anh quay lại, em có hay đi dạo quanh đây không?"

Cô quay lại và nhìn hắn, một tia quan tâm như vừa được nhen lại. "Có chứ," cô nói. "Đây là địa bàn của em mà."

"Em có nơi nào để ta cùng đến chứ?"

"Để làm gì?" Cô hỏi một cách thận trọng.

"Có thể chơi trò chín sáu, nếu không ngốn quá năm mươi đô. Hoặc biết đâu em có trò gì đó còn hay hơn."

Mắt cô sáng lên. Hắn đã đưa ra lời đề nghị, nói rõ cả trò phục vụ và thù lao, vì thế hắn không phải cớm.

"Không thành vấn đề, cưng. Em biết tất cả mọi trò để thằng bé phải dựng dậy mà. Tối nào em cũng ở đây trừ thứ Năm, hôm đó em phải đi theo bảo kê của em ạ. Và Chủ nhật nữa, vì hôm đó không được hoạt động."

"Tốt. Có thể một hoặc hai đêm nữa. Em có địa điểm riêng để tới chứ?"

"Anh có tiền, em có chốn," cô nói.

“Tên em là gì?”

Cô nghĩ một thoáng. Cuối cùng cô nói, “Heather.”

***

“Mày đang phạm một sai lầm,” hắn nói. Hắn đi đi lại lại trong phòng khách. “Chắc chắn là một sai lầm rồi.”

Nhưng cũng thật khiêu khích. Hắn nhìn vào quyển danh bạ công chứng trên mặt bàn. Davenport, Lucas. Số điện thoại. Đó sẽ là một sai lầm, nhưng bằng cách nào? Gọi cho hắn lúc ở nhà, đêm muộn, khi đó hắn sẽ không đề phòng gì. Không thể bật sẵn băng ghi âm lúc đó được.

Hắn cân nhắc rồi cuối cùng viết số điện thoại lên mẩu giấy, quay trở ra xe, chạy khoảng một dặm tới một bốt điện thoại và quay số. Điện thoại ở đầu bên kia reo một lần. Giọng nam trung trả lời, rất rõ ràng. Không thấy dấu hiệu buồn ngủ.

“Thám tử Davenport?” “Vâng, ai đó?”

“Một nguồn tin. Tôi có theo dõi câu chuyện trên ti vi tối qua, quan điểm bất đồng của anh với cấp trên và tôi muốn nói cho anh biết điều này: anh hoàn toàn đúng về sát thủ Chó điên. Gã đồng tính không phải. Không phải là gã đồng tính. Anh đã nghe rõ chứ?”

“Ai đó?”

“Tôi sẽ không trả lời câu hỏi đó, rõ ràng rồi, nhưng tôi biết rằng anh đã bắt nhầm người rồi. Nếu anh hỏi gã ta xem có biết những mẩu tin nhắn để lại không, gã sẽ chẳng biết gì cả, đúng không? Gã sẽ không biết rằng không nên xuống tay với người quen biết. Không cần động cơ. Không làm theo những dạng thức dễ đoán. Anh nên làm gì đó mà sửa chữa vụ bắt nhầm đó đi, nếu không tôi sợ rằng anh sẽ vô cùng xấu hổ. Chó điên sẽ cho thấy sự vô can của gã đó một lúc nào đó, sớm thôi. Anh hiểu những điều đó chứ, trung úy? Tôi hy vọng thế, vì đó là tất cả những gì tôi cần nói. Tạm biệt.”

“Đợi đã”

Chó điên gác máy, vội vã ra xe và lái đi. Được một đoạn, hắn tự cười khúc khích sung sướng với việc vừa làm. Hắn đã không mong đợi cơn thỏa mãn đó, nhưng đúng là có, cứ như hắn vừa sống sót qua một trận chiến căng thẳng vậy. Và hắn đã thắng,

theo cách nào đó. Và hắn đã chiến thắng, theo một cách nào đó.

CHƯƠNG 12

Lucas đang ngồi ở bàn vẽ, một tập bản in những quy tắc cho Everwhen được bày ra. Anh mân mê nhúm râu mới lún phún mọc, nghĩ ngợi. Những mẩu giấy tin nhắn. Gã đó biết những mẩu giấy. Và có giọng địa phương, đúng cái giọng ấy. Hơi khó nhận ra, nhưng đúng là như vậy. Bang Texas. New Mexico.

Anh nhấc điện thoại lên, quay số gọi Daniel. "Davenport đây."

Viên cảnh sát trưởng vẫn còn mơ ngủ. "Davenport à? Cậu biết mấy giờ rồi không?"

Lucas liếc nhìn đồng hồ. "Có chứ. Giờ là hai giờ mười hai phút sáng rồi."

"Có chuyện quái gì thế?"

"Tên Chó điên vừa gọi cho tôi."

"Gì cơ?" Giọng Daniel bỗng trở nên rành rọt.

"Hắn nhắc tôi về những mẩu giấy tin nhắn. Hắn có chất giọng ấy. Có vẻ là hắn rồi."

"Chó chết." Khoảng năm giây im lặng. "Hắn đã nói gì?" Lucas kể lại câu chuyện.

"Và hắn nói nghe có vẻ rất thật?"

"Nghe có vẻ thật. Còn hơn thế ấy chứ. Nghe như hắn đang cáu phát điên. Hắn đã xem bản tin của Jennifer, hắn chú ý đến suy luận của tôi trong vụ Smithe. Hắn muốn tôi sửa chữa sai lầm của ta trong vụ đó. Anh bạn, hắn muốn là người được ghi công."

Im lặng kéo dài. "Sếp trưởng."

Daniel rên rỉ. “Thế nghĩa là trong khi ta đã tống Smithe vào tù, thì hắn sẽ làm thịt một người khác.”

“Chúng ta phải tìm cách thoái lui vụ Smithe ngay đi. Ngày mai phải tìm cách bợ đít gã luật sư bào chữa thôi. McCarthy đã ngoạm vào cổ Smithe như một con hổ vồ mồi rồi. Nếu chúng ta có cách gì gỡ hắn ra, có thể ta sẽ thuyết phục được Smithe đưa ra bằng chứng ngoại phạm nào đó. Nếu anh ta làm vậy – nghĩa là cho chúng ta thấy cái gì đó – chúng ta sẽ phóng thích anh ta ngay.”

“Nếu anh ta không thì sao?”

“Tôi không biết. Ta sẽ tính toán tiếp. Nếu thằng cha gọi điện cho tôi là hung thủ và tôi cá bằng cả tính mạng của mình là chính hắn, thì tôi đồ rằng Smithe sẽ nghĩ ra gì đó. Anh ta đã làm việc ở cơ quan Hành chính Hennepin một thời gian rồi anh biết rõ nơi đó thế nào đây.”

“Được rồi. Hãy làm theo cách đó. Chúa ơi, cuộc tiếp xúc đầu tiên cách đây đã mười bốn tiếng và chúng ta đã làm cả hai bước rồi. Ngày mai sẽ nói chuyện với phòng PD[1] tôi xem liệu có thương lượng được gì không. Anh sẽ tới phòng điều tra tội phạm giết người sáng sớm mai và tường trình về cuộc gọi đó. Buổi sơ thẩm sẽ là hôm thứ Hai phải không? Nếu chúng ta định làm gì, thì phải làm trước lúc đó. Nếu không tên Chó điên sẽ làm hộ ta đấy. Thế thì chẳng khác gì cái gai trong mắt, phải không?”

[1] Phòng Thẩm vấn tội phạm

“Thằng khốn đó thường ra tay vào giữa tuần,” Lucas nói. “Bây giờ là sáng thứ Năm. Nếu hắn tiếp tục làm theo mô típ đó, thì hắn sẽ ra tay vào đêm nay hoặc đợi sang tuần sau.”

“Hắn nói ‘sẽ sớm thôi’ đúng không?”

“Phải. Nghe có vẻ hắn chưa sẵn sàng cho cuộc săn mồi mới. Nhưng cũng có thể là hắn… giả bộ thế.”

“Từ chuẩn đấy.”

“Chính hắn nói. Tôi đang cố nhớ lại xem chính xác hắn dùng từ gì, một từ rất được. ‘Bất đồng’ với lại ‘bắt nhầm!’. Có lẽ còn vài từ khác nữa. Thằng đó thông minh đấy. Hắn được học hành tử tế.”

“Nghe hay đấy,” Daniel mệt mỏi nói. “Mẹ cha nó chứ. Thôi tôi sẽ nói chuyện với anh sau.”

***

Sau khi gác máy, Lucas không thể tập trung nghĩ về trò chơi của mình được, cuối cùng anh bỏ cuộc. Anh lững thững đi ra bếp, lấy một lon bia từ tủ lạnh, rồi bật điện lên. Lúc ánh điện lóe lên, mắt anh chạm phải một thứ hình chữ nhật màu trắng vàng gì đó mà anh thấy rất có ý nghĩa. Anh bước một bước ra hành lang, khẽ nhắm mắt lại, bước lùi lại, rồi anh bật điện lên. Đó là bìa cuốn danh bạ điện thoại.

"Hắn lấy số máy của mình ở đâu nhỉ?" Anh hỏi to lên.

Lucas không niêm yết số điện thoại của anh trong danh bạ công cộng.

"Là cuốn danh bạ chết tiệt ở cơ quan. Chắc chắn là vậy." Anh nhấc điện thoại lên và bấm số Daniel, nhưng đường dây đang bận. Anh gác máy lên giá, nhìn đồng hồ đợi khoảng một phút rồi bấm lại.

"Gì, gì thế?" Viên cảnh sát trưởng gầm gừ.

"Lại là Davenport đây. Tôi vừa phát hiện ra một điều." "Thế thì anh cứ nói đi," giọng Daniel đầy bực dọc. "Sẽ thêm màu sắc cho cơn ác mộng của tôi đấy."

"Anh có nhớ khi trước anh cho người theo dõi tôi không? Anh nghĩ rằng thủ phạm có thể là cớm và anh có đưa ra vài lý do, nhớ không?"

"Đúng rồi."

"Tôi vừa nảy ra ý này. Thằng đó gọi vào số máy nhà của tôi. Tôi chỉ niêm yết số đó ở nơi duy nhất là trong cuốn danh bạ cơ quan. Và Carla có nhận diện được người trong một tấm ảnh mà cô ấy biết là cớm."

"À ừ." Một khoảng lặng kéo dài nữa; rồi, "Lucas, hãy đi ngủ đi. Tôi đã lôi cổ Anderson dậy để nói cho anh ta về cuộc gọi đó rồi. Tôi sẽ lại gọi cho anh ta để nói về chi tiết này. Ngày mai chúng ta sẽ tìm ra cái gì đó."

"Chúng ta đều là lũ ngốc cả, rõ ràng Carla đã nhận diện được một người ngay trong hàng ngũ của mình mà chúng ta lại phớt lờ chuyện đó."

"Còn tệ hơn thế. Chúng ta đã tự biến mình thành những tên đồng

phạm."

Điện thoại lại đổ chuông, Lucas mở mắt. Ánh sáng. Chắc là sáng rồi. Anh nhìn đồng hồ. Tám giờ ba mươi.

"Xin chào, Linda," anh nói ngay khi vừa nhấc máy. "Làm sao mà anh biết là em thế hả, Lucas?"

"Vì anh có cảm giác là sắp có chuyện tồi tệ xảy ra vậy." "Sếp trưởng muốn gặp anh ngay bây giờ. Ông ấy kêu anh ăn mặc đàng hoàng vào rồi tới nhanh lên."

***

Daniel và Anderson đang chụm đầu trên chiếc bàn của viên cảnh sát trưởng thì Lucas tới. Lester đang ngồi ở một góc, đọc hồ sơ.

"Chuyện gì vậy?"

"Chúng tôi không biết," Daniel nói. "Nhưng ngay khi tôi vừa tới, điện thoại reo. Đó là cuộc gọi của luật sư bào chữa. Smithe muốn nói chuyện với anh."

"Tuyệt. Anh đã thông báo về cuộc gọi tối qua chưa?" "Chưa hề. Nhưng nếu anh ta sẵn sàng đưa ra chứng cứ ngoại phạm, thì chúng ta có thể tìm cách đổ vấy mọi thứ lên đầu McCarthy… đại loại như Smithe quyết định hợp tác với ta và vì thế, chúng ta có thể loại anh ta khỏi diện tình nghi. Như thế thì có thể đàng hoàng bố cáo với thiên hạ."

"Đó là nếu ta có thể loại anh ta ra," Anderson nói.

"Thế còn về tên cảnh sát kia?" Lucas hỏi, "cái gã mà Carla nhận ra ấy?"

"Tôi đã tới đây sau khi sếp trưởng gọi," Anderson nói. "Tôi có xem lại bảng phân công nhiệm vụ. Vào thời điểm Ruiz bị tấn công anh ta đang làm nhiệm vụ, cùng với một cộng sự, ở mạn Tây Bắc. Tôi đã gọi cho người cộng sự đó và anh ta xác nhận chuyện này. Họ có gọi vài cú điện quanh thời điểm vụ tấn công. Chúng tôi đã mở lại để kiểm tra các băng ghi âm, đúng là anh ta có gọi."

"Vậy anh ta trong sạch," Lucas nói.

"Tạ ơn Chúa vì ơn huệ nhỏ nhoi đó," Daniel nói. "Tốt nhất anh nên nhấc mông lết ngay tới trung tâm tạm giam để nói chuyện với

Smithe xem thế nào. Họ đang đợi anh đấy."

...

***

McCarthy và Smithe đang ngồi đợi trong một phòng thẩm vấn nhỏ. Bài trí trong phòng rất đơn giản, thiết kế chỉ để không bị dính các chất nhầy từ cơ thể người. McCarthy đang đốt thuốc còn Smithe lo lắng ngồi trên chiếc ghế cho khách có đệm lót, xoa hai bàn tay, mắt nhìn chằm chằm xuống chân.

"Tôi không thích kiểu này và tôi sẽ viết lại một bản ghi để làm bằng chứng trước tòa," McCarthy nhổ nước bọt khi Lucas bước vào.

"Chà, chà." Anh nhìn sang Smithe. "Cảm phiền anh có thể đứng lên một lát được không?"

"Đợi đã. Chúng tôi muốn nói -" McCarthy mở màn, nhưng Smithe vẫy tay ra hiệu cho gã ngồi xuống rồi anh ta đứng dậy.

"Tôi ghét chỗ này," anh ta nói. "Nó còn tởm hơn những gì tôi tưởng tượng."

"Nói thật nhé, chỗ này còn tốt chán," giọng Lucas tỉnh bơ nói.

"Người ta cũng nói với tôi như thế," Smithe chán nản.

"Anh bảo tôi đứng lên làm gì?"

"Gồng ngực và bụng lên tôi xem nào." "Gì cơ?"

"Anh gồng ngực và bụng lên nào. Cuộn cơ bắp lên." Smithe có vẻ không hiểu nhưng vẫn thả lỏng vai xuống rồi gồng mình lên. Lucas với tay ra, lấy ngón tay ấn mạnh vào ngực Smithe, rồi thả tay ra, lại ấn mạnh vào bụng anh ta. Các cơ bụng dưới của Smithe cứng như thớ gỗ.

"Anh tập thể hình phải không?" "Chuẩn, cũng tương đối."

"Cái quái gì vậy?" McCarthy hỏi.

"Cô gái sống sót. Hung thủ đã tóm cô ấy từ phía sau, nhấc cô ấy lên. Cô ấy nói hắn ta có vẻ nhiều mỡ và mềm thôi."

"Đó không phải tôi," giọng Smithe bỗng trở nên tự tin hơn. "Này,

anh quay người lại."

Lucas xoay người và Smithe bước tới sau lưng anh rồi nhấc anh lên. "Thoát ra đi," Smithe nói.

Lucas bắt đầu vật lộn, vặn người. Anh có vừa đủ sức nặng để khiến Smithe di chuyển trên sàn, nhưng hai cánh tay đang quấn lấy anh chẳng khác gì tay người máy. Lucas cố hết sức nhưng vẫn không thể thoát ra được.

"Được rồi," Lucas thở dốc nói.

Smithe thả anh ra. "Nếu tôi mà tóm cô ta, làm sao cô ta thoát ra được," giọng Smithe đầy tự tin. "Điều đó có chứng minh được gì không?"

"Với tôi thì có," Lucas nói. "Nhưng tôi không thể thuyết phục những người khác theo cách đó được."

"Tôi đã xem chương trình đó trên ti vi, rằng anh tin tôi," Smithe nói. "Và tôi không thể chịu đựng cái nhà tù này được. Tôi quyết định thử một cơ hội với anh xem sao. Tôi có chứng cứ ngoại phạm. Thực ra là hai chứ không phải một."

"Chúng ta có thể làm việc đó tại phiên tòa sơ thẩm," McCarthy nói.

"Còn những bốn ngày nữa," Smithe nói gãy gọn. Anh ta quay sang Lucas. "Nếu bằng chứng của tôi thuyết phục, chừng nào tôi có thể ra khỏi đây?"

Lucas nhún vai. "Nếu bằng chứng đó là rõ ràng và chúng tôi có thể kiểm tra ngay thì anh có thể ra khỏi đây chiều nay."

"Được rồi," Smithe bất chợt nói. "Anh McCarthy đã mang lịch làm việc của tôi đến. Vào ngày Lewis bị tấn công, chiều hôm đó, tôi đang tham gia tập huấn nghiệp vụ. Bắt đầu từ lúc chín giờ sáng và kéo dài một mạch đến năm giờ chiều. Có mười người trong lớp học. Chúng tôi đã ăn trưa cùng nhau. Chuyện đó xảy ra cách đây cũng chưa lâu, họ chắc sẽ nhớ."

"Và vào cái ngày Shirley Morris bị giết, chị đó là nội trợ đúng không nhỉ? Tôi có một chuyến bay tới New York, khởi hành lúc bảy giờ sáng hôm đó. Tôi còn giữ vé máy bay và một người bạn chở tôi ra sân bay, tiễn tôi lên máy bay. Tôi có hóa đơn khách sạn ở New York, trên đó có giờ nhận phòng. Morris bị giết vào buổi chiều và tôi làm thủ tục nhập phòng cũng trong khoảng thời gian

đó. Tôi cá là họ vẫn nhớ tôi vì khi tôi đi lên phòng cùng với người phụ đồ, anh ta có nhấc cái ga trải giường lên và nhìn thấy một con chuột, anh ta ngất lăn ra đó.

Khách sạn đó vốn là một chỗ ở rất tốt, tôi quay xuống quầy lễ tân và họ mời tôi sang phòng khác, nhưng tôi cá là họ vẫn nhớ chuyện con chuột. Anh có thể kiểm tra chuyện đó chỉ với vài cú điện thoại. Và McCarthy có để hóa đơn và vé máy bay tại văn phòng anh ấy."

"Nhẽ ra anh nên nói với chúng tôi," Lucas nói.

"Tôi sợ. Anh McCarthy nói..." Cả hai cùng quay sang nhìn McCarthy.

"Qua nhiều chuyện xảy ra cùng một lúc. Các anh muốn ăn tươi nuốt sống anh ấy, các anh chạy nháo nhào xung quanh, to tiếng, quát tháo, chúng tôi phải bình tĩnh nếu không sẽ phạm phải sai lầm," McCarthy nói.

"Chà! Chắc chắn là chúng tôi cũng đã phạm sai lầm khi làm theo cách này," Smithe nói. "Gia đình biết tôi đồng tính, bố mẹ tôi, anh chị em của tôi và một vài người bạn gần nhà, nhưng hầu hết mọi người ở trường cấp ba thì không và hầu hết đồng nghiệp ở đây cũng vậy..."

Anh ta bất chợt ngồi thụp xuống và bắt đầu khóc nấc. "Giờ thì tất cả họ đều biết rồi. Anh có biết sẽ khó khăn thế nào để tôi trở về nhà không? Nhà của tôi ấy?"

McCarthy đứng phắt dậy, vung chân đá cái ghế.

***

Ở hành lang trung tâm tam giác, Lucas tới bốt điện thoại và gọi một cuộc điện thoại.

"Lucas Davenport đây," anh nói. "Em có thể gặp anh ở một nơi kín đáo được không? Nhanh nhé?"

"Được," cô nói. "Chỗ nào?"

Anh nói tên một cửa hàng sách cũ ở sườn phía Bắc của khu đồi. Khi cô tới nơi, anh thấy cách cô ăn mặc chẳng ăn nhập gì với nơi đó. Với mái tóc hoàn hảo và khuôn mặt được trang điểm không một tì vết, cô lượn qua những kệ sách trông chẳng khác nào nàng

Alice ở Xứ sở Thần tiên, nổi bật lên giữa khung cảnh chỉ toàn những món đồ tạo tác được dựng thành hàng làm vách ngăn. Annie McGowan. Nữ hoàng của Kênh Số Tám, chương trình Tin Nhanh.

"Lucas," cô thì thầm khi nhìn thấy Lucas.

"Annie." Anh bước về phía cô và cô giang hai tay ra mong đợi Lucas sẽ ôm mình. Ngược lại, Lucas chỉ nắm lấy hai tay cô và kéo lại gần người mình.

"Những gì anh nói với em bây giờ phải giữ bí mật. Em phải bảo đảm cho anh quyền miễn trừ báo chí không thì anh sẽ không thể nói," anh nói, vừa quay mặt lại liếc nhìn qua vai. Trích dẫn Đạo luật 1043, hai điều khoản.

"Vâng, tất nhiên rồi ạ," cô buột miệng. Hơi thở của cô thơm hương quế đậm đà.

"Em biết vụ anh chàng đồng tính bị bắt vì vụ Chó điên không? Không phải anh ta là thủ phạm," Lucas thì thầm. "Anh ta có hai bằng chứng ngoại phạm chắc nịch mà có lẽ đang được kiểm chứng ngay lúc chúng ta đang nói chuyện này. Anh ta sẽ được phóng thích cuối giờ chiều nay. Không ai, không có ai ngoài Sở Cảnh sát biết chuyện này, ngoại trừ em. Nếu em đợi đến khoảng ba giờ rưỡi chiều, có thể em sẽ tóm được luật sư bào chữa của anh ta – em biết McCarthy chứ? Luật sư bào chữa được chỉ định ấy?"

"Có ạ. Em có biết anh ta," cô thở dốc nói.

"Em có thể tóm được anh ta ở bên ngoài trung tâm tạm giam, làm thủ tục cho Smithe được thả. Em nên đợi sẵn ở đó lúc khoảng ba giờ chiều. Anh không nghĩ là có thể sớm hơn được đâu."

"Ôi, Lucas, chuyện này cứ như không tưởng vậy."

"Phải. Nếu như em có thể giữ chuyện này độc quyền. Và anh sẽ cho em thêm một thông tin mách nước nữa, nhưng cũng phải cho nó hở ra từ 'nguồn có sẵn' nhé."

"Là gì ạ?"

"Người ta cho rằng những nạn nhân đó bị cưỡng hiếp, nhưng không tìm thấy bất cứ một tí tinh dịch nào. Họ cho rằng có thể hung thủ đã sử dụng một thứ gì đó kiểu như … đồ giả vì hắn bất lực."

“Ai chà. Tội nghiệp hắn.” “Ừ. Đúng vậy.”

“Đồ giả kiểu gì ạ?”

“À, ừ, bọn anh không biết chính xác.”

“Có phải ý anh là kiểu như mấy con cu giả bằng cao su to tướng ấy ạ?” Những từ ngữ đó thốt ra từ cái miệng xinh xắn thế kia thật khó tin khiến Lucas há hốc mồm khó tin.

“Ừ, thì bọn anh không biết rõ lắm. Cái gì đó. Mà này, nếu em xử lý khéo vụ này và giữ kín cho anh, anh sẽ có nhiều tin độc cho em đấy. Giờ thì anh phải đi khỏi đây ngay. Không thể để ai thấy chúng ta gặp nhau.”

“Bây giờ là vẫn chưa có ai thấy,” cô nói. Cô định quay đi nhưng lại bước lại.

“Nghe này, khi anh gọi tới cho em ở đài, họ sẽ biết rõ ai là nguồn tin của em ngay nếu anh cứ nói rõ tên mình như thế. Ý em là, nếu anh gọi mà không gặp được em.”

“Ừ nhỉ?”

“Vậy nên chúng ta nên có một mật danh nào đó.”

“Ý hay đấy,” Lucas nói, bộ dạng chết lặng. Anh lấy trong ví ra một tấm danh thiếp, viết số điện thoại của mình lên mặt sau. “Em có thể gọi cho anh ở văn phòng hoặc ở nhà. Anh sẽ ở một trong hai nơi đó khi anh gọi em. Khi anh gọi, anh sẽ nói

‘Lời nhắn cho McGowan: hãy gọi cho Hồng Mã.”

“Hồng Mã,” cô lẩm nhẩm, đôi môi cô hấp háy theo để nhớ cái tên. “Hồng Mã. giống như quân mã trong bàn cờ vua ý hả anh?”

Giống với con cá ngựa hơn mới đúng, giống cá ngựa đỏ chết tiệt, Lucas nghĩ. McGowan bước tới một bước và hôn lên môi anh nhìn anh thêm một lần cuối rồi chiếc áo khoác lông cừu thời trang vụt biến mất khỏi đống kệ sách.

Người chủ tiệm sách, một người to béo thô kệch chuyên sưu tầm các ấn bản sơ khai của tác phẩm Cuộc sống trên dòng Mississippi của văn hào Mark Twain, xuất hiện ở lối đi mờ tối và nói, “Chúa ơi, Lucas, anh làm gì ở đây thế này, chơi trò ‘thẩm du’ hả?”

***

Lucas đến văn phòng của Daniel, tóm tắt lại thông tin chứng cứ ngoại phạm của Smithe. Rồi họ cùng nhau tới phòng điều tra tội phạm kể lại cho Lester và Anderson chuyện đó.

"Tôi muốn mọi người ngừng hết tất cả mọi thứ đang làm lại, tôi cần kiểm chứng các thông tin này ngay lập tức," Daniel nói. "Các anh có thể bắt đầu bằng việc tới Sở Phúc lợi, hỏi về buổi tập huấn nghiệp vụ đó. Cái đó sẽ cho ta nhận định nhanh nhất. Sau đó tìm hiểu về những cái vé kia, chỉ cần vài cuộc gọi là ra. Nếu mọi thông tin là chuẩn, và tôi cá là thông tin chuẩn, thì chúng ta sẽ tổ chức một cuộc họp với văn phòng công tố. Tầm khoảng một, hai giờ gì đó, lúc đó chúng ta sẽ quyết định nên làm gì tiếp theo."

"Ý anh là hủy bỏ lệnh truy tố ấy hả?" Lester nói. "Đúng. Có thể."

"Cánh báo chí sẽ ăn tươi nuốt sống chúng ta mất." Anderson nói.

"Không hẳn, nếu chúng ta xử lý khéo. Chúng ta sẽ nói rằng Smithe chỉ tin tưởng mỗi Davenport nên đã kể cho anh ta hết mọi chuyện, sau đó Davenport đã nói lại với chúng ta, giúp chúng ta phát hiện ra sai lầm."

"Nghe có vẻ là ta thua chắc rồi," Lester nói.

"Chúng ta chỉ có thể làm thế," Daniel nói. "Như thế còn tốt hơn là để cho McCarthy chặn họng chúng ta."

"Chúa ơi," mặt Lester tối sầm lại. "Tôi là người gọi tòa xin trát. Tất cả chúng nó sẽ nhảy bổ vào tôi. Mẹ cái lũ truyền thông chó chết."

"Có thể còn tệ hơn đấy," Daniel nói đầy vẻ triết lý. "Tệ thế nào?"

"Có thể là tôi."

Lucas và Anderson bật cười, rồi đến Daniel cười theo, cuối cùng Lester cũng nhếch mép cười nốt.

"Ừ, làm thế quái nào mà anh lại nghĩ ra được như thế nhỉ," Lester nói.

***

Lucas dành thời gian còn lại của buổi sáng trong văn phòng, gọi điện cho những nguồn tin của mình trên khắp thành phố Đôi. Không có thêm động tĩnh gì. Có tin đồn rằng xảy ra một vụ giết người ở một sòng bài đông đúc bên khu Đông Bắc, nhưng trước đó

khoảng ba tuần, anh cũng nghe phong thanh một tin đồn như vậy rồi nên rõ ràng vụ này chỉ là hư cấu. Có vài trăm người không phép đã đổ về thành phố Đôi kiếm việc làm thêm ở các cửa hiệu giảm giá và trung tâm mua sắm; một số trùm sò bán lẻ bị cạnh tranh đã tức giận và phản ánh việc đó lên Thị trưởng. Cũng có tin đồn về mấy khẩu súng, những loại súng tự động được tuồn ra khỏi bang qua một đường băng ở thung lũng Red River. Đó là một tin đồn kỳ lạ và cần phải được kiểm chứng. Và một chủ sở hữu quán múa cột khoả thân đã phàn nàn rằng cái quán bar bên cạnh đang lạm dụng các cô thiếu nữ: "Như thế là không công bằng. Những con bé đó còn chưa đến tuổi trưởng thành. Chẳng ai làm ăn được gì cả, tất cả đều đến cái quán của lão Frankie đó." Lucas nói với ông ta rằng anh sẽ điều tra chuyện đó.

***

"Tất cả đều đã được kiểm tra," Daniel nói. "Chúng tôi đã fax một tấm hình tới New York, đồng nghiệp bên đó đã cử người tới khách sạn và người phụ đồ có nhớ anh ta và vụ con chuột trong phòng. Anh ta không nhớ chính xác là ngày nào, nhưng nhớ được cái tuần đó. Và nó khớp với thời gian." "Thế còn vụ tập huấn nghiệp vụ?"

"Cũng chính xác. Đó là một bằng chứng thuyết phục, vì không có vấn đề khả nghi nào trong đó hết. Ngay khi chúng tôi đặt câu hỏi, khắp Sở Phúc lợi đã nhao nhao lên rằng chúng ta đã sai bét rồi. Chuyện đó sẽ lan sang khắp Sở Tư pháp chỉ nội trong đêm nay."

"Và?"

"Chúng ta sẽ có cuộc họp với bên công tố cùng với tay luật sư bào chữa lúc hai giờ," Daniel nói tiếp. "Chúng tôi sẽ gợi ý mọi cáo buộc sẽ bị bãi bỏ. Ta sẽ tổ chức một cuộc họp báo tối nay."

"Anh ta sẽ kiện tung đít chúng ta," Anderson nói. "Ta sẽ đề nghị anh ta không kiện," Daniel nói.

"Không đời nào," Lucas xen vào. "Anh ta là một tên quái đản." Anh quay sang cảnh sát trưởng. "Tôi không nghĩ là mình cần phải xuất hiện ở cuộc họp báo."

"Tốt nhất nên như vậy."

"Nếu người ta hỏi, anh cứ nói tôi đang nghỉ phép. Tôi sẽ nghỉ đôi ngày và ngược lên phía Bắc."

***

Lucas rời tòa thị chính lúc ba giờ và đi xuống trung tâm tạm giam, chỉ dừng lại dọc đường để mua một gói bỏng ngô. Annie McGowan và người quay phim đang ở bên ngoài, chờ đợi. Lucas ngồi trên chiếc ghế ở nhà chờ xe buýt cách đó một khối nhà và nửa giờ sau anh thấy McCarthy đi ra khỏi trung tâm cùng với Smithe phía sau. Họ đi cùng hai người lớn tuổi nữa, một ông và một bà mà Lucas nhận ra chính là bố mẹ của Smithe qua tấm hình tại nhà anh ta. McGowan chộp lấy họ như một tia chớp, sau một hồi từ chối loanh quanh, cuối cùng họ cũng đồng ý cho cô thực hiện một cuộc phỏng vấn ghi hình ngắn. Lucas vò gói giấy bỏng ngô, nhét nó xuống dưới ghế và mỉm cười.

***

"Họp báo lúc bảy giờ tối," Anderson nói khi tình cờ gặp Lucas trong sở.

"Tôi có việc phải làm tối nay," Lucas trả lời. "Và tôi cũng đang muốn lánh mặt một thời gian."

Trước khi rời đi, anh sắp xếp với đội tuần tra vài tình huống dự phòng rồi lao đầu về nhà kịp lúc để xem bản tin lúc sáu giờ tối. Trong bản tin sốt dẻo của mình, McGowan trông thật tuyệt vời. Bản tin chiếu đoạn phỏng vấn khoảng hai phút đã được ghi hình trước ở bên ngoài trung tâm tạm giam, sau đó chuyển cảnh về phầnđưa tin của McGowan phía trong trường quay.

"Bản tin Nhanh của kênh số Tám còn được biết thêm rằng phía cảnh sát nhận định sát thủ thực sự là một kẻ liệt dương và trên thực tế, những nạn nhân có thể đã bị cưỡng hiếp bằng một thứ dương vật giả vì hắn ta còn không thể dùng được chính của quý của mình."

Cô quay sang người dẫn chương trình chính và mỉm cười. "Fred?"

"Cảm ơn cô vì tin tức độc quyền đó, Annie …"

Lucas bật sang kênh Bốn. Tin cuối của phần phát sóng là một bản tóm tắt phần tin của McGowan, rõ ràng là ăn cắp: "Chúng tôi vừa mới biết rằng Jimmy Smithe, người đã bị bắt giữ trong cuộc điều tra vụ án sát hại hàng loạt ba phụ nữ ở thành phố Đôi, đã được phóng thích và phía cảnh sát giờ đây đã cho rằng anh ta hoàn toàn vô tội."

Jennifer gọi điện tới chỉ đúng năm phút sau. “Lucas, có phải anh mớm cho cô ta tin đó không?” “Mớm cho ai cái gì cơ?” Lucas cất giọng ngây ngô. “Mớm cho McGowan vụ phóng thích Smithe.” “Anh ta được thả rồi á?”

“Đừng có giả bộ nữa, tốt nhất anh nên sắm sẵn một bộ giáp sắt đi, lần sau tôi tới là có cả dao đấy.”

***

Đêm muộn hôm đó, anh lái một chiếc xe công không có đèn tín hiệu dọc phố Lake, quan sát đám người lang thang, nhậu nhẹt, gái đứng đường, cố tìm một gương mặt quen trong dòng người xa lạ kia. Trước mười giờ, anh tìm thấy một người.

“Harold. Lên xe đi.” “Aa, trung úy …”

“Nhảy mẹ lên xe đi, Harold.” Harold, một tay buôn dược phẩm tự do, chui vào xe.

“Harold, anh nợ tôi,” Lucas nói. Harold nặng khoảng sáu chục cân và mất hút trong chiếc áo khoác rộng màu dầu ô liu.

“Anh muốn gì nào, người anh em?” Anh ta than thở. “Tôi chưa từng nói với ai…”

“Cái tôi muốn là anh đi vào quán của Frankie và uống gì đó nhẹ nhàng thôi. Tôi chi. Nhưng uống đồ nhẹ thôi. Rượu vang, bia. Tôi không muốn anh say khướt ra đấy.”

“Có chuyện gì à?” Giọng Harold đột nhiên hào hứng hẳn lên.

“Chúng nó mang mấy đứa con gái trẻ ranh lên sàn. Trẻ lắm. Khi nào chúng làm vậy, tôi muốn anh đi ra và cho tôi biết. Tôi sẽ ở gần ngay đó. Anh đi ra ngay khi có bất kỳ cô bé nào bắt đầu, nghe rõ chứ? Không phải là sau đó hai phút, mà ngay khi thấy con bé bắt đầu.” Anh đưa cho Harold một tờ mười đô.

“Mười đô á? Anh muốn tôi vào đó gọi đồ uống với mười đô bọ này á?” Anh ta càu nhàu.

Lucas túm lấy áo trước của Harold giật mạnh một cái. “Nghe này, Harold, anh được ân sủng như thế mà không phải trả tiền là may lắm rồi đấy, hiểu không? Nào, giờ thì lết mông vào đó đi, nếu không tôi táng cho cái mặt kia bầm dập ra đấy.”

“Chúa ơi, trung úy…” Harold chui ra, Lucas ngồi sụp xuống ghế nhìn người đi qua. Hầu hết bọn họ đều đang uống hoặc đã say túy lúy. Một vài tay bán thuốc đi ngang qua. Một gã ma cô cùng ả gái của hắn; Lucas biết hắn, anh cúi thấp đầu xuống, một tay che lên để khuất tầm nhìn vào mặt. Gã ma cô không nhìn về phía anh. Một tay bán ma túy rong, một tay bán rong, một thằng bé mặt béo tròn có lẽ mới từ quê ra và một tay bán hàng say khướt. Anh ngồi dõi theo đám người ra vào được khoảng nửa giờ thì thấy Harold thủng thỉnh bước về phía xe.

“Có một cô bé vừa mới bước lên sàn nhẩy, nhìn con bé trẻ măng,” anh ta thì thầm.

“Được rồi. Lướt đi.” Harold lập tức mất hút. Lucas lấy bộ đàm ra để gọi cho đội tuần tra, sắp sẵn yểm trợ, rồi đội mũ trùm đầu bằng vải tuýt và đeo một cặp kính có gờ, anh ra khỏi xe, khóa cửa, nhằm hướng quán Frankie mà tiến tới.

Quán Frankie sặc mùi bia cũ và rượu rẻ tiền. Phòng trước, gần với đường, hoàn toàn trống rỗng, chỉ có hai cô gái có vẻ đang không vui ngồi đối diện nhau trên một chiếc bọc da màu đỏ. Người pha rượu đang lau chùi những chiếc ly và hững hờ nhìn Lucas đi qua những chiếc bàn trống để tới lối vào phòng phía sau.

Phòng này chật ních người, khoảng ba mươi đến bốn mươi gã đàn ông và vài cô gái đứng xen lẫn trong khói thuốc, nhảy nhót theo điệu nhạc rock phát ra từ chiếc máy hát tự động. Cô gái đang nhảy trên sàn đã lột hết đồ, chỉ còn cái nịt vú bé xíu với cái quần lót màu xanh trong suốt. Lucas len qua đám đông và tìm thấy Frankie đang đứng sau quầy, hối hả đưa các ly bia bằng nhựa nhanh cùng tốc độ cái vòi kịp làm đầy chúng. Lucas nghiêng đầu về phía cô bé trên sàn. Mười một? Mười hai? Cô gái ưỡn người lên, một tay đưa ra phía sau lưng, hàm răng cắn nhẹ vào môi dưới như nửa cười. Sự kích thích của đám đông như khiến cô hào hứng hơn. Ưỡn thêm cái nữa, cô cởi phắt cái nịt vú ra, từ từ lột xuống, rồi cẩn thận lấy cánh tay che hai cái vú bé xíu của mình. Nhảy nhót thêm vài nhịp nữa, cô gái ném phăng cái nịt vú ra sau quầy rồi chuyển sang điệu nhảy khác, hai cái vú trần nảy tưng tưng trong ánh sáng hắt xuống từ đèn trần nhà.

“Mông, mông, mông,” đám đông la hét và cô gái móc ngón tay cái vào vành chiếc quần lót rồi kéo chỗ này xuống một tí, tụt chỗ khác xuống một tẹo, vừa nhảy nhót, uốn éo, dạng háng, cô đứng lên tụt hẳn chúng xuống, quay mông về phía khán giả rồi quay người lại kết thúc màn biểu diễn.

Bỗng người pha rượu ở phòng trước hét toáng lên, “Có cớm bên ngoài.”

“Chạy đi,” Frankie thét lớn. Khi đám đông túa ra hai cửa, hắn ta với lên sàn túm lấy cổ chân cô gái đang trần truồng. Lucas chồm lên phía trước và rút súng ra, anh tỳ khuỷu tay lên bàn rồi chĩa mũi súng lên má Frankie.

“Đừng để tao phải nổ súng, Frank,” anh nói. “Cò súng này nhạy lắm đấy.” Frankie đứng im. Ba cảnh sát mặc sắc phục ùa vào từ cửa trước, đẩy các vị khách đứng nép vào tường khi họ đi qua. Gần chục gói cô-ca-in và ma túy rơi xuống sàn. Lucas ngước nhìn cô gái. “Đi xuống,” anh nói.

Cô bé cúi người xuống rồi nhổ nước bọt vào mặt anh.

***

“Rồi chuyện gì xảy ra với cô bé?” Carla hỏi.

Họ ngồi trên rìa bến đậu thuyền, chân đung đưa trên mặt nước. Khoảng một giờ nữa thì mặt trời sẽ lặn và họ vừa về đến bến từ bãi tập bắn ở trong rừng. Buổi chiều lặng lẽ và se lạnh, bầu trời xanh ngắt phản chiếu xuống mặt nước. Cách đó chừng trăm mét, một người đi câu cá chó đang kéo cái mồi câu bên bờ một đảo chìm. Mặt nước phẳng như gương và họ có thể nghe thấy rõ tiếng lộp bộp của chiếc mồi câu đập trên mặt nước mỗi khi người đi câu kéo cần về.

“Bọn anh đưa cô bé sang bên bảo vệ trẻ em,” Lucas nói. “Họ sẽ tìm xem bố mẹ cô bé là ai và trả cô bé về. Chỉ khoảng đôi tuần thôi, cô bé sẽ lại trốn đi và tiếp tục đi khách hoặc múa cột hay đại loại thế. Ở cái tuổi đó, cô bé sẽ chỉ kiếm được những công việc như thế mà thôi.” “Thế còn Frankie?”

“Bọn anh viết cho hắn một bản buộc tội cho bất cứ tội nào bọn anh nghĩ ra. Hắn phạm phải vài trọng tội. Hắn sẽ phải ngồi khám ít lâu và mất giấy phép bán rượu.”

“Tốt, họ nên… Em không biết. Một con nhóc mới có mười hai tuổi đầu.”

Lucas nhún vai. “Tầm tuổi trung bình của gái làng chơi trên phố có lẽ chỉ chừng mười bốn thôi. Đến tuổi mười sáu, họ thành gái già. Càng trẻ, càng kiếm được nhiều tiền; đó là những gì mà bọn đàn ông muốn. Gái trẻ.”

“Đàn ông là lũ biến thái,” Carla nói khiến Lucas bật cười. “Em muốn làm gì nào, đi câu hay vào nhà làm vài thứ linh tinh gì đó?” Anh hỏi.

“Em cũng mới đi câu rồi,” cô nhăn mũi.

CHƯƠNG 13

Thư ký của Chó điên có vai trò như trung tâm của mọi tin đồn trong cơ quan. Có thể điều ấy sẽ giúp cho vị thế chính trị của hắn trong cơ quan – nếu như hắn dấn thân vào con đường này từ trước – nhưng hắn không có được quan hệ tốt với cô thư ký của mình. Hắn luôn giao tiếp với cô bằng đôi mắt đảo loạn lên. Hắn nhận ra điều ấy và cố gắng khắc phục, cố nhìn thẳng vào cô. Hắn thất bại và chỉ có thể nhìn vào sống mũi cô mà thôi. Cô biết rằng hắn không nhìn thẳng vào mắt mình.

Tình huống lại càng trở nên khó khăn hơn vì chính ngoại hình của cô. Cô quá xinh nếu so với vẻ ngoài của Chó điên. Cô đã phát ra một thông điệp rõ ràng ngay từ khi hắn mới tới cơ quan rằng cô không sẵn lòng chào đón bất kỳ sự tiếp cận nào từ hắn. Và theo luật của mình, hắn lại thấy biết ơn. Nếu như cô định thả thính hắn, nếu như cô là kẻ được chọn, cô chắc chắn sẽ phải chết và như thế sẽ vi phạm một quy tắc chơi quan trọng của hắn: không bao giờ xuống tay với người quen biết.

Khi hắn tới văn phòng, ba người phụ nữ khác đang vây quanh cô, tán gẫu.

“Anh đã nghe chuyện gì chưa, Louis?” Một người trong đám hỏi hắn. Tên cô ta là Margaret Wilson. Cô ta là một luật sư chuyên phụ trách mảng luật về thương tổn thân thể và dù chưa bước qua tuổi ba mươi nhưng người ta đồn rằng cô ta là một trong những người được trả lương cao nhất trong công ty. Cô ta có đôi mắt nâu hạt dẻ, bầu ngực đẫy đà và cặp đùi chắc nịch. Cô ta cười quá nhiều, Chó điên nghĩ; thực sự, cô ta khiến hắn hơi sợ. Hắn dừng lại.

“Nghe gì cơ?” Hắn hỏi lại.

“Chuyện anh chàng đồng tính bị bắt ấy, họ nghĩ anh ta là tên sát thủ Chó điên ấy? Sự thực không phải như vậy.”

“Có. Tôi có xem trên ti vi tối qua. Thật là quá tệ. Tôi cứ tưởng họ tóm được thủ phạm rồi,” Chó điên nói, cố gắng giữ cho giọng bình thường. Cuộc họp báo của cảnh sát, phần tin tức hắn xem trên kênh TV3 làm hắn hài lòng. Hắn đi tiếp về phía văn phòng của mình.

“Họ nói hắn không dựng được cu của mình lên,” Wilson thao thao.

Hắn dừng lại lần nữa, khó hiểu. “Xin lỗi?”

“Kênh Tám, Annie McGowan ấy? Cô phóng viên có mái tóc đen ngang vai giống như vận động viên trượt băng gì ấy nhỉ? Cô ta đã moi được tin từ Sở Cảnh sát. Họ nói hắn bị liệt dương và đó là lý do khiến hắn xuống tay sát hại phụ nữ,” cô ta nói. Ả ta đang chế nhạo hắn đấy à? Dường như cái giọng của ả có mùi như thể thách thức vậy.

“Chà, họ nhầm nhọt trong vụ anh chàng đồng tính…”

Chó điên bắt đầu ngập ngừng.

“Mấy cái trò tâm lý học vớ vẩn ấy mà,” thư ký của Chó điên xen vào với cái giọng khinh khỉnh. “Tất cả mọi người đều nói hắn đã cưỡng hiếp họ. Nếu hắn không dựng cu lên được, thì làm sao hắn…”

“Họ không tìm thấy một tí tinh dịch nào,” Wilson nói. “Họ nghĩ là hắn sử dụng cái gì đó.”

Tất cả mấy người phụ nữ nhìn nhau thì Chó điên nói “Ồ,” và đi vào phòng của hắn rồi đóng cửa lại. Hắn đứng đó, một giây thôi, với cơn thịnh nộ ngập tràn. Bất lực ư? Dùng thứ gì đó ư? Chúng đang nói về cái quái gì cơ chứ?

Một tràng cười giòn tan vang lên từ bên ngoài và hắn biết bọn họ đang cười hắn. Dùng cái gì đó. Chắc có lẽ là giống lão già Louis phòng mình đấy, không biết Louis dùng cái gì ấy nhỉ? Chắc hẳn họ đang nghĩ thế về hắn. Bọn họ không biết hắn là ai, hắn là cái gì; không biết được sức mạnh của hắn. Và bọn họ dám cười nhạo hắn.

Hắn bước tới bàn làm việc, thả cái ca táp, ngồi phịch xuống, mắt nhìn chằm chằm bức tranh con vịt ở trên tường. Ba con vịt trời đi về phía đầm lầy lúc hoàng hôn. Chó điên dán mắt vào đó mà không hề thấy bức tranh, cơn thịnh nộ đang trào lên. Lại một tràng cười nữa nổi lên từ phía ngoài cửa. Nếu lúc này hắn có khẩu

súng trong tay, hắn sẽ bước ra đó và cho bọn chúng về chầu trời một lũ.

***

Hắn rời văn phòng lúc mười một rưỡi trưa và lái xe về nhà để xem bản tin trưa. Hắn thường thích xem kênh TV3, vì tin rằng ở kênh đó có những bản tin có giá trị nhất trên truyền hình có thể được tìm thấy ở kênh đó.

Nhưng có thể hắn sẽ phải thay đổi kênh khác nếu cô McGowan kia có một nguồn tin đặc biệt. Hắn để xe trên lối đỗ và vội vã vào nhà. Hắn về nhà hơi sớm hơn một chút nên còn thời gian để làm một tô súp nóng trước khi bản tin lên sóng. Hắn ngồi trên chiếc ghế sô pha nhồi đệm dày ở phòng khách, nhấm nháp món súp nóng mặn, khi tới giờ phát sóng, phần tin tức của McGowan được chiếu đầu tiên. Nó rõ ràng là một bản tin chiếu lại của đêm hôm trước, với phần ghi hình cuộc phỏng vấn của McGowan với gã đồng tính trên lối đi của trung tâm tạm giam và sau đó lặp lại câu chuyện bất lực. Khuôn mặt sáng sủa và xinh xắn của cô ta rõ ràng là được sắp đặt để tôn lên vẻ nghiêm trọng cho câu chuyện trong bản tin; khi người quay phim quay cận mặt cô ta ở cảnh cuối, Chó điên chợt thấy trong người nhộn nhạo dù cho cơn giận dữ lại trào lên. Hắn cố kiềm chế cơn giận, thở sâu và tắt ti vi đi. Annie McGowan. Khuôn mặt cô ta như vẫn còn lưu lại trên màn hình sau khoảnh khắc cái ti vi vụt tắt. Cô ta thật thú vị. Tốt hơn ả tóc vàng trên kênh TV3.

Tờ báo Star-Tribune vẫn còn trên bàn ăn. Hắn đọc lại lần nữa. Có một câu chuyện dài viết về vụ phóng thích Smithe, nhưng không có chút thông tin nào liên quan tới chuyện bất lực cả.

Vì sao lũ cớm lại rỉ tai McGowan rằng hắn liệt dương? Chúng thừa biết rằng hắn không phải vậy. Chúng thừa biết chuyện đó là sai. Liệu đó có phải là cái bẫy để dụ hắn lòi ra hay không? Một cái gì đó để cố tình chọc tức hắn. Nhưng nếu như vậy thì thật là… điên rồ. Chúng đáng ra phải làm mọi thứ để tránh khỏi chọc tức hắn. Phải là như vậy chứ?

Hắn trở lại làm việc, cơn giận dữ vẫn còn đang kích động hắn. Có cái gì đó hối thúc hắn phải sớm tìm Heather, tóm cô ta ngay lập tức. Nhưng chưa phải lúc, hắn quyết định như vậy khi ngồi với quyển sách và tập ghi chú bên cạnh. Hắn có thể cảm thấy sức mạnh đang dần hình thành, nhưng nó chưa đạt tới cực điểm để có thể bảo đảm mang lại cho hắn trải nghiệm tối thượng mà hắn

theo đuổi trong những cuộc săn mồi. Giết Heather lúc này sẽ chỉ là đòn giáng vào lũ cớm nhưng sẽ gây ra cái gì đó… không thoải mái, không đúng với nhu cầu của hắn dành cho cô ta. Như thế sẽ là, hắn nghĩ, hơi sớm, vì vậy có thể sẽ mất vui. Hắn sẽ đợi.

Chó điên làm việc suốt dịp cuối tuần, cảm nhận rõ nhu cầu với cô gái đang lớn dần, dâng trào trong người.

Hắn thỏa mãn với chính mình. Văn phòng hoàn toàn vắng lặng vào chiều thứ Bảy và ngày Chủ nhật, chỉ có mình hắn, đúng điều hắn muốn. Và hắn phát hiện một vụ kiện thú vị. Vì vụ đó sẽ được đưa ra tòa nên đáng lý hắn không phải lo, nhưng viên luật sư tranh tụng cấp trên đã đưa vụ đó xuống theo hệ thống giao việc và yêu cầu nghiên cứu thêm.

Bị can tên là Emil Gant. Anh ta quấy rối vợ cũ và bạn trai của cô ta. Anh ta đi theo họ, lời qua tiếng lại với họ rồi cuối cùng đe dọa dùng vũ lực. Mối dọa đó là có thể thấy rõ. Gant được tạm tha, thả sớm sau khi đã hoàn thành ba mươi tháng trong số bốn mươi lăm tháng hạn tù theo cáo trạng buộc tội hành hung. Người phụ nữ đó lo lắng.

Bản truy tố mới đây xảy ra sau khi Gant bị tóm ngay tại nhà xe nhà vợ cũ. Cô ta đang ở nhà một mình, buổi tối. Một người hàng xóm nhìn thấy Gant lẻn vào qua một cánh cửa quên khóa. Người hàng xóm gọi người phụ nữ, cô ta gọi 911 và cảnh sát ập đến chỉ chưa đầy một phút. Gant bị tóm khi đang trốn sau một cái xe.

Anh ta có thể bị truy tố vì tội ẩn nấp, nhưng tội danh đó không còn nữa. Anh ta sẽ không thể bị truy tố tội hành hung vì anh ta đã không hành hung ai cả. Anh ta cũng không bị truy tố tội đột nhập vì anh ta không làm vậy. Cuối cùng anh ta bị truy tố vì tội xâm phạm nơi ở.

Thực ra, bên công tố cũng chẳng quan tâm xem anh ta sẽ bị gán tội danh gì. Chỉ cần bị kết án có tội là ngay lập tức Gant sẽ bị gửi trả về trại giam Stillwater để thụ án nốt mười lăm tháng còn lại của tổng số bốn mươi lăm tháng ban đầu.

Nhưng Chó điên, khi nghiên cứu về luật của bang liên quan đến tội xâm phạm nơi ở đã phát hiện ra một kẽ hở nhỏ. Đạo luật đó được xây dựng để xử lý những tay thợ săn xâm phạm trái phép vào các khu trang trại chứ không phải cho những vụ hành hung phạm tội. Không ai muốn bắt đến hàng nghìn thợ săn vào mỗi mùa thu. Hầu hết trong số đó đều là cử tri. Vì thế đạo luật đó có

những điều khoản đặc biệt.

Quan trọng nhất, kẻ xâm phạm phải được cảnh báo và được trao cơ hội rời đi - và từ chối, hoặc cố tình nán lại lâu - trước khi hành động xâm phạm địa giới được thực hiện đầy đủ. Chó điên xem kỹ bản tường trình của cảnh sát. Không ai nói điều gì với gã đó trước khi cảnh sát tới. Anh ta đã không được trao cơ hội để rời đi.

Chó điên mỉm cười và bắt đầu viết báo cáo tóm tắt. Vụ này sẽ không bao giờ phải đưa ra tòa: Gant đã chưa hoàn tất những yếu tố cơ bản cấu thành tội phạm theo luật bang Minnesota. Vì anh ta đã bị bắt khi đang trốn trong một nhà xe của người khác trước nửa đêm sao? Vậy thì sao? Không ai cảnh báo cho anh ta rời đi cả…

Chó điên để lại bản tóm tắt đó trên bàn của thư ký trước khi rời văn phòng chiều hôm Chủ nhật. Đến hôm thứ Hai, hắn tình cờ đi chung thang máy với luật sư chính của tòa và trợ lý của anh ta. Họ gật đầu chào Chó điên và quay lưng lại về phía hắn, nhìn số điện tử trên thang máy nhảy.

Được nửa đường, viên trợ lý hắng giọng. “Có cái này cho anh trong vụ của Gant,” anh ta nói.

“Ồ vậy sao?” Olson là kẻ biết cách ăn mặc. Bộ vét xám màu, cà vạt họa tiết cánh hoa, hàm răng to trắng đều với nụ cười rộng ngoác. “Tôi tưởng là mình đã đóng dấu tem lên con gà tây đó và gửi hắn trở lại Stillwater rồi.”

“Chưa hẳn, anh Olson thông thái ạ,” viên trợ lý nói. “Tôi đã phải cân nhắc lại đạo luật của bang về xâm phạm địa giới và tới đây tra cứu cái đạo luật đó vào cuối tuần. Và y như tôi nghĩ. Có một điều khoản trong đó…”

Viên trợ lý sau đó trích dẫn ra, từng khổ một, những chỗ mà Chó điên cũng đã tìm kiếm. Olson đang cười lớn thì thang máy tới tầng có đường vượt và anh ta vỗ mạnh vào lưng viên trợ lý rồi reo lên. “Bố khỉ, Billy, tôi biết hẳn phải có lý do nào đó khiến tôi thuê anh chứ.”

Chó điên đứng sững như trời trồng phía sau thang máy. Không ai thèm chú ý đến hắn. Nửa giờ sau, hắn như phát điên. Hắn không thể tới gặp Olson và nói rằng phát hiện đó là của mình. Như thế quá bần tiện. Tay trợ lý sẽ khẳng định rằng ý tưởng của hắn chẳng qua là giống của anh ta thôi.

Mọi thứ luôn luôn như vậy. Hắn luôn bị phớt lờ. Cơn giận dữ là

nguồn cơn cho nỗi thèm khát cô gái. Nó trỗi dậy như sấm sét và khi hắn về nhà, nỗi thèm khát càng cồn cào trong người.

***

Heather Brown đã quay trở lại đứng đường. Cô mặc một chiếc váy da ngắn cũn cỡn và áo cánh màu ngọc lam để hở xuống tận thắt lưng. Chuỗi hạt thủy tinh lủng lẳng xuống bầu ngực tàn nhang mỏng manh; một dải dây buộc túm mái tóc về phía sau.

Chó điên đi dọc vỉa hè về phía cô, mắt hắn đảo khắp người cô bé. Hắn mặc đồ một cách cẩn thận; cẩn thận hơn bất cứ vụ xuống tay nào trước đây; vì vụ này có thể sẽ làm ở nơi công cộng và rất dễ bị nhìn thấy.

Chó điên mặc quần bò và giày cao cổ, một chiếc áo khoác thể thao ni-lông màu đỏ và đội một chiếc mũ lưỡi chai John Deere mới tậu. Hắn ăn mặc có vẻ hơi lạc lõng ở khu Hennepin. Không tới mức thái quá, nhưng đủ để bộ quần áo của hắn có thể hằn sâu vào trí nhớ của người nào nhìn thấy. Hắn là một gã nông dân, trông đơn giản và dễ nhìn. Nếu đứng lẫn vào đám nông dân, hắn sẽ hòa vào một cách dễ dàng mà không có điểm khác biệt nào, miễn là hắn đừng mở miệng thốt ra lời nào.

Hắn đã cắt một lỗ ở đường may phía trong của túi áo khoác và giấu một lưỡi dao dài sắc lẹm hiệu Chicago Cutlery trong lớp vải lót.

“Heather,” hắn gọi khi vừa tới. Hắn liếc nhìn xung quanh. Người ở gần nhất là một gã da đen ngồi trên ghế chờ xe buýt bên kia đường. Hắn quay mặt khỏi phía đó. Heather đã nhìn qua hắn ta và mắt cô đảo lại.

“Anh thế nào, cục cưng?”

“Anh nói chuyện với em bữa trước đó…” “Em không nhớ ra anh.”

“Anh đã đề nghị năm mươi đô cho trò chín sáu đó…”

“À, vâng.” Cô vỗ nhẹ tay lên trán ngạc nhiên. “Trông anh khác quá.”

Chó điên nhìn xuống mình, gật đầu và đánh lạc hướng. “Em nói em có vài trò thú vị lắm thì phải, nếu anh chịu chơi.”

“Anh chịu chơi chứ?”

“Anh có cả núi tiền đây nè.”

“Vậy anh muốn thế nào nhỉ, chàng cao bồi?”

***

Cái nhà nghỉ tồi tàn một cách dễ chịu. Heather đi vào quầy lễ tân, lấy chìa khóa và quay ra chỉ sau một phút. Bên trong, Chó điên nhìn quanh phòng, đánh hơi. Thuốc tẩy. Họ đã xịt nó trong phòng này, hắn quả quyết. Phòng tắm thì bé xíu, sàn nhà thì gạch thủng, ga trải giường thì mỏng tang và sờn rách.

“Sao chúng ta không bày sẵn tiền ra trước nhỉ?” Heather gợi ý.

“À, được, một trăm đô nhé.” Chó điên rút trong túi ra mấy tờ tiền rồi ném chúng xuống cái kệ đầu giường. Năm tờ hai mươi đô. “Nếu chúng ta thực sự có thể làm… em biết đấy… anh sẽ đưa thêm năm mươi đô nữa.”

“Này, em thích anh rồi đấy,” miệng cô nở một nụ cười tươi tắn. “Sao chúng ta không cùng vào đây và bàn về chuyện đó trong khi tắm chung nhỉ?”

“Mở nước đi, anh vào ngay đây,” hắn nói. Hắn bắt đầu cởi áo khoác ra, và khi cô bước vào nhà tắm thì hắn lấy con dao ra, giấu xuống dưới giường.

Tắm táp thật khó chịu. Cô cẩn thận lau chùi của quý cho hắn, khi chẳng thấy có chuyện gì xảy ra, cô nói, “Có vấn đề gì ở đó chăng?” Cô nhăn mặt, một nếp nhăn lộ rõ giữa hai mắt. Liệt dương cũng chưa phải là điều tồi tệ nhất trong những cuộc đổi chác này, nhưng nó sẽ làm mất nhiều thời gian hơn mới thu được thành quả.

“Không, không, không nếu chúng ta có thể…”

Cô có những dải lụa trong túi xách, bốn dây, mỗi dây cho một tay và chân.

“Đừng buộc chặt quá nhé,” cô nói. “Làm thành thòng lọng là được rồi ạ.”

“Anh biết cái đó mà,” hắn gằn giọng qua kẽ răng. Hắn trói chân cô trước, mỗi chân vào một cột cuối giường, rồi đến tay, sang hai bên, buộc vào vai giường.

“Ta làm thế nào hả cục cưng?”

“Được rồi,” hắn nói, quay về phía cô. Hắn đang cương lên được một nửa rồi, chim của hắn có vẻ đang căng dần lên.

“Nếu anh mang thằng bé lên gần đây, em có thể giúp anh,” cô đề nghị.

“Không, không, anh ổn mà; nhưng anh muốn dùng bao cao su… anh xin lỗi…”

“Không, có sao đâu,” cô động viên hắn. Hắn quay lại và nhặt chiếc áo khoác ở dưới đất lên, tìm một cái bao cao su, xé toạc vỏ bao ra và tự đeo bao vào. Rồi hắn lấy miếng băng Kotex ra để xuống bên cạnh cô.

“Há to miệng ra,” hắn nói.

Cảm thấy có điều gì đó không ổn, cô cố ngồi dậy há miệng, có lẽ để hét lên, thì Chó điên chộp lấy cổ họng cô, siết mạnh và ấn cô xuống giường. Cô bật trở lại, quặn hai bờ vai, cố vùng vẫy khỏi những sợi dây trói. Hắn siết mạnh hơn nữa, miệng cô há ra và cô cố rên lên một tiếng nhưng không đủ lớn để thu hút được sự chú ý ở một cái nhà nghỉ như thế này, rồi hắn nhét miếng Kotex vào miệng cô, nhồi chặt.

Khi đã nhét xong, hắn bịt miệng cô bằng một tay còn tay kia thò vào trong túi áo khoác, lấy ra đôi găng tay, đeo chúng vào lần lượt từng tay một. Cô gái nhìn hắn, vẫn cố giãy giụa thoát khỏi sợi dây, giờ thì mắt cô mở trừng trừng, đầy sợ hãi. Khi đã đeo xong găng tay, hắn lấy băng dính từ túi áo kia, dán lên miệng cô vòng qua đầu hai vòng, che luôn miếng nhồi miệng. Tiếp đó, hắn kiểm tra các nút buộc; chúng được thắt rất chắc chắn.

“Hãy nhìn nó đi,” hắn nói với cô gái, quỳ hai gối cúi xuống người cô. “Nó là thật đấy. Thế mà chúng nó dám bảo tao bất lực.”

Cô ngừng giãy giụa, co rúm người xuống giường, giương mắt nhìn hắn.

“Giờ thì chúng ta sẽ vui vẻ tí nhé,” hắn nói. Hắn tìm con dao dưới giường, lôi nó lên và giơ ra cho cô thấy, lưỡi dao thép loé sáng dưới ánh đèn. “Sẽ không đau lắm đâu; tao rất giỏi chuyện này,” hắn nói. “Cố mà giương mắt lên khi nó vào nhé; tao thích nhìn thấy đôi mắt,” hắn nói.

Cô ngoảnh nhìn đi và bất chợt có một mùi gì đó xông lên trong phòng, rồi hắn nhìn xuống chỗ đó của cô, nhận ra rằng cô vừa đái ra giường.

"Ôi, vì Chúa," hắn nói. Nhưng hắn càng hào hứng. Cô vãi đái vì sợ. Cô đã thấy được sức mạnh.

Nhưng hắn sẽ không hiếp cô bây giờ. Ý nghĩ phải nằm lên bãi nước đái thật tởm lợm. Với lại, cưỡng hiếp cũng chẳng cần thiết. Chó điên nằm trườn ra bên cạnh cô, rướn người lên rồi thơm lên má cô một cách nhẹ nhàng trong khi cô cố trườn ra xa hắn. "Chỉ mất vài giây thôi," hắn nói. Cô bắt đầu điên cuồng giật tay khỏi các sợi dây buộc. Hắn đặt mũi dao ngay dưới xương ức của cô và cảm thấy cơn cực khoái trỗi dậy trong người hắn khi hắn thọc con dao lên và sâu vào trong. Mắt cô gái mở to, trợn trừng, trợn trừng và rồi ánh sáng tắt lịm và mọi thứ với cô đã chấm dứt. Chó điên nhìn chằm chằm vào mắt cô khi ánh sáng lịm dần trong đôi mắt đó, hắn cảm thấy cơn khoái lạc đã trào qua và mọi căng thẳng trong tâm trí cũng tan biến.

Mọi thứ đã diễn ra rất tốt, hắn nghĩ. Rất tốt.

Hắn bước lùi khỏi giường và nhìn cô. Không xinh, hắn nghĩ, nhưng có cái gì đó rất đẹp trong thái độ của cô. Hắn cởi bao cao su ra và ném nó vào bồn cầu, xả nước rồi bắt đầu mặc lại đồ, liên tục ngừng lại để chiêm ngưỡng tác phẩm của mình, trong lòng hắn, niềm hoan hỉ trào dâng.

Khi đã mặc xong đồ, hắn đứng nhìn thật lâu một lần cuối, với tay ra vuốt ve cái chân cô gái đang lạnh dần và bước về phía cửa.

"À," hắn nói to. "Không thể quên thông điệp được." Hắn luồn tay vào túi áo rồi thả nó xuống người cô.

Bên ngoài, tiết trời mùa thu se lạnh thật đẹp. Hắn đi bộ qua bãi đậu xe có mái che màu đen, đánh liều liếc nhìn về phía quầy lễ tân nhà nghỉ. Có thể thấy rõ người đón tiếp qua cửa sổ, ánh sáng màu xanh của ti vi phủ lấy khuôn mặt anh ta. Anh ta không nhìn ra ngoài. Cố giữ cho mặt ngoảnh đi, Chó điên đi xuống vỉa hè và vòng qua góc nhà, ở đó hắn cởi chiếc mũ và áo khoác ra. Hắn cuộn tròn cái áo với cái mũ bên trong rồi nhét xuống dưới cánh tay. Hắn vòng qua một góc nhà khác thì thấy xe của mình. Hắn chui vào xe rồi ném cái áo xuống sàn. Nếu có ai thấy hắn chui vào xe, thì cũng không phải là một gã mặc áo khoác đỏ với cái mũ lưỡi trai.

Hắn lái xe qua sáu dãy nhà rồi dừng lại ở một quầy bar. Một chiếc

xe cảnh sát, phát ra những ánh sáng đỏ nhưng không có còi báo, đang chạy nhanh xuống khu Hennepin trong khi hắn đang bắt đầu uống. Hắn nốc cạn ly rượu rồi gật đầu ra hiệu cho người pha rượu rót thêm một ly nữa. Khi hắn đi ra, đã được khoảng một giờ kể từ lúc hắn rời khỏi nhà nghỉ.

“Thêm một lần mạo hiểm không cần thiết nữa,” hắn tự nhủ. “Nhưng mình sẽ không đi ngang qua hiện trường. Chỉ là đứng đủ gần để xem có gì không thôi.”

Từ một cột đèn tín hiệu cách xa khoảng một dãy nhà, hắn có thể thấy rõ ít nhất có bốn xe cảnh sát ở nhà nghỉ. Trong lúc hắn đợi đổi đèn, một chiếc xe truyền hình tấp vào nhà nghỉ, rồi một cô gái tóc đen đi ra từ phía ghế khách. Hắn nhận ra cô ngay lập tức, Annie McGowan, con mụ đã dám nói rằng hắn bị liệt dương.

Một tiếng còi xe hú lên từ phía sau và hắn liếc nhìn qua gương chiếu hậu rồi nhìn đèn tín hiệu đã bật xanh. Hắn rẽ ngay góc đó rồi tấp vào chỗ vòng xuyến. McGowan đang nói chuyện với một tên cớm và tên đó lắc đầu. Một nhóm người đi trên vỉa hè ngang qua xe hắn, bị thu hút bởi ánh đèn xe cảnh sát và chiếc xe tải truyền hình kia.

Chó điên hào hứng muốn tham gia cùng họ nhưng hắn quyết định không làm thế. Quá mạo hiểm; hắn đã mạo hiểm đủ rồi. Ngoài ra, vụ xuống tay đã cho hắn đủ sự thỏa mãn để hắn có thể về nhà nghỉ ngơi, tận hưởng. Một buổi tắm thật nóng, và lâu, nhắm mắt và hồi tưởng lại giây phút ánh sáng vụt tắt khỏi đôi mắt Heather Brown.

CHƯƠNG 14

Đó là một trong những dịp cuối tuần tuyệt vời nhất trong năm, ngày nắng ấm, tối se lạnh. Những màu sắc rực rỡ còn lấp lánh ở trong rừng và hương thơm thoang thoảng của những khúc gỗ bạch dương bị đốt vẫn còn vương trong không khí.

“Chúng ta có ít nhất là một tuần nữa để ngắm lá phong, có thể là hai,” Carla nói. Một ngọn cây phong ở bờ hồ phía Bắc đã chuyển sang màu cam rực rỡ. “Tệ quá! Mùa lá phong sắp qua rồi.”

“Vì điều đó mà anh mới mua chỗ này,” Lucas nói. “Anh không thích rừng phong cho lắm. Chúng đẹp, nhưng anh thích những cây thông hơn. Nó mang lại cho nơi này phong vị riêng của North Woods. Đi về phía Nam một chút, ở đó có nhiều rừng phong và sồi, thì giống với miền quê hơn.”

Họ thả thuyền trôi dọc ven bờ, cố giữ cho chiếc phao câu khỏi vướng vào đám cỏ dại dưới nước, cây chút chít hoặc những cành cây trôi dạt.

“Vài người sẽ nói rằng bây giờ mà vẫn còn dùng đầu câu bằng lòng đuôi nai là quá lạc hậu rồi, nhưng anh chẳng quan tâm. Dùng đầu này quăng câu vui hơn,” Lucas nói.

Sau hơn ba giờ thả câu, họ bắt được hai con cá chó miền Bắc và hai con cá chó.

“Có vẻ hôm nay không phải là ngày câu cá chó anh nhỉ!” Carla nói khi họ chèo thuyền về bến đỗ.

“Anh ghét phải nói điều này, nhưng hôm nay là khá may mắn cho mình đó. Hai con là được rồi. Có nhiều ngày, em sẽ chẳng bắt được con nào cả.”

“Vui đấy!”

“Cũng không cần phải làm ruột con nào cả,” anh vừa nói vừa cười toe toét.

“Khi nào em phải rời khỏi đây nhỉ?” Cô hỏi. “Phải rời? Ý em là sao?”

“Em nghĩ rằng chắc đến lúc này khán giả truyền hình đã mất hứng thú đi nhiều rồi. Em có thể quay về. Nhưng Chúa ơi! Anh biết đấy, em đã ở trong căn hộ đó suốt thời gian vừa rồi chỉ với một cái bếp hâm nóng đồ ăn. Em ghét phải đi.”

“Này! Em có thể ở lại đây cả tháng nếu muốn,” Lucas nói. “Anh sẽ phải quay lại đây trong vòng hai hoặc ba tuần nữa và kéo cái cầu đậu thuyền ra. Sau đó, sẽ chẳng gì làm được ở đây ngoài việc chờ đến mùa nước đóng băng và tuyết rơi.”

“Em đồng ý,” Carla bật cười. “Có lẽ không đến một tháng nhưng chắc là đôi tuần nữa. Anh không biết đợt nghỉ phép này có ý nghĩa với em như thế nào đâu. Em đã mang theo một ít giấy vẽ và phấn màu. Sẽ là một khoảng thời gian tuyệt vời.”

“Tuyệt! Nơi này chính là để dành cho những điều ấy.”

Cô nhìn anh một lượt. “Em mừng vì anh có thể ở lại thêm một ngày nữa. Ở đây lúc nào cũng tĩnh lặng, chỉ thứ Bảy và Chủ nhật mới có vài người loanh quanh khu này. Hôm nay là của riêng chúng ta. Một điều đặc biệt cho dịp cuối tuần này.”

Sau bữa tối, Lucas nhóm lò sưởi. Anh kéo vài khúc gỗ bạch dương chặt từ mùa thu năm ngoái. Khi lửa đã bén gỗ, họ ngồi chung trên chiếc ghế bành, thủ thỉ, xem ti vi rồi xem tiếp một đĩa phim mới thuê, tên là ‘Cơn rùng mình.’

Khi bộ phim gần tới hồi kết, Lucas bắt đầu mân mê những nút khuy trên áo cánh của cô. Lúc điện thoại đổ chuông, thì chiếc áo cánh đã tuột khỏi mình, còn cô ôm chặt lấy hông anh, cù chọc anh. Anh nhìn cô và nói, giọng buồn buồn, “Anh không muốn nghe máy, hắn lại giết người rồi.”

Carla dừng hẳn nụ cười khúc khích, cô nghiêng người nhoài ra với chiếc điện thoại, dứ nó về phía anh. Anh ngập ngừng một giây, miễn cưỡng cầm máy.

“Davenport nghe đây,” anh vừa nói và ngồi dậy. “Lucas,” Anderson nói, “chúng ta lại có một vụ nữa rồi.” “Chết tiệt!” Anh nhìn Carla và gật nhẹ.

“Anh phải tới đây ngay.” “Là ai vậy?”

“Một gái điếm. Chúng ta chỉ biết nghệ danh của cô ta thôi. Heather Brown. Có lẽ mười lăm tuổi. Dao, giống những vụ khác. Có lời nhắn để lại trên người nạn nhân.”

“Tôi không biết cô ta. Anh kiểm tra Smithe chưa?”

“Rồi! Anh ta đang ở nông trại gia đình. Chúng tôi cho

rằng cô gái bị giết lúc bảy giờ tối. Một nhóm phóng viên truyền hình đã bám theo anh ta tới trang trại. Họ quay phim lúc sáu giờ. Anh ấy vẫn ở đó. Anh ta không liên quan gì.”

“Thế gã bảo kê của cô gái thì thế nào?”

“Chúng tôi đang truy tìm hắn. Đó là lý do tôi cần anh ở đây – chúng tôi cần anh kiểm tra cô gái xem anh có biết cô ta không và xét hỏi những người liên qua tới cô ta.”

“Đội tuần tra làm việc đó rồi chứ?”

“Rồi! Họ có biết cô ta, nhưng họ vẫn chưa có phương án nào cả.”

“Hiện trường ở đâu?”

“Phía Nam Hennepin. Nhà nghỉ Randy.”

“Được! Tôi biết chỗ đó. Được rồi, tôi sẽ đến đấy nhanh nhất có thể.”

***

Anh gác máy rồi quay sang Carla, lúc ấy đang mặc áo vào. Anh với ra và ấn bàn tay vào ngực cô.

“Anh phải đi,” anh nói.

“Ai vậy hả anh?” Giọng cô trùng xuống đầy thất vọng. “Một gái làng chơi. Ở nhà nghỉ mát xa. Rõ rồi, chính là

hắn, nhưng có điều… hơi kỳ lạ. Nghe như ngẫu nhiên. Và đây

là lần đầu tiên hắn tiếp cận một gái điếm.” Anh ngập ngừng. “Anh muốn xin em một ơn huệ, nhưng anh không muốn em hiểu sai.”

Cô nhăn trán, nhún vai. “Vậy anh cứ nói đi.”

“Em có thể dạo bộ xuống bến thuyền một lúc không?”

"Chắc chắn rồi... ”

“Anh phải gọi một cú điện thoại....” Anh nói, điệu bộ như không biết cách nào phân trần “Không phải anh không tin em, nhưng sẽ tốt hơn khi anh nói chuyện riêng một mình. Đôi khi, anh phải làm một vài việc bị coi là phi pháp. Giả sử phải đối mặt với một bồi thẩm đoàn lớn... anh không muốn em phải khai man hoặc nghĩ rằng mình phải làm thế.”

Cô cười một cách phân vân, “Vâng! Vậy em sẽ đi dạo. Không sao đâu.”

“Nghe như có gì đó không ổn,” Lucas nói, tay vò mạnh tóc. “Cứ mỗi lần anh rơi vào tình huống này, bên cạnh một người con gái, thì họ đều nghĩ rằng anh không tin họ.”

“Anh đã nhiều lần như vậy rồi ạ?” Cô hỏi. “Một đôi lần. Anh điên lên mất!”

“Không sao. Vì anh là cảnh sát mà.”

Cô lấy một chiếc áo sơ mi vải flannel dài tay của anh mà cô thường mặc vào những tối lạnh trời và nhìn anh cười. “Anh đừng lo. Vì Chúa! Em sẽ đi dạo xuống dưới, anh cứ gọi điện đi, khi nào xong thì gọi em nhé!”

Anh nhìn cô đi xuống bậc thang và dọc theo con đường nhỏ xuyên qua sân trước, và một lúc sau thấy bóng cô tương phản với mặt nước tối khi cô bước ra bến tàu. Anh nhấc điện thoại lên và gọi.

“Tôi cần nói chuyện với Annie McGowan ngay lập tức. Có việc khẩn cấp.”

“Làm ơn cho biết tôi nên nói với cô ấy là ai gọi ạ?”

“Bảo cô ấy là Hồng Mã.”

Một lát sau, McGowan đã ở bên kia đầu dây. “Là Hồng

Mã đúng không?”

“Annie, lại thêm một vụ giết người nữa. Em đã biết chuyện gì chưa?”

“Chưa!” Giọng khẩn trương và hồi hộp. “Ở đâu vậy?” “Một gái

đứng đường ở nhà nghỉ Randy. Dưới mạn

Hennepin. Một cô gái trẻ, nghệ danh là Heather Brown. Bên anh đã có người ở hiện trường rồi. Em cử một đội tới đó ngay đi. Anh sẽ cho em biết một thông tin nữa về hắn, rằng các bác sĩ tâm lý của bọn anh đã đúng. Cảnh sát trưởng và các thám tử khác có lẽ sẽ phủ nhận điều này vì họ không muốn những thông tin nhạy cảm như vậy lọt ra ngoài, nhưng thực sự là bọn anh đã chờ đợi hắn sẽ xuống tay với một gái điếm."

"Chúa ơi! Vì sao vậy?"

"Bên pháp y bọn anh cho rằng diện mạo tên sát nhân có thể rất xấu xí, kém hấp dẫn với phụ nữ đến nỗi không những hắn không thể dựng cái đó của mình lên mà thậm chí hắn còn không thể tự mình kiếm được tình nhân. Cái này có thể dẫn đến cái khác. Mặc dù bọn anh không chắc đó là do ngoại hình. Có thể đó là do cơ địa hoặc một cái gì khác. Em biết đấy, có thể hắn có một loại mùi cơ thể ở đẳng cấp khác."

"Chà!"

"Ừ, em hiểu ý chứ! Thực sự không thể đến gần, giống như con thằn lằn đội lốt người vậy. Anh thường không tiết lộ điều này với bất kỳ ai, nhưng anh thích cách mà em trộn thông tin anh tuồn cho em, về việc hắn bị bất lực, trong câu chuyện của em. Vì hắn đã ra tay với một gái điếm, nên anh cho rằng chi tiết đó sẽ giúp cho khán giả của mục Tin Nhanh có một cái nhìn sâu sắc hơn và độc quyền về tâm thần của tên sát nhân hàng loạt này, em hiểu chứ!"

"Điều này thực sự rất quan trọng, L-u-ca-… à, Hồng Mã. Để em xử lý vụ này đã rồi em sẽ trao đổi lại với anh nhé! Anh đang ở nhà à?"

"Không, anh đang ở mạn Bắc, cách nhà ba tiếng chạy xe lận. Anh chuẩn bị ngược về ngay và sẽ về đó trước nửa đêm. Sau đó, anh sẽ có thể về nhà lúc, chắc khoảng sau một giờ sáng gì đó và anh sẽ thức đến khoảng ba giờ. Nếu cần gì thì cứ gọi cho anh."

"Được rồi! Cảm ơn Hồng Mã."

***

Carla đứng ở bến đỗ, co người trong chiếc áo sơ mi flannel. "Anh đi đấy à?"

"Ừ."

“Em đi cùng anh ra xe nhé!”

“Anh muốn ở với em thêm nữa,” anh nói. “Vậy hãy quay lại.”

“Nếu anh có thể.” Anh vòng tay qua người và hôn cô còn cô thì đu người lên một lát, rồi đứng xuống, rời khỏi tay anh, quay bước về căn nhà gỗ. Lucas nhảy vào chiếc Porsche, đánh một vòng để quay xe rồi lao theo đường về thành phố.

Phóng nhanh trên những con đường hẹp ở vùng North Woods khiến anh phấn khích, nhưng anh thường lái xe qua vùng này vào ban ngày. Ban đêm, có cảm giác như hàng cây hai bên đường đang lao vào, gần con đường hơn. Xe cứ chạy đè đèn trước, những bụi rậm và cây điện thoại bên đường thoáng hiện, vụt qua như chớp mà anh không có thời gian để suy nghĩ.

Đi được khoảng ba mươi dặm, vừa qua biên giới bang Minnesota, anh vừa vụt qua trạm nghỉ bên đường thì có bóng đèn đỏ nhấp nháy phía sau khi một chiếc xe tuần tra xa lộ nhập vào làn đường.

Lucas tạt vội xe vào bên đường và trèo ra khỏi xe trong tay cầm sẵn phù hiệu. Viên tuần cảnh cũng đã đứng sẵn bên đường, một tay để sẵn trên bao súng, tay kia cầm chiếc đèn pin sắt dài.

“Tôi là cảnh sát của Minneapotis đang chạy vội về thành phố vì sự vụ khẩn.” Lucas vừa nói vừa bước về phía viên tuần cảnh, tay giơ phù hiệu lên. “Trung úy Lucas Davenport. Tên sát nhân Chó điên mới vừa làm thịt một gái làng chơi, rất trẻ. Tôi đang chạy vội về đó.”

“Hừm!”, viên sĩ quan ậm ừ. Anh ta lấy đèn pin soi chiếc phù hiệu và thẻ ngành rồi lướt đèn pin lên mặt Lucas.

“Anh có thể gọi cho trung tâm điều phối của mình để nhờ họ nối qua trung tâm điều phối bên tôi để -”

“Tôi đã thấy anh trên ti vi.” Viên tuần cảnh nói. Anh ta đưa trả chiếc phù hiệu. “Tôi sẽ không ghi phiếu phạt anh, nhưng một lời khuyên nhỏ nhé? Tôi đã bắn tốc độ anh chạy ở tốc độ tám mươi ba dặm một giờ. Nếu anh chạy từ đây tới biên giới bang ở tốc độ năm mươi lăm dặm thay vì tám mươi ba dặm, anh sẽ mất thêm hai phút. Nếu anh chạy với tốc độ tám mươi ba dặm và đụng một con hươu hoặc gấu, anh chết chắc. May cho anh là suốt quãng đường vừa rồi anh chưa đụng con nào. Nhưng đây là mùa di chuyển của chúng. Nếu anh đụng phải một con gấu lợn nái già cạnh đường với chiếc xe đó, thì chẳng khác gì lao vào tường.”

“Vâng! Tôi chỉ đang hơi phân tâm một chút.”

“Này! Hãy bình tĩnh lại một chút,” viên tuần cảnh nói, “tôi sẽ gọi tuyến trên và nói với sĩ quan biên giới liên bang rằng anh đang vội. Phi tốc độ dưới một trăm thôi nhé, khi tới biên giới, họ sẽ không gây vấn đề gì cho anh đâu.”

“Cảm ơn anh.” Lucas trở vội vào xe. “Này! Davenport.”

“Sao?” Lucas khựng lại khi cửa xe gần mở. “Tóm cổ tên khốn đó nhé!”

***

Nhà nghỉ là căn nhà một tầng hình chữ L tồi tàn có biển đề còn phòng trống được sơn bằng tay gắn cố định. Khi Lucas đến đó, có khoảng nửa tá xe cảnh sát và bốn chiếc xe tác nghiệp truyền hình đã đợi sẵn. Anh nhìn thấy Jennifer và phía sau đó một đoạn là Annie McGowan, cả hai đều đi cùng với một tay quay phim. Lucas đánh lái chiếc Porsche đậu xen vào giữa hai xe cảnh sát, bước ra, khóa xe và tiến về phía dải băng vàng chặn ở đường vào nhà nghỉ.

“Lucas.”

“Hây! Jennifer….”

“Đồ khốn, anh đã cho cô ta một vụ khác.” “Ai?”

“Anh biết ai còn gì! McGowan.” Jennifer đánh mặt nhìn xuống phố, chằm chằm vào một người phụ nữ.

“Anh đâu có làm vậy,” Lucas đáp ráo hoảnh. “Thề có

Chúa! Anh ở trên mạn ngược, chỗ căn nhà gỗ của anh mà.” “Ồ! Hẳn là ai đó đã cung cấp thông tin cho cô ta vụ này.

Cô ta đã cười vào mũi tất cả chúng tôi ở đây”.

“Hê! Đó chẳng phải là chuyện thường xảy ra trong giới báo chí sao?” Anh cúi xuống và chui qua dải băng. “Hãy gọi cho anh vào ngày mai, anh sẽ xem xem có thể kiếm được cho em gì đó không.”

“Này Lucas, không phải là anh vẫn còn giận đấy chứ? Về vụ Smithe ấy?”

“Chúng ta phải nói chuyện,” anh nói “Chúng ta phải tìm ra một sự thoả thuận nào đó. Tối mai em rảnh không?”

“Vâng! Chắc chắn rồi!”

“Vậy anh sẽ mời em ăn tối ở một nơi riêng tư nào đó! Chúng ta sẽ cùng tìm cách.”

“Được đấy!” Cô cười còn anh thì quay đi và thấy Anderson đang đứng giữa đám đông bên ngoài phòng làm việc của quản lý nhà nghỉ.

“Sao rồi?” Anh vừa hỏi vừa vỗ vào cánh tay Anderson. “Anh tới đây và xem đi,” anh ta dẫn đường ra bên hông nhà nghỉ.

“Ai phát hiện ra cô ấy?”

“Nhân viên ca đêm” Anderson liếc nhìn lại. “Cô gái thường sẽ dừng lại và gõ mạnh vào cửa sổ khi cô ấy đến và đi. Cô ấy đã gõ lúc đến nhưng không thấy trở ra. Sau một hồi, có vẻ anh ta đã thò đầu qua cửa sổ và nói rằng đã thấy một tia sáng lóe lên phía phòng cô gái. Tên sát nhân rõ ràng đã không đóng hẳn cửa khi hắn rời đi. Điều đó làm cho anh nhân viên thấy tò mò nên đã tới gõ cửa phòng cô gái. Và rồi nhìn thấy cô ấy nằm đó.”

“Anh ta có nhìn thấy thủ phạm không? Tay nhân viên đó ý?”

“À ha! Anh ta nói là không nhìn thấy ai cả.” “Nhân viên này, có phải là Vinnie Lùn không?”

“Tôi không biết tên anh ta, nhưng anh ta đúng là lùn thật.” Anderson nói

Heather Brown bị trói như những nạn nhân khác, nhưng không giống họ, hai cánh tay của cô bị kéo căng ra ở hai góc so với cơ thể, như thể cô đã bị đóng đinh. Tay cầm của con dao nhô ra từ ngực ở vị trí xương ức. Đầu cô gục sang một bên, mắt và miệng cô mở ra. Lưỡi thò ra khỏi miệng, nhợt nhạt. Những vết sẹo dài trên đùi trắng bệch so với làn da quá rám nắng.

“Tôi không biết cô ta,” Lucas nói. Một cảnh sát tuần tra bước vào. “Anh có biết cô ta không?” Lucas hỏi.

“Tôi thấy cô ta vài lần. Đứng đường được khoảng vài năm rồi.” Viên cảnh sát trả lời. “Trước kia cô ta thường đứng ở đường University, khu St. Paul, nhưng gã bảo kê của cô ta bị án treo và cô ta biến mất một thời gian.”

“Có phải anh đang nói về Louis Trắng?”

“Chuẩn! Anh có thấy những vết sẹo trên đùi kia không? Đó là thương hiệu của Louis. Dùng mắc áo để đánh những cô gái của hắn. Và hắn nói rằng, không bao giờ phải đánh đến lần thứ hai.”

“Nhưng hắn chết rồi cơ mà!” Lucas nói.

“Tám tháng trước. Thật tốt cho đời. Nhưng tôi sẽ cho anh biết điều này. Những cô gái của hắn luôn có vài chiêu trò đặc biệt. Tắm chung, nô lệ, đánh đòn, kiểu vậy. Vì vậy gã này có thể đã từng gặp cô ta. Cái cách mà nạn nhân bị trói…. Thật khó để có thể trói ai đó như thế này nếu như không có sự hợp tác từ phía nạn nhân.”

“Các anh không biết bây giờ ai bảo kê cô gái sao?” “Không! Gần đây không thấy cô ấy mấy,” viên cảnh sát trả lời.

“Chúng tôi đã tra hỏi nhân viên ca đêm, nhưng anh ta thề là không biết tí gì về cô ta,” Anderson nói, “chỉ biết cô ta đã lui tới nhà nghỉ này khoảng đôi ba tuần. Cô ta tới quầy lễ tân, trả tiền phòng và rời đi. Cô ta đặt phòng vào đêm đi khách, dẫn hai hoặc ba gã về, mỗi lần đến và đi thì gõ vào cửa sổ làm dấu. Cô ta tự dọn phòng sau khi tiếp khách.”

“Cô ta trả tiền phòng bao nhiêu?”

“Tôi không biết,” viên cảnh sát nói, “tôi sẽ kiểm tra lại.” “Thông thường mỗi lần đón khách được tính là một lần thuê phòng. Họ thường không để riêng phòng đó xuyên đêm.

Trừ phi bên họ biết mục đích.”

“Gã này biết,” viên cảnh sát nói. “Vinnie Lùn?”

“Chuẩn.”

“Tôi biết anh ta khá lâu rồi, tôi sẽ nói chuyện với anh ta,” Lucas nói. Anh nhìn khắp phòng một lượt nữa. “Chẳng lượm thêm được quái gì hả?”

“Không nhiều. Mẩu tin nhắn.”

“Nó viết gì?”

“‘Không bao giờ mang theo vũ khí sau khi dùng xong.” “Thằng chó đẻ. Nó chẳng để lại manh mối gì.”

Anderson đi ra ngoài. Lucas nhìn xác nạn nhân một lần nữa, nhặt chiếc túi của cô gái lên và xem xét bên trong. Một cái ví nhựa rẻ

tiền bên trong có mười lăm đô la, một bằng lái xe, một thẻ nhận diện an ninh và nửa tá hình chụp. Anh lấy một tấm hình nhìn rõ nhất ra rồi thả chỗ còn lại xuống đáy túi. Ở ngăn ngoài, anh thấy có hai gói nhỏ xoắn miệng bằng nhựa. Cô-ca-in.

"Chỗ này chắc khoảng một phần tư gram," anh nói với viên cảnh sát. "Anh đã lục soát ví của cô ta chưa?"

"Chưa."

"Anh chạy ra gọi Anderson giùm tôi được không?"

Khi viên cảnh sát đi ra, Lucas đút ngay những tấm hình vào túi và gập khóa cái ví lại như cũ.

"Có chuyện gì thế?" Anderson bước vội vào phòng.

"Có việc đấy! Anh nên lấy túi tang vật bọc cái ví này lại trước khi nó biến mất."

Vincent lùn đúng là lùn thật. Anh ta có mái tóc dài thưa thớt màu đỏ và nghĩ mình trông giống Woody Allen. Anh ta chẳng biết quái gì cả. Anh ta gãi đầu, lắc đầu rồi lại gãi đầu thêm vài lần nữa. Gàu rơi như tuyết lên chiếc áo len cao cổ màu đen của anh ta. Hai cảnh sát đi tuần đang đứng trông chừng anh ta khi Lucas bước vào. Lùn ngước lên và rụt rè.

"Trung úy," giọng đầy lo lắng.

"Vincent, bạn tôi, chúng ta cần nói chuyện một lát," Lucas nói một cách vui mừng. Anh nhìn hai viên cảnh sát. "Tôi có thể nói chuyện riêng với anh chàng này được không? Chúng tôi là cố nhân."

"Không thành vấn đề," một viên cảnh sát trả lời.

"À! Có phải anh đã nhìn thấy phiếu đặt phòng của cô gái ở đây không?"

"Đúng vậy! Ngay đây."

Một viên cảnh sát đưa nó cho Lucas và anh liếc nhìn số tiền. Ba mươi đô la. "Cảm ơn các anh. Gặp các anh sau nhé."

Sau khi họ đã đi khỏi, Lucas quay sang Lùn đang rúm ró trên ghế.

"Có lẽ chúng ta nên quay lại văn phòng để nói chuyện nhỉ?" Lucas

gợi ý.

“Đồ chó Davenport,” Lùn bật khóc.

Lucas dựa tay vào ghế và cất giọng tử tế: “Vincent, chú biết gã bảo kê của cô gái. Bây giờ, chú quyết định đi, chú sợ hắn hơn hay chú sợ anh hơn? Để anh cho chú một gợi ý nhé. Vụ này là vụ tên sát nhân hàng loạt đấy. Đầu anh có thể bị chém bất cứ lúc nào. Thế nghĩa là chú chắc chắn phải sợ anh hơn rồi.”

“Đồ chó!”

“Và chú nên nghĩ tới việc lão chủ của chú sẽ phản ứng thế nào khi biết chú cho một gái điếm thuê phòng cả đêm với giá ba mươi đô. Chắc chú phải xơ múi được gì chứ hả? Vét máng? Hay ít tiền hoa hồng? Hả? Vincent?”

“Đồ chó!”

Lucas liếc nhìn qua cửa sổ ra phía đường. Không có ai nhìn. Anh cúi xuống và nắm lấy vách mũi giữa hai lỗ mũi của Lùn bằng ngón cái và ngón trỏ và bấm mạnh móng tay cái. Lùn ngửa đầu ra sau như bị điện giật, hai tay cố kéo lấy tay Lucas, nhưng anh giữ chặt rồi ấn ngón tay cái còn lại vào cổ họng Lùn ngay dưới yết hầu khiến Lùn không kêu lên được tiếng nào. Hai bên giằng co vài giây rồi Lucas mới thả tay và đứng thẳng lên. Lùn cúi gập người trên ghế, hai tay ôm mặt, miệng rên rỉ.

Lucas lại cúi sát xuống, lau tay vào áo Lùn, dí mặt vào sát hắn ta.

“Thằng nào bảo kê cô gái?” Lucas thì thầm. “Ui da, đồ khốn Davenport.”

“Nếu chú thấy thế đã là đau, anh còn vài món nữa mà chú không tưởng tượng được đâu,” Lucas nói. “Không để lại dấu vết cơ.”

“Là Sparks,” hắn lầm bầm, giọng nhỏ đến mức gần như không nghe được. “Đừng bảo hắn là tôi cho anh biết.”

“Ai?”

“Jefferson Sparks! Cô ta làm cho Sparks.”

“Sparky! Đậu xanh nhà nó!” Lucas vỗ nhẹ vào vai Lùn. “Cảm ơn Vincent. Cảnh sát luôn coi trọng sự hợp tác của mọi công dân.”

Lùn nhìn Lucas, đôi mắt đỏ ngầu, nước mắt đang chảy dài trên

má.

“Cút đi! Thằng chó.”

“Nếu không phải vậy. Nếu đó không phải là Sparky, anh sẽ còn quay lại,” Lucas quả quyết rồi ném cho Lùn một nụ cười ranh mãnh, “Huởng trọn ngày vui nhé!”

Bên ngoài, họ đang di chuyển cái xác, đẩy cái xe cáng ra phía ngoài trước ánh đèn camera loé sáng không ngừng. Những viên cảnh sát tuần tra đang đứng túm tụm ngoài lề đường, trống mắt nhìn khi Lucas bước tới.

“Anh bạn vong niên của anh có khai gì không?” “Cô ta làm cho Jefferson Sparks,” Lucas nói.

“Sparky á?” Một viên cảnh sát cất giọng đầy hào hứng. “Tôi cá rằng mình biết chắc nơi hắn đang ở.”

“Tóm hắn lại.” Lucas nói. “Thuyết phục, đê dọa, đại loại thế. Chúng ta sẽ nói chuyện với hắn ở dưới phố vào sáng mai.”

“Chắc chắn rồi.”

Anderson đang nói chuyện với người khám nghiệm. Sau khi xong, anh bước trở lại phía Lucas, lắc đầu.

“Không có gì phải không?” Lucas hỏi. “Chẳng được quái gì sất.”

“Lôi tất cả hàng xóm đến làm chứng nhé?”

“Cử người đi khắp một lượt rồi. Sẽ chẳng biết được thêm thông tin gì cho tới tận ngày mai.”

“Chúng ta đã biết tên gã bảo kê,” Lucas nói “Một cảnh sát đang đi bắt hắn. Có lẽ ngày mai sẽ túm được hắn.”

“Tôi hy vọng sẽ thu lượm được gì đó từ hắn,” Anderson nói. “Chuyện này lặp lại mãi rồi.”

Lucas làm việc trên trò chơi của mình trong khoảng nửa giờ, chỉnh sửa kịch bản trò chơi. Đó là phần khó nhằn nhất của việc viết game. Những mảnh ghép cuối cùng thường khó được hoàn thành. Với vụ Heather Brown bị sát hại, Lucas càng không tập trung tâm trí được vào trò chơi.

Lucas bỏ cuộc lúc hai giờ sáng, ăn một hũ sữa chua dâu tây, kiểm

tra cửa và tắt đèn. Anh nằm trên giường được khoảng mươi phút thì chuông cửa kêu. Anh bò ra khỏi giường, nhón chân đi vào phòng làm việc để ngó qua cửa sổ nhìn xuống phía cửa trước.

Khi anh liếc ra thì chuông cửa lại kêu. Annie McGowan, đứng một mình dưới ánh đèn đường, bộ dạng đầy cảnh giác khi đang đợi cửa. Lucas ngồi thụt xuống, dựa lưng vào tường, mắt nhìn chằm chằm vào căn phòng tối đen. Jennifer thì đang mang bầu. Carla đang đợi anh ở trên ca-bin. Lucas rất thích gái, gái mới và gái lạ. Thích thủ thỉ với họ, thích tặng hoa cho họ và quấn quít lấy họ trong đêm. Annie McGowan rất lộng lẫy, một cô gái có khuôn mặt của nữ thần Helen và những gì hứa hẹn sẽ là một cơ thể tinh tế, núm ngực hồng, da thịt trắng nhợt, rắn chắc.

Cô ấy ít không được thông minh lắm. Lucas nghĩ tới điều đó, chun sống mũi.

Bên ngoài, Annie McGowan vẫn đợi, và khoảng một phút sau, cô quay lưng trở lại xe. Lucas nhổm dậy, liếc qua khe sáng giữa tấm màn cửa với tường vừa kịp lúc Annie mở cửa xe, còn lưỡng lự, quay lại nhìn về phía căn nhà. Cửa sổ được mở thẳng đứng bằng một cánh tay đòn. Tay của anh đã ở sẵn trên cánh tay đòn, có lẽ chỉ mất một giây để kéo cửa lên, thò ra gọi trước khi cô ấy đi. Nhưng tay anh đã không động đậy. Cô trượt vào ghế xe, sập cửa và phóng đi.

Chỉ trong chớp nhoáng, cô đã biến mất. Lucas trở lại giường, ngả lưng và cố thiếp đi.

Ảo ảnh về Annie…

CHƯƠNG 15

Cửa phòng làm việc của Lucas đang mở thì một viên cảnh sát lờ đờ bước vào, ngồi phịch xuống một chiếc ghế phụ.

“Sparky biến mất tiêu rồi,” anh ta nói.

“Chết tiệt! Chẳng cái gì ngon ăn cả.” Lucas chửi thề. “Chúng tôi tìm thấy nơi ở của hắn, ở khu Dupont, nhưng hắn đã cao chạy xa bay từ tối qua rồi.” Viên cảnh sát nói. “Một gã ở tầng trên nói Sparky về nhà lúc nửa đêm, hắn vứt đồ vào xe, sau đó bỏ đi cùng với một ả gái điếm của hắn. Có vẻ hắn không có ý định quay lại.”

“Hắn biết vụ xảy ra với Brown,” Lucas nói, ngả lưng về sau, gác chân lên ngay mặt bàn.

“Phải! Có vẻ như là vậy.” “Vậy thì hắn sẽ chạy đi đâu?”

Viên cảnh sát nhún vai. “Chúng tôi đã xét hỏi mấy người quanh đó. Hắn còn bảo kê vài cô gái khác. Nghe nói những cô đó làm cho một quán tẩm quất mát xa trên phố Lake. Trước kia họ đã làm ở quán Bướm Sắt, nhưng chỗ đó giờ đóng cửa rồi.

Chúng tôi đang tìm họ.” “Họ hàng?”

“Không biết được.”

“Lần gần nhất hắn bị túm là khi nào nhỉ?” Lucas hỏi. “Khoảng một năm trước gì đó, tôi đoán vậy. Bị bắt vì tội nhẹ thôi, dắt gái.”

“Hắn có bị phạt không?”

“Ba tháng lao động công ích.”

“Còn lưu hồ sơ của hắn ở tầng trên không?” “Có! Tôi có thể lấy xuống cho anh.”

“Không cần đâu,” Lucas nói “Tôi đang chẳng có gì làm cả, cứ để tôi tự đi lấy.”

“Chúng tôi sẽ tiếp tục truy lùng hắn,” tay cảnh sát nói. “Daniel dí bọn tôi sát đít rồi.”

***

Lucas đang bật khóa và kéo cửa định đóng lại thì điện thoại đổ chuông. Anh quay lại vào phòng, nhấc máy.

“Lucas? Jennifer đây. Tối nay chúng ta đi ăn được chứ?” “Chắc chắn rồi! Bảy giờ nhé, được không?” hình ảnh

Carla thoáng hiện lên trong tâm trí Lucas. Lưng cong lên, bộ ngực đầm xuống, khoé miệng hé mở.

Carla Ruiz.

Jennifer Carey, bụng mang dạ chửa. “Được đấy! Đón em ở đây nhé.”

“Gặp em lúc bảy giờ.”

***

Chó điên đang đợi để lấy giấy tờ ở quầy văn thư thì Lucas bước vào. Chó điên nhận ra anh ngay lập tức và buộc mình nhìn xuống tệp hồ sơ đang cầm trên tay. Lucas chẳng chú ý gì tới hắn. Anh đi qua cánh cửa lề treo, phía sau quầy dịch vụ và băng qua phòng đến phòng của thủ thư. Lucas thò đầu qua cánh cửa và nói cái gì đó mà Chó điên nghe không rõ. Người thủ thư đang ngồi tại bàn, ngước mặt lên nhìn và cười lớn khi thấy Lucas bước tới, ngồi trên mép bàn của bà.

Viên thám tử có một phong cách rất dễ gần. Chó điên nhận thức được điều đó và thấy ghen tị. Vị thủ thư là nhân viên toà án kỳ cực, lạnh như băng và đã chứng kiến gần như mọi vụ kiện tụng, ấy vậy mà Davenport chọc ghẹo bà như một cô gái mới lớn. Lúc hắn đang nhìn, Lucas bỗng quay lại, nhìn hắn, bốn mắt chạm nhau trong chớp mắt. Chó điên đánh lảng, đảo mắt nhìn xuống đống hồ sơ.

“Thằng cha đang đứng ở quầy là ai vậy?” Lucas hỏi.

Bà thủ thư nhìn lách qua người Lucas về phía Chó điên, hắn vừa

trả lại tệp hồ sơ vào giỏ và quay ra cửa. “Là luật sư. Tôi không nhớ của hãng nào, nhưng gần đây anh ta thường xuyên lui tới đây. Anh ta xử lý vụ thằng nhóc Barin, anh biết chứ, thằng nhóc đâm xe vào đám đông ấy....”

“Có!” Chó điên biến mất sau cánh cửa và Lucas cũng bỏ hắn ta ra khỏi đầu. “Jefferson Sparks. Một gã côn đồ. Bảo kê. Tôi cần những thông tin cập nhật nhất về hắn.”

“Tôi sẽ lấy chúng cho cậu. Cậu có thể sử dụng bàn của Lori. Hôm nay cô ấy nghỉ ốm,” người thủ thư nói và chỉ vào chiếc bàn trống phía sau bàn lễ tân.

Có ba tệp hồ sơ gần đây của tên Sparks, mỗi tệp chỉ có vài tờ giấy lưa thưa được đóng thành tập. Lucas đọc lướt qua hồ sơ của tên này và dòng chữ Câu lạc bộ sức khỏe Silk Hat được đề cập nhiều lần. Anh nhấc điện thoại lên và gọi cho tay cảnh sát mà anh đã nói chuyện sáng nay.

“Câu lạc bộ Silk Hat vẫn còn do Shirley Jensen điều hành đúng không?” Anh hỏi khi người thám tử vừa nghe máy.

“Đúng vậy.”

“Tôi thấy cái tên này xuất hiện vài lần trong hồ sơ của tay Sparky. Có khi nào đây là nơi hành nghề của mấy ả gái của gã không?”

“Có thể lắm. Nghĩ lại thì Shirley đã từng làm công việc đặt bàn ở quán Bướm.”

“Cảm ơn anh. Tôi sẽ tạt qua đó.” “Có gì báo tôi nhé.”

Lucas cúp máy rồi ném tập hồ sơ lại chiếc giỏ và liếc nhìn chiếc đồng hồ trên cổ tay mình. Mới vừa quá trưa. Giờ này chắc Shirley bắt đầu làm rồi.

Câu lạc bộ Silk Hat có mặt trước được sơn một màu đen ngòm, nằm kẹt cứng giữa một cửa hàng bán quần áo cũ và một đại lý cho thuê đồ nội thất. Một tấm bảng hiệu đèn neon được treo ngay cửa sổ “Câu lạc bộ Sức khỏe Silk Hat”, những tấm kính của cửa sổ và cửa chính đều được nhuộm đen như bức tường kế bên. Có một khung cửa sắt làm nổi bật cánh cửa chính và một gã thông minh nào đó đã dùng sơn đỏ phun toàn bộ khung cửa. Mà cũng có thể không phải là gã thông minh nào đâu, Lucas nghĩ trong đầu. Có thể chính là ông chủ quán cũng nên.

Lucas đẩy cửa chính bước vào một căn phòng chờ nhỏ.

Hai chiếc ghế nhựa đặt trên một tấm thảm lông đỏ phía sau chiếc bàn cà phê. Một bể cá với đầy những chú cá bảy màu đặt trên thềm cửa sổ màu đen. Có khoảng nửa tá những cuốn tạp chí đàn ông Penthouse cũ mèm nằm trên chiếc bàn cà phê. Một vài chiếc ghế đặt đối diện bàn lễ tân dài một mét tám, chiếc bàn trông giống như vừa được trộm từ phòng khám của một vị bác sĩ nào đó. Cánh cửa bên cạnh bàn lễ tân dẫn vào phía sau của câu lạc bộ.

Lúc Lucas bước vào phòng chờ, anh đã nghe thấy tiếng chuông báo phát ra từ phía sau cửa tiệm và một vài giây sau, một cô gái trẻ trong chiếc đầm đen khoét sâu phần ngực bước đến phía sau bàn lễ tân. Cô ta đang nhai kẹo cao su, và có một hình xăm con bọ nhỏ xuất hiện chỗ sưng ở ngực trái của cô ta. Cô ta trông thì giống Betty Boop nhưng lại có mùi hương như một loại nước trái cây ép.

“Anh cần gì?”

“Tôi muốn gặp cô Shirley,” Lucas trả lời. “Tôi không chắc là cô ta có ở đây.”

“Nhắn với cô ta là Lucas Davenport đang đợi và nếu cô ta không lếch cái mông bự của mình ra đây thì tôi sẽ đập nát nơi này.”

Cô gái trẻ nhìn anh vài giây trong khi vẫn nhai kẹo cao su nhóp nhép. Cô không thấy lời đe doạ của anh ấn tượng. “Khá cứng đấy,” cô nói ngắn gọn. “Trước khi anh phá nát chỗ này anh nên nói chuyện với một người.”

“Ai?”

Cô ta nhìn lại anh lần nữa và quyết định rằng anh có thể nhận ra cái tên này. “Peterson Hói.”

“Gã Hói ư? Chà. Vậy thì cũng nói với hắn nhấc cái mông của hắn ra đây,” Lucas hồ hởi nói. Anh thò tay vào dưới lớp áo khoác của mình và lấy ra một khẩu súng ngắn P7. Cô gái trẻ trợn tròn mắt và đưa cả hai tay lên như kiểu đang đầu hàng. Lucas nhoẻn miệng cười về hướng cô gái và đưa chân đá vào mặt trước của bàn lễ tân. Nó vỡ vụn và anh đá nó lần thứ hai, cô gái vội quay lưng và bắt đầu chạy vào khu vực phía sau câu lạc bộ.

“Hói, thằng chó kia, bước ra đây,” Lucas hét lớn. Anh nhướn người qua mặt quầy lễ tân và tóm lấy phần mặt dưới của mặt quầy, giật mạnh về phía trước, tấm mặt quầy bật ra khỏi mép và rơi xuống

đất. Anh đá mạnh vào mặt trước bàn lễ tân một lần nữa và một mảnh vỡ của tấm bảng rơi ra. "Thằng Hói chết tiệt..."

Peterson Hói cao gần hai mét và nặng một tạ hai. Gã đã từng có một sự nghiệp nhỏ là một võ sĩ quyền anh và lớn hơn một chút là một người đấu vật chuyên nghiệp. Một vài người ở đường Lake cam đoan rằng gã này là một tên tâm thần. Lucas thì chắc chắn điều ngược lại. Hói đã tấn công Lucas một lần, cách đây vài năm, khi mà anh vẫn còn trong đội tuần tra. Sự việc diễn ra ở một bãi đỗ xe bên ngoài của một câu lạc bộ đêm, một đấu một. Hói đã sử dụng những nắm đấm của gã. Lucas đã sử dụng một cây dùi cui dài hai mươi xăng-ti-mét được bọc bằng da. Gã Hói đã bị hạ gục chỉ trong vòng sáu giây đầu tiên của trận đầu tiên. Và sau khi gã gục xuống, Lucas đã dùng chân tay và một chiếc đèn pin thép lớn đánh hắn và bẻ gãy vài khúc xương tay của Hói, hầu hết tất cả xương ở cả hai cánh tay của gã, xương chân dưới, xương dưới lòng bàn chân, ở cằm, mũi và vài xương sườn. Cùng lúc anh đá vào hai hòn bi của gã nửa tá lần.

Trong khi họ đợi xe cứu thương đến, gã Hói tỉnh lại và Lucas nắm lấy áo hắn và đe dọa nếu hắn còn gây ra bất cứ rắc rối gì cho anh, thì anh sẽ cắt phăng mũi, lưỡi và thằng bé của hắn. Lucas bị đình chỉ để điều tra về khả năng đã sử dụng vũ lực quá mức. Còn gã Hói thì nằm viện bốn tháng và ngồi xe lăn sáu tháng.

Nếu Hói bị tâm thần, Lucas nghĩ, thì gã ta sẽ tìm đến Lucas bằng súng, dao, hoặc nếu gã thực sự bị điên, bằng những nắm đấm ngay khi gã có thể đi lại được. Hói đã không làm vậy. Gã không bao giờ gặp lại Lucas, và luôn né anh từ khoảng cách rất xa.

"Thằng Hói kia, mẹ kiếp..." Lucas hét lớn. Anh đá vào tấm bảng trước của bàn lễ tân và nó bị móp vào. Có tiếng nói chuyện xì xào phát ra từ cầu thang phía sau và anh dừng đá khi Shirley Jensen vội vã chạy từ hành lang đến phía bàn lễ tân. Lucas cất khẩu súng P7 vào.

"Thằng khốn," Jensen hét vào mặt anh.

"Câm mồm, Shirley," Lucas nói. "Thằng Hói đâu rồi?" "Gã ta không có ở đây."

"Con chó cái kia đã nói là hắn ta ở đây."

"Gã không ở đây, anh Davenport à, ý tôi là, lạy Chúa trên cao, hãy nhìn cái đống hỗn độn này..." Jensen đang ở cuối độ tuổi tứ tuần, gương mặt cô hằn những dấu vết của nhiều năm dưới ánh mặt

trời, rượu, xì - gà và sự lười biếng. Cô có cả nữa tạ mỡ dư trên người. Chúng rải rác ở dưới cằm, trên bờ vai và hai cánh tay trên của cô. Mảng mỡ bụng rung rung như thạch dưới chiếc thắt lưng vàng chói của cô. Gương mặt cô nhăn nheo và Lucas nghĩ cô như sắp khóc đến nơi.

"Tôi muốn biết Sparky trốn ở đâu."

"Tôi còn không biết hắn ta đã đi rồi," cô trả lời, mắt vẫn nhìn vào những mảnh vỡ của cái bàn lễ tân.

Lucas tựa người về phía trước cho đến khi mặt của anh chỉ còn cách mũi của cô chục xăng-ti-mét. Lớp phấn trên mặt cô nứt nẻ như mặt hồ Dakota mùa cạn nước. "Shirley, tôi chuẩn bị đập tan nơi này ra. Cái cổ của tôi đang bị treo vì vụ gã sát thủ Chó điên này và Sparky có thể biết một vài thông tin tôi cần. Tôi sẽ đứng đây đợi..." Anh nhìn đồng hồ như thể muốn hối cô. "Năm phút. Rồi tôi sẽ quay lại đây. Cô phải đi tìm hiểu cho tôi xem hắn đang trốn ở đâu."

"Sparky biết gì về tên Chó điên?" Suy nghĩ đó khiến cô giật mình.

"Nạn nhân bị giết hại tối hôm qua là một trong những ả gái của hắn. Chó điên bắt đầu chuyển đối tượng sang những cô gái bán dâm. Như thế dễ hơn so với việc tìm kiếm những người con gái khác."

"Đừng có đá vào cái bàn của tôi một lần nào nữa," Shirley nói và cô xoay người, bước lạch bạch về hướng hành lang và biến mất.

Một vài giây sau cửa chính mở ra và Lucas bước lùi về phía sau đề phòng. Một người đàn ông mảnh khảnh với gương mặt xám xịt, đôi vai gầy, mặc một bộ com lê rẻ tiền bước vào, ông ta chớp mắt nhìn quầy lễ tân đổ nát và nhìn Lucas.

"Trời đất, cái quái gì đã xảy ra vậy?"

"Đang có cuộc viếng thăm bất ngờ của một cảnh sát," Lucas vui vẻ đáp lại. "Nhưng nếu anh chỉ muốn 'tập thể dục,' anh biết đấy, như chống đẩy và uống vài ly nước ép, chả có gì là khó cả. Ra phía sau."

Yết hầu của người đàn ông mảnh khảnh nhấp nhô hai lần và ông ta nói "Thôi khỏi," rồi biến mất sau cánh cửa. Lucas nhún vai và ngồi phịch xuống một trong những chiếc ghế nhựa và nhặt một cuốn tạp chí Penthouse lên xem. "Anh đã không tin là những việc như vậy có thể diễn ra," anh đọc, "nhưng trước khi anh kể với em

về điều đó, có thể anh nên nói đôi điều về bản thân mình. Anh là sinh viên năm nhất của một trường đại học lớn ở miền Trung Tây nước Mỹ và những cô sinh viên ở đây nói rằng anh được trang bị khá tốt. Một cô bạn gái đã từng một lần khẳng định 'cậu bé' của anh dài hơn hai mươi xăng-ti-mét khi chào cờ-"

"Anh Davenport..." Shirley xuất hiện từ phía sau. "Tôi đây." Anh thả cuốn tạp chí xuống bàn.

"Tôi không biết cụ thể hắn ta ở đâu, khách sạn nào," cô nói, "nhưng trông có vẻ là ở khu Cedar Rapids, vài khách sạn ở khu vực trung tâm -"

"Bang Iowa đúng không?"

"Đúng rồi. Hắn ta "thả mồi" ở khu vực đó một vài lần mỗi năm, ở thành phố Sioux, Des Moines, Waterloo và Cedar Rapids. Vì vậy mà một trong những ả gái của hắn ta báo rằng hắn đang ở dưới khu đó, cô ta không biết chính xác chỗ nào nhưng cô ta nói rằng đó là một khách sạn ở khu trung tâm."

"Được rồi". Lucas gật đầu. "Nhưng nếu hắn ta không có ở đó thì..."

"Khốn kiếp nhà anh, Davenport. anh đã đạp gãy cái bàn của tôi đấy."

***

Jennifer thích hoa. Mỗi bàn đều có hai bông hoa cẩm chướng, một đỏ một trắng, được cắm trong một chiếc lọ cao cổ. Nhà hàng này có chủ là một gia đình người Việt Nam, dân tị nạn, họ đã bỏ lại một nhà hàng Pháp ở Sài Gòn. Ông bố đã có tuổi và vợ của ông đầu tư tiền của vào nhà hàng này, các con của họ quản lý nó và kiêm luôn chức đầu bếp. Những người con dâu, rể thì làm phục vụ bàn, phục vụ quầy và thu ngân cho quán. Cô cháu gái mười tuổi dọn dẹp bàn và rửa bát đĩa.

"Vấn đề lớn của nơi này," Jennifer nói, "là nó sắp được nhiều người biết đến."

"Không sao, không sao," Lucas nói. "Họ xứng đáng được như vậy."

"Em đoán là vậy." Jennifer nhìn vào ly rượu vang đỏ của mình, ngắm nhìn những hình ảnh phản chiếu của ánh đèn đường xuyên qua bức rèm xếp. "Chúng ta nên làm gì đây?" Cô hỏi sau một khoảnh khắc yên lặng.

Lucas ngã người tựa ra sau ghế và bắt tréo hai chân. “Chúng ta không thể tiếp tục như thế này. Em thật sự hại anh lớn rồi. Daniel biết về chuyện của chúng ta và cứ mỗi lần có tin gì mới được tiết lộ trên các trang báo, anh ta lại đưa mắt về hướng anh. Kể cả đó là kênh truyền hình số Tám.”

“Em không còn làm mục điểm tin nữa rồi, ít nhất là thời điểm hiện tại,” cô trả lời.

Cô nghiêng đầu để mái tóc rơi nhẹ xuống gương mặt và mắt của Lucas di chuyển quanh những đường cong mềm mại trên cằm của cô và anh nghĩ mình đã yêu cô mất rồi.

“Thôi được. Nhưng nếu em có được nguồn tin... hãy hứa với anh rằng em sẽ không nói điều này cho bất cứ cộng sự nào của em.” Anh nói.

Jennifer nhấp một ngụm rượu, đặt ly rượu lên bàn, lướt ngón tay quanh miệng ly và đột nhiên nhìn thẳng vào mắt anh. “Anh có ngủ với McGowan chưa?”

“Trời đất, Jennifer,” Lucas tức giận. “Anh đã không làm vậy. Chưa từng làm.”

“Được rồi. Nhưng em vẫn không tin anh lắm,” cô nói. “Ai đó đã cung cấp cho cô ta những thông tin của vụ án, bất cứ là ai thì em chắc người này nằm trong đội điều tra.”

“Không phải là anh,” Lucas nói. Anh rướn người về phía trước và nói, “Bên cạnh đó, những thông tin mà cô ta đang có...” Anh dừng nói, cắn vào môi. “Anh có thể kể cho em vài việc, nhưng anh sợ rằng em sẽ nói lộ anh ra và làm rối tung công việc của anh lên.”

“Chuyện là như thế nào?” Cô hỏi.

Lucas suy nghĩ. “Có thể, có lẽ là. Điều này thì khá bất thường. Em sẽ đối đầu trực tiếp với McGowan.”

Jennifer lắc mạnh đầu. “Em sẽ không làm điều đó. Không ai trong giới truyền hình lại làm thế cả. Điều đó quá nguy hiểm, em sẽ khơi mào cho một cuộc chiến. Vì vậy anh cứ kể cho em nghe. Nếu đúng như anh nói thì em thề là sẽ không có một ai nghe được câu chuyện này từ em.”

Lucas nhìn cô một vài phút. “Em nói thật chứ?”

“Thật mà.”

“Em biết đấy,” giọng anh bình thản như thể là không có điều gì quan trọng, “lúc trước anh đã từng dọa rằng sẽ không nói chuyện với em nữa, nhưng luôn luôn có những lý do khiến chúng ta lại gặp nhau lần nữa. Anh luôn viện ra những cái cớ để giải thích cho những điều mà em đã làm.”

“Anh thật là rộng lượng!”

“Đợi một chút. Hãy để anh nói hết. Lần này em đã hứa trực tiếp với anh rồi đấy. Không có chỗ cho những “nếu,” “và” hay là “nhưng.” Nếu chuyện này bị tiết lộ thì anh sẽ biết người nào đưa thông tin này ra ngoài. Và anh cũng biết rằng chúng ta sẽ không còn cơ sở nào để tin nhau nữa. Mãi về sau. Dù cho anh và em có con với nhau. Đây không phải là một trò chơi. Đây là cuộc sống.”

Jennifer tựa người về phía sau, nhìn lên trần nhà rồi đưa mắt nhìn anh. “Khi còn là thiếu niên, em đã có một giao ước với bố,” cô nói chậm rãi. Cô nhìn lên. “Nếu có điều gì đó thật sự rất quan trọng và ông ấy cần phải biết sự thật, thì em sẽ kể với ông sự thật đó và rồi nói rằng ‘Với tất cả danh dự của một Nữ Hướng Đạo Sinh.’ Và nếu ông muốn kể cho em về điều gì đấy và ông muốn nhấn mạnh rằng điều đó quan trọng, rằng ông không đùa cợt hay đang nói xạo thì ông sẽ nói ‘Với tất cả danh dự của một Nam Hướng Đạo Sinh’ và đưa tay làm ký hiệu của Nam Hướng Đạo Sinh. Em biết điều này nghe có vẻ ngốc nghếch nhưng hai bố con em chưa bao giờ phá vỡ điều này. Và cũng chưa từng nói dối.”

“Vậy thì em sẽ không kể...”

“Với tất cả danh dự của một Nữ Hướng Đạo Sinh,” cô nói và đưa ba ngón tay lên. “Chúa ơi, chúng ta thật kỳ quặc.” “Thôi được,” Lucas nói. “Điều mà anh đã định kể với em là như thế này. Anh không biết McGowan có được thông tin từ ai nhưng hầu hết những điều đó là sai sự thật. Cô ta nói phía cảnh sát nhận định rằng tên hung thủ là một kẻ yếu sinh lý hoặc hôi hám hay xấu xí nhưng sự thật thì bọn anh không nhận định như vậy. Tất cả chỉ là những lời đồn đại ở toà án thôi. Anh nghĩ rằng cô ta có thể đang nhận tin từ một vài người bên ngoài đội điều tra.”

“Tất cả đều là nhảm?” Jennifer tỏ vẻ nghi ngờ.

“Đúng vậy. Nghe khó tin, nhưng sự thật là thế đấy. Cô ta có tất cả những thông tin nghe thì rất hay nhưng chúng chỉ toàn là những thứ vớ vẩn. Theo như anh nghĩ thì cô ta chỉ đang thêu dệt nên mọi

chuyện."

"Anh đang đùa với em phải không, Davenport?" Cô chăm chú nhìn anh và anh cũng nhìn thẳng lại.

"Anh không hề," anh đáp lại.

"Anh đã ngủ với McGowan chưa?"

"Chưa, anh chưa từng ngủ với cô ấy," anh đáp. Anh đưa ba ngón tay lên như ký hiệu của Hướng Đạo Sinh. "Với tất cả danh dự của một Nam Hướng Đạo Sinh," anh nói.

Cô nghịch ly rượu đang cầm trên tay và nhìn rượu sóng sánh bên trong. "Anh khiến em phải suy nghĩ về anh, Davenport à. Em đã từng có... quan hệ tình cảm với một vài người đàn ông trước đó. Nhưng lần này có điều gì đó khác lạ."

***

Họ ngủ nướng sáng hôm sau. Jennifer đang đọc tờ Thời báo Pioneer còn Lucas thì đang nấu đồ ăn sáng. Lúc đó tiếng điện thoại reo lên.

"Anderson đây." "Vâng. Tôi nghe."

"Cảnh sát ở Cedar Rapids gọi tới. Họ đã bắt được Sparky vì tội âm mưu mua bán mại dâm, và họ có -"

"Buộc tội gì?"

"Mấy cái tội vớ vẩn nào đó. Tay cảnh sát nói rằng luật sư bào chữa của hạt sẽ đập họ tơi bời nếu anh ta phát hiện ra vụ bắt bớ. Cảnh sát ở Ceder Rapids sẽ phải thông báo cho hắn ta trong buổi chiều nay trước khi hết giờ hành chính. Chúng tôi chuẩn bị cho anh lên máy bay vào lúc mười giờ. Anh sẽ có một tiếng đồng hồ để đến sân bay. Vé máy bay đã sẵn sàng."

"Mất bao lâu nếu tôi lái xe đến đó?"

"Năm hoặc sáu tiếng đồng hồ. Điều này là không thể nếu anh muốn đến trước khi phía cảnh sát gặp luật sư hạt để thông báo. Và có khả năng là cảnh sát sẽ phải thả Sparky ra."

"Được rồi, được rồi, cho tôi biết tên hãng máy bay." Lucas ghi chú lại những thông tin trên tờ giấy nháp, tắt máy và chạy đi báo với Jennifer.

“Em sẽ không hỏi anh điều gì,” cô nói và nhe răng cười với anh.

“Anh sẽ kể nếu em muốn nghe. Nhưng anh cần lời thề Nữ

Hướng Đạo Sinh của em rằng em sẽ không kể cho ai nghe.” “Hứ. Em có thể sống mà không biết chuyện này.” Cô nói, vẫn mỉm cười với anh. “Và nếu anh chuẩn bị bay thì em nghĩ anh cần phải mở nắp chai rượu Bourbon.”

***

Chuyến bay từ sân bay quốc tế thành phố Đôi đến Cedar Rapids an toàn tuyệt đối. Chưa từng có vụ rơi máy bay nào xảy ra. Được ghi rất rõ trên biển quảng cáo của hãng bay. Tay Lucas nắm hai thành của ghế ngồi như sắp chết đến nơi. Một cụ bà ngồi bên cạnh tò mò quan sát anh.

“Chắc đây không phải là lần đầu của cậu chứ,” bà hỏi sau mười phút bay.

“Không phải. Thật không may mắn,” Lucas nói.

“Máy bay còn an toàn hơn lái xe đấy chàng trai,” bà nói. “Nó an toàn hơn cả việc đi bộ băng qua đường.”

“Vâng, cháu biết.” Anh nhìn chằm chằm về phía trước. Anh chỉ ước rằng cụ già bên cạnh ngất đi. Bất cứ điều gì cũng được miễn là khiến bà ấy ngậm miệng lại.

“Hãng bay này có một lịch sử bay rất tuyệt vời. Họ chưa bao giờ có tai nạn nào.”

Lucas gật đầu và đáp lại, “Vâng.”

“Chà, cháu đừng lo lắng nữa. Chúng ta sẽ hạ cánh trong vòng một tiếng nữa thôi.”

Lucas quay về hướng cụ bà. Anh cảm thấy như mình đang chết dần đi. “Một tiếng nữa sao? Chúng ta đã bay khá lâu rồi mà.”

“Chỉ mới có mười phút thôi cháu ạ,” bà cụ cười ngất. “Ôi trời đất ơi.”

Tay cảnh sát tâm lý học đã từng nói với anh rằng anh có bệnh sợ mất kiểm soát.

“Anh không thể chấp nhận được cái ý tưởng rằng mạng sống của

mình đặt trong tay người khác, cho dù người đó có tài giỏi đến đâu. Điều mà anh phải nhớ là, mạng sống của chúng ta luôn luôn nằm trong tay của người khác. Có thể anh bước ra phố và bị cán bẹp bởi một gã say rượu trong con xe Cadillac. Điều này có xác suất xảy ra cao hơn nhiều so với việc một chiếc máy bay bị rơi."

"Cũng đúng, nhưng với một tên say rượu, tôi có thể thấy hắn ta đang lao đến, có thể. Tôi có thể cảm nhận được điều đó. Tôi có thể né. Tôi có thể gặp may mắn. Đại loại là như vậy. Nhưng khi một chiếc máy bay không thể bay được nữa..." Lucas bắt chước một chiếc máy bay đang mất tay lái và lao đầu xuống đùi của anh. "chết chắc."

"Điều anh nói thật là vô lý," nhà tâm lý học nói.

"Tôi biết," Lucas nói. "Vậy thì tôi cần phải làm thế nào với vấn đề này đây."

Nhà tâm lý học lắc đầu. "Để xem nào. Chúng ta có cách dùng thuật thôi miên. Và có một vài cuốn sách có thể giúp anh. Nhưng nếu tôi mà là anh thì chắc tôi chỉ cần vài ly rượu. Và cố gắng không sử dụng máy bay để di chuyển."

"Còn dùng thuốc thì sao?"

"Anh có thể thử vài loại thuốc ngủ, nhưng nó sẽ làm loạn đầu anh lên. Tôi không khuyến khích việc này nếu anh cần sự tỉnh táo để giải quyết công việc."

Chuyến bay đến Cedar Rapids không phục vụ đồ uống có cồn. Anh cũng không có viên thuốc nào. Thời điểm những bánh xe của chiếc máy bay được thả xuống, tim anh như đã ngừng đập.

"Chỉ là bánh máy bay thả xuống chuẩn bị tiếp đất thôi mà," bà cụ nói

"Vâng cháu biết điều đó," Lucas nghiến răng. Lucas đã lấy lại tiền vé máy bay lượt về.

"Anh phải chịu một khoản phí đền bù đấy," người nhân viên cảnh báo.

"Đối với tôi đó chỉ là vấn đề nhỏ," Lucas nói. Anh thuê một chiếc xe mà anh có thể trả ở Minneapolis và hỏi đường đi đến đồn cảnh sát. Đó là một tòa nhà đã cũ kỹ, có bốn tầng, có vẻ thuộc loại tốt gỗ hơn tốt nước sơn. Cũng khá tương tự đồn cảnh sát ở Iowa, anh

nghĩ. Một viên cảnh sát tên MacElreney đang đợi anh.

“Carroll MacElreney,” viên cảnh sát giới thiệu. Anh ấy có một hàm răng rộng và ria mép cong lên ở phần đuôi. Anh ta mặc một chiếc áo khoác thể thao kẻ sọc màu xanh lá, một chiếc quần màu nâu và một đôi giày tây cột dây màu nâu trắng.

“Lucas Davenport.” Họ bắt tay nhau. “Chúng tôi đánh giá cao việc này. Chúng tôi đang bị ép.”

“Tôi đã đọc về vụ án này. Trung sĩ Anderson nói rằng anh nghĩ Sparks không phải là thủ phạm nhưng hắn ta có thể biết thông tin gì đó? Đúng không?”

“Vâng. Có lẽ vậy.”

“Vậy chúng ta đi thôi.” MacElreney dẫn đường đến phòng thẩm vấn “Sparks không mấy vui vẻ với chúng tôi. Hắn nghĩ mình đang bị đối xử không công bằng.”

“Đúng là một tên khốn,” Lucas nói. “Anh có tìm thấy mấy ả gái của hắn ta không?”

“Có. Khá trẻ.”

“Chẳng phải bọn họ ai cũng trẻ sao?”

Khi Lucas bước theo viên cảnh sát Cedar Rapids vào trong phòng thẩm vấn, Sparky đang ngồi trên một trong ba chiếc ghế kim loại. Hắn ta trông già đi, Lucas nghĩ, mắt như nhìn một người đàn ông khác. Lần đầu anh gặp Sparky trên đường là vào đầu những năm bảy mươi. Tóc hắn lúc đó đen bóng một cách hoàn hảo, xoăn từng lọn dài kiểu Afro. Bây giờ chúng đã ngả muối tiêu, những nếp nhăn hằn sâu chạy từ trán xuống đến dưới hàng chân mày của hắn. Chiếc mũi thấp, hàm răng khấp khểnh vàng khè bởi thuốc lá. Hắn trông có vẻ đang lo lắng.

“Davenport,” hắn gọi tên anh không ngần ngại. Mắt hắn vàng như răng của hắn vậy.

“Sparky. Tôi rất lấy làm tiếc khi gặp lại anh trong hoàn cảnh này.”

“Đừng vòng vo, và nói thẳng ra mày muốn biết gì?” “Chúng tao muốn biết vì sao mày lại chuồn khỏi thị trấn chỉ mười năm phút sau khi một trong mấy đứa con gái của mày bị cắt phăng tim ra ngoài.”

Sparks co rúm người lại. “Đó có phải là điều...”

“Đừng có nói linh tinh, Sparky. Chúng tao chỉ muốn biết nơi mày đã vứt con dao.” Lucas đột ngột dừng lại và nhìn MacElreney. “Anh đã đọc quyền của hắn cho hắn nghe chưa?”

“Chỉ đối với vụ mua bán mại dâm thôi.”

“Chúa tôi, tốt hơn là tôi nên làm lại, để tôi lấy thẻ của mình ra...” Lucas với tay lấy chiếc ví đựng thẻ của anh và Sparks ngắt lời.

“Nào, đợi một chút, Davenport,” Sparks thậm chí giọng còn lo lắng hơn. “Chết tiệt, tôi có bằng chứng minh tôi không gây ra vụ đó. Tôi yêu cô gái đó.”

Lucas cất ví danh thiếp của mình vào túi áo. “Anh có thấy người đã giết cô ta?”

“Hmm, tôi không biết...”

Lucas chồm người về phía trước. “Cá nhân tao không nghĩ là mày đã giết cô gái đó Sparky à. Nhưng mày phải cho tao vài thứ để còn điều tra. Thông tin gì đó mà tao có thể sử dụng. Cảnh sát ở cục muốn treo ngược mày lên đấy. Mày có biết họ đang nói gì với nhau không? Họ bảo, tất nhiên rồi, có thể hắn vô can trong vụ này. Nhưng hắn lại phạm rất nhiều tội khác, vì vậy chúng ta có thể đổ tội cho hắn trong vụ này. Tống thằng cha Sparky ngốc nghếch già nua vào khu Stillwater, nó sẽ giải quyết nhiều vấn đề. Họ đang nói thế đấy. Họ đã tìm thấy thuốc phiện trong túi xách của ả gái của mày và điều này không hề tốt chút nào...”

Sparks liếm môi. “Tôi chỉ biết là cô ấy đã kháng cự.”

“Tao không quan tâm về điều đó Sparky à. Mày đã thấy những gì?”

“Tôi nhìn thấy một gã...”

“Đợi tao bật máy ghi âm lên,” Lucas nói.

Sparks có một thói quen đó là rất khó giữ bình tĩnh. Vào cái đêm mà Heather Brown bị giết, hắn đang ngồi trên băng ghế đợi xe buýt phía bên kia đường, đợi cô kiếm vài đồng tiền. Hắn đã nhìn thấy người cuối cùng tiếp cận cô.

“Lúc đó khá tối đúng không?”

“Đúng vậy, nhưng trên đường, tất cả các bóng đèn đều được bật

lên.” “Được rồi.”

Không có gì đặc biệt cụ thể để phân biệt tên Chó điên đó. Cao trung bình. Da trắng. Dáng người phổ thông, gương mặt tròn. À, có thể là hơi nặng cân một chút. Đi thẳng về hướng cô ta và dường như họ cũng không có thương lượng gì nhiều.

“Mày có nghĩ cô ta biết hắn không?”

“Có thể lắm. Nhưng tôi không chắc. Tôi chưa thấy hắn bao giờ và cô ấy vẫn đứng trên lề đường một lúc. Không phải là khách quen. Ít nhất, không phải là lúc cô ấy ở với tôi.”

“Cô ta vẫn đang cố gắng làm giá sao?”

“Đúng vậy, đã có một vài gã đàn ông khác đến lượn lờ xung quanh.” Sparky đưa hai tay lên như để bào chữa. “Tôi không ép cô ấy làm điều đó. Cô ấy thích như vậy. Nhận vài cái bóp nhẹ vào mông. Thù lao cũng cao nữa.”

“Thế còn gã đàn ông đó? Hắn ta ăn mặc thế nào? Gọn gàng?”

“Không. Trông không bảnh chút nào,” Sparks nói. “Hắn ta nhìn giống một tay nông dân.”

“Một người nông dân ư?”

“Đúng vậy. Hắn đội một chiếc mũ lưỡi trai, anh biết đấy, kiểu thường có vài chữ cái vớ vẩn ở phía trước mũ? Và lúc đó hắn ta đang mặc một chiếc áo khoác rẻ tiền như là vừa mới nhặt ở trạm xăng vậy. Kiểu áo khoác bóng chày.”

“Mày có chắc hôm đó là ngày cuối cùng của cô ta không?”

“Vâng. Chắc chắn là vậy. Cô ấy đã đến một nhà nghỉ còn tôi đã đi chỗ khác để uống vài ly bia. Và điều tiếp theo tôi biết là những tiếng còi hú lên ở cuối con đường.”

“Nông dân nghe có vẻ không đúng,” Lucas nói.

“Thì...” Sparks gãi đầu. “Hắn ta nhìn đã không bình thường rồi. Có điều gì đó khác lạ từ hắn...”

“Điều gì?”

“Tôi không biết. Nhưng chắc chắn là có điều gì đó.” Sparky lại gãi đầu.

“Mày có thấy xe của hắn không?” “Không.”

Lucas cố dồn ép nhằm hỏi thêm nhưng cũng không moi thêm được thông tin gì khác.

“Mày nghĩ là mày sẽ nhận ra hắn ta chứ?”

“Hmm.” Sparks nhìn xuống sàn nhà giữa hai chân, ngẫm nghĩ. “Tôi nghĩ là không. Có thể. Ý tôi là nếu tôi thấy hắn ta xuống phố vào buổi tối với cùng bộ áo quần đó, tôi sẽ nói, đó, đó chính là thằng khốn nạn đấy. Nhưng nếu anh đặt hắn ta trong một hàng người, thì tôi nghĩ là mình không thể nhận ra được. Lúc đó tôi ở tít phía bên này đường. Và chỉ có ánh đèn đường mù mờ.”

“Được rồi.” Lucas tắt chiếc máy ghi âm. “Chúng tao muốn mày trở về lại Thành phố Đôi, Sparky à. Mày vẫn có thể dắt gái. Sẽ không có ai làm khó mày cho đến khi chúng tao tóm được tên khốn này. Khi chúng tao tìm ra hắn đó, chúng tao sẽ cần mày ở gần đó để thử nhận diện hắn. Chỉ là phòng khi.”

“Anh sẽ không quấy rầy tôi chứ?”

“Không đâu nếu mày biết điều.”

“Được rồi. Vậy còn vụ vớ vẩn ở đây thì sao?” MacElreney lắc đầu. “Chúng tôi có thể thả anh ra trong vòng mười phút nếu cảnh sát bên Minneapolis không cần anh.”

“Chúng tôi không cần anh ta nữa,” Lucas nói. Anh quay đầu về hướng Sparks. “Nhưng chúng tao cần mày quay trở lại thành phố Đôi. Nếu mày lại bắt đầu hành nghề ở các thành phố khác của Iowa, chúng tao sẽ hất cẳng mày ra khỏi từng nơi một. Hãy quay về Minneapolis.”

“Được thôi. Thật nhẹ nhõm. Có quá nhiều ruộng ngô ở đây cho những người như tôi.” Sparky liếc nhìn MacElreney. “Không có ý gì đâu nhé.”

MacElreney trông có vẻ khó chịu.

Lucas mở khóa cửa chiếc xe thuê, MacElreney nói lớn tiếng hướng anh từ phía bậc thang Sở Cảnh sát. Sparks ở ngay sau lưng anh và họ bước đi cùng nhau.

“Tôi đang nghĩ đến điểm kỳ lạ của tên này,” Sparks nói. “Đó là kiểu tóc của hắn ta.”

“Kiểu tóc ư?”

“Đúng vậy. Chuyện là khi họ rời khỏi đó để hướng về phía nhà nghỉ thì hắn ta cởi mũ ra. Tôi không thể thấy được mặt hắn hoặc bất kỳ điều gì khác ngoại trừ phía sau đầu hắn. Nhưng tôi nhớ là hắn không có kiểu tóc của một tay nông dân. Hẳn anh cũng biết những người nông dân, tai của họ thường vểnh ra ngoài đúng không? Hoặc là tóc của họ như được mẹ của mình úp cái tô lên đầu vào và cắt vậy. Nhưng mà tóc của hắn ta khá là kiểu cách. Nhìn giống của anh, hoặc giống với tóc của dân kinh doanh, luật sư hay bác sĩ hoặc gì đó. Gọn gàng.

Không giống như nông dân. Tôi chưa thấy tay nông dân nào có kiểu tóc như vậy .”

Lucas gật gù. “Được rồi. Tóc hắn vàng đúng không?” Sparks nhăn trán. “Sao cơ, không. Không phải vậy, hắn ta có một mái tóc sậm màu.”

Lucas dựa người gần hơn. “Sparky, anh có chắc không đấy? Có thể anh bị nhầm lẫn gì không?”

“Không, không. Chắc chắn gã đó có mái tóc sậm màu.” “Chết tiệt.” Lucas đã nghĩ đi nghĩ lại. Có điều gì đó không

khớp. “Còn điều gì nữa không?” Anh hỏi gặng lần cuối.

Sparks lắc đầu. “Không còn gì cả ngoại trừ anh đang già đi rồi đấy. Tôi nhớ lần đầu tiên gặp anh, lúc đó anh đánh tên Peterson Hói nhừ tử. Anh có một làn da đẹp như mông em bé. Anh hẳn đã gặp nhiều vụ rất khó khăn.”

“Cảm ơn anh, Sparks,” Lucas nói. “Tôi cần điều đó.” “Ai rồi cũng phải già đi.”

“Chắc chắn rồi. Và nhân tiện tôi rất lấy làm tiếc về chuyện cô gái của anh.”

Sparks nhún vai. “Phụ nữ rồi thì ai cũng đều bị giết. Cũng như xã hội này không bao giờ thiếu gái điếm.”

***

Chuyến xe trở về chiếm hết khoảng thời gian còn lại trong ngày. Sau khi dừng lại ở gần biên giới Iowa ăn hăm-bơ- gơ và khoai tây chiên Lucas đặt chế độ tự lái với vận tốc bảy mươi lăm km/h và

chỉ tầm sau tám giờ tối một chút chiếc xe đã băng qua sông Minnesota tiến vào Minneapolis. Anh bỏ chiếc xe thuê lại sân bay và bắt một chiếc tắc xi về nhà, cảm giác mệt mỏi từ chuyến đi bao trùm lấy anh. Vòi sen nóng giúp lưng anh bớt mỏi. Anh mặc quần áo sạch vào và lấy một chai bia từ tủ lạnh ra uống, đi xuống phòng ngủ phụ, đặt chai bia trên sàn nhà bên cạnh giường rồi ngả lưng xuống giường, nhìn vào năm mảnh giấy được ghim trên tường.

Bell, Morris, Ruiz và Lewis. Chó điên. Những mốc thời gian. Tính cách từng nhân vật. Anh đọc qua một lượt tất cả chúng, thở dài, ngồi dậy, ghim mẫu giấy thứ sáu lên tường và viết "Brown" vào đầu tờ giấy bằng một cây bút dạ.

Gái mại dâm. Trẻ. Tóc và mắt sậm màu. Những mô tả về hình dáng thì phù hợp. Nhưng cô gái bị giết trong một nhà nghỉ, ngay sau khi được đón từ chỗ đứng đường.

Tất cả những vụ án kia đều diễn ra ở những nơi kín đáo như nhà riêng, căn hộ hoặc như trong vụ của Lewis thì án mạng diễn ra trong một căn nhà trống mà cô ta đang rao bán.

Anh hệ thống lại những chi tiết về vụ sát hại Brown, bao gồm cả chi tiết cô ấy từng phải tới hầu tòa. Có thể Chó điên là một luật sư thì sao? Hoặc là một thẩm phám? Một phóng viên toà án? Một người phụ trách bảo lãnh hoặc một nhân viên nào đó của toàn án thì sao? Có hàng tá nghi phạm. Và anh ghi chép lại chi tiết về con dao. Tên Chó điên đã mang theo con dao đấy để thực viện vụ giết người này. Chicago Cutlery là một nhãn hiệu đắt tiền và nó được bán rộng rãi ở thành phố Đôi trong những trung tâm mua sắm tổng hợp hoặc những cửa hàng chuyên biệt có tiếng. Có khi nào hắn là một người hoạt động trong giới ẩm thực? Một đầu bếp quái đản? Cũng có khả năng hắn chỉ mới mua con dao này và nếu như vậy ta có thể kiểm tra các cửa hàng tổng hợp để phát hiện ra ai là người đã bán lưỡi dao đó cho một gã mập lùn da trắng?

Lucas nhìn vào những tờ giấy ghi chú về Chó điên. Hắn ta khá giả, có thể hắn là người mới ở khu vực này. Từ phía Tây Nam lên. Có công việc văn phòng. Sparks đã xác nhận rằng tên đó có da sáng màu. Nhưng chi tiết về màu tóc tối lại là một vấn đề; Carla khá chắc chắn tóc của hắn rất sáng màu và điều này khiến diện tình nghi đổ về những người có mái tóc sáng màu. Cũng có vài người gốc Ai-Len có mái tóc màu đen và một vài người gốc Phần Lan có những đặc điểm ohuf hợp, nhưng điều này dường như khiến việc khoanh vùng đối tượng trở nên rộng hơn. Lucas lắc đầu và viết thêm "Tóc tối màu?" Dòng cuối của danh sách anh viết "Mái tóc

đắt tiền. Tóc sậm màu? Tóc giả? Cải trang (nông dân). Một người trong ngành ẩm thực?"

Anh ngả lưng xuống giường lần nữa, đầu tựa vào gối, nhấp một hớp bia, đặt lon bia lên ngực và đọc lại danh sách những đặc điểm anh vừa viết ra.

Người đàn ông giàu có, người đàn ông nghèo nàn, kẻ ăn xin, tên trộm, bác sĩ, một luật sư, đầu bếp Ấn Độ. Cớm.

Anh liếc nhìn đồng hồ trên tay. Chín giờ bốn mươi lăm phút. Anh rời khỏi giường, lon bia vẫn còn trên tay, đi về phòng làm việc và nhấc điện thoại lên. Sau một vài giây lưỡng lự, anh bấm mạnh vào các con số để gọi đến kênh truyền hình Số Tám.

"Nói với cô ấy là Hồng Mã gọi," anh nói. Chỉ mười lăm giây sau, McGowan đã cầm máy.

"Hồng Mã phải không?"

"Anh đây. Nghe này, Annie, đây là tin độc quyền. Có một nhân chứng trên đường gần nơi Brown bị giết. Anh ta thật sự đã thấy Chó điên. Anh ta nói hắn trông giống một nông dân. Thời điểm đó hắn đang đội một chiếc mũ kiểu có vài chữ ở phía trước, giống như mũ lưỡi trai? Vì vậy cũng có thể hắn đến từ vùng quê."

"Một sát thủ lưu động ư?" "Cũng có thể gọi là như vậy."

"Ý anh là hắn ta lái xe đến tận thành phố Đôi để giết những người phụ nữ này rồi trở về lại nhà, nơi mà hắn chỉ là một tay nông dân đang thu hoạch khoai tây hoặc bất cứ thứ gì?"

"Thật ra thì, hừmm, bọn anh nghĩ có thể hắn là một kẻ chăn lợn. Nhân chứng, chỉ lướt qua hắn và tự hỏi một kẻ có diện mạo giống như một gã nhà nông này đang làm gì với một cô gái như Brown. Dù sao thì, nhân chứng đã nói xung quanh hắn có một thứ mùi rất nặng, em cũng biết rồi đấy?"

"Ý anh là... mùi phân heo ư?"

"Đúng vậy, mùi phân heo bón ruộng, đúng vậy. Điều này cũng giúp bọn anh khẳng định những suy nghĩ trước đây là đúng."

"Vậy thì tốt quá, Hồng Mã à. Có cách nào tụi em có thể quay phim nhân chứng không?"

“Không đâu. Sẽ không có cơ hội nào cả. Nếu có điều gì thay đổi, bọn anh sẽ báo em biết nhưng còn hiện tại danh tính của nhân chứng phải được giữ bí mật. Nếu Chó điên biết được nhân chứng là ai thì có thể hắn sẽ truy sát người ta.”

“Được rồi. Hãy cho em biết nếu có sự thay đổi gì. Còn gì nữa không?

“Hết rồi. Đó là tất cả.”

“Cảm ơn anh, Hồng Mã. Ý em là thật sự, thật sự rất biết ơn anh.”

Bỗng hai bên im lặng, vì một áp lực nào đó. Lucas đấu tranh trong suy nghĩ.

“Không có gì,” anh nói. “Gặp lại em sau.”

CHƯƠNG 16

Là một nông dân nuôi lợn ư?

Chó điên nổi cơn thịnh nộ tại căn hộ của hắn. Họ nói rằng hắn là một gã chăn lợn. Họ nói hắn ta có mùi của phân lợn.

Hắn không thể tập trung được.

Vấn đề thực sự. Hắn phải nhớ vấn đề thực sự là: đã có ai đó nhìn thấy hắn và nhớ được cách mà hắn ăn mặc. Người đó đã thấy mặt hắn chưa? Phải chăng bây giờ một người họa sĩ đang phác họa lại gương mặt hắn? Họ sẽ dán ảnh của hắn xung quanh khu tòa án vào sáng nay? Hắn gặm móng tay cái, chân bước đều đều. Tay hắn nhói đau. Hắn nhìn xuống và thấy một phần của cái móng tay đã bị xé toạc ra ngoài, lột cái móng ra khỏi làn da đỏ ửng hồng như tôm hùm. Máu trào ra từng giọt. Chửi rủa, hắn di chuyển vội về phía phòng tắm, tìm cái bấm móng tay và cố gắng cắt gọn phần móng còn lại, tay hắn run lên. Cho đến lúc xong việc, ngón tay cái của hắn vẫn còn đau buốt, hắn băng ngón tay lại bằng một miếng băng cá nhân và quay trở lại xem ti vi.

Thể thao. Hắn xem lại chương trình ti vi do Annie

McGowan đưa tin. Kẻ chăn lợn, cô nói. Một kẻ giết người thích di chuyển xa. Mùi như mùi phân heo, có thể giải thích cho khả năng kém hấp dẫn phụ nữ của hắn. Hắn ta tắt tiếng ti vi và chỉ xem mỗi hình ảnh, mái tóc đen của cô với phần tóc mái được uốn cong, đôi mắt đen và sâu của cô.

Bây giờ cô đã kích động hắn. Cô nhìn giống... ai nhỉ? Một ai đó đã từ rất lâu rồi. Hắn ta ngừng đoạn băng chiếu lại, tua lại từ đầu, bật lại lần nữa, với âm thanh vẫn đang bị tắt. Cô đã trở thành kẻ được chọn.

McGowan

***

Nghiên cứu là điều cần thiết và hắn có thời gian. McGowan là một lựa chọn tốt vì nhiều lý do khác nhau. Cô sẽ khiến hắn thỏa mãn và cô ta sẽ dạy cho những người khác một bài học. Hắn sẽ không còn là kẻ để mọi người cười nhạo. Hắn sẽ không còn là kẻ bị người khác gọi là kẻ chăn lợn. Cả thành phố Đôi sẽ phải khiếp sợ, không một ai có thể cười được nữa. Họ nên biết rằng ai là kẻ nắm quyền. Tất cả mọi người: họ sẽ biết điều đó. Bước chân hắn thoăn thoắt, vòng quanh phòng khách, mắt nhìn vào gương mặt của McGowan, tua đoạn tin tức lại từ đầu, xem nó lại lần nữa. Một sự kỳ ảo. Một bài học.

***

Một bài học là để sau. Đã có một Kẻ Được Chọn khác. Cô di chuyển cả khi hắn ngủ lẫn thức. Cô dịch chuyển, chứ không bước đi. Cô sống cách Chó điên khoảng chừng hai khu nhà. Hắn đã từng trông thấy cô vài lần, khi cô đang đi trên lề đường với chiếc xe lăn của mình. Do một tai nạn xe ô tô, sau này hắn được biết. Cô đang là sinh viên đại học vào thời điểm tai nạn xảy ra. Cô đã đi cả đêm cùng với một cậu chàng trong hội nam sinh của trường trên chiếc xe đua thể thao công suất lớn của cậu ta. Cổ chàng trai bị gãy khi chiếc xe đâm vào chân cầu vượt, lưng của cô cũng bị gãy bởi khung ghế. Phải mất một tiếng đồng hồ để đưa cô ra khỏi chiếc xe. Cả hai tờ báo đều đưa tin về vụ tai nạn.

Tuy nhiên, khi cô ấy hồi phục thì cả hai tờ báo đều đăng những chuyên mục về sự trở lại của cô.

Tốt nghiệp trường kinh doanh, cô bắt đầu học luật. Một người phụ nữ trong ngành luật, bây giờ thì đã nhan nhản khắp nơi. Cô ấy có một cái ba lô treo bên cạnh chiếc xe lăn để mang theo sách. Cô tự dùng tay để lăn bánh xe, vì vậy chắc hẳn cô rất khỏe. Cô sống một mình trong căn hộ phía sau một ngôi nhà đã cũ nát cách trường luật sáu khối nhà.

Chó điên đã tìm hiểu về căn hộ của cô. Chủ của căn hộ là một quả phụ già. Bà ta sống ở phía trước căn hộ với một đàn mèo gồm sáu con tam thể. Một cặp đôi sinh viên sống ở tầng trên. Cô nàng tật nguyền sống ở phía sau. Một đường dốc từ mặt sân cho phép cô di chuyển thẳng vào khu vực bếp của căn hộ ba gian. Các đoạn tin nói rằng cô coi trọng sự độc thân và độc lập của mình. Cô mang một sợi dây chuyền có lồng một chiếc nhẫn bằng thép trên cổ. Chiếc nhẫn đó là của chàng trai đã mất trong vụ tai nạn. Cô đã

từng nói, bây giờ cô phải sống cho cả hai. Nhiều đoạn clip khác.

Chó điên hoàn thành việc điều tra của hắn ở thư viện, hắn tìm tên của cô trong các bảng lưu trữ thông tin của thư viện, đọc các câu chuyện trên những tấm vi phim. Cuối cùng, hắn chắc chắn. Cô là kẻ được chọn.

Nếu hắn có cơ hội bắt cô. Nhưng hắn bị nhìn thấy. Bị nhận ra. Buổi sáng sẽ mang đến điều gì? Hắn đi đi lại lại khoảng một tiếng đồng hồ, vòng quanh căn hộ, rồi khoác chiếc áo choàng và bước ra ngoài. Lạnh. Trời lạnh buốt. Mùa đông đang đến.

Hắn đi dọc theo khối nhà, qua tiếp khối nhà tiếp theo, qua nhà của cô gái tật nguyền. Căn hộ phía trên đang sáng đèn. Căn hộ phía dưới của người phụ nữ lớn tuổi thì tối om. Hắn tiếp tục đi và nhìn lại bên hông của căn nhà, cửa sổ căn nhà của cô gái tàn tật cũng tối om. Hắn liếc nhìn đồng hồ. Một giờ sáng. Cô là người đứng đầu lớp, theo như những gì tin tức nói. Hắn liếm môi, cảm nhận những luồng gió chạm vào môi của mình. Hắn cần cô. Hắn thật sự rất cần cô.

***

Hắn tiếp tục bước, băng qua đường, qua tiếp hai khu nhà. Hình ảnh cô gái tật nguyền chợt lướt qua trong đầu hắn. Hắn đã bị trông thấy. Liệu rằng gương mặt của hắn sẽ xuất hiện trên báo ngày mai? Phải chăng cảnh sát sẽ nhận được trình báo? Có thể cảnh sát đang nhận được cuộc gọi trình báo ngay lúc này? Cảnh sát có thể đang lái xe đến căn hộ của hắn ngay bây giờ, tìm bắt hắn. Hắn rùng mình và tiếp tục bước đi. Cô gái trên xe lăn lại nổi lên trong đầu. Một lát sau, hắn thấy mình đang đứng trước khu ký túc của trường đại học. Một tòa nhà mới, gạch đỏ. Có một chiếc điện thoại bên trong. Davenport.

Chó điên bước vào trong khu ký túc trong một trạng thái lên đồng mà hắn không kiểm soát được. Một cô nữ sinh viên tóc vàng hoe trong một chiếc áo len trượt tuyết màu trắng liếc nhìn hắn khi cô đi qua cánh cửa dẫn vào khu vực sảnh đợi, qua bàn lễ tân. Điện thoại được treo trên vách tường đối diện nhà vệ sinh. Hắn úp trán vào bức tường lạnh. Hắn không nên làm điều này. Hắn mò mẫm trong túi tìm một đồng xu hai mươi lăm cent.

“A lô?”

“Davenport phải không?” Hắn cảm nhận được sự căng thẳng ở bên kia đầu dây điện thoại.

“Đúng rồi, tôi đây.”

“Mày muốn chơi trò gì với tao đây? Lợn là cái thứ gì? “À, anh có thể...”

“Mày biết tao là ai rồi đấy, và tao cảnh báo mày. Tao đã chọn được đối tượng tiếp theo. Và khi mày chơi đùa với tao, mày chọc giận Đấng thì Kẻ Được Chọn sẽ phải trả giá. Tao sẽ gặp nó ngay bây giờ đây. Tao gần đến mức đó rồi đấy. Tao đang nhìn nó.” Những từ được nói ra, trong tai của hắn, nghe trang trọng lịch sự. Nghiêm túc.

Hắn đặt ống nghe lên giá điện thoại và băng qua khu vực sảnh ngoài trống trơn, đẩy cánh cửa kính. Kẻ chăn lợn. Mắt hắn ngấn lệ, hắn cúi đầu và lê bước về nhà.

Chặng đường đi bộ về của hắn chìm đắm trong những suy nghĩ đan xen về Kẻ Được Chọn và McGowan, và cả những hình ảnh thoáng qua của Davenport ở trong văn phòng của người thủ thư, khuôn mặt anh quay về phía hắn, nhìn hắn. Chó điên không chú ý đến việc mình đang đi đâu cho đến khi hắn bất ngờ thấy mình đứng trước khu căn hộ của chính mình. Chân của hắn đã tự tìm lối đi, giống như hắn vừa thức dậy từ trong một giấc mơ. Hắn bước vào nhà, bắt đầu cởi áo khoác, do dự, sau đó nhặt cuốn danh bạ lên, tìm thấy số điện thoại và quay số gọi đến tạp chí Star-Tribune.

“Bộ phận tin tức thành phố nghe.” Giọng trả lời cộc lốc và vội vã.

“Khi nào thì báo ra quầy nhỉ?”

“Tầm này là chúng đã bắt đầu phải có mặt trên các quầy báo rồi. Hoặc bất cứ lúc nào.”

“Cảm ơn.” Họ đã tắt máy trước khi hắn nói hết câu.

Chó điên rời khỏi căn hộ hướng về chiếc xe của hắn, khởi động xe, lái xe băng qua cây cầu Washington Street đi vào trung tâm thành phố. Có hai quầy báo màu xanh lá cây ở phía bên ngoài tòa soạn Star-Tribune. Hắn tấp vào lề, trả mấy đồng xu hai mươi lăm và nhìn vào trang bìa của tờ báo: Chó điên - MỘT KẺ CHĂN NUÔI LỢN? TIN TỨC TRUYỀN HÌNH NÓI “đúng thế .”

Câu chuyện được lấy trực tiếp từ đoạn tin phát trên truyền hình của McGowan. Một đoạn phỏng vấn ngắn qua điện thoại với cảnh sát trưởng được thêm vào: “Tôi không biết cô ấy có những thông

tin này từ đâu nhưng tôi không biết gì về việc này cả." Daniel nói. Tuy nhiên, anh không phủ nhận khả năng rằng kẻ giết người là một nông dân. "Bất cứ điều gì cũng có thể xảy ra vào thời điểm này," anh thêm vào.

Không có bản phác họa hình ảnh nào. Không có bất cứ thông tin miêu tả nào.

Hắn quay trở lại xe, ngồi vào ghế lái và lật nhanh qua những trang báo. Có một tin về những vụ giết người trên trang số ba, họ so sánh chúng với vụ giết người liên hoàn ở bang Utah. Không có tin tức nào đáng chú ý thêm. Hắn lật lại trang bìa của tờ báo.

Kẻ chăn lợn, dòng tiêu đề ghi.

Hắn không thể chấp nhận chuyện này.

CHƯƠNG 17

Daniel tựa lưng vào ghế của mình, tay ấn đầu tẩy của cây bút chì màu vàng vào hàm răng dưới của anh, quan sát Sloan. Anderson và Lester lao vào những chiếc ghế gần đó. Lucas bước đến.

“Ý anh đang nói là chúng ta không có gì ư,” Daniel nói khi thám tử kết thúc.

“Trong tay chúng ta không có gì để bắt hắn,” Sloan nói. “Trong quá trình chúng ta tìm hắn, chúng ta sẽ thu thập được manh mối và tóm cổ hắn ta. Thậm chí ta có có thể dùng Jefferson Sparks làm mồi và đợi xem hắn có cắn câu không. Nhưng hiện tại thì ta chưa có bất cứ điều gì để chỉ điểm hắn ta.”

“Vậy còn bằng lái xe thì sao? Chúng ta có lấy được thông tin gì không?”

Anderson lắc đầu. “Họ không theo dõi giấy phép của người mới đến tiểu bang theo tên riêng.”

Lucas rảo bước quanh căn phòng. “Vậy còn các bưu cục khác thì sao?”

“Chúng ta nhận được vài phản hồi. Có quá nhiều đối tượng. Đến thời điểm hiện tại ta có một trăm ba mươi sáu lượt di cư tính từ hai năm trước và thông tin chúng ta nhận được từ các bưu cục chỉ bao phủ một phần mười dân số chúng ta đang tìm kiếm. Nếu tỷ lệ đó tăng lên, chúng ta sẽ có khoảng một nghìn bốn trăm cái tên. Chúng ta cũng có thể thấy rằng hầu hết những người di cư đến đây là những người đàn ông trẻ còn độc thân, chiếm khoảng một phần ba tổng số dân nhập cư. Có nghĩa là tầm năm trăm người nằm trong diện tình nghi. Và tất cả đều dựa trên một giả thuyết, có khả năng hắn có một giọng địa phương dễ nhận ra.”

“Vậy nếu hắn ta chuyển đến đây từ ba năm trước, thay vì là hai năm, thì chúng ta ăn cám cả lũ,” Daniel nói.

“Nhưng dù sao, đó cũng là một manh mối,” Lucas khăng khăng. “Hiện tại anh có bao nhiêu người nằm trong diện tình nghi là đàn ông độc thân? Cứ giả sử đó là đối tượng chúng ta muốn tập trung vào?”

“Ba mươi tám người trong số một trăm ba mươi sáu người. Nhưng một vài người trong số họ chuyển đến đây với phụ nữ hoặc chuyển về ở chung với một người phụ nữ sau khi họ đến đây, hoặc đã già rồi. Chúng ta đang có một đội giúp lọc nhanh các đối tượng và có tầm hai mươi hai đối tượng phù hợp với những đặc điểm nhận dạng cơ bản như: trẻ tuổi, độc thân, đàn ông, không bị ràng buộc.”

“Nhân viên công sở?” Lucas hỏi.

“Tất cả họ ngoại trừ hai gã. Người ta không chuyển đến đây để làm những công việc tay chân. Ở Texas có nhiều công việc hơn và cũng ít lạnh hơn ở đây,” Anderson nói.

“Vậy tóm lại là chúng ta đang nói về chuyện gì thế này?” Daniel hỏi.

“Thì chúng đang bàn về việc kiểm tra hai mươi hai đối tượng này. Chúng ta có thể loại trừ một nửa số đối tượng hoặc nhiều hơn, chỉ cần đi lượn một vòng. Sau đó chúng ta tập trung hơn vào số đối tượng còn lại. Đương nhiên chúng ta sẽ có thêm những cái tên mới bất cứ lúc nào.”

“Lucas? Còn gì nữa không?”

Lucas lại đi một vòng nữa phía cuối phòng. Anh đã nói chuyện với Daniel vào cái đêm trước khi anh nhận được cuộc gọi từ gã Chó điên và kể với những người khác vào đầu cuộc họp. Anh đã ghi âm lại cuộc gọi đó. Từ bây giờ anh sẽ ghi âm lại tất cả các cuộc gọi. Việc đầu tiên vào buổi sáng là anh mang theo bản sao của đoạn ghi âm đến một trường đại học và tìm một vài nhà ngôn ngữ học để lắng nghe đoạn băng đó.

Họ đã gọi Daniel trong buổi họp: vùng Texas, một người trong số họ nói. Những người khác thì không chắc chắn. Texas hoặc một vài bang khác, giới hạn ở khu vực phía Tây Nam. Có thể nằm ở góc phía Đông của bang New Mexico, có thể quanh vùng White Sands. Nhưng loại Oklahoma và Arkansas ra khỏi vùng nghi ngờ.

“Giọng hắn ta mang nét mạnh mẽ của vùng Trung Tây,” nhà ngôn ngữ học thứ hai nói. “Có một câu hắn nói, ‘Tao sẽ gặp nó ngay bây giờ.’[1] Nếu các anh nghe kỹ hơn, cắt khúc từng từ ra thì thực sự câu hắn nói là ‘Tao sẽ gặp nó ngay bây giờ’[2].”

[1] *“I’m going to go look at her now.*

[2] *“I’m-unna go look at her now.”*

Đó là cách nói của dân vùng Trung Tây, khu Thượng – Trung Tây, khu trung tâm ở phía Bắc. Vì vậy tôi nghĩ rằng hắn ta có thể đã sống ở đây một thời gian. Chưa đủ lâu để hắn ta mất hoàn toàn giọng vùng Tây Nam của mình, nhưng cũng đủ lâu để giọng hắn bị pha lẫn.”

“À,” Lucas nói. Các thám tử tò mò nhìn anh. “Tối qua tôi đã xem kênh Số Tám. McGowan đưa tin về hắn ta là một kẻ chăn lợn. Và rồi Chó điên đã gọi cho tôi khoảng bốn mươi lăm phút sau đó. Tôi đã kiểm tra bên hai tờ báo là Pioneer và Star- Tribune về thời gian số báo hôm nay ra sạp - cả hai tờ báo này đều đưa tin dựa trên câu chuyện của McGowan. Vào thời điểm Chó điên gọi thì cả hai tờ báo này vẫn chưa có ngoài sạp.”

“Vậy có nghĩa là hắn ta đã xem tin tức trên truyền hình,” Anderson nói.

“Và tôi đang suy nghĩ về McGowan,” Lucas nói. “Cô ta phù hợp là đối tượng để tên Chó điên bám đuôi...”

“A! Chúa tôi,” Daniel thốt lên.

“Có điều gì đó về cuộc gọi này. Một điều đặc biệt nào đó liên quan đến “kẻ được chọn” mà hắn ta nhắc đến. Tôi cảm nhận được điều này.”

“Anh nghĩ hắn sẽ bám đuôi McGowan?”

“Hắn ta đã thấy cô ấy trên ti vi và nếu xét về đặc điểm ngoại hình thì cô ấy là một đối tượng phù hợp. Hơn thế cô ấy đưa những tin tức kỳ cục về hắn. Hắn muốn gây chú ý nhưng phải bằng cách của hắn, mọi thứ cô ấy nói về hắn đều mang tính tiêu cực. Hắn gửi đi một thông điệp rằng hắn sẽ trở thành

‘Đấng’ gì đó, nhưng cô ấy lại nói hắn bất lực, hôi hám và chăn lợn. Tối hôm qua, hắn đã phát điên lên.”

“Chính là vậy,” Daniel nói, mặt ông ta đỏ bừng. “Tôi muốn có người canh gác McGowan, hai tư trên hai tư.”

“Chúa ơi, sếp trưởng à...” Anderson bắt đầu nói.

“Tôi không quan tâm bao nhiêu cảnh sát cần cho việc này. Hãy lấy vài người bên đội tuần tra nếu cần. Tôi muốn vài người canh ban ngày và một người canh nhà cô ấy ban đêm.”

“Nhưng phải cẩn trọng,” Lucas nói. “Cẩn trọng điều gì?”

“Cô ấy là cơ hội để chúng ta tóm được hắn,” Lucas nói. Anh đưa tay lên để không bị ngắt lời. “Tôi biết, tôi biết, chúng ta phải cẩn thận. Không thể có một rủi ro nào với cô ấy. Tôi biết tất cả điều đó. Nhưng cô ấy có thể là cơ hội tốt nhất của chúng ta.”

“Nếu anh đúng thì hắn ta có thể đang theo dõi cô ấy ngay bây giờ,” Lester nói. “Ngay giây phút này.”

“Tôi không nghĩ là hắn ta sẽ làm điều đó vào ban ngày. Cô ấy luôn ở cạnh rất nhiều người. Nếu hắn muốn cô ấy, hắn sẽ hành động vào ban đêm. Trên đường cô ấy về nhà hoặc tại nhà cô ấy. Hắn cũng có thể đột nhập vào nhà cô ấy vào ban ngày và ngồi đợi cô trong đó. Chúng ta nên chuẩn bị trước những khả năng có thể xảy ra.”

“Anh đã từng nghĩ đến những điều này đúng không,” Daniel nói, mắt ông ta nhíu lại.

Lucas nhún vai. “Đúng vậy. Có thể tôi đang hơi ảo tưởng. Nhưng lần này là một cơ hội cho chúng ta, cũng giống như khi anh cho người theo dõi tôi vậy.”

“Được rồi,” Daniel nói. Ông quay người và nhấn số nội bộ. “Linda, gọi kênh truyền hình Số Tám và nói với họ tôi muốn nói chuyện với quản lý của đài khẩn cấp.” Ông bỏ tay khỏi nút gọi điện nội bộ và nói, “Lucas, anh ở lại một phút. Những người khác hãy tiếp tục công việc của mình. Hãy bắt đầu phân tích danh sách những gã đàn ông chuyển đến thành phố này. Việc này sẽ không có ích gì nếu như hắn thực sự đã ở đây lâu rồi, nhưng chúng ta vẫn phải kiểm tra. Anderson, tôi muốn anh xem lại những ghi chú chúng ta có, xem thử liệu chúng ta có bỏ sót thông tin cần thiết nào không.”

Khi những cảnh sát khác rời khỏi phòng họp, Lucas ngồi thụp xuống, lưng dựa vào tường, mắt nhìn chằm chằm vào tấm thảm.

“Chuyện gì vậy,” Daniel nói.

“Tên này quái gở hơn tôi nghĩ. Hắn không phải chỉ đơn thuần là một kẻ giết người máu lạnh. Còn điều gì đó khác bất thường trong đầu hắn ta. Cái cách là hắn nói về ‘Đấng’ và ‘Kẻ được chọn’.”

“Chúng khác nhau điểm nào?”

“Tôi không biết. Có thể là để chúng ta khó đoán về hắn hơn. Hắn có thể không phản ứng lại như chúng ta nghĩ là hắn sẽ làm.”

“Tôi không quan tâm,” Daniel nói một cách dứt khoát. “Tôi muốn hỏi anh về việc khác. McGowan có được những thông tin rác rưởi đó ở đâu?”

Lucas lắc đầu. “Có thể là một nhân viên ở đồn, người chỉ đủ gần tới đội điều tra để hóng được vài thứ. Nhưng không đủ gần để có được những thông tin chính xác.”

“Vậy là ngày hôm qua anh đã ở Cedar Rapids và đó cũng là thời điểm đầu tiên mọi người bắt đầu dùng từ ‘nông dân’ kể từ khi vụ điều tra bắt đầu. Và tiếp theo đó là cô ấy xuất hiện trên truyền tình và đưa tin Chó điên là một người nông dân.”

“Cô ấy đã dùng từ người chăn lợn. Rõ ràng là khác nhau. Dù ai là người đưa thông tin cho cô ấy thì cũng đã chọc cho tên giết người này phát điên. Sparky thậm chí còn không nghĩ rằng Chó điên là một người nông dân. Và tôi cũng vậy. Tôi đã dừng trên đường về để gọi cho Anderson và thông tin cho anh ta những gì Sparks đã nói, để Anderson có thể đưa vào kho dữ liệu chung. Và sau đó? Có trời mới biết. Thông tin bị rò rỉ nhưng tất cả chúng đều bị bóp méo.”

“Được rồi,” Daniel nói. Ông nghi ngờ, Lucas nghĩ thế. Hơn cả nghi ngờ. Ông đã biết và nói chuyện như muốn nhắc nhở Lucas. “Tôi sẽ không hỏi anh thêm bất cứ điều gì về sự trùng hợp này. Nhưng tôi muốn nhắc anh rằng nếu ai đó đang muốn bày ra một trò chơi, thì nó sẽ là một trò chơi nguy hiểm.”

“Chúng ta đã và đang chơi một trò chơi nguy hiểm,” Lucas nói. “Tên Chó điên không cho chúng ta một lựa chọn nào khác.”

***

Lucas dành cả buổi chiều trên phố, liên lạc với những người đưa tin, bạn bè, người quen để báo cho họ biết anh vẫn còn sống. Có

một người Colombia mới xuất hiện trong thị trấn, có vẻ như để đàm phán về một mạng lưới bán buôn cô-ca-in bốn bên phủ khắp khu vực tàu điện ngầm. Mạng lưới này sẽ do ba người đàn ông và một người phụ nữ cầm đầu, mỗi người có mỗi địa bàn và trách nhiệm khác nhau. Nếu bất cứ tên nào trong số họ cố gắng lấn chiếm địa bàn của người khác, thì người Colombia này sẽ ngưng cung cấp hàng cho kẻ gây rối đó.

Lucas quan tâm đến vụ này. Hầu hết lượng cô-ca-in tại thành phố Đôi thường rơi vào khoảng bảy mươi sáu gam hoặc ít hơn, được mua ở những 'nhà phân phối' tại thành phố Detroit và Chicago, và một lượng nhỏ hơn từ Los Angeles. Trước đây đã từng có nhiều tin đồn về những mối quan hệ trực tiếp của người Comlombia này, nhưng cho đến nay vẫn chưa được xác nhận. Cảm giác như có gì đó khác thường. Anh cố gắng thúc ép những người đưa tin cho anh những cái tên, hứa hẹn tiền bạc và miễn tội.

Có thêm nhiều tin đồn về các hoạt động băng đảng, chúng kêu gọi thành viên cho các chi nhánh ở địa phương từ khu vực Chicago và Los Angeles. Tốc độ tăng trưởng của các băng đảng này ở thành phố Đôi khá chậm. Các thành viên thường bị quấy rối một cách có hệ thống bởi các nhóm băng đảng ở cả hai thành phố và họ thường xuyên bị tống vào tù và ngồi tù rất lâu, bất kỳ đứa trẻ nào có IQ trên chín mươi đều tránh xa các băng đảng.

Một vài người Ấn Độ trên đại lộ Franklin đang bàn tán về một người phụ nữ đã nhảy hoặc là bị ném ra khỏi cầu Franklin Avenue. Không ai xuất hiện. Lucas đã tự nhắc mình phải gọi cảnh sát trưởng đội tuần tra trên sông.

Anh quay trở lại bàn làm việc của mình muộn vào buổi chiều hôm đó, McGowan gọi.

"Lucas phải không? Điều đó thật tuyệt vời, đúng không?" Cô ríu rít.

"Chuyện gì?"

"Anh biết về chuyện liên quan đến Chó điên chưa? Phía cảnh sát đã cử người giám sát xung quanh em đấy?"

"Ừ, anh biết cảnh sát trưởng sẽ liên lạc với em."

"Chà, em không có ý kiến gì với sự giám sát này nhưng giá mà chúng ta có thể ghi lại một vài đoạn băng cảnh em được giám sát. Anh biết đấy, chúng ta sẽ hợp tác với nhau và mọi thứ khác,

nhưng thỉnh thoảng, khi không có gì, bên em thường sẽ có một chiếc máy quay trong nhà và ghi lại những hình ảnh của em đang nấu nướng hoặc may vá hoặc đại loại như vậy. Cảnh sát sẽ thiết lập một trạm giám sát ở bên kia đường và một trạm khác ở phía sau căn nhà. Họ sẽ để một chiếc máy quay ở đó, quay lại cảnh cảnh sát đang quan sát nhà em qua ống nhòm và đại loại thế." Cô ấy còn hơn cả phấn khích, Lucas nghĩ. Cô ấy đang ngất ngây sung sướng.

"Chúa ơi, Annie à, đây không phải là một sự kiện thể thao. Đương nhiên em sẽ được bảo vệ nhưng tên giết người này là một thằng điên."

"Em không quan tâm," giọng cô kiên quyết. "Nếu hắn săn lùng em thì chúng ta sẽ một câu chuyện hay lên sóng. Em sẽ được lên tất cả các kênh tin tức trên cả nước. Và em nói cho anh biết, nếu em có được cơ hội như thế và em xử lý đúng cách, em sẽ thoát khỏi nơi này. Em sẽ ở New York trong vòng sáu tuần."

"Đó là ý tưởng hay nhưng kết quả cũng có thể sẽ là một cái chết rất đáng sợ," Lucas nói.

"Sẽ không xảy ra đâu," cô tự tin đáp trả. "Em có tới tám cảnh sát bảo vệ em hai mươi tư giờ một ngày. Không có chuyện hắn ta tóm được em đâu."

Hoặc là nếu hắn bắt được cô ấy thì hắn cũng không thể thoát được, Lucas nghĩ. "Anh hi vọng cảnh sát sẽ lắp đặt cho em vài thiết bị báo động khẩn cấp."

"Ồ, chắc chắn là phải có rồi. Bọn em đang thảo luận điều đó ngay lúc này. Nó trông giống một chiếc máy nhắn tin có và em đeo nó ở thắt lưng. Em sẽ không bao giờ tháo nó ra. Ngay khi em nhấn vào nó, tất cả cảnh sát chạy đến nhà em ngay."

"Đừng tự tin thái quá như vậy. Em có biết là Carla Ruiz còn không thấy hắn xuất hiện. Nếu cô ấy không biết lo lắng khi ra ngoài đường một mình và nếu như cô ấy không mang theo bình xịt hơi cay tự vệ thì cô ấy đã chết rồi."

"Anh không cần lo lắng đâu Lucas à. Em sẽ không sao đâu." Giọng của McGowan trầm xuống. "Em muốn gặp anh, anh biết đấy, không liên quan đến công việc. Em muốn đề cập vài chuyện, nhưng bây giờ thì, với sự giám sát hai tư trên hai tư như thế này..."

"Chắc chắn rồi," anh nói vội. "Sẽ không tốt nếu cảnh sát trưởng và những người trong đài của em phát hiện ra anh và em thân thiết

như thế này."

"Tuyệt vời," cô nói. "Gặp lại anh sau nhé, anh bạn già Hồng Mã[3]."

[3] "Red Horse": tên một hãng bia được sản xuất bởi Nhà máy bia San Miguel, ra mắt năm 1982

"Bảo trọng nhé."

***

Một vài thám tử tư phòng tội phạm ma túy, phòng tuần tra và phòng tội phạm tình dục đã thiết lập sự giám sát trực tiếp, được hậu thuẫn bởi đội tuần tra mật được bố trí giám sát từ những chiếc xe không mang phù hiệu đậu trên các con phố quanh nhà McGowan. Khi các vị trí đứng gác được thiết lập vào đêm đầu tiên, Lucas đã không đến. Có quá nhiều cảnh sát ở đó, có quá nhiều sự di chuyển, điều này sẽ thu hút sự chú ý của những người xung quanh. Đêm thứ hai, anh đã đi cùng một cảnh sát tuần tra tên Henley.

"Anh đã từng thấy nhà của cô ta chưa?" Henley hỏi. "Chưa. khá đẹp phải không?"

"Cũng không tệ. Một ngôi nhà nhỏ cũ nằm phía bên kia đường với Minnehaha Creek. Có hai tầng. Một lô rưỡi. Có một cái sân lớn hướng Đông có hai cây táo. Còn một căn nhà khác ở hướng Tây, cách nhà căn nhà kia tầm chín mét, ở giữa hai căn nhà trống không. Chắc phải ngốn một trăm nghìn đô."

"Cô ấy kiếm cũng không ít tiền," Lucas nói.

"Với những gương mặt trên truyền hình như cô ta thì tôi tin chắc là vậy."

"Cô ấy nói các anh canh gác cả hai bên?"

"Đúng vậy. Phía trước nhà, chúng tôi có một trạm ngay phía bên này đường, và một trạm nữa cũng nằm phía bên kia con hẻm đằng sau nhà," Henley nói. "Chúng ta theo dõi từ tầng áp mái của cả hai trạm gác."

"Chúng ta thuê nhà ư?"

"Người đàn ông sống ở phía đường Minnehaha thì không muốn tiền, ông ta nói ông ta sẵn lòng làm điều đó. Chúng tôi đã nói có

thể chúng ta phải ở đó vài tháng, và ông ta nói không vấn đề gì."

"Tốt bụng thật."

"Lớn tuổi rồi. Một kiến trúc sư đã nghỉ hưu. Tôi nghĩ là ông ấy thích có người lui tới trong nhà. Ông còn cho chúng tôi sử dụng bếp và tủ lạnh để đựng đồ lặt vặt."

"Vậy còn phía sau thì sao?"

"Là một cặp vợ chồng già. Họ cũng đồng ý cho ta sử dụng nhà họ, nhưng có vẻ họ cần tiền, vì thế nên chúng ta đã thuê. Hai trăm đô mỗi tháng, đưa trước tiền hai tháng. Họ rất vui với số tiền đó."

"Hay nhỉ, đây là khu nhà khá giả cơ mà," Lucas nói.

"Tôi đã nói chuyện với họ, tình hình tài chính của họ không được tốt. Ông già nói rằng họ đã sống quá lâu. Họ đã nghỉ hưu từ những năm sáu mươi, cả hai đều có lương hưu, họ đã tính cho phần đời còn lại của mình. Thế rồi lạm phát xảy ra. Mọi thứ đều lên giá. Thuế, tất cả mọi thứ. Họ đang cố chạy ăn từng bữa."

"Hừm. Vậy bây giờ chúng ta sẽ đến nhà nào?"

"Nhà của ong kiến trúc sư. Chúng ta sẽ đỗ xe ở phía bên kia con sông và đi bộ qua cầu. Sau đó là đến cả dọc phía sau của dãy nhà, men theo bờ sông và rồi vào nhà của ông ấy từ cửa sau. Như vậy chúng ta sẽ không bị nhìn thấy ở phía trước ngôi nhà."

Nhà của ông kiến trúc sư rộng rãi mà ngăn nắp. Nội thất gỗ được đánh bóng và những tấm thảm phương Đông, những đồ trang trí bằng thép và đồng, được khắc axit và khắc ngòi khô tỉ mỉ với tông màu trắng đen, treo trên những bức tường bằng vỏ trứng. Viên cảnh sát tuần tra dẫn đường qua bốn tầng cầu thang dẫn vào căn gác mái vẫn chưa hoàn thiện với ánh sáng mập mờ. Hai cảnh sát ngồi trên ghế mềm, một chiếc điện thoại đặt cạnh chân họ, ống nhòm và một cái ống ngắm đặt ở giữa. Ở một phía phòng có một tấm nệm nằm trên sàn. Bên cạnh nó là một chiếc loa đang phát vài bài hát thị trường.

"Vẫn khỏe chứ?" Một cảnh sát hỏi. Cảnh sát còn lại gật đầu chào.

"Có gì mới không?" Lucas hỏi. "Có một gã mới dắt chó đi dạo."

Lucas bước gần đến cửa sổ và nhìn ra ngoài. Khung cửa sổ được che phủ từ bên trong bằng một tấm nhựa bóng và mỏng. Từ phía

ngoài đường nhìn lên, cửa sổ nhìn như tấm kính trong suốt và có vẻ như đang nhìn vào một căn phòng trống không phía sau tấm kính.

"Cô ấy về nhà chưa?"

"Chưa. Cô ấy có bản tin lúc mười giờ, dọn dẹp, thường sẽ đi ra ngoài để ăn. Sau đó cô ấy sẽ về nhà nếu như cô ấy không có hẹn. Trong vài tuần tới, cô ấy sẽ đi thẳng về nhà."

Lucas ngồi lên tấm nệm. "Tôi nghĩ là, tôi cũng không chắc lắm, nhưng tôi nghĩ nếu hắn ta tấn công cô ấy, hắn sẽ tìm đến khi trời đã tối và trước nửa đêm. Hắn ta là người cẩn thận. Hắn ta sẽ không muốn đi quanh khu vực này vào thời điểm mà mọi người sẽ chú ý đến hắn, nhưng thứ hắn muốn là bóng tối sẽ giúp giấu đi gương mặt của hắn. Tôi đoán là hắn ta sẽ cố gắng đột nhập vào nhà khi cô ấy đi vắng và ra tay khi cô ấy về. Đó là cách mà hắn ta đã làm với Ruiz. Một tình huống khác có thể xảy ra đó là hắn ta sẽ tóm cô ấy ngay tại cửa khi cô ấy chuẩn bị bước vào. Đánh gục cô ấy, đẩy cô ấy vào nhà. Nếu hắn thực hiện nó khôn khéo thì nhìn chỉ như hắn ta đang gặp cô ấy tại cửa."

"Bọn tôi nghĩ hắn ta sẽ cố gắng đánh lừa chúng ta," một cảnh sát trong đội canh gác nói. "Anh biết đấy, hắn có thể bước đến trước cửa và giả vờ là một người đưa tin từ kênh truyền hình nào đó hoặc đại loại là như vậy. Thế là hắn ta đã khiến cô ấy mở cửa."

"Cũng có khả năng là như vậy," Lucas nói. "Tôi vẫn hướng về trường hợp..."

"Cô ấy đang đến," viên cảnh sát đang đứng gần cửa sổ thông báo.

Lucas bật dậy, anh nửa bò nửa đi về phía cửa sổ và nhìn ra ngoài. Một chiếc xe thể thao Toyota màu đỏ đang phóng lên lề đường ngay trước cửa nhà McGowan và cô ấy bước ra khỏi chiếc xe ngay sau đó một lúc, mang theo một chiếc túi mua sắm. Cô cố gắng không nhìn xung quanh, bước đi cứng nhắc hướng về phía ngôi nhà, mở khóa và bước vào trong.

"Đã vào trong," viên cảnh sát canh gác thứ nhất nói. Cảnh sát thứ hai bật sáng mặt chiếc đồng hồ đeo tay của mình lên và bắt đầu đếm. Ba mươi giây. Một phút. Một phút rưỡi. Một phút bốn mươi lăm giây.

Điện thoại reo, người cảnh sát thứ nhất nhấc máy trả lời. "Cô McGowan đúng không? Cô ổn chứ? Tốt rồi. Nhưng hãy giữ thiết bị

báo khẩn cấp bên người cho đến khi cô đi ngủ, được chứ? Chúc cô ngủ ngon."

***

"Anh sẽ đến đây mỗi đêm ư?" Henley hỏi ngẫu nhiên. "Hầu như là vậy, thường thì những ngày giữa tuần. Tầm ba tiếng đồng hồ, từ chín giờ tối cho đến nửa đêm hoặc một giờ sáng," Lucas trả lời.

"Làm như vậy quá lâu, não anh sẽ chết dần đi đấy."

"Và nếu việc canh gác này không dẫn đến cái chết của não tôi thì mấy bài hát dở tệ ở đây cũng sẽ giết nó," Lucas nói. Những bài hát 'dễ nghe' đấy vẫn được phát ra từ loa.

Một cảnh sát canh gác cười toe toét và khẽ gật đầu với người cảnh sát còn lại. "Một sự thỏa hiệp," anh ta nói. "Tôi thích nhạc rock, nhưng anh bạn cùng canh gác với tôi thì không. Anh ta thích nhạc đồng quê còn tôi thì sẽ không bao giờ nghe những thể loại quê mùa cũ rích như vậy. Cuối cùng chúng tôi đã thỏa hiệp với nhau bằng thể loại nhạc đó."

"Không thể nào, còn có thể tệ hơn cơ," Henley xen vào. "Làm gì có chuyện đó," Lucas nói.

"Anh đã từng nghe nhạc New Age chưa?"

"Được rồi, tôi thua," Lucas thừa nhận. "Nó có thể còn tệ hơn nữa."

***

"Ôi, bỏ mẹ, cô ấy lại làm thế rồi."

"Làm gì?" Lucas bò khỏi tấm nệm hướng về phía cửa sổ. "Bọn tôi nghĩ có thể cô ấy không nhận ra rằng có một khe hở giữa hai tấm rèm," viên cảnh sát nói. Viên cảnh sát còn lại đang chĩa ống nhòm về hướng nhà của McGowan và nói, "Em ơi! Nhanh nào." Lucas huých viên cảnh sát đang dùng ống ngắm ra khỏi vị trí và anh nhìn vào nó. Ống ngắm đang tập trung nhìn vào khe hở ở giữa hai tấm rèm ở cửa sổ tầng hai. Thoáng đầu không có gì để xem nhưng rồi McGowan bước ngang qua ánh đèn từ một nơi mà Lucas đoán là phòng tắm.

Cô chải tóc, tay cô bắt chéo phía sau đầu. Cô mặc chiếc quần lót trắng vải cotton. Không còn gì khác.

“Nhìn xem kìa,” người cảnh sát đang nhìn qua ống nhòm thì thầm.

“Đưa ống nhòm đây cho tôi,” Henley nói và cố gắng giật cái ống nhòm.

“Chết tiệt, tôi dám cá là một trăm phần trăm tất cả các phóng viên truyền hình của Mỹ đều là hư,” người cảnh sát canh gác vừa nói vừa chuyển ống nhòm sang cảnh sát tuần tra. “Các anh có nghĩ là cô ấy biết chúng ta đang nhìn không?”

Cô ấy biết, Lucas nghĩ, ngắm nhìn gương mặt của cô ấy, đang đỏ ửng lên. Annie McGowan đang hưng phấn. “Chắc là không đâu,” anh nói to.

***

Năm ngày của đội giám sát không có kết quả. Không có chiếc xe tình nghi nào xuất hiện, cũng không có ai tiếp cận cô ấy trên đường. Không có gì ngoài những chiếc lá rơi, những cơn gió lạnh luồn qua những tấm lợp mái nhà ông kiến trúc sư chiếc rèm cửa chưa bao giờ được khép lại.

***

“Hồng mã?” Vào một buổi trưa, Lucas gọi từ nhà của anh. “Anh đây, Annie. Cũng không phải là tin gì nóng hổi nhưng trong khi anh đi quanh khu vực nhà em, anh đã để ý vài việc mà có thể em sẽ quan tâm. Một trong những câu lạc bộ kinh doanh của hội phụ nữ sẽ đi nghe một bài giảng từ một nhà tâm lý học thuộc trường đại học... Anh đang đọc trên tờ rơi đây... về ‘mối quan hệ giữa sự thiếu hụt kiến thức về tình dục - xã hội và các hoạt động chống đối xã hội, cùng với những bình luận về những kẻ giết người hàng loạt đang khủng bố tại thành phố Đôi hiện nay.’ Nghe cũng có vẻ ổn. Có thể em sẽ muốn phỏng vấn người này trước khi ông ta thuyết trình.”

“Nghe có vẻ liên quan đấy. Chương trình đó tên là gì?”

***

“Lucas?” Là Jennifer, cô thở hơi gấp.

“Jennifer. Anh đang định gọi cho em. Em thấy trong người thế nào?”

“Cả sáng hôm nay em có cảm giác hơi buồn nôn.” “Em đi khám chưa?”

“Chúa ơi, Lucas à. Em không sao. Chỉ là em bị ốm nghén thôi. Em chỉ hy vọng nó sẽ không tệ hơn nữa. Em gần như nôn hết bữa ăn sáng của mình.”

“Với đồ ăn sáng của em thì anh tin là như vậy. Em phải dừng việc ăn mấy thứ vớ vẩn như trứng, xúc xích và bánh mỳ nướng bơ đó lại. Chúng sẽ giết em kể cả là ốm nghén không liên quan gì đến chúng. Lượng cholesterol của em có khi là đã lên đến sáu trăm linh tám rồi đấy. Hãy mua một ít bột ngũ cốc hoặc mua các sản phẩm của Malt-O-Meal. Bổ sung thêm vi-ta- min. Anh không thể hiểu được là làm cách nào mà em không lên đến chín mươi cân. Vì Chúa, em có thể...?”

“Được rồi, được rồi, được rồi. Nghe này, em không gọi anh để xin lời khuyên về chuyện ăn uống. Em muốn nói chuyện công việc. Gần đây em đã nghe một số tin đồn kỳ lạ. Có chuyện gì đó khá nghiêm trọng liên quan đến Chó điên. Người ta đồn là anh biết hắn ta là ai và anh đang theo dõi hắn.”

“Sai bét,” Lucas nói dứt khoát. “Anh không thể chứng minh điều này nhưng rõ ràng là đó không phải là sự thật.”

“Em sẽ không yêu cầu anh phải thề bằng danh dự của

Nam Hướng Đạo Sinh bởi vì đây là chuyện cá nhân và đây là cuộc gọi trong công việc.”

“Được rồi, nghe này, bởi vì em là người phụ nữ đang mang đứa con của anh trong bụng, anh không muốn em làm nhiều việc và rồi bị kiệt sức, em hiểu không? Do đó, hoàn toàn dựa trên lý do cá nhân, bằng danh dự của Nam Hướng Đạo Sinh, anh nói với em rằng phía cảnh sát của anh hoàn toàn không biết hắn ta là ai.”

“Nhưng mà anh đang làm điều gì đó đúng không?”

“Đó là một câu hỏi liên quan đến công việc. Anh có thể bắt đầu nói dối em lần nữa.”

Jennifer cười lớn còn Lucas thì cảm thấy vui theo. “Em có thể đọc vị được anh mà,” cô nói. “Em cá là em sẽ tìm ra được anh đang làm gì, xem nào, chỉ trong vòng một tuần thôi.”

“Chúc em may mắn, quý bà béo ụ.”

***

Anderson và Lucas đang nói chuyện trong văn phòng của Lucas thì Daniel bước vào. Ông chưa bao giờ thấy phòng làm việc của Lucas trước đây. “Không tệ nhỉ,” ông nói. “Văn phòng anh to gần bằng tủ quần áo của tôi đấy.”

“Căn phòng này có một bức tường bí mật, nó thông sang một phòng điều hành với đầy đủ tiện nghi. Nhưng tôi chỉ mở nó ra khi tôi ở một mình thôi,” Lucas nói. “Tôi không muốn khiến đồng nghiệp ở đây ganh tị.”

“Chúng tôi đang điểm lại các chi tiết của vụ án,” Anderson nói khi đang nhìn lên cảnh sát trưởng. “Tính từ lần cuối cùng Chó điên gây động tĩnh đến giờ đã được mười ngày. Nếu như những nhà tâm lý học nói đúng thì, hắn sắp có động tĩnh. Có thể là tuần tới.”

“Chúa tôi, chúng ta phải làm điều gì đó.” Daniel nói. Ông siết chặt tay mình, Lucas nghĩ Daniel đã sụt cân. Tóc ông ta rối bù như thể quên chải tóc trước khi rời khỏi nhà. Chó điên đang vắt kiệt ông.

“Có tin tức gì từ phía McGowan không?” Daniel nói. “Không có gì cả.”

“Lucas. Hãy nói cho tôi những gì cậu biết.”

“Tôi không có thông tin gì cụ thể. Chúng ta có thể đã hạ nhiệt được sức nóng của truyền thông. Tôi cho rằng chúng ta nên tiết lộ vài thông tin về hắn ta. Những thông tin mà khiến hắn gặp khó khăn hơn trong việc lựa chọn nạn nhân tiếp theo.”

Daniel ngắt lời. “Như thông tin gì?”

“Một tờ rơi liệt kê những đặc điểm mà hắn tìm kiếm như tóc tối màu, mắt đen, độ tuổi từ trẻ đến trung niên, trông hấp dẫn. Sau đó chúng ta có thể thêm vào vài gợi ý về hắn. Đó là hắn ta có màu da sáng, tóc sậm màu, hơi nặng cân, có thể gần đây mới chuyển đến từ khu vực Tây Nam. Hắn ta ăn mặc giống nông dân ít nhất là một lần nhưng chúng ta tin rằng hắn ta là dân văn phòng. Gửi bản thông tin này đến những người phụ nữ có vẻ phù hợp với định dạng trên, và những người cảm thấy sự tiếp cận từ những gã có mô tả giống như trên, yêu cầu họ gọi cho chúng ta.”

“Ôi Chúa ơi, cậu có biết là chúng ta sẽ nhận được bao nhiêu cuộc gọi không?” Anderson hỏi.

“Đó là điều không thể tránh được.” Lucas nói. “Nhưng chúng ta đang đâm vào ngõ cụt và nếu hắn ta ra tay với một nạn nhân khác trong tuần sau, thì sẽ tốt hơn nếu báo chí biết rằng chúng ta vẫn đang cố gắng làm một điều gì đó.”

Daniel mím môi, ngây người nhìn chằm chằm vào hòn sỏi thạch cao trên tường văn phòng của Lucas. Cuối cùng ông đã gật đầu. “Được rồi. Hãy làm như vậy đi. Ít nhất thì chúng ta đang làm gì đó.”

“Cũng có thể chúng ta nên đưa ra một cảnh báo cho tuần tới,” Lucas đề nghị thêm. “Bố trí thêm nhiều cảnh sát trên phố. Hãy để báo chí biết về nó nhưng yêu cầu họ không được công khai. Đương nhiên họ sẽ không làm thế và như vậy sẽ khiến họ cảm thấy họ đang hóng được thông tin nóng hổi gì đó.”

“Cũng không tệ,” Daniel thừa nhận với một nụ cười gượng gạo. “Và sau khi tất cả kết thúc, chúng ta có thể lên truyền hình và tranh luận về đạo đức của ngành truyền thông và nói đáng lẽ họ nên phối hợp với cảnh sát.”

“Anh hiểu rồi đấy,” Lucas nói. “Họ rất thích những thứ như thế này.”

***

Lucas gọi cô từ một chiếc điện thoại công cộng. “Hồng Mã?”

“Nghe này, Annie, Daniel đã ra lệnh cho Anderson em biết đấy, từ phòng điều tra trộm cướp giết người cướp ấy, ông ta đã yêu cầu Anderson tạo nên một danh sách các đặc điểm của cả nạn nhân và tên Chó điên, sau đó sẽ tiết lộ danh sách đó với truyền thông. Có thể là trong chiều nay. Một vài thông tin thì em đã biết nhưng sẽ có một vài thông tin là tin tuyệt mật cho đến thời điểm này.”

“Nếu em có thể có chúng trong vòng mười phút, em có thể đưa nó nên chương trình bản tin trưa.”

“Anh không thể đưa hết thông tin cho em nhưng bọn anh đoán là hắn ta mới đến khu vực này. Phía cảnh sát nghĩ rằng hắn ta có thể ở vùng này được vài năm và hắn đến từ vùng Tây Nam.”

“Ý anh là những vùng như Worthington, Marshall, những bang ở khu vực phía dưới kia?”

“Không, không, không phải ở phía Tây Nam của bang Minnesota,

mà là Tây Nam nước Mỹ. Có thể là bang Texas. Có thể là bang New Mexico. Kiểu như vậy. Daniel sẽ đưa thông tin chính thức về việc hắn ta từng bị bắt gặp trong trang phục của một người nông dân, như những gì em đã biết. Nhưng bây giờ họ nghĩ đó có thể chỉ là sự cải trang và hắn thực chất là một nhân viên ngồi bàn giấy."

"Quá đã. Thật sự rất tuyệt, Hồng Mã à. Còn gì nữa không anh?"

"Sẽ có thêm nhiều thông tin được tiết lộ trong danh sách đó, nhưng đây thực sự là những thông tin hay nhất rồi. Và nghe này, trước khi em đưa những tin này lên sóng, hãy gọi cho Anderson và hỏi anh ta về nó. Anh ta sẽ nói cho em biết. Anh ấy đang ở văn phòng đấy." Anh cho cô số điện thoại bàn của Anderson. "Cảm ơn anh. Hẹn gặp anh trên sóng truyền hình trong mười lăm phút nữa."

***

Giữa chiều. Lucas đang chịu đựng cơn buồn ngủ sau khi ăn no, anh chậm chạp nhấc điện thoại lên.

"Lucas?"

"Em cảm thấy thế nào rồi Jennifer?"

"Chuyện gì đang xảy ra với McGowan vậy?" "Jennifer, chết tiệt thật..."

"Không, không, không. Em không hỏi việc anh có ngủ với cô ta không. Anh đã thề bằng danh dự của Nam Hướng Đạo Sinh về việc đấy. Điều mà em muốn biết là chuyện gì đang xảy ra với McGowan và việc giám sát. Tại sao cảnh sát lại canh gác cô ta?"

Lucas ngập ngừng trước khi trả lời và ngay lập tức anh biết mình đã mắc sai lầm.

"À. Anh đang theo dõi cô ta," Jennifer bắt bẻ.

"Jennifer, em có nhớ là anh đã yêu cầu em nói chuyện với cảnh sát trưởng trước khi em làm bất cứ điều gì với Carla Ruiz? Bây giờ anh yêu cầu em nói chuyện với ông ta thêm một lần nữa."

***

Buổi tối. Mặt trời đã lặn sớm hơn mọi khi. Mùa hè cũng đã trôi qua. Lucas đang đợi trước phòng làm việc của Daniel. Anh đã đợi

được mười lăm phút và Daniel đi vào từ bên ngoài.

“Vào đi,” Daniel nói. Ông cởi áo khoác và quăng nó lên chiếc ghế bành. “Tôi hỏi thẳng nhé. Anh đã lộ gì về vụ canh gác cho Jennifer Carey đúng không?”

“Hoàn toàn không. Cô ấy có những mối quan hệ riêng của cô ấy. Jennifer đã gọi cho tôi và tôi chỉ đẩy cho anh.”

Daniel chỉ ngón tay vào Lucas. “Nếu tôi phát hiện ra đó là anh thì hãy coi chừng.”

“Không phải tôi. Chuyện gì đã xảy ra khi cô ấy gọi vậy?”

“Tôi đã gọi cho quản lý đài truyền hình, sau đó tôi đã có buổi họp với anh ta và Carey. Trong buổi họp, tôi đã đọc cho họ nghe đạo luật ngăn ngừa phá rối trật tự. Carey định bắt đầu nói về đạo đức làm nghề truyền thông và tay quản lý đã kêu cô ấy câm mồm lại. Anh ta nói anh ta sẽ không chịu trách nhiệm cho đài truyền hình của mình nếu như có một người nổi tiếng từ đài truyền hình khác bị giết hại bởi Chó điên.”

“Chỉ có vậy thôi sao?”

“Họ muốn được tiếp cận thông tin ngang bằng với kênh Số Tám. Họ sẽ có một máy quay trong nhà McWowan vào dịp cuối tuần, khi không có gì xảy ra, họ sẽ quay vài thước phim McGowan đang là áo hoặc làm vài việc gì đó. Chúng ta sẽ cho phép họ được vào trạm quan sát vào phút. Chỉ một lần.”

“Vậy thì họ sẽ giữ những thước phim đó cho đến khi chúng ta tóm được hắn đúng không?”

“Thoả thuận là thế.”

“Cũng không tệ,” Lucas đồng tình. “Jennifer đã nói gì về thỏa thuận này?”

“Cô ấy có vẻ không vui nhưng cô ấy vẫn sẽ làm theo Jennifer sẽ phỏng vấn McGowan. Và người khác đưa tin về buổi phỏng vấn đó,” Daniel nói. “Nói thật, tôi nghĩ là cô ta có một chút ganh tị. Tôi nghĩ cô ấy đang ước người được canh gác là cô ấy chứ không phải là McGowan.”

***

“Anh có nhớ bài thơ dở ẹc mà anh đã viết cho em lúc chúng ta mới bắt đầu hẹn hò không? Bài thơ về việc em có em bé ấy?”

“Nó có dở đâu,” Lucas chống nạnh. Giọng anh có vẻ hơi hờn dỗi. “Nó hơi lộn xộn một chút thì đúng hơn.”

“Lộn xộn? Nó nghe như một bản nhạc rock and roll của mấy đứa nhỏ mới lớn từ năm 59 vậy.”

“Đấy, anh biết em không thích...”

“Không, không, không. Em yêu nó. Em vẫn giữ nó. Em dán nó vào khay đựng giấy của máy đánh chữ trên bàn và cứ mỗi tuần một lần em lại mở nó ra và đọc. Em mới đọc nó hôm nay và em đã nghĩ: Chà, mình thực sự đang có con với anh ấy.”

Lucas ghé tai vào bụng Jennifer.

“Bây giờ anh đã nghe được gì chưa nhỉ?” “Anh đã nghe kỹ chưa?”

“Rồi mà.” Anh ấn tai mình mạnh hơn vào bụng cô. “Nếu anh đã lắng nghe gần như vậy...”

“Thì sao?”

“Thì anh có thể nghe được tiếng của chai Budweiser mà em mới uống trước khi ngủ.”

***

Lucas đến bờ hồ vừa kịp lúc để ngắm nhìn mặt trời lặn vào buổi chiều tối thứ Bảy. Carla biến mất trên chiếc xe đạp và trở lại sau một tiếng rưỡi với một chiếc túi nhỏ đựng đồ tạp hóa cùng một chai vang đỏ. Lucas đã dành buổi tối thứ Bảy và ngày Chủ nhật và gần như cả buổi tối Chủ nhật trong căn nhà nhỏ. Hai giờ sáng, anh hôn lên môi Carla và lái xe quay trở về thành phố Đôi, quăng mình lên giường lúc tầm năm giờ sáng. Anh lại bị trễ buổi họp của vụ án.

***

“Có tin gì mới về danh sách các đối tượng mà chúng ta đã có được từ người phụ nữ tên Rice không?” Lucas hỏi. Buổi sáng thứ Hai tại văn phòng của cảnh sát trưởng. Phân nửa các thám tử mất tập trung, mệt mỏi vì vừa trải qua thêm một dịp cuối tuần làm việc ngoài giờ. “Anh biết đấy, khi chúng ta kiểm tra thông tin về súng

của tên Chó điên, vậy ai là người đã mua nó từ chồng của bà ta?"

"Thì chúng tôi đã kiểm tra hết tất cả những người mà chị ta có thể nhớ được," Sloan, người đã thực hiện cuộc phỏng vấn Rice, nói.

"Không có gì à?"

"Thực ra chúng tôi đã không phỏng vấn tất cả bọn họ. Chúng tôi chỉ kiểm tra họ. Nếu họ không phù hợp với thông tin của tên sát nhân thì chúng tôi sẽ bỏ qua. Anh cũng biết đấy, phụ nữ, người già, trẻ con thì chúng tôi sẽ bỏ qua. Chúng tôi đã phỏng vấn tất cả những người có thể gần với những gì chúng ta đang tìm và vẫn không thu được gì. Chúng tôi dự định sẽ tiếp tục với số người còn lại nhưng mọi việc chùng xuống khi Jimmy Smithe có vẻ khớp. Mọi thứ đều tập trung vào đó."

"Chúng ta nên tiếp tục phỏng vấn tất cả mọi người," Lucas nói và quay về hướng Daniel. "Chúng ta biết khẩu súng đó là một chi tiết quan trọng. Có thể ai đó đã mua nó rồi bán nó lại người khác. Tôi cho rằng chúng ta nên kiểm tra tất cả các đối tượng dù họ là phụ nữ, trẻ con, người già, không trừ một ai."

"Làm thế đi," Daniel nói với Anderson. "Tôi cứ nghĩ là những điều này đã được thực hiện."

"Thực ra thì..." "Làm đi."

***

Lucas ngồi trên sàn nhà của tầng gác mái

"Thứ Tư. Tôi chưa từng nghĩ là chúng ta sẽ làm việc này cho đến thứ tư," một cảnh sát canh gác nói. "Hắn đã quá hẹn."

"Ở đây lạnh quá," Lucas nói. "Các anh có thể cảm thấy gió luồn vào từ bên ngoài."

"Đúng vậy. Bọn tôi phải để cửa mở nhưng trên này lại không có cái máy sưởi nào. Bọn tôi đang nghĩ đến việc mang một cái lò sưởi di động lên đây."

"Nghe được đấy."

"Vấn đề là phía Sở Cảnh sát không muốn trả tiền cho cái lò sưởi đấy. Và bọn tôi cũng không muốn phải có thêm khoản nợ nào."

"Tôi sẽ nói chuyện với Daniel," Lucas nói.

“Một chiếc xe đang tới,” Viên cảnh sát canh gác thứ hai thông báo.

Chiếc xe lăn bánh chầm chậm trên đường, dừng ngay phía dưới họ và rồi đi tiếp vòng quanh góc phố.

“Có thấy được biển số xe không?”

“Cảnh sát ở cuối đường sẽ làm chuyện đó, một trong những chiếc xe đang núp lùm dưới đó. Họ được trang bị ống ngắm từ xa.”

Bỗng nhiên từ chiếc máy bộ đàm đặt cạnh tấm nệm phát ra tiếng ợ.

“Bắt ông ta?” Cảnh sát canh gác hỏi. “Chuẩn rồi, anh bạn”

“Ông ta đang lượn lờ bên ngoài nhà cô ấy.”

“Ông ta khoảng chừng sáu mươi sáu tuổi, tôi sẽ ghi lại điều này,” giọng từ máy bộ đàm.

“Bên anh thế nào rồi?”

“Lạnh,” cảnh sát canh gác trên xe nói. Họ quay tiếp tục chờ đợi.

“Tất cả tập trung,” hai mươi phút sau người cảnh sát canh gác nói. “Tôi sẽ dùng ống ngắm.”

Lucas nhìn qua ống nhòm. McGowan mặc bộ váy ngủ mỏng màu hồng cùng một chiếc quần lót nhỏ nhắn cùng màu. Cô cứ di chuyển tới lui đằng sau khe hở rộng hai mươi xăng- ti-mét của tấm rèm, cô trêu ngươi còn chuyên nghiệp hơn cả những vũ công thoát y.

“Chắc chắn là cô ấy phải biết,” viên cảnh sát canh gác nói. “Tôi lại không nghĩ là vậy,” Lucas nói. “Tôi nghĩ cô ấy chỉ là quá quen thuộc với khe hở của tấm rèm nên cô ấy không để ý đến nó...”

“Nhảm nhí. Nhìn mà xem, khi cô ấy vươn người. Cô ấy khoe hàng của mình. Nhưng cô ấy lại không bao giờ khoe tất cả. Cô ấy đi quanh nhà với bộ ngực thả rông, nhưng các anh sẽ không bao giờ thấy được cô ấy không mang quần, thậm chí là khi cô ấy đang tắm. Cô ấy đang chọc ghẹo chúng ta. Tôi chắc chắn rằng cô ấy biết...”

Họ tiếp tục tranh cãi về việc này trong lúc đó thì Chó điên ra tay với cô gái tật nguyền.

CHƯƠNG 18

Chó điên nhận được tờ rơi tại văn phòng thư ký hạt, một mảnh giấy màu hồng được đưa tận tay hắn khi hắn bước ra khỏi cửa. Hắn đọc nó khi đang đứng trước thang máy của ngân hàng.

Không có bất kỳ nỗ lực nào trong việc phác họa chân dung hắn và cũng không có một mô tả rõ ràng nào. Họ nói hắn là nhân viên bàn giấy, khả năng có liên quan tới Trung tâm Hành chính hạt Hennepin hoặc Tòa thị chính Minneapolis. Da sáng. Giọng nói miền Tây Nam, có thể là từ bang Texas. Có một lần bị nhìn thấy trong trang phục của nông dân, nhưng đó có thể là cải trang.

Chó điên gấp tờ giấy lại và đứng nhìn những ánh đèn trên bảng hiển thị tầng của thang máy. Lúc thang máy đến, hắn bước vào, gật đầu chào hai người khác đang đứng trong thang máy, quay người lại và nhìn chằm chằm vào cánh cửa. Hắn đã không nghĩ đến việc hắn có một giọng địa phương. Có phải vậy không? Khi hắn tự nghe giọng mình, nó giống như tất cả mọi người khác. Lúc này hắn nhận ra việc nói chuyện với Davenport là một sai lầm. Bây giờ hắn có thể phải trả giá vì điều đó.

Tâm trí Chó điên dễ dàng chuyển sang nghĩ theo góc độ luật pháp. Từ điều này cảnh sát có thể làm được những gì? Ừ thì hắn có giọng địa phương, hàng trăm người khác cũng có giọng đó. Hắn là dân văn phòng, cũng giống như hầu hết người dân ở Minneapolis. Hắn thường xuyên đi ngang qua khu Trung tâm Hành chính, thì cũng giống như mười ngàn người khác trong ngày, một số người có công việc ở khu trung tâm, một số khác thì ngang qua cầu vượt[1]. Kết tội? Không hề có cơ hội nào. Hoặc là một chút cơ hội. Chắc chắn sẽ có trì hoãn trong việc triệu tập một bồi thẩm đoàn với thông tin mơ hồ thế này. Nhưng hắn có nên yêu cầu một bồi thẩm đoàn không? Đó là điều cần phải được dự tính trước. Nếu họ tóm được hắn, hắn có thể yêu cầu một phiên tòa mà không có sự tham dự của bồi thẩm đoàn. Không có thẩm phán nào sẽ kết tội

hắn dựa vào những miêu tả trên tờ rơi cả. Nhưng họ còn có thêm gì nữa không? Chó điên cắn vào môi mình.

[1] "Sky way": Cầu vượt nối hai tòa nhà cao tầng

Còn gì nữa không?

Khi hắn lo lắng, nhu cầu có một con mồi mới tăng lên. Gương mặt cô sinh viên khoa luật xuất hiện trước mặt hắn, hiện lên trên cánh cửa thép không gỉ. Hắn đã bị ám ảnh quá mức bởi những hình ảnh của cô ta và khi cánh cửa mở ra, hắn giật mình và người phụ nữ đứng bên cạnh hắn liếc nhìn với vẻ tò mò. Chó điên vội vàng ra khỏi thang máy, băng qua cầu vượt và trở về văn phòng của mình. Thư ký của hắn đã đi đâu đó. Khi hắn đi ngang qua bàn của cô ta, hắn thấy một góc giấy màu hồng lòi ra từ một tập hồ sơ. Hắn dừng lại, liếc nhìn nhanh xung quanh và lôi ra xem. Một tờ rơi. Hắn đặt nó lại vị trí cũ. Cô ta đi đâu rồi nhỉ?

Hắn đi vào trong văn phòng, thả chiếc ca táp xuống bên cạnh bàn, ngồi xuống và gục mặt xuống tay. Hắn ngồi nguyên như vậy cho đến khi có tiếng gõ cửa chần chừ. Hắn nhìn lên và thấy thư ký của mình đang nhìn hắn qua tấm kính dọc cạnh cánh cửa. Hắn vẫy tay gọi cô vào.

"Anh ổn chứ? Tôi thấy anh ngồi như vậy..."

"Một ngày tồi tệ," Chó điên nói. "Tôi gần xong việc ở đây rồi. Tôi sẽ về thẳng nhà luôn."

"Được rồi. Ông Wexler đã gửi tất cả mọi người hồ sơ vụ ly hôn của Carlson, nhưng vụ này có thể cứ theo thủ tục thôi," cô nói. "Dù gì thì anh sẽ không phải động đến hồ sơ đó cho tới cuối tuần này."

"Cảm ơn. Nếu cô không có việc gì để làm thì cô có thể về sớm," hắn nói.

"Ồ, được rồi," cô vui vẻ nói.

Trên đường đi ra xe, hắn nghĩ về cuộc nói chuyện vô nghĩa kia. Hắn đã nói, "Một ngày tồi tệ." Hắn đã nói, "Tôi gần xong việc ở đây rồi. Tôi sẽ về thẳng nhà luôn." Đó là những gì hắn nghĩ hắn đã nói. Vậy còn cô thư ký của hắn đã nghe nó như thế nào, "Ngài tồi tợ"? Cô ta có nghe thành "Tồi" thay vì "Tôi"? có phải chăng "về thẳng" là một từ ngữ của người dân Texas, hoặc là người dân ở đây có dùng từ này không nhỉ?

Giọng hắn có nghe như Lyndon Johnson không?

***

Tại căn hộ của hắn, Chó điên nhìn vào ngăn đá tủ lạnh, lấy một hộp đồ ăn sẵn ra quay trong lò vi sóng, đặt giờ và bấm nút Khởi động. Gương mặt hắn phản chiếu trên cánh cửa lò vi sóng. Môi hắn như hai con sâu đỏ choét. Tay hắn mò vào bên trong túi áo khoác và sờ thấy tờ rơi. Hắn lấy nó ra ngoài và đọc từ trên xuống dưới một lần nữa.

Những nạn nhân, được ghi trên tờ rơi, đều chung một loại. Mắt đen, tóc đen. Trông hấp dẫn. Độ tuổi từ còn trẻ đến độ trung niên.

Hắn suy nghĩ về điều đó. Những thông tin này đúng, tất nhiên là thế. Có lẽ hắn nên giết một ả tóc vàng. Nhưng tóc vàng lại không hấp dẫn. Làn da tái nhạt, tóc tai cũng nhợt nhạt. Những người máu lạnh. Và hắn không thích người già. Điều đó thật ghê tởm. Người già có thể đã biết rất nhiều về cái chết của họ. Những người phụ nữ của hắn phải là lần đầu tiên phải đối mặt với cái chết.

Mình sẽ không thay đổi, hắn nghĩ trong đầu. Cũng không cần phải thay đổi, thực ra là vậy. Có cả hàng nghìn phụ nữ ở thành phố Đôi này. Có thể là một phần tư trong số đó phù hợp với "gu" của hắn. Một phần tư đó đều là những ứng cử viên tiềm năng cho vị trí Kẻ Được Chọn. Từ góc nhìn này, những miêu tả về "gu" là một điều vô nghĩa. Cảnh sát sẽ không có được một cơ hội nào. Lòng tự tin của hắn dâng trào: tất cả những thông tin này đều là vô nghĩa. Đã từng bị đánh bại bởi một người phụ nữ, đã từng bị một nhân chứng khác nhìn thấy trong vụ giết hại Brown, hắn nhận ra phía cảnh sát có ít thông tin hơn hắn mong đợi. Nếu như phía cảnh sát đã nói tất cả những gì họ biết.

Tiếng bíp của chiếc lò vi sóng vang lên, hắn lấy bữa ăn tối ra khỏi lò và mang đến bàn ăn. Nếu họ tóm được mình, hắn nghĩ khi hắn ăn bữa tối một mình, mình có thể sử dụng chi tiết lò vi sóng để bào chữa. Giống như đã từng có một gã khẳng định rằng hắn ta phát điên bởi lượng đường dư thừa từ việc ăn quá nhiều bánh Twinkie. Đổ lỗi cho bánh Twinkie, vậy cái cớ của hắn sẽ là bánh khoai tây chiên Tater-Tot. Hắn xiên một lát khoai tây và nhìn chằm chằm vào nó, quẳng nó vào miệng.

Tối hôm đó, hắn suy nghĩ. Tao không thể nào chờ đợi lâu hơn được nữa.

***

Hắn gọi đến nhà của cô sinh viên tật nguyền lúc hơn sáu giờ nhưng không có ai trả lời. Hắn gọi lại lần nữa lúc bảy giờ. Không ai trả lời. Lúc tám giờ có người trả lời.

"Phyllis?" Hắn hỏi với tông giọng cao nhất.

"Chắc anh đã gọi nhầm số rồi." Đó là lần đầu tiên hắn nghe thấy giọng của cô. Giọng trầm và có âm điệu.

"Ôi không!" Hắn nói. Hắn nghe giọng mình thật thanh nhã, như bất cứ ai khác ngoại trừ một kẻ sát nhân. Hắn cho cô chỉ một con số với khác so với số điện thoại của cô.

"Sai rồi," cô nói. "Số nhà tôi là năm - bốn - bảy - sáu." "Ồ. Tôi xin lỗi," hắn nói và cúp máy. Cô ta đang ở nhà. Hắn chuẩn bị kỹ lưỡng, sự phấn khích đang dâng trào nhưng vẫn trong tầm kiểm soát. Sự phấn khích của một kẻ đi săn, niềm vui của kẻ đi săn. Hắn sẽ mang chiếc áo khoác dạ đẹp nhất của hắn, thêm một chiếc áo choàng màu đen bên ngoài với một đôi giày đế xuồng đen bóng loáng. Một chiếc mũ cao bồi.

Chiếc áo choàng có túi rộng. Chúng sẽ chứa được khoai tây - khoai tây đã có hiệu quả tốt cho vụ lần trước. Hắn đi đến tủ quần áo, lôi một miếng Kotex ra khỏi hộp mà hắn đã mua cách đây ba tháng. Băng dính. Đôi găng tay cao su nằm dưới đôi găng tay da để lái xe của hắn. Một chiếc khăn quàng cổ sẽ che đi phần dưới của gương mặt hắn, cho hắn nhiều sự bảo vệ hơn để không bị nhận ra: diện mạo này là mới, sau tất cả, một bộ sưu tập trong khu nhà của hắn. Phải sẵn sàng để bỏ ngang, hắn nghĩ, nếu có ai đó nhìn thấy ở mình bên ngoài cửa nhà cô ta, quên điều đó đi.

Một con dao? Không cần. Cô ta chắc chắn phải có một cái. Khi đã sẵn sàng, hắn băng ngang qua cửa hông tiến vào gara bên cạnh, ngồi lên xe, nhấn nút mở trên điều khiển từ xa của gara, lái xe ra ngoài, đóng cửa gara, lái xe qua hai khối nhà và dừng xe lại. Hắn với người ra ghế sau lấy một chiếc phong bì tài liệu màu nâu, mở ra và nhìn vào bên trong. Sáu cái mẫu đơn lấy từ thùng rác ở tầng một của Trung tâm Hành chính. Những tờ đơn xin việc.

Khi hắn bước tới cửa nhà, niềm hưng phấn trở nên gần như không kiềm chế được. Tao đang đến, hắn cầu nguyện, Tao đang đến với Kẻ Được Chọn; Đấng đang đến đây. Hắn cảm nhận được những cơn gió lạnh trên gương mặt và tận hưởng nó, mùi hương của miền Tây Bắc, một mùa đông đáng để mong đợi.

Hắn bước đi nhanh về phía nhà cô gái, một doanh nhân đang làm

việc, rẽ sang lối lên nhà cô mà không dừng lại một lần nào. Cánh cửa có bốn ô kính được đặt ở giữa, cao ngang tầm mắt và được bao phủ một phần bởi một tấm rèm nhỏ. Hắn nhìn vào phòng bếp. Không thấy cô ta. Chó điên gõ cửa.

Và đợi. Gõ lại lần hai. Một âm thanh? Rồi hắn thấy cô đang di chuyển qua sàn nhà sáng bóng trên chiếc xe lăn của mình. Không phải là một người phụ nữ giàu có, nhưng gương mặt này, một gương mặt rất tươi mới, đặc biệt là với một người đã từng trải qua một tai nạn thảm khốc. Một người lạc quan.

Cô ấy mở một nửa cánh cửa lớp trong, vẫn để cánh cửa lớp ngoài đóng.

“Anh cần gì?”

“Có phải cô là Wheatcroft? Tôi là Louis Vullion, luật sư của Felsen-Gore. Tôi thuộc Ủy ban học bổng của Hiệp hội Luật sư bang Minnesota, .” Hắn thò tay vào dưới lớp áo choàng, lấy ra một tấm danh thiếp, mở cửa ngoài và đưa nó cho cô. Cô nhìn tấm danh thiếp và nói với giọng tò mò, “Vậy thì sao?”

Hắn đưa phong bì màu nâu lên. “Chỉ là tôi đang nói chuyện với thầy trưởng khoa Jensen ở trường luật. Thực ra thì tôi đến đó để lấy những mẫu đơn đăng ký chương trình thực tập của Felsen Legal Residencies và thầy Jensen nói với tôi là cô hẳn đã quên nộp đơn đăng ký. Hoặc là họ đã làm mất đơn của cô?” Hắn đung đưa phong bì màu nâu về phía cô, bắt đầu lôi ra vài mẫu đơn đăng ký màu trắng.

“Tôi không biết gì về chuyện này,” cô nói. “Tôi chưa bao giờ nghe về chúng.”

“Cô chưa bao giờ nghe về nó sao?” Chó điên bối rối. Sao lại có chuyện cô chưa từng nghe về chúng? “Tôi xin lỗi, tôi đã nghĩ rằng tất cả các học sinh nằm trong tốp đầu đều biết về chương trình này. Họ chi trả khá nhiều và cô cũng biết đấy, cô chắc hẳn là có nhiều kinh nghiệm cá nhân về thương tật do tai nạn hoặc do bạo hành. Họ đang tìm kiếm vị trí ít nhất cũng ngang hàng với thư ký và đặc biệt là họ trả lương rất tốt.”

Cô chần chừ, nhìn vào gương mặt hắn, áo quần hắn, phong bì màu nâu kia và tấm danh thiếp. “Có lẽ tốt nhất là anh nên vào nhà một chút, anh...”

“Vullion,” hắn nói và bước vào bên trong. “Louis Vullion. Một đêm

khó chịu, phải không?"

***

Lần này lại khác. Thoải mái, gần như vậy. Chỉ mất hai mươi phút để hạ sát cô, giờ hắn đang nằm trần truồng bên cạnh xác cô trên giường, bao cao su bảo vệ hắn khỏi việc để lộ dấu tích tinh dịch. Hắn cần nó. Hắn đã xuất tinh một lần khi hắn sờ mó cô và thêm một lần nữa khi hắn xiên con dao từ phía dưới xương ngực của cô khiến lưng của cô cong lên và rồi cô rời bỏ hắn.

Và hắn cảm thấy buồn ngủ, nhìn cô và hắn nằm xuống gối đầu lên bầu ngực của cô.

***

Lạnh. Ngạt mũi. Hắn ngồi dậy, nhìn quanh. Chúa ơi, hắn đã ngủ quên. Nỗi sợ đã ghìm chặt hắn và hắn nhìn xuống thân thể lạnh dần của cô ấy rồi nhìn quanh căn phòng. Bao lâu rồi? Bao lâu? Hắn liếc nhìn đồng hồ. Chín giờ bốn mươi lăm phút.

Hắn bật dậy, xé rách bao cao su rồi xả xuống bồn cầu. Cơ thể hắn nhuộm màu của máu. Hắn bước vào căn phòng tắm nhỏ, bật vòi sen và gột rửa thân thể. Hắn vẫn mang đôi găng tay cao su, hắn không muốn để lại dấu vân tay. Chưa phải lúc này. Chưa phải thời điểm huy hoàng của hắn.

Khi đã chùi rửa hầu hết các vết máu, hắn bước ra khỏi vòi sen nhưng vẫn để nó chảy. Nếu tóc hắn rụng trong phòng tắm, nước có thể cuốn chúng xuống cống. Hắn nhặt một chiếc khăn tắm lên, rồi đặt xuống. Lại là tóc. Hắn lau khô người bằng áo lót của hắn và khi cơ thể hắn khá khô ráo, hắn nhét chiếc áo lót vào túi áo khoác. Suy nghĩ về tóc khiến hắn bắt đầu hoang tưởng. Hắn đã liên tục cạo lông mu của mình nhưng hắn vẫn có một nỗi sợ rằng tóc từ phần ngực và đầu của hắn sẽ rụng. Chộp lấy cuộn băng keo, cuộn nó quanh tay và xóa đi dấu vết trên giường nơi hắn đã nằm. Khi thu dọn xong, hắn nhìn vào cuộn băng keo và thấy một cọng lông tơ dính trên nó và có thể thêm một hai cọng lông mu, là của phụ nữ. Không có gì màu đỏ, không có gì là của hắn. Hắn nhét cuộn băng keo vào túi áo choàng cùng với áo lót vẫn còn ẩm, bước vào phòng tắm, tắt vòi sen và mặc quần áo.

Sau khi mọi thứ đã sẵn sàng, hắn nhìn xung quanh, dò xét. Đôi găng tay da vẫn còn trên tay. Áo khoác thể thao, áo choàng ngoài, mũ, khăn, găng tay lái xe. Hắn có quên gì không? Tấm danh thiếp. Hắn tìm được nó trên nền nhà. Đó là tất cả. Để tất và khoai tây lại

trên sàn. Lời nhắn được để lại trên ngực cô: Cô lập chính mình bởi phát hiện ngẫu nhiên. Sẵn sàng. Hắn vỗ nhẹ vào bụng cô vài cái rồi rời đi.

Hắn bước ra ngoài, đi xuống lề đường và quanh căn nhà, vừa đi hắn vừa tháo đôi găng cao su. Căn hộ của người phụ nữ lớn tuổi tối om. Trên tầng hai có ánh đèn ở căn hộ thứ ba nhưng không có ai ở cửa sổ. Hắn bước nhanh về phía lề đường, băng qua cột đèn giao thông, để ý có một vết bẩn ở phía sau một bên tay. Hắn ngập ngừng, nhìn nó. Máu ư? Hắn đưa tay lên liếm.

Là máu. Ngọt lịm. Hắn không gặp ai trên đường đi về xe của mình. Hắn mở cửa, leo lên xe và lái đi.

Ra tới đường cao tốc I-94. Không còn sự bức bí. Hắn sẽ làm điều này. Bốt điện thoại, bên ngoài một hiệu giặt là tự động. Một người đàn ông đang ở bên trong tiệm, đọc báo trong khi áo quần của ông ta đang được sấy khô. Trước đây hắn đã mắc sai lầm, có thể lần này sẽ lại là một sai lầm. Nhưng hắn cần điều đó. Hắn cần điều đó như cần phụ nữ. Cần ai đó hắn có thể nói chuyện cùng. Ai đó có thể hiểu. Chó điên lái xe vào bốt điện thoại, nhấn số nhà của Davenport.

Và nhận được lời nhắc trả lời tự động. “Vui lòng để lại lời nhắn,” giọng của Davenport vang lên gọn gàng, mà không nhận diện được. Sau đó là một tiếng bíp. Chó điên thất vọng. Nó không giống như giao tiếp với con người. Hắn đưa lưỡi chạm vào vết máu sau tay, nếm nó rồi nói, “Tao đã giết thêm một người.”

Điện thoại vẫn đang thu âm và hắn liếm ướt môi mình. “Cảm giác thật tuyệt,” hắn nói.

CHƯƠNG 19

"Cảm giác thật tuyệt."

Lucas nghe lại câu nói đó lần hai, nỗi tuyệt vọng dâng trào trong lồng ngực anh.

"Thằng chó đẻ," anh nói thầm.

Anh tua cuộn băng lại và phát nó lại lần nữa. "Cảm giác thật tuyệt."

"Thằng chó đẻ." Anh rũ người xuống bên cạnh bàn, chống khuỷu tay vào bàn, trán úp vào lòng bàn tay. Anh ngồi như vậy khoảng chừng ba phút, không thể suy nghĩ. Ngôi nhà như chao đảo xung quanh, chìm trong bóng tối, vô cảm, yên ắng. Một chiếc xe lăn bánh ngang qua đường, ánh đèn chiếu hắt lên tường nhà. Tự vực mình dậy, anh gọi đến Minneapolis và yêu cầu gặp chỉ huy ca trực.

"Không có gì ở đây," anh nhận được câu trả lời. St. Paul cũng cùng một câu trả lời. Không có gì ở Bloomington. Có quá nhiều khu vực ngoại ô để kiểm tra. Và Lucas nghĩ có khả năng Chó điên đã giết một người nằm trong chính phạm vi kiểm soát của anh. Giờ nó đã trở thành một cuộc đua. Rõ ràng là vậy.

"Lucas phải không?" Giọng Daniel cáu gắt.

"Tôi đã nhận được một cuộc điện thoại. Hắn nói hắn đã giết thêm một người."

"Chúa tôi," Daniel nói. Từ bên kia điện thoại Lucas nghe tiếng vợ Daniel hỏi có phải có thêm người chết không và ở đâu.

"Tôi không biết ở đâu," Lucas nói. "Hắn không nói về chuyện đó. Hắn chỉ nói rằng cảm giác thật tuyệt."

***

Họ tìm thấy cô sinh viên trường luật hai ngày sau đó, trong một buổi chiều muộn. Cô rất hiếm khi cúp học. Khi cô vắng vào ngày đầu tiên, mọi người đều biết nhưng không ai tìm hiểu lý do. Khi cô vắng sang ngày thứ hai mà không lý do, không một lời nào, một người bạn đã gọi đến căn hộ của cô nhưng không ai trả lời. Vào giờ ăn tối, một người bạn đã ghé qua nhà cô và thấy đèn sáng ở phía sau nhà. Cô bạn gõ cửa, nhìn lén vào trong qua cửa sổ thấy tay nắm cao su của chiếc xe lăn nhô ra từ cửa phòng ngủ. Lo lắng, cô bạn đến gặp bà chủ nhà lớn tuổi, mượn chìa khóa. Họ đã cùng nhau tìm thấy Kẻ Được Chọn.

"Tôi e rằng Chó điên đã giết cô ấy," cô bạn đã khóc khi những cảnh sát đầu tiên đến hiện trường. "Tôi đã nghĩ đến chuyện này khi trên đường đến đây. Sẽ như thế nào đây nếu Chó điên đã cướp đi mạng sống của cô ấy?"

***

"Hồng mã?"

"Annie, đã có một nạn nhân khác," Lucas nói. Anh cho cô tên và địa chỉ. "Phía bên trường đại học. Một học sinh luật, tàn tật. Tên Cheryl..."

"Đánh vần giúp em."

"Wheatcroft, C-h-e-r-y-l W-h-e-a-t-c-r-o-f-t.Có rất nhiều bài báo nói về cô gái này. Anh nghĩ vậy, trên trang Strib."

"Em có thể xem qua. Bên em có thư viện điện tử."

"Tìm trên trang Pioneer Press nữa. Cô ấy là sinh viên năm cuối, nằm trong tốp đầu học sinh ưu tú của lớp. Gia đình cô ấy sống ở đây, họ sống ở khu phía Đông của St. Paul. Chưa có ai khác biết về vụ này nhưng họ sẽ biết sớm thôi. Có cả triệu cảnh sát đang ở trên các đường phố, đến và đi. Và cả bên khám nghiệm tử thi. Bọn anh đang gây sự chú ý đến những người hàng xóm và sinh viên ở đó. Nhưng nếu em và đội quay của em đến đó sớm, em có thể săn được ảnh bố mẹ của bạn nhân đi ra."

"Chỉ cần 5 phút," cô nói và cúp máy.

***

"Cheryl wheatcroft," Daniel nói. Ông đứng trong phòng bếp, không mũ, không áo khoác và giận dữ. "Cô ấy đã làm gì mà lại bị

thế này, Davenport? Cô ấy có phạm lỗi với Chúa không? Cô ấy ngoại tình lúc nửa đêm? Cô ấy không đi xưng lễ vào mỗi Chủ nhật? Tóm lại là cô ấy đã làm gì mới được chứ, hả anh Davenport?"

Lucas cố né cơn giận dữ, tìm cách lẩn tránh bằng một câu hỏi. "Họ đã cho bố mẹ cô sinh viên thấy gì?"

"Mặt của cô ấy. Thế thôi. Mẹ của cô ấy muốn thấy toàn bộ thân thể của cô nhưng tôi đã nhờ ông chồng đưa bà ấy ra ngoài. Người chồng nhìn không khá hơn người vợ là bao nhiêu nhưng ông ấy biết chúng ta đang muốn ám chỉ điều gì và ông đã dìu vợ mình ra ngoài. Ống kính ti vi hướng thẳng mặt của hai vợ chồng. Lạy Chúa, những con người này đúng là loài cầm thú, mẹ kiếp mấy thằng làm truyền hình ác không khác gì thằng Chó điên."

Thám tử đội phòng chống tội phạm giết người di chuyển quanh căn hộ với những cái mặt cắm xuống đất, cứ như thể với dáng vẻ tội nghiệp đó, họ có thể tránh được cơn thịnh nộ của Daniel. Mọi người đều nói chuyện thì thầm với nhau. Dù Daniel đã rời khỏi hiện trường nhưng họ vẫn tiếp tục nói thầm. Khi Daniel bước ra khỏi cửa, máy quay từ bên kia đường đã bắt cận mặt ông. Trong vài tuần kế tiếp, hình ảnh của ông, đông cứng trong sự đau đớn như một tảng băng lớn trên mặt hồ Superior, được sử dụng để phát trong bản tin đêm khuya của kênh truyền hình Số Tám.

Lucas đã ở lại hiện trường khi những nhà chuyên môn phân tích vụ án. "Có điều gì khác thường không?" Anh hỏi những nhân viên bên pháp y.

Trưởng đoàn pháp y cũng trực tiếp có mặt tại hiện trường. Anh ta hướng mắt về Lucas và khẽ gật đầu. "Có. Hắn đã xẻ thịt cô gái. Những cô gái khác, chuẩn xác như giải phẫu vậy. Thọc vào, rồi giết. Vụ này, hắn đã cắt rời ra. Cô ấy vẫn còn sống khi hắn thực hiện hầu hết tất cả những việc này."

"Thế còn dâm ô?"

"Ý anh là hắn có hiếp dâm cô ấy không? Không. Không có vẻ vậy. Cô ấy có rất nhiều vết cắt bằng dao găm xung quanh vùng xương chậu, lên tận lỗ âm đạo, đến trực tràng, sau đó xuyên qua phần trước của xương chậu..."

"Phần nào?"

"Phần phía trước, mặt trước, ngay mặt trước của cô ấy. Nhìn giống như... lạy mẹ Maria..." Tay pháp y luồn những ngón tay lên mái tóc

bạc của anh ta.

“Sam...”

“Có vẻ hắn đã cố gắng để tìm nơi đau đớn nhất để bắt đầu nhát đâm. Cô gái này có một bộ hồ sơ y tế đầy đủ và theo suy luận của tôi, dù cột sống bị liệt nhưng cô ấy cũng đã cảm thấy rất đau đớn. Phía trên hông và bên dưới vùng ngực. Cô ấy đã mất đi cảm giác trên bề mặt da... Chúa ơi, Lucas à, việc này khiến tôi phát khiếp. Anh có thể đợi cho đến khi có các báo cáo đươc không?”

“Không. Tôi muốn nghe những điều này.”

“Được thôi, khi anh bị tổn thương cột sống, anh sẽ mất khả năng kiểm soát các cơ bắp và cảm giác... cảm giác ở phần thân dưới. Mức độ thiệt hại đi từ những dạng khuyết tật nhẹ cho đến liệt toàn thân, đó là lúc anh mất tất cả các cảm giác. Đây là điều đã xảy ra với cô ấy. Nhưng tùy thuộc vào vùng bị tổn thương trên cột sống anh sẽ bị mất cảm giác trên bề mặt da ở những vùng khác nhau trên cơ thể. Cái chúng ta đang phân tích ở đây là cảm giác đau đớn. Và có vẻ là hắn ta đã tìm hiểu cơ thể cô ấy một cách có hệ thống, cố gắng để tìm điểm bắt đầu cảm giác đau đớn.”

“Vậy còn những vết dao găm ở khu vực âm hộ thì sao?” “Tôi đang định nói, các vết thương ở khu vực này không giống với những vết thương. Nhìn thì có vẻ như đã xảy ra hành vi giao cấu. Và thường thì đằng sau một kẻ giết người, ham muốn tình dục có lẽ chính là động cơ. Ngoài ra còn có những phần da bị lột ở ngực...”

“Cái gì? Bị lột?”

“Hắn đã lột da cô ấy. Tôi nghĩ hắn đã dừng lại khi hắn nhận ra cô ấy đang chết dần đi. Đó là lúc hắn đâm nhát dao cuối cùng, để hắn có thể tự mình thực việc đó. Giết cô ấy.”

“Chúa ơi.”

Các chuyên gia bước từng bước chân nặng nề ra rồi vào. Lucas lục lọi đồ đạc trong nhà của nạn nhân và tìm thấy một số bức ảnh tốt nghiệp được nhét trong ngăn đầu tiên của tủ đồ. Cô mặc áo choàng và đội mũ tốt nghiệp màu đen, núm tua ở trên mũ của cô được xoay về phía bên trái. Anh cất nhanh bức hình vào túi áo rồi rời khỏi đó.

***

Lucas đang tỉnh táo khi tờ báo đập vào cánh cửa kính nhà anh. Anh nằm với cặp mắt đang nhắm chỉ một thoáng chốc rồi đứng dậy đi ngoài nhặt tờ báo.

Tiêu đề hai dòng của bài báo trải dài khắp trang. Phía dưới tiêu đề là bức ảnh màu chiếm bốn cột gần hết trang báo, một bức ảnh toàn thân đã được che phủ nằm trên băng ca và đang được mang ra xe của bên khám nghiệm tử thi. Bức ảnh được chụp bởi ống kính cực rộng và điều này đã làm méo mó khuôn mặt của các nhân viên đang đẩy băng ca. TÀN TẬT, tiêu đề ghi. SỰ TRA TẤN, bài báo ghi. Lucas nhắm mắt lại và dựa người vào tường.

***

Cuộc họp bắt đầu với sự phẫn nộ và kéo dài cho đến lúc kết thúc.

“Vậy là không có gì hữu ích?” Họ tụ tập trong văn phòng của Daniel - Lucas, Anderson, Lester và hơn chục các thám tử hàng đầu.

“Nó cũng giống như những lần khác. Hắn không để lại điều gì,” Anderson nói.

“Tôi sẽ không chấp nhận những câu trả lời như thế này nữa,” Daniel đột nhiên hét lớn, đấm mạnh tay xuống mặt bàn và nhìn chằm chằm Anderson, “Tôi không muốn nghe những thứ vớ vẩn này về...”

“Đó không phải thứ vớ vẩn,” Anderson hét lại. “Đó là những thứ chúng ta có. Chúng ta không có gì. Và tôi không muốn nghe bất cứ chuyện rác rưởi nào từ ông và Davenport về thứ hiệu ứng truyền thông khốn kiếp ấy - đó là điều mà ông đã nói khi chúng tôi vừa bước vào: còn cái lũ truyền thông chó chết đó thì sao? Mẹ kiếp cái lũ báo chí. Chúng ta đang làm những gì tốt nhất có thể và tôi không muốn nghe thêm bất cứ thứ nhảm nhí gì về chúng...” Anh giận giữ lao ra khỏi phòng.

Daniel đứng hình trước cơn thịnh nộ của Anderson, ngồi thụp xuống ghế. “Ai đó đi và gọi anh ta quay lại đây,” ông nói một phút sau đó.

Khi Anderson quay trở lại, Daniel gật đầu về phía anh. “Tôi xin lỗi,” ông vừa nói vừa dụi tay vào mắt. “Tôi đã mất kiểm soát. Chúng ta phải dừng kẻ vô nhân tính này lại. Chúng ta phải bắt được hắn. Có ai có ý kiến gì không. Ai đó hãy cho tôi một vài ý kiến.”

“Đừng dừng việc canh gác cô McGowan,” Lucas nói. “Tôi vẫn nghĩ nó có thể là một cơ hội.”

“Cô ấy đã có mặt ở khắp nơi tại hiện trường vụ án cô sinh viên Wheatcroft,” một trường những thám tử nói. “Làm cách nào mà cô ta biết được? Cô ta đã có mặt ở đó trước nửa tiếng đồng hồ so với những kênh báo chí truyền thông khác.”

“Đừng lo lắng về chuyện này,” Daniel cắt lời. “Và tôi muốn việc giám sát cô ta phải siết chặt đến mức con kiến cũng không thể chạm đến cô ấy. Rõ chưa? Còn gì nữa không? Bất cứ điều gì? Có ai có gì không? Vậy còn việc thăm dò những đối tượng có khả năng đã nhận được cây súng từ Rice thì sao?”

“Ừm, chúng tôi có một tin tức kỳ lạ về việc này,” Sloan nói. “Rice đã từng ở Nhật ngay sau Chiến tranh Thế giới thứ hai và ông ta đã mang về những món đồ lưu niệm này, như những con búp bê tạc bằng ngà voi nho nhỏ, net-soo-kees? Đại khái là ông ta đã kể với vài người về chuyện này, một người hàng xóm và người hàng xóm đó đã kể với ông ta về một phòng trưng bày nghệ thuật phương Đông. Có một gã từ phòng trưng bày đến và mua những món đồ lưu niệm đó. Trả ông Rice năm trăm đô la cho mười lăm món đồ. Chúng tôi đã thu thập được hóa đơn. Tôi đã ghé qua và nói chuyện với người đàn ông đó, Ông ta có tên là Alan Nester, và hiện đang sống bên khu Nicollet.”

“Tôi đã từng ghé qua chỗ phòng trưng bày,” Anderson nói. “Phòng trưng bày nghệ thuật phương Đông Alan Nester. Tầng trệt của tòa nhà Balmoral.”

“Địa chỉ khá là sang chảnh,” Lucas nói.

“Đúng vậy,” Sloan nói. “Nhưng không quan trọng. Người đàn ông này đã không cho tôi thời gian để gặp. Ông ta nói ông ta không biết gì và ông ta chỉ nói chuyện với Rice khoảng tầm một phút rồi rời khỏi đó. Không thấy một khẩu súng nào, và cũng không biết về khẩu súng”

“Rồi sao?” Daniel hỏi. “Anh nghĩ có thể ông ta là kẻ đó được à?”

“Không, không, ông ta quá cao, phải tầm một mét chín và ông ta thực sự rất gầy. Ông ta cũng quá già so với hồ sơ đối tượng của chúng ta. Phải tầm năm mươi tuổi. Có vẻ là một trong những gã khốn sang chảnh, mang nơ bướm thay cho cà vạt?”

“Ý anh là nơ thắt cổ ấy hả?”

“Đại loại thế. Tôi không nghĩ ông ta là đối tượng chúng ta đang tìm, nhưng ông ta trông có vẻ khá lo lắng và đã nói dối tôi. Có thể ông ta không biết gì về tên Chó điên nhưng có điều gì đó khiến lão lo lắng.”

“Hãy tìm hiểu kỹ chuyện đó, xem có manh mối gì không,” Daniel nói. “Vậy còn những người khác thì sao?”

“Chúng ta còn sáu người để điều tra,” Sloan trả lời. “Họ là những người ít có khả năng nhất.”

“Điều tra họ trước đi. Có trời mới biết được, biết đâu tên nào đó đột ngột xuất hiện và cắn vào mông anh.” Ông nhìn xung quanh. “Còn gì nữa không?”

“Tôi không có tin tức gì mới,” Lucas nói. “Tôi không thể suy nghĩ. Tôi sẽ ra ngoài, cập nhật thêm thông tin ngoài đó và rồi đi lên mạn Bắc. Tôi chẳng làm được việc quái gì có ích ở đây cả.”

“Cầu chờ một phút, được không?” Daniel hỏi. “Thôi được rồi, tất cả mọi người nghe đây. Tôi xin lỗi, Andy. Tôi không cố ý quát mắng anh.”

“Tôi cũng vậy,” Anderson nói kèm nụ cười buồn bã. “Tên

Chó điên đang giết dần giết mòn tất cả chúng ta.”

***

“Anderson không muốn nói về truyền thông,” Daniel nói, ông cuộn hết những tập báo trên bàn của ông. “Nhưng chúng ta phải làm điều gì đó. Và tôi không ám chỉ chuyện tránh bị đuổi việc. Chúng ta có thể thấy quá nhiều sự hoang mang ở ngoài kia. Điều đó có thể là bình thường ở Los Angeles nhưng người dân ở thành phố chúng ta thì khác. Họ bắt đầu hoảng sợ.”

“Hoang mang? Ý anh là gì? Người dân chạy tán loạn trên đường phố? Điều đó sẽ không xảy ra. Họ sẽ chỉ tìm cách phòng vệ để tránh những tình huống nguy hiểm...”

“Tôi đang nói về việc những người dân của chúng ta phải mang theo súng mỗi khi ra đường. Tôi đang nói về việc những thằng bé trở về nhà từ trường đại học khi mà bố mẹ chúng không biết, vào lúc nửa đêm, chúng bị một gã bắn phăng đầu bằng một khẩu Colt. Đó là điều tôi đang muốn nói đến. Có thể anh còn quá trẻ để nhớ về cái thời Charlie Starkweather sát hại người dân ở bang

Nebraska và rồi người dân ở đó bước chân trên những con đường của thành phố Lincoln với những khẩu súng ngắn trên tay. Chúng ta không cần điều đó. Và chúng ta cũng không cần Hiệp hội Vũ trang Quốc gia ban hành những chiến dịch đáng sợ của họ, mỗi nhà có một khẩu súng và mỗi ga ra có một chiếc xe tăng."

"Chúng ta có thể nói chuyện với bên xuất bản, các quản lý đài truyền hình hoặc ông chủ các kênh truyền thông," Lucas nói sau một vài phút ngẫm nghĩ. "Họ có thể ra lệnh giảm bớt sức nóng của vụ án này."

"Anh nghĩ họ sẽ làm vậy sao?"

Lucas cân nhắc thêm một lúc nữa. "Nếu chúng ta biết cách. Những người làm truyền thông thường bị coi thường, nhưng cũng giống như bất kỳ ai khác: họ muốn được yêu thương. Hãy cho bọn họ một cơ hội thể hiện rằng họ là những

người thực sự tốt, thì bọn họ nghe lời anh như cún con. Nhưng

điều đó phải đến từ anh. Giống như, lãnh đạo đi nói chuyện với lãnh đạo. Và có lẽ anh nên mang theo cả các phó tướng nữa. Hoặc là Thị trưởng. Điều này sẽ tâng bốc họ, cho họ thấy rằng anh tôn trọng họ. Họ sẽ hỏi một số câu như 'Các anh muốn chúng tôi tự kiểm kiểm bản thân ư?' Nhưng anh phải trả lời, 'Không, chúng tôi không có ý đó. Chúng tôi chỉ muốn báo cho các anh biết về sự nguy hiểm của nỗi hoảng sợ ở nơi công cộng; chúng tôi chỉ muốn các anh trở nên nhạy cảm hơn với vấn đề này.'"

"Tôi có cần phải chia sẻ những suy nghĩ đó với họ không?" Daniel hỏi với giọng châm biếm.

Lucas chỉ tay về hướng ông. "Bỏ thái độ đó đi," anh nói gay gắt. "Không phải là trò cười. Anh đang đối đầu với báo chí đấy. Và vâng, anh nói là chia sẻ. Họ nói giống như thế. 'Hãy để tôi chia sẻ với các bạn.'"

"Và họ sẽ tin nó à?"

"Tôi nghĩ là vậy. Điều này sẽ cho cánh nhà báo một cơ hội để trở nên có trách nhiệm. Họ có thể làm thế bởi vì dù sao thì họ không thể kiếm được đồng xu nào nếu không đồng ý. Anh không thể thu hút được nhiều quảng cáo hơn bởi vì anh đang đưa tin những vụ giết người. Và họ cũng không quan tâm đến sự tăng trưởng ngắn hạn số bản in. Họ cũng không thể nào bán được quảng cáo."

“Vậy còn bên truyền hình thì sao?”

“Đó là một vấn đề lớn hơn bởi vì xếp hạng của họ sẽ thay đổi và điều đó có ảnh hưởng. Chúa ơi, tôi nghĩ rằng tôi đã đọc trong bài báo tuần trước, những khảo sát, đánh giá, bảng xếp hạng đang đến gần. Nếu chúng ta có một số thỏa thuận với bên truyền hình, họ sẽ phát rồ vì những tin tức liên quan đến Chó điên.”

Daniel rên rỉ. “Xếp hạng truyền hình ư? Tôi quên mất vụ đó. Chúa ơi, đây là một sở cảnh sát cơ mà. Đáng lẽ chúng ta phải lao ra ngoài đường bắt kẻ gian, nhưng bây giờ tôi lại phải đổ mồ hôi để bàn về chuyện bảng xếp hạng truyền hình.”

“Tôi sẽ lấy tên của tất cả mọi người anh muốn nói chuyện,” Lucas nói. “Tôi sẽ đưa chúng cho Linda trong một giờ tới. Kèm theo số điện thoại. Tốt nhất là gọi trực tiếp cho họ. Để họ nghĩ rằng anh biết họ là ai.”

“Được rồi. Một cuộc họp? Hoặc hai? Vậy một cho báo giấy và một cho truyền hình phải không?”

“Một thôi, tôi nghĩ vậy. Bên truyền hình thích ở trong cùng một buổi thảo luận với bên báo giấy. Điều này làm cho họ cảm thấy họ giống như những nhà báo.”

“Còn truyền thanh thì sao?” Daniel hỏi. “Dẹp mẹ cái bọn truyền thanh đó đi.”

***

Anderson đang đứng tựa người vào cửa chính của văn phòng Lucas.

“Có gì không?”

“Có thể hắn lái một chiếc Thunderbird màu tối, mới, khả năng là màu xanh đen,” Anh ta nói với vẻ thoả mãn trong ánh mắt.

“Thông tin này ở đâu ra vậy?” Lucas hỏi.

“Là thế này. Bên chuyên gia xét nghiệm tử thi đã đưa ra kết luận là nạn nhân đã bị giết vào tối thứ tư hoặc sáng thứ năm. Chúng ta biết cô ấy vẫn còn sống vào lúc bảy giờ bởi vì cô ấy đã nói chuyện với một người bạn qua điện thoại trong khoảng thời gian đó. Và sau đó có một người đàn ông sống bên kia đường đã trở về nhà sau ca đêm, anh ta về nhà lúc mười một giờ hai mươi và thấy đèn nhà

cô ấy vẫn còn sáng. Anh ta để ý điều này vì thông thường cô này đi ngủ khá sớm."

"Làm sao mà anh ta biết được điều đó?"

"Tôi đang chuẩn bị giải thích điều này đây. Anh chàng này làm việc theo ca luân chuyển kết thúc lúc ba giờ sáng. Ca ngày của anh ta từ bảy giờ sáng đến ba giờ chiều, anh ta đã từng thấy nạn nhân trên vỉa hè mỗi khi anh rời nhà để đi làm. Có một lần anh ta đã hỏi cô ấy tại sao cô ấy lại thức dậy sớm như vậy và cô ấy nói rằng cô ấy luôn luôn thức giấc sớm vì nó là thời gian tốt nhất trong ngày. Cô không thể làm việc vào buổi tối. Vì vậy anh ta đã để ý ánh đèn nhà cô sinh viên này vào tối hôm đó. Anh ta đã nghĩ rằng có thể cô ấy chuẩn bị có bài kiểm tra quan trọng."

"Và..."

"Do đó chúng tôi nghĩ rằng lúc đó cô ta đã chết rồi. Hoặc đang thoi thóp. Và rồi khoảng mười giờ tối, chúng tôi không rõ thời gian chính xác, nhưng nếu chênh lệch thì chỉ trong tầm mười lăm phút, có một cậu nhóc đã đi về căn hộ của mình thì cậu ta đã để ý thấy một người đàn ông đang đi trên vỉa hè phía bên kia đường. Cùng hướng đi. Có chiều cao trung bình. Áo choàng sậm màu. Đội mũ. Đây là con đường chạy ngang qua nhà cô Wheatcroft. Tóm tại, họ đã đi cùng đường với nhau qua khoảng chừng vài khối nhà, nhóc này không chú ý mọi thứ xung quanh. Nhưng anh biết đấy chúng ta thường để ý một người khi người đó đi bộ ra ngoài vào ban đêm?"

"Đúng vậy."

"Trường hợp này cũng giống như vậy. Họ đã đi bộ cùng đường với nhau qua chừng vài dãy nhà thì người đàn ông đó dừng lại bên cạnh một chiếc xe, là chiếc Thunderbird. Cậu ta chú ý điều này vì cậu trai này rất thích xe ô tô. Và rồi gã này mở khóa, trèo vào và lái đi mất hút. Khi cậu ấy nghe tin về Wheatcroft, cậu đã nhớ lại chuyện đã xảy ra và thấy gã này có vẻ kỳ lạ. Có hàng nghìn chỗ đỗ xe trên đường gần đó và trời thì lạnh, vậy tại sao người đàn ông đó lại đỗ xe cách xa ít nhất hai đến ba dãy nhà so với chỗ ông ta cần đến?"

"Một đứa trẻ lanh trí." "Đúng vậy."

"Vậy thì anh gặp cậu ta chưa?" Lucas hỏi.

"Rồi. Cậu ta ổn. Là sinh viên cơ khí tại trường đại học. Cậu ta có

một công việc toàn thời gian. Người đàn ông bên kia đường cũng trông có vẻ ổn."

"Hừm." Ngón tay Lucas chà chà môi mình.

Anderson nhún vai. "Đây không phải là manh mối quan trọng nhưng ít nhất thì nó cũng là manh mối. Chúng tôi đang kiểm tra các bảng lưu thông tin bảo hiểm có liên quan đến Thunderbirds, quay trở lại cách đây ba năm, dựa vào danh sách những người chuyển điều khoản bảo hiểm từ nơi khác đến. Như Texas chẳng hạn."

"Chúc may mắn."

***

Cuộc họp diễn ra vào giữa buổi sáng ngày hôm sau tại phòng hội nghị của toà báo Star-Tribune. Tất cả mọi người đều mặc áo vest. Kể cả phụ nữ. Hầu như tất cả họ đều có bì hồ sơ bằng da kẹp những tập giấy màu vàng dùng để ghi chép bên trong. Họ gọi ngài Thị trưởng và Daniel bằng tên riêng. Họ gọi Lucas là "trung úy".

"Các anh đến đây để yêu cầu chúng tôi về việc tự kiểm duyệt," tổng biên tập báo Star-Tribute nói.

"Không phải, chúng tôi không yêu cầu điều đó, và cũng sẽ không làm thế, vì chúng tôi biết dù sao các anh sẽ không làm thế," Daniel nói kèm theo nụ cười tinh tế. "Chúng tôi chỉ đang cố gắng chia sẻ một số điều đáng quan ngại với các anh, để chỉ ra hiện tượng hoảng sợ cộng đồng có khả năng sẽ bùng phát. Người đàn ông này, kẻ giết người này, là một kẻ điên rồ. Chúng ta đã và đang làm tất cả những gì có thể để tìm ra hắn, tóm hắn và tôi không muốn đánh giá thấp nỗi... khiếp sợ này - dùng từ này có đúng không nhỉ? – đối với những tội ác này. Nhưng tôi muốn chỉ ra rằng tính đến nay, hắn ta đã giết chính xác là năm người trong số gần ba triệu dân của khu vực trung tâm thành phố. Nói cách khác, khả năng các anh chết trong một trận hỏa hoạn, bị giết bởi chính thành viên trong gia đình, bị xe đâm, hoặc mất mạng bởi cơn đột quỵ thì vẫn có xác suất cao hơn nhiều so với khả năng các anh đụng phải tên sát nhân này. Vấn đề ở đây là tin tức từ gây ra hoang mang là một sự vô trách nhiệm và thậm chí là phản tác dụng..."

"Phản tác dụng cái gì? Đến ghế của các anh ý hả?" Một ký giả viết xã luận của Star-Tribune đặt câu hỏi.

"Tôi không đồng ý với điều đó," Daniel ngắt lời.

“Tôi không nghĩ điều này hoàn toàn thích đáng,” chủ tòa soạn nhẹ nhàng bình luận.

“Anh ấy không cần phải lo lắng về điều này,” Thị trưởng

Minneapolis đang ngồi ở cuối bàn, lên tiếng. “Cảnh sát trưởng Daniel đang thực hiện xuất sắc công việc của mình và tôi dự định sẽ tái bổ nhiệm anh ta thêm một nhiệm kỳ nữa, bất kể kết quả của cuộc điều tra này như thế nào.”

Daniel liếc nhìn ngài thị trưởng và gật đầu.

“Chúng ta đang có một vấn đề ở đây,” người quản lý Kênh TV3 nói. “Vụ án này hiện tại đang là chủ đề nóng trong thành phố. Tôi chưa từng chứng kiến bất kỳ điều gì như thế này. Nếu chúng tôi cân nhắc việc cắt giảm tin tức về vụ này và rồi những người đồng nghiệp của chúng tôi bên đài truyền hình Số Tám và Số Sáu rồi kênh Số Mười Hai không làm điều này, chúng tôi có thể gặp bất lợi về tỷ lệ người xem. Chúng tôi không phát hành báo giấy vì vậy tỷ lệ người xem là yếu tố sống còn của chúng tôi. Và do chúng tôi đứng ở vị trí đầu bảng xếp hạng truyền hình…”

“Chỉ là trong nhóm mười, không phải nhóm sáu,” quản lý đài Số Tám bỗng nhiên chen vào.

“Và bởi vì chúng tôi nằm trong tốp đầu những đơn vị truyền thông.” Quản lý đài TV3 tiếp lời, “chúng tôi sẽ có nhiều thứ để mất. Thẳng thắn mà nói, tôi nghi ngờ khả năng chúng ta có thể đạt được bất cứ kiểu thỏa thuận nào mà các bên đều giữ lời. Có quá nhiều yếu tố trong thế cân bằng này.”

“Vậy thì sẽ như thế nào nếu tôi và các các cảnh sát khác thông báo với từng người trong toàn lực lượng rằng có đơn vị truyền thông nào đó đang làm hại chúng tôi bằng tin tức của họ? Vậy thì sẽ như thế nào nếu chúng tôi yêu cầu từng cảnh sát, từ người trực chỉ huy xuống, không được tiết lộ thông tin với bất kỳ hãng truyền thông nào? Nói cách khác là triệt hạ tất cả các mối liên lạc giữa truyền thông với lực lượng cảnh sát.

Đóng băng mọi nguồn thông tin của các anh. Liệu những điều này có ảnh hưởng đến tỷ lệ người xem của các anh không?” Lucas hỏi.

“Chà, giờ thì đó là một đề xuất nguy hiểm,” một đại diện đến từ báo St. Paul nói.

“Nếu chúng tôi nhận được sự hoang mang của người dân mà

nguyên do là từ cánh truyền thông các anh thì đó mới là đề xuất nguy hiểm," Lucas nói. "Nếu một đứa trẻ đang sống ở ký túc xá và rồi bất ngờ quay trở về nhà vào lúc nửa đêm mà không báo trước và rồi bố của nó bắn nát đầu nó vì ông ta nghĩ đó là Chó điên, vậy lỗi sẽ thuộc về ai đây? Ai là người đã thêu dệt lên những nỗi sợ hãi đó?

"Thật không công bằng," quản lý đài TV3 nói.

"Nó vốn vẫn công bằng. Nhưng chỉ là vì anh không muốn nó trở nên công bằng mà thôi," Lucas nói.

"Bình tĩnh nào Trung úy," ngài Thị trưởng nói sau một lúc im lặng. Ông nhìn một lượt. "Nghe này, tất cả điều mà chúng tôi đang yêu cầu các anh ở đây là không bàn tán về vụ án này quá nhiều. Tôi đã tính thời gian lên sóng của đài Số Tám tối hôm qua, các anh đã có hơn bảy phút để đưa tin về vụ án này trong bốn phân đoạn khác nhau. Xét về lĩnh vực truyền thông mà nói, tôi nghĩ nó là quá nhiều. Thậm chí tôi còn không thấy những tin tức khác. Tôi chỉ đề nghị rằng tất cả mọi người trước khi đưa bất cứ mẩu tin nào sẽ tự hỏi 'Tin tức này có cần thiết được đưa lên hay không? Nó có thực sự gia tăng lượt xem không? Và nếu có thì liệu cảnh sát trưởng Daniel và ngài Thị trưởng cùng với Hội đồng Thành phố, cơ quan lập pháp của bang có thực sự nổi giận và bắt đầu nói về vấn đề thiếu trách nhiệm của truyền thông và nhắc đích danh một cái tên nào đó? Điều này có giúp tăng vị trí xếp hạng của chúng ta không?'"

"Tóm lại, các anh đang định nói đừng làm các anh điên lên," giám đốc mảng tin tức của kênh Số Mười hai lên tiếng. "Tóm lại, tôi đang nói rằng 'Hãy có trách nhiệm'. Nếu không, các anh sẽ phải trả giá."

"Nghe có vẻ như chúng tôi đang bị đe dọa," người giám đốc tin tức nói tiếp.

Ngài Thị trưởng nhún vai. "Các anh đang kịch tính hoá quan điểm rồi."

***

Khi họ đi qua sảnh để ra ngoài, Daniel quay sang nhìn ngài Thị trưởng.

"Tôi rất biết ơn về việc tái bổ nhiệm," ông nói.

“Đừng có mà mở tiệc ăn mừng ngay nhé,” Thị trưởng nói qua kẽ răng. “Tôi có thể thay đổi suy nghĩ nếu anh không tóm được tên khốn đó đấy.”

CHƯƠNG 20

Hai ngày giữa thời điểm gây án và thời điểm thi thể được phát hiện đã diễn ra như dự đoán. Chó điên cảm thấy thỏa mãn, hắn mỉm cười. Thư ký của hắn nghĩ hắn thật quyến rũ. Phần lớn là thế. Ngoại trừ đôi môi.

Chó điên bật đoạn băng nhiều lần, quan sát McGowan đang đưa tin từ hiện trường tại nhà cô sinh viên Wheatcroft.

"Đây là phóng viên Annie McGowan đang đưa tin từ hiện trường mới nhất trong chuỗi hành động giết người hàng loạt của người đàn ông được gọi là Chó điên," cô nói, làn môi cô cử động một cách gợi tình. "Cảnh sát trưởng thành phố Minneapolis, ông Quentin Daniel hiện đang có mặt tại căn nhà xảy ra án mạng. Hiện trường của vụ án chỉ cách trường đại học Minnesota ba khối nhà. Nạn nhân là một sinh viên khoa luật bị liệt, Cheryl Wheatcroft, được tuyên dương là một trong những sinh viên xuất sắc của lớp. Cô bị hành hạ, đâm đến chết và bị cắt xén bộ phận sinh dục bởi người đàn ông kia. Phía cảnh sát nhận định rằng trường hợp này chỉ khá hơn một chút so với việc bị một dã thú..."

Hắn thích điều này. Hắn thậm chí thích cụm từ "dã thú".

Cụm từ "kẻ chăn lợn" đã biến mất, đã bị quên lãng. Hắn miệt mài bên những tập báo, đọc đi đọc lại các tin bài, ngả lưng lên giường và tua lại đoạn ký ức Wheatcroft thoi thóp. Hắn thủ dâm, khuôn mặt của cô phóng viên Annie McGowan ngày càng nổi trong con mắt của hắn.

Phản ứng của báo chí diễn ra xuyên suốt những ngày cuối tuần, tin tức về vụ án phủ đầy ba trang báo của tờ Minneapolis số ngày Chủ Nhật. Bài báo nhỏ hơn nhưng lại mang tính phân tích nhiều hơn trên báo St. Paul. Vào thứ Hai, các bài báo chìm nghỉm. Hầu như không có tin tức gì về vụ án mạng, điều này khiến hắn bối rối. Kiệt sức rồi chăng?

Vào buổi chiều hôm đó, hắn đến văn phòng lưu trữ thông tin thành phố và lịch sự tự giới thiệu bản thân là một luật sư đang thực hiện nghiên cứu về thuế bất động sản. Hắn đưa thẻ hành nghề ra và nhân viên hướng dẫn hắn cách sử dụng các tệp thuế trên máy tính. McGowan? Một vài cái tên chạy dọc trên màn hình máy tính: McGowan, Adam, Aileen, Alexis, Annie. Cô ta đây rồi. Chủ sở hữu duy nhất. Một khu dân cư đẹp.

Máy tính hiển thị thông tin về diện tích và giá cả. Hắn cần nhiều thông tin hơn vậy. Hắn chuyển từ máy tính sang bản đồ và chú ý đến khu dân cư đó trên bản đồ.

"Nếu anh muốn tìm hình ảnh từ vệ tinh, anh sẽ tìm thấy chúng ở những khay đựng ở phía đằng kia," người thư ký văn phòng nói và mỉm cười lịch sự. "Chúng được lưu trữ tương tự như trên máy tính."

Hình ảnh từ vệ tinh? Tốt thôi. Hắn lướt nhìn qua tất cả những tấm hình, chọn bức ảnh nhà McGowan, ghi chép lại những thông tin của những nhà lân cận, nhà kho có vườn, nhà để xe tách biệt. Hắn đưa ngón tay lần theo con đường ở đằng sau căn nhà. Nếu hắn đi bộ từ hướng Bắc, hắn có thể tiếp cận con đường này và đi thẳng đến cửa sau, đập cửa và lẻn vào trong. Nếu hắn đột nhập vào nhà đủ sớm khi mà hắn biết McGowan vẫn còn đang lên sóng, hắn sẽ có cơ hội để khám phá căn nhà. Nếu cô ta ở chung với một người nữa thì sao nhỉ? Khá dễ để trả lời câu hỏi này, điện thoại sinh ra để làm gì cơ chứ. Hắn sẽ gọi đến nhà cả đêm và ngày, khi cô ta đang đi làm, và lắng nghe xem giọng có khác không. Hắn biết khá rõ về cô ta rồi. Có thể cô ta có một người bạn cùng phòng. Hắn suy ngẫm về điều này, mắt hắn nhắm lại. Hắn có thể làm một vụ đúp. Xử lý cả hai cùng một lúc.

Nhưng điều này không được đúng cho lắm. Mỗi cuộc săn mồi là một lần riêng tư từ hai phía. Mỗi cuộc săn mồi là một sự chia sẻ đến từ hai phía, cứ không phải chỉ để nhân lên. Ba là số nhiều rồi.

Chó điên rời khỏi văn phòng lưu trữ thông tin, rảo bước giữa tiết trời mùa thu hanh vàng tới thư viện, tìm đến khu vực sách báo tội phạm và lôi một cuốn tự truyện của những người từng làm nghề trộm. Mục đích của những cuốn sách này, tác giả của những cuốn sách này cho biết, để giúp đỡ chủ nhà bảo vệ tài sản của mình trước những tên trộm.

Từ một góc nhìn khác, đây cũng là những khóa học ngắn hạn cho kỹ năng ăn trộm. Hắn đã đọc vài cuốn trước khi hắn đột nhập vào

phòng vẽ của Carla Ruiz. Những quyển sách đã giúp hắn. Chó điên tin vào những nơi gọi là thư viện.

Hắn đọc lướt qua một vài cuốn sách, chọn bốn cuốn ưng ý nhất hắn chưa đọc. Khi bước ngang qua những kệ sách tội phạm, dòng chữ "Sam" đập vào mắt hắn. Con của Sam. Hắn đã từng đọc sách về Sam nhưng không phải là cuốn này. Hắn lấy cuốn sách.

Bầu trời ngập tràn trong ánh nắng, Chó điên hít một hơi thật sâu rồi ngắm nhìn dòng người đang hối hả bước đi. Những chú kiến thợ, hắn nghĩ. Nhưng thật khó để suy nghĩ một cách nghiêm túc. Hôm nay là một ngày đẹp trời. Như những ngày đầu xuân ở Texas. Chó điên không phải là kẻ vô cảm trước thiên nhiên.

***

Những cuốn sách viết về nghề trộm cắp cho hắn nguồn tư liệu và cuốn sách về Sam, thậm chí còn cung cấp cho hắn nhiều hơn thế nữa.

Đáng lẽ ra Sam không nên để bị tóm vào thời điểm diễn ra vụ bắt bớ ấy.

Trong lúc đang thực hiện phi vụ cuối cùng, Chó điên nghĩ về nó, anh ta đã bắn một cặp tình nhân trẻ, giết chết một người, người còn lại bị thương và mất đi thị giác. Anh ta đã đậu xe ở xa, gần một vòi cứu hỏa. Xe của anh đã bị dán thẻ phạt.

Một người phụ nữ đang dắt chó đi dạo thấy thẻ phạt đó và ngay sau đó lại thấy một người đàn ông đang chạy vào chiếc xe đó và lái đi. Khi tin tức giết người của Sam lên mặt báo, người phụ nữ này đã gọi điện trình báo cảnh sát. Đêm đó, chỉ có vài thẻ phạt được viết trong khu vực gây án và duy nhất có một chiếc xe đỗ gần vòi cứu hỏa. Cảnh sát dễ dàng tìm ra được số xe dựa vào hóa đơn lưu của thẻ phạt. Sam đã bị tóm như vậy.

Chó điên nằm đọc sách trên giường. Hắn thả cuốn sách xuống ngực và nhìn chằm chằm trên trần nhà. Hắn đã biết câu chuyện này nhưng đã quên nó. Hắn nghĩ về lời nhắn gần nhất mà hắn đã để lại ở trên người Wheatcroft. Cô lập chính mình khỏi phát hiện ngẫu nhiên, lời nhắn viết. Hắn nghĩ về chiếc xe của mình. Chỉ cần một chiếc vé phạt. Bây giờ hắn nghĩ về điều đó, chắc chắn cảnh sát đang kiểm tra thẻ phạt được viết gần khu vực xảy ra các án mạng.

Hắn ném cuốn sách lên giường và đi về phòng bếp, đun nước và rồi pha một cốc cacao pha sẵn. Cacao là thức uống hắn ưa thích.

Ngay khi vị ngọt đắng của sô-cô-la nóng chạm vào lưỡi, hắn trở lại là chính mình, đứng giữa phòng bếp cùng với... Ai nhỉ? Hắn gạt bỏ những suy nghĩ và đi về phía phòng ngủ.

Hắn đã xử lý Wheatcroft gọn gàng. Hắn đã lái xe để đề phòng bị bắt gặp khi đi bộ rời khỏi nhà của mình. Hắn đã đỗ xe và đi bộ đến bãi săn vì vậy xe của hắn sẽ không bị phát hiện gần hiện trường xảy ra vụ án.

Đi bộ đến bãi săn. Giữ xe của mình khỏi phạm vi săn mồi. Đảm bảo, chắc chắn rằng xe của mình phải đậu đúng luật. Và nó đủ gần để hắn có thể đến được xe trong vòng 1 phút chạy bộ nhưng cũng phải đủ xa để nó không bị người khác chú ý là một chiếc xe lạ trong khuôn viên xảy ra án mạng.

Năm dãy nhà? Cách xa năm dãy nhà thì sao nhỉ? Hắn lôi một tờ giấy và bắt đầu vẽ những con phố và dãy nhà. Cũng ổn nếu hắn đậu xe cách năm dãy nhà, cảnh sát sẽ phải kiểm tra năm mươi căn nhà khác nhau trước khi họ tìm đến được chỗ hắn đỗ xe.

Nếu hắn đỗ xe cách nhà McGowan sáu dãy nhà, cảnh sát sẽ phải kiểm tra bảy mươi hai căn nhà. Số lượng tòa nhà sẽ gấp đôi nếu không có một con kênh đáng nguyền rủa vắt ngang con đường.

Hắn nhìn vào bản đồ và tính toán. Nếu hắn đậu xe ở hướng Bắc nhà cô ta, hắn có thể để xe cách nhà cô ta sáu dãy nhà, đó là dãy nhà cuối của con đường, nơi đó khá hẹp. Hắn cũng sẽ dễ lái xe vào những con đường nhỏ để dẫn đến dãy nhà cuối cùng, nơi tốt để trốn, nếu hắn rơi vào tình huống cần trốn khẩn cấp.

Bản đồ chỉ ra rằng các dãy phố rộng hai mươi mốt mét và một con hẻm rộng bốn mét rưỡi chạy ngang. Đường phố quanh khu vực là đường có chiều rộng chín mét. Hắn chỉ ngón tay lên mảnh giấy. Khoảng hơn mười tám mét một chút. Hắn có thể chạy hết đoạn đường đó trong ít hơn một phút. Hắn đứng dậy, quay lại bếp, tìm tấm bản đồ trong ngăn tủ và đếm đến sáu dãy nhà.

Không phải là sáu dãy nhà, hắn nghĩ. Năm dãy nhà sẽ tốt hơn. Nếu hắn đậu cách đó năm dãy nhà, hắn sẽ ở trên một con phố nối với con đường cao tốc liên bang số 35. Một khi hắn leo được lên xe của mình, hắn có thể di chuyển ra đường cao tốc trong vòng chưa đến một phút, ngay cả khi hắn lái xe ở tốc độ quy định.

Hắn nhắm mắt lại và tưởng tượng về điều đó. Vào thời điểm sống còn, tình huống hoảng loạn, chỉ cần hai phút hắn có thể từ nhà cô ta ra được đường cao tốc. Một khi đã ra được, tám phút là hắn sẽ

về tới gara. Hắn sẽ phải suy nghĩ.

***

Chó điên có được số điện thoại của McGowan từ một cuốn danh bạ điện thoại của thành phố. Hắn gọi đến nhà cô, nói chuyện với cô. "Phyllis?... Xin lỗi, chắc tôi đã nhấn nhầm số," hắn nói. Gọi lại. Gọi lại lần nữa. Tiếng trả lời điện thoại tự động nhưng luôn luôn là cùng một giọng nói.

Chó điên đã thực hiện một cuộc thăm dò. Hắn đã làm điều này trong con xe Thunderbird màu xanh đậm của mình.

Một buổi chiều Chủ nhật. Annie McGowan đang đến thăm bố mẹ cô ở thành phố Brookings bang South Dakota. Cô sẽ quay trở lại làm việc vào thứ Hai. Cảnh sát vẫn tiếp tục canh gác nhà cô, một ở phía trước từ căn gác mái của ngôi nhà người kiến trúc sư, một ở phía sau từ căn nhà của hai vợ chồng đã nghỉ hưu. Các cảnh sát cải trang canh gác trong xe đã được rút về trong khi McGowan rời khỏi thành phố.

Khoảng thời gian McGowan không có nhà thật không mấy dễ chịu đối với các cảnh sát canh gác. Cảnh sát ở trạm phía sau đang đọc một lốc các cuốn truyện tranh từ thời những năm 1950 mà anh đã thấy ở trạm gác mái kia, tự hỏi liệu có cách nào trộm được số truyện này không. Chỉ có Chúa mới biết chỗ sách truyện này đáng giá thế nào và cặp vợ chồng nghỉ hưu dường như cũng không quan tâm, thậm chí có khi họ còn không nhớ đến sự tồn tại của chỗ sách truyện đó. Cứ mỗi hai đến ba phút thì cảnh sát sẽ liếc nhìn về hướng cửa sổ của nhà McGowan. Nhưng tất cả mọi người đều biết Chó điên sẽ không bao giờ tấn công vào dịp cuối tuần. Anh đang xao lãng.

Anh đang đọc cuốn Superman khi Chó điên lái xe lướt qua phía trước. Nếu Chó điên lái xe về con đường nhỏ phía sau căn nhà, cảnh sát chắc chắn sẽ thấy hắn, sẽ nghe tiếng xe đi qua, và có thể sẽ tóm được hắn hoặc nhận diện được hắn ngay tại đó. Nhưng một thùng rác bị đổ ở đoạn cuối của con đường. Khi Chó điên vừa rẽ vào, hắn thấy nó, cân nhắc và đã lùi xe. Không việc gì phải bị nhìn thấy khi ở ngoài xe, ngay ban ngày, dạo quanh một chiếc thùng rác của ai đó.

Cảnh sát canh gác tại nhà của ông kiến trúc sư, bên kia đường nhìn sang nhà của McGowan, sẽ thấy hắn đi ngang qua từ phía trước. Anh đã biết Chó điên có thể sẽ lái chiếc xe Thunderbird

màu xanh đậm. Nhưng khi Chó điên đi qua, anh lại đang ở dưới nhà, cắm đầu nhìn vào tủ lạnh, bận quyết định giữa việc ăn sữa chua hay một quả chuối đi kèm với lon coca không đường. Anh thong thả quay về lại căn gác mái. Căn gác mái đó thật chán.

Tổng cộng tất cả việc đó, anh đã rời khỏi vị trí hai mươi phút mặc dù có cảm giác như là mới có bốn, năm phút. Khi anh quay lại căn gác, anh mở nắp hộp sữa chua và nhìn ra cửa sổ. Một cậu bé đang rửa xe cho bố của mình. Một chú chó đang ngồi ngắm nhìn cậu bé. Không có gì khác. Chó điên đã đến và đi.

Và Chó điên nghĩ trong đầu: Tối mai.

CHƯƠNG 21

Khi Lucas tấp xe vào, Carla đang ngồi ngoài sân, cuộn tròn trong chiếc áo ca-di-gan và tập vẽ trên đùi. Anh xuống xe, chân bước qua những chiếc lá khô, hít một hơi thật sâu bầu không khí trong lành của vùng North Woods.

"Một ngày tuyệt đẹp," anh nói. Anh ngồi xuống bên cạnh cô và nhìn vào tập vẽ. Cô đang phác họa hình ảnh của những chiếc lá đang rơi bằng phấn màu nâu đen trên nền giấy màu xanh dương nhạt. "Em vẽ đẹp thật."

"Em nghĩ là em không chắc lắm nhưng em nghĩ em sẽ có được những bức vẽ tốt nhất mà em từng vẽ," Carla nói. Cô cau mày. "Một trong những vấn đề của hình thức là hình thức đẹp nhất mang tính biểu tượng, nhưng nghệ thuật đỉnh cao lại là nghệ thuật phi hình tượng."

"Em nói đúng," Lucas nói. Anh ngồi phịch xuống và ngước mặt lên nhìn bầu trời màu xanh đẹp không một tì vết. Một cơn gió nam nhẹ làm mặt hồ gợn sóng.

"Nghe như chuyện vớ vẩn anh nhỉ?" Cô hỏi và mỉm cười, khóe mắt cô nhăn lại.

"Nghe có vẻ quan trọng," anh nói. Anh quay đầu lại và thấy một đám cỏ nhỏ xanh mướt đang mọc chen chúc giữa những chiếc lá khô héo kia. Anh với tay nhặt vài chiếc lá màu xanh bóng bẩy.

"Nhắm mắt lại," anh nói, anh đưa tay mình về hướng cô và bóp vụn những chiếc lá bằng những đầu ngón tay. Cô nhắm mắt lại và anh đưa những vụn lá đó dưới mũi cô. "Bây giờ thì em hãy ngửi xem."

Cô hít hít và mỉm cười, sau đó cô mở mắt ra. "Đó là kẹo," cô nói trong tiếng hò reo. "Lá cây lộc đề xanh phải không?" "Đúng vậy.

Chúng mọc quanh nơi này." Cô lấy những mảnh lá bị bóp vụn trên tay anh và tiếp tục hít hà. "Chúa ơi, là mùi của thiên nhiên."

"Em vẫn muốn quay trở về chứ?"

"Vâng," giọng cô có vẻ luyến tiếc. "Em phải làm việc. Em có một trăm bản vẽ và em phải xử lý chúng. Và em cũng đã gọi đến phòng trưng bày ở Minneapolis và em đã bán được một vài bức tranh đẹp. Tiền đang đợi em."

"Em có thể sống được nhờ công việc này," Lucas nói gượng gạo.

"Hầu như là vậy. Họ nói với em rằng có một người đàn ông ở Chicago, là chủ của một phòng trưng bày, thấy một vài tác phẩm của em. Ông ta muốn nói chuyện với em về một thỏa thuận công việc. Vì vậy em phải về thôi."

"Em có thể quay trở lại. Bất cứ khi nào."

Carla dừng bút chừng một phút, vỗ nhẹ vào chân anh.

"Cảm ơn anh. Em muốn quay lại đây vào mùa xuân, có lẽ vậy. Anh không thể biết được tháng này em đã như thế nào đâu. Chúa ơi, công việc của em chồng chất và em thậm chí không thể hiểu được nó. Đúng là em cần có quãng thời gian ở đây."

"Em có muốn quay về vào tối thứ Ba không?" "Cũng được ạ."

Lucas rảo chân và bước xuống bến tàu, nhìn thuyền của mình. Chiếc thuyền có thân làm bằng chất liệu sợi thủy tinh dài hơn bốn mét cùng với động cơ Johnson hai mươi lăm mã lực gắn ở phần đuôi thuyền. Một chiếc thuyền nhỏ, có chiều ngang rộng, vừa đủ để câu cá xạ hương. Hàng rêu bám quanh thân tàu. Chiếc thuyền đã không được sử dụng nhiều trong suốt mùa thu.

Anh quay trở lại rìa hồ. "Anh sẽ phải đi thuyền một vòng trước khi mình về," anh nói. "Nó chưa được sử dụng nhiều. Chó điên đã giết chết mùa thu của anh."

"Và em cũng chỉ thích đi bộ trong rừng, nên đã không đi thuyền nhiều lắm," Carla nói một cách đơn giản.

"Em có muốn đi câu cá không? Ngay bây giờ?"

"Được ạ. Cho em mười phút để hoàn thành bức vẽ." Cô nhìn qua phía bên kia hồ. "Chúa ơi, hôm nay thật tuyệt vời."

***

Vào buổi chiều, sau giờ ăn trưa, họ trở ra khu rừng. Carla đeo khẩu súng ngắn trên thắt lưng. Ở chân đồi, cô nổ súng vào vách đất cách đó khoảng hai mươi mét, cố bắn mười tám phát súng liên tiếp vào một vùng rộng chỉ bằng bàn tay của một người đàn ông. Những viên đạn bay trúng điểm chết trên những hình ảnh mà cô phác họa trên cát. Sau khi cô bắn viên đạn cuối cùng, cô để miệng súng lên môi và lãnh đạm thổi tan làn khói.

"Em bắn ổn đấy," Lucas nói.

"Ổn thôi ư? Em nghĩ là em bắn khá tốt đấy."

"Không. Chỉ mới ổn thôi," Lucas nhắc lại. "Trong trường hợp buộc phải sử dụng súng, em sẽ phải ra đưa ra quyết định chỉ trong một giây, có thể là trong bóng tối, có thể là với gã đàn ông đuổi theo em. Lúc đó mọi thứ sẽ khác."

"Xì. Để làm gì chứ?"

"Đợi chút," Lucas vội vàng nói. "Anh không có ý muốn làm em nản chí. Em bắn khá tốt. Nhưng đừng chủ quan."

"Như em nói, khá tốt." Cô cười toe toét với anh. "Anh nghĩ sao về chiếc túi da đựng súng của em? Đẹp đấy chứ?" Cô đã xâu một bông hồng vào vạt ny-lon màu đen.

***

Đêm khuya hôm đó cô thổi nhẹ vào rốn của anh rồi nhìn lên và nói, "Đây có thể là kỳ nghỉ tuyệt vời nhất em từng có. Kể cả vài ngày sắp tới. Em muốn hỏi anh một câu hỏi, nhưng em không muốn làm hỏng kỳ nghỉ này."

"Không đâu. Anh không thể nghĩ ra câu hỏi gì có thể phá hủy kỳ nghỉ này được."

"Thực ra chúng ta có lời nói đầu."

"Anh thích lời nói đầu, anh hi vọng em sẽ kết thúc bằng tái bút. Thậm chí là có phần phụ lục thì vẫn ổn, hoặc có thể..."

"Anh yên lặng nào. Nghe này. Bên cạnh việc đây là một kỳ nghỉ, em đã hoàn thành một khối lượng lớn công việc trên này. Em nghĩ em có sự đột phá. Em nghĩ em sẽ trở thành một họa sĩ mà trước

đây em chưa từng. Nhưng em đã gặp nhiều người đàn ông như anh... Có một họa sĩ ở St. Paul, nhiều nét ở anh ta giống anh một cách kỳ lạ, và anh sẽ lại có những người phụ nữ khác. Em biết chuyện đó, không sao cả. Vấn đề ở đây là, khi anh có người khác đó, chúng ta vẫn còn là bạn chứ? Em vẫn có thể lên đây chứ?"

Lucas cười lớn. "Không gì tấn công một người cứng rắn tốt hơn là một lời nói thật ngọt ngào."

"Em có thể rút lại những lời vừa nói," cô nói. "Nhưng em cũng muốn biết..."

"Nghe này. Anh không biết chuyện của chúng ta sẽ đi tới đâu. Anh đã từng... có rất nhiều mối quan hệ trong vòng một năm qua và rất nhiều phụ nữ đó bây giờ vẫn là bạn của anh. Vài người trong số họ đã đến đây, nói thực là như vậy. Không phải giống như chúng ta, lên cả tháng thế này mà là vào dịp cuối tuần. Thỉnh thoảng tụi anh ngủ với nhau. Thỉnh thoảng lại không, nếu mối quan hệ đó bị thay đổi. Tụi anh chỉ lên đây, và tán gẫu. Vậy nên..."

"Tốt rồi," cô nói. "Em sẽ không thân tàn ma dại khi chúng ta dừng lại đâu. Thật ra thì em sẽ rất bận và em còn không biết em có thể giữ được mối quan hệ này hay không. Nhưng em sẽ quay lại đây."

"Đương nhiên là em sẽ quay lại. Đó là lý do tại sao bạn bè của anh gọi nơi đây là một cái bẫy gái - oái, đau, buông tay ra, chết tiệt..."

***

"Anh có rảnh không? Sloan tựa người vào cánh cửa. Anh đang ngậm điếu thuốc lá giả trên miệng.

"Đương nhiên là có."

Lucas đã quay trở lại thành phố Minneapolis thoải mái đến nỗi anh cảm thấy như xương sống của mình đã bị cắt bỏ vậy. Cảm giác đó kéo dài được mười lăm phút tại trụ sở cảnh sát chính, trong khi nói chuyện với Anderson, cập nhật thông tin trong cuốn sổ tay. Lững thững về đến văn phòng, tâm trạng tốt lành từ North Woods về đã tan biến. Khi anh đặt chìa khóa vào cửa, Sloan xuất hiện trên hành lang, nhìn thấy anh và đi đến.

"Anh còn nhớ tôi đã từng nói về cái gã sưu tập nghệ thuật phương Đông không?" Sloan vừa hỏi vừa ngồi xuống ghế trống trong phòng Lucas.

“Tôi nhớ rồi. Có chuyện gì à?”

“Có chuyện. Tôi không biết là chuyện gì. Tôi chỉ tự hỏi liệu anh có muốn hỏi ông ta vài câu không.”

“Nếu việc đó có ích.”

“Tôi nghĩ nó sẽ có ích đấy,” Sloan nói. “Tôi khá là tốt trong khoản nói ngọt. Nhưng đối với người đàn ông này chúng ta cần ai đó cứng rắn hơn.”

Lucas nhìn đồng hồ của mình. “Bây giờ sao?” “Tại sao không. Nếu anh có thời gian.”

***

Alan Nester đang cúi người nhìn một chiếc đĩa sứ nhỏ, lưng của ông hướng về phía cánh cửa khi họ bước vào. Lucas liếc nhìn xung quanh. Một chiếc thảm phương Đông bao phủ sàn gỗ. Có vài đồ vật bằng sứ, gốm và ngọc được trưng bày trong tủ gỗ sồi vàng. Rất thưa thớt một vài vật phẩm được tặng có dấu tích tại một kho tàng nghệ thuật nào đó ở nơi khác đến. Nester xoay người lại khi nghe tiếng chuông cửa và một cái nhíu mày khó chịu xuất hiện trên khuôn mặt nhợt nhạt. “Trung sĩ Sloan,” giọng ông gắt gỏng. “Tôi đã nói rõ với anh là tôi không không còn gì để khai báo.”

“Tôi nghĩ ông nên nói chuyện với Trung úy Davenport đây,” Sloan nói. “Tôi nghĩ có thể anh ấy sẽ giải thích cho ông mọi thứ rõ ràng hơn.”

“Ông biết chúng tôi đang điều tra chuyện gì và Trung sĩ Sloan có cảm giác rằng ông vẫn còn che giấu điều gì đó,” Lucas nói. Anh nhặt một bình hoa sứ hoạ tiết tinh tế lên và nheo mắt nhìn nó. “Chúng tôi thực sự không thể cho phép điều này... À, tôi xin lỗi, tôi không có ý định làm mọi chuyện trở nên nghiêm trọng. Nhưng vấn đề ở đây là, chúng tôi cần tất cả thông tin mà chúng tôi có thể nhận được. Tất cả. Nếu ông đang che giấu điều gì đó, chắc chắn nó rất quan trọng, nếu không thì anh đã không che giấu. Ông hiểu ý chúng tôi chứ?”

“Nhưng tôi không che giấu điều gì cả,” Nester bực dọc nói. Ông đứng dậy, một người đàn ông cao lớn, nhưng gầy gò như một con cò xanh, bước qua tấm thảm, lấy bình hoa từ tay Lucas. “Xin đừng chạm vào bất cứ thứ gì. Đây đều là những món đồ quý hiếm.”

“Thế sao?” Lucas nói. Khi Nester đặt chiếc lọ đi chỗ khác, anh lại

nhặt một cái bát gốm nhỏ lên.

"Tất cả những gì chúng tôi cần," anh nói, "là những điều đã xảy ra tại nhà của Rice. Và sau đó chúng tôi sẽ biến mất khỏi tầm mắt của ông. Nhẹ nhàng."

Đôi mắt của Nester nheo lại khi ông nhìn Lucas đang cầm lên vành của cái bát nhỏ.

"Thứ lỗi cho tôi một chút." Ông bước tới chỗ một cái lọ thủy tinh ở cuối căn phòng, nhấc điện thoại lên và nhấn số. "Vâng, tôi là Alan Nester. Tôi cần nói chuyện với Paul.

Làm ơn nhanh một chút." Ông nhìn về hướng Lucas lúc đang đợi máy. "Paul? Alan đây. Đám cảnh sát lại quay lại và một trong số họ đang cầm trên tay cái bát từ triều đại nhà Tống đáng giá mười bảy ngàn đô la bằng cái vành của nó, rõ ràng đang muốn đe dọa tôi là sẽ làm rơi nó. Tôi không có gì để khai báo, nhưng họ không tin tôi. Anh có thể xuống đây?... Ồ? Như thế cũng được. Anh có số rồi đấy."

Nester đặt ống nghe xuống. "Đó là luật sư của tôi," ông nói. "Nếu các anh đợi ở đây một lát, các anh có thể sẽ nhận được điện thoại từ sếp các anh hoặc từ ngài phó thị trưởng."

"Hừm," Lucas nói. Anh mỉm cười, hở cả răng. "Tôi đoán là chúng ta không được chào đón ở đây rồi, đúng không?" Anh cẩn thận đặt cái bát về kệ của nó và quay lại nhìn Sloan. "Về thôi," anh nói.

Ra khỏi căn nhà, Sloan liếc nhìn anh từ bên cạnh. "Không dữ dằn là mấy."

"Chúng ta sẽ còn quay lại," Lucas nói với vẻ thỏa mãn. "Anh hoàn toàn đúng. Gã khốn nạn này đang che giấu điều gì đó. Đây là tin tốt. Có người đang che giấu điều gì đó về vụ án của Chó điên và chúng ta đã biết được điều này."

***

Họ gọi cho Mary Rice từ một bốt điện thoại công cộng. Chị đồng ý nói chuyện với họ. Sloan dẫn đường đến nhà chị ấy và gõ cửa.

"Chị Rice đúng không?"

"Các anh là cảnh sát à?"

“Đúng vậy. Sức khỏe chị thế nào rồi?” Khuôn mặt của Mary Rice trông già hẳn đi, làn da chuyển sang màu vàng và nâu, căng và cứng, giống như một trái cam để lâu ngày trong tủ lạnh vậy.

“Vào đi, đừng để cái lạnh vào theo,” chị nói. Đó không hẳn là một tiếng rên rỉ. Ngôi nhà rất nóng, nhưng Mary Rice choàng một chiếc áo len Orlon to xụ và mặc quần len. Mũi chị đỏ và sưng lên.

“Chúng tôi đã nói chuyện với người đàn ông đã mua ngà voi chạm khắc từ chồng của chị,” Sloan nói khi họ ngồi xuống xung quanh bàn ăn. “Và chúng tôi đang có một vài thắc mắc về ông ta. Chồng của chị đã...”

“Các anh nghĩ ông ta là kẻ giết người?” Chị tròn mắt hỏi. “Không, không, chúng tôi chỉ đang cố hiểu hơn về ông ta thôi,” Sloan nói. “Chồng của chị có kể điều gì về ông ta mà chị nghĩ là bất thường hay thú vị không?

Trán của chị nhăn lại. “Không... không, ông ta chỉ mua vài món đồ chạm khắc và hỏi liệu Larry có thêm bất kỳ thứ gì khác không. Các anh biết đấy, những thanh kiếm cổ và vài thứ đồ cũ kỹ. Larry đã không còn thêm thứ gì cho ông ta.”

“Họ có nói gì khác không?”

“Không, tôi không biết... Larry nói người đàn ông này khá vội vàng và không muốn uống cà phê hay gì cả. Chỉ đưa tiền và đi ngay.”

Sloan nhìn Lucas. Lucas nghĩ một phút và hỏi, “Những thứ đồ chạm khắc ấy trông như thế nào?”

“Tôi vẫn còn một cái,” chị nói. “Nó là mẫu cuối cùng.

Larry trao nó cho tôi như một món quà lưu niệm khi chúng tôi kết hôn. Các anh có thể xem nó.”

“Nếu chị sẵn lòng.”

Chị Rice đi ra phía sau nhà. Chị quay lại sau một vài phút và đưa tay về phía Lucas. Lọt thỏm trong lòng bàn tay là một con chuột làm bằng ngà voi bé xíu. Lucas cầm nó lên, nhìn vào nó và giữ nhịp thở của mình.

“Được rồi,” anh nói sau một phút. “Chúng tôi có thể mượn cái này được không, chị Rice? Chúng tôi có thể đưa cho chị một tờ giấy

biên nhận."

"Chắc chắn rồi. Nhưng tôi không cần giấy biên nhận. Các anh là cảnh sát mà."

"Được. Chúng tôi sẽ trả nó lại cho chị." Bên ngoài, Sloan nói, "Cái quái gì vậy?"

"Tôi nghĩ chúng ta tóm gáy được anh bạn Alan Nester của chúng ta rồi, tôi cũng biết ông ta đang nói dối điều gì. Và nó không phải là về Chó điên," Lucas nói một cách u ám. Anh ta đã mở bàn tay của mình để nhìn vào con chuột. "Mọi thứ tôi biết về nghệ thuật chỉ đếm trên đầu ngón tay. Nhưng hãy nhìn vào thứ này đi. Nester đã mua mười lăm con chuột này với giá năm trăm đô. Tôi cá là một con chuột trên tay tôi đã đáng giá năm trăm đô rồi. Tôi chưa bao giờ thấy thứ gì như vậy. Nhìn xem, hãy nhìn biểu cảm trên gương mặt của con chuột. Nếu nó không đáng giá năm trăm đô, tôi sẽ hôn mông của anh ngay tại tòa án."

Cả hai đều nhìn vào tay Lucas. Con chuột được điêu khắc thật tinh tế, đôi chân trước và sau của nó siết chặt một cái ống, để lại một cái lỗ chạy giữa hai chân trước và hai chân sau. "Họ chắc chắn phải sử dụng nó cho một việc gì đó, một cái nút hoặc một cái gì đó," Lucas nói.

Sloan ngẩng đầu lên và Lucas quay lại nhìn theo anh. Một chiếc xe tuần tra trên phố, gần như dừng lại, cả hai cảnh sát trong xe nhìn ra cửa sổ phía bên lái xe và nhìn họ.

"Chắc họ nghĩ chúng ta đang giao dịch ma túy với nhau," Sloan cười. Anh lôi phù hiệu cảnh sát ra và bước về phía chiếc xe. Cảnh sát hạ cửa sổ xuống và Lucas gọi với, "Các anh có muốn xem một con chuột rất xinh đẹp không?"

***

Học viện nghệ thuật đã đóng cửa trước khi họ rời khỏi nhà của chị Rice và Lucas đã giữ con chuột đó suốt đêm. Nó ngồi trên chồng sách trong phòng làm việc của anh,ngắm nhìn anh trong khi anh đang kết thúc trận đánh cuối cùng của trò chơi Everwhen.

"Chết tiệt, ta cũng muốn có được chú mày đấy," Lucas nói ngay trước khi đi ngủ. Sáng sớm hôm sau, anh thức dậy, anh nhìn nó đầu tiên. Anh có cảm giác hình như nó đã di chuyển sang chỗ khác.

Phải mất một chút thời gian để tìm hiểu rõ việc đó. Lucas đón Sloan tại nhà anh ta. Vợ của Sloan đi ra cửa cùng với anh và nói, "Tôi đã nghe khá nhiều về anh. Có cảm giác như tôi đã biết anh vậy."

"Tôi mong rằng những điều cô nghe được đều là điều tốt."

Cô ấy cười và Lucas thích cô ấy. Cô nói thêm, "Chú ý đến Sloan giúp tôi." Và đi vào trong.

"Thậm chí đến vợ của tôi cũng gọi tôi là Sloan," Sloan nói khi họ lái xe đi.

Người phụ trách học viện nghệ thuật quan sát con chuột, huýt sáo và nói, "Thứ này là đồ tốt. Để tôi lấy vài cuốn sách."

"Làm sao anh biết được nó là đồ tốt?" Lucas hỏi khi anh lẽo đẽo phía sau.

"Bởi vì trông nó tinh xảo như con chuột thật vậy, tựa như nó có thể di chuyển trong đêm ý," người phụ trách nói.

Quá trình nghiên cứu tốn nhiều thời gian. Lucas quay lại lúc Sloan đang đi loanh quanh khắp phòng trưng bày tranh.

"Sao rồi?" Anh nói và ngước nhìn. "Tám nghìn đô," Lucas nói với anh.

"Cho cái gì? Cho một con chuột thôi hay là cho tất cả mười lăm con ở đây."

"Chỉ cho một con chuột đó thôi. Đó là mức giá ước lượng thấp rồi. Người quản lý học viện nói giá con chuột này có thể tăng gấp đôi tại các phiên đấu giá. Vậy nếu tám nghìn đô cho một con và những con khác cũng tinh xảo như thế, thì Nester đã trả cho người đàn ông đang chết dần vì bệnh ung thư kia chỉ năm trăm đô la cho những món đồ điêu khắc đáng giá từ một trăm hai mươi ngàn cho đến hai trăm năm mươi ngàn đô la." Anh nói, "đồ cổ."

"Ồ." Sloan bối rối. Số tiền đó quá lớn. "Chúng đáng giá vậy sao? Đồ cổ sao?"

"Tôi đoán thế. Đó là những gì người quản lý học viên nói." "Tôi không biết thật."

"Nhưng tôi cá là Alan Nester biết điều đó."

***

Họ ghé qua nhà chị Rice.

“Tám nghìn đô la ư?” chị ngạc nhiên thốt lên. Một giọt nước mắt rơi xuống một bên má. “Nhưng ông ta đã mua mười lăm con...”

“Chị Rice này, theo như tôi biết thì khi chồng của chị yêu cầu ông Nester ghé nhà chị, tất cả những gì ông ta muốn là thẩm định giá để ông ta có thể bán chúng sau này, đây có phải những điều chị đã khai báo với chúng tôi không?” Lucas hỏi.

“Ừm, tôi thực sự không nhớ rõ lắm...”

“Tôi nhớ là chị đã nói như vậy trong buổi thẩm vấn đầu tiên,” Sloan khẳng định.

“Có thể tôi đã nói vậy,” chị nói không chắc chắn.

“Bởi vì nếu đúng ông ta nói thế, thì ông ta đã lừa hai vợ chồng chị,” Lucas nói giọng chắc chắn. “Đây là một vụ lừa đảo và chị có thể lấy lại được chúng.”

“Thật ra thì đúng là ông ta đã ghé nhà tôi để thẩm định giá trị của những món đồ đó,” Mary Rice nói, gật đầu vẻ kiên quyết. Đột nhiên trí nhớ của chị trở nên rõ ràng. Chị nhấc con chuột lên, nâng niu nó. “Tám nghìn đô.”

***

“Bây giờ chúng ta làm gì đây? Xin lệnh cấp trên?” Sloan hỏi. Họ lại đang đứng trên lối vào nhà chị Rice.

“Chưa phải lúc này,” Lucas nói. “Tôi không biết liệu chúng ta đã có đủ bằng chứng chưa. Hãy tấn công Nester trước. nói với ông ta những gì chúng ta đã biết, yêu cầu ông ta hợp tác trong vụ liên quan lên cây súng. Thương lượng với ông ta rằng nếu ông ta hợp tác thì chúng ta sẽ dàn xếp vấn đề giữa luật sư của ông ta và luật sư của chị Rice thành vấn đề dân sự. Nếu không có nhã ý hợp tác, chúng ta sẽ xin lệnh cấp trên, kết tội ông ta và đưa ông ta lên mặt báo. Kể về việc ông ta đã lừa gạt một người đàn ông đang cận kề cái chết bởi căn bệnh ung thư và chỉ đang cố gắng dành dụm để lại thứ gì đó cho người vợ của mình như thế nào.”

“Ôi..., thật xấu xa.” Sloan mỉm cười. “Tôi thích rồi đấy.”

***

“Nester đâu rồi?”

Người đàn ông đứng ở quầy thu tiền có vóc dáng nhỏ con, da sậm và trẻ hơn Nester rất nhiều.

“Ông ta không có ở đây,” ông ấy nói. Không khí có chút ớn lạnh, Lucas và Sloan nhìn không hề giống khách hàng. “Các anh có thể cho tôi biết các ai là ai không?”

“Chúng tôi là cảnh sát, và chúng tôi cần phải nói chuyện với ông ta.”

“Tôi e là các anh không thể,” chàng trai trẻ nhướn mày và nói. “Ông ta đã đi Chicago lúc trưa nay. Chắc chắn là giờ này ông ta đã đến đó rồi và tôi không biết ông ta sẽ ở lại nơi nào.”

“Chết tiệt,” Sloan nói.

“Khi nào ông ta sẽ quay về đây?” Lucas hỏi. “Sáng thứ ba. Khoảng tầm trưa là ông ấy về tới.”

“Anh có món đồ điêu khắc bằng ngà voi nào ở đây không?” Sloan hỏi.

Chàng trai trẻ lại nhướn mày lại một lần nữa. “Tôi nghĩ là có nhưng tôi phải hỏi Alan trước. Ông ta quản lý tất cả những món đồ đắt tiền.”

CHƯƠNG 22

Lucas cởi áo khoác và ném nó lên nệm. Hai viên cảnh sát canh gác, một cao, một thấp đang ngồi trên ghế xếp, mặt đối diện nhau, với một chiếc ghế khác ở giữa. Họ đang chơi phỏm, những lá bài được rải trên chiếc ghế ở giữa. Một người canh gác nhìn cửa sổ trong khi người còn lại xem xét các lá bài trên tay. Họ rất giỏi những chuyện như thế này. Họ đang gác ca quan trọng trong ngày.

“Không có gì à?” Lucas hỏi.

“Không có gì cả,” người cảnh sát cao nói.

“Có tin gì từ nhóm canh gác trong xe không?” “Không có lấy một thông tin.”

“Ai đang canh gác ở đấy?”

“Davey Johnson và York, ở cánh Bắc, phía sau nhà McGowan. Sally Johnson và Sickles, ở cánh đông. Blaney thì ở khu vực phía Đông cùng với một tân binh tên Cochrane. Tôi không biết anh ta.”

“Cochrane là cậu nhóc cao cao, tóc vàng hoe, chơi bóng rổ trong đội,” người cảnh sát lùn nói xen vào. Anh phẩy phẩy những lá bài trên tay, đánh chúng xuống mặt ghế ở giữa và nói “hạ phỏm”.

Chiếc máy phát thanh ở sát bức tường đang phát ra những bài hát nhạc rock xưa cũ. Một cái bộ đàm im ắng đứng cạnh nó.

“Hắn ta sắp xuất hiện rồi,” Lucas nói, nhìn chăm chú ra phía ngoài con đường.

“Tuần này,” người cảnh sát lùn nói tỏ vẻ đồng tình. “Có điều gì đó kỳ lạ khi hắn nghĩ về nó.”

“Lạ cái gì?”

“Chà, một trong những lời nhắn hắn để lại nói gì đó về

‘Đừng đi vào lối mòn.’ Vậy mà hắn đang làm gì? Hắn cứ hai tuần lại giết một người. Đó là một khuôn mẫu đấy thôi.”

“Hắn ta giết người khi hắn cần,” Lucas nói. “Nhu cầu của hắn cứ tăng lên cho đến khi hắn ta không thể chịu đựng được.”

“Mất hai tuần để hình thành nên những nhu cầu đó?” “Có vẻ như là vậy.”

Cái bộ đàm và cả ba người họ quay ra nhìn vào nó. “Xe,” bộ đàm vang lên. Và một lúc sau, “Đây là Cochrane. Đó là một chiếc Pontiac Bonneville màu đỏ.”

Người cảnh sát cao ngả người ra sau, cầm một cái micrô và nói, “Quan sát nó. Đó là kích thước phù hợp mặc dù màu của nó chưa chính xác.”

“Đang đi về hướng các anh,” Cochrane nói. “Chúng tôi đã thấy biển số xe, chúng tôi sẽ kiểm tra.”

Lucas và các cảnh sát canh gác theo dõi chiếc xe lăn bánh trên con đường và di chuyển về phía lề đường cách đó hai căn nhà. Chiếc xe dừng lại, đèn xe vẫn bật. Chừng một, hai phút sau Lucas nói, “Tôi sẽ xuống đó.”

Anh đang đi xuống cầu thang thì người cảnh sát cao nói, “Đợi đã.”

“Đợi cái gì?”

“Đó là một cô gái.”

“Là một cô gái trung học đang đậu xe ở trên đường,” người cảnh sát thấp con nói. “Bây giờ cô ấy đang đi bộ đến căn nhà. Chắc bạn trai chở con bé về.”

Lucas quay trở lại căn gác mái kịp lúc để thấy cô gái vừa đi qua cửa hiên nhà. Chiếc xe rời khỏi đó.

***

“Có điều gì đó đang diễn ra với điện thoại của cô ấy,” cảnh sát lùn nói sau đó một lúc. Trạm theo dõi các cuộc gọi là ở điểm canh gác khác, phía sau nhà McGowan.

“Ý anh là sao? Điện thoại của McGowan?” Lucas hỏi.

“Có một loạt các cuộc gọi đến vào tuần trước và cuối tuần này. Có một số điện thoại, cứ cách nửa tiếng, khoảng tầm đó. Nhưng người này không hề để lại lời nhắn trong hộp thư thoại. Sau tiếng trả lời tự động của điện thoại, họ cúp máy.

“Mọi người đều làm như vậy, cúp máy sau tiếng trả lời tự động,” Lucas nói.

“Đúng là vậy nhưng lần này có hơi khác. Đây là lần đầu tiên điều này xảy ra. Đầu tiên là, gọi đến rất nhiều cuộc. Và số điện thoại của cô ấy là số riêng[1]. Nếu đó là một người bạn, anh có nghĩ là anh ta sẽ để lại một lời nhắn thay vì gọi đi gọi lại như vậy.”

*[1] “Unlisted number”: Là số điện thoại không * xuất hiện trong cuốn danh bạ điện thoại.*

“Giống như có ai đó đang điều tra cô ấy,” người cảnh sát cao nói.

“Có thể dò được cuộc gọi không?”

“Điện thoại reo lên hai hồi, cúp máy và hắn ta biến mất.” “Có thể chúng ta nên đổi cài đặt điện thoại,” Lucas nói. “Có thể là vậy. Cô ấy sẽ về tới nhà trong khoảng, xem nào, một tiếng rưỡi nữa?”

“Đại khái là như vậy.”

“Chúng ta có thể làm điều đó. Đặt chế độ để chuông reo năm hồi ý.”

Lucas quay lại chỗ cái nệm và hai cảnh sát kia bắt đầu ván phỏm tiếp theo.

“Tôi nợ anh bao nhiêu nhỉ?” Người cảnh sát cao hỏi. “Một trăm năm mươi nghìn,” người cảnh sát thấp con trả lời.

“Một ván nữa, được ăn cả ngã về không?”

Lucas cười, nhắm mắt lại và cố nghĩ về Alan Nester. Có gì đó. Có thể ông ta sợ việc mua bán các món đồ điêu khắc bằng ngà voi đó bị phơi bày và tra khảo. Vụ mua bán đó gần như là một vụ lừa đảo. Gần như là vậy. Chết tiệt. Còn gì không nhỉ?”

Nửa tiếng sau, chiếc bộ đàm cảnh sát lại xì xào.

“Đây là Davey,” giọng nói vang lên đầy hứng thú. “Bắt đầu show diễn nào.”

Lucas đứng dậy và người cảnh sát cao với lấy bộ đàm. “Anh đã thấy cái gì vậy, Davey?”

“Chúng ta có một gã người da trắng, mặc quần đen, áo khoác tối màu, găng tay đen, mũ lưỡi trai, giày tối màu, đang đi bộ,” Davey Johnson nói. Johnson đã nằm nhiều năm hoạt động trên đường. Anh ấy không hào hứng mà không có lý do và giọng anh rít lên với cường độ mạnh. “Hắn ta đang hướng về phía các anh, đi xuống con đường về phía các anh. Nếu hắn ta hướng tới McGowan, các anh sẽ thấy hắn ta từ phía bên hông nhà trong vòng một phút nữa. Gã này đang mưu tính chuyện gì đó, chứ không đơn thuần là ra ngoài chỉ để đi dạo.”

“York đang ở với anh à?”

“Anh ấy đang đi bộ, sau lưng gã ấy, cố gắng không bị phát hiện. Tôi ở lại với đội. Chết tiệt, hắn ta đang đi đúng hướng đó, hắn đang băng qua đường, các đồng chí ở hai trạm canh chuẩn bị di chuyển, mẹ nó...”

“Chúng tôi thấy anh ta từ cửa sổ chỗ chúng tôi,” một giọng nói lạ lên tiếng.

“Là Kennedy đang trực ở trạm phía bên kia.” tay cảnh sát cao nói với Lucas.

Lucas quay người hướng về phía cầu thang. “Tôi đi đây.” “Hắn ta đang ở con hẻm nhỏ,” anh nghe Kennedy thông báo khi anh vừa bước đến bậc thang đầu tiên. “Hắn ta đã ở trong sân nhà của cô ấy. Di chuyển đi, chết tiệt...”

Lucas chạy xuống từ ba tầng cầu thang tới cửa trước và băng qua người kiến trúc sư tóc bạc đang đứng ở hành lang trên tay cầm tờ báo và tẩu thuốc, anh chạy thẳng vào sân nhà cô ấy.

***

Chó điên đậu xe cách nhà McGowan năm dãy phố, đối diện với trục đường cao tốc liên bang. Kiểm tra các biển báo trên đường. Đậu xe đúng luật. Có rất nhiều xe đậu cùng hướng.

Hôm đó thời tiết không được tốt ngay từ sáng sớm. Một cơn mưa lạnh kéo dài vào buổi chiều, tạnh rồi lại mưa, rồi tạnh hẳn. Bây giờ thì trời có vẻ như muốn có tuyết. Chó điên rời khỏi xe của mình và không thèm khoá cửa. Khu vực này khá an toàn.

Vỉa hè vẫn còn ẩm ướt và hắn đi dọc con đường một cách dứt khoát, một cánh tay đung đưa, cánh tay còn lại cầm một cây xà beng ngắn. Chỉ dùng để xử lý cánh cửa sau.

Dãy nhà đầu tiên, thêm một dãy nữa, dãy thứ ba, thứ tư, đến dãy phố nhà McGowan. Có tiếng xe khởi động đâu đó và Chó điên quay đầu nhìn về hướng đó, hắn giảm tốc độ. Không có gì khác. Hắn liếc nhìn nhanh xung quanh, chỉ một lần, hắn biết rằng vẻ lén lút sẽ khiến bị chú ý. Háng của hắn bắt đầu có cảm giác ngứa ngáy cùng với cảm giác phấn khích trước đó. Lần này sẽ là một kiệt tác. Lần này sẽ là một tiếng vang lớn trong cả thành phố này. Lần này sẽ khiến hắn nổi tiếng hơn cả Sam, nổi tiếng hơn cả Manson.

Có thể là không hơn được Manson, hắn nghĩ.

Hắn rẽ vào con hẻm nhỏ. Một tiếng động cơ xe khác. Hai xe? Hắn đi bộ dọc xuống con hẻm, tiến vào sân nhà McGowan, liếc nhìn xung quanh lại một lần nữa, bước nhiều bước bên trong khoảng sân. Tiếng bánh xe rít lên the thé khi đang giảm tốc độ cách đó một dãy phố, một chiếc khác ở cuối con hẻm.

Cớm.

Trong khoảnh khắc ấy, khi tiếng bánh xe đang quay đầu rít lên trên mặt đường trải nhựa, hắn biết hắn đã bị phát hiện.

Biết ngay mà. Là cớm.

Hắn chạy ngược lại về con đường hắn vừa đến.

Một chiếc xe khác, cuối dãy phố. Một tiếng kêu lớn từ phía sau hắn, một trong những chiếc xe đã đâm vào cái gì đó. Nhiều cớm hơn. Tiếng cửa đóng sầm. Bên kia đường. Một chiếc xe khác, phía sau nhà của McGowan.

Hắn chạy ra phía con hẻm nhỏ, cây xà beng từ dưới lớp áo khoác rơi xuống đám cỏ. Hắn chạy băng qua sân của một ngôi nhà bên cạnh nhà McGowan; băng qua những bụi hoa màu trắng, chạy trong bóng tối, hắn va phải một bụi hoa tử đinh hương, cảm giác như, ngã xuống, nghe tiếng người la hét, “Bắt lấy nó, bắt lấy nó.”

Chó điên chạy.

***

Tân Binh Cochrane ngồi sau vô lăng, bánh xe rít lên khi anh ấy

giảm tốc độ và bẻ tay lái về hướng bên trái vào con hẻm nhỏ, tiếng rít đó là điều anh ấy không lường trước được và cộng sự của anh thốt lên "Chúa ơi!" và nhanh như một con chuột, họ thấy Chó điên chạy trong con hẻm ngay phía trước họ. Cochrane giật mạnh chiếc xe đi thẳng trong con hẻm, đâm sầm vào hai thùng rác trống và tiếp tục đuổi theo hắn.

Chó điên đang chạy xuyên qua các căn nhà khi một chiếc xe khác xuất hiện trong con hẻm phía trước họ và Cochrane suýt thì đâm vào nó. Cánh cửa của chiếc xe kia mở tung, hai cảnh sát trong xe nhảy ra ngoài và đuổi theo sau Chó điên.

Cộng sự của Cochrane, Blaney hét lớn, "Vòng lại, vòng vào đường chính..." và Cochrane đánh chiếc xe lùi lại và hướng về phía con đường chính ở cuối con hẻm.

***

Sally Johnson nhảy ra khỏi xe của cô ấy và thấy Lucas đang chạy đến từ phía bên kia đường, mang một chiếc áo trắng, cô quay lại và chạy ngay sau người cộng sự của mình, Sickles, ở giữa những căn nhà trong khi xe của Cochrane đang nổ máy xung quanh xe cô và đi về hướng đường chính.

Chó điên đã băng qua con đường kế tiếp và Sally Johnson vồ lấy bộ đàm trên thắt lưng và cố gắng truyền tin nhưng không thể tìm được từ nào khi mà cô chạy sau Sickles hơn bốn mét, Sikles rút súng của mình ra. Một cảnh sát khác, York, chạy ra từ phía cánh bên và ngay sau lưng cô, súng cũng đã ở trên tay và Sally Johnson cố gắng lấy súng của mình và cô thấy Chó điên nhảy qua một hàng rào gỗ băng ngang qua con đường chính, ngay phía trước.

***

Chó điên, hoảng sợ và adrenaline[2] khiến hắn không thể nhìn thấy được gì ngoại trừ con đường hầm vô hình phía trước, khoảng trống đó không có cớm, chạy hết tốc lực băng qua đường, nhanh nhất hắn có thể, đâm vào hàng rào gỗ rồi vọt qua hàng rào đó chỉ bằng một cú nhảy. Hắn đã có thể không bao giờ nhảy được như thế nếu dừng lại để suy nghĩ, hàng rào cao tầm một mét hai, cao tầm ngực hắn, nhưng hắn đã nhảy qua nó như một tuyển thủ Olympic và đáp xuống một khu vườn với một hồ bơi cạn nước, một chiếc thuyền nhỏ được phủ một tấm bạt và một cái chuồng chó.

[2] Là một hoocmon có tác dụng trên thần kinh giao cảm, được sản

xuất bởi cơ thể khi bạn sợ hãi, tức giận hay thích thú, cái làm cho nhịp tim của bạn đập nhanh hơn và cơ thể chuẩn bị cho những phản ứng chống lại nguy hiểm.

Chuồng chó được ngăn làm hai, có thảm trải trước cửa và bên trong mỗi ngăn là một chú chó săn giống Doberman Pinscher màu đen nâu, một con tên July và con kia tên August.

***

August nghe thấy tiếng ồn ào, vểnh tai lên và thò đầu ra ngoài ngay khi Chó điên vừa nhảy qua hàng rào, loạng choạng, rồi chạy hết tốc lực băng ngang sân, và sau đó nhảy qua hàng rào ở sau nhà. Một trong hai chú chó đều có thể bắt được hắn nếu chúng biết hắn ta sẽ đến. Chỉ cần, July, từ trong chuồng nhẩy phốc ra, chộp lấy chân hắn trong nháy mắt, cắn và nghiến chân hắn và rồi hắn tiêu tùng. Nhưng đã có thêm nhiều người khác xuất hiện. July sẽ không để tuột mất những người khác như nó đã tuột mất người đàn ông vừa nhảy qua hàng rào sau vườn nhà nó.

***

Chó điên không hề thấy con chó săn Doberman cho đến khi nó đến gần từ bên hông. Và đó là một điều tốt bởi vì nếu thấy chúng có lẽ hắn đã chần chừ. Hắn thấy nó chỉ ngay khi hắn đâm sầm vào hàng rào, một bóng đen xuất hiện ngay chân hắn và cảm giác bị xé toạc ở bắp chân khi hắn nhảy qua hàng rào phía sau.

***

Carl Werschel và vợ của anh ta, Lois, đang chuẩn bị đi ngủ thì nghe tiếng lũ chó đang sủa ầm ĩ trong sân sau.

“Chuyện gì vậy?” Lois hỏi. Cô vốn hay lo lắng. Cô lo lắng về việc sẽ bị hiếp dâm trên một cao tốc xa xôi nào đấy vùng North Woods bởi một tên hiếp dâm thuộc băng xe mô tô đen, dù cho cô hay bất cứ ai khác cũng chưa từng thấy băng xe mô tô đen ở ở vùng North Woods bao giờ. Tuy nhiên, nó lại hiện lên rất rõ trong giấc mơ của cô, những quái xế đang khom người trên thân xác cô, những con quạ đen chao lượn trên đầu, khi chúng thực hiện hành vi bẩn thỉu đó ở trên mọt thứ như là mui xe của chiếc Cadillac 1947. “Nghe có vẻ như...”

“Đợi ở đây,” Carl nói. Anh ta là một người đàn ông mập mạp, cũng lo lắng về những tên lái mô tô đen và dự trữ cả kho đạn cùng hàng loạt những bộ trang phục ngụy trang vào ban ngày. Anh ta lấy cây

súng đi săn Remington cất dưới đầu giường và vội vàng ra phía cửa sau, anh lên đạn cây súng trong khi di chuyển.

***

Trong một thoáng chốc, Sickles, người đã 40 tuổi, thấy một sự hưng phấn dâng trào khi anh vượt qua hàng rào với một cú nhảy nhỏ. Anh ta cách Chó điên tầm chừng mười hai mét cộng với một cái hàng rào và anh ta có thể trạng tốt. Cùng với chút may mắn, với những cảnh sát khác đang chạy tới từ hai bên...

Những chú chó quật anh ấy như một cơn bão và anh ngã xuống, siết chặt khẩu súng của mình nhưng đánh rơi đèn pin mà anh đang cầm trên tay kia. Những con chó ở trên vai anh, lưng anh, điên rồ, sủa, gầm gừ, xé tay, xé gáy của anh...

***

Sally Johnson vượt qua hàng rào và suýt nữa thì tiếp đất ngay sát những cái bóng đen đang điên cuồng xung quanh Sickles và một trong hai con chó quay về phía cô, chảy nước dãi, lao đến và Sally Johnson bắn con chó hai lần và sau đó con còn lại cũng lao đến và cô quay lại nhắm khẩu súng lục, nhận thấy Sickles đang cuộn tròn người lại phía bên trái cô, tầm bắn được giải phóng và cô ta bóp cò một lần, hai lần...

***

Carl Werschel chạy ra ngoài từ cửa hông với khẩu súng đi săn trên tay và thấy một thanh niên trẻ mặc quần bò và áo khoác đen đang bắn những chú chó của mình, bắn hạ chúng đến chết. Anh ta hét lên, "Dừng lại!", nhưng anh ta không thực sự có ý là "Dừng lại", ý anh là "Chết đi" và với sự hưng phấn của dòng máu chiến binh Phổ trong người, anh bắn khẩu súng ngắn ở tầm cách đó chín mét vào đầu cô gái trẻ Sally Johnson. Điều cuối cùng Sally Johnson thấy là cái mõm dài của khẩu súng đang tiến tới và cô ước cô có thể nói điều gì đó trên bộ đàm để ngăn sự việc đang diễn ra...

***

Sickles cảm thấy được những con chó đã rời đi và anh ta bắt đầu lăn ra, ngay lúc đó khẩu súng săn xuất hiện và hạ gục người đồng đội của anh, người vừa cứu anh ta khỏi những con chó. Anh chỉ biết đến đó, rằng anh đã được cứu. Khẩu súng đó lại phát hỏa và Sally gục xuống. Sickles đã tỉnh táo đủ lâu để suy nghĩ, "Súng săn," và giai điệu bài thơ của ngành cảnh sát lẩm bẩm ở đâu đó

trong vô thức trong khi anh đang cố cuộn người lại với đôi mắt như bị mù vì máu tràn khắp nơi: "Hai viên ở bụng, một viên ngay đầu, hạ gục gã ta và giết chết anh ta." Anh ta bắn ba phát, một phát xuyên qua bụng của Werschel, xuyên qua gan của anh khiến anh ngã ngửa ra sau, viên đạn thứ hai găm thẳng vào tim. Werschel đã chết trước khi anh chạm đất, mặc dù tâm trí anh vẫn còn tỉnh thêm vài giây. Phát bắn thứ ba của Sickles đã xuyên qua bức tường của căn nhà vào phòng ăn, xuyên thẳng vào một cái tủ để gốm sứ Trung Hoa và một chồng đĩa bên trong tủ, xuyên qua bức tường đối diện và, như viên cảnh sát điều tra sau này kết luận, phóng ra mãi tận bên ngoài. Đầu đạn vẫn không bao giờ được tìm thấy.

***

Thời điểm Werschel bắt đầu nổ súng, Chó điên đã băng qua đường và ngã vào một cái rãnh được đào để thay thế cống thoát nước khi mưa bão. Rãnh nước đầy đất sét nhão màu vàng. Hắn leo lên hướng đằng xa, như một quả bóng bùn, không hiểu tại sao hắn vẫn chưa bị bắt.

***

Và hắn đáng ra là bị bắt rồi, nếu không phải là từ trạm gác phía Bắc, với Davey Johnson đang ngồi trong xe làm nhiệm vụ, khóa lối vào của dãy phố khi những tiếng súng vang lên trong khu phố. Johnson rời khỏi vị trí và chạy về hướng có tiếng súng. Cộng sự của anh ấy, York, chạy bộ, thì bị mắc kẹt ở giữa dãy phố ngay lúc Chó điên đổi hướng chạy, nhưng York đã không thấy điều đó. Rốt cục, chạy phía sau Sickles và Sally Johnson và chỉ ở phía trước Lucas một chút, lúc này vừa băng ngang qua sân nhà McGowan.

Cochrane và Blaney đã lái xe ra khỏi con hẻm, định rẽ về hướng Bắc, đó là hướng mà Chó điên đang chạy, thì tiếng súng vang lên. Vụ nổ súng đã thu hút toàn bộ sự chú ý của đội. Họ nghĩ rằng Sickles và Sally đã dồn Chó điên vào góc, thấy hắn ta có súng và bắn hạ hắn. Và khi người đàn ông bất lương kia nổ súng... Giống như Davey Johnson, họ đã rời khỏi xe và chạy bộ đến đó.

Lucas chỉ vừa mới vượt qua hàng rào, súng cầm trên tay, hô hào gọi xe cấp cứu và viện trợ, trong khi đó Chó điên đã thoát khỏi cái cống và chạy xuyên qua một cái sân tối om khác, băng qua một con hẻm, một cái sân khác và tiếp tục chạy. Trong bốn mươi giây hắn đã đến được chiếc xe của mình. Trong một phút tiếp theo hắn đã đến gần trục đường cao tốc liên bang. Không có ánh đèn xe nào

ở sau hắn. Chuyện gì đó đã xảy ra, nhưng mà là chuyện gì?

Trong sân nhà Werchel, Lucas đang dùng áo thun của mình bịt chặt vết đạn trên cổ của Sally Johnson, dù anh biết điều này là vô nghĩa. Trong lúc đó Sickles đang tụng đi tụng lại câu "Ôi chúa ơi, ôi chúa ơi" còn Cochrane nhảy qua hàng rào với cây súng trong lòng bàn tay và hét lớn "Chuyện gì đã xảy ra? Chuyện gì đã xảy ra?" và chĩa mũi súng về xác của Werschel và hét lớn "Phải hắn ta đó không?"

Lois Werchel từ trong nhà đi ra từ cửa hông của nhà cô ấy và gọi thảng thốt, "Carl?"

***

Blaney gọi cứu viện sau khi cuộc nổ súng diễn ra chỉ vài giây. Cuộn băng ghi âm sau đó được công bố trên phương tiện truyền thông cho thấy rằng phải mất đến sáu phút Lucas mới gọi qua bộ đàm của Cochrane để yêu cầu chặn đường và kiểm tra tất cả xe hơi hiệu Thunderbird sẫm màu tại khu vực phía Nam Minneapolis.

Cảnh sát truyền tin đó trong giây lát đã quên yêu cầu của Lucas khi cô ta nghe được tin có một cảnh sát bị bắn hạ và cô ta bắt đầu thực hiện các cuộc gọi khác để tìm hiểu nhận dạng và tình trạng của các nạn nhân cũng như tuyến đường chạy của xe cứu thương và đội viện trợ tại khu dân cư. Phải hai phút sau đó cô ta mới truyền yêu cầu chặn tất cả xe Thunderbird vì tự cho rằng chuyện đó ít quan trọng hơn. Lúc này thì Chó điên đã đang đi qua trung tâm thành phố Minneapolis. Hai phút sau hắn đã có mặt ở đường ra cao tốc và trong vòng chưa đầy một phút tiếp theo, hắn đã ngồi trong xe và đợi cánh cửa mở tự động của ga-ra xe nhà hắn cuộn lên.

***

Nhân viên y tế đã đến nhà của Werschel trước khi Chó điên về đến nhà của mình, nhưng đã quá muộn đối với Sally Johnson và Carl Werschel. Các nhân viên y tế nhìn Werschel và lắc đầu, nhưng Sally thì tim vẫn còn thoi thóp và họ bắt đầu truyền nước muối, cố cầm máu vết thương ở cổ còn không thể làm gì với vết thương trên đầu. Sau đó họ đưa cô ấy vào xe cứu thương, họ mất nhịp tim cô ấy, tiêm một liều thuốc kích tim và bắt đầu di chuyển đến Trung tâm Y tế Hennepin, nhưng hai đồng tử của cô bị đơ và giãn ra và họ cứ cố gắng mặc dù họ biết cô ấy đã ra đi...

***

Lucas biết cô ấy đã ra đi. Khi họ đưa cô ấy ra, anh đang đứng trên con đường bên ngoài ngôi nhà Werschel và anh nhìn những ánh đèn nhấp nháy mãi cho đến khi chúng biến mất. Sau đó, anh quay trở lại khu vực sân có rào chắn, nơi hai nhân viên y tế khác đang làm việc với Lois Werschel và Sickles, cả hai bọn họ đều bị sốc. Carl Werschel, trông giống như một con cá voi nằm trên bãi biển, phơi bụng lên trời trên một chiếc giường màu nâu, như bông cúc vận thọ chết trong băng giá.

"Ai đã ở trong xe, làm lốp xe rít lên?" Lucas lặng lẽ hỏi. Blaney liếc nhìn Cochrane và Lucas thấy cái liếc đó. Cochrane mở miệng định giải thích thì Lucas đánh thẳng vào mũi anh ta. Cochrane ngã ngửa ra, và sau đó có một thứ ánh sáng chiếu vào họ, Lucas nắm lấy áo Cochrane và nâng anh ta lên lưng chừng, đấm vào miệng cậu ta bằng tay còn lại cho đến khi York ôm Lucas từ phía sau, vật anh ra khỏi người Cochrane.

"Mẹ kiếp, mày đã giết Sally, thằng óc chó này," Lucas hét lên và ánh đèn làm anh lóa mắt. York la lớn, "Bình tĩnh, bình tĩnh lại," còn Cochrane thì dùng tay để che chiếc mũi và hàm răng bị gãy của mình, cố gắng chống tay kia để đứng đậy, anh quay mặt về phía Lucas, đôi mắt mở to với nỗi sợ hãi. Lucas kháng cự lại York trong vài giây và cuối cùng cũng dịu xuống, thả lỏng rồi York đẩy anh ta ra chỗ khác. Lucas quay lại, thấy máy quay cùng với nhiều ánh đèn chiếu qua hàng rào, tập trung vào nhóm người ở trong sân. Không thể nhận ra người đứng đằng sau những đèn đó và anh bắt đầu đi về phía họ, định tắt hết những ánh đèn đó. Annie McGowan xuất hiện từ trong đám người đó và nói, "Lucas? Anh tóm được hắn chưa?"

***

Ánh sáng ngày mới xuyên qua cửa sổ khi cuộc họp diễn ra. Khuôn mặt của Daniel trông như bị kéo căng, gắt gỏng. Ông không cạo râu, không đeo cà vạt. Lucas chưa bao giờ thấy ông đến văn phòng mà không có cà vạt. Hai tay phó phòng cảnh sát nhìn có vẻ sững sờ, dè dặt và đầy lo lắng trên ghế của họ.

"... không hiểu sao chúng ta lại không lập tức chặn tất cả các xe Thunderbird ngay khi mọi việc bắt đầu diễn ra," Daniel băn khoăn.

"Chúng ta đáng ra phải làm thế, nhưng không ai quyết định được người sẽ gọi. Khi nó xảy ra và cuộc chiến bắt đầu, Blaney hò hét gọi viện trợ rồi sau đó gọi xe cứu thương, chúng ta hoàn toàn mất

kiểm soát," giám sát của đội canh gác nói. "Lucas xuất hiện ở trên bộ đàm khá nhanh, sáu phút..."

"Sáu phút, Chúa ơi," Daniel nói, ngả người ra sau ghế, mắt nhắm lại. Ông nói một cách bình tĩnh, nhưng giọng ông run rẩy. "Nếu một trong những cảnh sát đội canh gác gọi thông báo ngay khi sự việc chuẩn bị diễn ra, thì yêu cầu đó đã được truyền đi và chúng ta có sẵn xe trên đường trước khi Blaney gọi bộ đàm. Điều này sẽ loại bỏ việc nhân viên điều phối mắc sai sót. Đáng lẽ chúng ta đã có thể nhanh hơn tám phút hoặc chín phút. Nếu Lucas nói đúng và hắn ta đã đậu xe gần lối vào quốc lộ liên bang thì khi chúng ta bắt đầu tìm kiếm xe của hắn, hắn đã ở trung tâm thành phố và thưởng thức vài ly rượu rồi."

Có một khoảng lặng dài.

"Thế còn gã Werschel thì sao?" Một trong hai phó cảnh sát hỏi.

Daniel mở mắt ra và nhìn vào tay trợ lý luật sư thành phố, ngồi ở phía sau căn phòng, một chiếc cặp đặt giữa chân.

"Chúng tôi vẫn chưa tìm ra cách xử lý," luật sư nói. "Sẽ có một vụ kiện, nhưng rõ ràng là chúng ta có quyền tiến vào sân nhà anh ta trong khi rượt đuổi kẻ sát nhân kia. Theo luật, những con chó của anh ta đáng lẽ phải được nhốt lại, dù cho hàng rào có cao bao nhiêu. Và khi tay chủ nhà xuất hiện và bắt đầu nổ súng, Sickles rõ ràng là được quyền tự vệ và bảo vệ đồng nghiệp của mình. Anh ấy đã làm đúng."

"Vậy thì chúng ta không có vấn đề gì ở đó cả," một trong hai người phó phòng cảnh sát nói.

"Bồi thẩm đoàn có thể sẽ cho người vợ vài đồng, nhưng tôi không lo lắng quá về chuyện này," luật sư nói.

"Vấn đề của chúng ta," Daniel nói, "là tên giết người vẫn tung hoành ngoài kia và chúng ta thì trông như những thằng hề chạy vòng quanh và giết chết người dân cũng như chính đồng đội của mình. Đấy là còn chưa kể đến vụ 'dạy dỗ' nhau sau đó nữa."

Không khí lại chìm vào yên lặng. "Hãy quay lại công việc thôi nào," cuối cùng Daniel nói. "Lucas? Tôi muốn nói chuyện với cậu."

***

"Còn điều gì khác nữa không?" Ông hỏi khi họ chỉ còn lại một

mình.

“Không có gì cả. Tôi có... linh tính về vụ của McGowan...” “Vớ vẩn, Lucas, anh đã cài cô ấy vào vụ này. Anh biết điều đó và tôi biết điều đó. Chúa giúp tôi, nếu chúng ta có thể làm điều đó một lần nữa, tôi vẫn sẽ nói hãy làm đi. Nó đáng lẽ phải thành công rồi. Mẹ kiếp. Mẹ kiếp.” Daniel đập tay xuống bàn. “Chúng ta đã nắm hắn ta trong lòng bàn tay. Chúng ta đã có được tên khốn đó.”

“Tôi đã làm hỏng nó,” Lucas ủ rũ nói. “Vụ nổ súng diễn ra, tôi đã vượt qua hàng rào rồi nhìn thấy Werschel đang nằm ở đó. Tôi biết anh ta không phải Chó điên bởi vì Chó điên mặc đồ đen. Sally gục xuống nhưng vẫn còn mạch đập, Sickles đã có ở đó để giúp cô ấy cùng những người khác. Đáng lẽ ra tôi nên tiếp tục đi tìm hắn. Tôi đáng nhẽ nên băng qua hàng rào sân sau để rượt theo Chó điên và để Sally lại cho những người khác. Tôi đã nghĩ thế. Tôi đã có sự thôi thúc là phải tiếp tục truy đuổi, nhưng Sally thì đang chảy máu và không ai di chuyển...”

“Cậu không làm gì sai cả,” Daniel nói, dừng màn thú tội. “Nghe này, một cảnh sát đã bị bắn trúng đầu ngay trước mặt cậu. Dừng lại là điều ai cũng sẽ làm.”

“Tôi đã phá hỏng mọi thứ,” Lucas nói. “Và bây giờ tôi không còn gì để tiếp tục.”

“Đinh,” Daniel nói.

“Cái gì?”

“Tôi có thể thấy bọn truyền thông đang chuẩn bị những cái đinh. Chúng ta sẽ bị chúng đóng đinh sớm thôi.”

“Tôi không còn hứng thú với bất cứ chuyện gì nữa.” Lucas nói.

“Hãy đợi vài ngày nữa. Cậu sẽ có lại cảm giác với mọi chuyện thôi.” Daniel ngập ngừng. “Cậu nói là kênh truyền hình Số Tám đã có quay lại cảnh cậu với sĩ quan Cochrane đúng không?”

“Phải rồi. Chết tiệt, tôi xin lỗi về chuyện đó. Cậu ta là lính mới. Tôi đã quên mất điều đó.”

“Từ những gì tôi nghe được, sẽ rất khó để rút lại những lời cậu đã nói. Hầu hết những cảnh sát tại hiện trường đều nghĩ là cậu đúng. Và Sally đã có vài năm làm việc ở đây. Nếu Cochrane xử lý cái xe tốt hơn thì anh ta đã có thể ở ngay cuối con hẻm đó trước khi Chó

điên biết là cậu đang đến. Cậu cũng đã có thể nghiền nát hắn và không có ai phải bước vào cái sân đó với những con chó đáng nguyền rủa kia."

"Thật tệ khi biết chúng ta đã ở gần hắn ta như thế nào." "Hãy chợp mắt một lúc và quay trở lại đây vào buổi chiều." Daniel nói. "Đến lúc đó chuyện này cũng bắt đầu gây rúng động. Chúng ta sẽ biết được truyền thông làm gì với vụ này. Rồi chúng ta bắt đầu tìm hiểu chúng ta sẽ làm gì tiếp theo."

"Tôi không thể nói với anh chúng ta phải làm gì," Lucas nói. "Tôi hoàn toàn trống rỗng."

CHƯƠNG 23

Họ đã không tìm kiếm hắn.

Ở một nơi nào đó, sâu thẳm trong đầu, hắn không thể tin được cảnh sát đã không tìm kiếm hắn.

Hắn lảo đảo đi qua cánh cửa nối từ nhà xe vào căn hộ của mình, bước một bước vào phòng khách, nhận ra rằng mình đang dây đất sét vàng lên thảm và dừng lại. Hắn đứng lặng một phút, thở, sắp xếp lại, sau đó cẩn thận bước lùi lại nhà bếp và cởi hết quần áo của mình. Hắn cởi tất cả mọi thứ, kể cả đồ lót của mình và vứt chúng thành đống trên sàn nhà.

Chân của hắn đang chảy máu. Hắn ngồi ở rìa bồn tắm và nhìn nó. Các vết cắn không quá sâu, nhưng trông tả tơi. Trong những trường hợp khác, hắn sẽ đi đến phòng cấp cứu và khâu vài mũi. Nhưng giờ thì hắn không thể. Hắn rửa sạch vết thương một cách cẩn thận, bằng xà bông và nước nóng, phớt lờ cơn đau. Khi hắn đã rửa vết thương sạch nhất có thể, hắn kéo rèm che quanh bồn tắm và gột rửa phần còn lại của cơ thể. Hắn rửa thật cẩn thận, tay hắn, tóc hắn, khuôn mặt hắn.

Hắn đặc biệt chú ý đến móng tay, nơi mà đất sét có thể sẽ mắc kẹt lại trong đó.

Đang tắm gội thì hắn gục xuống và nôn. Hắn dựa vào tường, cảm thấy ngộp thở bởi adrenaline và nỗi sợ hãi. Nhưng hắn không thể dừng lại được. Hắn không có đặc ân đó. Và hắn cũng không có cả đặc ân để suy ngẫm về hoàn cảnh của mình. Hắn phải hành động.

Chó điên đấu tranh để kiểm soát chính mình. Hắn kết thúc việc tắm gội, lau khô người bằng khăn và băng bó vết thương ở chân bằng gạc và băng y tế. Rồi hắn đi vào phòng ngủ, mặc quần áo sạch và quay trở lại nhà bếp.

Tất cả quần áo hắn mặc vào đêm đó đều rất phổ biến: quần bò hiệu Levis, một chiếc áo cao cổ bình thường, áo khoác trượt tuyết đen mua từ một cửa hàng bán đồ dã ngoại. Đồ lót hãng Jockey. Một chiếc mũ không có nhãn hiệu. Một đôi giày chạy bộ. Hắn lục hết đồ trong túi áo khoác ra. Băng vệ sinh Kotex, găng tay, băng keo, vớ và khoai tây, một gói bao cao su, tất cả những thứ đó chất đống trên sàn nhà. Hắn đã đánh rơi thanh xà beng khi hắn tẩu thoát, nhưng thanh xà beng cũng không có dấu vết gì. Cảnh sát sẽ không tìm được thứ gì từ nó. Hắn mang đống quần áo và giày vào phòng giặt rồi đổ chúng vào máy giặt.

Trong khi quần áo đang được giặt, hắn lấy một máy hút bụi nhỏ, đi ra nhà xe và dọn dẹp chiếc xe. Những mảng đất sét vẫn còn ẩm ướt và dính chặt vào tấm thảm. Hắn quay vào trong nhà, lấy chai nước rửa chén và một cái chảo ra rồi cẩn thận rửa sạch từng chỗ có dính đất sét. Nếu cảnh sát chuyển xe của hắn đến một phòng pháp y, họ có thể vẫn tìm thấy một chút đất sét. Hắn sẽ phải suy nghĩ về điều này. Và hắn chắc chắn sẽ hút bụi chiếc xe thêm một lần nữa sau khi tấm thảm ẩm ướt đã khô.

Dọn dẹp xong chiếc xe, Chó điên trở vào trong nhà và kiểm tra máy giặt. Chu trình giặt đã xong. Hắn chuyển quần áo và giày qua máy sấy. Rồi hắn tìm chiếc hộp găng tay chuyên dùng trong phẫu thuật mà hắn sử dụng trong các cuộc tấn công của mình, đeo một đôi lên tay. Từ phía dưới bồn rửa bát trong nhà bếp, hắn có một cuộn bao rác nhựa màu đen, mở một túi ra, lấy túi bụi ra khỏi máy hút bụi và ném nó vào trong túi rác. Tiếp theo hắn ném hết tất cả những thứ hắn lôi ra từ quần áo của mình, cùng với hộp băng vệ sinh Kotex còn lại mà hắn đã cất trong tủ quần áo.

Còn gì nữa không nhỉ? Những củ khoai tây. Nhưng điều đó thật buồn cười. Ai chả có khoai tây trong nhà. Nhưng, nhỡ đâu có thể có một số loại xét nghiệm giống nào đó mà phát hiện ra những củ khoai tây này đến từ cùng một nơi. Những củ khoai tây cũng bị vứt vào túi rác.

Quần áo vẫn còn trong máy sấy, Chó điên quay trở lại phòng ngủ, rút ra tập các bài báo được ghim thành từng tệp riêng biệt. TÊN GIẾT NGƯỜI HÀNG LOẠT ĐANG CUỒNG SÁT PHỤ NỮ Ở THÀNH PHỐ ĐÔI là tiêu đề đầu tiên. Hắn lật nó ra và lướt qua một lần cuối cùng trước khi mang vào phòng tắm. Rút bỏ tất cả ghim kẹp, từng cái một, hắn xé nát tập hồ sơ, vứt xuống bồn cầu rồi dội nước.

Quần áo, khi chúng đã khô ráo, hắn bỏ vào một túi khác. Đến mười một giờ đêm, hắn xong việc thu thập tất cả các dụng cụ và

quần áo mà hắn đã mặc đến nhà McGowan. Hắn gọi điện cho một công ty cho thuê xe tại sân bay và được thông báo dịch vụ cho thuê xe sẽ còn mở trong vòng một tiếng nữa. Hắn đặt một chiếc xe bằng thẻ visa của mình, gọi tắc xi đi ra sân bay, đăng ký thuê chiếc xe và lái nó về nhà. Tốt hơn hết, hắn nghĩ, là để chiếc xe của mình không xuất hiện ở ngoài phố một thời gian. Vụ việc đã làm náo loạn khu phố nơi McGowan sống, vụ nổ súng, chắc hẳn đã đánh thức cả khu phố. Nếu ai đó đã để ý thấy chiếc xe của hắn rời đi... Và cảnh sát trong trạng thái tuyệt vọng sẽ dừng bất kỳ chiếc Thunderbird nào mà họ thấy trên đường cao tốc để hỏi tên và kiểm tra.

Trở lại căn hộ, hắn chất các túi rác đựng quần áo và vật dụng vào chiếc xe thuê. Quá nửa đêm vài phút, hắn lái xe lên xa lộ liên bang 94, đi về phía Đông, qua St. Paul và tiến vào Wisconsin. Hắn dừng lại ở tất cả các điểm nghỉ giữa St. Paul và Eau Claire, vứt bỏ các vật dụng và quần áo ở những thùng rác khác nhau.

Hắn đã phải trả một trăm sáu mươi đô la cho chiếc áo khoác trượt tuyết đó và hắn ghét phải vứt nó đi. Nhưng nó phải ra đi. Nó có thể vẫn còn lưu lại các bụi bé li ti của đất sét vàng trong thớ vải. Hắn không thể ném chiếc áo khoác vào thùng rác. Nó quá đắt. Ai đó có thể thắc mắc tại sao chiếc áo như vậy lại bị vứt đi và thông tin về việc Chó điên đã cố gắng tiếp cận McGowan sẽ lan rất rộng. Cuối cùng hắn đã để lại chiếc áo khoác trên một cái móc quần áo trong phòng vệ sinh ở một trạm dừng xuyên đêm dành cho dân lái xe tải, như thể ai đó đã quên chiếc áo đó. Nếu hắn may mắn, nó sẽ lạc trôi lên tận Boise.

Hắn gặp vấn đề tương tự đối với đôi giày. Là một đôi Reeboks mới cóng, màu đen sần thời thượng. Hắn thích đôi giày đó. Hắn ném từng chiếc giày ra khỏi cửa sổ xe, rơi xuống con mương bên đường, mỗi chiếc cách nhau một dặm. Hắn sẽ phải mua đôi giày mới, để thay thế mấy đôi Nike Air đã cũ. Tốt hơn hắn nên gắn bó với Air, hắn nghĩ trong đầu, phòng trường hợp cảnh sát tìm thấy dấu giày trong mương bùn đó và biết đó là một đôi Reebok.

Tại Eau Claire, Chó điên nhận phòng tại một nhà nghỉ ven đường và thanh toán bằng thẻ visa của mình. Biên lai không có thời gian cụ thể. Nếu cảnh sát một ngày nào đó truy lùng hắn, viên lễ tân đang buồn ngủ kia chắc chắn sẽ không nhớ được mặt hắn như thế nào, chứ chưa nói gì đến việc nhớ chính xác thời gian hắn đã đến đây. Và hắn sẽ có cái hóa đơn làm chứng cho việc hắn đã ở Eau Claire vào đêm mà McGowan bị tấn công.

Trong phòng của mình, hắn lại lột hết áo quần ra, tắm lại và thay băng cho vết thương bị chó cắn. Đến ba giờ sáng, vệ sinh thân thể đã xong, hắn nằm trên giường, đèn tắt, chăn kéo đến dưới cằm.

Đến thời gian suy nghĩ rồi. Hắn nằm nhưng tỉnh táo trong bóng tối và hồi tưởng lại từng bước đi của mình từ chiếc xe cho đến nhà của McGowan. Theo những con đường chìm trong bóng tối. Tiếng xe khởi động. Hắn đã ở đâu? Chó điên vẫn chưa rẽ vào con hẻm đó. Sau đó chiếc xe thứ hai xuất hiện.

Cảnh sát đã canh gác nhà của McGowan, hắn nhận ra. Họ đã phục kích hắn và cuộc phục kích đáng lẽ đã thành công. Davenport? Chắc chắn là như vậy. Hắn đã bị dẫn dụ vào giữa cuộc tấn công, có lẽ với sự hợp tác của người phụ nữ đó.

Chó điên nhận ra rằng một ngày nào đó hắn sẽ bị bắt. Hắn không nghi ngờ điều đó. Nhưng hắn đã nghĩ rằng nếu bị bắt, đó sẽ là hoàn cảnh có cả hai yếu tố: Không thể kiểm soát và không lường trước được. Hắn đã có sự tưởng tượng, trong những cơn ác mộng, cuộc giằng co với một người phụ nữ, có lẽ giống như cuộc vật lộn với Carla Ruiz. Và sự can thiệp của một người đàn ông khác, hoặc thậm chí là một đám người, đang chầu chực để treo cổ hắn. Không hiểu sao, trong những hình ảnh ấy, đám người đó dường như rượt đuổi hắn trong cửa hàng bách hóa, với những chiếc giá treo quần áo phụ nữ bay tán loạn, những người mua sắm la hét và gương kính thì bể nát. Chuyện đó thật lố bịch, nhưng cảm giác rất thật, những dãy quần áo kéo dài vô tận mà hắn đang chạy trốn trong đó, còn đám người kia chỉ cách hắn có một hoặc hai kệ áo quần ở phía sau và đang tiến gần về phía hắn.

Hắn đã không tưởng tượng việc mình sẽ bị cài bẫy, bị lừa, bị chơi khăm. Hắn đã không tưởng tượng được rằng hắn là kẻ thua cuộc trong trò chơi này bởi vì hắn chưa đủ giỏi.

Nhưng hắn đã gần mường tượng được điều đó.

Trong suy nghĩ của mình hắn vẫn không thể tin được họ đã không rượt đuổi theo hắn. Điều đó có nghĩa là họ vẫn chưa biết hắn là ai.

Hắn ngẫm lại việc thủ tiêu các bằng chứng tại căn hộ của hắn. Hắn đã thực hiện tốt chuyện đó, hắn kết luận, nhưng còn dấu vết bùn ở đâu đó không nhỉ? Liệu có khả năng có ai đó đã nhìn thấy biển số xe của hắn không?

Băng ghi hình. Chết tiệt. Hắn đã quên thủ tiêu các cuộn băng ghi

hình lưu các tin tức phát sóng trên đó. Nhưng đợi đã: hắn đâu có biết khi nào thì các chương trình tin tức sẽ phát sóng thông tin về Chó điên, vì vậy hắn chỉ là cẩn thận nên lưu lại toàn bộ chương trình phát sóng. Một số cuộn băng không có tin tức liên quan gì đến Chó điên. Những tuần gần đây đâu có nhiều cuộn băng nói đến Chó điên. Vì vậy những cuộn băng đó sẽ ổn thôi. Chúng không đặc biệt đối với Chó điên bằng những tập báo kia.

Hắn cảm thấy cắn rứt và hối tiếc vì đã phá hủy những tập báo đó. Có lẽ hắn nên giữ lại chúng, có lẽ hắn nên mang theo chúng lên xe, và khi đến Eau Claire ngày mai, hắn đã có thể thuê một cái hộp ký thác an toàn. Đã quá trễ. Và ngu xuẩn. Khi hắn xử lý được người phụ nữ đó, rời khỏi thành phố Đôi, có thể đó là lúc hắn có thể lấy lại tập báo.

Những âm thanh ồn ào náo nhiệt của những sự kiện diễn ra trong buổi tối len lỏi trong đầu hắn như những viên bi sắt chạy dích dắc, Chó điên kéo mền lên cao hơn một chút, bắp chân của hắn nóng ran như lửa đốt và đợi đến lúc bình minh ló dạng.

CHƯƠNG 24

Trước khi về nhà, Lucas quay trở lại nhà McGowan. Có rất nhiều xe ô tô, ba chiếc xe của thành phố và một xe của đội kỹ thuật viên đậu tại nhà Werschel. Thêm hai xe lực lượng cảnh sát đậu trên đường phố nhà McGowan. Một chiếc xe tải của Kênh Số Tám với một cái chảo thu sóng gắn trên đầu xe đã ở trong sân nhà cô và khoảng nửa tá các dây cáp đen tuôn ra từ phía sau chiếc xe tải nối biến mất bên trong.

Một viên cảnh sát tuần tra thấy Lucas đang đi trên lề đường và anh ta ra khỏi xe.

“Lucas. Tôi nghĩ anh đã về nhà rồi chứ,” viên trung úy nói. “Tôi đang trên đường về đây. Sao rồi?”

“Chúng ta đang tìm tất cả các dấu vết. Chúng ta có một vài dấu chân từ một con mương, có vẻ như hắn ta đã rơi xuống đó. Có thể hắn đã bị thương.”

“Có vết máu nào không?”

“Không. Nhưng chúng ta đã đưa ra một cảnh báo chung cho các bệnh viện với phần mô tả in trên các tờ thông báo và thêm một vài chi tiết liên quan đến đất sét. Họ sẽ để mắt đến hắn ta.”

“Tốt. Anh có tìm được ai đã thấy hắn ta sau khi hắn thoát ra khỏi con mương không? Xa một chút về phía Bắc?”

“Cho đến lúc này thì chưa có ai. Chúng ta sẽ gõ cửa từng nhà trong vòng sáu đến bảy dãy phố để hỏi...”

“Hãy tập trung vào con đường dẫn ra lối cao tốc. Tôi đánh cược tính mạng mình, đó chính là nơi hắn ta đậu xe.”

Trung úy gật đầu. “Chúng ta đã kiểm tra ở đó rồi. Bắt đầu kiểm tra

ngay khi trời vẫn còn tối, khiến mọi người phải rời khỏi giường của họ. Không có gì cả."

"Còn dấu chân thì sao? Có thấy được gì không?" "Ừ. Dấu chân khá rõ. Hắn ta mang..."

"Nike Air," Lucas xen vào.

"Không," vị trung úy nói, trán anh nhăn lại. "Đó là một đôi Reebok. Khi chúng tôi vào hiện trường, chúng tôi đã nói với tổ kỹ thuật rằng chúng tôi tìm thấy một vài dấu chân và kỹ thuật viên đã mang theo tài liệu đối chứng. Họ tạo một khuôn mẫu của dấu giày để sau này có thể quan sát kỹ hơn trong phòng thí nghiệm, nhưng kết quả rất rõ ràng. Đó mà một đôi Reebok mới cóng. Đế giày không hề có vết mòn."

Lucas gãi đầu. "Reebok ư?"

***

Anne McGowan trông lanh lợi. Bảy giờ sáng mà cô ấy trông như thể đã thức dậy nhiều tiếng trước đó.

"Lucas," cô gọi khi cô bắt gặp anh ở cửa. "Vào đi."

"Một chương trình lớn tối nay nhỉ?"

"Trưa, chiều và đêm thì đúng hơn. Ngay bây giờ chúng tôi đang chuẩn bị thu hình từ xa cho chương trình Good-Morning." Cô liếc nhìn đồng hồ. "Mười lăm phút nữa."

Một nhà sản xuất bước ra từ phòng khách, nhìn thấy Lucas và vội vã tiến tới. "Trung úy, tôi có thể xin vài phút ghi hình anh được không?"

"Về cái gì chứ?"

"Về tất cả mọi việc vừa rồi. Nó đã xảy ra như thế nào, sai ở đâu."

Lucas nhún vai. "Chúng tôi đã phá hỏng mọi thứ. Thế rồi ông có muốn đưa tin đó lên sóng không."

"Với trường hợp này, nếu anh muốn chúng tôi làm, tôi nghĩ chúng tôi có thể đưa nó lên sóng," nhà sản xuất nói.

"Các ông sẽ sử dụng đoạn băng ghi lại cuộc đánh nhau đó đúng không?"

Mắt của nhà sản xuất nheo lại. “Đó là một thước phim hành động đáng kinh ngạc,” ông ta nói.

“Tôi sẽ không bình luận gì thêm trong vụ này nếu như ông định sử dụng đoạn ghi hình đó,” Lucas nói. “Giữ nó lại và tôi sẽ nói chuyện.”

“Tôi không thể hứa với anh điều đó,” nhà sản xuất nói. “Nhưng tôi có thể nói chuyện với giám đốc mảng tin tức về chuyện đó.”

“Được rồi,” Lucas nói mệt mỏi. “Các anh có thể phỏng vấn tôi trong vài phút. Nhưng tôi muốn biết trước câu hỏi và tôi không muốn bất kỳ câu hỏi phức tạp nào.”

“Tuyệt quá.”

“Và ông phải lo liệu vụ đoạn băng ấy?”

“Được, chắc chắn.”

***

Việc ghi hình mất gần một giờ, với một quãng giải lao cho phần ghi hình từ hiện trường của McGowan. Khi về đến nhà, Lucas rút điện thoại ra và ngã úp mặt xuống giường, còn không quan tâm đến việc cởi quần áo. Anh thức giấc bởi một tiếng ồn ào, ngồi dậy, nhìn đồng hồ. Chỉ còn vài phút nữa là đúng một giờ chiều.

Tiếng đập cửa dừng lại và anh bỏ chân xuống sàn, xoa xoa gáy và đứng dậy. Tiếng gõ cửa đột ngột kia đến từ cửa sổ phòng ngủ. Anh cau mày và kéo tấm rèm cửa ra. Jennifer Carey, trên bãi cỏ.

“Mở cửa,” cô hét lên. Anh gật đầu, thả tấm rèm xuống và đi ra cửa.

“Em đã biết hết mọi chuyện,” cô nói một cách giận dữ. “Không biết tại sao em lại không nhận ra điều này nhưng ngay khi nghe về cuộc tấn công, em đã đoán ra.” Cô không thèm cởi áo khoác, thay vì đi vào nhà bếp như thường lệ thì cô đứng ở hành lang.

“Em đã hiểu chuyện gì mới được?” Lucas hỏi với giọng ngái ngủ.

“Anh đã cài McGowan vào vụ này. Có tính toán. Anh đã đút cho cô ấy những thông tin kỳ lạ với mục đích chọc cho tên Chó điên giận dữ và dụ hắn ta đến nhà McGowan.”

“Ôi, Chúa ơi, Jennifer.”

“Em nói đúng, phải không?"

Anh gạt cô ra và quay lại phòng khách.

“Cô ấy chắc chắn sẽ trả đũa anh,” Jennifer nói.

Lucas quay lại. “Ý em là gì?”

“Đoạn ghi hình những lời thú nhận khủng khiếp của anh. Anh biết đấy, anh nói tất cả là lỗi của anh. Và sau đó là đoạn băng ghi lại cảnh anh đã đánh dập mặt cậu đồng nghiệp tội nghiệp đó.”

“Họ sẽ không chiếu đoạn băng đấy đâu,” Lucas nói một cách vô hồn. “Bọn anh đã có một thỏa thuận.”

“Cái gì?”

“Anh đã cho họ phỏng vấn và nhà sản xuất nói rằng ông ấy sẽ gọi cho bên giám đốc tin tức về việc không sử dụng đoạn băng vụ đánh nhau đó.”

Jennifer lắc đầu. “Chúa ơi, Lucas, đôi khi anh thật ngây thơ. Đáng lẽ anh phải biết hết tất cả những mánh khóe của bọn truyền thông chứ? Không đời nào họ sẽ không sử dụng cuộn băng đó. Anh à, đoạn hành động đó rất thu hút. Một vụ nổ súng lớn và hai người đã chết và một trung úy cảnh sát đang trút giận lên một đồng nghiệp khác vì đã gây ra nó? Cuộn băng đó chắc chắn sẽ được lan truyền trên bản tin tối nay.”

“Chó chết.” Anh ngồi sụp xuống ghế và luồn tay qua tóc. Jennifer dịu lại và xoa xoa đỉnh đầu của anh.

“Vì vậy, em đến đây để xem bọn em có thể sử dụng anh một lần nữa không. Và ý em là sử dụng.”

“Cái gì nữa?”

“Bọn em muốn có một cuộc phỏng vấn với anh và Carla Ruiz. Anh sẽ nói về những gì anh biết về kẻ giết người đó, còn Ruiz thì thêm thắt những chi tiết về vụ vấn công. Elle Carlson sẽ thực hiện cuộc phỏng vấn. Em sẽ là người sản xuất.”

“Tại sao phải là bây giờ?”

“Sự thật nhé? Bởi vì nếu bọn em không có thứ gì đó hay hơn để quảng bá cho chương trình tối nay thì McGowan và kênh truyền hình Số Tám sẽ đánh bại bọn em trong vài tuần tới. Có thể đằng

nào họ cũng đã thắng rồi, nhưng cuộc phỏng vấn với anh sẽ giúp bên em giữ được lượng khán giả đáng kể, ít nhất là trong một chương trình tin tức thời sự. Đặc biệt là nếu bọn em quảng bá nó phù hợp."

"Tuần này là tuần đánh giá bảng xếp hạng đúng không?" "Anh hiểu ra vấn đề rồi đấy."

"Anh phải nói chuyện với cảnh sát trưởng."

Daniel trông ảm đạm, đầy tâm sự. Ông ra hiệu cho Lucas ngồi vào một chiếc ghế và ông quay ghế của mình lại, nhìn đăm chiêu về cửa sổ nhìn ra ngoài đường.

"Tôi đã xem đoạn tin tức phỏng vấn của anh trên Kênh Số

Tám. Nhận hết lỗi. Có cố gắng đấy." "Tôi đã nghĩ việc đó sẽ có ích."

"Tôi không nghĩ anh sẽ làm điều đó. Tôi đã cho Cochrane hai tuần nghỉ phép có lương và dặn cậu ta rằng hãy tránh xa cánh báo chí truyền thông, sửa lại cái mặt của cậu ta. Cậu thực sự đã đánh cậu ta bầm dập."

"Tôi sẽ cố gắng tìm cậu ta để nói chuyện," Lucas nói.

"Tôi không biết," Daniel nói. "Tốt hơn là cậu nên giữ khoảng cách với cậu ta một thời gian."

Lucas gượng gạo chuyển chủ đề. "Đây không phải là thời điểm tốt để nói về chuyện này nhưng Jennifer Carey muốn có một cuộc phòng vấn kép với tôi và Carla Ruiz. Cô ấy rất thẳng thắn về việc này. Tuần này là tuần các đài truyền hình sẽ được đánh giá và xếp hạng. Cô ấy nghĩ rằng nếu họ có vài đoạn quay, quảng bá chúng, thì có thể làm giảm sức ảnh hưởng của Kênh Số Tám. Ít nhất thì chúng ta sẽ có những tin tức tích cực được đưa lên."

"Làm đi, nếu anh muốn," Daniel nói. Ông ta có vẻ không quan tâm nhiều về việc này và tiếp tục nhìn chằm chằm vào con đường ngoài cửa sổ.

"Những người làm việc tại hiện trường có thu thập được tin tức gì chúng ta có thể dùng không?"

"Không, đó là những gì họ nói với tôi," Daniel nói. Họ ngồi trong im lặng một lúc rồi Daniel thở dài và xoay ghế quay lại.

“Bên tội phạm giết người sẽ không tóm được thằng này, trừ phi ta vô tình gặp may,” ông nói. “Với lần bắt hụt này, chúng ta có thể sẽ làm hắn khiếp sợ ít nhất một tuần hoặc hai tuần nhưng hắn sẽ quay trở lại. Hoặc cũng có thể hắn sẽ rời khỏi thành phố này và bắt đầu ở một nơi khác. Cậu biết gì không? Tôi không muốn hắn làm thế. Tôi muốn tóm hắn tại đây. Và anh sẽ là người phải làm điều đó. Sự việc ở nhà McGowan là một thảm họa, đúng vậy, nhưng tôi vẫn nghĩ rằng đó không hẳn làm một thảm họa. Tôi vẫn nghĩ rằng Davenport đã dần nắm được thằng khốn này. Và nếu cậu ấy đã làm được một lần, cậu ấy sẽ làm được lần thứ hai. Là có thể... tôi không biết.”

“Tôi không có bất cứ ý tưởng nào trong cái đầu chết tiệt này,” Lucas nói.

“Cậu đang bị rối trí,” Daniel nói. “Nhưng sẽ hết thôi. Não của cậu sẽ quay trở lại chế độ làm việc sớm thôi.”

“Anh đã sai về việc chúng ta xử lý vụ này,” Lucas nói.

“Nó xảy ra không phải vì tôi đã đọc vị được hắn, mà thực ra là tôi chưa hiểu hắn. Nếu ta tóm được hắn, thì đó hoàn toàn là do may mắn.”

“Tôi ghét việc dựa dẫm vào may mắn, tôi đã hi vọng chúng ta có thể tìm ra điều gì đó đáng tin cậy hơn.”

“Không có điều gì là đáng tin cậy cả, làm gì có chuyện đó ở trên đời này,” Lucas nói. “Chó điên đã có một trò chơi tuyệt vời. Lẽ ra Ruiz có thể nói cho chúng ta nhiều hơn những gì cô ấy đã nói, ý tôi là, cô ấy thực sự đã đặt tay lên người hắn. Nếu cô ấy tháo mặt nạ của hắn ra... Chúng ta đáng lẽ đã có những mô tả tốt hơn trong vụ Brown bị tấn công. Tôi vẫn cứ nghĩ mãi: nếu Sparks ở bên kia của con đường. Anh ta đã có thể nhìn thấy toàn bộ gương mặt của hắn. Tôi vẫn cứ suy nghĩ: nếu Lewis viết tên của gã đó lên lịch của cô ta, hoặc nếu cô ta ghi bất cứ thông tin gì về hắn. Chúng ta đáng lẽ phải tóm được hắn ở nhà McGowan, khi hắn bỏ chạy, lẽ ra chúng ta phải chặn được xe của hắn, nếu như đó thực sự là một chiếc Thunderbird. Hắn đã may mắn một cách đáng kinh ngạc. Nhưng luôn có một quy luật trong trò chơi, đó là: may mắn sẽ đổi chiều. Luôn là vậy. Nếu như chúng ta có tóm được hắn, thì cũng là nhờ may mắn mà thôi.”

“Có chúa mới biết, lần này có đến lượt của chúng ta không,” Daniel nói.

***

Jennifer đã nói chuyện với Carla về việc phỏng vấn và khi Lucas gọi thông báo anh đồng ý, cô nói với anh rằng Carla đã sẵn sàng. Họ sẽ ghi hình vào lúc ba giờ và bản ngắn gọn sẽ được phát trên chương trình lúc sáu giờ. Bản dài hơn sẽ được quảng bá cho chương trình tin tức lúc mười giờ, bên đài truyền hình đã quyết định kéo dài nó để phù hợp với một chương trình phỏng vấn.

Mặc vét, cô ấy nói, với áo sơ mi màu xanh da trời. Cạo râu thêm một lần nữa.

Buổi phỏng vấn kéo dài một tiếng đồng hồ, Lucas lạnh nhạt và xao nhãng, Carla thì ấm áp và mạnh mẽ. Với những đoạn cắt phù hợp, buổi phỏng vấn trông sẽ rất tốt. Jennifer đã quan sát người phỏng vấn nói chuyện với họ, đến giữa buổi phỏng vấn, cô nhận ra rằng Lucas và Carla đang ăn ngủ với nhau. Hoặc đã từng ngủ với nhau.

Khi buổi phỏng vấn kết thúc, cô rời đi cùng Lucas, để nhân viên quay phim và kỹ thuật âm thanh lại phía sau, mang theo thiết bị ra chiếc xe tải. Khi chỉ còn hai người ở trong thang máy, cô nói, "Em cứ nghĩ anh từng ngủ với McGowan. Em đã sai. Người phụ nữ đó là Carla Ruiz."

"Trời ơi, Jennifer, anh không thể giải quyết việc này trong ngày hôm nay," Lucas vừa nói vừa nhìn chằm chằm vào cánh cửa thang máy.

"Em không để bụng chuyện đó lắm đâu," cô ấy nói một cách buồn bã. "Em biết chuyện này sẽ xảy ra. Nhưng em đã hi vọng nó không xảy ra sớm như thế này."

"Anh nghĩ chuyện này đã kết thúc rồi," Lucas nói một cách chán nản.

"Vậy là gặp rồi ngủ với cô ta rồi biến đúng không?" Lucas lắc đầu. "Cô ấy và anh đã nói chuyện với nhau vài ngày trước. Cô ấy cũng có thích anh, nhưng cô ấy sẵn sàng rời bỏ anh khi anh chen vào công việc của cô ấy."

"Ồ, Chúa ơi, chuyện này chưa từng xảy ra trước đây, đúng không?" Jennifer hỏi. Giọng cô the thé, thậm chí là mỉa mai, nhưng nước mắt đã chảy dài trên gò má. Lucas đưa ngón tay cái lau những giọt nước mắt đó. "Vì Chúa, xin em đừng làm như vậy."

"Sao lại không? Anh không chịu được cảm xúc thật à?" Anh nhìn

xuống khoảng nền trống giữa hai chân, hếch đầu về hướng cô. "Thỉnh thoảng, người ta không biết về nhau nhiều như họ vốn nghĩ. Em đang sỉ vả anh và mong đợi rằng anh sẽ đón nhận nó như một thằng đàn ông. Đúng chứ? Em hiểu cảm giác của anh lúc này không? Anh chỉ muốn về nhà, nhét khẩu lục 45 ly vào mồm và bắn nát sọ mình thôi. Anh vừa bị thằng Chó điên kia đánh bại. Có thể anh sẽ lấy lại phong độ. Có thể không. Nhưng anh sẽ không bao giờ quên được chuyện này. Trong kiếp này."

Cánh cửa thang máy mở ra, anh đi thẳng ra ngoài và không hề ngoảnh đầu nhìn lại.

***

Elle nhìn anh qua bảng game lớn. Tay đánh cá ngựa chuyên nghiệp và luật sư rời đi cùng nhau, hai sinh viên rời đi ngay sau đó vài phút. Người bán rau quả vẫn còn nhìn đăm đăm vào bản đồ, tính toán.

Meade không ngu. Sau một ngày chiến đấu, ngày mà phía Nam kiểm soát phần lớn các cao điểm ở phía Nam vùng Gettysburg, ông ta thận trọng rút về phía nam, hướng về phía Washington. Có những vị trí đã chuẩn bị sẵn sàng chờ đợi.

Bây giờ quả bóng đã ở sân của Lee. Lee-Elle, với lời khuyên từ Lucas, trong vai Longstreet, có thể tiếp tục cuộc tiến công của mình tại miền Bắc. Tình hình ở đây ngày càng trở nên khó lường. Hoặc ông ta có thể đuổi theo đoàn quân của Meade xuống phía Nam. Kiểu gì thì cũng phải đánh bại đội quân đó. Nhưng nếu Lee đuổi theo Meade, nó sẽ giống với việc Napoleon đã tấn công và thất bại thực sự tại Gettysburg. Một khi ông ta buộc phải cận chiến xung quanh Washington, với những ngọn núi ở phía Tây của anh và một vùng Potomac ngập lụt ở phía Nam, sẽ là chiến thắng hoặc chiến bại. Trò chơi của Lucas có thể kết thúc Cuộc Nội chiến sớm hơn hai năm...

"Cậu không thể cứ nghĩ mãi về nó," Elle nói.

"Về điều gì?" Lucas từ nãy đã ngồi thăng bằng trên hai chân sau của chiếc ghế mà anh đang ngồi, nhìn chằm chằm lên trần nhà.

"Cậu không thể cứ gặm nhấm tấn thảm kịch đã xảy ra ở nhà cô phóng viên kia. Điều đó là vô nghĩa. Và cậu gần như đã tóm được hắn ta. Cậu đã dụ được hắn tới. Nếu cậu dừng ngay cái việc đổ lỗi cho chính mình thì cậu sẽ nghĩ ra được cái gì đó mới đấy."

Lucas từ từ hạ ghế xuống và đứng lên.

“Vấn đề là, tôi không thể nghĩ ra bất kỳ điều gì. Đầu tôi đã đóng băng. Tôi nghĩ hắn ta đã biến mất rồi.”

“Không. Sẽ có gì đó xảy ra,” Elle nói. “Cậu có biết những trò chơi như thế này sẽ có nhịp điệu như thế nào, đúng không? Tất cả chúng ta biết điều gì đó sắp xảy ra, ngay cả khi nó không nhất thiết phải xảy ra. Tôi cảm thấy một nhịp điệu tương tự ở đây. Nhịp điệu đó nói rằng toàn bộ chuyện này sắp sửa được giải quyết.”

“Vấn đề là, làm cách nào?” Người bán tạp hóa xen vào. “Đó là vấn đề,” Lucas nói, bật ngón tay tách tách vào người bán tạp hóa. “Chính xác. Giả sử hắn ta giải quyết vấn đề bằng cách rời đi? Hắn ta có thể bắt đầu lại ở một nơi khác và chúng ta thậm chí không biết điều đó. Và chúng ta thực sự không có gì để tiếp tục. Không có đến một manh mối quan trọng nào trong mớ bòng bong này. Nếu hắn ta muốn rời đi, hắn ta có thể đi.”

“Hắn sẽ không làm như vậy,” Elle nói một cách tích cực. “Chuyện này đang dần đi đến đoạn kết. Tôi có thể cảm nhận được điều đó.”

“Tôi hy vọng là thế,” Lucas nói. “Tôi không nghĩ mình có thể chịu đựng thêm nữa.”

“Chúng tôi đang cầu nguyện cho anh,” Elle nói và Lucas nhận ra vị sơ thứ hai cũng đang nhìn anh. Chị gật đầu. “Mỗi đêm. Chúa sẽ trả lời cậu. Cậu sẽ tóm được hắn ta.”

CHƯƠNG 25

Chó điên gọi điện thoại thông báo nghỉ ốm từ Eau Claire. Hắn nằm trên giường, xem các chương trình truyền hình cáp từ thành phố Đôi rồi rời khỏi nhà nghỉ ngay trước giờ trả phòng buổi trưa. Hắn trở lại căn hộ của mình vào đầu giờ chiều, dọn dẹp, lái xe đến văn phòng và nói rằng hắn đã cảm thấy tốt hơn. Hắn đã cố gắng làm việc. Nhưng hắn lại thất bại.

Vụ hỗn loạn tại nhà McGowan là một tin lớn. Cả văn phòng đang nói về nó. Chó điên không hứng thú gì với việc tán gẫu, cảm thấy không có sức mạnh nào từ nó. Hắn đã rơi vào bẫy. Davenport đã giăng bẫy, dụ hắn đến nhà McGowan. Davenport hiểu hắn khá rõ. Đã theo dõi hắn. Đã thất bại chỉ nhờ một chuỗi các tình huống kỳ lạ, đến nỗi chúng sẽ không bao giờ lặp lại.

Chó điên biết hắn ta đã may mắn. Quá may mắn. Đã đến lúc cần xem xét lại trò chơi. Có lẽ hắn nên dừng lại. Hắn đã tiến quá xa. Hắn đã có điểm. Nhưng hắn có thể dừng lại không? Hắn không chắc nữa. Nếu hắn không thể, có lẽ hắn sẽ chuyển đến một nơi nào khác. Quay lại Texas. Tránh xa cái lạnh. Suy nghĩ lại trò chơi của mình.

Phải đến hơn năm giờ, hắn mới dọn dẹp xong bàn của mình, hoàn thành vụ án liên quan đến bất động sản và vụ lao động quản chế theo đúng thủ tục. Khi hắn rời đi, màn hình ti vi đang chập chờn trong phòng làm việc của một tay cộng sự, một đặc quyền thường không được cho phép trong những ngày làm việc. Khuôn mặt của Lucas Davenport xuất hiện trên màn hình, máy quay quay cận mặt anh ta. Có những quầng thâm quanh mắt, nhưng anh ta vẫn trong trạng thái kiểm soát tốt. Hình ảnh dừng lại trong tích tắc và sau đó các máy quay chuyển hướng về phía người phụ nữ dẫn chương trình.

Hắn bước lại gần hơn để nghe. "... toàn bộ buổi phỏng vấn với người sống sót Carla Ruiz và Trung úy Lucas Davenport tối nay

trên bản tin mở rộng của chương trình tin tức lúc mười giờ của đài TV3."

***

Hắn phân vân giữa giữa Kênh Số Tám và TV3. Kênh Số Tám đã có được tất cả những tin tức thú vị nhất trong cuộc chơi này, nhưng cuộc phỏng vấn trên đài TV3 có thể cho hắn biết được nhiều hơn về người đàn ông đã gài bẫy hắn. Hắn quyết định, sau khi tham khảo cuốn sách hướng dẫn về cách lưu chương trình, và biết rằng hắn có thể lưu lại chương trình của đài TV3 trong khi xem tin tức trên kênh Số Tám. Hắn thử chế độ đó với một bộ phim hài nhiều tập. Thành công.

McGowan rất đẹp, dẫn phần tin tức buổi tối, thống lĩnh nó. Cô kể lại vụ việc canh gác, khoe khoang về máy nhắn tin cảnh báo khẩn cấp trên thắt lưng cô. Cô kể về việc ngồi một mình trong phòng ngủ mỗi đêm, lắng nghe mọi âm thanh và tự hỏi liệu tên Chó điên có đang mò đến. Cô ấy được ghi hình trong lúc nấu những khẩu phần ăn dành cho một người phụ nữ đơn thân. Một cái chảo chống dính chưa được sử dụng treo trên tường. Một chiếc đồng hồ quả lắc kiểu cũ đang kêu tích tắc ở phía sau lưng cô.

Trong cảnh quay, cô kể lại cuộc tấn công, chạy trong đêm với một chiếc máy ảnh phía sau, kết thúc bằng việc tái hiện lại cuộc đấu súng qua máy quay, McGowan đóng tất cả các vai. Sau đó, vượt qua hàng rào rồi đến mương thoát nước, nơi cô chỉ ra dấu chân đất sét màu vàng của Chó điên.

Đó là một thước phim xuất sắc và giống như tất cả những thước phim xuất sắc khác, nó kết thúc bằng một điểm nhấn: một cuộc ẩu đả trong ánh sáng chói lóa, Davenport như đang muốn huỷ diệt tay cảnh sát tân binh, tay anh ta di chuyển quá nhanh hầu như không ai nhìn thấy gì. Sau đó Davenport bắt đầu bước về hướng các máy quay, ánh mắt như muốn giết người, cho đến khi anh dừng lại vì nghe tiếng McGowan.

Tàn bạo. Davenport không chỉ là một tay chơi. Anh ta là một con thú vật.

Khi chương trình kết thúc, Chó điên nhìn chằm chằm vào chiếc ti vi trong vài phút, sau đó bật cuốn băng ghi lại cuộc phỏng vấn của đài TV3.

Davenport lại xuất hiện, nhưng lần này lại khác. Ngầu hơn. Có chuẩn bị. Một thợ săn, không phải là một chiến binh. Chó điên

nhận ra chất lượng theo bản năng, đã nhìn thấy nó trong các chủ trang trại xung quanh chỗ của cha mình, những người đàn ông nói về con hươu của tôi và con linh dương của tôi.

Ruiz vẫn thu hút hắn, khuôn mặt cô, đôi mắt đen của cô. Sự liên kết là điều không cần thiết, không phải là sự kết nối mà hắn thường cảm nhận ở Kẻ Được Chọn. Cô ấy đã vượt qua đặc quyền đó. Nhưng vẫn còn những tàn dư không thể phủ nhận từ mối quan hệ trước đây của họ Chó điên cảm thấy điều này và nghĩ về nó.

Hắn lại bị thao túng sao? Đây có phải là mánh khóe mới của Davenport? Hắn nghĩ là không.

Chó điên chưa bao giờ có mối quan hệ hai chiều với một người phụ nữ, nhưng hắn nhạy cảm sâu sắc với các mối quan hệ của những người khác. Đến giữa buổi phỏng vấn, hắn nhận ra rằng Davenport và Carla Ruiz bằng cách nào đó có liên quan đến nhau. Tình dục chăng? Đúng rồi. Càng xem hắn càng tin rằng suy nghĩ của mình là đúng.

Thú vị đây.

CHƯƠNG 26

"Nhanh nào. Tiến hành thôi." Sloan đứng tựa người vào cánh cửa.

"Chẳng có ích gì, người anh em," Lucas nói. Anh cảm thấy lờ đờ, vô cảm. "Chúng ta biết những gì ông ta đang che giấu. Ông ta lo lắng về danh tiếng của mình. Ông ấy đã gạt vợ chồng nhà chị Rice và ông ta sợ ai đó sẽ tìm ra sự việc này."

"Anh cảm thấy thế nào?" "Sao?"

"Anh cảm thấy thế nào? Kể từ vụ chết tiệt đó?"

Lucas còn thấy buồn cười chính mình. Thảm họa tại nhà McGowan bây giờ được gọi là vụ Chết tiệt. Mọi người, từ ngài Thị trưởng cho đến những người gác cổng đều gọi thế. Lucas nghi ngờ tất cả mọi người trong thị trấn cũng dùng từ đó. "Tôi thấy như hạch ấy."

"Thôi nào," Sloan thúc giục. "Chúng ta sẽ qua đó và dần ông ta ra bã. Việc đó sẽ giúp anh thông suốt hơn đấy."

Thế còn tốt hơn là ngồi trong phòng. Lucas hững hờ đứng dậy. "Cũng được. Nhưng tôi sẽ lái xe. Sau đó chúng ta có thể đi kiếm món gì đó ngon ngon để ăn."

"Anh đãi à?"

Người phụ tá cửa hàng bước vào căn phòng phía sau để gọi Nester, ông ta không mấy vui khi thấy họ.

"Tôi nghĩ rằng các anh đã hiểu được quan điểm của tôi," ông ta nói, đi về hướng điện thoại. "Chuyện này đang trở thành quấy rối. Tôi sẽ gọi cho luật sư của tôi, còn hơn là nghe bất cứ điều gì từ phía các anh."

“Tuỳ ông thôi, Nester à,” Lucas nói và nhe răng. “Thực ra thì đó cũng không phải là một ý tồi đâu. Chúng tôi đang cố quyết định xem có nên bắt ông vì tội gian lận hay để cho luật sư của bà Rice xử lý việc này như một vấn đề dân sự. Ông muốn chơi rắn, chúng tôi có thể còng tay ông, lôi ông về trụ sở và truy tố ông ngay bây giờ.”

Người phụ tá cửa hàng quay đầu qua lại như một khán giả ở một trận đấu quần vợt. Nester liếc nhìn cậu ta, tay đang đặt trên điện thoại và nói, “Tôi không biết các anh đang nói gì.”

“Chắc chắn là ông biết,” Lucas nói. “Chúng ta đang nói về những món đồ quý điêu khắc từ ngà voi có thể trị giá một phần tư triệu đô la, rằng ông được yêu cầu định giá chúng với mục đích dùng cho bảo hiểm. Ông đã nói với người chủ món đồ rằng chúng không có giá trị gì và ông đã mua chúng chỉ bằng giá của một bài hát.”

“Tôi chưa bao giờ làm điều đó,” Nester nói lắp. “Tôi chưa bao giờ được yêu cầu định giá những món đồ điêu khắc ấy. Chúng được chào bán và tôi đã trả tiền với giá yêu cầu. Chỉ thế mà thôi.”

“Đó không phải những gì bà Rice nói. Bà ấy sẵn sàng ra tòa đối chứng.”

“Các anh có nghĩ rằng bồi thẩm đoàn sẽ tin một người... một người nội trợ thay vì tôi? Và rằng những lời của tôi trái với của chị ta...”

“Ông sẽ không có cơ hội,” Sloan nói bằng giọng nói nhẹ nhàng. “Không có lấy một cơ hội. Đây là người đàn ông đã chiến đấu vì tổ quốc và mang về nhà một số đồ lưu niệm, không biết rõ giá trị của những món đồ mà ông ta có. Rồi ông ta sống hết phần đời của mình, là một người tốt, biết làm việc nhà và chết vì ung thư, căn bệnh đã gặm nhấm cơ thể của ông từng ngày từng giờ. Ông ấy muốn bán bất cứ tài sản cá nhân nào có thể, để giúp vợ mình sau khi ông ta ra đi. Người vợ cũng đang già đi và họ không có gì trong tay. Có thể đã phải ăn thức ăn của chó, tôi có thể đảm bảo họ sẽ như vậy vào thời điểm luật sư của họ thực hiện vụ kiện này.”

“Có lẽ thức ăn cho mèo. Lấy từ cá ngừ,” Lucas chêm vào. “Và họ đã nắm giữ kho báu này mà không hề biết,” Sloan tiếp tục. “Có thể là một kết thúc có hậu, giống như trong một bộ phim truyền hình. Nhưng chuyện gì đã xảy ra? Xuất hiện tên bảo tàng nghệ thuật tham lam này, người đã trả họ năm trăm đô la cho những tác

phẩm nghệ thuật trị giá cả triệu đô. Ông thực sự nghĩ rằng bồi thẩm đoàn sẽ bênh vực ông à?"

"Nếu ông tin là vậy thì ông đang mơ đấy," Lucas nói. "Tôi có vài người bạn bên báo chí, ông biết chứ? Khi tôi cho họ câu chuyện này, ông sẽ trở nên nổi tiếng hơn cả tên sát nhân Chó điên đó."

"Đó không phải là một ý tưởng tồi đâu?" Sloan nói, nhìn nghiêng về phía Lucas, hiểu ngay ý. "Chúng ta áp giải ông ta, gán cho ông ta tội gian lận và đưa câu chuyện lên báo chí. Sự việc này sẽ giúp giảm nhiệt cho..."

"Tốt hơn là các anh nên vào phòng làm việc của tôi," Nester nói, lúc này mặt đã tái xanh.

Họ đi theo ông ta qua một lối đi hẹp vào phía sau. Một nhà kho được bảo vệ bằng hàng rào bằng lưới thép chiếm phần lớn không gian, có một văn phòng nhỏ nhưng trang nhã nằm một bên. Nester hạ người ngồi xuống phía sau bàn làm việc, loay hoay với mấy trang lịch trong giây lát rồi nói, "Chúng ta có thể làm gì?"

"Chúng tôi có thể bắt ông vì tội gian lận, nhưng chúng tôi không thực sự muốn vậy. Chúng tôi lo lắng về những vấn đề khác," Lucas nói, hạ mình xuống chiếc ghế cổ. "Chỉ cần ông nói với chúng tôi những gì chúng tôi muốn biết, chúng tôi sẽ gợi ý rằng chị Rice nên yêu cầu một vị luật sư và biến vụ việc này thành một vụ việc dân sự. Hoặc ông có thể thương lượng giải quyết vấn đề."

"Tôi đã nói chuyện với người này," Nester biện hộ, gật đầu về phía Sloan. "Tôi đã nói với anh ta mọi chuyện giữa tôi và ông Rice."

"Tôi có một linh cảm rất mạnh mẽ là ông vẫn còn chuyện gì đó chưa nói," Sloan nói. "Linh cảm của tôi thường đúng."

"Được thôi. Thành thật mà nói, tôi nghĩ nếu các anh đã tìm hiểu về mức giá được trả cho những món đồ điêu khắc bằng ngà voi đó, đó là giá mà ông Rice yêu cầu - người bán hãy cẩn trọng - rằng các anh có thể cảm thấy điều này là... không thích hợp. Tôi không giấu điều gì cả, tôi chỉ đơn thuần là không nói ra thôi."

Lucas nhăn nhó. "Nếu ông nói thế ngay từ đầu, hoặc thậm chí là gợi ý về việc đó, chúng tôi đã không phải làm căng với ông," anh nói. "Chúng tôi đang cố gắng tìm ra tung tích của khẩu súng mà Rice có. Chúng tôi đang gặp tất cả những người đã nói chuyện với ông ta trong thời gian ông ta còn giữ khẩu súng đó."

“Tôi chưa bao giờ thấy một khẩu súng nào cả, ông ta chưa bao giờ đề cập đến một khẩu súng hay đề nghị bán một khẩu nào,” Nester nói. “Tôi không thấy ai khác khi tôi ở đó, ngay cả chị Rice. Chúng tôi không nói chuyện. Tôi đi vào nhà và nói rằng tôi đang quan tâm đến những món đồ điêu khắc của ông ấy. Ông ta ngồi trên xe lăn, lấy chúng từ một cái hộp, đưa cho tôi rồi tiếp tục đọc sách. Tôi hỏi bao nhiêu, ông ta nói năm trăm đô la. Tôi đã đưa cho ông ấy một tờ séc và rời khỏi đó. Chúng tôi đã trao đổi không quá năm mươi từ.”

“Những điều ông nói nghe không giống Rice cho lắm,” Sloan nói. “Ông ấy là một người khá hóng chuyện.”

“Không phải với tôi,” Nester nói. Lucas nhìn Sloan và lắc đầu.

“Tôi nghĩ bởi vì ông ta đang tập trung vào di chúc của mình,” Nester tiếp tục. “Ông ta phải đọc và ký tên trước khi luật sư của ông ấy đến lấy nó.”

“Luật sư của ông ta?” Lucas hỏi. Anh quay sang Sloan. “Luật sư của ông ta ư?”

Sloan bắt đầu lật giở cuốn sổ làm việc của mình.

“Ông ấy nói luật sư của ông đang trên đường đến,” Nester nói, nhìn từ người này sang người khác. “Thông tin đó có giúp ích được gì không?”

“Chúng ta không có thông tin gì liên quan đến luật sư trong vụ này,” Sloan nói.

Lucas cảm thấy cổ họng mình thắt lại. “Ông ta có nói tên luật sư của ông ta là gì không?”

“Không. Hoặc là tôi không nhớ,” Nester nói.

“Có thể chúng tôi sẽ muốn nói chuyện thêm với ông,” Lucas nói và đứng dậy. “Đi nào, Sloan.”

***

Sloan nhét đồng xu hai mươi lăm xen vào một điện thoại công cộng. Mary Rice nhấc máy ngay sau hồi chuông điện thoại đầu tiên.

“Bản di chúc của chồng bà, bà Rice, bà có bản sao của nó ở đó

không? Bà có thể lấy nó được không? Tôi sẽ đợi."

Lucas đứng bên cạnh anh ta, đánh giá con đường, chân nhún nhảy, tính toán. Một luật sư. Hợp với hồ sơ. Nhưng cũng thật lố bịch. Chuyện này sẽ quá dễ dàng. Sloan đổi tư thế chân, bồn chồn chờ đợi.

"Bà đã tìm trong ngăn kéo trên cùng của tủ quần áo chưa?" Cuối cùng Sloan nói. "Bà có nhớ là một lần bà đã nói với tôi rằng đó là nơi để cất đồ... không sao, tôi có thể đợi bà được."

"Bà ấy đang làm gì vậy?" Lucas buột miệng. Anh muốn giật phăng cái điện thoại từ tay Sloan và hét vào người phụ nữ khốn khổ.

"Không thấy đâu cả," Sloan nói.

"Hãy đến đó và lục tung nhà bà ta hoặc..."

Sloan giơ tay lên và quay lại điện thoại. "Bà tìm được rồi sao? Tốt lắm. Bây giờ hãy nhìn vào trang cuối cùng. Có tên của vị luật sư nào ở đó không? Không, không phải tên hãng luật, mà là tên luật sư. Sẽ có chữ ký cùng tên họ đầy đủ ghi phía bên dưới... Được rồi, đánh vần nó cho tôi. L-o-u-i-s V-u-l-l-i-o-n. Cảm ơn bà. Cảm ơn."

Anh ta viết cái tên đó vào sổ, Lucas nhìn qua vai anh ta. "Chưa bao giờ nghe đến cái tên này," Lucas nói, lắc lắc cái đầu.

"Gọi một cuộc khác," Sloan nói. Anh ấy lấy một cuốn sổ nhỏ màu đen từ túi áo sơ mi của mình, mở nó ra, tìm thấy số điện thoại và lục trong túi của mình để tìm thêm một đồng xu khác. Nhưng anh ấy không còn đồng nào.

"Anh có đồng xu nào không?" Anh ấy hỏi Lucas. Lucas mò mẫm trong túi. "Không."

"Chết tiệt, chúng ta phải đổi tiền..."

"Chờ đã, chờ đã, chúng ta có thể sử dụng thẻ điện thoại của tôi, chỉ cần nhấn số 0. Đưa đây, đưa cho tôi cái điện thoại. Mà chúng ta gọi cho ai vậy?"

"Một cô gái mà tôi quen ở Phòng An ninh liên bang." Lucas đã quay số và chuyển ống nghe điện thoại qua cho Sloan khi nó bắt đầu đổ chuông. Sloan hỏi gặp Shirley.

"Đây là Sloan," anh ấy nói, "gọi từ Cục Cảnh sát bang Minneapolis.

Cô khỏe không?... Ừ. Ừ. Tuyệt quá. Nghe này, tôi có một vụ khẩn, cô có thể kiểm tra giúp tôi không?... Ngay bây giờ?... Cảm ơn. Đó là Louis Vullion." Anh đánh vần cái tên cho cô ấy. Anh chờ một lúc, rồi nói, "Ừ, cho tôi toàn bộ thông tin."

Anh ấy chăm chú lắng nghe, nói, "Ôi, vãi thật," và, "ồ," và, "Này, cảm ơn cưng." Anh gác điện thoại lên và quay lại nhìn Lucas.

"Sao rồi?"

"Louis Vullion. Một người đàn ông da trắng. Hai mươi bảy tuổi. Cao một mét bảy, nặng tám mươi sáu cân, mắt xanh. Có vài tin tốt và vài tin xấu. Anh muốn nghe tin nào trước?"

"Tin xấu," Lucas nói nhanh.

"Sparks xác nhận rằng hắn có mái tóc đen. Nhưng người đàn ông này thì không. Tóc anh ta màu đỏ."

Lucas nhìn chằm chằm vào Sloan một lúc, liếm môi. "Tóc đỏ ư?"

"Đó là những gì ghi trên giấy phép của anh ta."

"Thật tuyệt vời," Lucas thì thầm, mặt Sloan thộn ra như tảng đá.

"Cái gì?" Sloan bối rối.

"Carla chắc chắn rằng hắn có làn da sáng màu. Và cô ấy khá chuẩn xác. Anh không thể tìm được người nào có màu da sáng hơn những người có mái tóc đỏ. Sparks đã chắc chắn hắn có mái tóc đen. Tôi lúc đầu không đoán ra được. Nhưng nếu chúng ta đặt một tên đầu đỏ dưới những bóng đèn thuỷ ngân ở Hennepin vào ban đêm..." Anh chỉ ngón tay vào ngực của Sloan, gợi ý.

"Mẹ cha nó chứ. Màu tóc có thể trông sẫm lên," Sloan nói, đột nhiên phấn khích.

"Đếch phải là có thể nữa" Lucas nói. "Nó chắc chắn sẽ trông đậm màu. Đặc biệt là nhìn từ xa. Thật vừa vặn; như một bài thơ." Anh liếm môi một lần nữa. "Nếu đó là tin xấu, thì tin tốt là gì?"

Sloan đưa một ngón tay lên. "Là chủ sở hữu", anh nói, "của một chiếc Thunderbird màu xanh đậm. Anh ta đã mua nó ba tháng trước."

***

Cửa văn phòng Daniel đang đóng. Thư ký của ông, Linda, đang đánh máy.

“Ai ở trong đó?” Lucas hỏi, chỉ vào cửa. Sloan nhón chân. “Pettinger ở bộ phận kế toán,” Linda nói. “Lucas, đợi đã, anh không thể vào đó...”

Lucas đẩy cửa bước vào, Sloan e dè đi phía sau. Daniel giật mình, ngạc nhiên ngước lên, thấy mặt hai người họ và quay sang nhìn người kế toán.

“Tôi sẽ phải mời anh ra khỏi đây, Dan à.” Ông ta nói. “Tôi sẽ gọi lại vào buổi chiều.”

“Ừm, chắc chắn rồi.” Viên kế toán nhặt một chồng các bản in máy tính, tò mò nhìn theo Lucas và Sloan rồi mới bước ra ngoài.

Daniel đóng cửa lại. “Hắn ta là ai?” Ông ta hỏi khẽ.

“Một luật sư,” Lucas nói. “Một luật sư là tên Louis Vullion.”

CHƯƠNG 27

"Hắn ta đâu rồi?" Lucas nói vào chiếc bộ đàm khi anh tấp xe vào lề đường cách căn hộ của Chó điên một dãy nhà. Chiếc Ford Escort cũ đã đi được năm năm hoàn toàn phù hợp với dân cư khu này.

"Đang đi qua cầu, về hướng Nam. Có vẻ như hắn đang trên đường đến khu mua sắm Burnsville. Bây giờ chúng tôi đang ở phía Bắc của khu đó."

Có sáu đội cảnh sát xung quanh Chó điên, mười hai cảnh sát, bảy nữ, năm nam. Họ theo hắn ta từ căn hộ của hắn đến bãi đậu xe cách đó không xa. Họ quan sát hắn đi vào văn phòng, ăn trưa một mình tại một quán ăn khu trung tâm thành phố. Hắn đi hơi cà nhắc, họ báo về thế, và nghiêng về một chân. Có phải do cú ngã vào con mương đó? Họ theo dõi hắn ta quay về văn phòng, đi đến tòa án, tới văn phòng của thư ký, rồi lại quay trở về văn phòng của hắn.

Chiều hôm đó trong khi hắn làm việc, một kỹ thuật viên điện tử đã gắn một chiếc máy theo dõi nhỏ dưới gầm xe của hắn. Khi Chó điên rời văn phòng vào buổi tối, những người theo dõi hắn trở ra xe. Hắn về căn hộ của mình, rõ ràng là ăn cơm tối, rồi lại rời đi. Hướng về phía Nam.

"Hắn đã lái vào bãi đậu xe của một trung tâm mua sắm." Lucas liếc nhìn đồng hồ. Nếu Chó điên quay lại rồi lái xe về căn hộ nhanh nhất có thể thì hắn vẫn sẽ mất 20 phút. Cũng khá đủ thời gian.

"Ra khỏi xe, đi vào trong," chiếc bộ đàm phát ra. Toàn đội sẽ xuống xe ngay bây giờ, di chuyển quanh hắn ta.

Lucas tắt bộ đàm và nhét nó vào túi áo khoác. Anh không muốn bất cứ cú điện của đồng nghiệp vang lên từ túi của mình vào một thời điểm không thích hợp. Cái phá khóa điện và chiếc đèn pin

dùng một lần đã ở sẵn dưới ghế. Anh với tay lấy chúng, nhét đèn pin vào túi khác và thiết bị phá khóa bên dưới áo khoác, dưới cánh tay anh.

Anh ra khỏi xe, dựng cổ áo lên và vội vã đi dọc theo vỉa hè, bỏ mặc những cơn gió sau lưng, những chiếc lá khô cuối cùng của mùa thu đang xào xạc cuốn theo chân anh.

Chó điên sống trong một ngôi nhà ghép có bốn căn hộ, mỗi căn gồm hai tầng với một tầng áp mái, mỗi căn chiếm một góc thẳng đứng trông giống như biệt thự thời Victoria. Mỗi căn có một nhà để xe nhỏ, hiên trước nhỏ xíu với lan can thấp trồng hoa dạ yến thảo cùng những khóm hoa phong lữ. Một số chậu đựng hoa trống rỗng và trông lạnh lẽo.

Lucas đi thẳng đến căn hộ của Chó điên, rẽ vào lối đi bộ và vội vã bước lên bậc thang. Anh bấm chuông cửa, một lần, hai lần, lắng nghe tiếng điện thoại. Điện thoại vẫn đang đổ chuông. Anh liếc nhìn xung quanh, lấy ra thiết bị phá khóa điện tử và luồn nó vào ổ khóa. Tuy thiết bị có gây ra tiếng ồn lớn, nhưng nó rất hiệu quả. Cánh cửa bật ra, sau đó nó dừng lại khi nó chạm vào đoạn cuối của dây xích bảo vệ. Chó điên đã ra ngoài bằng lối nhà xe nên cánh cửa đó hẳn đã được khóa một cách tự động.

Lucas chửi thề, mò mẫm trong túi và lấy ra một hộp đầy những đinh mũ với vài sợi dây cao su. Nhìn xung quanh lần nữa, anh chẳng thấy gì ngoài con phố hiu quạnh. Anh đẩy cánh cửa mở cho đến khi sợi dây xích căng hết cỡ. Cố gắng với tay vào, anh nhấn một cái đinh mũ vào phần gỗ ở phía sau cánh cửa, với sợi cao su phía dưới nó. Sau đó, anh kéo giãn sợi dây cao su cho đến khi anh móc nó vào thanh chốt của khóa bảo vệ. Khi anh đóng cửa, sợi dây cao su căng cứng và kéo thanh chốt về phía cuối của cái khóa. Sau vài cú lắc, nó rơi ra.

“Này, Louis, chuyện gì đang xảy ra vậy?” Lucas gọi khi anh đẩy cánh cửa mở ra. Không có phản hồi. Anh huýt sáo gọi chó. Không có động tĩnh gì. Anh đẩy cánh cửa đóng lại, bật đèn ở lối vào và rút cái đinh mũ ra khỏi cửa. Rất khó để nhìn thấy cái lỗ nó để lại. Anh lôi bộ đàm ra, bật nó lên và gọi đội giám sát.

“Hắn đang ở đâu?”

“Mới đi vào một cửa hàng đồ thể thao. Hắn ta đang xem áo khoác.”

Lucas nhấn vào màn hình máy bộ đàm và nhanh chóng kiểm tra căn hộ để có bất kỳ dấu hiệu rõ ràng nào chứng tỏ rằng Vullion là

Chó điên. Khi anh đi ngang qua chiếc điện thoại vẫn còn đang đổ chuông, anh nhấc ống nghe lên rồi thả nó xuống, khiến nó im lặng.

Anh nhanh chóng dò xét tầng một, thấy phòng tiện ích với bình nước nóng, máy giặt, máy sấy một bàn làm việc nhỏ với ngăn kéo các dụng cụ rẻ tiền. Cánh cửa của căn phòng này dẫn ra nhà để xe. Anh mở cánh cửa, bật đèn lên và nhìn xung quanh. Một cái máy thổi tuyết nhỏ, vài cái xẻng dọn tuyết và một chồng báo được bọc trong túi mua sắm màu nâu đang đợi vứt đi. Nếu có thời gian, anh sẽ dừng lại và xem qua chồng báo đó. Nếu may mắn, anh có thể tìm thấy một trong số chúng đã bị cắt để làm ra những tin nhắn để lại trên cơ thể của các nạn nhân. Không còn gì đáng chú ý nữa.

Anh đóng cửa nhà để xe, bước qua căn bếp nhỏ, mở đóng các cánh cửa tủ khi anh đi ngang qua chúng, thò đầu vào phòng khách, kiểm tra phòng tắm nhỏ và một khoảng không gian làm việc khá rộng với một chiếc máy tính IBM và một vài cuốn sách luật.

Tầng hai có hai phòng ngủ và một phòng tắm lớn. Một trong hai phòng ngủ được trang trí nội thất; phòng còn lại được sử dụng làm nhà kho. Trong phòng chứa đồ, anh thấy hành lý của Chó điên, trống rỗng, một cây đàn organ điện tử trông như chưa được sử dụng, ghế tập tạ rẻ tiền cùng với một bộ tạ nghiệp dư. Anh kiểm tra các cạnh của những cục tạ. Giống như cây đàn organ, chúng trông như chưa từng có ai đụng nào. Vullion là một người đàn ông có nhiều sở thích chưa được thực hiện...

Một chiếc ghế bành cũ kỹ được đặt ở góc phòng, cùng với ba hộp đựng đầy tạp chí, một bộ sưu tập các cuốn tạp chí Playboy được xuất bản từ cả chục năm trở về trước. Anh rời khỏi nhà kho và đi đến căn phòng ngủ còn lại.

Trên trần của hành lang giữa hai phòng ngủ là lối lên căn gác mái, với một tay cầm bằng thép. Lucas kéo tay cầm và cái thang gấp nhẹ nhàng hạ xuống hành lang. Anh bước lên một vài bước, chui đầu vào gác mái và dùng đèn pin rọi xung quanh. Tầng áp mái được chia cho cả bốn căn hộ bằng những tấm ván ép mỏng. Căn gác mái của Vullion trống không. Anh lùi xuống, đẩy cái thang với cánh cửa trở lại vị trí ban đầu và lấy ra bộ đàm ra.

“Hắn ta ở đâu rồi?”

“Vẫn còn trong cửa hàng.” Đã đến lúc hành động.

Lucas cất bộ đàm vào trong túi, lấy một cái máy ghi âm nhỏ từ tay

kia, bật nó lên và đi vào phòng ngủ.

“Phòng ngủ,” anh nói. “Tủ quần áo. Áo khoác thể thao, số bốn hai, bình thường. Đồ vét tông, số bố hai, bình thường. Quần, thắt lưng cỡ ba sáu. Giày. Nike Air, màu xanh, đường gờ trong suốt dọc theo đế ngoài. Không phải hãng Reebok...”

“Tủ quần áo phòng ngủ... bao cao su hiệu Trojan loại bôi trơn, hộp mười hai cái, đã dùng bảy cái...”

“Phòng làm việc,” anh nói. “Giấy tờ từ Hiệp hội cựu sinh viên trường Đại học Luật Minnesota. Tờ khai thuế liên bang, tám năm. Minnesota, Minnesota, Minnesota, Minnesota, Minnesota, Texas, Texas, Texas. Có địa chỉ ở Houston, Texas, dưới tên Louis Vullion.”

“Tệp máy tính, tất cả đồ dùng liên quan đến luật và thư từ, mở thư từ, tất cả đều về kinh doanh...”

“Phòng bếp. Dưới bồn rửa chén. Túi hành, không có khoai tây...”

Lucas lục soát căn hộ cẩn thận để tìm kiếm bất cứ thứ gì của Vullion liên quan trực tiếp với những vụ giết người. Ngoại trừ Nike Air, có không có gì. Nhưng có bằng chứng gián tiếp: cuộc sống ở Texas trước khi hắn học Đại học luật Minnesota, những bộ quần áo cho biết kích cỡ của anh ta là đúng, bao cao su...”

“Hắn ta đang ở đâu?”

“Đang ngắm giày.”

Việc thiếu bằng chứng trực tiếp thật tức điên. Nếu Vullion giữ đồ lưu niệm của vụ giết người, nếu Lucas đã tìm thấy một hộp găng tay của bác sĩ phẫu thuật và gói băng Kotex, với một cuộn băng dính bên cạnh... hoặc nếu bàn bếp rải rác những mảnh giấy của một tờ báo mà tin nhắn đã bị cắt từ đó...

Nếu hắn ta giữ những thứ đó, họ có thể tìm cách có được lệnh bắt và đưa hắn ta đi. Nhưng không có bất kỳ một thứ gì. Đứng chống nạnh, Lucas nhìn quanh căn phòng khách gọn gàng và sau đó nhận ra: nó gọn gàng một cách không tự nhiên.

“Chúng ta đã làm cho thằng khốn này sợ và hắn ta đã dọn dẹp nơi này,” Lucas nói to. Nếu họ nói chuyện với Nester từ tuần trước, sự cố tại nhà của McGowan... Nghĩ theo chiều hướng đó cũng không ích gì. Anh định rời khỏi phòng khách thì cái máy ghi băng đập vào mắt. Không có cuốn băng nào trong khay, nhưng cạnh ti vi là

một thùng băng trống trơn. Anh cúi xuống, bật máy và nhấn nút đẩy băng ra. Sau một phút tiếp nhận, chiếc đầu băng bắt đầu phát hình.

"Hắn ta đâu rồi?"

"Vừa rời khỏi cửa hàng giày."

Lucas bật ti vi và bắt đầu xem cuốn băng. Nó trống rỗng. Anh dừng nó lại, tua lại băng và bật lên, giật mình khi khuôn mặt của anh xuất hiện trên màn hình.

"Chết tiệt, cuộc phỏng vấn," Lucas lẩm bẩm với chính mình. Máy quay chĩa về Carla. Anh xem cuộc phỏng vấn từ đầu đến hết, đợi cho đến khi màn hình trống rỗng rồi tắt máy quay băng và ti vi.

Mọi nghi ngờ anh từng có giờ đã biến mất. Anh quay lại phòng ngủ, nhấc chiếc ga giường lên và luồn cánh tay của mình vào giữa tấm nệm và lò xo hộp. Không có gì.

Anh đút tay vào túi áo khoác của mình lấy ra một phong bì đựng những bức hình. Lewis, Brown, Wheatcroft, những người khác. Anh cầm sát mép những tấm ảnh, đặt chúng dưới tấm nệm xa hết cỡ. Nếu cần tổ chức một cuộc lục soát toàn diện, những tấm ảnh này sẽ được tìm thấy.

Khi thực hiện xong, anh trải thẳng lại tấm ga giường và bắt đầu di chuyển ra khỏi căn hộ, tất cả các thao tác lúc ra giống y như lúc vào. Mọi thứ đã về lại vị trí cũ. Đèn đã tắt. Anh kiểm tra kỹ vỉa hè. Không có ai ở đó. Anh đặt chốt cửa an toàn và đi vào ga ra để xe. Anh dành mười phút để kiểm tra chồng báo. Không có gì bị cắt nhỏ. Anh xếp chúng lại như khi anh tìm thấy chúng và đi ra khỏi cửa nhà để xe.

Quay trở lại vỉa hè, anh rảo bước. Anh vừa đi đến gần chiếc Ford Escort của mình thì bộ đàm kêu lên bíp bíp.

"Hắn ta đã rời khỏi khu mua sắm, đang tiến về xe của mình. Đội ba và đội năm ở nguyên vị trên mặt đất, xe dẫn đầu sẵn sàng nổ máy..."

***

Lucas và Daniel ngồi một mình trong văn phòng ánh sáng lờ mờ của Daniel, nhìn nhau qua thứ ánh sáng màu vàng phát ra từ chiếc đèn bàn. "Vậy thì, ngay cả khi vào được nhà hắn, chúng ta

cũng không tìm được gì cả," Daniel kết luận.

"Tôi không thể độc được, nhưng có vẻ như hắn đã dọn sạch nơi đó. Hắn ta có thể đã giấu thứ gì đó - tôi không có đủ thời gian để lục tung nơi đó lên," Lucas nói. "Nhưng tôi không tìm được gì thực sự quyết định. Đôi Nike thì phù hợp, bao cao su thì trùng khớp, vóc dáng của hắn ta cũng phù hợp, chiếc xe cũng đúng. Nhưng anh và tôi cũng biết rằng chúng ta có thể tìm được năm mươi người ngoài kia có những đặc điểm giống như vậy."

"Năm mươi người cũng là luật sư và làm công việc liên quan đến tòa án, cũng có giọng Texas và cũng nhận được một khẩu súng từ Rice ư?"

"Nhưng chúng ta không có bằng chứng trực tiếp nào chứng minh rằng hắn ta nhận súng từ Rice. Và tất cả những bằng chứng khác thì quá yếu. Anh phải tin rằng xung quanh hắn ta sẽ có nhiều luật sư giỏi và những gã luật sư đó sẽ cắt chúng ta ra thành từng mảnh."

"Vậy nếu chúng ta sử dụng kỹ thuật phân tích giọng nói trên đoạn băng đó thì sao?"

"Anh thừa biết tòa án nghĩ gì về chuyện đó." "Nhưng ít nhất nó cũng là một cách."

"Ừ. Tôi biết. Nghe thật hấp dẫn..." "Nhưng?"

"Nhưng nếu chúng ta tiếp tục theo dõi hắn, chúng ta có thể tóm được hắn. Hắn đã không thực hiện được vụ giết vừa rồi. Bây giờ hắn bị hoảng sợ, nhưng nếu hắn ta bắt buộc phải giết, hắn sẽ quay trở lại. Sớm hay muộn. Tôi cá là tuần tới. Lần này, chúng ta sẽ không mất hắn ta nữa. Chúng ta sẽ dụ hắn đến một nơi nào đó và hắn ta sẽ phải đem theo tất cả những dụng cụ gây án của mình như Kotex, khoai tây và những đôi găng tay. Chúng ta sẽ tóm gọn hắn."

"Tôi sẽ nói chuyện với luật sư hạt. Tôi sẽ nói với anh ta những gì chúng ta đang có và những gì chúng ta có thể đạt được. Để xem luật sư nói gì. Nhưng về cơ bản, tôi nghĩ cậu nói đúng. Bằng chứng quá mỏng để mạo hiểm."

***

Các trạm giám sát được thiết lập trong một căn hộ phía bên kia đường từ nhà Chó điên nhìn qua và một trạm ở cách đó một căn

nhà; một trạm khác ở phía sau và thêm một trạm cách đó hai căn.

“Đó là điều tốt nhất chúng ta có thể làm và chúng cũng không tệ,” đội trưởng đội giám sát nói. “Chúng ta có thể nhìn thấy cả hai cánh cửa và tất cả các cửa sổ. Với đường cao tốc ở phía Nam, hắn ta chỉ có thể thoát ra khỏi khu phố ở hướng phía Bắc và chúng ta đã ở hướng phía Bắc của hắn. Và hắn sẽ không thấy chúng ta đâu.”

“Ánh sáng đó là gì? Hắn đang đọc sách trên giường sao?” “Là đèn chiếu ban đêm, chúng tôi nghĩ vậy,” đội trưởng đội giám sát nói.

Lucas gật đầu. Anh nhớ lại việc mình đã thấy một cái đèn trong phòng ngủ nhưng không chắc lắm. “Hắn đang cố gắng tránh xa những cơn ác mộng,” anh nói thay vào đó.

“Hắn cũng sẽ có ác mộng nếu tất cả chúng ta đều có,” đội trưởng giám sát nói. “Anh sẽ ở đây thường xuyên với chúng tôi đúng không?”

“Tôi sẽ ở đây mỗi tối,” Lucas nói. “Nếu hắn ta thay đổi những công việc thường ngày của mình vào ban ngày, tôi muốn anh gọi tôi. Tôi sẽ đến ngay. Hắn ta chưa bao giờ tấn công ai vào sáng sớm, nên tôi sẽ về nhà sau khi hắn đi ngủ. Đánh một giấc. Tôi sẽ kiểm tra với nhóm giám sát trước tiên vào mỗi buổi sáng.”

“Hãy giữ cự ly gần. Khi xảy ra, mọi việc sẽ diễn ra rất nhanh.”

“Ừ. Tôi đã ở có mặt trong vụ hỗn loạn đó, nhớ không?” Lucas nhìn cửa sổ căn hộ của Chó điên, thứ ánh sáng chiếu ra từ tầng hai đó vẫn lờ mờ nhưng ổn định. Lần này mọi việc sẽ không còn là một mớ hỗn độn nữa.

CHƯƠNG 28

Chó điên đáng ra không bao giờ phát hiện việc mình bị theo dõi. Chuyện đó hoàn toàn tình cờ.

Hắn rời buổi thương thảo bất động sản tại một ngân hàng ở thị trấn Hastings của sông Mississippi, hai mươi dặm về phía Nam của thành phố Đôi. Trời tối. Hắn băng ngang sông Mississippi trên cầu Hastings và lái xe về phía Bắc trên Cao lộ 61, đi qua các thị trấn ngoại ô của Cottage Grove, Công viên St. Paul và Newport. Khi hắn đi qua Công viên St. Paul, hắn phát hiện ra mình đang đi sau một xe tải chở sỏi nhưng không che đậy. Những viên sỏi bắn ra từ phía sau xe tải, rơi xuống dọc đường cao tốc. Viên sỏi lớn thậm chí có thể làm nứt kính chắn gió.

Chó điên lo lắng về lớp sơn sáng bóng của chiếc Thunderbird mới tậu của mình, đã di chuyển sang làn bên trái và tăng tốc độ, vượt chiếc xe tải. Chiếc xe giám sát ở sau lưng hắn bắt kịp chiếc xe tải ngay sau đó một lúc. Vì Chó điên không vội vàng, chỉ có ý định chạy vượt chiếc xe tải, nên chiếc xe giám sát phía sau không vượt lên theo mà chạy phía sau chiếc xe tải.

Sỏi lại rơi tung tóe xung quanh chiếc xe giám sát, nhưng cảnh sát bên trong không quan tâm. Động cơ của chiếc xe ổn, nhưng, giống như hầu hết những chiếc xe giám sát khác, không có gì đáng chú ý lắm, đơn giản chỉ là một chiếc Dodge màu kem trơn. Vài viên sỏi bay vào cũng không tạo khác biệt nhiều mấy. Và chiếc xe tải đã trở thành một lá chắn tuyệt vời.

Sẽ không có vấn đề gì nếu như một tảng đá lớn không bị văng ra khỏi đường cao tốc và đập bể lớp kính nhựa của đèn xi-nhan phía bên trái. Cảnh sát bên trong nghe thấy tiếng va đập, nhưng không thể nhìn thấy lớp kính bị vỡ.

“Chúng ta đến phải cho thằng khốn này một cái vé phạt thôi,” Một sĩ quan nói khi viên sỏi bị đánh bật ra.

“Đúng thế,” người cảnh sát đang lái xe trả lời. “Hãy đặt còi hú và đèn báo lên nóc xe.”

“Anh có hình dung ra khuôn mặt của Daniel không? Chúng ta sẽ nói, “Vâng, chúng tôi chạy theo hắn ta và rồi gặp phải thằng chó khốn nạn đến khó tin với một chiếc xe tải đầy đá sỏi...”

“Ông ta sẽ đưa chúng ta vào tù đấy,” cảnh sát đầu tiên nói. “Ông ta sẽ tìm được cách.”

Chó điên quyết định dừng lại ở một nhà hàng bán thức ăn nhanh trên đường cao tốc liên bang I-494. vòng giao cắt với đường Cao lộ số 61 ngay phía Bắc thị trấn Newport. Khi Chó điên đánh tay lái rẽ vào lối ra hình tròn nối vào cao tốc I-494, anh liếc nhìn vào gương chiếu hậu và nhận thấy, mặc dù không quan tâm đặc biệt lắm, đèn xi-nhan của một chiếc xe cách 100 mét phía sau. Có tín hiệu đèn nhấp nháy, sự kết hợp đặc biệt của màu đỏ và màu trắng nổi bật.

Chiếc xe giám sát bám đuôi Chó điên ở cự ly gần hơn bình thường. Chiếc xe dẫn đầu đã tiếp tục lên Cao lộ 61 qua giao lộ I-494 và bây giờ sẽ phải tìm một nơi để quay đầu và đuổi theo sau. Cho đến khi một trong những chiếc xe giám sát ở phía sau có thể di chuyển lên vị trí dẫn đầu, nhóm cảnh sát trong chiếc xe giám sát phía sau đã không giám dám chịu rủi ro. Họ bị kẹt gần phía sau hắn.

Họ vẫn ở gần khi Chó điên rẽ vào lối ra phố Robert, hướng đến một trong những nhà hàng ngay phía Bắc của nút giao nhau. Khi xuống dốc và chậm lại để đậu xe ở phía cuối con dốc, Chó điên lại một lần nữa nhìn thấy chiếc xe với ánh sáng kỳ lạ kia. Có gì đó sai sai với chiếc xe này, hắn nghĩ. Một bên kính vỡ hay đại loại thế. Chiếc xe chậm chạp đi xuống đoạn đường ngay phía sau hắn.

Khi đèn giao thông chuyển sang màu xanh, Chó điên quên đi chiếc xe kỳ lạ kia và rẽ trái, đi lên đồi rồi đưa xe vào bãi đậu của một nhà hàng. Bên ngoài lối vào, hắn lấy một tờ báo USA Today rồi cầm vào trong.

Trong khi Chó điên ăn và đọc báo của mình, các cảnh sát giám sát lần lượt thay phiên nhau ăn bánh mì kẹp thịt và uống coca tại cửa hàng McDonald cách đó 800 mét. Luôn có hai đội giám sát Chó điên.

Khi rời nhà hàng, Chó điên quyết định lái xe vào St. Paul qua đường Robert. Con đường này vừa đông đúc, vừa khó đi nhưng có hai rạp chiếu phim không xa phía trước. Một bộ phim sẽ làm dịu

mọi thứ.

Hắn nhìn thấy ánh loang lổ ấy trên phố Robert. Khoảng sau ba xe nữa. Lúc đầu hắn không chắc chắn, nhưng rồi hắn lại nhìn thấy nó một cách rõ ràng hơn. Và một lần nữa.

Họ bám theo hắn. Hắn biết điều đó.

Hắn khựng người như trời trồng dù đèn đã chuyển qua màu xanh, nhìn chằm chằm vô định vào con đường phía trước cho đến khi những chiếc xe phía sau anh bắt đầu bấm còi inh ỏi. Hắn có nên chạy không?

Không. Nếu hắn thực sự bị theo dõi, nó sẽ cho họ biết hắn đã phát hiện ra. Hắn cần thời gian để suy nghĩ. Bên cạnh đó, có thể hắn sai. Hắn không chắc chắn về ánh đèn đó. Nó có thể là một sự trùng hợp ngẫu nhiên.

Nhưng nó không giống như một sự trùng hợp ngẫu nhiên. Hắn đi qua một trung tâm mua sắm, rẽ phải và lái xe xuống cao tốc số 3, con đường cao tốc này giao với đường cao tốc liên bang 94 ở hướng Bắc. Ra khỏi đoạn đường nối, hắn nhìn gương. Một chiếc xe đi theo hắn xuống đường dốc, nhưng đủ xa để hắn không thể thấy tín hiệu đèn xi nhan.

Hắn nghĩ đến việc thử tấp xe vào lề, giả vờ như xe có vấn đề; nhưng điều đó có thể đẩy sự việc đi nhanh hơn, dồn ép họ. Hắn không chắc rằng hắn muốn làm điều đó. Hắn rà soát mọi suy nghĩ. Không có gì ở căn hộ. Không có gì. Không có gì trong xe. Không có gì có thể kết tội hắn. Nếu họ thực sự đang theo dõi hắn thì chắc chắn họ đang chờ đợi một cuộc tấn công.

Tiếp cận giao lộ I-94 từ cầu LaFayette, Chó điên giảm nhanh tốc độ xe. Những chiếc ô tô phía sau bắt đầu gần hơn và hắn nhận ra chiếc xe giám sát ở làn đường liền kề. Hắn vẫn không thể nhìn rõ chiếc xe, nhưng có điều gì đó không đúng với đèn báo xi nhan.

Hai cảnh sát trong chiếc xe giám sát theo sau đã phải di chuyển lên và cuối cùng vượt qua xe của Chó điên, lái xe về phía Bắc trên tuyến đường cao tốc số 3. Khi họ tiến vào đường I-94, hai nữ cảnh sát trong chiếc xe chạy trước tự đưa ra quyết định rằng Chó điên đang quay trở lại Minneapolis bằng tuyến đường cao tốc liên bang. Họ đi vào đoạn đường nối. Đằng sau họ, Chó điên lái xe qua nút giao và rẽ vào một trong những con hẻm tối của khu Lowertown của thành phố St. Paul. Các đội giám sát tỏa ra xung quanh hắn trên các đường phố song song, giữ liên lạc với nhau.

Một lần nữa, với chiếc xe phía trước đã ra khỏi vị trí, chiếc xe giám sát phía sau di chuyển gần hơn một chút. Quá gần nên khi họ rẽ tại một góc đường và thấy Chó điên tại một điểm dừng, lùi vào một chỗ đậu xe, họ buộc phải đi tiếp.

Và Chó điên, người đang theo dõi họ, thấy rõ ràng lớp kính bị bể trên tín hiệu đèn xi nhan.

Hắn đang bị theo dõi. Có thể là trùng hợp ngẫu nhiên. Nhưng nếu tin rằng tất cả những lần nhìn thấy này là trùng hợp thì chẳng khác nào tin vào những câu chuyện cổ tích.

Chó điên khóa xe và đi nhanh vào một trung tâm mua sắm trung ở tâm thành phố và đi lên hai tầng. Vòng giám sát thưa hơn, nhưng vẫn giữ nguyên vị trí. Lái xe của đội giám sát phía sau đã được đội xe bám ngay sau Chó điên cảnh báo rằng hắn đang đỗ xe. Cảnh sát ngụy trang là khách hàng đã sẵn sàng trên đường trước khi Chó điên vào đến bãi đỗ xe.

Họ theo hắn vào rạp phim. Rạp phim là một nơi để suy nghĩ. Làm thế nào họ biết về hắn? Phải chăng là từ vụ nhà McGowan, họ đã thường xuyên ghi lại biển số xe của tất cả các xe trong khu vực lân cận. Hay là ai đó đã nghe tiếng súng, thấy hắn lái xe đi và ghi lại số xe của hắn. Phải chăng họ không có gì cả ngoại trừ một biển số xe lạ trong khu phố đó. Có lẽ hắn phải bắt đầu chuẩn bị một chứng cớ cho việc đã có mặt ở đó. Hắn không thể nghĩ ra bất kỳ điều gì, nhưng có thể sẽ có điều gì đó nảy ra trong đầu hắn nếu hắn cân nhắc kỹ về vấn đề này.

Nếu họ theo dõi hắn thì đó là việc mà hắn không thể làm gì được. Hắn không dám né tránh sự giám sát. Điều đó chỉ khẳng định là hắn có tội. Hắn đã thủ tiêu tất cả các bằng chứng có thể chứng minh rằng hắn đã có mặt tại hiện trường vụ án. Cho đến thời điểm này, vẫn không có bằng chứng cụ thể nào có thể kết tội được hắn.

Khi bộ phim kết thúc, Chó điên đi bộ về chiếc xe của mình, cố gắng chống lại cái bản năng muốn nhìn ra xung quanh đang trỗi dậy, để nhìn thấy những kẻ bám đuôi sau lối ra vào. Hắn sẽ không nhìn thấy họ, tất nhiên rồi. Họ quá giỏi để bị nhìn thấy. Hắn ở trên đường phố nối ra cao tốc I-94, sau đó đánh tay lái về hướng phía Đông để đi đến lối ra. Hắn không thấy chiếc xe bị vỡ đèn xi nhan trên đường cao tốc liên bang. Điều đó không có ý nghĩa gì cả, hắn biết, nhưng hắn không thể ngăn chút hi vọng nhỏ nhoi. Có thể tất cả chỉ là ngẫu nhiên mà thôi.

Tuyến đường cao tốc liên bang đông đúc và mặc dù hắn đã theo dõi, nhưng vẫn không thấy bất kỳ chiếc xe nào có đèn xi nhan bị vỡ. Hắn thở dài, cảm thấy sự căng thẳng dịu bớt. Khi hắn tới lối ra cao tốc, hắn chạy xe lên dốc đến cột đèn giao thông và đợi. Một chiếc xe khác chạy phía sau. Lên dốc, chậm rãi. Quá chậm.

Đèn báo chuyển sang màu xanh lá cây. Chó điên vẫn chờ đợi. Chiếc xe khác giảm tốc độ. Đèn xi nhan bên trái phía trước bị vỡ, bóng đèn trắng chiếu sáng rực rỡ qua màu đỏ của lớp kính. Chó điên nhìn lên, nhìn thấy đèn chuyển sang màu xanh lá và rẽ phải.

***

"Chúa ơi, trông anh tệ quá. Anh bị bệnh à?" Thư ký của hắn tỏ vẻ lo lắng.

"Không không. Chỉ là mất ngủ vài đêm. Cô có thể lấy giúp tôi tập hồ sơ vụ luận tội Parker - Olson được không?"

Chó điên ngồi ở bàn làm việc của mình, cánh cửa đóng lại, một mảnh giấy màu vàng chưa viết gì trước mặt hắn. Hãy động não nào.

Những mẩu tin về việc canh gác nhà McGowan đã đề cập rằng cảnh sát thiết lập các trạm quan sát cả ở phía trước và phía sau. Vậy họ có làm điều tương tự đối với chỗ hắn ở không? Có thể. Có những căn hộ còn trống trong dãy nhà đó; hắn đã nhìn thấy các bảng hiệu, nhưng không chú ý nhiều. Hắn cũng không biết rõ hàng xóm của mình, chỉ là một cái gật đầu chào nếu thấy nhau. Hắn có thể tìm ra các trạm giám sát của bọn cớm ở đâu không?

Chó điên đứng dậy và bước tới cửa sổ, tay đút trong túi áo khoác, nhìn chằm chằm vô định ra ngoài đường phố.

Có thể. Có thể hắn phát hiện ra chúng, có thể hắn sẽ suy luận chúng ở đâu. Họ sẽ tóm hắn ở đâu? Nếu họ đến tìm hắn, hắn sẽ không chống cự. Điều đó là vô nghĩa. Và hắn đã không tưởng tượng ra viễn cảnh mình ở tòa án, biện hộ cho chính mình, trước những người buộc tội hắn? Chẳng phải hắn từng mơ đến việc sẽ thu hút được các bồi thẩm đoàn bằng tài hùng biện của mình đấy sao?

Hắn đã từng. Nhưng bây giờ hắn không thể tưởng tượng ra được bài phản biện của mình một cách dễ dàng nữa. Sâu thẳm trong tim, hắn biết họ đã đúng. Hắn không phải là một luật sư giỏi; ít nhất là ở toà. Hắn chưa bao giờ nhìn thẳng vào sự thực nhưng sự

thực vẫn ở đó, giống như một hòn đá.

Hắn tiến hai bước, lùi hai bước, cắn mạnh vào môi. Họ đang theo dõi. Dù hắn kìm nén ham muốn giết một người phụ nữ khác lâu đến mức nào, cuối cùng họ cũng sẽ đến. Họ sẽ không chờ đợi mãi mãi.

Hắn ngồi xuống, nhìn vào tờ giấy màu vàng và tóm tắt: Họ vẫn chưa đủ chắc chắn để bắt hắn.

Họ không thể chờ đợi mãi mãi. Họ sẽ làm gì?

Hắn nghĩ về Davenport, tay game thủ. Anh ta sẽ làm gì? Một game thủ sẽ kết tội hắn.

***

Hắn mất nửa phút quỳ gối trong ga ra để tìm thấy thiết bị theo dõi được gắn trên xe. Phải mất thêm một giờ nữa để tìm thấy các bức ảnh dưới tấm nệm. Hắn để nguyên thiết bị theo dõi ở chỗ cũ. Hắn nhìn chằm chằm vào các bức ảnh, sợ hãi. Nếu cảnh sát bước qua cánh cửa nhà hắn ngay lúc này, hắn sẽ phải đi tù mười tám năm, một án tù chung thân ở Minnesota.

Hắn cầm những bức ảnh đi vào trong bếp, đốt từng tấm một, các hình ảnh quăn queo hóa thành than trong ngọn lửa từ bếp ga. Khi những bức ảnh đã bị cháy thành than, hắn bóp nốt phần cháy đen còn sót lại thành bột và dội nước trôi theo bồn rửa bát.

Đêm đó hắn buộc mình phải nằm trên giường mười lăm phút, sau đó rón rén đến cửa sổ và nhìn xuống đường. Có một vài cửa sổ sáng đèn, nhiều cái khác thì chìm trong bóng tối. Hắn quan sát và sau đó một lúc lâu hắn lại rón rén đi về giường, lấy hai cái gối và đặt một cái lên sàn, cái còn lại dựa vào tường, nơi mà hắn có thể dựa lưng vào. Đây sẽ là một đêm dài.

***

Sau ba tiếng đồng hồ, Chó điên đã ngủ gật, đầu hắn gục về phía trước. Bất thình lình hắn giật ngược đầu dậy và chao đảo ngó ra ngoài cửa sổ. Mọi thứ vẫn như cũ nhưng hắn không thể rình lâu hơn được nữa. Chỉ còn hai ô cửa còn sáng đèn, hắn đã ghi nhớ chúng và hắn đơn giản là quá mệt để có thể tiếp tục.

Hắn đứng dậy, mang theo gối và ngã người úp mặt xuống giường. Thật trớ trêu, ngay khi hắn cho phép mình chìm vào giấc ngủ thì

hắn lại cảm thấy tỉnh táo hơn. Những suy nghĩ lướt qua não hắn như một chuyến tàu đêm, khó khăn, nhanh chóng và khó có thể nhận ra như những ý tưởng độc lập. Một mớ hình ảnh hỗn độn những người phụ nữ của hắn, ánh mắt của họ, Lucas Davenport, cuộc nổ súng bên ngoài nhà McGowan, chiếc xe bị bể đèn xi nhan.

Từ mớ hỗn độn đó hắn nảy ra một ý tưởng. Ban đầu Chó điên cưỡng lại nó, bởi vì nó giống như một cơn ác mộng, đòi hỏi một hành động có phạm vi rộng dưới sự căng thẳng dữ dội nhất. Cuối cùng, hắn xem xét và sắp xếp từng lập luận phản đối. Hắn suy nghĩ về nó càng lâu, nó càng trở nên quan trọng.

Đây sẽ là một cú đánh chiến thắng. Theo dõi tao ư? Còn chứng cứ ngoại phạm nào tốt hơn thế? Hắn ta có can đảm để thực hiện một cuộc đột kích không? Hay hắn sẽ ngồi đó như một con thỏ đang hoảng sợ, đợi chú thợ săn đến siết cổ?

Hắn cắn môi mình. Mạnh đến mức hắn đã thấy máu trên gối vào buổi sáng hôm sau. Nhưng hắn đã quyết định. Hắn sẽ thử.

CHƯƠNG 29

Lucas ngồi trên một chiếc ghế bạ chân cao, chồm người ngang qua bàn làm việc của mình, tay cầm một khúc ống nhựa năm xăng-ti-mét màu trắng vài cái đai ốc cánh bướm, bu lông, ống nhôm và một cuộn bông Thinsulate thường được sử dụng làm lớp cách nhiệt trong áo khoác mùa đông.

Anh đã hy vọng tự mình giải quyết được Chó điên. Thay vào đó, cuộc điều tra đã trở thành một ván cờ tẻ nhạt. Kết quả có thể được xác định bằng kế hoạch tốn nhiều thời gian hơn là một cuộc tấn công áp đảo.

Tuy nhiên, anh sẽ chuẩn bị cho cuộc tấn công đó, trong trường hợp nó bất ngờ xuất hiện.

Nỗ lực đầu tiên của anh trong việc tự chế một cái nòng giảm thanh đã phải trả bằng máu.

"Cũng không biết nữa," anh nói to. Nó có hiệu quả, nhưng trông sẽ khá khủng khiếp. Một ống nhựa PVC dài khoảng 30 xăng-ti-mét chia theo chiều dọc, được nối với nhau bằng những đai ốc cánh bướm nhưng có những khoảng trống ở cuối đoạn chia. Qua những khoảng trống, có những cuộn bông nhô ra. Sâu bên trong, ống nhôm được xỏ với hàng chục lỗ được khoan bằng tay.

Anh gắn phần vừa lắp ráp vào nòng của một trong những vũ khí đường phố của anh, khẩu Smith & Wesson chín ly số hiệu 39. Anh bật một chiếc máy ghi âm nhỏ lên, gắn đạn vào ổ, chĩa khẩu súng vào cuốn danh bạ điện thoại màu vàng của thành phố St. Paul và bóp cò. Có rất ít tiếng ồn phát ra nhưng vẫn có một tiếng động cơ khí khi cuốn danh bạ điện thoại nảy lên, đồng thời bộ phận giảm thanh xoắn trong tay anh và tách ra làm hai. Ngón tay giữa của anh bị cắt bởi cạnh sắc nhọn của ống nhựa PVC.

"Tiên sư nó," anh nói. Anh tắt máy ghi âm và đi lên lầu, nhìn vào

vết cắt, chỉ là vết thương ngoài da, rửa sạch vết thương, băng bó và quay trở lại cầu thang.

Máy ghi âm đã thu được âm thanh của phát bắn, cùng với tiếng nứt khi bộ phận giảm thanh bị tách ra, nhưng anh không nhận diện được tiếng động nào là tiếng súng bắn.

Bộ phận giảm thanh là một mớ hỗn độn. Các ống bên trong đã bị văng ra khỏi nòng súng vì lực nén của khí khi viên đạn được bắn ra hoặc do chính viên đạn gây ra. Nó đã không thay đổi nhiều quỹ đạo của viên đạn. Anh ghi nhớ trong đầu một vài chỉnh sửa cần được thực hiện đối với bộ phận giảm thanh. Một số yêu cầu chính đó là nó phải dễ dàng tách ra khỏi khẩu súng và dễ tháo rời. Độ chính xác là không cần thiết.

Khi anh đã kiểm tra xong bộ phận giảm thanh và quyết định được những thay đổi anh sẽ thực hiện, anh moi viên đạn ra khỏi cuốn danh bạ điện thoại và nhìn nó. Nó là một viên đạn súng săn khí nén rỗng và bị biến dạng đến mức cần phải có chuyên gia để xác định đường đi chính xác của nó.

Lucas gật đầu. Anh có loại đạn anh muốn, nhưng anh cần thêm thời gian với bộ phận giảm thanh.

Anh vẫn chưa làm được.

***

Giữa buổi sáng, ánh sáng xám chiếu xen qua cánh cửa sổ nhà bếp khi anh cố gắng làm mình tỉnh táo với một cốc cà phê và một lát bánh mỳ. Khẩu Smith, với bộ phận giảm thanh được sửa đổi và lắp ráp lại, nằm trong một chiếc túi thể thao mà anh tìm thấy phía sau tủ quần áo. Sự kết hợp giữa súng với bộ giảm thanh là bất hợp pháp. Nếu bằng cách nào đó, nó được tìm thấy trong xe của anh, anh sẽ nói anh thu được nó từ ngoài phố.

Có tiếng một cánh cửa xe gần đó đóng sầm lại, anh cầm cốc cà phê lên, bước tới hành lang rồi nhìn ra ngoài cửa sổ phía trước. Carla Ruiz đứng trên lề đường, một chiếc tắc xi vừa rời đi. Anh nhét túi thể thao dưới bồn rửa nhà bếp, bước trở lại phòng ngủ và mặc quần vào. Chuông cửa reo và anh mặc vội áo len, đi ra cửa, mời cô ấy vào nhà.

“Chào anh,” cô nói nhẹ nhàng, mặt cô cúi xuống, chỉ nhanh chóng liếc anh.

“Chuyện gì vậy?”

“Em cho là chúng ta có thể ngồi uống với nhau một cốc cà phê nhỉ.”

“Chắc rồi,” anh nói một cách tò mò. “Anh có sẵn nước nóng đây.”

Anh dẫn cô vào bếp, cho một muỗng cà phê hòa tan vào một cái ly bằng gốm cỡ lớn, đưa ly cà phê cho cô.

“Jennifer Carey đã ghé qua em đêm qua,” cô vừa nói vừa

ngồi xuống. Cô cởi nút áo khoác của mình nhưng không cởi nó ra.

“Vậy sao.” Lucas ngồi xuống đối diện cô. “Bọn em đã có một cuộc nói chuyện.”

Lucas tránh nhìn cô và nhìn ra phòng phía trước. “Vậy tụi em đã có quyết định cho tương lai của anh chưa? Chuyện giữa hai người bọn em?”

Carla nở một nụ cười rất khẽ. “Rồi,” cô nói, nhấp một ngụm cà phê.

“Thật tốt khi em cho anh biết điều này,” Lucas chua chát. “Bọn em nghĩ đó là một phép lịch sự nên làm,” Carla nói khiến Lucas phải cười nhạo chính mình.

“Vậy hai người đã quyết định điều gì rồi?” “Cô ấy có quyền có anh,” Carla nói.

“Và em không phiền à?”

“Có chứ, một ít. Em tức giận khi nghĩ đến việc anh đã ngủ với cả hai bọn em, một ở đây, một ở North Woods. Nhưng em biết rằng mối quan hệ của chúng ta cũng không sâu đậm. Chúng ta sống ở những nơi khác nhau. Em thì vẽ vời, anh thì bắn người. Và cô ấy có lý do tốt hơn em, dù sao thì cô ấy đang mang đứa con của anh trong bụng.”

“Vậy có ai nghĩ đến anh muốn gì không?”

“Bọn em đã quyết định rằng điều đó không quá quan trọng. Jennifer nói rằng anh sẽ lung lay và lúng túng, nhưng cuối cùng anh vẫn sẽ đồng ý thôi.”

“Bây giờ thì điều đó làm anh bực bội,” Lucas nói, không còn mỉm

cười nữa.

“Thật khó khăn,” Carla nói.

Họ nhìn nhau. Lucas hỏi trước. “Anh có thể nói Jennifer tránh mặt đi,” anh nói.

“Không được, cô ấy đang mang thai,” Carla nói, cô lắc đầu. “Không đời nào. Đó là quyết định của Jennifer và em đã đồng ý. Em hỏi cô ấy là cô ấy sẽ làm gì nếu anh đi cùng với người khác. Cô ấy nói cô ấy sẽ đến và lại có một cuộc nói chuyện với người khác đó.”

“Chúa ơi,” Lucas nói. Anh nhắm mắt lại, nghiêng đầu ra phía sau và xoa bóp cổ mình. “Anh đã làm gì để nhận lấy những điều như thế này?”

“Ngủ với quá nhiều phụ nữ,” Carla nói. “Thật sự thì có một chút hãnh diện khi anh nghĩ về nó. Cô ấy đẹp và thông minh. Và theo cách riêng quái đản nào đó, cô ấy yêu anh. Theo cách riêng của em thì không, mặc dù em vẫn muốn sử dụng ngôi nhà đó vài lần một năm cho đến khi em có thể tự mình kiếm một căn như thế.”

“Lúc nào cũng được,” Lucas nói cộc lốc. Anh muốn nói nhiều hơn, nhưng không thể nghĩ được bất kỳ điều gì.

Carla nhấp một ngụm cà phê cuối cùng, đẩy cốc cà phê vẫn còn một nửa vào giữa bàn và đứng dậy.

“Em nên đi thôi,” cô nói. “Giờ này chắc là tắc xi đã quay lại đón em rồi.”

Lucas ngồi yên tại chỗ. “Được rồi, đây là sự thật.”

“Điều đó có nghĩa là gì?” Cô vừa hỏi vừa lấy túi xách.

“Có nghĩa là anh không biết phải nói gì thêm.”

“Được rồi.” Cô cài lại cúc áo khoác. “Hẹn gặp anh sau.” “Tại sao Jennifer lại không phải là người nói với anh những điều này?”

“Bọn em đã nói về điều đó và quyết định em là người nên đến gặp anh. Điều này sẽ giúp chúng ta chấm dứt với nhau rõ ràng. Bên cạnh đó, cô ấy nói anh sẽ dành khoảng nửa tiếng đồng hồ cho việc giảng bài, sau đó anh sẽ nổi cơn thịnh nộ và đấm đá mọi thứ, rồi sau đó anh sẽ cố gắng gọi điện cho cô ấy và la mắng cô ấy. Khoảng hai tiếng sau, anh sẽ bắt đầu cười. Cô ấy nói cô ấy muốn bỏ qua

đoạn mở đầu."

Carla liếc nhìn đồng hồ. "Cô ấy sẽ ghé đến chỗ anh sau khoảng hai tiếng nữa."

"Chết tiệt," Lucas nói trong sự hoài nghi.

"Anh phải cư xử đúng đắn đấy," Carla nói khi cô đi ra ngoài cửa. Một chiếc tắc xi màu vàng đang đợi. Cô dừng lại khi cánh cửa vẫn còn mở. "Em sẽ gọi cho anh vào mùa xuân tới. Về ngôi nhà."

***

Đã hơn ba tiếng đồng hồ. Khi Jennifer đến, cô không hề xấu hổ chút nào.

"Chào anh," cô nói khi mở cửa. Cô đi ngang qua anh, cởi áo khoác và ném nó trên chiếc ghế bành. "Carla đã gọi và báo rằng cuộc nói chuyện với anh đã diễn ra ổn thỏa."

"Anh khá là không vui..." Lucas bắt đầu, nhưng cô khua

tay về hướng anh.

"Hãy tha lỗi cho em. Nhân tiện, McGowan sắp lên các nhà đài lớn rồi. Cả cái thành phố này đều biết."

"McGowan khốn nạn."

"Tốt hơn là anh nên nhanh lên," Jennifer nói. "Một tháng nữa là cô ta sẽ biến khỏi đây. Nhưng em vẫn nghĩ những gì anh đã làm với cô ta thật sự rất tồi tệ. McGowan quá ngốc để có thể nhận ra điều đó."

"Chết tiệt, Jennifer... "

"Nếu anh định quát em thì chúng ta có thể nói chuyện này lúc khác."

"Anh sẽ không quát mắng," anh nói một cách dứt khoát. "Anh nghĩ anh sẽ bóp cổ."

"Được. Vậy thì em sẽ nói cho anh biết cảm giác của em. Nếu anh muốn nghe."

"Chắc chắn rồi. Ý anh là, tại sao lại không? Em đang nắm giữ phần còn lại của đời anh."

“Quan điểm của em là, em đang mang thai và bố của đứa trẻ không nên ngủ với ai khác nữa cho đến khi đứa bé được sinh ra và có lẽ...” Cô dừng lại, như đang xem xét sự công bằng của lời đề xuất cô vừa mới nói,“ có thể một tuổi. Có thể hai tuổi. Như thế, em có thể giả vờ như là em đã kết hôn với anh nói chuyện với anh về con của chúng mình và tâm sự với nhau về những việc chúng ta đã làm trong ngày, về những từ đầu tiên mà con chúng ta nói được, về cách nó tập đi như thế nào và em sẽ không phải lo lắng về việc anh đang lừa dối sau lưng em. Rồi sau đó, khi anh không thể chịu đựng được nữa và bắt đầu lăng nhăng ở ngoài, em có thể giả vờ như chúng ta đã ly hôn.”

Cô mỉm cười rạng rỡ. Lucas kinh hãi.

“Đây là điều vô cảm nhất mà anh đã từng nghe,” anh nói. “Em không tùy hứng mà nói ra những câu đó,” cô nói.

“Em đã viết đi viết lại nó khoảng hơn chục lần. Em nghĩ nó

đã diễn tả được ý của mình, nhưng cộng thêm cảm xúc thì sẽ thuyết phục hơn.”

Lucas cười lớn, rồi ngừng cười và ngồi xuống.

Trông anh có vẻ không phục, cô nghĩ. Hoặc thấy phiền toái. “Được rồi. Anh bỏ cuộc,” anh nói.

“Tất cả?” “Ừ. Tất cả.”

“Với danh dự của một Hướng Đạo Sinh?”

“Chắc chắn rồi.” Anh đưa ba ngón tay lên. “Với tất cả danh dự của một Hướng Đạo Sinh.”

***

Tối muộn, Lucas ngả lưng mình trên tấm nệm của đội giám sát và nghĩ về điều Jennifer nói. Anh có thể sống với điều đó, anh nghĩ. Trong vòng hai năm sao? Có thể.

“Kỳ lạ quá. Anh có thấy nó không?” Cảnh sát canh gác đầu tiên nói.

“Tôi có thấy gì đâu,” cộng sự của anh ta nói.

“Cái gì vậy?” Lucas hỏi.

“Tôi không biết. Nó giống như có cái gì đang di chuyển ở phía đằng kia. Rất nhỏ, ở góc cửa sổ.”

Lucas bò ra và nhìn. Căn hộ của Chó điên tối om ngoại trừ ánh sáng mập mờ của bóng đèn ngủ.

“Tôi không thấy gì cả,” anh nói. “Anh nghĩ là hắn ta đang làm gì đó sao?”

“Tôi không biết. Có thể là không có gì. Chỉ là cứ một lúc thì nó xuất hiện... Như thể hắn ta đang theo dõi chúng ta.”

CHƯƠNG 30

Đó sẽ là cú đánh chiến thắng. Nếu hắn có gan, hắn có thể thành công. Hắn tưởng tượng khuôn mặt của Davenport. Davenport sẽ biết, nhưng anh ta sẽ không biết làm thế nào và khi đó anh ta sẽ chẳng làm gì được nữa cả.

Tất nhiên, cuộc chơi lần này sẽ là canh bài khôn ngoan nhất của hắn. Hắn không thực sự cần đúng người phụ nữ này, nhưng hắn vẫn sẽ phải xử cô. Với cảnh sát, không phải Davenport, mà là những người khác, sẽ có một lôgic. Một lôgic mà họ có thể hiểu được.

Trong khi đó, một ham muốn khác đã bắt đầu trỗi dậy. Có một người phụ nữ sống ở thị trấn Richfield, một giáo viên có đôi mắt màu hạnh nhân và mái tóc xoăn dầy, hàm răng rộng như một cô gái người Nga. Hắn đã thấy cô ấy với lũ trẻ của cô ở tầng hầm của Tòa thị chính Thành phố, trong buổi lễ thành lập một triển lãm nghệ thuật do các em học sinh một trường tiểu học biểu diễn...

Không được. Hắn loại bỏ cô ấy ra khỏi tâm trí. Ham muốn sẽ dâng lên, nhưng hắn có thể kiểm soát nó. Vấn đề là ở ý chí. Và đầu óc của hắn phải sáng suốt để đối phó với cú đánh kia.

Đầu tiên hắn phải tìm cách thoát khỏi nơi đó, dù chỉ trong vòng hai tiếng. Hắn không thấy họ, nhưng họ vẫn ở đó, hắn chắc chắn, một mạng lưới những người theo dõi bám đuôi hắn từ đường phố này qua đường phố khác khắp thành phố và trên các đường cao tốc. Những lần quan sát ban đêm và những khám phá của hắn trên gác mái đã thành công. Hắn nghĩ trong đầu, hắn biết vị trí của hai trạm giám sát. Các khung cửa sổ sáng đèn một cách bất thường nếu đó là một gia đình hoặc cá nhân nào đó và hắn ta thấy đèn xe đến rồi đi vào những giờ kỳ quặc trong đêm, luôn luôn từ hai ngôi nhà đó. Một trong những ngôi nhà, hắn chắc chắn, bị bỏ trống cho đến gần đây.

Họ đang chờ hắn hành động. Trước khi có thể hành động, thì hắn phải tự do đã. Chỉ trong hai giờ. Hắn đã nghĩ ra một cách.

Công ty luật của Woodley, Gage & Whole chiếm đóng ba tầng của một tòa nhà cách căn hộ của hắn hai dãy nhà. Hắn đã hai lần gặp một trong những luật sư của họ trong vụ buôn bán bất động sản, một người tên là Kenneth Hart. Sau khi kết thúc vụ án, họ đã ăn trưa với nhau. Nếu có ai hỏi Chó điên bạn của hắn là ai, hắn sẽ nhắc đến Hart. Bây giờ hắn hy vọng Hart nhớ hắn là ai.

Tại Woodley, Gage, vị trí được xác định bởi tầng nhà. Khu vực tiếp tân chính ở tầng thứ ba, tầng đó được chia sẻ bởi các cộng sự. Có ít đèn hơn ở tầng thứ tư. Tầng năm là tầng có ít đèn sáng nhất.

Với những hãng luật kém danh tiếng hơn, khách hàng phải đến khu vực tiếp tân ở tầng ba để sau tìm gặp luật sư ở tầng thứ tư hoặc thứ năm sẽ trở lại hành lang và đi xuống thang máy. Với hãng luật này, không cần thiết phải mất công như thế. Có một thang máy nội bộ và một cầu thang thoát hiểm ngay bên trong.

Điều hay nhất là, có lối thoát hiểm đến nhà để xe ở tất cả cửa ra vào của tám tầng đầu tiên. Nếu hắn có thể vào Woodley, Gage ở tầng thứ ba và lũ cớm không biết về chiếc thang máy nội bộ, hắn có thể chuồn ra ngoài ở tầng năm.

Trước khi hắn ta có thể sử dụng Woodley, Gage, điều tra sơ bộ một vòng là cần thiết và cuộc điều tra này phải diễn ra ngay dưới mũi của những kẻ đang theo dõi hắn.

Chó điên rời khỏi văn phòng sớm, lái chiếc Thunderbird bị gắn thiết bị theo dõi về phía Nam đến phố Lake và tìm một chỗ để đỗ xe, xuống xe rồi đi dọc theo dãy cửa hàng đổ nát. Hắn đi ngang qua một của hàng bán đồ cổ, nhìn qua lớp kính đen và thở phào nhẹ nhõm. Những chiếc móc câu cá vẫn còn trong cửa sổ.

Hắn đi bộ tiếp chừng nửa dãy phố khác đến một cửa hàng bán thiết bị máy tính, nơi hắn mua một thùng cát tông đựng giấy in và từ từ quay lại xe của mình, vừa đi vừa ngó lòng vòng. Hắn dừng lại ở cửa hàng đồ cổ lần nữa, giả vờ lưỡng lự xem có nên vào hay không. Hắn không nên diễn quá, hắn nghĩ trong đầu; những kẻ theo dõi là những tay chuyên nghiệp và có thể cảm nhận được điều gì đó. Hắn vào trong.

“Tôi có thể giúp gì cho anh?”

Một người phụ nữ xuất hiện từ phía sau cửa hàng. Chị ta có mái

tóc màu đỏ tía được búi lại, hai tay đan vào nhau ở phía trước. Nếu choàng một chiếc khăn, chị ta sẽ trông giống như bà già giả mạo trên bao bì của gói bánh sô cô la. Nhưng thực tế là chị ta đang mặc một bộ com-lê màu xanh da trời rẻ tiền với một cái nơ bướm màu đỏ và một gương mặt của một người nghiện rượu lâu năm.

"Mấy cái móc câu ở cửa sổ đó, chúng có đắt không?" Chó điên hỏi.

"Có cái đắt, có cái không," người phụ nữ nói. Chị di chuyển qua hắn hướng về chỗ trưng bày, cố giữ hai chân rộng để thăng bằng. Chị ta say rượu rồi, Chó điên nghĩ.

"Thế còn móc câu cá mang xanh thì sao?" Hắn hỏi.

"Nó được chạm khắc bằng tay, được vẽ bằng tay tại Winnibigoshish. Có rất nhiều hàng giả xung quanh, anh biết đấy, nhưng đây là hàng thật. Tôi đã mua toàn bộ đống này từ chủ của một khu nghỉ mát cũ vào mùa hè năm ngoái, anh ta dọn dẹp nhà nên thanh lý lại."

"Vậy bao nhiêu?"

Chị ta nhìn hắn đầy ngờ vực. "Hai mươi?" "Xong."

Chị ta trông có vẻ như đang thầm ước rằng mình đã yêu cầu cao hơn. "Thêm thuế," chị nói. Hắn rời cửa hàng với móc câu trong một túi giấy màu nâu và sau đó đến ngân hàng, nơi hắn viết tờ séc hai ngàn đô la.

***

Móc câu cá mang xanh được khắc từ một mảnh gỗ thông và có ba móc chấu rỉ sét lủng lẳng từ nó. Cái móc câu làm từ sồi non, người phụ nữ đó nói, có thể được khắc từ những năm 1930s. Chó điên không biết gì về móc câu, nhưng cái này thực sự là có tính mộc mạc của nghệ thuật dân gian.

Nếu hắn sưu tập bất cứ thứ gì, hắn nghĩ, hắn có thể sưu tập thứ này, như Hart đã làm. Hắn sẽ gọi Kenneth Hart vào ngày mai, ngay sau giờ ăn trưa.

***

Hắn suy nghĩ lại toàn bộ canh bài suốt đêm đó và quyết định hủy nó. Vào lúc bình minh, chệnh choạng, hắn lảo đảo bước đến phòng tắm và uống nửa viên thuốc. Chỉ trước khi thuốc kịp ngấm,

hắn đã thay đổi suy nghĩ và quyết định tiếp tục tiến hành cuộc chơi.

“Xin chào, Ken phải không?”

“Tôi là Ken Hart...” giọng phảng một chút thận trọng. “Tôi là Louis Vullion, ở Felsen...”

“Tôi nhớ rồi. Chuyện gì thế?” bây giờ đã thân thiện hơn. “Anh có rảnh vài phút không?”

“Tôi có cuộc họp lúc hai giờ...”

“Tôi chỉ muốn gặp anh một lát. Thực ra là tôi có mấy món mà tôi muốn cho anh xem.”

“Vậy hãy ghé tôi đi.”

***

Mạng lưới giám sát vô hình, hắn tưởng tượng, đang bao phủ quanh hắn khi hắn đi qua cây cầu vượt trên cao. Hắn cố gắng không nhìn, nhưng vô ích. Sẽ có nhiều người theo dõi là phụ nữ, hắn biết. Họ là những kẻ bám đuôi tốt nhất. Ít nhất thì sách nói vậy.

Chó điên để áo len của mình ở văn phòng và đến chỗ làm việc của Hart, hắn mang áo veston và xách ca táp. Một cái áo khoác dạ bình dân được cuộn lại và nhét bên trong ca táp, cùng với một cái mũ len tuýt.

Chó điên đi thẳng lên khu vực lễ tân tầng ba của hãng luật của Hart.

“Tôi đến đây để gặp ông Ken Hart,” hắn nói với người lễ tân.

“Anh có hẹn trước không, thưa ông...”

“Vullion. Tôi là một luật sư từ Felsen-Gore. Tôi đã gọi cho ông Ken cách đây vài phút trước để nói với ông ta là tôi đang trên đường tới.”

“Được rồi.” Cô cười với hắn. “Anh hãy đi xuống cuối hành lang...”

Hắn cười lại với cô bằng nụ cười thân thiện nhất hắn có. “Tôi biết văn phòng của ông ấy ở đâu.”

Hắn đi theo dãy hành lang, và bấm chọn tầng năm vì chiếc thang máy nội bộ. Mạng lưới kia, hắn hy vọng, chỉ tập trung vào tầng ba khu vực lễ tân.

"Ken?" Viên luật sư kia đang đánh số trang cho bản tóm tắt và ngước lên nhìn Chó điên.

"Chào anh. Louis. Vào đi, mời anh ngồi."

"Ừ, tôi thật sự không thể, tôi đang vội," Chó điên nói và liếc nhìn đồng hồ đeo tay của mình. "Tôi muốn ghé qua đưa vài thứ. Anh có nhớ lúc chúng ta ăn trưa với nhau không, anh nói là anh sưu tập móc câu? Tôi đi công tác vài tuần ở khu vực phía Bắc..." Hắn lấy cái mồi câu ra khỏi túi giấy và đặt xuống bàn của Hart.

"Ồ. Cái này quý lắm đấy," Hart nói và trông mặt anh ta rất vui. "Cảm ơn anh bạn. Tôi nợ anh bao nhiêu đây nhỉ?"

"Là đồ tôi đi ăn trộm đấy mà," Chó điên nói và lắc đầu.

"Thật xấu hổ nếu kể với anh chuyện đó. Nhưng đương nhiên rồi, nếu muốn anh có thể mua cho tôi vài cái bánh ham-bơ-gơ phô mai sau khi xong..."

"Đồng ý thế nhé," Hart hào hứng. "Ôi, đây thực sự là một món tốt."

"Tôi phải đi rồi. Tôi có thể đi ra từ tầng này không, hay là tôi phải quay ngược xuống...?"

"Không, không, ngay cuối dãy hành lang," Hart nói. Anh đi với hắn ra tới cửa phòng và chỉ. "Và Chúa ơi, Louis, cảm ơn anh rất nhiều."

Cảm ơn anh, Chó điên nghĩ trong đầu khi hắn rời khỏi đó. Toàn bộ màn diễn chỉ là cái cớ để hắn đi lên tầng năm. Hắn lưỡng lự trước khi đẩy cánh cửa. Đây là thời điểm quan trọng. Nếu có ai đó ở ngoài hành lang và một trong số họ lảng vảng phía sau khi hắn đi vào đoạn dốc, hắn sẽ phải hủy tất cả kế hoạch. Hắn hít một hơi đẩy cánh cửa và bước qua. Hành lang trống rỗng.

Chó điên đi hết bề ngang của tòa nhà để đến chỗ dốc, dừng lại trước một cánh cửa thép, lấy áo khoác và mũ của mình ra, mặc vào và bước ra ngoài. Chỗ đoạn dốc có dẫn ra thang máy riêng, nhưng Chó điên chọn lối đi cầu thang, nhìn xuống mỗi tầng trước khi hắn đi xuống. Tại tầng trệt hắn cúi mặt xuống và bước những

bước dài trên vỉa hè của cả dãy phố từ lối vào tòa nhà của công ty Hart. Hắn băng qua đường, lên tầng một của tòa nhà khác và đi vào một trong những lối đi trên cao xa nhất của khu phức hợp. Hắn đi bộ khoảng hai phút và liếc nhìn về phía sau. Không có ai theo sau hắn.

Hắn chỉ còn một mình.

***

Chó điên bắt một chiếc tắc xi và đi thẳng khu mua bán xe cũ trên đại lộ University, cách nhà hắn hơn một cây rưỡi.

Hắn nhìn một lượt dãy xe và chọn một chiếc Chevrolet Cavalier màu nâu. "Một ngàn sáu trăm chín mươi lăm đô la" được viết trên kính chắn gió bằng màu nước. Hắn nheo mắt nhìn vào cửa sổ bên tay lái. Đồng hồ đo đường hiển thị số 94651. Người bán hàng tiếp cận hắn, ông ta băng ngang qua bãi xe như con cua, chà chà hai tay vào nhau như thể chúng là hai cái càng cua.

"Anh có thích thời tiết như thế này không, tuyệt đấy chứ, hử?" Người bán hàng nói.

Chó điên phớt lờ sự mồi chài đó. Chiếc xe đúng như hắn muốn. "Tôi đang tìm con xe nào rẻ rẻ cho vợ của tôi. Chỉ cần có thể đi được trong mùa đông," hắn nói.

"Chiếc này phù hợp đó," người bán hàng nói. "Một chiếc xe nhỏ nhưng có võ. Tiêu hao ít xăng dầu nhưng không..."

"Tôi sẽ trả anh một ngàn bốn trăm đô la và anh trả phần thuế," Chó điên nói.

Người bán hàng nhìn hắn từ trên xuống dưới. "Một ngàn năm trăm đô và anh trả thuế."

"Giá cuối là một ngàn năm trăm đô tròn," Chó điên nói. "Một ngàn năm trăm đô và chúng ta cưa đôi thuế." "Anh có giấy tờ xe ở đây chứ?" Chó điên hỏi.

"Chắc chắn rồi."

"Hãy cho ai đó lau vết sơn màu trên kính chắn gió và lấy tờ giấy ghi chú dán ở cửa sổ xuống," Chó điên nói. Hắn đưa một sấp tờ năm mươi đô cho người bán hàng. "Tôi sẽ lấy đi luôn bây giờ."

Hắn nói họ tên của hắn là Harry Barber. Với một cọc tiền năm mươi đô nằm đó, không một ai yêu cầu hắn đưa chứng minh thư ra. Hắn ký một văn bản trên đó nói xe của hắn đã mua bảo hiểm.

Trên đường quay lại căn hộ của mình, Chó điên dừng tại một cửa hàng tạp hóa và mua một ống dẫn nhiệt ô tô dài sáu mươi xăng-ti-mét, một bao cát vệ sinh cho mèo, một cuộn băng dính xám và một đôi găng tay lao động. Khi đi ngang qua máy tính tiền, hắn thấy dãy các bình xịt hơi cay loại giống như Carla Ruiz đã sử dụng với hắn.

“Những thứ đó có hiệu quả không?” Hắn hỏi nhân viên bán hàng.

“Chắc chắn rồi. Hiệu quả tuyệt vời.” “Tôi lấy một lọ.”

Trong xe, hắn quấn đầu hở của ống dẫn nhiệt bằng băng keo cho đến khi nó bị bịt kín, sau đó đổ cát vào đầy ống và bịt kín đầu kia. Khi làm xong, hắn đã có trong tay một thanh cao su khá linh hoạt dài 60 xăng-ti-mét. Hắn đặt thanh cao su dưới ghế và bỏ cuộn băng keo trong túi cát.

Sau đó, nếu như hắn có nhớ về những ngày đi học đại học của mình...

Các máy bán hàng tự động của nhà nghỉ đều tập trung hết ở một góc riêng biệt. Hắn bỏ vài đồng xu vào, lấy gói Kotex và nhét chúng vào túi. Thêm một vài đồng xu mua hai cuộn băng keo giấy y tế.

Hắn ta vứt bao cát mèo với cuộn băng dính vào một thùng rác ở nhà nghỉ, bỏ tất cả những thứ khác vào cốp xe và lái xe nhanh nhưng cẩn thận quay trở lại khu phố của mình.

Hắn đậu xe trên một con đường nhỏ cách căn hộ của mình ba dãy phố, kiểm tra cẩn thận để chắc chắn hắn đang đậu xe đúng luật. Chiếc xe sẽ ổn trong vài ngày tới. Nếu may mắn và nếu dũng khí của hắn vẫn còn, nó sẽ không phải đợi hơn một vài giờ.

Hắn liếc nhìn đồng hồ. Hắn đã rời khỏi công ty của Hart được 1 tiếng 30 phút. Nếu hắn muốn trò chơi này được đẩy lên cao trào, hắn sẽ quay lại văn phòng của Hart ở tầng năm, đi bộ xuống cầu thang và đi ngang qua quầy tiếp tân để đi ra ngoài. Có một cơ hội, thậm chí là cơ hội tốt, bọn cớm sẽ không bao giờ đặt câu hỏi cho việc hắn đã ở đâu.

Nhưng nếu bọn họ thắc mắc và biết rằng anh đã rời văn phòng

của Hart, rồi lại giả vờ quay lại, thì điều này sẽ đánh động lũ cớm. Họ sẽ biết là hắn đã biết. Họ sẽ tiếp cận hắn nếu có thể và hắn không muốn bứt dây động rừng sớm như vậy.

Mặt khác, nếu hắn ngây thơ quay trở lại tầng ba của công ty luật bằng lối đi bộ ngoài trời, đi ngay trước mặt những kẻ theo dõi, chỉ với bộ com-lê, không có áo khoác và mũ...

Bọn họ sẽ kết luật rằng tuy hắn đã đi ra ngoài công ty đó, nhưng với một mục đích bình thường nào đó. Ăn trưa chăng.

Hắn hi vọng họ sẽ nghĩ như vậy.

Cú đánh dựa vào điều đó.

Chó điên đi bộ đến khu ký túc xá của một trường đại học và gọi một chiếc tắc xi.

CHƯƠNG 31

"Anh đã mất dấu hắn?" Mắt Lucas vằn đỏ.

"Trong ít nhất hai tiếng đồng hồ," người cảnh sát xấu hổ thừa nhận. Anh ta nhớ đến Cochrane và trận đánh sau vụ hỗn loạn. "Chúng tôi không biết liệu hắn đang trêu ngươi chúng ta hay chỉ đơn giản là đi lang thang."

"Chuyện gì đã xảy ra?" Họ ngồi ở ghế trước trong xe của Lucas trên con đường bên ngoài căn phòng của Vullion. Chó điên đang ở bên trong, tại nơi làm việc.

"Hắn bắt đầu giống cách hắn vẫn làm, mang theo ca táp, nhưng lần này hắn ta không mặc áo khoác hay mũ hay gì cả."

"Không có áo khoác?"

"Không có áo khoác và trời thì lạnh. Nói chung là hắn đã đi bộ qua hai dãy phố, đến một công ty luật khác. Đó là công ty lớn. Công ty đó có khu vực lễ tân nằm ở tầng ba của tòa nhà Hops Exchange."

"Được rồi, tôi biết chỗ đó. Woodley và gì đó gì đó."

"Đúng rồi, chính là chỗ đó. Vì vậy chúng tôi đã canh gác ở cửa và tầng ba, trong trường hợp hắn đi ra. Chúng tôi đã cài vài người ở lối đi bộ ngoài trời và khu vực tầng một, canh chừng các lối ra của tầng đó. Sau khoảng chừng một tiếng rưỡi, hắn không quay trở ra, chúng tôi bắt đầu thấy lo lắng. Chúng tôi đã yêu cầu Carol gọi..."

"Tôi hi vọng là cô ta có lý do hợp lý."

"Tuy lý do đó hơi tầm thường nhưng vẫn dùng được. Cô ấy đã gọi và nói rằng cô ấy có một lời nhắn quan trọng cho ông Vullion và yêu cầu lễ tân gọi hắn. Người lễ tân gọi cho ai đó, chúng tôi đã theo dõi qua lớp kính, sau đó cô lễ tân quay lại gặp Carol và nói rằng

hắn đã rời khỏi đó lâu rồi. Hắn chỉ ghé qua để gặp một gã luật sư tên Hart trong vòng khoảng năm phút thôi."

"Vậy thì hắn đã đi đâu?"

"Tôi chuẩn bị nói đến điều đó," người cảnh sát theo dõi biện hộ. "Thế là Carol nói cô ấy có lời nhắn quan trọng và hỏi nhỏ, kiểu giữa phụ nữ với nhau, hỏi liệu cô lễ tân có thấy hắn rời khỏi đây không? Vì hắn rất đãng trí, cô ấy nói với cô lễ tân, cô biết luật sư thường thế mà. Cô lễ tân trả lời là không, không nhìn thấy hắn rời đi, nhưng cô ấy đoán rằng hắn đã rời khỏi đây bằng lối ra ở tầng năm. Anh thấy đấy, anh chỉ có một lối vào qua sảnh lễ tân ở tầng ba nhưng có đến ba tầng, và anh có thể đi ra từ bất cứ tầng nào. Công ty đó có thang máy bên trong và chúng ta không biết điều đó."

"Có thể hắn đã biết," Lucas nói. "Hắn chắc chắn đã biết. Hắn làm điều đó có chủ đích không? Anh có nghĩ là hắn đã nhìn thấy các anh không?"

"Tôi không nghĩ vậy. Tôi đã nói chuyện với những cảnh sát khác, tất cả họ đều nghĩ chúng ta hoàn toàn kín kẽ." "Chúa ơi, thật hỗn độn," Lucas nói.

"Anh có nghĩ là chúng ta nên tóm hắn không?"

"Tôi không biết. Làm thế nào mà anh tóm hắn được?" "Chà, chúng tôi đã hoảng lên và chúng tôi hỏi tất cả mọi người trong đội xem có bất cứ điều gì, bất cứ dấu vết gì mới không. Và rồi hắn lại xuất hiện, bất ngờ, ngay ở lối đi bộ ngoài trời. Hắn vẫn cầm trên tay túi xách và một tờ báo Wall Street và hắn đi trong trạng thái như đang vội."

"Hắn đi thẳng về văn phòng đúng không?" "Đúng vậy."

"Anh nghĩ như thế nào?"

Người cảnh sát canh gác cắn môi và xem xét lại vấn đề. "Tôi không biết," anh ta nói. "Vấn đề ở đây là, nếu hắn cố tình cắt đuôi chúng ta, hắn ta đã có thể thoát ra ngoài qua bãi đỗ xe ở tầng năm. Nhưng còn một điều khác nữa là..."

"Là gì?" Lucas nhắc.

"Tôi ghét phải thừa nhận điều này, có thể ta đã để hắn thoát ra ở cầu vượt trên cao. Hoàn toàn vô tình. Chúng ta có nhiều vị trí để

bao vây hắn, trong trường hợp hắn phát hiện ra chúng ta, bằng cách nào đó. Chúng tôi có một người ở cầu vượt trên cao, quan sát cả hai thang máy và cầu thang bộ. Nếu chiếc thang máy mở vào một thời điểm nào đó và người của chúng ta nhìn thấy, rồi Vullion bước ra khỏi cầu thang bộ ngay lúc ấy và rẽ sang hướng khác..."

"Hắn ta có thể đã qua mặt?"

"Có thể là vậy. Và không bao giờ biết chúng ta ở đó." "Chúa ơi. Vậy thì chúng ta không biết được," Lucas nói.

Anh ta nhìn lên cửa sổ văn phòng Vullion, in hình phản chiếu của tấm rèm. Đèn vẫn sáng. "Đại khái tôi nghĩ là..." "Nghĩ gì?" Lucas giục.

"Có rất nhiều nhà hàng từ hướng mà hắn quay trở lại khi chúng ta thấy hắn. Hắn cuộn tờ báo trên tay, giống như hắn đã đọc xong nó. Tôi sẽ không thể điều này trước tòa nhưng tôi nghĩ hắn có thể chỉ đi xuống khu đó để ăn trưa. Hắn vẫn chưa ăn trưa."

"Hừm."

"Vậy thì? Chúng ta làm gì đây?"

Lucas cào bới đầu tóc của mình và nhớ về vụ hỗn loạn. Anh sẽ không bị nó ám ảnh, anh biết, nhưng thực tế là nó vẫn bám lấy anh.

"Để hắn đó," Lucas nói. "Tôi chỉ hi vọng rằng sẽ không có xác chết nào xuất hiện dưới quầy tính tiền của một cửa hàng nào đó dưới cầu vượt trên cao kia."

"Tốt thôi," đội trưởng đội theo dõi thở phào. Nếu họ phải đuổi bắt Vullion chỉ bởi vì đội canh gác không làm tốt nhiệm vụ sẽ có người phải chịu tội và bị đẩy đi làm những việc vô bổ.

***

Trò chơi đã hoàn thành đêm cuối cùng dành cho tranh luận, không phải chơi. Nó được coi là một thành công lớn. Một vài thay đổi là điều có thể dự đoán được...

Lee đã bị tấn công bởi quân đội cừ khôi của Meade dọc theo Pipe Creek. Bản thân Meade đã bị thương nghiêm trọng. Ba ngày chiến đấu hỗn loạn và đẫm máu như trận Wilderness hoặc trận Shiloh. Điều tồi tệ nhất đã xảy ra với Pickett: là sư đoàn đầu tiên tiến vào

Gettysburg, sư đoàn của anh đã nắm giữ điểm cao ở khu vực phía Bắc thị trấn. Trong quá trình truy kích Liên quân khi chúng rút về thành phố Washington, sư đoàn của Pickett đã duy trì ở cuối đội hình truy kích. Ngày cuối cùng tại Pipe Greek, Lee đã dồn sư đoàn tân binh của Pickett vào trung tâm của chiến tuyến. Tử chiến ở đó. Liên quân miền Bắc đã cố giữ trận địa, Liên minh miền Nam phải vòng trở lại và vội vã vượt qua sông Potomac. Thủy triều hướng nam đang xuống dần.

"Có gì đó đã thay đổi," Elle nói với Lucas. Họ đang đứng gần lối ra, cách xa những người khác. Elle giữ một tông giọng thấp.

Lucas gật đầu, giọng của anh hạ thấp xuống để khớp với giọng của sơ Elle. "Chúng tôi nghĩ chúng tôi đã biết hắn ta là ai. Có thể đó là những lời cầu nguyện của chị: một món quà từ Chúa. Ngẫu nhiên. Định mệnh. Cái gì cũng được."

"Vậy tại sao cậu vẫn chưa tóm hắn?"

Lucas nhún vai. "Chúng tôi biết hắn là ai nhưng chúng tôi không thể chứng minh được điều đó. Chưa thể. Chúng tôi đang đợi hắn hành động."

"Hắn là một gã thông minh đúng không?"

"Thực sự thì tôi không biết." Anh liếc nhìn quanh căn phòng, hạ thấp giọng mình hơn nữa. "Là một luật sư."

"Hãy cẩn thận," Elle nói. "Cuộc chơi đang dần đi đến hồi kết. Hắn đã và đang chơi một trò chơi và nếu hắn thực sự là một tay chơi, tôi chắc chắn hắn cũng sẽ có cảm giác đó. Hắn có thể sẽ chuẩn bị cho một cuộc đột kích."

"Tôi không thấy hắn có cơ hội làm thế. Chúng ta sẽ nghiền nát hắn."

"Có thể là vậy," cô nói và chạm vào cánh tay áo của anh. "Nhưng hãy nhớ rằng, đối với hắn, chiến thắng không có nghĩa là tránh bị bắt. Hắn là một luật sư: có thể hắn sẽ thấy hắn là người thắng cuộc trong các phiên tòa. Bước ra khỏi phiên tòa mà không bị tổn hại gì với tuyên bố trắng án từ phiên tòa. Mọi người đang ở trong tình thế rất khó khăn."

***

Lucas rời khỏi phố Anne's lúc tám giờ, phóng xe về nhà, mở phần

mềm soạn thảo, ngồi dưới ánh đèn chùm và cố gắng thêm các chi tiết cuối cùng vào kịch bản Everwhen. Phần mở đầu phải thật cuốn hút, phải nói bóng gió đến các cô hầu gái khoe hàng với những cặp mông nóng bỏng, những cuộc đấu kiếm trong bóng đêm, những chuyến đi dài cùng những người bạn tốt và cuồng nhiệt, tất cả mọi thứ mà một kẻ cuồng game ở độ tuổi thanh thiếu niên không có và khao khát có được. Kịch bản này phải làm được tất cả những điều đó nhưng cũng phải tránh nội dung khiêu dâm hoặc bất kỳ thứ gì khác có thể xúc phạm đến những bà mẹ.

Lucas không có các chi tiết đó trong trò chơi của mình. Anh thở dài và tắt máy tính, ném đĩa xử lý văn bản vào thư mục rồi đi xuống thư viện và ngồi trong bóng tối để suy nghĩ.

Việc hắn mất tích hai tiếng đồng hồ khiến anh lo lắng. Đó có thể chỉ là tình cờ. Và nếu Chó điên đã chuồn đi một cách có chủ ý, tại sao hắn ta lại làm vậy? Hắn ta đã đi đâu? Làm thế nào và từ khi nào hắn đã phát hiện ra những cảnh sát theo dõi?

Hắn ta chắc đã không ra ngoài để giết người chứ? Hắn ta đã không mang theo dụng cụ của mình trừ khi hắn mang chúng trong chiếc ca táp và hắn ta không ngu ngốc đến thế.

Chuyến đi đến cửa hàng đồ cổ vào ngày hôm trước cũng đáng lo ngại. Đúng vậy, Chó điên đầu tiên đã dừng lại ở cửa hàng máy tính và mua một thùng giấy in. Nhưng Lucas nhớ hắn đã có một nửa thùng giấy như thế đặt dưới máy in rồi. Hắn ta thực sự không cần thêm nữa. Không quá cần thiết để thực hiện một chuyến đặc biệt như vậy để mua chúng. Sau đó hắn đã đi vào cửa hàng bán đồ cổ và một trong những cảnh sát theo dõi, người đã đi ở bên kia đường, thấy chủ tiệm đồ cổ lấy một cái móc câu ra khỏi cửa sổ. Điều đó được xác nhận sau khi Chó điên rời khỏi đó và Sloan đã được cử vào dò hỏi người phụ nữ chủ tiệm.

Móc câu cổ. Tại sao? Căn hộ của Chó điên rõ ràng là không có những những món đồ trang trí đó, vì vậy Lucas không thể tin được hắn mua món đó cho chính hắn.

Một món quà ư? Nhưng cho ai? Đến thời điểm hiện tại họ có thể nói rằng, hắn không có bạn. Hắn không có gọi cuộc gọi nào ngoại trừ cho công việc và không để có cuộc gọi nào lúc ở nhà. Hộp thư của hắn chỉ toàn hóa đơn và những tờ giấy quảng cáo.

Cái móc câu đó để làm gì?

Ngồi trong bóng tối, mắt anh nhắm nghiền, lật qua lật lại nhiều

mặt của vấn đề, như thao tác tay của một người chơi ru-bíc và luôn luôn kết thúc với những mặt không khớp nhau.

Không có ích gì khi ngồi ở đây, anh nghĩ. Anh nhìn đồng hồ. Chín giờ tối. Anh đứng dậy, mặc áo khoác vào và đi ra xe. Không khí càng lạnh khi về đêm, những cơn gió đập vào mặt khiến anh nhớ lại những kỷ niệm lúc đi trượt tuyết. Đã đến lúc thực hiện cú trượt dốc, trượt băng đồng và bùng cháy. Anh luôn luôn cảm thấy chán mùa đông mỗi khi nó về cuối mùa nhưng anh lại khá thích khoảng thời gian đầu mùa.

Căn hộ của Chó điên cách nhà Lucas tầm tám cây số. Lucas ghé sạp báo để mua vài số của tạp chí Powder và Skiing.

“Không có gì mới,” cảnh sát theo dõi nói với anh khi anh đi lên từ cầu thang. “Hắn đang xem ti vi.”

Lucas chăm chú nhìn cửa sổ căn hộ của Chó điên. Anh không thể thấy bất cứ điều gì ngoại trừ ánh sáng màu xanh phát ra từ màn hình ti vi xuyên qua lớp rèm ở phòng khách. “Hành động đi, thằng chó kia,” anh nói.

CHƯƠNG 32

Chó điên ép mình phải ăn tối, để rửa dọn. Mọi thứ như thường lệ. Lúc 7 giờ hắn bật ti vi lên. Kéo hết tất cả kèm cửa lại. Hắn liếc nhìn xung quanh. Bây giờ hoặc không bao giờ.

Chó điên chưa bao giờ dùng nhiều dụng cụ đến vậy nếu như không phải vụ lần này hết sức tinh vi. Hắn lấy cái tua vít loại có tay cầm dài, cây búa, kìm và một cái đèn lồng điện từ phòng làm việc và mang tất cả chúng lên lầu. Trong phòng ngủ của mình hắn mang hai đôi tất thể thao vào để không để lại dấu chân. Khi hắn đã sẵn sàng hắn kéo cầu thang của tầng gác mái xuống.

Tầng gác mái là không gian tốt hơn một chút so với không gian dưới mái hiên của căn hộ, nó được phân chia riêng biệt giữa bốn căn hộ với ván ép sáu li. Bởi vì lớp cách nhiệt của căn hộ được đặt trong tầng gác mái và bản thân tầng gác mái không được sưởi, nó lạnh và chỉ thích hợp cho việc lưu trữ các vật phẩm không bị ảnh hưởng bởi cái lạnh của mùa đông Minnesota. Chó điên mới ở trong đó hai lần: một lần khi hắn thuê căn hộ và một lần nữa vào ngày hắn nghĩ ra kế hoạch đột kích, để kiểm tra các vách ngăn làm bằng ván ép.

Bước nhẹ nhàng trên tầng áp mái, Chó điên vượt qua vách ngăn của căn hộ bên cạnh, quay mặt hướng ra phố. Tấm ván ép giữa phần gác mái của hắn và phía đối diện đã được đóng đinh từ phía nhà hắn. Ván ép được đóng cẩu thả, hắn có thể để trượt phần cuối của tuốc nơ vít xuống dưới rìa của vách ngăn và cẩn thận cậy nó lên. Phải mất hai mươi phút để nới lỏng vách ngăn đủ để hắn có thể rút đinh ra bằng búa và kìm. Một lần nữa, vách ngăn này được đóng rất cẩu thả: không quá mười cái đinh để giữ vách ngăn đó đứng yên.

Khi vách ngăn đã lỏng lẻo, hắn kéo nó trở lại chỉ đủ để hắn có thể trườn vào tầng gác mái đối diện. Gác mái phía bên kia trông cũng trống rỗng gần giống bên hắn, chỉ có một vài miếng xếp hình

được xếp thành chồng đặt gần cầu thang gấp. Sự im lặng bây giờ là rất quan trọng và hắn phải dành thời gian của mình cho công việc tiếp theo. Hắn có nhiều thời gian, hắn nghĩ. Hắn sẽ không di chuyển cho đến khi cảnh sát theo dõi nghĩ rằng hắn đang nằm trên giường. Làm việc lặng lẽ và kiên trì trong ánh sáng của chiếc đèn lồng điện, hắn nới lỏng các tấm vách ngăn giữa gác mái của người hàng xóm và gác mái của người phụ nữ sống trong căn hộ xéo với hắn.

Đó là mục tiêu của hắn. Chủ nhà là một y tá giải phẫu, vừa ly dị, kể từ khi chuyển đến căn hộ này, đã làm việc ca đêm trong khoa chăm sóc chấn thương của Trung tâm Y tế St. Paul Ramsey. Hắn đã gọi tới bệnh viện của cô ấy từ văn phòng của mình, hỏi cô ấy và được bảo cô ấy sẽ đến lúc mười một giờ.

Mất nửa giờ lạnh cóng để sang được căn gác của cô ấy. Khi lối đi đã thông suốt, hắn lặng lẽ kéo vách ngăn trở lại chỗ cũ để nếu như có cuộc kiểm tra thông thường thì không thể phát hiện ra những cây đinh đã bị tháo ra. Hắn leo xuống cầu thang để về lại phòng ngủ, bỏ lại đèn pin, dụng cụ và các cây đinh trên bậc thang đầu tiên. Khi hắn quay lại, hắn sẽ đóng các cây đinh đó lại một cách tốt nhất hắn có thể. Sáng ngày mai, khi những người hàng xóm đối diện đã đi làm và trước khi nạn nhân cuối cùng của Chó điên được tìm thấy, hắn sẽ quay lại và đóng chúng lại như cũ.

Đi xuống tầng một lần nữa, hắn đã cân nhắc một chuyến đi ngắn đến cửa hàng tiện lợi gần đây. Một chuyến đi bộ. Nó có thể là một sự khiêu khích quá mức, nhưng hắn nghĩ là không. Hắn tắt ti vi, mặc áo khoác, kiểm tra ví và đi ra cửa trước. Hắn cố gắng tỏ ra bình thường suốt dọc đường, hai dãy nhà, không vội vàng. Hắn băng qua khu vực đậu xe của cửa hàng tiện lợi, đi vào bên trong, mua một ít bánh mì, một ít ngũ cốc ăn liền, một hộp sữa và một tờ tạp chí Penthouse. Trở ra bên ngoài, hắn cắn miếng bánh Bismarck, nhấm nháp nhân anh đào đang trào ra trong miệng và thơ thẩn đi về nhà.

Thế là được rồi. Điều này sẽ chuẩn bị cho họ tâm lý suy nghĩ rằng hắn sẽ chỉ ở nhà trong suốt phần còn lại của buổi tối. Hắn đi qua hiên nhà mình, đẩy cửa vào bên trong, khóa cánh cửa sau lưng mình, vứt ngũ cốc và sữa qua một bên, bật ti vi lên xem trận đấu bóng.

Trận đấu chỉ mới bắt đầu. Đội Cowboys và đội Giants. Hắn xem hiệp đấu đầu, nhìn vô định vào màn hình, không quá chú tâm nhiều đến những diễn biến sắp diễn ra, càng không quan tâm khi

đội Giants bắt đầu tấn công. Lúc nghỉ giải lao, hắn bỏ cuộn băng ghi hình của Davenport vào đầu máy và xem buổi phỏng vấn. Davenport, người chơi. Carla Ruiz, đã từng và sẽ không bao giờ trở thành Kẻ Được Chọn nữa. Hắn bật cuộn băng lại lần thứ hai rồi tắt nó đi, đứng dậy đi quanh căn hộ. Ra ngoài bếp. Nhìn vào ngăn để các đồ dùng bằng bạc.

Mở tủ lạnh, uống sữa, đặt ly lên tủ.

Mười giờ bốn mươi lăm phút. Nhấc điện thoại lên, gọi cho cô y tá. Đổ chuông hai mươi hồi. Ba mươi. Bốn mươi. Năm mươi. Hắn muốn gọi đến bệnh viện và yêu cầu gặp cô ấy, nhưng tốt hơn là không nên làm vậy. Điện thoại có thể bị ghi âm lại. Đó là một sự mạo hiểm, nhưng hắn sẽ phải chấp nhận sự mạo hiểm như thế.

Hắn tắt đèn và đi lên lầu, cởi quần áo, bỏ quần áo của mình thành một đống và bắt đầu mặc một bộ quần áo khác. Áo cổ lọ tối màu. Quần bò. Đôi Nike Air với dây giày buộc lại với nhau và vòng qua cổ chân hắn. Áo khoác trượt tuyết mới, màu xanh hải quân với một tia chớp màu ngọc lam đậm trên ngực. Găng tay. Mũ len. Hắn tắt đèn phòng ngủ.

Hắn đi đến cuối hành lang và leo lên cầu thang dẫn lên gác mái với đôi chân vẫn còn mang tất, hắn tự tìm lối đi trong bóng tối bằng cách mò một tay trên tường. Ở bậc thang đầu tiên hắn tìm thấy đèn pin, hắn bật nó lên và chui qua căn gác mái của nhà đối diện, sau đó là đến gác mái nhà cô y tá. Hắn mở chốt cầu thang, hé cánh cửa trên trần hành lang và lắng nghe. Không một âm thanh. Không một ánh đèn.

Căn hộ của cô ấy được sắp đặt như một phiên bản ngược với căn hộ của hắn. Hắn kiểm tra phòng ngủ đầu tiên, chiếu đèn pin qua cánh cửa mở. Chiếc giường được sắp xếp gọn gàng và trống rỗng. Hắn đi xuống nhà bếp, thấy điện thoại, dừng lại và suy nghĩ: Tại sao không nhỉ? Hắn kiểm tra danh bạ điện thoại, gọi đến bệnh viện và yêu cầu gặp cô ấy.

“Đây là Sylvia.” Hắn gác máy, dập ống nghe nhanh chóng, như thể đã có sự cố đường truyền. Cô ấy có ở đó, tại bệnh viện.

Hắn đi qua bếp vào kho và khẽ mở cánh cửa dẫn ra nhà để xe. Trống rỗng. Hắn nhìn quanh, hàng rào ở phía sau lô đất, hắn có thể mở cửa nhà để xe lên ba mươi phân hoặc hơn thế mà không bị nhìn thấy. Hắn kiểm tra để chắc chắn nhà để xe không bị khóa và nhấc cánh cửa lên, từ từ, từ từ. Khi cánh cửa mở được ba mươi

phân, hắn ta lách thân người ra trước.

Đó là một đêm tối trời, có mây và hắn nằm một lúc ở cạnh cửa, hoàn toàn vô hình nếu nhìn từ ngoài phố vào, dồn hết dũng khí. Khi hắn ta kiểm soát được cơ thể của mình, hắn nhẹ nhàng kéo cánh cửa xuống gần hết, để lại một khe hở nhỏ chừng hai xăng-ti-mét. Khi hắn trở lại, hắn có thể nâng cánh cửa lên một cách dễ dàng hơn.

Bây giờ đến phần tệ nhất, hắn nghĩ. Hắn bò trên hai tay và đầu gối, đến sát hàng rào và men theo nó ra tới vỉa hè. Hắn nhìn cả hai hướng. Những ngôi nhà xung quanh hắn đều đang có người sinh sống. Hai ngôi nhà có cớm bao vây phía bên hông căn hộ của hắn, giờ đã ở phía sau hắn rồi. Rắc rối duy nhất hắn sẽ gặp đó là những chiếc xe tuần tra trên đường, không nằm trong tầm nhìn từ căn hộ của hắn. Điều này cũng không thực sự có lý lắm, từ góc nhìn của cảnh sát, đặt những trạm quan sát ở những nơi họ không thể nhìn thấy mục tiêu, nhưng ai mà biết bọn cớm làm gì chứ?

Hắn gồng người lên, ép mình phải hành động. Bước ra ngoài vỉa hè và đi bộ dọc lối đi, đầu hắn lắc lư, đâm thẳng về hướng ngược lại với căn hộ của hắn. Hắn cố tỏ ra không quá lộ liễu, nhưng hắn đã kiểm tra những chiếc xe đang đậu. Không có ai. Nếu có những chiếc xe giám sát, chúng sẽ đậu ở hai cánh bên. Không lý nào họ lại đậu xe ở đường cao tốc liên bang: không có lối nào ra phía đó.

Còn cách ba khối nhà nữa là đến được chỗ đỗ xe. Hắn mở khóa, chui vào trong xe và lấy dụng cụ. Hắn đã thoát, hắn cảm thấy chắc chắn về điều này. Tất cả đều cảm thấy đúng. Hắn ngồi một lúc, cảm nhận môi trường xung quanh hắn, hòa mình vào bóng tối. Hắn được tự do. Hắn bật đèn, bật động cơ và lái xe đi. Hắn đã từng nghĩ về điều này và chưa đưa ra quyết định. Bây giờ hắn đã quyết định. Davenport lái một chiếc Porsche, trên báo viết vậy. Nó được đậu tại một căn nhà giám sát chăng? Nếu chúng là những ngôi nhà có cớm? Hắn ta lái vào con đường ở phía sau lưng nhà mình, kiểm tra ngôi nhà hắn nghi ngờ. Hai chiếc xe, mẫu xe Ford bốn chỗ khó phân loại. Là loại xe bọn cớm vẫn thường lái. Còn nhà kia thì sao? Hắn rẽ trái, hai dãy nhà, đèn pha của hắn chiếu thẳng một chiếc xe hơi đang tiến đến. Là một chiếc Porsche. Hắn thoáng thấy gương mặt Davenport khi anh đang bo cua. Chó điên chậm lại, quay đầu xe và quay lại. Xe của Davenport dừng lại bên ngoài ngôi nhà giám sát thứ hai. Hắn đã nhận ra một hộp hình chữ nhật màu trắng của loại gì đó như là... một cái pizza.

Một cái pizza.

Nó đã giúp trả lời câu hỏi tiếp theo của hắn. Hắn vẫn chưa quyết định được cách đột nhập vào căn hộ của Ruiz. Hắn đã nghĩ đến việc kéo chuông báo cháy. Hắn sẽ đánh cô khi cô bước ra hành lang. Nhưng khi người gác cổng phát hiện đó là một báo động giả, cậu ta có thể kiểm tra các căn hộ của tòa nhà xem liệu có ai có vấn đề gì không. Và cũng có khả năng một người khác sẽ bước ra hành lang trước Ruiz. Hắn nghĩ đến việc bắt chước giọng Lucas, nhưng chuyện gì sẽ xảy ra nếu cánh cửa được khóa chốt an toàn bên trong và cô ấy chỉ liếc ra ngoài, thấy một người lạ mặt ở đó? Cô ấy sẽ biết.

Nhưng nếu đó là một chiếc pizza...

Hắn dừng lại và mua một chiếc pizza, sốt ruột chờ đợi khi người thợ làm bánh chậm chạp nhào bột, đập xung quanh, cán nó ra và đẩy nó vào lò. Nướng thêm mười phút nữa. Chó điên liếc nhìn đồng hồ. Mười một giờ ba mươi phút. Hắn phải nhanh lên. Những người gác cổng thường khóa tòa nhà của Ruiz vào lúc nửa đêm.

Thêm mười phút nữa để đột nhập vào nhà kho cũ St. Paul. Hắn có thể nhìn thấy nó từ đường cao tốc liên bang khi hắn bắt đầu đi vào đoạn đường ra cao tốc. Hắn đỗ xe gần cửa chính tòa nhà và lấy dụng cụ ra khỏi cốp xe: một ống cao su chứa đầy cát mèo xám, một bình xịt hơi cay, một cuộn băng keo, một đôi găng tay lao động. Tất cả mọi thứ được bỏ vào túi áo khoác ngoại trừ cái ống.

Hắn ta đi vào cửa và lên cầu thang, người gác cổng, kiêm nhiệm vụ điều hành thang máy, thường đứng trước cửa thang máy nơi cậu ta có thể nghe tiếng từ máy phát nhạc của mình. Hai tầng đầu tiên im lặng. Một người nào đó ở tầng ba đang nghe radio và một tiếng cười thỏ thẻ vang dọc hành lang. Tầng thứ tư yên ắng, tầng thứ năm cũng như vậy.

Bỏ qua bốn cánh cửa. Đèn dưới cánh cửa nhà cô ấy đang sáng. Hắn thở dài nhẹ nhõm. Cô ấy có ở nhà. Hắn đã chuẩn bị trước tinh thần bỏ cuộc, hành động lại lần khác nếu hắn bắt buộc phải như vậy. Nhưng bây giờ hắn sẽ không làm như vậy. Cuộc đột kích sẽ được thực hiện.

Hắn lôi đôi găng tay màu vàng làm bằng sợi bông ra, hít một hơi thật sâu và thở ra, gõ cửa và nói, “Pizza.” Cô ấy chưa bao giờ thấy mặt hắn.

Hắn nghe tiếng bước chân đi trên sàn nhà. “Tôi không gọi pizza,” cô nói vọng ra từ phía bên kia của cánh cửa.

“Thật ra, tôi giao chiếc pizza này cho ông Lucas Davenport.

Một chai rượu cũng đang trên đường tới đây.”

Tĩnh lặng và rồi một tiếng nói nho nhỏ vang lên, “Ôi.” Chuyện gì vậy? Có chuyện gì sai sao? Chó điên căng thẳng, chuẩn bị bỏ chạy nhưng cánh cửa lại mở ra. Có chốt khóa an toàn. Có vẻ như Ruiz ở nhà một mình. Cô ngó ra ngoài và thấy cái hộp.

“Đợi tôi một chút,” có chút gì đó ngập ngừng trong giọng của cô. Có cái gì đó đang diễn ra mà hắn không hiểu. Cô đẩy cánh cửa đóng lại và hắn nghe tiếng chốt an toàn mở ra. Hắn cầm hộp bánh pizza thăng bằng trên cùng một tay đang cầm cái ống cao su. Bình xịt cay ở bên tay còn lại. Ruiz mở cửa, không có ai ở sau lưng cô. Chó điên đẩy mạnh hộp bánh pizza về hướng cô và bước tới phía trước. Cô ấy lùi lại, nhìn lên mặt hắn trong lúc hộp bánh pizza được dúi vào người cô đột ngột, cô thấy đôi găng và rồi, chỉ trong tích tắc, cô đã biết, nhưng bình xịt cay lại đến ngay lúc đó. Hắn xịt hơi cay vào miệng và mắt cô, cô làm rơi hộp bánh pizza vì cố gắng che mặt, ngạt thở và loạng choạng lùi về sau. Chó điên đẩy cô vào trong nhà và vung ống cao su ra. Cô giơ một tay lên và liếc nhìn. Dùng tay ôm miệng, cô quay nửa người, vấp chân ngã dúi vào kệ sách, hai tay duỗi thẳng. Chó điên dừng lại chỉ một lúc và đá mạnh cánh cửa đóng sầm lại rồi đuổi theo cô. Cô đang cào cấu bám víu vào kệ sách, mắt vẫn không nhìn thấy gì, tìm kiếm một cái gì đấy. Chó điên đã đè lên người cô một tay cô chạm vào khẩu súng lục nhỏ. Hắn quất cô bằng ống cao su, cô gục xuống, trên tay vẫn cầm khẩu súng, Chó điên mắt như cú vọ và đã thấy rõ cô cầm khẩu súng nhưng chỉ là cái báng súng, ngón tay cô chưa cho được vào vị trí bóp cò. Chỉ vài giây sau hắn đã bắt đầu những cú đánh vào lưng cô, sau đó thêm một lần nữa, ống cao su nảy mạnh ra khỏi vai cô và một lần nữa, ngay chính diện khuôn mặt của cô... Cô ngừng di chuyển, cuộn tròn lại như một thai nhi đang nằm trong bụng mẹ...

Chó điên thở dốc, bỏ ống cao su xuống và vồ lấy cô như một con hổ vồ mồi. Kéo đầu cô ngửa ra sau, hắn nhét miếng băng Kotex vào miệng cô, dùng băng dính quấn đầu cô. Cô choáng váng và không chống cự. Hắn thoáng lo lắng, sợ rằng mình đã giết cô và nghĩ một cách ngớ ngẩn: Đây không phải là Kẻ Được Chọn, đây là một cuộc đột kích, không có gì khác biệt nếu cô ấy chết...

Khẩu súng lục đang nằm trên sàn và hắn đẩy nó ra xa, đứng lên, nắm lấy cổ áo, kéo cô vào phòng ngủ, dùng băng keo dính cô lên giường. Cô đang mặc áo sơ mi của một người đàn ông và hắn xé

toạc nó ra, một cúc áo bật ra và văng vào bức tường. Thính giác của Chó điên giờ đây đã trở nên cực kỳ nhạy bén, mọi giác quan đều nhạy hơn trong mỗi cuộc giao hoan. Hắn giật một bên áo ngực của cô, vặn dây phía sau, giật tung nó cùng với quai áo. Cởi nút quần bò, kéo quần xuống đến đầu gối. Xé toạc quần lót của cô và kéo ngược chúng lên trên bụng của cô ấy.

Đứng dậy, quan sát tù binh. Chuẩn rồi. Cô không phải là Kẻ Được Chọn, nhưng cũng vui đấy. Hắn với người tới, cọ cọ lên phần lông mu của cô.

“Đừng đi đâu nhé,” hắn ngọt ngào chế nhạo. “Tao cần cái gì đó sắc nhọn cho phần còn lại của vụ này.”

CHƯƠNG 33

"Hắn ta ngủ chưa?" Lucas hỏi.

"Rồi." Viên cảnh sát cao to hơn nói, là người cao hơn.

"Vãi." Lucas nhìn lên trần nhà, nghiền ngẫm. Có thể hắn ta đã phát hiện ra họ. "Hắn sẽ phải hành động sớm thôi. Hắn buộc phải làm thế."

"Bụng của tôi cũng sôi ùng ục rồi," người canh gác thứ hai nói. "Tôi cần ăn cái gì đó."

"Chỉ ba tiếng nữa thôi," người canh gác thứ nhất nói. "Chúa ơi." Người canh gác thứ hai nhìn Lucas. "Vậy thì anh đang làm gì thế?"

Lucas từ nãy vẫn đang nằm trên nệm và đọc Powder. "À..."

"Tôi không cho rằng anh muốn ăn pizza đúng không?" "Cũng được, tôi nghĩ." Lucas nhổm dậy.

"Gần đây có một quán ở gần trường đại học. Khá ngon."

Người cảnh sát đang đói bụng nói. "Tôi sẽ gọi và nó sẽ sẵn sàng khi anh đến lấy."

"Anh có máy bộ đàm của mình rồi chứ?" Người cảnh sát đầu tiên hỏi.

"Ừ."

"Tôi sẽ la lên nếu có chuyện gì xảy ra."

***

Lúc anh đến quán thì pizza vẫn chưa sẵn sàng, nó chỉ trễ tầm năm phút. Anh mang bánh ra xe và lái về, để chiếc Porsch eđi hơi

nhanh một chút, cắt ngang mặt một chiếc xe đang đi tới ở cự ly gần, khi anh rẽ vào con đường dẫn đến trạm gác. Không thể làm như vậy được, anh suy nghĩ khi đèn của chiếc xe kia chiếu vào mặt anh. Điều cuối cùng anh cần là một trận tay đôi với một thằng da trắng ngoại bang, người mà không thích bị cắt ngang đầu xe như thế.

Anh vội vã cầm hộp pizza nóng chạy qua ba tầng cầu thang đến chỗ canh gác ở tầng trên cùng.

“Không có gì,” cảnh sát đầu tiên nói.

“Lặng như tờ,” người cảnh sát đang đói nói. Anh mở nắp chiếc hộp pizza. “Nếu cái này có cá cơm ở bên trong, thì anh chết chắc.”

Lucas lấy một miếng bánh pizza và quay trở lại xem cuốn tạp chí.

“Đèn ngủ của hắn chắc đã bị cháy,” cảnh sát đầu tiên nói sau một lúc.

“Là sao?”

“Tối nay không có ánh đèn ngủ.”

Lucas bò tới cửa sổ và nhìn ra ngoài. Cửa sổ phòng ngủ của Chó điên là một hình chữ nhật màu đen. Không có một ánh đèn le lói. Điều này không bình thường, Lucas nghĩ.

Nếu một gã ngủ có đèn ngủ, thì hắn thường cần nó... “Chết tiệt,” anh nói, xoay vòng và ngồi thụp xuống, lưng anh dựa vào bức tường, anh quỳ xuống.

“Chuyện gì vậy?”

“Tôi không biết.” Anh quay đầu và nhìn chằm chằm qua cửa sổ. “Điều đó khiến tôi hơi hoảng. Có gì đó không đúng.”

“Nó chỉ là một cái đèn ngủ chết tiệt thôi mà,” cảnh sát đang đói nói khi anh ta kết thúc miếng pizza cuối cùng và liếm các ngón tay của mình.

“Không đúng,” Lucas nói. Anh linh cảm được điềm xấu. Quan sát hắn ta gần hai tuần nay, đèn ngủ sáng mỗi đêm. Nhưng không còn cách nào khác hắn có thể rời khỏi nhà. Trừ khi hắn đào một cái lỗ trên tường.

Căn gác mái, anh nghĩ. Căn gác chết tiệt đó.

Lucas bò đến điện thoại. “Số của hắn ta là gì nhỉ?” anh hỏi cảnh sát giám sát đầu tiên, đang búng tay như nhận ra điều gì.

“Chúa ơi, anh sẽ...?”

“Đưa cho tôi số của thằng chó đó ngay,” Lucas nói, giọng lạnh tanh.

Người cảnh sát đầu tiên liếc nhìn người cộng sự không còn đói của mình, người mà đang nhún vai và lấy một cuốn sổ nhỏ từ túi áo và đọc số đó lên. Lucas gõ thật mạnh vào bàn phím để bấm số.

“Nếu hắn trả lời, thì đây là số sai,” anh nói và nhìn mọi người. “Tôi sẽ nói muốn gặp Louis.” Chuông điện thoại của nhà Chó điên reo lên. Mười lăm hồi. Ba mươi. Năm mươi. Đèn không sáng lên từ cửa sổ. Không một thứ gì. “Mẹ rồi,” viên cảnh sát nói.

“Hãy đọc cho tôi số điện thoại lại một lần nữa. Có lẽ tôi đã bấm sai,” Lucas nói. Cảnh sát đọc số và anh bấm nó một lần nữa. “Anh chắc chắn số này đúng chứ?”

“Đúng mà,” cảnh sát nói. Điện thoại reo. Và reo. Không có ai trả lời.

“Cứ để nó đổ chuông,” Lucas nói, chạy ra cửa. “Tôi đi qua đó.”

“Chúa ơi...”

Lucas lao vọt qua cửa trước của nhà giám sát, chạy ngang qua đường đến hiên nhà của Chó điên. Anh có thể nghe tiếng chuông điện thoại và anh ấn vào chuông cửa và nhấn nó liên tục. Năm giây. mười giây. Không có đèn. Anh giật toang cánh cửa và cố gắng mở cánh cửa bên trong. Đã khóa. Không có thời gian để lịch sự nữa. Anh lùi lại một bước và đá vào cánh cửa với toàn bộ sức lực của mình, cánh cửa bật tung ra.

Bên trong, anh chạy đến chân cầu thang.

“Vullion?” Anh mang theo chiếc Heckler & Koch P7 và cầm khẩu súng trên tay khi anh đi lên cầu thang. “Vullion?”

Đèn phòng khách bật sáng, Lucas quay đầu lại và anh nhìn thấy người cảnh sát giám sát đầu tiên chạy theo anh với khẩu súng lục trên tay. Lucas đi thẳng lên cầu thang và thấy cái thang xếp từ gác mái. Cái thang xếp đã được kéo xuống hành lang.

“Thằng chó đó đã biến mất rồi,” anh hét vào mặt người cảnh sát

đằng sau anh ta. “Tắt mẹ cái điện thoại đó đi hộ tôi cái?” Lucas kiểm tra phòng ngủ, rồi leo lên bậc thang dẫn đến căn gác mái. Các vách ngăn đã bị tháo rời. Điện thoại dừng chuông khi Lucas xuống.

“Hắn ta đã đi qua gác mái để để sang một trong mấy căn bên cạnh và thoát ra ngoài bằng cách đó,” anh hét lên với viên cảnh sát. “Thông báo đến tất cả mọi người trên đường phố, truy tìm một gã đi bộ. Bắt hắn. Chúng ta sẽ bắt hắn với tội đột nhập bất hợp pháp, nếu không có bằng chứng gì khác.”

Viên cảnh sát chạy ra cửa trước. Lucas di chuyển qua phòng khách, quay lại một lần nữa và nhìn ở đó. Không có gì. Không một thứ gì. Mắt anh nheo lại và anh quay trở lại phòng ngủ, trườn tay xuống dưới nệm, rà soát xung quanh. Những bức ảnh đã biến mất.

Anh chạy xuống tầng dưới và đi về phía điện thoại. Gọi Daniel, anh nghĩ. Nhận sự trợ giúp. Khi anh nhấc điện thoại lên, mắt anh bắt gặp ánh đèn đỏ hình chữ nhật nhỏ xíu trên đầu máy. Vullion đã xem một cuốn băng. Lucas bỏ điện thoại xuống, bật ti vi lên, tua cuốn băng lại vài phút và nhấn nút Mở. Carla. Lucas nhìn lên, mắt anh tối sầm lại. Cuộc phỏng vấn. Carla.

***

Anh chạy, tâm trí của anh đang sàng lọc những khả năng có thể xảy ra, cơ thể anh đã mặc nhiên làm theo những gì bản năng mách bảo. Vullion sẽ tìm đến Carla. Hắn ta sẽ không đi xe buýt, nên hắn ta phải, bằng cách nào đó, có được một chiếc xe. Lucas có bộ đàm trong tay. Anh có thể gọi cảnh sát ở thành phố St. Paul và nhờ ai đó đến căn hộ của Carla chỉ trong vòng ba hoặc bốn phút. Đó là khoảng thời gian để những cảnh sát ở đó hiểu những gì anh nói, sẵn sàng và đến nhà kho của Carla.

Tuy nhiên, anh chỉ cách đó gần mười cây số. Và đều trên đường cao tốc. Chiếc Porsche của anh có thể tới đó trong năm phút, sáu phút là cùng. Những phút chậm trễ đó có khiến cô ấy bị giết không? Nếu không, anh có thể lật ngược thế cờ.

Lucas lao vào chiếc Porsche, bẻ tay lái và đạp chân ga, nhẹ nhàng đề số đầu tiên, nhấn ga lần thứ hai khi đạt vận tốc bảy mươi, nhấp lên tám mươi để lên đoạn dốc nối ra cao tốc liên bang.

Một chiếc Honda Civic đang ở trước mặt anh trên đoạn dốc nối, Lucas lách xe ra khỏi lề và vượt qua chiếc Honda với tốc độ bảy

mươi km/h, khuôn mặt kinh hãi của tài xế chiếc Civic xa dần trong tầm nhìn kính chiếu hậu của anh. Khi ra khỏi đoạn nối lên cao tốc, anh đã đang ở vận tốc tám mươi lăm km/h và đạp ga hết cỡ, đồng hồ chỉ tốc độ đang leo lên đến mốc một trăm, một trăm mười, một trăm hai mươi. Anh giữ nguyên tốc độ đó, vượt qua những chiếc xe trên đường cao tốc, từng lối ra đường cao tốc vụt qua trong tầm mắt.

Hai phút. Đại lộ Lexington. Ba phút. Dale. Ba phút, hai mươi giây, lướt nhanh qua lối ra dẫn vào đường Số Mười, về số, chiếc xe đang rời khỏi ngã tư đầu tiên, nhà kho hiện ra lờ mờ trước mặt anh. Anh đánh xe sang bên đường, lấy túi thể thao có khẩu súng lục với bộ phận giảm thanh ở ghế sau và chạy về phía cửa bên hông của tòa nhà.

Khi anh đến gần, người gác cổng xuất hiện với chìa khóa trên tay.

“Không,” Lucas hét lên và người gác cổng dừng lại. Lucas mò mẫm trong túi áo sơ mi của mình, tìm phù hiệu cảnh sát và đưa nó ra khi anh đẩy cánh cửa.

“Cậu ở ngay đây,” anh nói với người gác cổng đang đứng há hốc miệng. “Một vài cảnh sát St. Paul sẽ đến đây và cậu hãy đưa họ lên thang máy. Cậu chờ ở đây, hiểu chưa?”

Người gác cổng gật đầu. “Đợi ngay tại đây,” người gác cổng nói.

“Đúng vậy.” Lucas vỗ nhẹ vào vai câu ta rồi bắt đầu leo lên cầu thang.

Cửa nhà của Carla có khóa tốt hơn, anh liên tục nghĩ như vậy khi anh bước đến những bậc thang cuối cùng, nhưng nó vẫn là một cánh cửa không ra gì. Không có thời gian để suy nghĩ về điều này đâu. Chúa ơi, nếu Chó điên không có ở đây, vụ này sẽ rất mất mặt. Anh vội vã chạy đến cửa, thấy ánh sáng hắt ra từ bên dưới cánh cửa. Anh bỏ túi thể thao xuống, lùi lại một bước và đạp mạnh vào cánh cửa. Lucas xông vào phòng, hai tay nắm chặt khẩu súng lục.

Căn hộ trống trơn.

CHƯƠNG 34

Có một âm thanh nhỏ phát ra từ phía bên trái, giống như một con mèo vừa nhảy ra từ một tủ sách. Nhưng đó không phải là con mèo. Lucas xoay quanh và giơ súng. Đó là một căn phòng nhỏ, tối, như hang động. Một tiếng rên. Anh bước lên phía trước. Không thể nhìn thấy gì. Bước tiếp về phía trước, vẫn không thể nhìn thấy gì. Một bước nữa, cách cánh cửa tầm một mét. Một bóng hình màu trắng, bị trói lại, cong, trên giường, tiếng rên khác, không có gì khác...

Tiến thêm một bước và đột nhiên Vullion đã ở đó, đôi mắt của hắn mở to và cứng như trứng luộc, tay mang găng tay màu vàng nhạt, một bên tay cầm một vật nhìn như cái ống, thõng xuống sàn nhà. Lucas lách người thêm khoảng vài phân để có thể siết cò, nhưng cái ống kia đã đập vào ngay phía sau tay của anh và khẩu súng rơi xuống sàn nhà. Lucas cảm nhận được xương cánh tay phải của mình vỡ ra. Anh gạt cái ống qua một bên bằng tay trái và lúc đó tay kia của Vullion vung tới lóe lên ánh sáng như một thanh đoản kiếm chĩa về phía bụng của Lucas. Lucas xoay người và chụp lấy cái dao bằng cánh tay bị gãy của mình, cảm thấy bàn tay bị uốn cong khiến anh hét lên nhưng lưỡi dao đã xuyên qua dưới cánh tay anh. Anh dùng tay trái của mình tóm tay cầm dao của Vullion rồi giật mạnh khuỷu tay phải vào hốc mắt của Vullion. Cú đập đó khiến Vullion bật người lại phía sau, cả hai cùng loạng choạng ngã về phía sau trong căn phòng ngủ chật chội và chân của Vullion gập lại phía dưới anh khi anh ngã xuống giường rồi cả hai đều ngã đè lên người Carla. Sau đó Lucas vung tay đấm vào mặt Vullion một lần, hai lần, ba lần, nỗi đau từ bàn tay bị gãy của anh nhói lên trong não.

Và rồi Vullion dừng lại. Lucas vặn cánh tay cầm dao của hắn khiến con dao rơi xuống sàn. Vullion chỉ choáng váng, chưa ngất hẳn. Lucas giáng thêm hai cú đấm bằng tay trái, giật mạnh tai của Vullion, lôi hắn ta ra khỏi người Carla, dúi vào khoảng hẹp giữa

giường với tường nhà rồi anh ghì đầu gối của mình lên đầu và vai hắn.

“Thằng chó chết,” Lucas rên rỉ. Anh nghe hơi thở của mình nặng nề và mệt nhọc. Anh vụng về thò cánh tay còn khỏe vào túi của mình, lấy ra chùm chìa khóa. Một con dao Tekna nhỏ lủng lẳng từ chùm chìa khóa. Anh kéo con dao ra khỏi bao nhựa và nhẹ nhàng trượt lưỡi dao dưới lớp băng keo quấn quanh đầu Carla, giữ cố định miếng gạc. Khi anh kéo miếng băng Kotex ra khỏi miệng cô, cô thở hổn hển, sau đó rên rỉ và khóc, như thỏ con. Cô ấy còn sống.

“Đánh tao đi,” Vullion rên rỉ từ bên dưới gối Lucas. “Cũng khá đau đấy.”

“Im đi, thằng chó chết,” Lucas nói. Anh vung nắm đấm trái giáng một cú vào đầu khiến Vullion co giật và tiếp tục rên rỉ.

Lucas chồm người về phía trước, cắt đoạn băng keo đang trói cánh tay của Carla vào giường, sau đó giải phóng phần chân của cô.

“Là anh đây, Lucas,” anh nói bên tai cô. “Em sẽ ổn thôi. Xe cứu thương đang đến, cứ nằm yên đó.”

Anh nhảy ra khỏi giường, chộp lấy phần lưng áo sơ mi của Vullion, nâng hắn lên khỏi sàn, nửa kéo nửa lôi hắn vào phòng vệ. Khẩu súng lục của Lucas đang nằm gần tường. Với một cú đạp, anh gạt chân Vullion ra khỏi người và kéo lê phần trên cơ thể của hắn trên sàn, bảo vệ cái đầu của hắn. Anh không muốn hắn bất tỉnh. Vullion đã gục như một thằng rẻ rách.

Khi Vullion gục rồi, Lucas nhặt khẩu súng lục và đi nhanh về phía hành lang, nhặt chiếc túi thể thao và mang nó vào trong. Anh đẩy cánh cửa đóng lại bằng chân.

Vullion rủ người, đưa tay lên tai.

“Đứng dậy,” Lucas nói với Vullion. Vullion không phản ứng lại và Lucas đá vào hông hắn. “Đứng dậy. Nào, giờ thì đứng dậy đi.”

Vullion vật lộn chồm dậy, lại ngã xuống, rồi chống một bên đầu gối lên. Máu chảy ra từ mũi và miệng. Đồng tử của một mắt bị giãn ra. Mắt còn lại nhắm, mí mắt và phần thịt xung quanh con ngươi đẫm máu và sưng vù.

“Đứng lên đi, thằng khốn, nếu không, thề có Chúa, tao sẽ đá mày đến chết.”

Vullion cố hết sức để nhìn anh, vẫn còn kinh ngạc. Mệt mỏi, kiệt sức, hắn đứng dậy và chao đảo.

"Nào, lùi lại. Năm bước." Lucas dúi khẩu súng vào ngực của Vullion. Vullion lùi lại cẩn thận, nhưng trông có vẻ hắn ta đang hồi lại.

"Bây giờ, đứng nguyên đó," Lucas nói khi anh bước về phía điện thoại.

"Tao biết chuyện bọn mày theo dõi tao," Vullion thở qua hàm răng bị gãy.

"Tao cũng biết điều đó cách đây mười phút." Lucas nói. Anh ra hiệu bằng tay trái của mình.

"Tay mày gãy rồi hả?"

"Câm mồm," Lucas nói. Anh nhấc ống điện thoại lên. "Mày cố tình dụ tao đến đây đúng không? Với lũ bạn của mày? Như cách mày đã làm vụ McGowan đúng không?"

"Không phải lần này. Nhưng McGowan đúng là mồi nhử đấy," Lucas nói.

"Mày còn đểu hơn cả tao theo một cách nào đó," Vullion nói. Máu chảy xuống cằm. Hắn lắc lư lần nữa và vươn người bấu tay vào bồn rửa để trụ vững. "Tao đã lấy mạng những đứa... tao coi như quân cờ thôi. Còn mày thì lợi dụng chính bạn bè của mình. Nếu tao có một người bạn, tao sẽ không bao giờ làm điều đó."

"Như tao đã nói với báo chí, mày vốn không phải là một người chơi xứng tầm cho lắm," Lucas nói khẽ như đang thì thầm.

"Chuyện đó rồi sẽ rõ thôi," Chó điên nói. Hắn đã hồi sức nhanh hơn khiến Lucas cũng thấy bất ngờ, ngoài sức tưởng tượng của anh. "Tao có bằng chứng bảo vệ. Mày sẽ không thể chứng minh được tao liên quan đến bất kỳ vụ giết người nào.

Xét cho cùng, tao chưa giết Ruiz. Và mày phải thấy rằng cách chơi của tao lần này rất khác. Mày sẽ không tìm được mẩu tin nhắn nào. Tao định xong chuyện sẽ làm việc đó ở đây. Nếu cần phải thoả thận, tao sẽ bào chữa rằng đó là do chứng tâm thần bất định. Một vài năm ở bệnh viện tiểu bang và tao sẽ lại ra. Thậm chí cứ cho là điều tệ nhất xảy ra, và sát nhân ở cấp độ một thì mười tám năm ở Stillwater là cùng. Chừng đó tao chịu được."

Lucas gật đầu. “Tao đã nghĩ về điều đó. Nó giống như là thua cuộc vậy, khi tao phải trống mắt lên nhìn mày rời đi mà vẫn còn sống. Tao thực sự không thể chịu được điều đó. Nhất là với một người chơi kém cỏi như mày.”

“Cái gì?”

Lucas phớt lờ hắn. Anh mò mẫm trong quần và lấy ra một viên đạn chín li từ trong túi. Quan sát Vullion một cách cẩn thận, anh kẹp khẩu súng vào nách và thốc mạnh băng đạn văng ra khỏi đuôi khẩu súng lục. Đây là lúc Vullion sẽ hành động, nếu hắn ta định hành động, nhưng hắn đã không làm vậy. Hắn đứng yên, bối rối khi Lucas đẩy viên đạn vào khe trên cùng, nạp ổ đạn vào đuôi súng và lên đạn.

“Mày đang làm gì?” Vullion hỏi. Chuyện gì đó đang xảy ra. Có gì đó không đúng.

“Đầu tiên, tao sẽ gọi cảnh sát,” Lucas nói. Anh bước tới cạnh điện thoại treo trên tường của Carla và gọi 911. Khi tổng đài viên nghe máy, anh nêu danh tính và yêu cầu xe cứu thương và lực lượng hỗ trợ. Tổng đài viên yêu cầu anh để nguyên điện thoại mở và Lucas nói anh sẽ làm như vậy. Đó là quy trình hoạt động tiêu chuẩn. Lucas để điện thoại lủng lẳng và bước ra khỏi chỗ nó.

Vullion vẫn đang nhìn anh, cau mày. Khi Lucas bước ra xa khỏi điện thoại, Chó điên lùi khỏi bồn rửa tay. Lucas chĩa khẩu súng của mình lên trần nhà, bắn một phát, đôi mắt của anh nhìn theo vỏ đạn bị đẩy ra, mắt Chó điên trợn tròn trước tiếng nổ đanh gọn. Hắn vẫn còn phản ứng khi Lucas bắn thêm hai phát nữa. Một phát vào phổi phải của Vullion, phát kia vào bên trái.

Ba phát súng như một điệu nhạc nhanh, pằng, pằng, pằng. Vullion bị văng ra sau một bước, hai bước và rồi hắn ngã xuống, người hắn rũ thẳng xuống như thể xương đã bị tan chảy. Miệng hắn giật vài lần rồi ngã ngửa, lưng đập xuống sàn.

Những phát bắn đó là những phát chí tử, nhưng không quá chính xác, không được ngắm chuẩn. Trông có vẻ như đã có một cuộc đấu súng. Lucas bước xuống để nhìn kẻ sắp chết.

“Chuyện gì đã xảy ra?”

Giọng nói như thể đến từ một con vật lạ. Lucas quay lại và Carla đứng ở cửa ra vào phòng ngủ. Cô không còn chảy máu nữa nhưng trông cô thật tàn tạ, mũi bị gãy, mặt có vết cắt. Cô lảo đảo với tới

Lucas.

“Em phải quay lại giường và nằm xuống,” Lucas nói. Một nhân chứng có thể giết anh.

“Đợi đã,” Carla nói, nắm chặt cánh tay của mình. Cô ấy nhìn xuống Vullion. “Hắn chết rồi sao?”

“Ừ. Hắn chết rồi.”

Nhưng Vullion không hoàn toàn đã chết. Đôi mắt hắn di chuyển về phía người phụ nữ tóc đen và một chút máu chảy ra từ khóe miệng khi môi hắn co lại và mở ra.

“Mẹ ơi?” Hắn nói.

“Cái gì?” Carla nói. Chân của Vullion giật giật.

“Đừng để ý,” Lucas nói. Anh dìu cô về phía phòng ngủ, đẩy cô lên giường. “Ở yên đây. Em đang bị thương.” Cô gật đầu và thả người nằm lại giường.

Gần như không còn thời gian nữa. Cảnh sát St. Paul sẽ tới đây trong vài giây. Anh nhanh chóng bước ra khỏi phòng, tới chỗ Vullion. Hắn đã chết. Lucas gật đầu, với cái túi thể thao và lấy ra khẩu súng có gắn thiết bị giảm thanh. Anh bỏ nó vào bàn tay đeo găng của Vullion, chĩa vào kệ sách nghệ thuật của Carla và bóp cò. Chỉ có tiếng phụt và bụp khi viên đạn trúng cuốn sách The Great Book of French Impressionism dày bảy xăng- ti-mét. Lucas tháo bộ giảm thanh ra khỏi miệng súng và đặt nó cách cánh tay đang vươn tới của Vullion vài bước chân. Anh nhìn xung quanh sàn, tìm thấy vỏ đạn văng ra từ phát bắn và nhặt bỏ vào túi.

Thang máy bắt đầu di chuyển lên và Lucas tháo thiết bị giảm thanh thành từng mảnh trong khi xem xét lại toàn cảnh.

Sẽ có một lượng bột dư, bột nitrit, trên găng tay của Vullion, trên cổ tay trần của hắn, trên tay áo của chiếc áo khoác và trên mặt của hắn. Viên đạn nhỏ trong giá sách, nếu nó được thu nhặt lại, sẽ phù hợp với các phát bắn thử từ khẩu Smith được tìm thấy trên sàn cạnh người Vullion. Cả khẩu Smith và khẩu P7 của Lucas đều dùng loại đạn 9 li, vì vậy nó sẽ giải thích cho thực tế là tiếng súng thu lại được trên đoạn băng của 911 nghe như nhau, và các phát súng diễn ra gần nhau đến nỗi không ai nghi ngờ việc Lucas nổ súng để tự vệ.

Sẽ tốt thôi, anh hài lòng. Anh phải suy nghĩ về câu chuyện của mình một chút. Anh và Vullion đánh nhau trong phòng ngủ. Anh kéo Vullion ra không muốn gây nguy hiểm cho Carla, Vullion đã lôi một khẩu súng lục giấu ở thắt lưng ra. Anh sẽ nói như vậy. Dù sao, cũng sẽ không có ai muốn biết quá nhiều.

Anh tiến đến bên cửa sổ, mở ra và ném hai miếng nhựa lớn của bộ phận giảm thanh. Chỉ là thêm ít rác cho đường phố. Anh ném phần bọc cách nhiệt và những ống nhỏ bên trong vào giữa đống dụng cụ vẽ của Carla. Anh sẽ lấy và vứt chúng sau.

Anh nhét khẩu súng lục của mình vào lại bao da và đi vào phòng ngủ của Carla. Cô nằm bất động trên giường, nhưng ngực cô đang phập phồng lên xuống nhịp nhàng.

“Là anh, Lucas đây,” anh nói với cô, nắm lấy chân cô bằng bàn tay còn khỏe của mình. “Mọi thứ sẽ ổn thôi. Lucas đã ở đây.”

Khi nghe thấy tiếng chân cảnh sát St. Paul đầu tiên vào phòng, anh la lớn, “Ở đây, cảnh sát Minneapolis, Lucas Davenport, chúng ta cần xe cứu thương gấp…”

Lúc anh gọi với ra, khuôn mặt sững sờ và chết chóc của Vullion vụt hiện lên trong đầu anh.

Anh nghĩ, “Vậy là sáu.”

CHƯƠNG 35

Hai ngày sau Giáng sinh và sáu tuần từ cuộc phẫu thật, tay anh vẫn còn đang bó bột, Lucas đi qua khuôn viên trường không có người, trong một cơn bão tuyết, đến văn phòng của Elle Kruger tại Fat Albert Hall. Văn phòng của cô ở tầng ba. Anh bước lên các bậc thềm bê tông đã mòn, kéo khóa chiếc áo khoác có mũ trùm đầu của mình xuống và phủi tuyết khỏi vai khi anh bước lên cầu thang. Hành lang tầng ba tối om. Ở tận cuối hành lang, có một văn phòng có ánh đèn hắt ra từ ô kính mờ. Bước chân của anh vang vọng khi anh đi tới và gõ cửa.

"Vào đi, Lucas."

Anh mở cửa. Sơ Elle đang ngồi đọc thứ gì đó trên ghế bành cạnh bàn làm việc, đối diện là một chiếc ghế nhỏ. Một cái máy ra-đi-ô rẻ tiền đang chơi bản "The Great Gate of Kiev" từ tổ khúc Pictures at an Exhibition. Lucas đưa cho sơ một gói đồ mà anh mang theo trong túi áo khoác.

"Một món quà ư." Sơ mỉm cười hạnh phúc, khuôn mặt sơ sáng lên, đoán chừng trọng lượng gói đồ trong tay. "Tôi hy vọng nó không đắt tiền."

Lucas treo áo khoác lên cây móc và ngồi phịch xuống ghế. "Nói cho sơ nghe một sự thật, tôi phải trả giá bằng một cánh tay và một cẳng chân."

Nụ cười của sơ giảm đi một chút. "Cậu biết đấy, chúng ta tìm kiếm sự nghèo khổ."

"Cái đó sẽ không giúp cho sơ giàu hơn đâu," Lucas nói. "Nếu sơ bán nó, tôi sẽ đến và siết cổ sơ đấy."

"À. Vậy thì..." Sơ lắc đầu và tháo lớp giấy bọc hộp quà. "Vấn đề lớn nhất của tôi, nguyên nhân gây ra mọi tội lỗi khủng khiếp nhất của

tôi, đó chính là sự tò mò."

"Sơ sẽ không bao giờ hiểu được Giáo hội," Lucas nói.

Sơ mở hộp nhỏ màu đỏ và lấy ra một huy chương lớn bằng vàng có một sợi dây chuyền dài bằng vàng trên đó. "Lucas," cô nói.

"Đọc đi," anh nói.

Sơ xoay nó trong tay và đọc, "'Agnus Dei: qui tollis peccata mundi, miserere nobis'... Đó là từ sách kinh Missal. Có nghĩa là 'Lạy Thiên Chúa, Đấng gánh tội trần gian, xin thương xót chúng con.' "

"Cái này đủ thể hiện sự sùng kính rồi." Sơ thở dài. "Nó vẫn là vàng."

"Vậy thì, hãy mang nó với thái độ khinh khi. Khi sơ bắt đầu thích nó thì gửi nó tới mẹ Teresa."

Sơ cười. "Mẹ Teresa," Sơ nói. Sơ nhìn cái huy hiệu một lần nữa, sau đó nhìn kỹ hơn và nói, "Cái gì đây? Trên mặt sau."

"Một dòng chữ nhỏ."

"Các chữ cái quá nhỏ." Sơ đưa nó sát mũi, nhìn chăm chăm vào nó.

Ham muốn không có quy tắc

Như Augustine phát hiện ra nó,

Vì vậy Chó điên được gửi xuống trái đất

Với sự giúp đỡ của vị sơ của sự thông thái.

Sơ há hốc miệng, sau đó cười, quay đầu lại và để nó xuống. "Nghe kinh khủng quá," cuối cùng cô nói. "Augustine chắc đang quay cuồng trong mộ của ông ấy."

"Có tệ đến mức đó đâu," Lucas nói với một chút lạnh lùng. "Thực tế là..."

"Lucas, nó cực tệ." Cô cười một lần nữa và cuối cùng Lucas cũng cười theo. Khi cô dừng lại, cô lau nước mắt và nói, "Tôi sẽ trân trọng nó mãi mãi. Tôi không biết chị em của tôi sẽ nghĩ gì khi họ nhìn thấy nó trên cơ thể của tôi..."

"Họ có thể gửi nó cho mẹ Teresa," Lucas gợi ý.

***

Họ nói chuyện với nhau như những người bạn cũ: những câu thần chú giả vờ ngất xỉu trong suốt giờ học kinh thánh sau giờ học trên trường; về cậu bé, người đã thừa nhận khi học lớp bốn rằng cậu ta đã không tin vào Thượng đế. Tên của cậu ta là Gene, đó là tất cả những gì họ có thể nhớ.

“Cậu ổn chứ?” Cô hỏi sau một lúc.

“Tôi nghĩ thế.”

“Và mối quan hệ của cậu...”

“Nó vẫn ổn, cảm ơn Sơ. Tôi muốn cưới cô ấy, nhưng cô ấy không chịu.”

“Thẳng thắn mà nói, thì tôi thấy thật kinh hãi. Còn nói cho dễ nghe, thì tôi đồ rằng cô ấy chắc phải là một người phụ nữ thông minh. Cậu chắc chắn là một đối tượng có nguy cơ cao sẽ... Còn Carla Ruiz thì sao?”

“Đã đến Chicago. Cô ấy có một người bạn mới.” “Những cơn ác mộng thì sao?”

“Tệ hơn.” “Ồ, không.”

“Cô ấy đang gặp một vị chuyên gia tâm lý.”

***

Một thời gian lâu sau đó.

“Cậu không cảm thấy day dứt về cái chết của Louis Vullion, đúng không?”

“Không. Tôi có nên vậy không?”

“Tôi vẫn còn thắc mắc về hoàn cảnh lúc đó,” cô nói. Lucas suy nghĩ một lúc. “Elle. Nếu sơ muốn biết mọi chuyện, tôi sẽ kể hết cho sơ.”

Đến lượt cô suy ngẫm. Cô quay sang cửa sổ lớn, một bóng đen in lên lớp tuyết đang bám trên cửa kính.

Cuối cùng, sơ lắc đầu và anh nhận ra sơ đang nắm chặt lấy cái huy chương. “Không. Tôi không muốn biết mọi thứ. Tôi không phải là

cha xứ nghe xưng tội. Và tôi sẽ cầu nguyện cho cả cậu và Louis Vullion. Nhưng khi biết... ”

Sơ quay người lại, một nụ cười bé xíu trên khuôn mặt. “... Tôi hài lòng với với việc là một vị sơ của sự thông Thái.”

-Hết-